CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

CÁC PHƯƠNG TIỆN QUÁ HẠN KIỂM TRA HÀNG NĂM

Các phương tiện thuộc Khoản 1, Điều 24 Luật GTĐTNĐ

(Tính đến ngày 31 tháng 03 năm 2016)

Tỉnh thành: **Bến Tre (V)**

Số TT	*Số ĐK*	*Số ĐKHC*	*Tên phương tiện*	*Chủ phương tiện*	*Địa chỉ*	*Ngày kiểm tra*	*Ngày hết hạn*	*Số biên bản*
1	V71-00001	BTr-0799	BTr-0799	Lê Văn ựng	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	05/04/2013	12/04/2014	00554/13V64
2	V71-00005	BTr-0932		Huỳnh Thị Em	An Thuận, Huyện Thạnh Phú	19/01/2010	19/01/2011	00149/10V64
3	V71-00006	BTr-0918	BTr-0918	Nguyễn Thị Mến	ấp 4,Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	13/06/2013	12/06/2014	00874/13V71
4	V71-00008	BTr-0661	BTr-0661	Trần Thị Kim Phượng	ấp 1,An Hóa, Huyện Châu Thành	03/09/2009	18/08/2010	02080/09V71
5	V71-00015	BTr-0591	BTr-0591	Đặng Ngô Minh Mẫn	Ô 1,Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	28/05/2008	28/11/2008	01315/08V71
6	V71-00017	BTr-0441	BTr-0441	Nguyễn thị Lê	Giao thạnh, Huyện Thạnh Phú	01/02/2008	01/02/2009	00544/08V71
7	V71-00020	BTr-0467	BTr-0467	Nguyễn Hữu Tia	Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/06/2011	06/06/2012	00963/11V71
8	V71-00029	BTr- 0532		Phạm Thị Thân	An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	15/11/2010	15/11/2011	00814/10S50
9	V71-00031	BTr-0495	THUậN PHƯớC HOà	Nguyễn Hữu Phước	Xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	25/02/2009	25/02/2010	00661/09V71
10	V71-00033	BTr-0683	BTr-0683	Lưu văn Điển	Quới Sơn, Huyện Châu Thành	09/01/2015	09/01/2016	00047/15V71
11	V71-00034	BTr-0961	Thành Triệu 2	Võ Văn Đủ	ấp Xương Long, Xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	16/06/2011	25/06/2012	01052/11V71
12	V71-00035	BTr-0430	BTr-0430	Nguyễn Thị Cúc	Khu phố 1,Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	03/03/2014	03/03/2015	00382/14V71
13	V71-00036	BTr-_____		Lê Văn Hồ	An Hoà Đông,Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01636/08V71
14	V71-00039	BTr-0389	Phát Lợi	Nguyễn văn Vọng	ấp Xương Hòa 2, xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	16/11/2010	24/10/2011	01913/10V71
15	V71-00040	BTr-0421	BTr-0421	Lê Văn Si	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	06/07/2012	09/07/2013	01301/12V63
16	V71-00042	BTr-2708		Lê văn Thuận	65C1, Mỹ An C,Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	04/06/2012	26/05/2013	00820/12V71
17	V71-00046	BTr-0361	BTr-0361	Nguyễn Văn Bé	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh,, Huyện Mỏ Cày Nam	29/05/2009	29/05/2010	01357/09V71
18	V71-00047	BTr-0555	BTr-0555	Cao Văn Mến	Xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	19/09/2007	19/09/2008	00944/07V71
19	V71-00054	BTr-0258	Ngân Tuyền	Trần Thị Tiến	Khu phố 4, tt Ba Tri, Huyện Ba Tri	04/08/2009	04/03/2010	01838/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
20	V71-00055	BTr-0268	BTr-0268	Nguyễn Thị Nguyệt	Ô 4,Thị trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	03/01/2008	03/01/2009	00047/08V71
21	V71-00056	BTr-0752		Phan văn Bé	Bảo thạnh, Huyện Ba Tri	04/07/2008	04/07/2009	01918/08V71
22	V71-00059	BTr-0533	BTr-0533	Trịnh Văn Hoàng	Xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	19/10/2009	19/10/2010	02403/09V71
23	V71-00073	BTr-0733		Lê Văn Nho	ấp Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	28/06/2013	21/06/2014	00975/13V71
24	V71-00080	BTr-0016		Nguyễn Văn Rết	ấp 4,Thị Trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	14/10/2013	14/11/2014	01579/13V71
25	V71-00087	BTr-0342	Phước Lợi	Trần Văn Hữu	Phú Ninh, Phú Đức, Huyện Châu Thành	09/04/2015	27/08/2015	00583/15V71
26	V71-00092	BTr-0760	Btr-0760	Trần Khánh Ly	Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	08/08/2008	08/08/2009	01871/08V64
27	V71-00093	BTr-0630	BTr-0630	Lê Văn Hải	ấp 6,Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	30/12/2010	30/12/2011	02250/10V71
28	V71-00094	BTr-0002	BTr-0002	Công Ty TNHH MTV SXCB chỉ xơ dừa 25/8	10A Nguyễn Đình Chiểu,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	15/07/2013	18/05/2014	01054/13V71
29	V71-00106	BTr-0274	BTr-0274	Trần Thị Sang	ấp Tiên Chánh,Xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	06/01/2009	04/09/2009	00044/09V71
30	V71-00108	BTr-0376	Tân Phước Lộc	Phạm thị Xuân Mai	Phước hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	01/10/2007	01/07/2008	01003/07V71
31	V71-00117	BTr-_____		Cù văn Toàn	ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Thạnh, Huyện Ba Tri	08/05/2014	08/05/2015	00686/14V71
32	V71-00121	BTr-1177		Dương thị Nhỏ	xã Khánh thạnh tân, Huyện Mỏ Cày Nam	28/01/2008	28/01/2009	00517/08V71
33	V71-00128	BTr-0018	Chở hàng lỏng 1	Công Ty Xăng Dầu Bến Tre	199b,Phường 8, Thành phố Bến Tre	17/08/2011	17/08/2012	01346/11V71
34	V71-00140	BTr-0724	BTr-0724	Phạm Thị Bé	Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	12/10/2011	12/10/2012	01710/11V71
35	V71-00152	BTr-0829	Vạn Tượng	Nguyễn thị Lành	14, Nguyễn Huệ,Phường 1, Thành phố Bến Tre	31/12/2008	30/06/2009	04669/08V71
36	V71-00153	BTr-0872	Trọng Nghĩa	Nguyễn Thị Khanh	Phú Quới, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	03/06/2008	13/06/2009	01377/08V71
37	V71-00154	BTr-0219	BTr-0219	Nguyễn Thị Hai	Xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	20/09/2011	22/05/2012	01536/11V71
38	V71-00159	BTr-4797	số cũ BTr-0348-H	Nguyễn Thị Mai Phương	An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2009	10/02/2010	00428/09V71
39	V71-00166	BTr-6848		Tạ Công Tấn	Tân Hưng, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	09/10/2014	09/11/2015	01497/14V71
40	V71-00168	BTr-1149	BTr-1149	Nguyễn Văn Trận	ấp 4, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	30/11/2009	30/11/2010	02630/09V71
41	V71-00170	BTr-0914	BTr-0914	Nguyễn Thanh Long	ấp 4 , Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	24/11/2011	24/11/2012	02467/11V63

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
42	V71-00173	BTr-0337	BTr-0337	Nguyễn Thị Hòang	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	21/04/2008	21/04/2009	00842/08V71
43	V71-00175	BTr-0309	BTr-0309	Nguyễn Thị Ngọc ánh	Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	21/04/2008	21/04/2009	00843/08V71
44	V71-00181	BTr-0353	BTr-0353	Phạm văn Chí	Hòa lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	27/08/2007	27/08/2008	00829/07V71
45	V71-00182	BTr-0487	số cũ BTr-0487-H	Nguyễn Văn Bé	Tiên Long, Huyện Châu Thành	01/11/2013	14/09/2014	01677/13V71
46	V71-00183	BTr-1018	BTr-1018	Bùi Minh Nhựt	136B, Khu Phố 2, Phường 7, Thành phố Bến Tre	04/11/2010	04/11/2011	01842/10V71
47	V71-00186	BTr-0627	VIOLET	Nguyễn Văn Phấn	Phú Lễ, Phú Đức, Huyện Châu Thành	16/11/2013	02/08/2014	01742/13V71
48	V71-00196	BTr-0697	Trường Phát	Nguyễn Thị Hà	Quí Hòa, Hòa lợi, Huyện Thạnh Phú	17/05/2013	16/06/2014	00768/13V71
49	V71-00197	BTr-0698	BTr-0698	Nguyễn văn Bé	ấp Phú Hòa, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02148/07V71
50	V71-00200	BTr-0849	BTr-0849	Lê Thị Rồi	65/1C, Mỹ An C, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	14/03/2014	14/03/2015	00450/14V63
51	V71-00211	BTr-0366	Công Lập	Nguyễn văn Hai	ấp 5,Thị Trấn Thạnh Phú, Huyện Thạnh Phú	14/02/2012	14/02/2013	00284/12V71
52	V71-00214	BTr-1105	BTR-1105	Nguyễn Thị Kim Loan	Ô 2, Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	10/05/2011	10/05/2012	02841/11V68
53	V71-00216	BTr-0515	Phước Lộc	Lý Thị Báu	Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/10/2014	30/08/2015	01582/14V71
54	V71-00219	BTr-0277	Tân Quốc Cường	Nguyễn Văn Chính	Xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	05/01/2009	05/11/2009	00030/09V71
55	V71-00222	BTr-0527	Hồng Phước	Trần Thị Năm	Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	07/03/2008	07/03/2009	00698/08V71
56	V71-00223	BTr-0728		Lê Văn Thành	Tân An, Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	21/08/2009	21/08/2010	00038/09S61
57	V71-00226	BTr-0645	NGHĩA THàNH	Đổ văn Chấn	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	07/02/2015	00235/14V71
58	V71-00232	BTr-_____		Nguyễn Thị Phượng	Ô 4,Thị Trấn Ba Tri,, Huyện Ba Tri	14/08/2008	14/02/2009	02637/08V71
59	V71-00262	BTr-1326		Trần Hòang Thọ	ấp An lộc Thị, xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	11/05/2012	18/05/2013	00716/12V71
60	V71-00269	BTr-0612	BTr-0612	Nguyễn Văn Lắm	ấp Rạch Gừa,Xã Phú Long, Huyện Bình Đại	01/12/2010	21/10/2011	02020/10V71
61	V71-00273	BTr-_____		Trần Thị Kim Định	168 ấp Bình Nghĩa, Phường 6, Thành phố Bến Tre	10/09/2008	10/03/2009	03068/08V71
62	V71-00282	BTr-1540		Cù văn Trợt	ấp 5,xã An Phú Trung, Huyện Ba Tri	23/06/2011	28/06/2012	01076/11V71
63	V71-00285	BTr-0686	TÂN THUÂN	Lâm văn Tài	Thuận điền, Huyện Giồng Trôm	11/07/2008	11/07/2009	01981/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
64	V71-00286	BTr-0603	BTr-0603	Lý Hòai Phát	ấp Thanh Hòa,Xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Bắc	11/01/2011	21/01/2012	00048/11V71
65	V71-00287	BTr-0665	BTr-0665	Nguyễn Hồng Châu	An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	18/03/2009	18/03/2010	00831/09V71
66	V71-00295	BTr-_____	số cũ BTr-0620-H	Nguyễn Văn Hùng	07A Võ Trường Toản,khu phố 1,TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	22/01/2008	22/01/2009	00474/08V71
67	V71-00300	BTr-0702	ái Hữu 1	Nguyễn Thị Lan	7/2 Phú Hoà,Xã Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	05/10/2010	02129/09V71
68	V71-00304	BTr-5076	số cũ BTr-0797-H	Nguyễn Văn Lập Anh	ấp Thành Long,xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	10/11/2009	10/05/2010	02533/09V71
69	V71-00307	BTr-_____	số cũ BTr-0606-H	Vỏ Thanh Hoàng	ấp Phú Thuận,xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02128/07V71
70	V71-00310	BTr- 0270	Tân phước Lộc	Nguyễn Văn Bé	xã Phú khánh,, Huyện Thạnh Phú	13/05/2009	11/05/2010	01264/09V71
71	V71-00313	BTr-0510	BTr-0510	Nguyễn Thị Năm	xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	29/07/2009	29/07/2010	01798/09V71
72	V71-00319	BTr-0011	Nguyễn Hoàng	Nguyễn Văn Khiêm	Xã Định Trung, Huyện Bình Đại	02/03/2012	24/03/2013	00365/12V71
73	V71-00323	BTr-_____		Bùi Văn Thuần	ấp Tân Phú 1,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03772/08V71
74	V71-00324	BTr-0700	TÂN PHáT	Tiêu Yến Hui	Long Thới, Huyện Chợ Lách	30/12/2010	18/09/2011	02265/10V71
75	V71-00326	BTr-0246	Sông Tiền	Trương Văn Năm	Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	24/09/2010	30/09/2011	01593/10V71
76	V71-00330	BTr-0517	Tân Minh Châu	Nguyễn Thị Trưng	Xã Phú Thuận, Huyện Bình Đại	28/04/2009	28/04/2010	01167/09V71
77	V71-00331	BTr-0541	BTr-0541	Nguyễn văn Thành	An Thiện,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	10/07/2009	26/06/2010	01657/09V71
78	V71-00334	BTr-1165	BTr-1019-H	Lương Văn Nhâm	Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	12/10/2011	15/05/2012	01703/11V71
79	V71-00342	BTr-4816	số cũ BTr-0980-H	Hồ văn Hùng	ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	11/02/2011	24/02/2012	00263/11V71
80	V71-00348	BTr-0911	Phước Chung	Võ Văn Chung	ấp 4,Xã Phú Long, Huyện Bình Đại	14/03/2011	14/03/2012	00441/11V71
81	V71-00366	BTr-0529	BTr-0529	Bùi kim Phụng	Xã An Thạnh, Huyện Thạnh Phú	05/05/2011	05/05/2012	00743/11V71
82	V71-00372	BTr-_____	BTr-1138-H	Hồ Thị Bông	21,Võ Trường Toản,TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	15/10/2008	15/10/2009	03599/08V71
83	V71-00382	BTr-0282	BTr-0282	Nguyễn Thị út	Khu phố 5, Thị Trấn, Huyện Ba Tri	27/08/2008	29/01/2009	02160/08V71
84	V71-00388	BTr-0381	BTr-0381	Nguyễn Văn Biết	ấp 9,Xã Phước Long,, Huyện Giồng Trôm	08/12/2008	01/06/2009	04343/08V71
85	V71-00394	BTr-0428		Nguyễn Thị Mật	TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	31/01/2010	30/03/2010	00179/10V83

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
86	V71-00395	BTr-5900		Nguyễn Ngọc Trung	22/30 Vĩnh Hưng II;Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	14/12/2011	13/12/2012	02042/11V71
87	V71-00406	BTr-0285	BTr-0285	Võ Hồng Lệ	ấp 8,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	01/02/2010	01/02/2011	00216/10V71
88	V71-00407	BTr-4168-H	BTr-4168-H	Nguyễn Thái Huy	31 Nguyễn Đình Chiểu,Phường 1, Thành phố Bến Tre	12/12/2007	12/12/2008	02064/07V71
89	V71-00409	BTr-1111-H	BTr-1111-H	Phạm Hòang Anh	ấp 1,Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	16/02/2009	16/08/2009	00525/09V71
90	V71-00415	BTr-0425	Hùynh Phước	Phạm Văn Mười	Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	28/06/2014	29/06/2015	00956/14V71
91	V71-00417	BTr-0868		Nguyễn Văn Đậy	ấp 9 Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	18/10/2010	18/10/2011	01147/10V94
92	V71-00418	BTr-0524	BTr-0524	Trần Bá Phước	ấp Nhơn Bình,Xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	14/12/2010	14/12/2011	02133/10V71
93	V71-00419	BTr-0882		Nguyễn văn Tư	Xã Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	11/03/2008	11/03/2009	00703/08V71
94	V71-00425	BTr-0650	PHứỚC LộC HòA	Hùynh Thanh Nam	Xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	21/04/2011	21/04/2012	00669/11V71
95	V71-00431	BTr-1132		Nguyễn Hữu Phước.	ấp Phú Ninh,Xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	05/02/2010	05/02/2011	00269/10V71
96	V71-00435	BTr-0504		Phạm Đăng Khoa	ấp 3,xã Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	06/01/2012	06/07/2012	00029/12V71
97	V71-00445	BTr-0207	PHứỚC HòA	Lê văn Hòa	Xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	09/01/2014	14/10/2014	00040/14V71
98	V71-00446	BTr-3117	BTr-3117	Võ Văn Hải	ấp 5,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	02/06/2009	25/01/2010	01394/09V71
99	V71-00449	BTr-1337		Nguyễn Văn Phụng	ấp 3, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	21/07/2014	23/07/2015	01048/14V71
100	V71-00453	BTr-2592		Phạm văn Diệp	Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	24/03/2009	24/03/2010	00885/09V71
101	V71-00457	BTr-4061		Lê văn Hồng	ấp Thới Bình, xã Thới Thuận, Huyện Bình Đại	12/03/2015	13/03/2016	00423/15V71
102	V71-00462	BTr-0817	BTr-1466-H	Nguyễn Văn Phi	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	28/07/2008	28/07/2009	02166/08V71
103	V71-00464	BTr-0048	BTr-0048	Lê Văn Tuấn	Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	09/02/2009	09/02/2010	00392/09V71
104	V71-00466	BTr-0802	BTr-0802	Trương văn Khoan	Bảo thạnh, Huyện Ba Tri	20/01/2014	20/02/2015	00100/14V71
105	V71-00469	BTr-1071	BTr-1071	Nguyễn Thị Đạo	Thạnh An, xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	11/11/2013	13/10/2014	01725/13V71
106	V71-00474	BTr-0156		Hồ Thị Nhớ	ấp 4, Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	24/03/2010	13/03/2011	00590/10V71
107	V71-00476	BTr-0167	BTr-0167	Hồ Thị Lợi	ấp 3, Xã Tân Xuân, Huyện Ba Tri	11/02/2009	25/01/2010	00786/09V63

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
108	V71-00486	BTr-0239	BTr-0239	Nguyễn thị Trọn	An Thủy, Huyện Ba Tri	19/03/2013	28/02/2014	00441/13V71
109	V71-00487	BTr-0238	BTr-0238	Nguyễn văn Nhỏ	An Thủy, Huyện Ba Tri	19/03/2013	28/11/2013	00442/13V71
110	V71-00489	BTr-6063		Cù Văn Đậm	747, Thạnh Thọ, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	08/04/2014	04/04/2015	00555/14V71
111	V71-00503	BTr-0522	Thuận Phát	Hùynh Văn Nhựt	Xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	01/10/2007	01/07/2008	01002/07V71
112	V71-00504	BTr-0183		Đinh Hòai Phương	Phường 3, Thành phố Bến Tre	18/12/2008	18/06/2009	04492/08V71
113	V71-00505	BTr-0520	Minh Sáng	Võ Văn Trí	Phước long, Huyện Giồng Trôm	26/03/2015	07/09/2015	00509/15V71
114	V71-00507	BTr-0519	Việt Nam	Đặng Thị Chi	ấp Bình An A,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	24/10/2008	24/10/2009	03679/08V71
115	V71-00510	BTr-0345	BTr-0345	Trần Xuân Thu	Ô 2,Thị Trấn Ba Tri,, Huyện Ba Tri	04/02/2015	04/08/2015	00189/15V71
116	V71-00514	BTr-0218	BTr-0218	Nguyễn Văn Danh	ấp Tân Lễ 2, xã Tân trung, Huyện Mỏ Cày Nam	07/02/2009	20/01/2010	00386/09V71
117	V71-00516	BTr-2699	Số củ BTr-1833-H	Khấu Văn Kén	Đa phước hội,, Huyện Mỏ Cày Nam	18/12/2008	18/12/2009	04493/08V71
118	V71-00517	BTr-0943	BTr-0943	Đặng Văn Hoa	Phú Long Phụng, Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	17/05/2012	17/05/2013	00737/12V71
119	V71-00531	BTr-0053	PONTON 150	Xí Nghiệp Phà Bến Tre	Phường 7, Thành phố Bến Tre	24/12/2009	23/12/2010	02774/09V71
120	V71-00535	BTr-0761	BTr-0761	Trương Thị Hùm	Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	02/11/2009	02/11/2010	02484/09V71
121	V71-00540	BTr-0922	BTr-0922	Lê Văn Gộc	Hưng khánh trung, Huyện Chợ Lách	28/12/2007	28/12/2008	02268/07V71
122	V71-00541	BTr-0616	BTr-0616	Nguyễn Văn Ngành	Xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	16/04/2009	16/04/2010	01086/09V71
123	V71-00569	BTr-0516	PHƯỚC HƯNG	Nguyễn Thái Việt	Xã Định Trung, Huyện Bình Đại	05/09/2007	05/09/2008	00870/07V71
124	V71-00579	BTr-0714		Nguyễn văn Thái	xã Phước Mỹ Trung, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/02/2010	08/02/2011	00280/10V71
125	V71-00582	BTr-0371	Vỉnh Phước	Nguyễn Văn Để	Xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	30/05/2008	30/05/2009	01339/08V71
126	V71-00584	BTr-0858	BTr-0858	Nguyễn Thị Thân	Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00041/08V71
127	V71-00593	BTr-0728-H	BTr-0728-H	Nguyễn thị Thủy	Hòa nghĩa, Huyện Chợ Lách	25/05/2010	25/05/2011	01620/10V62
128	V71-00622	BTr-0622		Bùi Văn Dũng Em	615, ấp 9, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	23/09/2009	26/08/2010	02221/09V71
129	V71-00624	BTr-0797	BTr-0797	Ngô Văn Vĩnh	Xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/10/2010	18/04/2011	01697/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
130	V71-00626	BTr-0496		Lê Thị Diễn	Quí Bình, Hòa lợi, Huyện Thạnh Phú	27/02/2015	07/03/2016	00330/15V71
131	V71-00630	BTr-0236	Tăng Phát	Nguyễn Văn Thọ	Phú Thạnh, Xã Phú Thuận, Huyện Bình Đại	11/01/2012	19/01/2013	00051/12V71
132	V71-00631	BTr-1160		Đòan văn Hết	Thành thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	20/01/2009	20/07/2009	00260/09V71
133	V71-00635	BTr-_____		Lương Văn Khâm	ấp 4, Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	07/01/2009	07/07/2009	00058/09V71
134	V71-00641	BTr-1999		Nguyễn Ngọc Thảo	468D, ấp Phú Chiến, xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	23/06/2014	20/06/2015	00929/14V71
135	V71-00642	BTr-0481	BTr-0481	Lê Thị Nguyên	ấp Bình Thanh, Xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	03/03/2009	06/02/2010	01020/09V63
136	V71-00644	BTr-1001	Thanh Tâm	Chung Văn út	ấp Thạnh An,Xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	11/07/2014	10/08/2015	01006/14V71
137	V71-00648	BTr-0269	Tân Phú	Phan Tô Vũ Phong	Phường 1, Thành phố Bến Tre	13/03/2010	10/02/2011	00525/10V71
138	V71-00649	BTr-0574	BTr-0574	Hồ Văn Hải	xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	11/10/2007	11/10/2008	01048/07V71
139	V71-00650	BTr-2429-H	BTr-2429-H	Lê Thị Mỹ ý	43 Sương Nguyệt ánh, TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	27/01/2011	30/10/2011	00154/11V71
140	V71-00657	BTr-0680	BTr-0680	Nguyễn văn Tâm	Minh đức, Huyện Mỏ Cày Nam	11/02/2014	14/02/2015	00256/14V71
141	V71-00666	BTr-0056	BTr-0056	Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Bến tre	Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	07/08/2012	07/08/2013	01119/12V71
142	V71-00675	BTr-0363		Tạ văn Danh	Phước long, Huyện Giồng Trôm	30/09/2008	30/03/2009	03505/08V71
143	V71-00682	BTr-__....___		Mai Thị Rỉ	ấp 8, xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	11/08/2008	11/02/2009	02585/08V71
144	V71-00689	BTr-1316	số cũ BTr-1431-H	Dương Đồng Tâm	ấp An Hòa,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	04/11/2014	30/05/2015	01618/14V71
145	V71-00690	BTr-0823	BTr-0823	Lê Thị Rồi	65/1C, Mỹ An C, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	24/06/2010	17/05/2011	01077/10V71
146	V71-00692	BTr-0471		Võ Thị Nguyền	xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	14/01/2012	14/01/2013	00067/12V71
147	V71-00693	BTr-0058	BTr-0058	Công Ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre	Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	10/04/2012	10/07/2012	00554/12V71
148	V71-00698	BTr-0469	Huỳnh phước	Mai Văn Tám	72/1, ô 1, ấp 10, TT Thạnh Phú, Huyện Thạnh Phú	26/09/2014	14/09/2015	01425/14V71
149	V71-00704	BTr-0391		Triệu Văn Mạng	34, ấp Thạnh Bình, Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	06/06/2014	25/06/2015	00843/14V71
150	V71-00711	BTr-0431	BTr-0431	Nguyễn Văn Diệu	Xã Hòa lợi, Huyện Thạnh Phú	27/02/2013	25/02/2014	00334/13V71
151	V71-00712	BTr-1034	PHú THàNH TÂY	Lê Thị Lan	Quới Sơn, Huyện Châu Thành	28/04/2009	28/10/2009	01165/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
152	V71-00726	BTr-_____	số cũ BTr-3140-H	Phan văn Ngon	ấp Vỉnh Hưng;xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02244/07V71
153	V71-00728	BTr-_____	số cũ BTr-2487-H	Lê Văn Ký	xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	21/01/2008	19/07/2008	00469/08V71
154	V71-00731	BTr-0856	BTr-0856	Phạm văn Hóa	Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	18/08/2008	18/08/2009	02792/08V71
155	V71-00734	BTr-0487	BTr-0487	Nguyễn Văn Tư	Tân Phú Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	20/04/2012	23/07/2012	00879/12V63
156	V71-00747	BTr-0232	BTr-0232	Trần Thanh Phong	ấp 9,Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	20/01/2009	26/09/2009	00258/09V71
157	V71-00754	BTr-0180	BTr-0180	Võ út Hiền	10 Khu phố 1,Thi trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	16/03/2015	16/03/2016	00441/15V71
158	V71-00762	BTr-1066	BTr-1066	Phạm Văn Thành	ấp Thới Đức,Xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	20/05/2013	12/05/2014	00758/13V71
159	V71-00765	BTr-4131	BTr-2214-H	Nguyễn thị Ly	ấp 1, Định Trung, Huyện Bình Đại	11/11/2008	11/11/2009	03901/08V71
160	V71-00776	BTr-0530		Trần Thị Ni	Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	20/11/2011	20/11/2012	05771/11V67
161	V71-00780	BTr-0845	KIM THàNH	Nguyễn văn Công	Phú đức, Huyện Châu Thành	29/10/2008	29/10/2009	03712/08V71
162	V71-00781	BTr-2869		Lê thị Sơ	ấp 3, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	17/04/2009	17/04/2010	01090/09V71
163	V71-00782	BTr-0031	PHà V100	Trung Tâm Quản Lý Phà và Bến Xe Bến Tre	ấp 1, xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	14/11/2014	08/11/2015	01677/14V71
164	V71-00784	BTr-0027	PHAO NổI 150	Xí Nghiệp Phà Bến Tre.	Phường 7, Thành phố Bến Tre	08/04/2010	08/07/2010	00707/10V71
165	V71-00785	BTr-0029	Phao NổI	Xí Nghiệp Phà Bến Tre	Phường 7, Thành phố Bến Tre	18/12/2007	19/11/2008	02180/07V71
166	V71-00790	BTr-0447	Vạn Lộc	Nguyễn Văn Tiên	Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	30/09/2011	30/09/2012	01640/11V71
167	V71-00791	BTr-1059	BTr-1059	Phạm Thị Phượng	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	19/08/2008	19/08/2009	02654/08V63
168	V71-00793	BTr-0383	BTr-0383	Nguyễn Văn Hải	An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02443/08V71
169	V71-00795	BTr-0466	HùYNH EM	Nguyễn Thị Bé	Xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	21/10/2014	07/06/2015	01554/14V71
170	V71-00799	BTr-2501	BTr-2642-H	Võ Văn Vinh	ấp Song Lân, xã Phú sơn, Huyện Chợ Lách	15/01/2009	15/01/2010	00199/09V71
171	V71-00806	BTr-0374	BTr-0374	Lê Văn Minh	ấp Thạnh Lễ, Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	05/05/2014	08/05/2015	00788/14V63
172	V71-00809	BTr-_____	BTr-1437-H	Nguyễn văn Khuông	ấp 2, Thị Trấn Mỏ cày,, Huyện Mỏ Cày Nam	12/06/2008	12/12/2008	01479/08V71
173	V71-00820	BTr-0212	BTr-0212	Phạm văn Hùng	ấp 4, Xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	04/04/2012	04/04/2013	00536/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
174	V71-00828	BTr-_____	BTr-2715-H	Trần văn Tánh	An Ninh, An thuận, Huyện Thạnh Phú	22/10/2008	22/04/2009	03667/08V71
175	V71-00833	BTr- 0226		Trần Xuân Thu	Ô 2 , TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	11/06/2008	11/06/2009	02550/08S66
176	V71-00837	BTr-0701		Đặng Thị ánh	ấp 3, xã Bình thạnh, Huyện Thạnh Phú	15/03/2012	01/03/2013	00437/12V71
177	V71-00893	BTr-0375	Phước Thành	Phạm Thu Trúc	Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	09/10/2012	30/05/2013	01488/12V71
178	V71-00896	BTr-0351	ĐồNG QUÊ	Trần văn Mộc	Xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	30/12/2014	22/12/2015	01936/14V71
179	V71-00899	BTr-0513		Nguyễn Trung Hiếu	Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/05/2011	17/10/2011	00863/11V71
180	V71-00901	BTr-0703	Phú Điền	Nguyễn Văn Triệu	xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	06/09/2011	06/09/2012	01434/11V71
181	V71-00905	BTr-0350	BTr-0350	Phạm Hoàng Sơn	Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	27/12/2011	27/12/2012	02812/11V63
182	V71-00906	BTr-1088	BTr-1088	Trần Văn Tài	ấp 2,Xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	11/09/2014	11/09/2015	01325/14V71
183	V71-00908	BTr-0407	Hồng Phước	Nguyễn Văn Hiền	Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	18/03/2015	02/02/2016	00453/15V71
184	V71-00909	BTr-0682	Nam Thành	Võ Văn Thành	412/AT, An Thuận, An Thủy, Huyện Ba Tri	18/06/2014	24/06/2015	00916/14V71
185	V71-00913	BTr-2872-H	BTr-2872-H	Nguyễn văn Ngợi	Thạnh phú đông,, Huyện Giồng Trôm	02/10/2008	02/04/2009	03527/08V71
186	V71-00921	BTr-0069	BTr-0069	Nguyễn Văn Lâm	54/1, xã Giao Thạnh, Huyện Thạnh Phú	20/05/2011	20/05/2012	00855/11V71
187	V71-00925	BTr-0030	PHà F60	TT Quản Lý Phà và Bến Xe Bến Tre	xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	18/12/2015	08/03/2016	01835/15V71
188	V71-00927	BTr-0056		Đoàn Văn Khu	An qui, Huyện Thạnh Phú	09/08/2010	09/08/2011	01473/10V64
189	V71-00932	BTr--_____	Vạn Thành	Hùynh văn Hiếu	ấp An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	24/01/2008	10/10/2008	00501/08V71
190	V71-00933	BTr-_____	số cũ BTr-2942-H	Lương Văn Hải	ấp 4,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	15/12/2008	15/06/2009	04453/08V71
191	V71-00943	BTr-1101		CTy CP Thủy Sản Hải Hương	Lô A8-A9,KCN An Hiệp, xã An Hiệp, Huyện Châu Thành	19/05/2011	19/04/2012	00849/11V71
192	V71-00950	BTr-0814	BTr-0814	Hồ văn Nhỏ	ấp Phước Thới,Xã Phước Tuy,, Huyện Ba Tri	23/01/2014	23/01/2015	00152/14V71
193	V71-00951	BTr-0057	BTr-0057	Công Ty Xăng Dầu Bến Tre	199B, Phường 8, Thành phố Bến Tre	13/08/2009	13/08/2010	01893/09V71
194	V71-00960	BTr-_____	số cũ BTr-2763-H	Vỏ Hiếu Hiền	xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00465/08V71
195	V71-00965	BTr-1378	Nguyên Phước	Dương Văn Ngợi	116 ấp ông Thung, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	27/03/2009	16/10/2009	00926/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
196	V71-00966	BTr-0075	BTr-0075	Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Bến tre	207D,Phú Chiến, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	10/05/2011	08/01/2012	00792/11V71
197	V71-00972	BTr-0830		Trần Văn Chí	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	01/06/2012	28/08/2012	01063/12V63
198	V71-00979	BTr-0242	BTr-0242	Hùynh Văn Cất	38 Vỏ Trường Toản, Ô 4, Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	10/02/2014	19/02/2015	00260/14V71
199	V71-01015	BTr-0625	BTr-0625	Lê Văn út	Xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/12/2008	20/11/2009	04293/08V71
200	V71-01018	BTr-0144	BTr-0144	Trần Văn Chum	386 A ấp Phú Chánh,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	08/12/2009	23/10/2010	02687/09V71
201	V71-01021	BTr-0511	Tân Hòang long	Đặng Văn Hoa	Phú Long Phụng, Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	06/01/2010	11/01/2011	00033/10V71
202	V71-01030	BTr-1008	BTr-1008	Hồ văn Tương	43,Sương nguyệt Anh,Thị trấn Ba tri, Huyện Ba Tri	11/03/2008	06/02/2009	00710/08V71
203	V71-01036	BTr-3766	BTr-3766	Trần văn Em	ấp Chợ, Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	08/09/2010	08/09/2011	01456/10V71
204	V71-01049	BTr-0606		Nguyễn văn Trọn	ấp 10, xã Hưng lễ, Huyện Giồng Trôm	10/10/2014	10/10/2015	01500/14V71
205	V71-01054	BTr-0788		Trịnh Văn Kha	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	28/05/2008	28/11/2008	00098/08S70
206	V71-01069	BTr-2277		Nguyễn văn Trai	Ô 4,Thị trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	17/08/2012	17/08/2013	01183/12V71
207	V71-01070	BTr-0434		Phan Văn Trung	22, ấp Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	03/07/2012	03/01/2013	00967/12V71
208	V71-01072	BTr-0813	BTr-0813	Châu Hữu Đức	3/2,Thị Trấn Thạnh Phú, Huyện Thạnh Phú	20/12/2007	20/06/2008	02206/07V71
209	V71-01077	BTr-_____	Số cũ BTr-0081	Trại tạm giam Công An Bến Tre	xã Bình Phú, Thành phố Bến Tre	25/07/2008	25/07/2009	02133/08V71
210	V71-01083	BTr-1335	số cũ BTr-3297-H	Hồ Thị Mát	ấp 5, Xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	27/02/2009	27/08/2009	00676/09V71
211	V71-01096	BTr-0229	BTr-0229	Nguyễn văn Hà	ấp Vĩnh Chính,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	13/10/2011	13/04/2012	01721/11V71
212	V71-01107	BTr-0085	BTr-0085	Công Ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre	207D Nguyễn Đình Chiểu,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	03/06/2010	05/06/2011	00951/10V71
213	V71-01109	BTr-0554		Trương Văn Thanh	ấp 2, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	17/07/2013	17/07/2014	01066/13V71
214	V71-01111	BTr-5557	BTr-3316-H Số cũ	CTy TNHH Một Thành Viên Minh Triệu	260/20 Bình An, Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	04/07/2014	08/01/2015	00975/14V71
215	V71-01112	BTr-1015		Lâm Văn Rẩy	ấp Sơn Qui,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	14/12/2012	14/03/2013	01813/12V71
216	V71-01114	BTr-0640	BTr-0640	Hùynh Văn Hôn	ấp 4,Xã An Đức, Huyện Ba Tri	28/10/2009	28/10/2010	02445/09V71
217	V71-01116	BTr-_____	số củ BTr-3344-H	Trần Chánh Phong	Hàm Luông,Tân phú, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02139/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
218	V71-01139	BTr-_____	BTr-3380-H	Trần Văn Lực	ấp 6,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00295/08V71
219	V71-01147	BTr-0888		Trần văn Bền	Tân thạch, Huyện Châu Thành	18/02/2008	18/02/2009	00597/08V71
220	V71-01149	BTr-0257	BTr-0257	Nguyễn Văn Xuân	Chợ Mới,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	12/01/2009	12/01/2010	00133/09V71
221	V71-01152	BTr-3571	Số củ BTr-3406-H	Nguyễn văn Bé	ấp 12, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	21/09/2009	29/08/2010	02217/09V71
222	V71-01158	BTr-1116		Phạm Văn Đợt	ấp Phú Long, xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	26/08/2013	13/02/2014	01282/13V71
223	V71-01159	BTr-0716	BTr-0716	Nguyễn Thị Kim Hương	ấp 1, Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	10/03/2010	10/03/2011	00471/10V71
224	V71-01165	BTr-0254	BTr-0254	Nguyễn Trọng Nam	ấp Tân Đức A, Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	10/12/2013	13/09/2014	01864/13V71
225	V71-01170	BTr-0380	BTr-0380	Lê Thị Thắm	Khu phố 4, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	08/12/2009	08/06/2010	02696/09V71
226	V71-01173	BTr-		Phạm Thành Long	3A Phan Ngọc Tòng,TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	02/06/2009	06/06/2010	03242/09V67
227	V71-01180	BTr-0942		Trần Văn Hoàng	ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	16/04/2014	22/04/2014	00008/14S70
228	V71-01183	BTr-0786		Bùi Văn Tới	Thạnh Phước, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	11/03/2008	11/09/2008	00058/08S70
229	V71-01189	BTr-0093	BTr-0093	Công Ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre	207D Nguyễn Đình Chiểu,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	03/06/2010	05/06/2011	00950/10V71
230	V71-01190	BTr-0092	BTr-0092	Công Ty Xăng Dầu Bến Tre	Phường 8, Thành phố Bến Tre	08/09/2010	08/09/2011	01457/10V71
231	V71-01193	BTr-0736		Nguyễn Văn Học	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	19/09/2007	19/09/2008	00946/07V71
232	V71-01200	BTr-__ . __		NguyễnVăn Hùng	ấp 1, xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	21/02/2008	21/02/2009	00619/08V71
233	V71-01207	BTr-0157		Lê Văn Tùng	ấp 3, xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	22/06/2012	22/06/2013	00911/12V71
234	V71-01220	BTr-0103	BTr-0103	Công Ty cổ phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre	xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	19/03/2012	18/03/2013	00461/12V71
235	V71-01225	BTr-0104	BTr-0104	Công Ty Xăng Dầu Bến Tre	199B,Khu Phố 1,Phường 8, Thành phố Bến Tre	14/02/2014	08/02/2015	00292/14V71
236	V71-01226	BTr-0925	BTr-0925	Lê Văn Hồ	258C,Bình Thắng,Phường 6,, Thành phố Bến Tre	03/11/2008	03/11/2009	03744/08V71
237	V71-01231	BTr-0356	BTr-0356	Lê Văn Hoa	ấp 4,Xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	26/01/2008	26/07/2008	00511/08V71
238	V71-01236	BTr-_____		Cao Văn Năm	ấp Tân Đông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	03/06/2008	03/06/2009	01376/08V71
239	V71-01239	BTr- 0851		Lê Văn út	xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	11/01/2012	11/01/2013	00048/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
240	V71-01244	BTr-0571	BTr-0571	Nguyễn Văn Sơn	ấp Thanh Sơn,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	23/08/2010	23/08/2011	01378/10V71
241	V71-01251	BTr-3854		Đặng Như Hoa	ấp Chợ,Thành Triệu,, Huyện Châu Thành	05/06/2012	15/02/2013	00827/12V71
242	V71-01256	BTr-0260	BTr-0260	Hùynh Thị Hồng	Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	11/11/2008	11/05/2009	03902/08V71
243	V71-01257	BTr-5368	BTr-5368	Phan Thị Tuyết	ấp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	15/09/2010	15/09/2011	02149/10V63
244	V71-01258	BTr-0934	BTr-0934	Lương Văn Sĩ	ấp 4, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	06/09/2011	06/09/2012	01433/11V71
245	V71-01260	BTr-1228	BTr-1228	Nguyễn Thị Muội	ấp Phú Chiến,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	27/06/2008	27/06/2009	01843/08V71
246	V71-01262	BTr-0217		Nguyễn Văn Hóa	207/2, ấp 2, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	24/01/2011	24/01/2012	00118/11V71
247	V71-01273	BTr-_____	BTr-3562-H	Huỳnh Văn Đô	Hưng Nghĩa 1, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	23/10/2008	23/04/2009	03673/08V71
248	V71-01279	BTr-0846	BTr-0846	Hồ Văn Măng	Tân Thành, Tân Thủy, Huyện Ba Tri	11/08/2014	20/07/2015	01138/14V71
249	V71-01281	BTr-0251		Nguyễn Văn Ni	Bình Thới, Huyện Bình Đại	22/08/2008	22/08/2009	02866/08V71
250	V71-01286	BTr-0575		Nguyễn Văn Sơn	ấp 4, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	11/09/2012	21/08/2013	01344/12V71
251	V71-01287	BTr-0310		Huỳnh Thanh Xuân	Tân Bắc, Tân Phú, Huyện Châu Thành	16/07/2008	16/01/2009	02055/08V71
252	V71-01292	BTr-1051		Lê Hoàng Tân	Tân Long 1,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	02/02/2009	02/02/2010	00311/09V71
253	V71-01293	BTr-0240	BTr-0240	Nguyễn Thành Ba	An Khánh, Huyện Châu Thành	01/02/2010	01/02/2011	00213/10V71
254	V71-01295	BTr-0657		Bùi Thị Dự	194/4 ấp 4, xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	25/06/2012	08/04/2013	00893/12V71
255	V71-01297	BTr-0141		Nguyễn Văn Trỉ	ấp 4, TT Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	24/06/2011	24/06/2012	00364/11V69
256	V71-01302	BTr-0810		Đổ Thành Phúc	ấp 4,Vĩnh Hoà, Huyện Ba Tri	15/12/2014	05/12/2015	01833/14V71
257	V71-01305	BTr-0883	Tân Hoà Bình	Dương Văn Thuyền	Khóm 3,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02228/07V71
258	V71-01308	BTr-1237		Nguyễn Văn Bé	02 Khu Phố 1,Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	31/12/2014	27/12/2015	01940/14V71
259	V71-01312	BTr-0358		Nguyễn Văn Hận	ấp Thạnh Nghiã, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	03/10/2008	18/09/2009	03539/08V71
260	V71-01316	BTr-0570		Bùi Kim Phụng	5/4, ấp An Thạnh, xả An Thạnh, Huyện Thạnh Phú	24/09/2012	24/09/2013	01420/12V71
261	V71-01317	BTr-0847		Phạm Văn Nữa	Xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	18/01/2012	24/12/2012	00096/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
262	V71-01328	BTr-_____		Bùi Văn Nhỏ	ấp 3, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	14/03/2009	14/09/2009	00789/09V71
263	V71-01330	BTr-_____	số cũ BTr-3625-H	Lê Thành Thái	ấp 4,xã Định Trung, Huyện Bình Đại	24/10/2008	24/05/2009	03680/08V71
264	V71-01331	BTr- 0743	Tấn Phát	Phan Thị Diện	17 ấp 3 Tân Xuân, Huyện Ba Tri	06/08/2010	06/08/2011	00580/10S50
265	V71-01332	BTr-3608H	BTre - 3608H	Trần Thị Lệ Thu	195 Phú Chiến, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	02/04/2009	03/03/2010	01787/09V50
266	V71-01334	BTr-0117	BTr-0117	Công Ty Cổ Phần Du Lịch Bến Tre	P2, Thành phố Bến Tre	05/08/2013	24/05/2014	01141/13V71
267	V71-01338	BTr-0335		Nguyễn Ngọc Thể	An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	08/01/2008	08/07/2008	00138/08V71
268	V71-01339	BTr-0874		Nguyễn Văn Dong	313/AB,xã An Hòa Tây, Huyện Ba Tri	04/03/2015	10/02/2016	00371/15V71
269	V71-01343	BTr-0637	BTr-0637	CN CTy Cho ThuêTC II Nam Sài Gòn	Phường An Lạc, Huyện Bình Chánh	18/06/2007	18/06/2008	01008/07V63
270	V71-01344	BTr-1032		Lê Văn Châu	ấp Phú Trạch,Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/11/2009	04012/08V71
271	V71-01345	BTr-0509	Sà lan Xáng Cạp	Trần Công Trí	513C Khóm II - Phường 8, Thành phố Bến Tre	18/03/2009	17/03/2010	00432/09V65
272	V71-01357	BTr-0508	Sà lan Xáng Cạp 02	Trần Công Trí	513C Khóm II, Phường 8, Thành phố Bến Tre	13/07/2009	10/07/2010	01648/09V65
273	V71-01359	BTr-0112	BTr-0112	Bùi Văn Long	ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/09/2012	25/08/2013	01328/12V71
274	V71-01368	BTr-0473	BTr-0473	Lê Văn út	Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/12/2008	02/12/2009	04292/08V71
275	V71-01371	BTr-5198	số cũ BTr-3660-H	Phan Văn Giới	ấp Thủ Sở,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/02/2011	08/02/2012	00178/11V71
276	V71-01372	BTr-0490		Phạm Thành Long	3A Phan Ngọc Tòng,TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	02/06/2009	06/06/2010	03243/09V67
277	V71-01381	BTr-0047	BTr-0047	Công Ty cổ phần Du Lịch Bến Tre	Phường 2, Thành phố Bến Tre	18/12/2007	18/12/2008	02187/07V71
278	V71-01393	BTr-0124	BTr-0124	Đoạn Quản Lý Giao Thông Thủy Bộ Bến Tre	711C,Phú Hào,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	27/02/2013	01/11/2013	00332/13V71
279	V71-01396	BTr-. . .	SLMB 200T	Lê Thị Mỹ ý	43, Sương Nguyệt ánh,TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	27/01/2011	23/10/2011	00155/11V71
280	V71-01400	BTr-0404	BTr-0404	Nguyễn Hữu Lê	xã Sơn Qui, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	14/12/2011	00988/11V71
281	V71-01402	BTr-0457	BTr-0457	Trần Thị Ngôn	An Thủy, Huyện Ba Tri	14/02/2014	06/03/2015	00282/14V71
282	V71-01406	BTr-3698	BTr-3698-H	Nguyễn Văn Chiêu	ấp 7, Thạnh Phước, Huyện Bình Đại	23/01/2014	19/12/2014	00150/14V71
283	V71-01413	BTr-0122	Sà Lan Đặt Cẩu	Công Ty Cổ Phần Xây Dựng CTGT	Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	20/06/2013	20/02/2014	00748/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
284	V71-01414	BTr-0843		Trần Văn Quyền	Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/10/2009	06/10/2010	00925/09V84
285	V71-01424	BTr-0225	SLMB-850T	Đào Văn Kiệt	367A,ấp Phú Chánh,Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	24/09/2007	21/09/2008	00978/07V71
286	V71-01426	BTr-1476		Nguyễn Văn Ba	ấp 4, Phú Long, Huyện Bình Đại	11/08/2008	11/08/2009	02596/08V71
287	V71-01428	BTr-0837		Nguyễn Văn Sen	12, TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	05/03/2012	05/03/2013	00381/12V71
288	V71-01436	BTr-0228	BTr-0228	Nguyễn Văn To	xã Bình Khánh Đông,, Huyện Mỏ Cày Nam	29/07/2013	08/08/2014	01022/13V71
289	V71-01439	BTr-1114	BTR-1114	CTyTNHH Vật Tư & Xây Dựng Minh Thanh	12B4,Đoàn Hoàng Minh,Phú Khương, Thành phố Bến Tre	13/03/2009	13/03/2010	00782/09V71
290	V71-01440	BTr-1115	BTr-1115	Lê Thị Chung	223, Thạnh Thới, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	16/03/2015	28/01/2016	00619/15V63
291	V71-01443	BTr-0336		Nguyễn Ngọc Thể	Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	22/11/2010	22/05/2011	01930/10V71
292	V71-01449	BTr-0731		Lê Văn Dụng	159, Thới An, Thới Thuận, Huyện Bình Đại	27/02/2013	26/02/2014	00330/13V71
293	V71-01458	BTr-0886		Nguyễn Thị Nâu	ấp 2,Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	29/01/2010	29/01/2011	00100/10S50
294	V71-01460	BTr-0989		Võ Tấn Đạt	66 , Khu phố 3, TT Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	28/05/2014	28/11/2014	00723/14V71
295	V71-01462	BTr-1052		DNTN Xuân Vinh	9D, ấp 2, xã Hữu Định, Huyện Châu Thành	25/11/2010	16/11/2011	01985/10V71
296	V71-01467	BTr-0710	BTr-0710	Phan Văn Bé	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	02/07/2012	03/07/2013	00953/12V71
297	V71-01469	BTr-0385		Nguyễn Văn Bình	Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	05/08/2009	07/08/2010	01849/09V71
298	V71-01472	BTr-0333	Tien Phuong	Tạ Hoàng Hùng	Xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	28/11/2013	08/12/2014	01798/13V71
299	V71-01478	BTr-0197	BTr-0197	DNTN Việt Trung	23B Đường 885,Phường 8, Thành phố Bến Tre	26/04/2012	09/01/2013	00592/12V71
300	V71-01479	BTr-0771	BTr-0771	Nguyễn Thành Nam	ấp 1, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	20/01/2014	20/01/2015	00103/14V71
301	V71-01490	BTr-1933	số cũ BTr-3797-H	Đỗ Thanh Dũng	ấp 4,Xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	22/05/2010	08/04/2011	00889/10V71
302	V71-01491	BTr-0436		Nguyễn Văn Nhuốt	ấp 8,Xả Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	29/04/2009	29/04/2010	01176/09V71
303	V71-01494	BTr-0765		Vỏ Thị Nguyền	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/10/2009	10/10/2010	02373/09V71
304	V71-01496	BTr-0669	BTr-0669	Bùi Văn Sích	ấp Thành Hoá 2,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	16/10/2008	16/10/2009	03614/08V71
305	V71-01498	BTr-0839		Nguyễn Thị ái	ấp 1, TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	07/04/2011	07/04/2012	00802/11V63

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
306	V71-01503	BTr-0599		Nguyễn Văn Sang	158,ấp 4,Phú Vang, Huyện Bình Đại	09/11/2012	22/04/2013	01656/12V71
307	V71-01506	BTr-0253	BTr-0253	HTX Vận Tải Thủy Bộ Châu Thành.	KP3 ; Thị Trấn Châu Thành, Huyện Châu Thành	25/02/2009	25/02/2010	00660/09V71
308	V71-01512	BTr-0250	BTr-0250	Lê Thanh Tùng	ấp An Trạch đông,xã Thành thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02440/08V71
309	V71-01513	BTr-0305	BTr-0305	CTy TNHH MTV SXCB Chỉ Xơ Dừa 25/8	10A, Nguyễn đình Chiểu, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	08/07/2014	15/01/2015	00987/14V71
310	V71-01514	BTr-0807	BTr-0807	Phạm Văn Hợp	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	23/02/2010	23/02/2011	00132/10S50
311	V71-01515	BTr-_____		Lê Hồng Sơn	ấp Phú Hòa, xã Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	22/08/2011	22/02/2012	01362/11V71
312	V71-01516	BTr-0729		Tống Việt Lợi	Thới Lợi 2 ,xã Thới Thuận, Huyện Bình Đại	15/02/2011	15/08/2011	00309/11V71
313	V71-01518	BTr-3844 H	BTr-3844 H	Nguyễn Hoài Ân	Thới Thuận, Huyện Bình Đại	07/12/2012	07/12/2013	02434/12V62
314	V71-01530	BTr-0582	BTr-0582	Nguyễn Văn Nên	ấp Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/01/2015	06/01/2016	00012/15V71
315	V71-01532	BTr-0767	BTr-0767	Ngô Văn Nhựt	ấp 5,Xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	06/02/2009	21/06/2009	00382/09V71
316	V71-01533	BTr-1192	BTr-1192	Trần Thế Cao Thi	Xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	15/02/2008	15/02/2009	00592/08V71
317	V71-01534	BTr-1191	BTr-1191	Trần Quốc Nam	Xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	15/02/2008	15/02/2009	00591/08V71
318	V71-01540	BTr-0131	BTr-0131	CTy Xăng Dầu Bến Tre	199B, Phường 8, Thành phố Bến Tre	27/11/2013	11/11/2014	01784/13V71
319	V71-01542	BTr-0128	BTr-0128	Công Ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre	Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	13/04/2011	13/09/2011	00624/11V71
320	V71-01544	BTr-0188		Nguyễn Văn Hoa	ấp Phú Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	10/03/2015	03/03/2016	00401/15V71
321	V71-01550	BTr-1150		Nguyễn Văn Minh	ấp 2, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	31/12/2014	22/12/2015	01943/14V71
322	V71-01552	BTr-0811		Trần Văn Thơm	Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	05/01/2012	05/01/2013	02737/11V63
323	V71-01554	BTr-0825		Trần Văn Quân	41, ấp 2, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	04/09/2014	07/12/2014	01276/14V71
324	V71-01558	BTr-0176	BTr-0176	CTy cổ phần VLXD Bến Tre	Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	12/11/2007	12/11/2008	01634/07V71
325	V71-01559	BTr-0749	BTr-0749	Cao Thị Bông	Xã An Thuận, Huyện Thạnh Phú	02/10/2010	02/10/2011	01630/10V71
326	V71-01560	BTr-0826	BTr-0826	Hùynh Văn Trúc	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	26/08/2014	20/08/2015	01246/14V71
327	V71-01564	BTr-_____	số cũ BTr-3879-H	Trần Thúy Nga	xã Tiên long,, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01829/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
328	V71-01567	BTr-0935		Nguyễn Thị Dót	350/PK ấp Thạnh Khương,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	14/09/2011	14/09/2012	01489/11V71
329	V71-01573	BTr-0133	BTr-0133	DNTN Xây Dựng Minh Nhật (Trần Thị Ngọc Mai)	28B3, Đòan Hòang Minh, P Phú Khương, Thành phố Bến Tre	20/09/2010	20/09/2011	01555/10V71
330	V71-01575	BTr-0480		Trần Mai Phương	ấp 9, An Khánh, Huyện Châu Thành	26/06/2015	14/03/2016	00959/15V71
331	V71-01576	BTr-0740	BTr-0740	Lý Thiên Phú (DNTN Quang Phú)	Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	01/12/2011	01/12/2012	01949/11V71
332	V71-01577	BTr-0699		Lê Văn Trí	Tân Thủy, Huyện Ba Tri	24/02/2015	02/09/2015	00270/15V71
333	V71-01580	BTr-0790	BTr-0790	Huỳnh Văn Lưu	Hương Lễ, Huyện Giồng Trôm	07/03/2008	07/09/2008	00694/08V71
334	V71-01583	BTr-4339		Nguyễn Văn Đông	ấp 4, Xã Phú vang, Huyện Bình Đại	25/05/2012	19/04/2013	00782/12V71
335	V71-01585	BTr-_____	BTr-3901-H	Đổ Thanh Hồng	145B, Khu Phố 2, Thành phố Bến Tre	31/12/2008	30/06/2009	04660/08V71
336	V71-01591	BTr-3900	số cũ BTr-3900-H	Lê Văn Mật	Tiên Long, Huyện Châu Thành	16/11/2012	16/05/2013	00188/12S60
337	V71-01593	BTr-3902	số cũ BTr-3902-H	Nguyễn Văn Tâm	Tân Phú, Huyện Châu Thành	14/09/2011	14/09/2012	01484/11V71
338	V71-01606	BTr-1047		Đỗ Văn Hậu	519/6A, Xã An Khánh, Huyện Châu Thành	09/06/2015	21/03/2016	00874/15V71
339	V71-01614	BTr-2315	BTr-2315	Nguyễn Văn Lợi	Thạnh Nghĩa, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	04/03/2013	04/03/2014	00495/13V63
340	V71-01619	BTr-1231	BTr-1231	Nguyễn Văn Gia	ấp An Bình,Xã An Qui, Huyện Thạnh Phú	20/03/2008	20/03/2009	00736/08V71
341	V71-01620	BTr-1064		Phan Văn Thanh	Đông Lợi,Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	25/12/2008	25/12/2009	04562/08V71
342	V71-01624	BTr-_____	BTr-3929-H	Võ Văn Hiếu	ấp 2, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	08/07/2008	08/07/2009	01947/08V71
343	V71-01630	BTr-0795	Btr-0795	Bùi Văn Nhơn	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	25/06/2008	25/12/2008	01829/08V71
344	V71-01631	BTr-3952 H	BTr-3952 H	Trần Sum Hưng	Tân Phú, Huyện Châu Thành	06/06/2008	06/06/2009	01422/08V71
345	V71-01633	BTr-_____	BTr-3946-H	Phạm Thị Kim Phượng	ấp 2, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	18/07/2008	18/07/2009	02078/08V71
346	V71-01634	BTr-1068		Nguyễn ThanhPhi	An Khánh, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/03/2009	01484/08V71
347	V71-01636	BTr-1075	BTr-1075	Lê Văn Ruynh	Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	12/03/2008	12/03/2009	00713/08V71
348	V71-01637	BTr-1054		Lê Đình Lai	ấp Phú Luông,Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01862/07V71
349	V71-01641	BTr-0747	BTr-0747	Phan Thị Tươi	ấp Thạnh Thọ,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	24/01/2014	04/04/2014	00148/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
350	V71-01644	BTr-0273	BTr-0273	Lưu Văn Chi	Ô 4 Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	21/11/2008	21/05/2009	04171/08V71
351	V71-01646	BTr-1072	BTr-1072	Lê văn Dũng	Xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00236/08V71
352	V71-01650	BTr-1127		Lê văn Tâm	ấp 4, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	26/05/2009	25/11/2009	01334/09V71
353	V71-01653	BTr-0675	PONTON	Nguyễn văn Khương	ấp 4, Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	23/06/2008	23/06/2009	01729/08V71
354	V71-01659	BTr-1057		Võ Bạch Long	Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	07/04/2010	07/10/2010	00677/10V71
355	V71-01660	BTr-1041		Trần Văn Phong	Xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	25/06/2012	23/05/2013	00922/12V71
356	V71-01666	BTr-1094	BTr-1094	Nguyễn Thị Cúc	Xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	28/02/2011	28/08/2011	00361/11V71
357	V71-01667	BTr-3622	số cũ BTr-3973-H	Trần Văn Tự	Sơn Qui,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	14/06/2013	20/01/2014	00900/13V71
358	V71-01679	BTr-1061	BTr-1061	Trần Văn Hùng	ấp 5,Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	23/06/2008	23/06/2009	01724/08V71
359	V71-01687	BTr-1140	BTr-1140	Võ Văn Hùm	502, Đông Lợi, Xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/05/2011	23/05/2012	00861/11V71
360	V71-01690	BTr-0685		Bùi Văn Sích	Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	23/04/2008	23/04/2009	00856/08V71
361	V71-01693	BTr-0233	BTr-0233	Đặng Thị Bé Hai	26 D, Nguyễn Văn Tư, Thành phố Bến Tre	24/09/2007	24/12/2008	00977/07V71
362	V71-01703	BTr-0462	BTr-0462	Nguyễn Văn Triều	Tân An, Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	10/07/2009	10/07/2010	01653/09V71
363	V71-01707	BTr-1181		Phạm Văn Phong	An Quới,Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	10/11/2008	10/11/2009	03896/08V71
364	V71-01714	BTr-0676		Nguyễn Văn Khương	ấp 4, Xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	23/06/2008	23/06/2009	01730/08V71
365	V71-01715	BTr-0623	BTr-0623	Châu Tỷ	An lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2012	01/12/2012	00256/12V71
366	V71-01716	BTr-0705	BTr-0705	Vương Văn Tài	ấp Bình Xuân, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	15/12/2010	15/06/2011	00090/10S70
367	V71-01717	BTr-0523		Nguyễn Văn Hải	Phú Lễ, Huyện Ba Tri	13/08/2010	13/02/2011	01519/10V64
368	V71-01724	BTr-2246	Số cũ BTr-3931-H	Nguyễn Văn Vạn	ấp 1, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	02/02/2009	13/02/2010	00320/09V71
369	V71-01729	BTr-5127	Số cũ BTr-2634-H	Nguyễn Văn Bực	Phú Dức, Huyện Châu Thành	27/10/2010	26/05/2011	01752/10V71
370	V71-01730	BTr-0655	BTr-0655	Nguyễn Văn Lắm	ấp 7,Phước Bình,Thạnh Phước, Huyện Bình Đại	30/07/2009	30/07/2010	01800/09V71
371	V71-01734	BTr-0174	BTr-0174	Nguyễn Văn Vũ Em	Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	23/01/2014	31/05/2014	00141/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
372	V71-01736	BTr-4240		Ngô Trung Y	Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/02/2011	20/01/2011	00208/11V71
373	V71-01738	BTr-0110	BTr-0110	Lê Văn Gạt	xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	27/05/2015	14/02/2016	01131/15V63
374	V71-01744	BTr-_____	BTr-4041-H	Trần Văn Bảy	ấp 5, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	09/09/2008	09/03/2009	03026/08V71
375	V71-01747	BTr-0349		Trần Văn Bền	ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	27/01/2015	14/01/2016	00147/15V71
376	V71-01749	BTr-0461	BTr-0461	Đinh Phước Lộc	ấp 4, An Khánh, Huyện Châu Thành	10/07/2008	10/01/2009	01715/08V83
377	V71-01751	BTr-1376		Trần Văn Hoàng	ấp Gia Khánh,Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	19/01/2010	19/07/2011	00105/10V71
378	V71-01753	BTr-0486		Nguyễn Văn Thanh	Bình Thới, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	26/10/2011	11/02/2012	01783/11V71
379	V71-01755	BTr-0432	BTr-0432	Nguyễn Thị Cúc	20A Sương ánh Nguyệt,Ô 1,TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	19/12/2007	19/12/2008	02197/07V71
380	V71-01758	BTr-0626	BTr-0626	Nguyễn Văn Linh	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/12/2012	21/10/2013	01780/12V71
381	V71-01763	BTr-2276	số cũ BTr-4053-H	Phan Văn Xiêm	ấp 9, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	15/04/2015	20/02/2016	00596/15V71
382	V71-01765	BTr-0722		Phạm Thị Kim Hoa	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	08/10/2008	04/09/2009	03580/08V63
383	V71-01766	BTr-0877	BTr-0877	Đặng Văn Sĩ	Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	09/09/2013	26/08/2014	01369/13V71
384	V71-01770	BTr-1298		Nguyễn Văn Việt	ấp Tích Khánh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	21/07/2014	04/08/2015	01044/14V71
385	V71-01772	BTr-4195		Bùi văn Long	415TP, ấp 9, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	13/03/2014	13/02/2015	00450/14V71
386	V71-01773	BTr-0800		Diếp Thanh Sơn	An Hiệp, Huyện Ba Tri	09/03/2015	23/12/2015	00069/15V71
387	V71-01774	BTr-1176	Số cũ BTr-4068-H	Trần Văn Bưu	ấp Hoà Thuận 1,Xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	28/01/2008	28/01/2009	00515/08V71
388	V71-01779	BTr-_____		Nguyễn Văn Miên	Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	27/06/2008	27/06/2009	01847/08V71
389	V71-01782	BTr-0671		Khổng Văn Yêm	ấp 2,Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	09/05/2012	09/05/2013	00614/12V71
390	V71-01783	BTr-1102		Nguyễn Văn Long	Tân Phú, Huyện Châu Thành	31/12/2007	30/06/2008	02306/07V71
391	V71-01785	BTr-0355		Bùi Văn Sơn	377, ấp Thạnh Nghĩa, Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	12/01/2015	22/12/2015	01895/14V71
392	V71-01786	BTr-0928		Thái Văn Nhân	ấp 1,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	04/01/2011	04/01/2012	00005/11V71
393	V71-01787	BTr-1074		Nguyễn Văn Hải	Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	07/04/2010	07/10/2010	00676/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
394	V71-01789	BTr-0168	BTr-0168	Trần Văn Cường	ấp 7, xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	22/09/2014	10/10/2015	01403/14V71
395	V71-01792	BTr-1091		Phan Văn Sách	ấp Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	21/01/2015	19/12/2015	00125/15V71
396	V71-01794	BTr-0838		Hùynh Minh Tâm	xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	03/03/2009	03/03/2010	00718/09V71
397	V71-01795	BTr-0809		Lê Đình Nhiên	81/2A Nguyễn Huệ, phường 4, Thành phố Bến Tre	18/02/2009	18/05/2009	00639/09V62
398	V71-01797	BTr-0931		Phan Văn Toàn	ấp 4- Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	25/01/2013	09/09/2013	00135/13V71
399	V71-01798	BTr-5332	Đăng Khanh	Phạm Đăng Khoa	34/1 ấp An Khương,Xã Mỹ An,, Huyện Thạnh Phú	24/10/2011	24/10/2012	01767/11V71
400	V71-01799	BTr-5966		Nguyễn Văn Ron	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	18/01/2011	18/01/2012	00075/11V71
401	V71-01800	BTr-0502		Trương Văn Thắng	ấp An Bình,Xã An Thạnh., Huyện Thạnh Phú	22/09/2014	22/10/2015	01386/14V71
402	V71-01806	BTr-0558		Nguyễn Thị Thu	ấp 2, Tân Thủy, Huyện Ba Tri	13/04/2011	13/04/2012	00628/11V71
403	V71-01810	BTr-0386	BTr-0386	Đặng Văn Rum	Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	03/06/2011	03/06/2012	01133/11V63
404	V71-01811	BTr-4135-H	Sà LAN ĐặT CẩU	Trần Công Trí	513C-Phường 8, Thành phố Bến Tre	18/03/2009	17/03/2010	00434/09V65
405	V71-01812	BTr-4136-H	SLAN CHở MáY ĐàO	Trần Công Trí	i…13C-Phường 8,, Thành phố Bến Tre	20/03/2009	17/03/2010	00433/09V65
406	V71-01815	BTr-0908		Nguyễn Văn Chiêu	Xã Bảo Thạnh,, Huyện Ba Tri	28/07/2008	28/01/2009	02165/08V71
407	V71-01819	BTr-0289		Dương Văn Nhỏ	091, ấp Thạnh Thới, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	25/02/2015	23/01/2016	00292/15V71
408	V71-01825	BTr-0412	BTr-0412	Huỳnh Tấn Nhân	ấp 2,Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	15/04/2014	09/04/2015	00587/14V71
409	V71-01832	BTr-0758	BTr-0758	Trần Văn Bạch	Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	17/02/2011	17/02/2012	00319/11V71
410	V71-01833	BTr-0842	BTr-0842	Trần Văn Quyền	Phú Đa - Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	26/02/2013	10/11/2013	00576/13S66
411	V71-01835	BTr-0769	Btr-0769	Lê Thị Tuyết Loan	Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	20/11/2007	20/11/2008	02145/07V63
412	V71-01839	BTr-0214	BTr-0214	Trần Văn Em	ấp Chợ,Xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	17/09/2007	17/09/2008	00927/07V71
413	V71-01844	BTr-0177	BTr-0177	Nguyễn Ngọc Phong	ấp Tiên Phú 1,Xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	25/10/2013	25/10/2014	01644/13V71
414	V71-01845	BTr-0008	BTr-0008	Lê Thị Bé	ấp 2,Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	19/11/2015	12/03/2016	02629/15V63
415	V71-01846	BTr-0411		Võ Văn Dũng	Phú Quới,Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	22/02/2008	04/12/2008	00627/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
416	V71-01847	BTr-0821	BTr-0821	Nguyễn Thanh Long	ấp 4, Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	13/12/2013	13/12/2014	02441/13V63
417	V71-01848	BTr-0864		CTy TNHH TMXD-DV Hòang Hải	27A, ấp 6, xã An khánh, Huyện Châu Thành	07/08/2015	07/11/2015	01651/15V63
418	V71-01851	BTr-0981	BTr-0981	Đào Thị Thảo	535, Thạnh Khương, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	14/02/2015	18/01/2016	00264/15V71
419	V71-01855	BTr-0015	BTr-0015	Lê Thị Sáu	5A Lê Lai,Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	22/02/2010	17/02/2011	00304/10V71
420	V71-01861	BTr-0831	BTr-0831	Bùi Văn Cảnh	ấp 2,Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	25/05/2012	23/05/2013	00779/12V71
421	V71-01866	BTr-_____	số cũ BTr-4182-H	Đặng Văn Trí	ấp 12,xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	06/01/2009	06/01/2010	00051/09V71
422	V71-01869	BTr-0479		Công Ty Lương Thực Hiệp Tài - TNHH	ấp An Thiện,Xã Thành thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	12/01/2009	12/01/2010	00139/09V71
423	V71-01870	BTr-1806	số cũ BTr-4179-H	Nguyễn Thị Nho	ấp Thủ,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/12/2013	10/12/2014	01903/13V71
424	V71-01871	BTr-0576		Nguyễn Thạch Mong	306/TB, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	24/07/2015	25/02/2016	01102/15V71
425	V71-01872	BTr-0891	BTr-0891	Nguyễn Văn Thiện	Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	10/02/2015	07/02/2016	00228/15V71
426	V71-01876	BTr-0159		Hùynh Thị Lệ Hà	ấp Thanh Bình 1, xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	13/06/2012	13/06/2013	00777/12V71
427	V71-01881	BTr-4050		Nguyễn Thanh Sơn	033 ấp 2, xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	28/06/2012	27/10/2012	00945/12V71
428	V71-01887	BTr-0199	BTr-0199	Huỳnh Văn Bon	16 B Khu phố I, phường 8, Thành phố Bến Tre	28/03/2013	28/06/2013	00676/13V63
429	V71-01892	BTr-0223		Huỳnh Tấn Nhân	ấp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	12/05/2011	12/05/2012	00019/11S70
430	V71-01894	BTr-4067		Nguyễn Văn Bừa	ấp 1,Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	11/11/2009	03/11/2010	02535/09V71
431	V71-01898	BTr-4217-H	BTr-4217-H	Võ Văn Phương	ấp 3, Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	18/08/2009	18/08/2010	01946/09V71
432	V71-01899	BTr-0860	BTr-0860	Nguyễn Văn Minh	ấp 2, Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	23/08/2012	18/07/2013	01225/12V71
433	V71-01902	BTr-0941	BTr-0941	Huỳnh Văn Gồm	032, ấp 6, Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	01/07/2014	01/01/2015	00964/14V71
434	V71-01904	BTr-0284		Võ Thị Thu Nguyệt	Tân Thạch, Huyện Châu Thành	07/12/2007	07/06/2008	01972/07V71
435	V71-01909	BTr-0459	Hùynh Mai	Nguyễn Văn Tới	ấp 3, Tân Xuân, Huyện Ba Tri	09/09/2014	09/06/2015	01313/14V71
436	V71-01910	BTr-4692		Trần Văn Lý	ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	16/01/2009	16/01/2010	00235/09V71
437	V71-01913	BTr-1211	BTr-1211	Nguyễn Văn Hải	ấp Tân Hòa A, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	20/08/2013	20/08/2014	01251/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
438	V71-01922	BTr-0503	BTr-0503	Nguyễn Văn Cầu	Xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	25/02/2009	25/02/2010	00658/09V71
439	V71-01923	BTr-0693		XN Phà Bến Tre	Phường 7, Thành phố Bến Tre	25/12/2009	25/08/2010	02777/09V71
440	V71-01924	BTr-0169	BTr-0169	Huỳnh Văn Danh	ấp Đông Lợi, xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/11/2014	25/10/2015	01636/14V71
441	V71-01928	BTr-1203		DNTN Vận Tải Lê Đạt	257, Tân Long 3, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	22/02/2013	11/08/2013	00314/13V71
442	V71-01929	BTr-0400	KIM NGÂN 2	Nguyễn Văn Sơn	ấp An Hoà,Xã Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	02/07/2007	02/07/2008	00609/07V71
443	V71-01932	BTr-0659	BTr-0659	Lương Văn Tăng	ấp Chợ Mới,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	12/11/2011	12/11/2012	01842/11V71
444	V71-01933	BTr-0775		Nguyễn Thị Mộng Linh	Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	03/02/2009	05/09/2009	00358/09V71
445	V71-01938	BTr-4307-H		Hồ Trung Đông	ấp 2,Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	11/05/2010	11/05/2011	00826/10V71
446	V71-01939	BTr-0930		Trần Việt Hùng	ấp Tân nhuận, Nhuận phú tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/03/2015	05/03/2016	00465/15V71
447	V71-01943	BTr-0595		Bùi Văn Sích	ấp Thành Hóa 2, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	29/02/2008	28/09/2008	00669/08V71
448	V71-01944	BTr-0748		Nguyễn Thị Mộng Linh	ấp 5.xã Mỹ thạnh, Huyện Giồng Trôm	03/02/2009	29/09/2009	00359/09V71
449	V71-01948	BTr-0369	BTr-0369	Nguyễn Văn Nhụy	ấp Hòa Lợi,Xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	10/08/2010	10/08/2011	01302/10V71
450	V71-01952	BTr-0756	BTr-0756	Bùi Thanh Hùng	ấp 9,Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	11/11/2014	11/11/2015	01646/14V71
451	V71-01954	BTr-0439	BTr-0439	Nguyễn Văn Em	ấp 5,Thạnh phú đông, Huyện Giồng Trôm	20/11/2012	15/10/2013	01581/12V71
452	V71-01955	BTr-0155	BTr-0155	Công Ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu	ấp 8,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	03/12/2008	02/11/2009	04319/08V71
453	V71-01961	BTr-0388		Nguyễn Văn Diên	Phú Thuận, Quới Thành, Huyện Châu Thành	06/12/2010	06/12/2011	02038/10V71
454	V71-01971	BTr-0086		Trịnh Thị Cẩm Loan	ấp Tân Vinh, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	02/10/2011	01588/10V71
455	V71-01974	BTr-0137		Tạ Văn Danh	ấp 5, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	13/12/2013	13/12/2014	01884/13V71
456	V71-01975	BTr-0108		Phạm Công Trường	ấp Tân Quới Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	16/09/2013	16/09/2014	01404/13V71
457	V71-01978	BTr-0142		Phạm Văn Thi	xã Bảo thuận, Huyện Ba Tri	04/03/2014	04/03/2015	00386/14V71
458	V71-01981	BTr-0158	BTr-0158	Bùi Thị Lợt	151B4, KP5,Phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre	30/11/2009	30/11/2010	02628/09V71
459	V71-01983	BTr-0643		Đổ Văn Quởn	Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/08/2007	23/08/2008	00820/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
460	V71-01988	BTr-0194		Hồ Văn Chót	Xương thới 3, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	10/12/2007	10/06/2008	02011/07V71
461	V71-01991	BTr-0354		Nguyễn Thị Hai	ấp Phú Mỹ,Xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	07/04/2010	28/04/2011	00675/10V71
462	V71-01994	BTr-0255	BTr-0255	Võ Văn Nựng	ấp 9,Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/11/2014	10/11/2015	01651/14V71
463	V71-01995	BTr-0231	BTr-0231	Đồng Văn út Anh	ấp Thanh Xuân 3, Xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	21/06/2011	18/06/2012	01064/11V71
464	V71-01996	BTr-0235	BTr-0235	Nguyễn Ngọc Sơn	ấp Vỉnh Khánh,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	31/07/2008	31/07/2009	02297/08V71
465	V71-01997	BTr-0308	TH49	Bùi Thị Lợt	151B4, khu phố 5, phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre	19/07/2010	21/02/2011	01193/10V71
466	V71-02003	BTr-0266		Bùi Văn Long	415/TP, Thạnh Phước, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	01/07/2014	13/05/2015	00963/14V71
467	V71-02032	BTr-0330		Phan Văn út	523, ấp 6, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	31/07/2015	31/01/2016	01149/15V71
468	V71-02033	BTr- 0347	BTR-0347	Nguyễn Văn Dời	ấp 2, Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	02/08/2008	02/08/2009	02320/08V71
469	V71-02034	BTr-0340	BTr-0340	Nguyễn Văn Phúc	ấp An Khương , xã An Điền, Huyện Thạnh Phú	07/09/2010	07/10/2011	01451/10V71
470	V71-02037	BTr-0690	Bến nổi 500	Xí Nghiệp Phà Bến tre	Phường 7, Thành phố Bến Tre	11/06/2009	06/06/2010	01443/09V71
471	V71-02044	BTr-0413	BTr-0413	Nguyễn Văn Trường	ấp Trung Xuân, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	19/10/2010	19/10/2011	01704/10V71
472	V71-02050	BTr-0442	BTr-0442	Trần Văn Cũng	ấp 9,Xã Bảo Thạnh,, Huyện Ba Tri	11/06/2008	11/06/2009	01474/08V71
473	V71-02056	BTr-0477		Lâm Văn Tỷ	Thạnh Nghĩa, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	03/06/2013	03/06/2014	00841/13V71
474	V71-02059	BTr-0507		Lê Văn Mảo	An Qui, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	10/01/2008	10/01/2009	00182/08V71
475	V71-02060	BTr-0505	BTr-0505	Phạm Văn Triêu	ấp Tiên đông vàm, xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	21/02/2008	21/02/2009	00626/08V71
476	V71-02061	BTr-0498		Nguyễn Văn Tùng	Vĩnh Hòa, Huyện Ba Tri	10/07/2012	23/06/2013	00995/12V71
477	V71-02076	BTr-0446	BTr-0446	Võ Văn Hùng	ấp Gia Phước,Xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	02/01/2009	05/11/2009	00004/09V71
478	V71-02084	BTr-0578		Phan Văn Giàu	130, ấp 3, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	15/01/2009	15/07/2009	00200/09V71
479	V71-02088	BTr-0334	BTr-0334	Nguyễn Văn Bé	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	13/06/2013	06/06/2014	00937/13V71
480	V71-02093	BTr-0565		Nguyễn Thị Thơ	Khu phố 3, Thị Trấn Bình Đại, Huyện Bình Đại	11/09/2014	11/09/2015	01330/14V71
481	V71-02094	BTr-0538		Trần Thiện Khâm	Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	27/06/2008	27/12/2008	01848/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
482	V71-02095	BTr-0600		Mai Hoàng Tông	ấp 3, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	11/09/2013	06/09/2014	01383/13V71
483	V71-02096	BTr-0605		Vỏ Thành Nhân	ấp 3, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	28/06/2013	18/04/2014	00973/13V71
484	V71-02102	BTr-0634	BTr-0634	Phạm Văn Hòang	ấp 2,Xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	14/08/2007	14/08/2008	00760/07V71
485	V71-02103	BTr-0635	BTr-0635	Huỳnh Hiếu Nghĩa	Tân Thạch, Huyện Châu Thành	21/08/2008	21/08/2009	02716/08V63
486	V71-02105	BTr-0590	BTr-0590	Trang Sĩ Tri	ấp Đại An,Xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	27/03/2008	27/03/2009	00767/08V71
487	V71-02106	BTr-0653	BTr-0653	Phương Hòang Việt	ấp 5,,Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	03/02/2009	03/10/2009	00328/09V71
488	V71-02107	BTr-0692		Bến Phà Hàm Luông	Phường 7, Thành phố Bến Tre	25/12/2009	25/09/2010	02778/09V71
489	V71-02108	BTr-0329		Trương Minh Sang	xã Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	15/10/2007	15/06/2008	01075/07V71
490	V71-02114	BTr-0713	BTr-0713	Phạm Văn Đại	ấp 3, Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2007	24/09/2008	01697/07V63
491	V71-02117		Ponton 800	DNTN Trường Ân	ấp 3 , xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	26/11/2010	20/10/2011	01989/10V71
492	V71-02120	BTr-0725		Nguyễn Kim Lan	Khánh Hội tây, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/05/2009	04/11/2009	01183/09V71
493	V71-02123	BTr-0755	BTr-0755	Đọan Quản Lý Giao thông Thủy Bộ Bến Tre	ấp Phú Hào,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	10/10/2014	10/10/2015	01413/14V71
494	V71-02124	BTr-0746	BTr-0746	Đọan Quản Lý Giao Thông Thủy Bộ Bến Tre	ấp Phú Hào,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	12/03/2015	09/02/2016	00422/15V71
495	V71-02125	BTr-0737	BTr-0737	Đọan Quản Lý Giao Thông Thủy Bộ Bến Tre	ấp Phú Hào,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	26/08/2014	26/08/2015	01235/14V71
496	V71-02126	BTr-0764	BTr-0764	Đọan Quản Lý Giao Thông Thủy Bộ Bến Tre	ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	15/08/2014	29/07/2015	01173/14V71
497	V71-02128	BTr-0745		Nguyễn Văn Lợi	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/12/2014	17/10/2015	01760/14V71
498	V71-02129	BTr-0751		Nguyễn Phong Vũ	107A Khánh Hội Tây, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	27/05/2014	02/11/2014	00803/14V71
499	V71-02132	BTr-0706		Trần Thanh Tùng	Hòa Chánh, Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	30/11/2012	21/09/2013	01738/12V71
500	V71-02133	BTr-0777		Nguyễn Thị Rua	Âp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	02/12/2014	02/12/2015	00717/14V84
501	V71-02134	BTr-0772		Nguyễn Đức Sơn	ấp Quân Bình, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	22/09/2010	22/09/2011	01565/10V71
502	V71-02137	BTr-0762		Nguyễn Văn Đây	ấp Vĩnh Lộc, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	17/09/2009	17/09/2010	05745/09S69
503	V71-02141	BTr-0770		Nguyễn Văn Hùng	ấp Thanh Tịnh, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	08/09/2014	08/09/2015	00519/14V84

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
504	V71-02142	BTr-0789		Lê Văn Nhu	70D Khu Phố Bình Lợi,Phường 6, Thành phố Bến Tre	12/02/2015	12/02/2016	00248/15V71
505	V71-02143	BTr-0787		Trịnh Văn Hùng	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/03/2011	10/09/2011	00010/11S70
506	V71-02149	BTr-0822		Nguyễn Văn Hùng	ấp An lộc thị, xã An thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2014	13/06/2015	00807/14V71
507	V71-02150	BTr-0820	BTr-0820	Nguyễn Văn Dũng	Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	04/09/2009	07/09/2010	02467/09V63
508	V71-02153	BTr-0890		Nguyễn Ngọc ẩn	ấp Vĩnh Hưng 2, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	04/01/2010	26/12/2010	00007/10V71
509	V71-02154	BTr-0999	TD 300	DNTN Thanh Sự	ấp Sơn Quy, TTChợ Lách, Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	23/02/2010	22/12/2010	00330/10V71
510	V71-02157	BTr-0892		Thái Kim Hạnh	ấp Tân Bình,Xã Thành Thới B,, Huyện Mỏ Cày Nam	21/01/2009	21/01/2010	00271/09V71
511	V71-02159	BTr-0899		Tạ Hòang Hùng	ấp Tân Thới,Xã Sơn Định,, Huyện Chợ Lách	09/12/2008	08/12/2009	04366/08V71
512	V71-02160	BTr-0900	BTr-0900	Nguyễn Thị Lai	ấp Tân Thới,Xã Sơn Định,, Huyện Chợ Lách	08/12/2009	08/06/2010	02700/09V71
513	V71-02167	BTr-0715	BTr-0715	Lê Văn Xích	ấp An Hòa,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02226/07V71
514	V71-02172	BTr-0912		Phạm Văn Ninh	ấp Tân Bắc, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	02/01/2009	02/07/2009	00011/09V71
515	V71-02176	BTr-0946	BTr-0946	Trần Việt Hùng	ấp Tân Nhuận, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/03/2015	05/03/2016	00464/15V71
516	V71-02177	BTr-0938		Lê Thanh Sang	Ấp Khánh Hội Tây, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	10/12/2007	10/12/2008	01992/07V71
517	V71-02178	BTr-0939		Lê Văn Ân	Tiên Đông, Tiên Long, Huyện Châu Thành	22/04/2009	24/03/2010	01122/09V71
518	V71-02179	BTr-0940		Cao Văn Tạo	ấp Tiên Tây Thượng,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	21/11/2013	21/11/2014	01761/13V71
519	V71-02180	BTr-0937	BTr-0937	Phạm Thị Kim Nguyên	Khu Phố 6,Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	24/03/2008	09/03/2009	00751/08V71
520	V71-02181	BTr-0945		Trịnh Văn Dũng	ấp Thanh Bình,Tân Thành, Huyện Mỏ Cày Nam	29/04/2008	29/10/2008	00875/08V71
521	V71-02182	BTr-0947		Thái Thị Điện	Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	12/04/2010	12/10/2010	00701/10V71
522	V71-02185	BTr-0956		Nguyễn Văn Tới	257 ấp Hàm Luông,Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02655/09V71
523	V71-02187	BTr-0955		Trương Văn Tám	ấp Tân Bắc,Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01885/07V71
524	V71-02193	BTr-0968		Công Ty Cổ Phần XDCTGT Bến Tre	ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	13/01/2015	22/03/2015	00066/15V71
525	V71-02194	BTr-0967		Hùynh Thị Thủy	ấp An Bình, xã An Qui, Huyện Thạnh Phú	19/11/2009	20/12/2010	02593/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
526	V71-02199	BTr-1037		đặng Văn đồng	ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/03/2011	10/09/2011	00011/11S70
527	V71-02200	BTr-1038		Bùi Văn Riêng	257/TTN, Thạnh Phước, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	28/05/2008	28/11/2008	00101/08S70
528	V71-02201	BTr-1039		Nguyễn Văn Tài	ấp 1,Xã Phú Ngãi,, Huyện Ba Tri	18/12/2008	18/06/2009	04491/08V71
529	V71-02202	BTr-0980		Đỗ Thanh Hiền	ấp 4, Phú Túc, Huyện Châu Thành	20/09/2011	22/05/2012	01541/11V71
530	V71-02206	BTr-0984		Nguyễn Văn Lập Em	Tân Bình,Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	21/11/2013	21/02/2014	01765/13V71
531	V71-02207	BTr-0987		Phạm Văn Phục	ấp Quí Hòa,Xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	27/05/2008	27/05/2009	01316/08V71
532	V71-02212	BTr-0994		Trần Ngọc Khuyến	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	28/02/2008	28/02/2009	00655/08V71
533	V71-02217	BTr-1005		Nguyễn Văn Hải	ấp An Lộc Thị,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	11/05/2009	11/05/2010	01249/09V71
534	V71-02219	BTr-1002		Ngô Việt Hùng	ấp Nghĩa Huấn,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	07/12/2009	07/12/2010	02670/09V71
535	V71-02225	BTr-1009		Nguyễn Thị Hồng	101, Đòan Hòang minh, P 6, Thành phố Bến Tre	15/08/2009	15/05/2010	01898/09V71
536	V71-02228	BTr-1011		Trần Văn Hà	ấp Tiên Hưng,Xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	19/02/2014	19/02/2015	00327/14V71
537	V71-02231	BTr-1014		Nguyễn Văn Công	ấp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	28/07/2011	07/06/2012	00969/11V94
538	V71-02232	BTr-1020		Lê Thị Lan	ấp 9,Xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	09/10/2007	09/10/2008	01036/07V71
539	V71-02233	BTr-1028		Lê Văn Chơi	Phước Tân, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01652/08V71
540	V71-02235	BTr-1021		Trương Thị Minh	3/5 ấp Phú Chiến,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	28/01/2015	28/01/2016	00154/15V71
541	V71-02239	BTr-1025		Đòan Văn Minh	ấp 3, An Hóa, Huyện Châu Thành	15/05/2008	15/05/2009	00988/08V71
542	V71-02241	BTr-1033		Công Ty TNHH 1 Thành Viên Nguyên Phát	ấp Long Hội,xã Long Định, Huyện Bình Đại	23/06/2009	23/06/2010	01557/09V71
543	V71-02246	BTr-1043		Nguyễn Thanh sơn	101/29, Vĩnh Hưng 1, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	04/08/2008	04/02/2009	02385/08V71
544	V71-02249	BTr-1213	BTr-1213	DNTN Hiệp Hòa Phát	Phú Hào, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	23/03/2015	23/03/2016	00483/15V71
545	V71-02250	BTr-1056		Phan Thị Bé	372A, ấp Phú Chánh, xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	31/05/2013	02/02/2014	00838/13V71
546	V71-02251	BTr-. . . .		Phạm Văn Phi	ấp Thới Đức,xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	16/07/2012	16/07/2013	01023/12V71
547	V71-02252	BTr-1063		Phạm Mỹ Lynh Uyên	8/34 ấp Bình Tây,Xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	15/09/2008	01525/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
548	V71-02256	BTr-1080	BTr-1080	Lê Minh Tâm	764 ấp Nghĩa Huấn,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	19/03/2010	19/03/2011	00559/10V71
549	V71-02257	BTr-1065	BTr-1065	Trần Thị Hường	Xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	18/09/2007	18/09/2008	00938/07V71
550	V71-02260	BTr-1082		Phạm Văn Đúng	246C khóm 3,phường 7, Thành phố Bến Tre	24/08/2007	24/08/2008	00826/07V71
551	V71-02264	BTr-1086		Nguyễn Thị Hồng	101, Đòan Hòang Minh, P6, Thành phố Bến Tre	16/07/2007	16/07/2008	00650/07V71
552	V71-02265	BTr-1084		Võ Thị Truyền	Âp 2, Xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	20/02/2014	20/03/2015	00336/14V71
553	V71-02267	BTr-1089		Nguyễn Xuân Thuy	58A,Khu phố 4,Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	09/10/2013	04/10/2014	01553/13V71
554	V71-02268	BTr-1106		DNTN Tư Vấn & Xây Dựng Vĩnh Phát	108A, Bình Khởi, Phường 6, Thành phố Bến Tre	21/10/2008	10/10/2009	03640/08V71
555	V71-02272	BTr-1095		Trần Hòang Em	63B Khu Phố 2,Phường 7, Thành phố Bến Tre	10/03/2009	10/09/2009	00751/09V71
556	V71-02273	BTr-1096		Trần Văn Tài	ấp 2,Xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	11/09/2014	11/09/2015	01326/14V71
557	V71-02274	BTr-1100		Đặng Ngọc Vĩnh	xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/10/2010	30/10/2011	01660/10V71
558	V71-02279	BTr-1107	Tân Phước Hậu	Nguyễn Văn Kiến	ấp 4, xã An Thuận, Huyện Thạnh Phú	25/12/2009	20/12/2010	02806/09V71
559	V71-02280	BTr-1129		Lê Thị Ngọc Loan	ấp Khánh Hội đông, xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	16/04/2008	16/10/2008	00833/08V71
560	V71-02282	BTr-1111		Bùi Văn Trận	ấp An Trường, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	28/04/2010	26/04/2011	00757/10V71
561	V71-02285	BTr-1123		Phan Thị Bé	ấp 3, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	20/02/2014	05/02/2015	00313/14V71
562	V71-02287	BTr-1125	BTr-1125	Nguyễn Thị Phụng	ấp Vĩnh Bắc, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	04/10/2011	04/10/2012	01661/11V71
563	V71-02296	BTr-1142		Kiều Phương Trang	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	28/08/2014	17/08/2015	01257/14V71
564	V71-02299	BTr-1146		Diệp Văn Mười	ấp 4,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	15/07/2011	15/01/2012	01174/11V71
565	V71-02300	BTr-1151		Bùi Văn Bờ	303/33, Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	13/01/2010	13/07/2010	00063/10V71
566	V71-02302	BTr-1159		Đặng Thị Xem	ấp Định Nhơn,Xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	25/04/2012	18/01/2013	00649/12V71
567	V71-02303	BTr-1153		Nguyễn Công Mẫn	ấp 5, Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	10/01/2013	10/01/2014	00058/13V71
568	V71-02304	BTr-1155		Nguyễn Văn Chinh	ấp 1,Xã Lương phú, Huyện Giồng Trôm	24/01/2008	24/07/2008	00482/08V71
569	V71-02305	BTr-1154		Nguyễn Thị Kim Chi	ấp Hòa Chánh,xã Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	28/01/2008	28/07/2008	00516/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
570	V71-02310	BTr-1158		HTX Vận Tải Thủy Bộ Châu Thành	Khu Phố 3, TT Châu Thành, Huyện Châu Thành	30/09/2011	30/09/2012	01644/11V71
571	V71-02313	BTr-1278		Nguyễn Thị Thanh Sự	Tân Qui, Huyện Chợ Lách	14/12/2012	13/12/2013	01809/12V71
572	V71-02314	BTr-1288		Sử Kim Lan	Tân Qui, Huyện Chợ Lách	26/07/2012	02/06/2013	01042/12V64
573	V71-02318	BTr-1169		Tô Tấn Tâm	ấp 2, xã Phú Nhuận, Thành phố Bến Tre	24/09/2009	20/04/2010	02225/09V71
574	V71-02320	BTr-1168		Nguyễn Văn Phương	Xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	18/03/2009	18/03/2010	00824/09V71
575	V71-02328	BTr-1189		Lê Quốc Cường	Xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	07/05/2009	12/02/2010	01544/09V62
576	V71-02330	BTr-1188		Phạm Ngọc Chấm	ấp 1,Xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	04/07/2012	20/05/2013	00979/12V71
577	V71-02338	BTr-1187		Lê Đình Phương.	ấp Vĩnh Hiệp, Xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	28/11/2013	12/10/2014	01800/13V71
578	V71-02340	BTr-1196		Đoạn QL GT Thủy Bộ Bến Tre	711C Phú Hào ,Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	13/09/2010	05/03/2011	01493/10V71
579	V71-02342	BTr-1198		Nguyễn Văn Hiếu	ấp Phú Luông,Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	19/02/2014	18/02/2015	00309/14V71
580	V71-02344	BTr-1202		Lê Hoàng Sơn	ấp Khánh Hội Tây, Xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	10/11/2008	10/11/2009	03891/08V71
581	V71-02347	BTr-1207		Nguyễn Văn Phước	ấp Vĩnh Hưng,Xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	30/11/2011	30/11/2012	01939/11V71
582	V71-02351	BTr-1215		Lê Văn Hon	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	13/11/2014	13/11/2015	02141/14V63
583	V71-02352	BTr-1212	Trạm Dầu	CTy Xăng Dầu Bến Tre	199B,Phường 8, Thành phố Bến Tre	14/06/2011	04/06/2012	01026/11V71
584	V71-02355	BTr-1218		Lê Văn Thiều	ấp 30, Xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	06/10/2010	06/10/2011	02630/10S66
585	V71-02356	BTr-1223		Huỳnh Văn Tuấn	376 ấp 6, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	11/02/2015	14/02/2016	00232/15V71
586	V71-02357	BTr-1219		Nguyễn Văn Thành	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	23/01/2010	23/01/2011	00153/10V71
587	V71-02359	BTr-1233		Lê Quốc Cường	ấp An Thạnh,Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	07/05/2009	02/05/2010	01543/09V62
588	V71-02360	BTr-_____	PON TON 500T-02	XN Phà Bến Tre	Phường 7, Thành phố Bến Tre	09/08/2010	09/08/2011	01293/10V71
589	V71-02370	BTr-1242	Phương Trinh	Nguyễn Văn Ut	Âp 2, Lương Quới, Huyện Giồng Trôm	06/04/2015	01/03/2016	00563/15V71
590	V71-02373	BTr-1241		Nguyễn Văn Lợi	248 ấp Chợ,Xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	15/03/2010	15/03/2011	00892/10V62
591	V71-02376	BTr-1238		Nguyễn Thanh Hải	ấp Bình Tây,Xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	06/08/2008	06/08/2009	02424/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
592	V71-02377	BTr-1246		Nguyễn Thị Tuyết	105, ấp Tân Long, xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	11/01/2008	11/07/2008	00188/08V71
593	V71-02384	BTr-1248	Phước Thiện	Trần Trung Hậu	358/31 ấp Vỉnh Bắc,Xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	19/08/2008	19/08/2009	02816/08V71
594	V71-02385	BTr-1250		Phan Ngọc Có	ấp 9, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	29/07/2008	29/07/2009	02175/08V71
595	V71-02387	BTr-1260	TàU DầU	Nguyễn Minh Tâm	ấp Bình An,xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	08/07/2010	28/07/2011	01154/10V71
596	V71-02388	BTr-1258		Trần Văn Hải	ấp Tân An, xã Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	18/08/2008	18/08/2009	02797/08V71
597	V71-02389	BTr-1253		Trần Văn Phi	Bình Tây, Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	04/05/2010	04/11/2010	00781/10V71
598	V71-02391	BTr-1265		Nguyễn Văn Hưng	ấp 3, Xã An Bình Tây, Huyện Ba Tri	18/03/2011	18/03/2012	00466/11V71
599	V71-02392	BTr-1300		Lê Văn Mai	ấp 4,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	18/01/2010	18/01/2011	00098/10V71
600	V71-02396	BTr-1240		Nguyễn Văn Trung	ấp An Lộc Thị, Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	28/08/2014	23/03/2015	01151/14V64
601	V71-02398	BTr-1262		Trương Thanh Trong	ấp 5, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	25/02/2008	25/02/2009	00631/08V71
602	V71-02399	BTr-1261		Phạm Văn Dũng	252, Ấp Mỹ Sơn Đông, Xã Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	30/11/2010	30/11/2011	02009/10V71
603	V71-02400	BTr-_____	Phaophụ 01	XN Phà Bến Tre	Phường 7, Thành phố Bến Tre	09/08/2010	09/08/2011	01290/10V71
604	V71-02401	BTr-_____	Phao phụ 02	XN Phà Bến Tre	Phường 7, Thành phố Bến Tre	09/08/2010	09/08/2011	01291/10V71
605	V71-02402	BTr-1276		Nguyễn Minh Lập	ấp 10,Xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	07/02/2014	24/02/2015	00212/14V71
606	V71-02404	BTr-1285		Lê Văn Thành	47/3 ấp Quí Hoà,Xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	14/02/2012	14/02/2013	00281/12V71
607	V71-02405	BTr-2300		Nguyễn Văn Sơn	57/3 ấp Quí Hoà,Xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/03/2010	15/03/2011	00532/10V71
608	V71-02407	BTr-_____		Lê Thanh Phương	ấp Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/02/2010	24/08/2010	00379/10V71
609	V71-02408	BTr-1273		Nguyễn Văn Dũng	ấp 2,Xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	07/01/2009	07/01/2010	00063/09V71
610	V71-02409	BTr-1274		Văng Thành Mến	30/3 ấp Quí Hoà,Xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	29/05/2009	29/11/2009	01362/09V71
611	V71-02410	BTr-1282		Nguyễn Văn Rong	105/4, Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/02/2015	26/02/2016	00322/15V71
612	V71-02414	BTr-1272		Lê Văn Bò	52/3, Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	11/02/2011	24/02/2012	00267/11V71
613	V71-02415	BTr-1271		Văng Lộc Oai	Quí Đức, Qưới Điền, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/06/2008	01738/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
614	V71-02416	BTr-1281		Nguyễn Văn Sỉ	26/3 ấp Quí Hoà,Xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/02/2010	24/02/2011	00365/10V71
615	V71-02419	BTr-3891		Ngô Văn Nu	121/4 ấp Quí Hoà,Xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	13/04/2009	13/10/2009	01053/09V71
616	V71-02420	BTr-1284		Nguyễn Văn Bình	ấp 9,Xã Mỹ Hưng, Huyện Thạnh Phú	11/02/2011	24/02/2012	00262/11V71
617	V71-02421	BTr-2310		Đổ Văn Hội	34/3 ấp Quí Hoà,Xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	03/04/2013	11/02/2014	00542/13V71
618	V71-02423	BTr-2989		Dương Văn Thắm	ấp Quí An,Xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/07/2012	00152/12V71
619	V71-02424	BTr-1269		Đổ Văn Nam	74/3 ấp Quí Hoà,Xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	28/02/2008	28/02/2009	00658/08V71
620	V71-02425	BTr-		Nguyễn Văn Dây Em	Tân Xuân, Huyện Ba Tri	23/08/2007	23/08/2008	00811/07V71
621	V71-02428	BTr-1270		Ngô Hoàng Vũ	95/3, Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/02/2009	28/02/2010	00578/09V71
622	V71-02429	BTr-1267		Nguyễn Văn Cường	100/3, Quí hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	11/02/2015	00230/14V71
623	V71-02431	BTr-3594		Nguyễn Văn Chung	22/4, Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	20/02/2012	20/08/2012	00309/12V71
624	V71-02432	BTr-_ _		Dương Văn Chặt	ấp Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	28/02/2008	28/08/2008	00650/08V71
625	V71-02435	BTr-3878		Nguyễn Kha Minh	ấp Quí Thuận A, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	11/02/2011	11/02/2012	00264/11V71
626	V71-02440	BTr-1294		Trần Văn Chí	ấp 3, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	16/04/2009	16/10/2009	01085/09V71
627	V71-02441	BTr-1297		Trần Văn Dũng	130, ấp Tân Điền, xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	04/11/2010	03/11/2011	01831/10V71
628	V71-02446	BTr-1311		Lê Văn Hoàng	ấp Vỉnh Khánh,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	02/05/2008	02/05/2009	00907/08V71
629	V71-02447	BTr-1303		Nguyễn Văn Thành	ấp Vĩnh Khánh,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	18/03/2008	18/03/2009	00727/08V71
630	V71-02448	BTr-1312		Lê Văn Lũy	ấp Vĩnh Khánh,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	02/02/2012	02/02/2013	00224/12V71
631	V71-02452	BTr-1328		Nguyễn Văn Giàu	ấp 3, Bình Tây, Huyện Ba Tri	09/07/2008	09/01/2009	01964/08V71
632	V71-02457	BTr- 1306		Nguyễn Văn Cường	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	21/05/2014	18/05/2015	00747/14V71
633	V71-02458	BTr-1301		Nguyễn Văn Khanh	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	12/04/2012	12/04/2013	00567/12V71
634	V71-02461	BTr-1277		Nguyễn Thị Thanh Sự	ấp Sơn Qui, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	14/12/2012	13/12/2013	01810/12V71
635	V71-02463	BTr-_____	PONTON 500T-Số 1	XN Phà Bến Tre	Phường 7, Thành phố Bến Tre	09/08/2010	09/08/2011	01292/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
636	V71-02464	BTr-1318		Trần Văn Hùng	Xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	04/11/2010	03/11/2011	01832/10V71
637	V71-02465	BTr- 1317		Nguyễn Hoàng Dân	ấp Vĩnh Nghiệp, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/03/2009	27/09/2009	00332/09S65
638	V71-02466	BTr-_____		Nguyễn Đình Tuyết Loan	ấp Khánh Hội,Xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	19/09/2007	19/09/2008	00949/07V71
639	V71-02468	BTr-1368		Lê Quốc Cường	ấp An Thạnh B, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	21/04/2011	21/04/2012	02097/11V50
640	V71-02469	BTr-1319		Nguyễn Văn Hiệp	ấp Hòa 1, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	09/07/2008	09/01/2009	01967/08V71
641	V71-02470	BTr-1510	Ca nô công tác	Chi Cục Quản Lý Thị Trường Bến Tre.	114 Hùng Vương,Phường 2,, Thành phố Bến Tre	31/03/2014	21/09/2014	00529/14V71
642	V71-02471	BTr-1369	SL10.07	Lê Quốc Cường	An Thạnh B,Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	21/04/2011	19/04/2012	02096/11V50
643	V71-02472	BTr-_____		Vỏ Văn Bình	ấp 8,Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	25/09/2007	25/09/2008	00984/07V71
644	V71-02473	BTr-1327		Võ Văn Phúc	ấp Phú Hòa, xã Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	29/06/2011	29/06/2012	01108/11V71
645	V71-02477	BTr-1324		Nguyễn Văn Chiến	Thạnh Phước, Huyện Mỏ Cày Nam	22/04/2008	22/10/2008	00851/08V71
646	V71-02478	BTr-0779		Nguyễn Văn Trắc	Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	20/02/2012	19/10/2012	00344/12V64
647	V71-02480	BTr-1325		Phạm Văn Bé Tư	270/11 Thị Trấn Chơ Lách, Huyện Chợ Lách	14/03/2009	14/09/2009	00786/09V71
648	V71-02482	BTr- 1365		Trương Tấn Vũ	Xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	07/04/2011	07/04/2012	00613/11V71
649	V71-02485	BTr-1338	BTr-1338	Lê Ngọc Tuyền	xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	22/11/2011	04/10/2012	01870/11V71
650	V71-02486	BTr-1331		Nguyễn văn Trung	ấp Phước Lý, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	02/07/2013	02/07/2014	00984/13V71
651	V71-02489	BTr-4853		Trần Thị Thệ	ấp Thạnh Lộc,Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	04/04/2013	11/10/2013	00559/13V71
652	V71-02491	BTr-1343		Trần Văn Đời	ấp Thạnh Nghĩa, Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	17/12/2009	17/12/2010	02751/09V71
653	V71-02493	BTr-1373		Cù Thị Tết	ấp 6, Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	31/10/2008	30/10/2009	03722/08V71
654	V71-02496	BTr-1500		Trần Văn Mộc	ấp 1,Xã Phú Ngãi, Huyện Ba Tri	23/12/2008	23/06/2009	04535/08V71
655	V71-02499	BTr-_ _ _		Trần Văn Vân	ấp Lộc Sơn, xã Lộc Thuận, Huyện Bình Đại	11/10/2007	11/10/2008	01046/07V71
656	V71-02500	BTr-_____		Nguyễn Văn Lợi	248 ấp Chợ,Xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	15/10/2007	21/06/2008	01068/07V71
657	V71-02503	BTr-1421		Huỳnh Văn Trúc	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	13/10/2011	28/08/2012	01717/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
658	V71-02504	BTr-1420		Hùynh Văn Trúc	ấp An Lộc Thị, xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	25/08/2009	26/08/2010	02008/09V71
659	V71-02507	BTr-1414		Nguyễn Văn Dư	ấp An phong,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/10/2010	02338/09V71
660	V71-02508	BTr-1534		Nguyễn Tấn Phát	ấp Tân lộc,Xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	05/12/2008	05/10/2009	04327/08V71
661	V71-02509	BTr-1348		Trần Văn Lớn	ấp Vỉnh Trị, Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	01/11/2013	25/09/2014	01006/13V71
662	V71-02510	BTr-1332		Trần Văn Lớn	ấp Vỉnh Trị,Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	02/05/2008	02/11/2008	00898/08V71
663	V71-02511	BTr-1350		Thái Văn Phương	ấp An Trạch Đông,Xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	23/01/2013	24/12/2013	00122/13V71
664	V71-02513	BTr-1346		Vỏ Hoàng Sa	ấp Tân Phong,Xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02438/08V71
665	V71-02514	BTr-1347		Võ Văn Sách	ấp Thới Khương, xã Thành thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	05/01/2011	05/01/2012	00009/11V71
666	V71-02515	BTr-1345		Lê Văn Dầy	ấp Tích Phúc, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/01/2012	05/02/2013	00108/12V71
667	V71-02518	BTr-1360		Nguyễn Văn Thôi	306, ấp Hội Thành, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	13/05/2008	13/11/2008	00974/08V71
668	V71-02519	BTr-1367		Nguyễn Văn Hận	ấp Thạnh Nghĩa, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	28/10/2009	28/10/2010	02447/09V71
669	V71-02520	BTr-1359		Nguyễn Thị Bịp	18, ấp 9, xã An Đức, Huyện Ba Tri	12/12/2008	12/12/2009	04435/08V71
670	V71-02521	BTr-1341		Nguyễn Văn Vũ	02/83, Trung Hiệp, Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	17/09/2013	17/09/2014	01425/13V71
671	V71-02524	BTr-1354		Lữ Văn Cà	ấp Tân Lợi, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	18/05/2009	18/05/2010	01289/09V71
672	V71-02525	BTr-1379		Lương Thanh Lạc	ấp An Quới,Xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	30/06/2009	30/12/2009	01597/09V71
673	V71-02526	BTr-1400		Trần Văn Tuấn	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	18/05/2011	18/05/2012	00838/11V71
674	V71-02527	BTr-1403		Trần Anh Tài	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	12/05/2009	11/05/2010	01246/09V71
675	V71-02528	BTr-1389		Nguyễn Văn Phước	ấp Vỉnh Trị,Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	06/03/2009	06/09/2009	00735/09V71
676	V71-02529	BTr-1434		Thái Văn Tâm	ấp Thành Long, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	05/03/2012	21/03/2013	00359/12V71
677	V71-02530	BTr-1430		Trương Văn Tám	ấp An Lộc Giồng,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	12/11/2008	12/11/2009	04017/08V71
678	V71-02534	BTr-1446		Lâm Thị Lệ	ấp An Thiện, xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	17/04/2014	05/04/2015	00603/14V71
679	V71-02535	BTr-1383		Trương Văn Về	ấp An Trạch Tây,Xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	08/01/2013	29/12/2013	00043/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
680	V71-02536	BTr-1384		Thái Văn Đoàn	ấp Vỉnh Trị, Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	18/02/2009	18/02/2010	00548/09V71
681	V71-02537	BTr-.._____.		Nguyễn Thị Thanh Sự	ấp Sơn Quy, Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	17/10/2007	18/10/2008	01123/07V71
682	V71-02538	BTr-1381		Nguyễn Văn Chiến	ấp Vĩnh Trị,Xã Khánh Thạnh tân., Huyện Mỏ Cày Bắc	22/12/2010	18/09/2011	02209/10V71
683	V71-02539	BTr-1385		Nguyễn Văn Thắng	ấp Vỉnh Trị,Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	22/12/2010	18/09/2011	02208/10V71
684	V71-02540	BTr-1380		Hùynh Văn Mến	ấp Vỉnh Trị,Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	25/08/2009	02/05/2010	02006/09V71
685	V71-02541	BTr-1447		Hồ Xuân Đạt	ấp An Thiện,Xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	04/04/2014	12/04/2015	00545/14V71
686	V71-02542	BTr-1386		Nguyễn Đông Hải	ấp Vỉnh Trị,Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	02/05/2008	02/05/2009	00891/08V71
687	V71-02544	BTr-1535		Lê Văn Đàng	ấp Vĩnh Khánh,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	05/07/2013	10/04/2014	01005/13V71
688	V71-02545	BTr-1382		Nguyễn Tấn Thanh	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	25/06/2008	25/12/2008	01826/08V71
689	V71-02546	BTr-1404		Lữ Văn Nuôi	ấp An Trạch Tây, xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	25/10/2010	20/10/2011	01742/10V71
690	V71-02548	BTr-1481		Tạ Văn út	ấp An Thiện, Xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	31/08/2009	31/08/2010	02047/09V71
691	V71-02556	BTr-1362		Phạm Văn Em	Thanh Sơn 3, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/10/2008	27/10/2009	03701/08V71
692	V71-02559	BTr-1492		Trần Minh Hiếu	Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/11/2012	20/11/2013	01707/12V71
693	V71-02560	BTr-1372		Nguyễn Văn Tởn	ấp An Thạnh,Xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	13/01/2009	13/07/2009	00150/09V71
694	V71-02563	BTr-1397		Nguyễn Thanh Bình	ấp 2, Xã An Khánh, Huyện Châu Thành	12/07/2011	13/07/2012	01161/11V71
695	V71-02564	BTr-2029		Công Ty TNHH 1 Thành Viên Nguyên Phát	ấp Long Hội,xã Long Định, Huyện Bình Đại	23/06/2009	23/06/2010	01558/09V71
696	V71-02565	BTr-1391		Hùynh Ngọc Hồ	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	15/08/2013	30/06/2014	01214/13V71
697	V71-02566	BTr-1418		Hùynh Minh Tâm	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	02/05/2008	02/05/2009	00902/08V71
698	V71-02567	BTr-1393		Trần Văn Đởm	ấp Vỉnh trị, Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	26/02/2009	26/02/2010	00662/09V71
699	V71-02568	BTr-1396		Trần Văn Tiến	ấp Vĩnh Trị, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	11/03/2014	01/03/2015	00443/14V71
700	V71-02569	BTr-1394		Nguyễn Văn Thấy	ấp Vỉnh Trị,Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/08/2014	14/08/2015	01177/14V71
701	V71-02571	BTr-1416		Huỳnh Văn Dựt	ấp Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/02/2015	24/01/2016	00276/15V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
702	V71-02572	BTr-1406		Lê Văn Dũng	ấp Hội An,Xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	17/04/2012	25/03/2013	00600/12V71
703	V71-02577	BTr-1398		Vỏ Văn Chẳng	ấp An Trạch Tây,Xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	09/08/2013	09/05/2014	01182/13V71
704	V71-02578	BTr-1417		Huỳnh Văn Nhàn	ấp An Lộc thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	02/05/2008	02/11/2008	00901/08V71
705	V71-02580	BTr-1395		Trần Thanh Lộc	ấp Vỉnh Trị,Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	21/05/2014	21/05/2015	00766/14V71
706	V71-02582	BTr-1410		Nguyễn Ngọc Sơn	ấp Vỉnh Trị,Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02316/08V71
707	V71-02583	BTr-1440		Dương Văn Em	ấp Vỉnh Khánh,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	25/06/2008	25/12/2008	01825/08V71
708	V71-02584	BTr-1411		Nguyễn Ngọc Mai	ấp Vỉnh Trị, Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	07/04/2009	07/10/2009	01008/09V71
709	V71-02585	BTr-1436		Đổ Văn Dứt	ấp Thới Khương,Xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01695/08V71
710	V71-02589	BTr-1402		Lữ Văn Dũng	ấp Tân Điền,Xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	25/03/2014	12/11/2014	00499/14V71
711	V71-02591	BTr-1423		Triệu Công Chinh	ấp Thanh Sơn 3, xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	15/07/2011	15/07/2012	01173/11V71
712	V71-02592	BTr-1424		Võ Thị Mộng Oanh	ấp 8, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	22/02/2010	22/02/2011	00320/10V71
713	V71-02593	BTr-1426		Bùi Thị Huyền	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	17/02/2009	17/08/2009	00542/09V71
714	V71-02594	BTr-1425		Hùynh Văn Trúc	ấp An Lộc Thị,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	06/01/2012	24/10/2012	00032/12V71
715	V71-02595	BTr-1427		Hùynh Văn Trúc	ấp An Lộc Thị,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	06/10/2014	22/08/2015	01462/14V71
716	V71-02615	BTr-1438		Trần Văn Long	132A, Khóm 1, phường 7, Thành phố Bến Tre	11/06/2008	11/06/2009	01469/08V71
717	V71-02623	BTr-_____		Đinh Văn Đường	ấp Sơn Qui,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/12/2009	04358/08V71
718	V71-02636	BTr-1437		Trương Thị Kiều Tiên	Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	13/01/2011	13/01/2012	00057/11V71
719	V71-02641	BTr-1777		Nguyễn Văn ích	ấp Sơn Phụng, xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	22/03/2013	30/10/2013	00471/13V71
720	V71-02642	BTr-1802		Ngô Văn Chánh	khu phố 4,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	06/01/2010	06/07/2010	00035/10V71
721	V71-02648	BTr-1450		Phạm Văn Liêm	Xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	20/04/2009	20/10/2009	01099/09V71
722	V71-02649	BTr-1453		Nguyễn Văn Nhiên	Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	03/02/2009	03/02/2010	00327/09V71
723	V71-02662	BTr-1442		Đoạn Quản Lý Giao Thông Thủy Bộ Bến Tre	711C áp Phú Hào,xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	04/02/2015	25/01/2016	00195/15V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
724	V71-02737	BTr-1445		Trần Văn Hoà	ấp Vĩnh Trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2009	10/02/2010	00426/09V71
725	V71-02740	BTr-_____		Nguyễn Thanh Tuấn	ấp Long Huê,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	09/12/2008	08/12/2009	04373/08V71
726	V71-02741	BTr-1531		Dương Tấn Đạt	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	01/04/2013	18/11/2013	00427/13V71
727	V71-02752	BTr-_____		Phạm Minh Hồng	ấp An Hoà,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	09/12/2008	08/12/2009	04374/08V71
728	V71-02761	BTr-1468		Nguyễn Ngọc Tú	ấp Long Quới,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	06/01/2012	07/09/2012	00045/12V63
729	V71-02768	BTr-1484		Trần Văn Tám	85/18, ấp Bình An,xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	02/04/2013	22/03/2014	00520/13V71
730	V71-02769	BTr-1491		Dương Văn Sơn	145/69,ấp An Hòa, xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/12/2009	04375/08V71
731	V71-02770	BTr-_____		Lê Tùng Chinh	ấp An Hoà,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/12/2009	04376/08V71
732	V71-02775	BTr-1458		Phùng Văn Tấn	Tiên Thạnh, Tiên Long, Huyện Châu Thành	12/05/2008	12/05/2009	00956/08V71
733	V71-02777	BTr-1974		Trần Thị Hồng	ấp Phú Thới,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	24/06/2008	24/12/2008	01794/08V71
734	V71-02785	BTr-2193		Hồ Thị Ngọc Loan	ấp Thanh Tịnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	13/06/2008	13/11/2008	01538/08V71
735	V71-02792	BTr-_____		Lê Văn Cường	ấp Quân Bình,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	31/12/2009	04667/08V71
736	V71-02811	BTr-1483		Phạm Văn Sáng	ấp An Hoà,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	27/07/2011	28/07/2012	01221/11V71
737	V71-02821	BTr-1499		Sử Văn Hà	340/6D, An Bình, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02334/09V71
738	V71-02822	BTr-_____		Lê Văn Thanh	ấp Long Huê,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/12/2009	04377/08V71
739	V71-02827	BTr-2136		Phạm Quốc Cường	Bình Thanh,Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	30/06/2009	04668/08V71
740	V71-02828	BTr-2135		Nguyễn Thị Nga	Bình Thanh, Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	28/11/2013	28/06/2014	01801/13V71
741	V71-02834	BTr-1654		Phan Minh Châu	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	20/03/2009	20/09/2009	00857/09V71
742	V71-02838	BTr-1732		Nguyễn Văn Sang	Bình An, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	20/08/2008	20/02/2009	02840/08V71
743	V71-02845	BTr-1582		Nguyễn Văn Sơn	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	21/09/2010	21/09/2011	01557/10V71
744	V71-02859	BTr-2017		Nguyễn Văn Tuấn	Vĩnh Bắc, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	01/09/2008	01/03/2009	02971/08V71
745	V71-02865	BTr-1572		Phan Văn Thảo	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	28/03/2012	08/11/2012	00513/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
746	V71-02867	BTr-1980		Nguyễn Văn Chi	Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	16/12/2011	30/12/2012	02064/11V71
747	V71-02876	BTr-1585		Huỳnh Văn út	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/04/2009	07/10/2009	01006/09V71
748	V71-02885	BTr-1583		Nguyễn Văn Mạnh	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/09/2010	27/03/2011	01608/10V71
749	V71-02888	BTr-1574		Nguyễn Văn Hải	ấp Vĩnh Chính,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	29/12/2009	29/12/2010	02814/09V71
750	V71-02894	BTr-1579		Lê Thị Tuyết Hoa	ấp Hoà Phước,xã Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	02/04/2010	22/12/2010	00635/10V71
751	V71-02897	BTr-2032		Hùynh Văn Móc	ấp Vĩnh Hiệp,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	31/12/2013	31/12/2014	01956/13V71
752	V71-02899	BTr-_____		Võ Thanh Long	ấp Vĩnh Hiệp,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	21/10/2008	21/10/2009	03642/08V71
753	V71-02951	BTr-1821		Phạm Hồng Nhi	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	30/09/2010	30/09/2011	01927/10V83
754	V71-02959	BTr-1602		Huỳnh Văn Thủ	Hoà Thọ, Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	22/01/2010	22/07/2010	00145/10V71
755	V71-02962	BTr-1596		Phan Văn Thành	Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/01/2011	08/07/2011	00031/11V71
756	V71-02981	BTr-1766		Hùynh Văn Bé Hai	ấp Bình Tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	24/12/2008	08/11/2009	04548/08V71
757	V71-02996	BTr-1592		Cao Văn Hiệp	ấp Tây Lộc, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	20/12/2011	20/06/2012	02082/11V71
758	V71-02997	BTr-1616		Nguyễn Tấn Đạt	ấp Tân Lộc,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	01979/08V71
759	V71-03009	BTr-1504		Trần Văn Cưu	70, ấp Thạnh Phước, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	25/03/2010	26/12/2010	00598/10V71
760	V71-03010	BTr-_____		Võ Văn Thấy	ấp Tích Đức,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	14/11/2007	14/11/2008	01642/07V71
761	V71-03013	BTr-2329		Phan Văn Đức	ấp Mỹ An A,xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	24/09/2009	24/09/2010	02224/09V71
762	V71-03014	BTr-1514		Nguyễn Văn Tâm	ấp Tân Bình,xã Thành thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02344/09V71
763	V71-03015	BTr-1515		Phùng Trúc Lâm	ấp Tích Đức,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	22/12/2011	20/08/2012	02121/11V71
764	V71-03016	BTr-1508		Lê Văn Tiến	ấp An Lộc Thị,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	24/02/2015	24/01/2016	00280/15V71
765	V71-03017	BTr-1511		Nguyễn Văn Mỹ	ấp Tân Bình,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	03/06/2009	03/06/2010	01405/09V71
766	V71-03018	BTr-2398		Phan Văn Đoàn	ấp Hoà Phú 2,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/03/2014	09/12/2014	00408/14V71
767	V71-03021	BTr-1505		Trần Văn Bé Tám	ấp Vỉnh trị,xã Khánh Thạnh tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/05/2009	29/05/2010	01353/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
768	V71-03022	BTr-2399		Phan Văn Bình	ấp Hoà Phú 2,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/03/2014	09/12/2014	00409/14V71
769	V71-03023	BTr-1558		Phan Văn Gọn	ấp Vỉnh Hoà,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	01/04/2011	26/03/2012	00575/11V71
770	V71-03024	BTr-1528		Lê Văn Ty	ấp Tân Điền,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	21/05/2012	21/04/2013	00743/12V71
771	V71-03025	BTr-1519		Châu Văn Hùng	ấp An Trạch Tây,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/08/2009	02442/08V71
772	V71-03026	BTr-1518		Nguyễn Văn Một	ấp An Trạch Tây,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	22/08/2008	22/08/2009	02865/08V71
773	V71-03029	BTr-1522		Huỳnh Văn Chi	ấp Tân Lợi,xã Khánh Thạnh tân, Huyện Mỏ Cày Nam	15/08/2008	15/08/2009	02659/08V71
774	V71-03033	BTr-1506		Đoàn Văn Sanh	ấp Hội Thành,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	20/05/2008	20/05/2009	01003/08V71
775	V71-03037	BTr-1501		Nguyễn Trọng Trí	577,ấp Thạnh Lễ,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	09/11/2013	07/11/2014	01718/13V71
776	V71-03038	BTr-_____		Bùi Văn Hảo	xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	19/06/2008	19/12/2008	01641/08V71
777	V71-03039	BTr-1547		Nguyễn Văn Lẹ	ấp Tân Bình,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	21/05/2010	21/05/2011	00885/10V71
778	V71-03074	BTr-1542		Nguyễn Văn Long	ấp 6,xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	25/09/2014	25/03/2015	01420/14V71
779	V71-03075	BTr-1561		Võ Thành Nam	ấp Thanh Hòa, xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Bắc	04/09/2009	04/03/2010	02087/09V71
780	V71-03076	BTr-1339		Nguyễn Văn Lời	ấp Tân Phong,xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	06/10/2010	10/09/2011	01647/10V71
781	V71-03077	BTr-1314	Sà lan boong	DNTN Hiệp Hòa Phát	ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	23/03/2015	15/12/2015	00482/15V71
782	V71-03079	BTr-1551		Thái Văn Lượm	ấp Vỉnh Trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	20/08/2010	20/08/2011	01366/10V71
783	V71-03080	BTr-1560		Nguyễn Văn Hậu	ấp 3,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	14/12/2010	14/12/2011	02121/10V71
784	V71-03100	BTr-2413		Phạm Văn Khuể	khu phố 4,phường 7, Thành phố Bến Tre	04/05/2010	04/11/2010	00779/10V71
785	V71-03101	BTr-1621		Võ Duy Anh	514B, Bình Phú, Thành phố Bến Tre	30/12/2008	28/11/2009	04602/08V71
786	V71-03102	BTr-1629		Lê Văn Hùynh	ấp 3,xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	03/10/2014	18/10/2015	01454/14V71
787	V71-03106	BTr-1664		Nguyễn Thị Nga	ấp 1,xã Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm	14/12/2010	16/12/2011	02119/10V71
788	V71-03107	BTr-1763		Nguyễn Thị Phích	ấp 2, Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	27/03/2013	10/02/2014	00510/13V71
789	V71-03109	BTr-_____		Nguyễn Văn Thái	ấp Khánh Hội Tây,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01831/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
790	V71-03110	BTr-_____		Lê Văn Hùng	ấp Tiên Thạnh,Xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01832/07V71
791	V71-03111	BTr-1779		Ngô Thị Hồng Nhung	ấp Tiên Đông Vàm,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	13/07/2012	18/06/2013	01016/12V71
792	V71-03113	BTr-_____		Phạm Văn Đoàn	ấp Phú Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01835/07V71
793	V71-03115	BTr-_____		Dương Văn Thống	ấp Tân Qui,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01837/07V71
794	V71-03116	BTr-_____		Phạm Chí Cửu	ấp Phú Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01838/07V71
795	V71-03118	BTr-_____		Phan văn Lưu	ấp Tiên Đông Vàm,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01840/07V71
796	V71-03121	BTr-_____		Võ Văn Tùng	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01843/07V71
797	V71-03124	BTr-_____		Nguyễn Văn Tâm	ấp Phú Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01846/07V71
798	V71-03125	BTr-_____		Hùynh Công Lượm	ấp Tiên Thạnh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01847/07V71
799	V71-03127	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hiếu	ấp Tiên Chánh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01852/07V71
800	V71-03128	BTr-_____		Đặng Thành Khá	ấp Tiên Phú 1,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01853/07V71
801	V71-03129	BTr-___		Phạm Thanh Hoàng	Tiên Đông Vàm, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01834/07V71
802	V71-03130	BTr-1765		Nguyễn Văn Dứt	ấp Tiên Phú 1,xã Tiên long, Huyện Châu Thành	13/08/2008	13/08/2009	02631/08V71
803	V71-03131	BTr-1749		Nguyễn Văn Tâm	ấp Tiên Đông Thượng,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	19/11/2009	19/05/2010	02579/09V71
804	V71-03132	BTr-_____		Văn Công Nhàn	ấp Tân Qui,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01857/07V71
805	V71-03133	BTr-1737		Huỳnh Văn A	144, Tiên Phú 1, Tiên Long, Huyện Châu Thành	14/08/2008	14/02/2009	02632/08V71
806	V71-03134	BTr-_____		Lê Anh Dũng	ấp Tân Qui,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01859/07V71
807	V71-03137	BTr-_____		Huỳnh Minh Châu	ấp Tiên Thạnh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01863/07V71
808	V71-03138	BTr-_____		Đổ Thanh Phong	ấp Phú Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01864/07V71
809	V71-03144	BTr-_____		Nguyễn Văn Liêu	ấp Tiên Phú 1,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	25/06/2008	25/12/2008	01870/08V71
810	V71-03145	BTr-_____		Lê Tuấn Phong	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01871/07V71
811	V71-03146	BTr-_____		Trần Văn Thành	ấp Tiên Phú 2,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01872/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
812	V71-03147	BTr-_____		Trương Văn Chính	ấp Tân Bắc,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01874/07V71
813	V71-03148	BTr-_____		Nguyễn Văn Thắng	ấp Tiên Phú 1,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01875/07V71
814	V71-03150	BTr-_____		Cao Anh Khoa	ấp Khánh Hội Đông,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01877/07V71
815	V71-03154	BTr- 1679		Trần Thanh Tiệp	ấp Tiên Phú 1,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	13/06/2008	13/12/2008	01540/08V71
816	V71-03156	BTr-_____		Phan Văn Thảo	ấp Tiên Đông Vàm,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01883/07V71
817	V71-03159	BTr-_____		Nguyễn Thanh Phong	ấp Khánh Hội,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01887/07V71
818	V71-03160	BTr-_____		Lê Thị Nhàn	ấp Tiên Phú 2,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01888/07V71
819	V71-03164	BTr-_____		Trần Thanh Phong	ấp Mỹ Phú,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01892/07V71
820	V71-03165	BTr-_____		Khổng Hữu Ân	ấp Tân Qui,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01893/07V71
821	V71-03169	BTr-_____		Ngô Văn Trực	ấp Tiên Đông,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01897/07V71
822	V71-03170	BTr-1751		Nguyễn Thái Bình	ấp Tiên Đông Thượng,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	16/12/2010	28/10/2011	02169/10V71
823	V71-03171	BTr-_____		Lương Văn Đức Hải	ấp Tiên Thạnh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01899/07V71
824	V71-03172	BTr-_____		Vỏ Công Nghiệp	ấp Tiên Thạnh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01900/07V71
825	V71-03174	BTr-1738		Đặng Ngọc Thọ	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	23/09/2008	24/09/2009	03268/08V71
826	V71-03175	BTr-_____		Mai Văn Sến	ấp Phú Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01903/07V71
827	V71-03178	BTr-_____		Đổ Văn Xem	ấp Phú Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01906/07V71
828	V71-03179	BTr-1809		Hồ Thanh Trọng	ấp Khánh Hội Đông, xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	22/02/2011	22/02/2012	00334/11V71
829	V71-03182	BTr-_____		Đổ Thanh Trang	ấp Phú Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01911/07V71
830	V71-03184	BTr-_____		Huỳnh Văn Bé	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/12/2008	01913/07V71
831	V71-03186	BTr-_____		Nguyễn Thanh Sơn	ấp Chánh,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01915/07V71
832	V71-03187	BTr-_____		Nguyễn Công Trận	ấp Tiên Đông Thượng,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01916/07V71
833	V71-03188	BTr-_____		Nguyễn văn Chấp	ấp Tiên Thạnh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01917/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
834	V71-03189	BTr-1695		Trần Thanh Tú	ấp Tiên Đông Vàm, xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	28/11/2008	28/11/2009	04239/08V71
835	V71-03190	BTr-2020		Ngô Văn Dũng	ấp Tiên Đông,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	05/02/2010	08/02/2011	00273/10V71
836	V71-03192	BTr-1754		Lê Đình Du	ấp Tiên Chánh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	21/11/2008	21/05/2009	04170/08V71
837	V71-03193	BTr-1692		Trần Thanh Tài	ấp Khánh Hội Tây, xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	28/11/2008	28/11/2009	04238/08V71
838	V71-03195	BTr-_____		Mai Văn Sơn	ấp Tân Qui,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01924/07V71
839	V71-03197	BTr-_____		Ngô Văn Bé	ấp Khánh Hội,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01926/07V71
840	V71-03198	BTr-2374		Lê Văn Mẫn	ấp Khánh Hội Tây,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	24/11/2008	24/05/2009	04201/08V71
841	V71-03199	BTr-1723		Lê Văn Quốc	Khánh Hội Tây, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	02/10/2008	02/10/2009	03530/08V71
842	V71-03200	BTr-_____		Mai Văn Hường	ấp Tân Qui,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01929/07V71
843	V71-03201	BTr-_____		Hùynh Văn Biết	ấp Tân Qui,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01930/07V71
844	V71-03202	BTr-_____		Huỳnh Văn Biết	ấp Tân Qui,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01931/07V71
845	V71-03203	BTr-_____		Nguyễn Văn Trai	ấp Tân Qui,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01932/07V71
846	V71-03204	BTr-2323		Lê Văn Nhựt	ấp Phú Luông, xã Tân phú, Huyện Châu Thành	16/09/2009	16/09/2010	02530/09V64
847	V71-03207	BTr-_____		Lê Vă n Hải	ấp Phú Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01937/07V71
848	V71-03208	BTr-_____		Huỳnh Thị Sương	ấp Tiên Chánh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01938/07V71
849	V71-03209	BTr-_____		Nguyễn Thị Tơ	ấp Tiên Thạnh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01939/07V71
850	V71-03210	BTr-_____		Trần Văn Dũng	ấp Tiên Thạnh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01941/07V71
851	V71-03212	BTr-1743		Nguyễn Ngọc Thuấn	ấp Khánh Hội Tây,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	05/02/2010	05/02/2011	00270/10V71
852	V71-03215	BTr-_____		Nguyễn Hữu Thọ	ấp Tiên Lợi,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01946/07V71
853	V71-03217	BTr-_____		Lê Văn Tẻn	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	05/12/2007	05/06/2008	01950/07V71
854	V71-03218	BTr-_____		Lê Văn Hùng	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	05/12/2007	05/06/2008	01948/07V71
855	V71-03219	BTr-_____		Nguyễn Văn Đổi	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	05/12/2007	05/06/2008	01951/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
856	V71-03220	BTr-_____		Võ Văn Ai	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01952/07V71
857	V71-03221	BTr-___		Lê Hoàng Dũng	Tiên Lợi,Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01953/07V71
858	V71-03222	BTr-_____		Lê Minh Chí	ấp Tiên Thạnh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	05/12/2007	05/06/2008	01954/07V71
859	V71-03223	BTr-3115		Lê Thanh Phong	ấp Khánh Hội Tây,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	29/12/2008	05/12/2009	04612/08V71
860	V71-03224	BTr-_____		Trần Văn Ca	ấp Mỹ Phú,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	05/12/2007	05/06/2008	01956/07V71
861	V71-03225	BTr-_____		Nguyễn Hữu Chào	ấp Mỹ phú,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	05/12/2007	05/06/2008	01957/07V71
862	V71-03229	BTr-_____		Hùynh Văn Trung	ấp Phú Luông,Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	05/12/2007	05/06/2008	01962/07V71
863	V71-03230	BTr-_____		Lê Văn Ngưng	ấp Phú Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	05/12/2007	04/06/2008	01963/07V71
864	V71-03234	BTr-1796		Trương Quốc Thắng	ấp Sơn Qui,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/12/2009	04356/08V71
865	V71-03238	BTr-_____		Nguyễn Thanh Tú	ấp Bình Tây,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/12/2007	07/06/2008	01976/07V71
866	V71-03239	BTr-_____		Đặng Văn Bình	ấp Cống,xã Phú phụng, Huyện Chợ Lách	07/12/2007	07/06/2008	01983/07V71
867	V71-03240	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoà	ấp Tân Phú,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/12/2007	07/06/2008	01990/07V71
868	V71-03241	BTr-_____		Võ Văn Chơn	ấp Sơn Lân,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/12/2007	07/06/2008	01980/07V71
869	V71-03242	BTr-_____		Võ Văn Chơn	ấp Sơn Lân,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/12/2007	07/06/2008	01981/07V71
870	V71-03243	BTr- __		Trần Văn Hậu	ấp Trung xuân, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	10/12/2007	10/06/2008	02012/07V71
871	V71-03244	BTr-1782		Nguyễn Quốc Hải	Giồng Trôm, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	21/02/2012	09/08/2012	00319/12V71
872	V71-03245	BTr-_____		Công Ty Công Nghệ Dừa Việt	ấp Hội An,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	30/06/2008	30/12/2008	01875/08V71
873	V71-03247	BTr-1788		Mai Văn Tiện	ấp 2,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	07/09/2010	07/09/2011	01437/10V71
874	V71-03249	BTr-1862		Nguyễn Hoàng Minh	ấp 1, xã An Hóa, Huyện Châu Thành	22/07/2010	22/01/2011	01205/10V71
875	V71-03253	BTr-___		Nguyễn Thành Thưởng	Phú Long, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02025/07V71
876	V71-03255	BTr-1794		Lê văn Chính	ấp Phú Thuận,xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	04/08/2009	04/08/2010	01840/09V71
877	V71-03256	BTr-_____		Hà Văn Bãy	ấp 4,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02028/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
878	V71-03257	BTr-_____		Phạm Văn Tư	ấp Phú Mỹ,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02029/07V71
879	V71-03260	BTr-_____		Nguyễn Thanh Quang	ấp Tân Qui,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02032/07V71
880	V71-03261	BTr-_____		Phan Văn Sơn	ấp Phú Thuận,xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02033/07V71
881	V71-03262	BTr-_____		Trần Văn Mùi	ấp Phú Long,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02034/07V71
882	V71-03263	BTr-1878		Nguyễn Đại Thu	ấp Phú Xuân,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	16/09/2009	16/09/2010	02182/09V71
883	V71-03265	BTr-2221		Lê Thành Chương	ấp Phú Phong,xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	03/02/2009	03/02/2010	00338/09V71
884	V71-03266	BTr-_____		Nguyễn Văn Sáu	ấp Phú Long,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02038/07V71
885	V71-03267	BTr-_____		Nguyễn Văn Liệt	ấp Tân Đông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02039/07V71
886	V71-03269	BTr-1934		Hồ Văn Thịnh	ấp Tân Nam,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	20/03/2013	26/03/2014	00450/13V71
887	V71-03270	BTr-_____		Bùi Văn Bé Hoà	ấp Phú Ninh,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02049/07V71
888	V71-03273	BTr-_____		Hồ Văn Năm	ấp 4,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02044/07V71
889	V71-03276	BTr-_____		Nguyễn Thị Hạnh	ấp 3,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02047/07V71
890	V71-03277	BTr-_____		Trần Văn Lợi	ấp Phú Hội,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02048/07V71
891	V71-03283	BTr-_____		Vỏ Văn Bảy	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	24/11/2008	24/11/2009	04109/08V71
892	V71-03284	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	ấp Phú Hội,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02056/07V71
893	V71-03285	BTr-_____		Nguyễn Thị Phượng	ấp Phú Hội,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02057/07V71
894	V71-03286	BTr-1824		Nguyễn Thị Phượng	375, ấp Phú Hội,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	03/04/2012	03/04/2013	00524/12V71
895	V71-03287	BTr-_____		Lê Hồng Vũ	ấp Tiên Phú 1,xã Tiên long, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02059/07V71
896	V71-03288	BTr-_____		Hùynh Văn Minh	ấp Mỹ Phú,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02061/07V71
897	V71-03290	BTr-1808		Phan Văn Chuẩn	ấp 9,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	23/09/2008	23/09/2009	03270/08V71
898	V71-03291	BTr-_____		Bùi Văn Xe	ấp Phú Long,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02069/07V71
899	V71-03292	BTr-1205		Đặng Đức Quang	ấp Phú Mỹ,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	24/09/2008	24/09/2009	03274/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
900	V71-03294	BTr-_____		Nguyễn Hồng Quân	ấp Phú Xuân,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02072/07V71
901	V71-03297	BTr-_____		Đàm Vũ Thụy Khương	ấp 4,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02075/07V71
902	V71-03298	BTr-1996		Huỳnh Vỏ Thông	ấp Tân Đông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/08/2009	04/08/2010	01839/09V71
903	V71-03299	BTr-_____		Hùynh Văn Phát	ấp Phú Xuân,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02077/07V71
904	V71-03301	BTr-_____		Trần Trung Thành	ấp Phú Xuân,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02079/07V71
905	V71-03302	BTr-_____		Cao Văn Tám	ấp Song Phú,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02080/07V71
906	V71-03303	BTr-1810		Nguyễn Văn Tánh	ấp Phú Mỹ,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	24/09/2008	24/09/2009	03272/08V71
907	V71-03304	BTr-1807		Phạm Thanh Tùng	ấp Phú Mỹ,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	24/09/2008	24/09/2009	03273/08V71
908	V71-03305	BTr-_____		Võ Thanh Bình	ấp Phú Xuân,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02083/07V71
909	V71-03313	BTr-_____		Nguyễn Văn Phĩ	ấp Phú Phong,xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02093/07V71
910	V71-03316	BTr-1873		Nguyễn Văn Dũng	Phú Hội, Phú Đức, Huyện Châu Thành	01/04/2014	12/04/2015	00532/14V71
911	V71-03319	BTr-_____		Phan Văn Lai	Phú Định, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	12/06/2008	02099/07V71
912	V71-03321	BTr-_____		Hồ Hữu Mạnh	ấp 4, Phú Túc, Huyện Châu Thành	13/12/2007	12/06/2008	02101/07V71
913	V71-03322	BTr-_____		Nguyễn Văn Tảng	ấp Phú Tường,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02102/07V71
914	V71-03323	BTr-1893		Nguyễn Hoà Bình	ấp Phú Định,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02652/09V71
915	V71-03326	BTr-_____		Nguyễn Văn Don	ấp Tân Tây,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02106/07V71
916	V71-03332	BTr-1892		Nguyễn Văn Hoàng	ấp Phú Định,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02654/09V71
917	V71-03333	BTr-_____		Nguyễn Văn Sáu	ấp Phú Long,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02113/07V71
918	V71-03334	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Quyền	ấp Phú Tường,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02114/07V71
919	V71-03336	BTr-_____		Mai Thị Lượm	ấp Chánh,xã Tiên Thuỷ, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02116/07V71
920	V71-03337	BTr-2156		Mai Thị Lượm	ấp Chánh,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	14/06/2008	14/12/2008	04310/08S69
921	V71-03338	BTr-1839		Mai Văn Trung	ấp Khánh Hội Đông,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	02/11/2009	02/11/2010	02488/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
922	V71-03339	BTr-1840		Mai Hồng Khanh	ấp Khánh Hội Đông,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	10/03/2011	10/03/2012	00411/11V71
923	V71-03342	BTr-_____		Phạm Văn Phong	ấp Phú Mỹ,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	23/09/2008	23/09/2009	03267/08V71
924	V71-03344	BTr-_____		Huỳnh Văn Phương	ấp Phú Định,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02124/07V71
925	V71-03345	BTr-_____		Trần Văn Hòa	Phú Định, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02125/07V71
926	V71-03346	BTr-_____		Trần Quang Minh	ấp 5,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02126/07V71
927	V71-03347	BTr-_____		Nguyễn Đức Nhân	ấp Phú Long,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02127/07V71
928	V71-03348	BTr-2105		Trần Văn Hùng	41/1 Vỏ Trường Toản, TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	20/09/2012	20/09/2013	01392/12V71
929	V71-03349	BTr-1888		Phan văn Lượm	ấp Hòa Thới, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	30/07/2010	30/01/2011	01250/10V71
930	V71-03350	BTr-_____		Hồ Văn Định	ấp Hàm Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02020/07V71
931	V71-03351	BTr-_____		Trần Thanh Sơn	Phú Lễ, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02131/07V71
932	V71-03352	BTr-_____		Phan Văn Hiếu	Song Phú, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02132/07V71
933	V71-03353	BTr-1932		Lê Văn Đắc	Phú Mỹ, Phú Túc, Huyện Châu Thành	07/04/2010	07/10/2010	00674/10V71
934	V71-03358	BTr-_____		Trần Văn Đây	ấp Tân Đông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	11/07/2008	11/01/2009	02002/08V71
935	V71-03361	BTr-_____		Phạm Ngọc Bình	ấp Phú Mỹ,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02150/07V71
936	V71-03363	BTr-_____		Lê Văn Hùynh	ấp Phú Mỹ,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02152/07V71
937	V71-03364	BTr-_____		Nguyễn Thị Hai	ấp Phú Mỹ,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02153/07V71
938	V71-03365	BTr-_____		Nguyễn Văn Nam	ấp Tiên Thạnh,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02154/07V71
939	V71-03370	BTr-_____		Lê Thành Thảo	ấp Phú Hoà,xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02169/07V71
940	V71-03371	BTr-_____		Lý Quang Kiệt	ấp Phước Hoà,xã Thành Triệu, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02170/07V71
941	V71-03374	BTr- ____ _		Lê Văn Tuấn	ấp 3, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	15/12/2007	15/06/2008	02175/07V71
942	V71-03375	BTr-1885		Nguyễn Văn Hải	Vỉnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	25/09/2008	25/09/2009	03341/08V71
943	V71-03376	BTr-4882		Nguyễn Thành Thương	An Thuận B, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	08/04/2010	08/04/2011	00682/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
944	V71-03380	BTr-1889		Nguyễn Thị Thùy Trang	ấp Thanh Bình,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	12/05/2009	12/11/2009	01261/09V71
945	V71-03382	BTr-_____.___		Nguyễn Thị Kim Hòang	ấp Mỹ An, xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	20/12/2007	20/06/2008	02201/07V71
946	V71-03384	BTr-1918		Lương Văn Chiến	ấp Hội Thành, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	25/08/2010	25/08/2011	01387/10V71
947	V71-03385	BTr-1960		Huỳnh Văn Bé Năm	ấp Bình Thanh,xã Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00509/10V71
948	V71-03387	BTr- 1923		Huỳnh Văn Thanh	ấp 10, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	01/07/2008	21/12/2008	01883/08V71
949	V71-03388	BTr-1939		Trần Văn Hòang	ấp 2, Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	01/02/2010	01/08/2010	00207/10V71
950	V71-03393	BTr-1947		DNTN Lê Tín	ấp Vĩnh An 1,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	01/07/2010	01/07/2011	01112/10V71
951	V71-03394	BTr-2021		Nguyễn Hùng Dũng	ấp Vỉnh Hiệp,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	19/08/2013	22/08/2014	01237/13V71
952	V71-03398	BTr-_____		Phan Văn Lâm	ấp Thanh Bắc,xã Tân Thanh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	27/12/2007	27/06/2008	02257/07V71
953	V71-03399	BTr-1946		Đặng Văn Cười	ấp Đại An,xã Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	01/07/2011	01/01/2012	01115/11V71
954	V71-03402	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoà	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	27/12/2007	26/06/2008	02231/07V71
955	V71-03403	BTr-_____		Trương Văn Linh	ấp Thanh Tịnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02232/07V71
956	V71-03404	BTr-_____		Ngô Tùng Chinh	ấp Mỹ Phú,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	27/12/2007	27/06/2008	02262/07V71
957	V71-03409	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Vũ	ấp Vỉnh Hiệp,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02238/07V71
958	V71-03410	BTr-_____		Lê Văn Lộc	ấp Bình Tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02243/07V71
959	V71-03411	BTr-_____		Huỳnh Văn út	ấp Phú Thới,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02235/07V71
960	V71-03413	BTr-1972		Lê Minh Triêm	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	06/01/2012	06/01/2013	00019/12V71
961	V71-03414	BTr-_____		Trần Văn Mơ	ấp Thanh Yên,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02239/07V71
962	V71-03415	BTr-_____		Nguyễn Văn Mai	ấp Vỉnh Phú,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02240/07V71
963	V71-03416	BTr-_____		Nguyễn Thành Dũng	ấp Thanh Yên,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02241/07V71
964	V71-03417	BTr-_____		Nguyễn Văn Lưu	ấp Vỉnh Phú,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02242/07V71
965	V71-03419	BTr-_____		Huỳnh Thị út	ấp Vỉnh Phú,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02248/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
966	V71-03420	BTr-_____		Nguyễn Văn Nam	ấp Vỉnh Phú,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02249/07V71
967	V71-03421	BTr-_____		Huỳnh Văn Phi	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02250/07V71
968	V71-03429	BTr-_____		Nguyễn Xuân Trung	ấp Vỉnh Huê,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02278/07V71
969	V71-03430	BTr-_____		Nguyễn Thanh Trong	ấp Bình Tây,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02279/07V71
970	V71-03432	BTr-_____		Phạm Quốc Cường	ấp Tân Tây,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	28/12/2007	28/06/2008	02269/07V71
971	V71-03434	BTr-_____		Phạm Văn Thảnh	ấp Bình An,xã Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02281/07V71
972	V71-03437	BTr-_____		Đinh Văn Chí Thanh	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02284/07V71
973	V71-03438	BTr-_____		Nguyễn Thành Phụng	ấp An Hoà,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	09/12/2008	09/12/2009	04372/08V71
974	V71-03440	BTr-1977		Lê Văn Tuấn	ấp 3, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	17/12/2008	17/06/2009	04464/08V71
975	V71-03443	BTr-_____		Huỳnh Công Thiện	ấp 3,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	31/12/2007	30/06/2008	02291/07V71
976	V71-03444	BTr-_____		Nguyễn Minh Hải	ấp 3,Xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	31/12/2007	30/06/2008	02292/07V71
977	V71-03445	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoà	ấp 6,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	31/12/2007	30/06/2008	02293/07V71
978	V71-03446	BTr- 2143		Cao Thị Kiển	ấp 5,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	25/02/2009	25/08/2009	00650/09V71
979	V71-03447	BTr-_____		Huỳnh Thị Ngọc ánh	ấp 1,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	31/12/2007	30/06/2008	02295/07V71
980	V71-03448	BTr- 2335		Lê Thị Lưỡng	ấp 5,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	23/02/2009	31/12/2009	00613/09V71
981	V71-03449	BTr-2016		Phạm Văn Triều	ấp 6,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	22/01/2010	07/01/2011	00144/10V71
982	V71-03451	BTr-3506		Lê Văn Bé	ấp 5,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	05/10/2009	05/04/2010	02305/09V71
983	V71-03452	BTr-_____		Nguyễn Văn Vân	ấp 1,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	30/03/2009	30/09/2009	00970/09V71
984	V71-03453	BTr-_____		Trần Hoàng Tân	ấp 2,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	31/12/2007	30/06/2008	02302/07V71
985	V71-03454	BTr-_____		Nguyễn Minh Tiến	ấp 3,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	31/12/2007	30/06/2008	02303/07V71
986	V71-03459	BTr-2007		Lê Văn Dắm	ấp 1,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	08/12/2009	08/06/2010	02685/09V71
987	V71-03460	BTr-_____		Nguyễn Thị ánh	ấp 1,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00007/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
988	V71-03462	BTr-_____		Tăng Minh Hùng	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	07/07/2008	07/07/2009	01931/08V71
989	V71-03463	BTr-2001		Trần Văn Sáng	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	16/09/2010	16/03/2011	01507/10V71
990	V71-03464	BTr-2057		Lê Văn Chúc	ấp 7,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	05/04/2012	13/02/2013	00543/12V71
991	V71-03465	BTr-_____		Nguyễn Văn Muôn	ấp 7,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00013/08V71
992	V71-03466	BTr-2000		Phan Nhật Nam	ấp 3,Xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	05/05/2011	22/04/2012	00744/11V71
993	V71-03467	BTr-2003		Trần Thanh Quan	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	21/08/2010	07/07/2011	01371/10V71
994	V71-03468	BTr-2158		Đinh Thành Hiệp	ấp 8,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	07/07/2011	07/07/2012	01131/11V71
995	V71-03469	BTr-2002		Phạm Văn Hưng	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	29/01/2015	09/08/2015	00162/15V71
996	V71-03471	BTr-2013		Phan Văn Tuấn	ấp 4,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	22/02/2010	10/02/2011	00315/10V71
997	V71-03472	BTr-2006		Nguyễn Thành Trung	ấp 7,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	31/07/2008	31/07/2009	02242/08V71
998	V71-03474	BTr-2159		Đào Thanh Long	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	23/04/2009	23/10/2009	01135/09V71
999	V71-03477	BTr-_____		Phan Văn Hiếu	ấp 7,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00025/08V71
1000	V71-03480	BTr-_____		Lê Ngọc Tuyền	ấp Phú Luông, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	17/03/2009	17/09/2009	00808/09V71
1001	V71-03482	BTr-_____		Dương Văn út	ấp 50, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2013	01/08/2014	01130/13V71
1002	V71-03485	BTr-2043		Lê Quốc Dũng	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	16/01/2009	16/07/2009	00231/09V71
1003	V71-03488	BTr-_____		Trần Văn Hùng	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00034/08V71
1004	V71-03489	BTr-2297		Nguyễn Thanh Hà	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	19/10/2009	19/07/2010	02409/09V71
1005	V71-03490	BTr-2144		Nguyễn Đình Ren	ấp 3,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	07/05/2013	11/02/2014	00673/13V71
1006	V71-03491	BTr-_____		Nguyễn Văn Khanh	ấp 2,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00037/08V71
1007	V71-03492	BTr-_____		Lê Thái Phượng	ấp Căn Cứ,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00038/08V71
1008	V71-03493	BTr-_____		Trần Huyền Khương	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00039/08V71
1009	V71-03494	BTr-2226		Phan Văn Trừ	ấp 4, Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	30/03/2011	30/03/2012	00559/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1010	V71-03495	BTr-_____		Nguyễn Văn Bàng	ấp 4,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00043/08V71
1011	V71-03496	BTr-_____		Phạm Thoại Hải	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00044/08V71
1012	V71-03497	BTr-_____		Lê Văn Tiến	ấp Thanh Yên,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	03/01/2008	03/07/2008	00045/08V71
1013	V71-03498	BTr-_____		Lê Văn Re	ấp 5,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	03/01/2008	03/07/2008	00046/08V71
1014	V71-03500	BTr-2049		Trần Văn Điền	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	21/07/2008	21/01/2009	02098/08V71
1015	V71-03501	BTr-2063		Nguyễn Thị Ngọc Phấn	ấp 5,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	13/10/2010	13/10/2011	01677/10V71
1016	V71-03502	BTr-_____		Nguyễn Thị Ngọc Phấn	ấp 5,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00058/08V71
1017	V71-03503	BTr-2027		Nguyễn Văn Hoà	ấp 6,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	14/08/2008	14/08/2009	02640/08V71
1018	V71-03504	BTr-2026		Lê Thanh Đạm	ấp 6,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	13/08/2008	13/02/2009	02617/08V71
1019	V71-03506	BTr-2078		Đặng Minh Tuấn	ấp Tiên Đông Thượng, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	27/11/2014	18/11/2015	01692/14V71
1020	V71-03507	BTr-_____		Phạm Văn Sơn	ấp 5,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00063/08V71
1021	V71-03508	BTr-_____		Huỳnh Văn Đực	ấp 5,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00064/08V71
1022	V71-03510	BTr-2048		Trần Văn Phong	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	28/08/2009	04/08/2010	02016/09V71
1023	V71-03511	BTr-_____		Nguyễn Văn Phu	ấp 4,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00067/08V71
1024	V71-03513	BTr-_____		Nguyễn Văn Hy	ấp 2,xã Bình Thành, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00069/08V71
1025	V71-03515	BTr-2137		Hùynh Văn Ru	ấp 2, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	06/10/2009	06/04/2010	02309/09V71
1026	V71-03518	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghiệp	ấp 7,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00073/08V71
1027	V71-03519	BTr-_____		Lê Văn Thuận	ấp 6,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00074/08V71
1028	V71-03520	BTr-2175		Nguyễn Hữu Trí	ấp 5,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	03/02/2009	03/08/2009	00334/09V71
1029	V71-03521	BTr-_____		Phan Hồng Ân	ấp 7,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00076/08V71
1030	V71-03523	BTr-_____		Vỏ Thái Hiền	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00078/08V71
1031	V71-03524	BTr-2055		Nguyễn Văn Bé Chín	ấp 6,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/01/2010	04/01/2011	00003/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1032	V71-03527	BTr-2082		Nguyễn Thành Công	ấp Chợ,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	10/11/2009	07/07/2010	02534/09V71
1033	V71-03528	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Thanh	ấp Chợ,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00085/08V71
1034	V71-03529	BTr-_____		Trần Văn Dân	ấp 5,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	03/07/2008	04/01/2009	01906/08V71
1035	V71-03530	BTr-_____		Nguyễn Hồng Hải	ấp 5,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00087/08V71
1036	V71-03531	BTr-2401		Phan Văn Khanh	ấp 2,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	30/10/2008	30/10/2009	03715/08V71
1037	V71-03535	BTr-_____		Lê Văn Triệu	ấp 6,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00095/08V71
1038	V71-03537	BTr-_____		Phạm Văn Lén	ấp 5,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00097/08V71
1039	V71-03539	BTr-_____		Vỏ Văn Linh	ấp 3,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00099/08V71
1040	V71-03540	BTr-_____		Nguyễn Văn Sơn	ấp 4,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00100/08V71
1041	V71-03543	BTr-2060		Nguyễn Văn Cân	ấp 2,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	30/08/2010	28/02/2011	01404/10V71
1042	V71-03544	BTr-2058		Lâm Văn Tư	ấp 2, xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	06/12/2013	26/10/2014	01832/13V71
1043	V71-03545	BTr-2059		Lê Văn Ne	ấp 2,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/04/2015	12/02/2016	00568/15V71
1044	V71-03546	BTr-_____		Nguyễn Văn Thỉa	ấp 5,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00106/08V71
1045	V71-03547	BTr-_____		Vỏ Văn Cầu	ấp 5,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00107/08V71
1046	V71-03550	BTr-_____		Vỏ Văn Nhớ	ấp 3,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00110/08V71
1047	V71-03551	BTr-_____		Lương Văn Tăng - DNTN Tăng Tiến	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00116/08V71
1048	V71-03554	BTr-2178		Nguyễn Thị Thủy Tiên	163D,KP4, Phường 7, Thành phố Bến Tre	03/09/2009	03/09/2010	02069/09V71
1049	V71-03556	BTr-2096		Mai Hồng Ân	ấp Vỉnh Khánh,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	21/02/2012	18/12/2012	00302/12V71
1050	V71-03557	BTr-2097		Mai Hồng Ân	ấp Vỉnh Khánh,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	05/03/2009	05/03/2010	00729/09V71
1051	V71-03560	BTr-2182		Huỳnh Văn Năm	ấp Vỉnh Trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	28/08/2008	28/08/2009	02933/08V71
1052	V71-03561	BTr-2146		Ngô Văn Thạch	ấp Vĩnh Trị, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	04/02/2009	04/08/2009	00351/09V71
1053	V71-03562	BTr-2125		Châu Văn Đen	ấp Khánh Thạnh,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	28/12/2011	28/06/2012	02158/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1054	V71-03563	BTr-_____		Ngô Văn Nghề	ấp Vỉnh Trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	08/01/2008	08/07/2008	00126/08V71
1055	V71-03564	BTr-_____		Thiệu Văn Nhân	ấp An Thiện,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	08/01/2008	08/07/2008	00127/08V71
1056	V71-03565	BTr-_____		Thiệu Văn Nhân	ấp An Thiện,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	08/01/2008	08/07/2008	00128/08V71
1057	V71-03567	BTr-2066		Trần Thanh Tùng	ấp Vỉnh Trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2009	10/02/2010	00434/09V71
1058	V71-03568	BTr-2099		Lữ Văn Huyện	ấp Vỉnh Trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	21/07/2008	21/01/2009	02099/08V71
1059	V71-03569	BTr-2914		Đặng Hữu Phước	ấp Vỉnh Trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/04/2010	28/03/2011	00683/10V71
1060	V71-03570	BTr-_____		Trương Văn Trung Anh	Tân Bắc, Tân Phú, Huyện Châu Thành	11/07/2008	11/07/2009	01999/08V71
1061	V71-03571	BTr-2072		Hồ Văn Chiên	Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/12/2008	11/12/2009	04421/08V71
1062	V71-03574	BTr-2065		Lê Văn Phúc	Lân Bắc, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	18/12/2009	18/12/2010	02760/09V71
1063	V71-03576	BTr-2098		Lưu Văn Sáu	ấp 2, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	12/07/2010	09/07/2011	01167/10V71
1064	V71-03577	BTr-2133		Phạm Văn Bình	Tân Ngãi, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	26/01/2011	26/01/2012	00129/11V71
1065	V71-03578	BTr-2114	BTR-2114	Đào Thị Châm	ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	28/03/2014	28/03/2015	00593/14V63
1066	V71-03579	BTr-_____		Phạm Văn Tặng	ấp 5,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00155/08V71
1067	V71-03580	BTr-_____		Nguyễn Văn Ruôi	ấp Long Thành,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00156/08V71
1068	V71-03581	BTr-_____		Lương Văn Định	ấp Long Thành,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00157/08V71
1069	V71-03582	BTr-2252		Nguyễn Thị Xuyến	ấp Long Thành,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	28/03/2011	28/03/2012	00550/11V71
1070	V71-03586	BTr-_____		Nguyễn Thế Khương	ấp 1,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00162/08V71
1071	V71-03590	BTr-_____		Đoàn Văn Hưởng	ấp 1,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00166/08V71
1072	V71-03592	BTr-_____		Phan Văn Em	ấp 6,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00168/08V71
1073	V71-03593	BTr-_____		Huỳnh Văn Thanh	ấp 4,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00169/08V71
1074	V71-03594	BTr-_____		Trần Quang Thưởng	ấp 1,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00170/08V71
1075	V71-03595	BTr-_____		Đoàn Văn Nhã	ấp 1,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00171/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1076	V71-03596	BTr-_____		Đoàn Thị Em	ấp 1,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00172/08V71
1077	V71-03601	BTr-_____		Phạm Văn Sốt	ấp 6,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00179/08V71
1078	V71-03602	BTr-_____		Nguyễn Bình Thản	ấp 5,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00180/08V71
1079	V71-03603	BTr-_____		Nguyễn Văn Hào	ấp 6,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00181/08V71
1080	V71-03605	BTr-_____		Bùi Thị Mai	ấp 2,Xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00205/08V71
1081	V71-03607	BTr-_____		Huỳnh Văn Tảng	ấp 4,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00204/08V71
1082	V71-03609	BTr-_____		Nguyễn Văn Ca	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00213/08V71
1083	V71-03613	BTr-_____		Nguyễn Văn Phương	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00209/08V71
1084	V71-03614	BTr-_____		Trương Văn Giáo	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00214/08V71
1085	V71-03615	BTr-_____		Trần Văn Chắng	ấp 4,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00220/08V71
1086	V71-03616	BTr-_____		Nguyễn Văn Thương	ấp 4,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00231/08V71
1087	V71-03618	BTr-_____		Mai Văn Xê	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00210/08V71
1088	V71-03619	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghĩa	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00202/08V71
1089	V71-03620	BTr-_____		Bùi Văn Đông	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00218/08V71
1090	V71-03622	BTr-_____		Nguyễn Thanh Tâm	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/01/2008	11/07/2008	00186/08V71
1091	V71-03623	BTr-2169		Nguyễn Văn Chính	An Bình, An Hiệp, Huyện Ba Tri	05/08/2012	23/08/2013	01113/12V71
1092	V71-03624	BTr-_____		Trần Văn Nhân	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00192/08V71
1093	V71-03626	BTr-2247		Trần Văn Hồng	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	02/03/2010	02/03/2011	00415/10V71
1094	V71-03629	BTr-_____		Huỳnh Văn Dợi	ấp 9,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00224/08V71
1095	V71-03630	BTr-_____		Dương Văn Hùng	ấp 9,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00207/08V71
1096	V71-03631	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00228/08V71
1097	V71-03632	BTr-2214		Huỳnh Văn Kiệp	ấp 2,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	19/11/2013	18/11/2014	00829/13V84

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1098	V71-03635	BTr-_____		Lê Văn Quyến	ấp 6,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00208/08V71
1099	V71-03637	BTr-3233		Nguyễn Văn Trung	ấp 2, xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	25/06/2010	25/12/2010	01083/10V71
1100	V71-03638	BTr-2117		Nguyễn Văn Tho	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	13/09/2011	13/09/2012	01463/11V71
1101	V71-03639	BTr-2118		Nguyễn Văn Tá	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	05/08/2013	16/11/2013	01144/13V71
1102	V71-03640	BTr-_____		Hồ Văn Há	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00229/08V71
1103	V71-03641	BTr-_____		Nguyễn Văn Tuấn	ấp 7,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00230/08V71
1104	V71-03642	BTr-2115		Lê Văn út	ấp 7, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	16/02/2009	16/02/2010	00513/09V71
1105	V71-03645	BTr-_____		Trương Văn Lam	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00239/08V71
1106	V71-03648	BTr-_____		Ngô Văn Thiện	ấp 9,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00242/08V71
1107	V71-03649	BTr-2126		Mai Văn Hành	155, Thạnh Phước, Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	18/08/2009	18/02/2010	01937/09V71
1108	V71-03652	BTr-_____		Lê Minh Trai	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00246/08V71
1109	V71-03653	BTr-_____		Trần Văn Minh	ấp 8,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00247/08V71
1110	V71-03654	BTr-_____		Trần Văn Anh	ấp 8,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00248/08V71
1111	V71-03657	BTr-_____		Vỏ Thành Tâm	ấp 3,xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00251/08V71
1112	V71-03658	BTr-_____		Đặng Văn Măng	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00252/08V71
1113	V71-03659	BTr-2134		Nguyễn Văn ấm	ấp 1, xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	05/02/2009	05/08/2009	00364/09V71
1114	V71-03660	BTr-2141		Vỏ Văn Phúc	ấp 2, xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	16/04/2009	16/10/2009	01082/09V71
1115	V71-03662	BTr-_____		Huỳnh Văn Im	ấp 1,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00256/08V71
1116	V71-03663	BTr-_____		Lê Thị út Nhỏ	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00257/08V71
1117	V71-03665	BTr-_____		Vỏ Hoàng Nam	ấp 3,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00259/08V71
1118	V71-03666	BTr-_____		Nguyễn Thành Vương	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00260/08V71
1119	V71-03670	BTr-_____		Hùynh Văn Hiền	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00264/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1120	V71-03671	BTr-2195		Huỳnh Hoài Hận	ấp 1,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	04/08/2008	04/02/2009	02384/08V71
1121	V71-03673	BTr-_____		Vỏ Văn Sơn	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00267/08V71
1122	V71-03674	BTr-_____		Phan Văn Lyl	ấp 9,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00268/08V71
1123	V71-03675	BTr-_____		Lê Văn Trái	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00269/08V71
1124	V71-03676	BTr-_____		Vỏ Tấn Tài	ấp 8,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00271/08V71
1125	V71-03677	BTr-_____		Trương Tấn Mới	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00272/08V71
1126	V71-03680	BTr-_____		Phan Văn Bảy	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00275/08V71
1127	V71-03681	BTr-_____		Lê Văn Mẫn Xuyên	ấp 3,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00276/08V71
1128	V71-03682	BTr-3075		Bùi Văn Hoàng	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	09/10/2008	09/10/2009	03561/08V71
1129	V71-03684	BTr-_____		Nguyễn Văn Biết	ấp 9,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00279/08V71
1130	V71-03685	BTr-2551		Nguyễn Văn Nghi	ấp 6,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	31/03/2009	30/09/2009	00967/09V71
1131	V71-03689	BTr-_____		Đòan Văn Sơn	ấp 5,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	18/02/2008	18/08/2008	00284/08V71
1132	V71-03691	BTr-4623		Nguyễn Văn Lắng	ấp 5, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	04/05/2009	04/11/2009	01189/09V71
1133	V71-03699	BTr-2163		Đặng Văn Thuận	ấp 6,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	26/05/2009	26/11/2009	01340/09V71
1134	V71-03700	BTr-2151		Trung Tâm Quản Lý Phà và Bến Xe Bến Tre	Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	10/02/2014	08/03/2015	00587/14V67
1135	V71-03701	BTr-2150	C-25	Trung Tâm Quản Lý Phà và Bến xe Bến Tre	Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	14/01/2015	06/10/2015	00253/15V67
1136	V71-03703	BTr-_____		Vỏ Văn Láng	ấp Mỹ An C,xã Mỹ Thạnh an, Thành phố Bến Tre	15/01/2008	15/07/2008	00301/08V71
1137	V71-03710	BTr-2403		Trương Văn Chôm	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	07/12/2009	07/06/2010	02672/09V71
1138	V71-03711	BTr-_____		Trương văn Chôm	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00310/08V71
1139	V71-03712	BTr-_____		Trần Văn Bình	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00311/08V71
1140	V71-03719	BTr-_____		Lê Văn Sum	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00318/08V71
1141	V71-03722	BTr-_____		Nguyễn Văn Điền	ấp 2, xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00321/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1142	V71-03725	BTr-_____		Nguyễn Văn Tùng	ấp 7,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00324/08V71
1143	V71-03726	BTr-_____		Nguyễn Thanh Phương	ấp 9,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00325/08V71
1144	V71-03727	BTr-_____		Nguyễn Văn Hiền	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00326/08V71
1145	V71-03734	BTr-_____		Nguyễn Văn út	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00333/08V71
1146	V71-03735	BTr-_____		Phạm Minh Hiếu	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00334/08V71
1147	V71-03736	BTr-2198		Văn Lộc Tài	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	07/11/2012	14/10/2013	01627/12V71
1148	V71-03739	BTr-_____		Nguyễn Thanh Trúc	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00341/08V71
1149	V71-03744	BTr-_____		Bùi Văn ánh	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00346/08V71
1150	V71-03745	BTr-_____		Nguyễn Văn Cảnh	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00347/08V71
1151	V71-03746	BTr-_____		Nguyễn Văn Trơn	ấp 6,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00348/08V71
1152	V71-03749	BTr-_____		Nguyễn Văn Thuận	ấp 5,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00351/08V71
1153	V71-03750	BTr-_____		Lê Thanh Hoàng	ấp 3,Xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00352/08V71
1154	V71-03751	BTr-_____		Huỳnh Văn Tâm	ấp 2B,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00353/08V71
1155	V71-03752	BTr-_____		Lê Văn Phen	ấp 2B,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00354/08V71
1156	V71-03753	BTr-_____		Phạm Văn Khuân	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00355/08V71
1157	V71-03756	BTr-_____		Nguyễn Văn Thiên	ấp 5,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00358/08V71
1158	V71-03757	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	ấp 5,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00359/08V71
1159	V71-03758	BTr-_____		Võ Văn Quốc Minh	ấp 5,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00360/08V71
1160	V71-03759	BTr-_____		Vỏ Văn Mềm	ấp 3,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00361/08V71
1161	V71-03760	BTr-_____		Trương Văn Chinh	ấp 5,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00362/08V71
1162	V71-03764	BTr-_____		Lê Thị Nhiên	ấp Vỉnh Phú,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	17/01/2008	17/07/2008	00366/08V71
1163	V71-03766	BTr-2152		Vỏ Văn Nâu	ấp Phú Long,xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/03/2010	00895/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1164	V71-03767	BTr-_____		Huỳnh Văn Bốn	ấp Hưng Điền,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00370/08V71
1165	V71-03768	BTr-2168		Dương Văn Quân	ấp Quới Thạnh,xã Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	20/01/2009	20/07/2009	00253/09V71
1166	V71-03769	BTr-_____		Đỗ Hữu Thừa	ấp 7,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00375/08V71
1167	V71-03770	BTr-_____		Nguyễn Văn Phước	ấp 7,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00374/08V71
1168	V71-03771	BTr-_____		Dương Văn Đoàn	ấp Giồng Chùa,xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	16/01/2008	16/07/2008	00373/08V71
1169	V71-03772	BTr-..___....		Trần Văn Nhứt	Khu Phố 4, Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	17/01/2008	17/07/2008	00372/08V71
1170	V71-03773	BTr-__,,____		Nguyễn Hòang Điểm	Ô 4, Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	17/01/2008	17/07/2008	00371/08V71
1171	V71-03774	BTr-..._____		Nguyễn Quang Hải	ấp Tân Hưng, Châu Hưng, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00382/08V71
1172	V71-03775	BTr-._____..		Phạm Hoàng Tuấn	ấp Long Thạnh, Long Hòa, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00383/08V71
1173	V71-03776	BTr-..___....		Lê Xuân Thủy	ấp Vinh Điền, Vang Quới Tây, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00384/08V71
1174	V71-03778	BTr-._____..		Trương Hùng Dũng	ấp Vĩnh Hội, Vang Quới Tây, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00386/08V71
1175	V71-03780	BTr-_____-		Phạm Xuân Quang	ấp Phú Thạnh, Phú Thuận, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00388/08V71
1176	V71-03782	BTr-_____...		Nguyễn Quốc Hải	ấp Long Thuận, Long Định, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00390/08V71
1177	V71-03784	BTr-2265		Nguyễn Văn Thanh	ấp Long Thuận, Long Định, Huyện Bình Đại	11/01/2012	18/01/2013	00049/12V71
1178	V71-03785	BTr-. . .___		Nguyễn Văn Thanh	ấp Long Thuận, Long Định, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00393/08V71
1179	V71-03786	BTr-_____		Nguyễn Văn Thanh	ấp Long Thuận, Long Định, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00394/08V71
1180	V71-03787	BTr-__. .__		Nguyễn Văn Thanh	ấp Long Thuận, Long Định, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00395/08V71
1181	V71-03789	BTr-2271		Nguyễn Văn Thanh	ấp Long Thuận, Long Định, Huyện Bình Đại	11/01/2012	19/01/2013	00050/12V71
1182	V71-03790	BTr-_. . .		Nguyễn Văn Thanh	ấp Long Thuận, Long Định, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/01/2009	00398/08V71
1183	V71-03791	BTr-_____		Phan Văn út	ấp 2,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00404/08V71
1184	V71-03793	BTr-_._..__._		Đỗ Thị Hồng Hạnh	ấp 3; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00406/08V71
1185	V71-03797	BTr-_____		Phạm Công Minh	ấp 2,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00410/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1186	V71-03799	BTr-2239		Trần Văn Tèo	ấp 5,xã Vang Quới Tây, Huyện Bình Đại	21/09/2010	21/03/2011	01490/10V71
1187	V71-03800	BTr-..._____		Nguyễn Thanh Tùng	ấp 2; Tam Hiệp, Thành phố Bến Tre	19/01/2008	19/07/2008	00413/08V71
1188	V71-03802	BTr-_____._		Ngô Châu Phúc Thượng	ấp 1; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00419/08V71
1189	V71-03803	BTr-..._____.__		Nguyễn Khắc Linh	ấp 1; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00420/08V71
1190	V71-03805	BTr-_____		Phan Văn Hiền	ấp 4,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00416/08V71
1191	V71-03806	BTr-.._____.._____		Lê Minh Hiền	ấp 4; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00417/08V71
1192	V71-03807	BTr-._____.__		Nguyễn Chí Hiếu	ấp 4; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00418/08V71
1193	V71-03809	BTr-_____		Võ Văn Thanh	ấp 1,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00422/08V71
1194	V71-03814	BTr-_____		Tưởng Phước Chiến	ấp Sơn Châu,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	07/12/2011	00983/11V71
1195	V71-03816	BTr-._____._____		Phan Duy Cường	ấp 1; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00433/08V71
1196	V71-03817	BTr-..._____.		Lê Minh Tân	ấp 1; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00432/08V71
1197	V71-03821	BTr-_____		Lê Thị Ngọc Hà	ấp 2; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00434/08V71
1198	V71-03822	BTr-_____		Vỏ Minh Tốt	ấp 1,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00435/08V71
1199	V71-03825	BTr-_____		Phạm Văn Hiệp	ấp 2,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00438/08V71
1200	V71-03826	BTr-.__.__.__		Lê Văn Lý	ấp 2; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00439/08V71
1201	V71-03828	BTr-_____		Phan Thi Thu Ba	ấp 2,Xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00441/08V71
1202	V71-03829	BTr-._._._.__		Trịnh Văn Giác	ấp 1; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00442/08V71
1203	V71-03830	BTr-_..__._._		Vỏ Văn Hiển	ấp 1,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00443/08V71
1204	V71-03831	BTr-__..__._		Huỳnh Hiền Hữu	ấp 2, Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00444/08V71
1205	V71-03832	BTr-_..__..__		Nguyễn Hoàng Khoa	ấp 2; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00445/08V71
1206	V71-03833	BTr-..__.____		Phan Việt Khánh	Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00446/08V71
1207	V71-03834	BTr-.._____.__		Phan Việt Hải	Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00447/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1208	V71-03842	BTr-_____		Nguyễn Hồng Để	ấp 2,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00455/08V71
1209	V71-03844	BTr-_____		Lê Văn Chính	ấp 4,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00457/08V71
1210	V71-03845	BTr-_____		Phan Văn Đấu	ấp 1,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00458/08V71
1211	V71-03849	BTr-2176		Nguyễn Văn Đặng	Phú Hiệp, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	29/03/2010	29/09/2010	00624/10V71
1212	V71-03850	BTr-_____		Phan Văn Paul	ấp Cái Tắc,xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	21/01/2008	21/07/2008	00463/08V71
1213	V71-03852	BTr-_____		Võ Văn Sang	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/01/2008	21/07/2008	00467/08V71
1214	V71-03854	BTr-__...._-		Nguyễn Văn Triều	ấp Mỹ Sơn, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/01/2008	23/07/2008	00479/08V71
1215	V71-03855	BTr-2227		Trần Văn Hùynh	06,ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	14/06/2010	14/01/2011	01019/10V71
1216	V71-03856	BTr-2303		Bùi Văn Dứt	ấp 5,Thạnh phú đông, Huyện Giồng Trôm	05/08/2010	05/02/2011	01217/10V71
1217	V71-03857	BTr-3879		Nguyễn Văn Lánh	ấp 5 Giao Hoà Chợ,xã Giao Thạnh, Huyện Thạnh Phú	18/12/2010	18/12/2011	02183/10V71
1218	V71-03858	BTr-2334		Nguyễn Văn Thắm	ấp Thạnh Hưng,xã Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	21/12/2009	21/06/2010	02768/09V71
1219	V71-03859	BTr-2228		Huỳnh Văn Lẻ	ấp 4,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	02/08/2010	02/02/2011	01260/10V71
1220	V71-03860	BTr-_____		Huỳnh Văn Việt	ấp 4,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	24/01/2008	24/07/2008	00486/08V71
1221	V71-03861	BTr-_____		Phan Văn Thanh	ấp 4,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	24/01/2008	24/07/2008	00487/08V71
1222	V71-03862	BTr-2951		Nguyễn Văn Bé Ba	ấp 2 B,xã Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	29/11/2010	29/05/2011	02003/10V71
1223	V71-03863	BTr-_____		Trần Văn Bé	ấp An Bình,xã An Nhơn, Huyện Thạnh Phú	24/01/2008	24/07/2008	00489/08V71
1224	V71-03864	BTr-2412	BTr-2412	Huỳnh Văn ý	ấp 4,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	07/04/2011	17/04/2012	00609/11V71
1225	V71-03865	BTr-3097		Vỏ Văn Quờn	ấp 6,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	12/10/2012	09/09/2013	01512/12V71
1226	V71-03866	BTr-_____		Ngô Văn Tặng	ấp Thạnh Phước,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	24/01/2008	24/07/2008	00492/08V71
1227	V71-03867	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghĩa	ấp 4,xã Giao Thạnh, Huyện Thạnh Phú	24/01/2008	24/07/2008	00493/08V71
1228	V71-03868	BTr-_____		Phạm Vũ Cường	ấp Giao Hoà Chợ,xã Giao Thạnh, Huyện Thạnh Phú	24/01/2008	24/07/2008	00495/08V71
1229	V71-03869	BTr-_____		Nguyễn Văn Lánh	ấp Giao Hoà Chợ,xã Giao Thạnh, Huyện Thạnh Phú	24/01/2008	24/07/2008	00496/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1230	V71-03871	BTr-2219		Trương Văn Luyên	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00508/10V71
1231	V71-03872	BTr-2220		Võ văn Lẩm	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	18/03/2015	18/03/2016	00460/15V71
1232	V71-03873	BTr-2218		Trần Văn Thái	ấp Tân Định, Tân Thủy, Huyện Ba Tri	31/10/2008	31/10/2009	03732/08V71
1233	V71-03874	BTr-_____		Doanh Nghiệp Tư Nhân Tiến Phát	ấp 7,xã Lộc Thuận, Huyện Bình Đại	26/01/2008	28/11/2008	00514/08V71
1234	V71-03875	BTr-2225		Nguyễn Thị Ngọt	khu phố 3,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	06/01/2010	06/01/2011	00034/10V71
1235	V71-03876	BTr-2253		Lê Văn Ren	ấp 4,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2009	01/03/2010	02031/09V71
1236	V71-03878	BTr-2240	BTr-2240	Phạm Văn Hoài	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	22/12/2011	22/12/2012	02756/11V63
1237	V71-03886	BTr-2255		Võ Văn Thưởng	ấp Tân Lễ 2, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	18/05/2010	18/05/2011	00858/10V64
1238	V71-03887	BTr-2254		Trần Văn Triều	Tân Hòa A-Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	10/03/2014	10/03/2015	00436/14V71
1239	V71-03889	BTr-2267		Dương Thị Thanh	ấp Phước Hảo,xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	25/09/2009	25/03/2010	02227/09V71
1240	V71-03890	BTr-2262		Nguyễn Văn Hương	ấp An Bình 1,xã An Hòa Tây, Huyện Ba Tri	23/06/2009	15/02/2010	01555/09V71
1241	V71-03891	BTr-2257		Lương Văn Thăng	315, Chợ Mới, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	13/05/2015	02/01/2016	00622/15V71
1242	V71-03892	BTr-2282		Nguyễn Hoàng Minh	340, ấp Thạnh Lễ, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	20/12/2013	07/12/2014	01921/13V71
1243	V71-03893	BTr-2284		Hùynh Văn Chiến	ấp Tân Hậu 2,xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	24/08/2009	20/02/2010	01973/09V71
1244	V71-03895	BTr-_____	Số cũ BTr-2827-H	Đổ Văn Chiến	ấp 8,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	20/02/2008	20/08/2008	00610/08V71
1245	V71-03896	BTr-_____		Tô Tấn Tâm	ấp Thanh Sơn 1,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	20/02/2008	20/08/2008	00612/08V71
1246	V71-03897	BTr-_____		Nguyễn Hửu Thức	ấp 3, Phước long, Huyện Giồng Trôm	21/02/2008	21/08/2008	00533/08V71
1247	V71-03898	BTr-_ . _ . _		Tạ Văn Danh	ấp 5, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	21/02/2008	21/08/2008	00617/08V71
1248	V71-03899	BTr-3021		Phạm Văn Chiến	ấp Quí Hoà,xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	17/11/2008	28/08/2009	04089/08V71
1249	V71-03900	BTr-2929		Trần Văn Dũng	ấp Quí Hoà, xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	11/02/2015	00208/14V71
1250	V71-03902	BTr-_____		Đổ Văn Thanh	ấp Quí Hoà,xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	28/02/2008	28/08/2008	00662/08V71
1251	V71-03906	BTr-2307		Phạm Văn Thế	ấp 4, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	21/09/2009	04/09/2010	02209/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1252	V71-03910	BTr-_____		Nguyễn Thị Kim Loan	ấp Phú Khương,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	19/02/2008	19/08/2008	00692/08V71
1253	V71-03911	BTr-2309		Huỳnh Thanh Phong	ấp Tân Hậu 2, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	11/09/2012	28/07/2013	01352/12V71
1254	V71-03913	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	ấp An Thạnh A,xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	07/03/2008	07/09/2008	00696/08V71
1255	V71-03915	BTr-1935		Ngô Văn Nảo	ấp 4, xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	11/09/2008	11/09/2009	03104/08V71
1256	V71-03917	BTr-_____		Nguyễn Văn Minh	Phú Hào,Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	11/03/2008	11/09/2008	00707/08V71
1257	V71-03918	BTr-2345		Cao Minh Đức	323/1, xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	21/08/2009	21/08/2010	01957/09V71
1258	V71-03919	BTr-____ __		Nguyễn Minh Tâm	330, ấp 3, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	12/03/2009	12/09/2009	00771/09V71
1259	V71-03920	BTr-2372		Trần Văn Lý	Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	20/09/2010	20/09/2011	02005/10V64
1260	V71-03921	BTr-_____		Phạm Văn Sáu	ấp Tiên Hưng, xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	14/03/2008	14/09/2008	00724/08V71
1261	V71-03922	BTr-_____		Võ Vũ Nhân	ấp 1,xã Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	30/08/2008	01/03/2009	02952/08V71
1262	V71-03923	BTr-3589		Võ Văn Mười	ấp 8,xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	21/11/2013	21/02/2014	01764/13V71
1263	V71-03925	BTr-2440		Trần Văn Phên	ấp 3,xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	26/01/2011	26/07/2011	00137/11V71
1264	V71-03926	BTr-3344		Nguyễn Văn Hải	ấp 2,xã Phú Lễ, Huyện Ba Tri	20/10/2014	16/06/2015	00694/14V71
1265	V71-03927	BTr-3102		Nguyễn Văn Mười Ba	ấp 7,xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	31/08/2013	06/09/2014	01324/13V71
1266	V71-03928	BTr-3616		Nguyễn Văn Chiến	ấp 7, xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	25/09/2014	25/09/2015	01421/14V71
1267	V71-03929	BTr-. . .		Nguyễn Văn Thái	ấp Mỹ Đức, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	20/03/2008	20/09/2008	00747/08V71
1268	V71-03931	BTr-_____		Tăng Văn Bốn	Thanh Sơn 2, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	03/08/2009	03/02/2010	01822/09V71
1269	V71-03932	BTr-2340		Nguyễn Văn Chiến	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/03/2011	11/03/2012	00418/11V71
1270	V71-03934	BTr-2364		Nguyễn Văn Hội	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	16/03/2012	11/03/2013	00447/12V71
1271	V71-03935	BTr-_____		Nguyễn Văn Vũ	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	25/03/2008	25/09/2008	00758/08V71
1272	V71-03937	BTr-2336		Nguyễn Văn Nê	ấp Định Nghĩa,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	30/12/2008	30/12/2009	04637/08V71
1273	V71-03939	BTr-2351		Huỳnh Văn Thông	xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	02/01/2009	02/07/2009	00013/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1274	V71-03940	BTr-_____		Trần Thị Mỹ Thanh	23/19 Ngô Quyền,Phường 3, Thành phố Bến Tre	26/03/2008	26/09/2008	00761/08V71
1275	V71-03942	BTr-_____		Lê Hữu Nghĩa	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	27/03/2008	27/03/2009	00769/08V71
1276	V71-03943	BTr-_____		Nguyễn Huy Hoàng	10/11 ấp Sơn Qui,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	27/03/2008	27/09/2008	00770/08V71
1277	V71-03944	BTr-_____		Đinh Văn Phong	ấp Thạnh Phó,Xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	31/03/2008	30/09/2008	00773/08V71
1278	V71-03945	BTr-2359		Đặng Văn Đực	ấp Lộc Sơn,xã Lộc Thuận, Huyện Bình Đại	20/02/2014	20/03/2015	00317/14V71
1279	V71-03946	BTr-2361		Đặng Văn Đực	ấp Lộc Sơn,xã Lộc Thuận, Huyện Bình Đại	24/04/2012	06/04/2013	00635/12V71
1280	V71-03948	BTr-2368		Nguyễn Văn Xuân	ấp 10,Thị Trấn Thạnh Phú, Huyện Thạnh Phú	05/11/2010	05/05/2011	01850/10V71
1281	V71-03949	BTr-2383		CTy TNHH 1TV XD-TM-DV Đặng Mai	517 Tiên Tây Thượng,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	01/02/2013	01/03/2014	00181/13V71
1282	V71-03950	BTr-2378		CTy TNHH 1TV XD-TM-DV Đặng Mai	517 Tiên Tây Thượng,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	06/05/2011	06/05/2012	00724/11V71
1283	V71-03951	BTr-2385		CTy TNHH 1TV XD-TM-DV Đặng Mai	517 Tiên Tây Thượng,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	06/05/2011	21/10/2011	00723/11V71
1284	V71-03952	BTr-3365		Bùi Thị Lợt	151B4, KP5, Phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre	28/04/2010	28/10/2010	00769/10V71
1285	V71-03954	BTr-_____		Nguyễn Văn Em	ấp An Trạch Tây, xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	16/04/2008	21/11/2008	00832/08V71
1286	V71-03958	BTr-2397		Đặng Hồng Sơn	ấp 1,xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	04/02/2009	04/02/2010	00349/09V71
1287	V71-03960	BTr-2407		Trần Chí Dũng	ấp Phú Đông 1,xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	14/11/2008	14/05/2009	04081/08V71
1288	V71-03962	BTr-2405		Ngô Thành Nhã	ấp Phú Đông 1,xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	28/11/2014	01/12/2015	01751/14V71
1289	V71-03963	BTr-2411		Lê Chí Thuận	ấp 8, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	04/07/2013	23/03/2014	00994/13V71
1290	V71-03964	BTr-_____		Trần Văn Tùng	ấp 1, Vang Quới Đông, Huyện Bình Đại	02/05/2008	02/11/2008	00881/08V71
1291	V71-03965	BTr-2417		Nguyễn Văn Phước	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/03/2011	11/03/2012	00421/11V71
1292	V71-03967	BTr-2404	BTr-2404	Nguyễn Văn Thông	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	03/04/2013	04/04/2014	00712/13V63
1293	V71-03968	BTr-_____		Trần Thị Biêm	ấp Thanh Bình 2,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	02/05/2008	02/11/2008	00915/08V71
1294	V71-03970	BTr-2445		Trần Văn Hai	ấp Mỹ Sơn, Xã Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	17/01/2014	07/12/2014	00093/14V71
1295	V71-03971	BTr-2409		Lê Văn Cẩm	ấp Phú Luông, Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	08/08/2011	08/08/2012	01253/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1296	V71-03972	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Hiền	225B,ấp Tân Bắc,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	29/04/2008	29/07/2008	00929/08V71
1297	V71-03973	BTr-2421		Lê Văn Lực	ấp 2 B, xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	11/11/2008	11/11/2009	03963/08V71
1298	V71-03974	BTr-2416		Phạm Thanh Trung	ấp 4, xã Bình Thành, Huyện Giồng Trôm	01/10/2011	01/10/2012	01651/11V71
1299	V71-03975	BTr-2415		Nguyễn Văn Phúc	ấp 6, xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	31/01/2012	31/07/2012	00151/12V71
1300	V71-03976	BTr-2712		Phạm Văn Nhiều	ấp 1, Xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	05/05/2010	05/05/2011	00295/10S50
1301	V71-03977	BTr-2414		Nguyễn Văn Của	ấp Đông Lợi, xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	15/06/2011	10/06/2012	01031/11V71
1302	V71-03978	BTr-_____		DNTN Chính Đen	ấp Tân Bắc,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	07/05/2008	07/01/2009	00947/08V71
1303	V71-03979	BTr-_____		Phạm Hùng Dũng	ấp 1,xã Vang Quới Đông, Huyện Bình Đại	08/05/2008	08/11/2008	00950/08V71
1304	V71-03980	BTr-2423		Nguyễn Văn Thơi	ấp Tân Đông, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/08/2009	04/08/2010	01842/09V71
1305	V71-03981	BTr-2425		Phạm Văn Đúng	246C Khu Phố 3,Phường 7, Thành phố Bến Tre	29/04/2014	12/03/2015	00646/14V71
1306	V71-03982	BTr-2633		Nguyễn Văn To	ấp Phước Lý, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	14/06/2014	14/06/2015	00886/14V71
1307	V71-03983	BTr-2444		Nguyễn Minh Hiếu	xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	17/02/2014	11/02/2015	00298/14V71
1308	V71-03984	BTr-2420		Nguyễn Hòang Nghĩa	ấp Đông Lợi,xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Bắc	05/01/2011	05/01/2012	00015/11V71
1309	V71-03985	BTr-_____		Hồ Văn út	ấp 4,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	12/05/2008	12/11/2008	00970/08V71
1310	V71-03987	BTr-_____		Mai Thành Liêm	252D,K 2, Phường 7, Thành phố Bến Tre	13/05/2008	13/11/2008	00925/08V71
1311	V71-03989	BTr-2433		Trần Văn Phong	ấp 8,xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	14/02/2009	14/08/2009	00509/09V71
1312	V71-03990	BTr-2644		Phan Văn Nâu	ấp Kinh Mới,xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	20/05/2009	20/11/2009	01304/09V71
1313	V71-03992	BTr-2442		Đoàn Văn Minh	ấp 3, xã An Hóa, Huyện Châu Thành	25/11/2008	25/11/2009	04245/08V71
1314	V71-03993	BTr-2443		Đoàn Văn Minh	ấp 3, xã An Hóa, Huyện Châu Thành	25/11/2008	25/11/2009	04219/08V71
1315	V71-03997	BTr-._____.		Bùi Duy Liêm	ấp Phước Hòa, xã Thành Triệu, Huyện Châu Thành	17/05/2008	17/11/2008	00994/08V71
1316	V71-03999	BTr-2451		Hồ Văn Tạo	331, ấp Bình An, xã Tường Đa, Huyện Châu Thành	04/06/2012	17/05/2013	00819/12V71
1317	V71-04000	BTr-_____		Phan Văn Cưng	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	20/05/2008	20/11/2008	01008/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1318	V71-04001	BTr-_____		Trương Văn Đời	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	20/05/2008	20/11/2008	01009/08V71
1319	V71-04002	BTr-2511		Cơ sở SX & KD Phú Lộc-Lê Minh Tâm	764, ấp Nghĩa Huấn, xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	11/12/2009	11/12/2010	02725/09V71
1320	V71-04005	BTr-_____		Phạm Văn Bo	ấp Phú Thuận,xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	20/05/2008	20/11/2008	01013/08V71
1321	V71-04006	BTr-2455		Nguyễn Văn Thạnh	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	30/12/2011	11/03/2012	02165/11V71
1322	V71-04007	BTr-_____		Nguyễn Khắc nhu	ấp Phước Lễ,xã Thành Triệu, Huyện Châu Thành	21/05/2008	21/11/2008	01022/08V71
1323	V71-04008	BTr-2454		Thượng Hoàng Em	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	15/03/2012	15/03/2013	00449/12V71
1324	V71-04009	BTr-_____		Nguyễn Thành Tiến	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01024/08V71
1325	V71-04011	BTr-2452		Nguyễn Tấn Thành	ấp Phú Ninh, Phú Đức, Huyện Châu Thành	21/08/2009	21/08/2010	01967/09V71
1326	V71-04012	BTr-..		Trần Văn Thành	ấp 13, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	21/05/2008	21/11/2008	01020/08V71
1327	V71-04013	BTr-.___.__.		Đổ Văn Đáng	Khu Phố 3, Thị trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	21/05/2008	21/11/2008	01018/08V71
1328	V71-04014	BTr-.._____.._		Lê Văn Lợi	khu Phố 3, Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	21/05/2008	21/11/2008	01019/08V71
1329	V71-04015	BTr-_____		Đặng Văn Khanh	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01025/08V71
1330	V71-04016	BTr-_____		Nguyễn Thanh Tuấn	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01026/08V71
1331	V71-04017	BTr-_____		Hồ Hoàng Sơn	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01029/08V71
1332	V71-04019	BTr-_____		Võ Song Non	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01027/08V71
1333	V71-04020	BTr-2470		Nguyễn Văn Bình	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2010	00500/10V71
1334	V71-04021	BTr-2457		Huỳnh Văn Chuyện	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	15/03/2012	23/11/2012	00444/12V71
1335	V71-04022	BTr-_____		Vỏ Song Mau	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01032/08V71
1336	V71-04023	BTr-2607		Vỏ Phước Thạnh	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	09/01/2009	09/01/2010	00107/09V71
1337	V71-04024	BTr-_____		Trần Thị Kim Cúc	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01034/08V71
1338	V71-04026	BTr-_____		Đinh Văn Chính	Lân Bắc, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01036/08V71
1339	V71-04027	BTr-_____		Trần Văn Công	Phú Thuận, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01037/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1340	V71-04028	BTr-_____		Phan Văn Việt	Lân Bắc, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01038/08V71
1341	V71-04029	BTr-2577		Nguyễn Văn Đức	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00507/10V71
1342	V71-04034	BTr-_____		Lê Văn Tam	Lân Đông, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01044/08V71
1343	V71-04036	BTr-_____		Nguyễn Văn Tiên	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01046/08V71
1344	V71-04041	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghĩa	Sông Lân, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01052/08V71
1345	V71-04043	BTr-2475		Trần Văn ảnh	Kinh Gảy, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	15/01/2009	15/01/2010	00198/09V71
1346	V71-04046	BTr-_____		Lê Thanh Tú	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01057/08V71
1347	V71-04047	BTr-_____		Nguyễn Văn Tuấn	Mỹ Sơn, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01049/08V71
1348	V71-04050	BTr-2498		Huỳnh Văn Hoài Thanh	ấp Bình Tây, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/04/2009	08/10/2009	01016/09V71
1349	V71-04052	BTr-_____		Huỳnh Văn Tây	Mỹ Sơn, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01060/08V71
1350	V71-04054	BTr-_____		Nguyễn Anh Kiệt	Lân Đông, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01062/08V71
1351	V71-04055	BTr-_____		Phan Văn Ngộ	Lân Bắc, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01063/08V71
1352	V71-04056	BTr-_____		Nguyễn Thanh Sơn	Lân Bắc, Phú Sơn,, Thành phố Bến Tre	21/05/2008	21/11/2008	01064/08V71
1353	V71-04062	BTr-_____		Nguyễn Văn Rây	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01069/08V71
1354	V71-04063	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01070/08V71
1355	V71-04064	BTr-_____		Nguyễn Văn út	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01071/08V71
1356	V71-04065	BTr-_____		Nguyễn Văn Ôi	ấp Mỹ Sơn,xã Sơn Phú, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01074/08V71
1357	V71-04066	BTr-2786		Võ Văn Truyện	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	09/06/2009	21/05/2010	01433/09V71
1358	V71-04069	BTr-2494		Nguyễn Tấn Phát	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/04/2009	22/04/2010	01125/09V71
1359	V71-04071	BTr-_____		Trần Văn Phương	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01082/08V71
1360	V71-04072	BTr-_____		Trần Văn Tấn	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01084/08V71
1361	V71-04073	BTr-_____		Đặng Phước Sơn	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01085/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1362	V71-04074	BTr-_____		Lê Thị Thanh Trúc	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01086/08V71
1363	V71-04075	BTr-_____		Nguyễn Văn Ro	ấp Phú Thạnh,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01087/08V71
1364	V71-04078	BTr-_____		Trịnh Văn Khá	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01090/08V71
1365	V71-04083	BTr-_____		Hùynh Minh Hùng	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01095/08V71
1366	V71-04086	BTr-_____		Phạm Văn Mừng	Song Lân, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01098/08V71
1367	V71-04087	BTr-_____		Võ Văn Quân	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01099/08V71
1368	V71-04089	BTr-2560		Nguyễn Hòang Vân	ấp Thới Hòa 1,xã Thới Thuận, Huyện Bình Đại	23/03/2015	20/02/2016	00476/15V71
1369	V71-04091	BTr-___.___..		Phạm Văn Hùng	ấp 11, Tân Hào,, Huyện Giồng Trôm	22/05/2008	22/11/2008	01129/08V71
1370	V71-04092	BTr-_____		Lê Văn Lâm	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	22/05/2008	22/11/2008	01130/08V71
1371	V71-04093	BTr-2504		Lê Văn Rốt	ấp 11 Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	17/11/2010	20/09/2011	01916/10V71
1372	V71-04095	BTr-_____		Lê văn Tiến An	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01102/08V71
1373	V71-04096	BTr-2486		Phạm Văn Hùynh	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00506/10V71
1374	V71-04097	BTr-2484		Phạm Văn Vũ Phong	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/03/2011	10/03/2012	00410/11V71
1375	V71-04099	BTr-2785		Võ Văn Diệp Lan	Song Lân, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	09/06/2009	21/05/2010	01431/09V71
1376	V71-04100	BTr-2787		Võ Văn Michel	ấp Song Lân,xã phú Sơn, Huyện Chợ Lách	09/06/2009	21/05/2010	01432/09V71
1377	V71-04101	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Khoe	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01108/08V71
1378	V71-04103	BTr-_____		Nguyễn Tấn Hùng	Sông Lân, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01110/08V71
1379	V71-04106	BTr-_____		Phan Văn Tấn	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01113/08V71
1380	V71-04112	BTr-_____		Phạm Văn Thoa	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01119/08V71
1381	V71-04113	BTr-_____		Lê Văn Phu	ấp lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01120/08V71
1382	V71-04114	BTr-5207		Nguyễn Văn Rinh	ấp Mỹ Sơn, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/03/2011	10/03/2012	00412/11V71
1383	V71-04115	BTr-_____		Vỏ Văn Bình	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01122/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1384	V71-04118	BTr-_____		Phan Văn Tấn	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01132/08V71
1385	V71-04122	BTr-_____		Trần Văn Nơi	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01136/08V71
1386	V71-04124	BTr-_____		Trương Minh Tâm	ấp Sonh Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01138/08V71
1387	V71-04125	BTr-_____		Võ Văn Nữa	ấp Mỹ sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01139/08V71
1388	V71-04127	BTr-_____		Lâm Phương Điền	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01141/08V71
1389	V71-04131	BTr-3020		Trần Văn Nghĩa	ấp Mỹ Sơn, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	12/02/2009	12/02/2010	00446/09V71
1390	V71-04132	BTr-_____		Nguyễn Văn Vũ Sơn	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01147/08V71
1391	V71-04133	BTr-_____		Trần Văn Bul	ấp Mỹ Sơn,xã phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01148/08V71
1392	V71-04138	BTr-_____		Trương Ngọc Thành	Lân Bắc, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01154/08V71
1393	V71-04139	BTr-_____		Nguyễn Văn Lấn	Mỹ Sơn, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01155/08V71
1394	V71-04140	BTr-_____		Lê Văn Bé Em	Mỹ Sơn, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01156/08V71
1395	V71-04141	BTr-_____		Nguyễn Văn Lộc	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01157/08V71
1396	V71-04142	BTr-_____		Đặng Văn Đành	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01158/08V71
1397	V71-04147	BTr-_____		Nguyễn Vău Phú	Song Lân, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01165/08V71
1398	V71-04148	BTr-_____		Đinh Lâm Vũ	Mỹ Sơn, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01166/08V71
1399	V71-04149	BTr-_____		Hàng văn Thức	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01167/08V71
1400	V71-04151	BTr-_____		Phan Văn Tâm	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01169/08V71
1401	V71-04152	BTr-_____		Phạm Duy Bảo	Lân Bắc, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01170/08V71
1402	V71-04155	BTr-_____		Nguyễn Thái Ngọc	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01173/08V71
1403	V71-04158	BTr-_____		Nguyễn Văn Phúc	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01176/08V71
1404	V71-04159	BTr-_____		Trịnh Thị Lành	ấp Lân Đông;xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01178/08V71
1405	V71-04161	BTr-_____		Nguyễn Văn Sơn	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01179/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1406	V71-04164	BTr-_____		Nguyễn Tất Qui	ấp Phú Thuận,xã Mỹ Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01182/08V71
1407	V71-04165	BTr-_____		Võ Phước Đức	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01185/08V71
1408	V71-04168	BTr-_____		Nguyễn Minh Đức	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01188/08V71
1409	V71-04172	BTr-_____		Võ Văn Sơn	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01192/08V71
1410	V71-04176	BTr-_____		Nguyễn Thị Em	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01196/08V71
1411	V71-04177	BTr-_____		Nguyễn Văn Châu	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01197/08V71
1412	V71-04183	BTr-2558		Võ Văn Phương	ấp Kinh Gãy, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	05/08/2009	05/02/2010	01852/09V71
1413	V71-04184	BTr-_____		Lê Văn Hùng Em	Phú Thuận, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01207/08V71
1414	V71-04185	BTr-_____		Lê Văn Nê	Lân Đông, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01208/08V71
1415	V71-04186	BTr-_____		Phạm Hồng Thái	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01209/08V71
1416	V71-04188	BTr-_____		Nguyễn Văn Bá	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01211/08V71
1417	V71-04190	BTr-_____		Phan Văn Bé Chính	Phú Thuận, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01213/08V71
1418	V71-04192	BTr-_____		Nguyễn Văn Thân	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01215/08V71
1419	V71-04193	BTr-_____		Huỳnh Văn Bạc	Lân Đông, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01216/08V71
1420	V71-04194	BTr-_____		Phan Văn Sáu	Lân Bắc, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01217/08V71
1421	V71-04195	BTr-_____		Nguyễn Thanh Phú	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01218/08V71
1422	V71-04199	BTr-_____		Phan Văn Sang	Lân Bắc, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01222/08V71
1423	V71-04200	BTr-_____		Lê Văn Oanh	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01223/08V71
1424	V71-04202	BTr-_____		Võ Văn Dê	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01227/08V71
1425	V71-04204	BTr-_____		Nguyễn Văn Thanh	Lân Đông, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01229/08V71
1426	V71-04206	BTr-_____		Nguyễn Văn Thanh	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01231/08V71
1427	V71-04209	BTr-_____		Lê Văn Dũng	Phú Thuận, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01234/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1428	V71-04211	BTr-_____		Phan Thanh Nhã	Phú Thuận, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01236/08V71
1429	V71-04215	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01240/08V71
1430	V71-04216	BTr-_____		Nguyễn Văn Ly	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01241/08V71
1431	V71-04217	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Nhẫn	ấp Bình tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01242/08V71
1432	V71-04219	BTr-_____		Lâm Thái Hùng	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01244/08V71
1433	V71-04220	BTr-_____		Võ Thị Trúc Phương	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01245/08V71
1434	V71-04223	BTr-2532		Lê Văn Xuân	Sông Lân, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	22/04/2009	22/04/2010	01126/09V71
1435	V71-04224	BTr-_____		Nguyễn Văn Hà	Sông Lân, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01249/08V71
1436	V71-04226	BTr-_____		Nguyễn Văn Tính	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01251/08V71
1437	V71-04227	BTr-_____		Đỗ Văn Lý	350, Ô 3, Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	23/05/2008	23/11/2008	01225/08V71
1438	V71-04228	BTr-_____		Trần Văn Thiết	561, ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	23/05/2008	23/11/2008	01203/08V71
1439	V71-04229	BTr-2545		Nguyễn Đức Khổng	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	25/03/2011	25/03/2012	00531/11V71
1440	V71-04230	BTr-2543		Nguyễn Thành Nhân	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	18/03/2009	18/09/2009	00837/09V71
1441	V71-04235	BTr-_____		Phan Văn Mỹ	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01256/08V71
1442	V71-04236	BTr-_____		Nguyễn Công Lý	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01257/08V71
1443	V71-04237	BTr-_____		Hồ Hoàng Minh	ấp Lân đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01258/08V71
1444	V71-04238	BTr-_____		Nguyễn Hữu Nghĩa	ấp Mỹ Sơn, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01259/08V71
1445	V71-04239	BTr-_____		Lê Văn Hùng	Hoà Thụ, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01260/08V71
1446	V71-04242	BTr-3164		Huỳnh văn Bạc	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	13/10/2011	23/05/2012	01714/11V71
1447	V71-04243	BTr-_____		Nguyễn Hữu Nghĩa	ấp Lân đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01264/08V71
1448	V71-04244	BTr-_____		Nguyễn văn Lèo	ấp Phú Thạnh,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01265/08V71
1449	V71-04246	BTr-_____		Huỳnh văn Sang	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01267/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1450	V71-04247	BTr-_____		Lê văn ánh	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01268/08V71
1451	V71-04249	BTr-_____		Lê Chí Công	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01271/08V71
1452	V71-04250	BTr-_____		Nguyễn Thoại Minh Nhật	Lân Đông, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01272/08V71
1453	V71-04252	BTr-_____		Nguyễn Văn Bình	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01278/08V71
1454	V71-04253	BTr-_____		Phạm Văn Vui	Thủ Sở, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	26/05/2008	26/11/2008	01275/08V71
1455	V71-04259	BTr-_____		Lê Văn Bé Hai	Thanh Xuân 2,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01290/08V71
1456	V71-04260	BTr-2584		Trần Thị Mụi	ấp Tân Thông 5, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	30/03/2011	30/09/2011	00558/11V71
1457	V71-04261	BTr-_____		Lê Thanh Tòng	ấp Tân Thông 3,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01292/08V71
1458	V71-04262	BTr-_____		Nguyễn Thế Hải	ấp Thanh Xuân 3,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01293/08V71
1459	V71-04264	BTr-_____		Hùynh Văn Thành	ấp Tân Thông 5,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01295/08V71
1460	V71-04266	BTr-_____		Dương Văn Đức	ấp Thanh Xuân 2,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01297/08V71
1461	V71-04267	BTr-_____		Hồ Văn Thảo	ấp Thanh Xuân 1,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01298/08V71
1462	V71-04269	BTr-_____		Nguyễn Văn Y	ấp Tân Thông 3,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01300/08V71
1463	V71-04270	BTr-_____		Đồng Văn Nghiệp	ấp Thanh Xuân 2,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01301/08V71
1464	V71-04272	BTr-2626		Nguyễn Văn Nê	ấp Tân Thông 2,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	13/10/2011	27/05/2012	01715/11V71
1465	V71-04277	BTr-_____		Nguyễn Văn Khoái	ấp Thanh Sơn 4,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01308/08V71
1466	V71-04279	BTr-_____		Nguyễn Tấn Ngoan	ấp Thanh Sơn 4,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01310/08V71
1467	V71-04280	BTr-_____		Phan Văn Tư	ấp Thanh Xuân 2,xạ Thanh tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01311/08V71
1468	V71-04281	BTr-3170		Phan Văn Bé Năm	ấp Thanh Xuân 2,xã Thanh tân, Huyện Mỏ Cày Nam	17/02/2009	17/08/2009	00540/09V71
1469	V71-04283	BTr-_____		Võ Sông Pha	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	27/05/2008	27/11/2008	01317/08V71
1470	V71-04284	BTr-_____		Nguyễn Văn Thạnh	ấp Lân Đông, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01321/08V71
1471	V71-04285	BTr-2719		Võ Aí Phục	ấp 13, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	17/07/2009	17/07/2010	01699/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1472	V71-04286	BTr-2599		Đặng Văn Bé	ấp 5, Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	29/07/2010	29/01/2011	01246/10V71
1473	V71-04288	BTr-_____		Lê Văn Văn	ấp 4, xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	28/05/2008	28/11/2008	01324/08V71
1474	V71-04293	BTr-		Trần Hoàng Việt	ấp Phú Lễ, xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	29/05/2008	29/11/2008	01331/08V71
1475	V71-04300	BTr-_____		Nguyễn Tuấn Anh	ấp Phước Thạnh,xã Thành Triệu, Huyện Châu Thành	30/05/2008	30/11/2008	01341/08V71
1476	V71-04301	BTr-2637		Bùi Thanh Ngoan	ấp Long Vinh,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	02/12/2008	02/12/2009	04290/08V71
1477	V71-04304	BTr-2635		Huỳnh Văn Phước	An Thới, Thị Trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	02/01/2014	12/08/2014	00001/14V71
1478	V71-04305	BTr-_____		Đoàn Văn Hoàng	ấp 4, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	02/06/2008	02/12/2008	01355/08V71
1479	V71-04306	BTr-2639		Bùi Văn Minh	ấp 3, xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	29/03/2010	02/12/2010	00620/10V71
1480	V71-04309	BTr-2665		Châu Văn Dợi	ấp 3, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	12/08/2011	12/08/2012	01316/11V71
1481	V71-04311	BTr-_____		Nguyễn Văn Lập Em	ấp Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	03/06/2008	03/12/2008	01365/08V71
1482	V71-04312	BTr-2666		Châu Văn Thuộc	ấp 5, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	03/03/2009	03/03/2010	00706/09V71
1483	V71-04314	BTr-_____		Phạm Thị Hiểu	ấp Tân Nam,Tân Phú, Huyện Châu Thành	02/06/2008	02/12/2008	01358/08V71
1484	V71-04316	BTr-____ ___		Nguyễn Văn Khuông	ấp 2, Thị Trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	03/06/2008	03/12/2008	01378/08V71
1485	V71-04319	BTr-2673		Nguyễn Thành Phú	ấp Tân Đông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	22/09/2010	04/06/2011	01563/10V71
1486	V71-04320	BTr-2670		Trần Hòang Văn	ấp Hòa Thuận 1, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/01/2014	04/12/2014	00021/14V71
1487	V71-04322	BTr-___ ___		Võ Văn Móc	133, ấp 6, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/01/2009	08/01/2010	00083/09V71
1488	V71-04324	BTr-2680		Hồ Hoàng Anh	ấp Tân Lợi,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	26/08/2009	04/06/2010	02003/09V71
1489	V71-04325	BTr-2684		Hồ Văn U	ấp Tân Lợi,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	04/06/2012	09/06/2013	00817/12V71
1490	V71-04326	BTr-2682		Lê Văn Khéo	ấp Tân Bình,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	02/02/2009	02/08/2009	00309/09V71
1491	V71-04327	BTr-2683		Võ Văn Bồ	ấp Tân Bình,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	24/01/2013	13/12/2013	00128/13V71
1492	V71-04328	BTr-2678		Lê Văn Năng	ấp An Thiện,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	06/12/2010	04/01/2012	02042/10V71
1493	V71-04329	BTr-2681		Đồng Văn Sáu	ấp Tân Bình,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	24/01/2014	06/12/2014	00161/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1494	V71-04330	BTr-2685		Dương Văn Tùng	ấp Xóm Cói,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	15/01/2010	15/12/2010	00080/10V71
1495	V71-04333	BTr-2714		Phạm Văn Nhẩn	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	13/06/2009	13/12/2009	01504/09V71
1496	V71-04334	BTr-2737		Huỳnh Thanh Thảo	ấp An Lộc Thị, xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	02/02/2012	02/02/2013	00227/12V71
1497	V71-04335	BTr-2717		Trần Văn Giàu	ấp Vĩnh Khánh, xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	13/10/2011	04/06/2012	01719/11V71
1498	V71-04337	BTr-2726		Triệu Thanh Toàn	ấp An Trạch Tây,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	24/06/2010	24/06/2011	01075/10V71
1499	V71-04338	BTr-_____		Trần Văn Thọ	ấp Vĩnh trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	04/06/2008	04/12/2008	01398/08V71
1500	V71-04339	BTr-2701		Nguyễn Văn Chót	ấp Vĩnh Trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	25/08/2009	04/06/2010	02005/09V71
1501	V71-04340	BTr-3070		Nguyễn Văn Diên	Phú Thuận, Qưới Thành, Huyện Châu Thành	09/04/2013	09/04/2014	00581/13V71
1502	V71-04341	BTr-_____		Nguyễn Tích Đức	ấp 2,Thị Trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	04/06/2008	04/12/2008	01407/08V71
1503	V71-04342	BTr-2798		Hồ Hoàng Nam	ấp Tân Bình,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	05/05/2014	05/05/2015	00657/14V71
1504	V71-04344	BTr-_____		Huỳnh Văn Phúc	ấp An Lộc Thị,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	04/06/2008	04/12/2008	01410/08V71
1505	V71-04346	BTr-_____		Lê Công Đẹp	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01424/08V71
1506	V71-04347	BTr-2710		Bùi Văn Bạn	ấp 6,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	19/02/2009	19/02/2010	00560/09V71
1507	V71-04348	BTr-2711		Phan Văn Đẹt	ấp 6, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	18/02/2014	14/02/2015	00308/14V71
1508	V71-04350	BTr-2734		Tôn Duy Chương	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	20/12/2010	20/06/2011	02184/10V71
1509	V71-04351	BTr-_____		Bùi Minh Hùng	ấp Bình An, xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	06/06/2008	06/12/2008	01443/08V71
1510	V71-04354	BTr-2732		Đòan Văn Nhiệm	ấp 7, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	18/05/2011	06/04/2012	00828/11V71
1511	V71-04355	BTr-2747		Nguyễn Thiện Triển	ấp Chợ Cũ, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	05/01/2015	05/09/2015	00001/15V71
1512	V71-04356	BTr-_____		Đặng Văn Khoắn	ấp Tân Ngãi,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	09/06/2008	09/12/2008	01452/08V71
1513	V71-04358	BTr-_____		Châu Văn Văn	ấp 5,xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	10/06/2008	10/12/2008	01458/08V71
1514	V71-04359	BTr-2746		Đổ Hoàng Lam Anh	ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	19/01/2015	19/07/2015	00101/15V71
1515	V71-04360	BTr-2728		Trương Lự	Hưng Thạnh, Châu Hưng, Huyện Bình Đại	06/12/2010	06/12/2011	02037/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1516	V71-04361	BTr-_____		Trần Văn Phu	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/06/2008	10/12/2008	01462/08V71
1517	V71-04364	BTr-2738		Phạm Văn Triều	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/11/2010	23/11/2011	01941/10V71
1518	V71-04365	BTr-2723		Nguyễn Văn Chinh	ấp 9,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	13/05/2009	13/05/2010	01268/09V71
1519	V71-04366	BTr-_____		Nguyễn Giang Anh	ấp An Thuận B,xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	10/06/2008	10/12/2008	01466/08V71
1520	V71-04368	BTr-_____		Đoàn Văn Hùng	ấp Thành Long,xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	11/06/2008	11/12/2008	01471/08V71
1521	V71-04369	BTr-2802		Nguyễn Đức Minh	ấp 3,xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	31/03/2010	31/03/2011	00639/10V71
1522	V71-04370	BTr-2742		Trần Thị Thanh Tuyền	ấp 6, xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	19/03/2012	26/10/2012	00465/12V71
1523	V71-04371	BTr-2741		Trần Văn Gà	ấp 6, xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	29/09/2011	04/10/2012	01605/11V71
1524	V71-04372	BTr-2832		Phạm Văn Gõ	ấp 5, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	28/10/2014	07/10/2015	01590/14V71
1525	V71-04374	BTr-_____		Nguyễn Quốc Tùng	ấp 3,xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	12/06/2008	12/12/2008	01486/08V71
1526	V71-04379	BTr-_____		Võ Văn Thanh	ấp Phước Thạnh,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01490/08V71
1527	V71-04380	BTr-_____		Nguyễn Phong Dũng	ấp Quới Lợi,xã Quới Sơn, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01491/08V71
1528	V71-04382	BTr-2757		Đào Thanh Cường	ấp 7,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/12/2009	04622/08V71
1529	V71-04383	BTr-2758		Đào Thanh Tuấn	ấp 7, xã An Khánh, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/12/2009	04624/08V71
1530	V71-04384	BTr-_____		Nguyễn Văn Thương	ấp 7,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01495/08V71
1531	V71-04385	BTr-_____		Huỳnh Tấn Hưng	ấp 8,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01496/08V71
1532	V71-04386	BTr-3757		Nguyễn Văn Bảy	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	25/03/2011	25/03/2012	00544/11V71
1533	V71-04387	BTr-_____		Nguyễn Văn Thu	ấp 9,xã Quới Sơn, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01498/08V71
1534	V71-04388	BTr-_____		Nguyễn Minh Châu	ấp 9,xã Quới Sơn, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01499/08V71
1535	V71-04399	BTr-2961		Trần Văn Phước	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/12/2009	04623/08V71
1536	V71-04400	BTr-_____		Nguyễn Văn Hiếu	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/12/2009	04626/08V71
1537	V71-04401	BTr-2759		Hồ Công Thái	ấp 3,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/12/2009	04625/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1538	V71-04403	BTr-_____		Võ Văn Oanh	ấp 8,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01514/08V71
1539	V71-04404	BTr-2822		Phạm Thế Nhân	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/05/2012	00770/11V71
1540	V71-04405	BTr-_____		Bùi Văn Hoàng	ấp 6,xã Quới Sơn, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01516/08V71
1541	V71-04415	BTr-2789		Kim Minh Trung	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	23/12/2008	23/06/2009	04538/08V71
1542	V71-04416	BTr-3423		Lê Kim Quang	ấp 9,xã Quới Sơn, Huyện Châu Thành	16/12/2010	16/12/2011	02171/10V71
1543	V71-04421	BTr-2756		Võ Văn Vũ	Thanh Xuân 2, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/12/2010	18/12/2011	02116/10V71
1544	V71-04422	BTr-_____		Phan Văn Huyện	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	13/06/2008	13/12/2008	01536/08V71
1545	V71-04424	BTr-_____		Hùynh Văn Phúc	ấp Tiên Chánh, xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	13/06/2008	13/12/2009	01547/08V71
1546	V71-04425	BTr-_____		Trương Văn Bảy	ấp Mỹ Phú, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	13/06/2008	13/12/2009	01546/08V71
1547	V71-04431	BTr-_____		La Văn Thanh	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	16/06/2008	16/12/2008	01557/08V71
1548	V71-04432	BTr-_____		Trần Minh Phong	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	16/06/2008	16/12/2008	01556/08V71
1549	V71-04433	BTr-2784		Bùi Văn Mai	ấp 6, xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	13/03/2009	13/09/2009	00777/09V71
1550	V71-04434	BTr-2794		Nguyễn Thị Nhum	ấp 6,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	15/07/2013	08/08/2014	01046/13V71
1551	V71-04435	BTr-2892		Nguyễn Thanh Phương	ấp Tân Phú, xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	28/07/2011	14/05/2012	00968/11V94
1552	V71-04436	BTr-2792		Nguyễn Trọng Việt	ấp 7, xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	20/09/2011	20/09/2012	01528/11V71
1553	V71-04438	BTr-_____		Nguyễn Cao Thái	Phú Thuận, Quới Thành, Huyện Châu Thành	17/06/2008	17/12/2008	01367/08V71
1554	V71-04439	BTr-_____		Võ Quốc Việt	ấp 1, tân Mỹ, Huyện Ba Tri	17/06/2008	17/12/2008	01566/08V71
1555	V71-04440	BTr-2908		Nguyễn Thanh Vân	ấp 2, xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	11/09/2014	09/09/2015	01327/14V71
1556	V71-04441	BTr-_____		Nguyễn Duy Hiếu	Ô 3,Thị Trấn Bình Đại, Huyện Bình Đại	17/06/2008	17/12/2008	01579/08V71
1557	V71-04442	BTr-2879		Nguyễn Văn Phục	ấp Bình Phú,xã Thạnh Trị, Huyện Bình Đại	30/12/2008	17/12/2009	04619/08V71
1558	V71-04443	BTr-2955		Võ Văn Nhơn	ấp Thừa Tiên, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	21/03/2013	08/11/2013	00456/13V71
1559	V71-04444	BTr-2848		Bùi Hoàng Sang	ấp Thừa Long,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/03/2015	30/12/2015	00480/15V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1560	V71-04445	BTr-_____		Dương Văn Nê	ấp Thanh Xuân 3,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	15/12/2008	15/06/2009	04445/08V71
1561	V71-04446	BTr-_____		HTX Thuỷ Sản Đồng Tâm	ấp Thừa Lợi,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2008	17/12/2008	01578/08V71
1562	V71-04447	BTr-_____		Lê Minh Huân	ấp 5,xã Lộc Thuận, Huyện Bình Đại	17/06/2008	17/12/2008	01581/08V71
1563	V71-04448	BTr-_____		Lê Minh Huân	ấp 5,xã Lộc Thuận, Huyện Bình Đại	17/06/2008	17/12/2008	01580/08V71
1564	V71-04449	BTr-_____		Trần Văn Ron	Thừa Long,Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2008	17/12/2008	01577/08V71
1565	V71-04450	BTr-2860		Ngô Văn Tuấn	ấp 2,xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	28/03/2011	24/03/2012	00547/11V71
1566	V71-04451	BTr-_____		Phạm Thị Yến Em	ấp 1, xã Tân Xuân, Huyện Ba Tri	18/06/2008	18/12/2008	01586/08V71
1567	V71-04454	BTr-_____		Công Ty Cổ Phần Phú Bình	ấp Phú Bình ,xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	18/06/2008	18/12/2008	01587/08V71
1568	V71-04456	BTr-2807		Nguyễn Văn Lợi	Phú Trị, Châu Hòa, Huyện Giồng Trôm	16/10/2009	16/10/2010	02399/09V71
1569	V71-04457	BTr-2808		Phạm Văn Thuyền	ấp 11, xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	18/01/2013	15/01/2014	00099/13V71
1570	V71-04458	BTr-_____		Bùi Văn Tâm	An Hóa Tây, Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01596/08V71
1571	V71-04460	BTr-2854		Bùi Văn Liêm	Phước Tân,Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	19/08/2009	18/06/2010	01947/09V71
1572	V71-04461	BTr-2825		Nguyễn Văn Hoàng Sanh	An Hòa, Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	24/04/2014	18/04/2015	00625/14V71
1573	V71-04465	BTr-_____		Lê Thị Anh	An Nhơn 1,Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01603/08V71
1574	V71-04466	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Toàn	Phú Lợi Hạ,An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01604/08V71
1575	V71-04468	BTr-_____		Nguyễn Văn Nam	Phú Lợi Hạ,An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01606/08V71
1576	V71-04469	BTr-_____		Trần Văn Hiện	ấp An Thạnh,xã Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01607/08V71
1577	V71-04471	BTr-_____		Nguyễn Hữu Thọ	Phú Tây Thượng,Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01609/08V71
1578	V71-04475	BTr-_____		Đỗ Văn Nghĩa	Phú Lợi Thượng,An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01613/08V71
1579	V71-04476	BTr-_____		Đỗ Văn Nhân	Phú Lợi Thượng,An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01614/08V71
1580	V71-04477	BTr-_____		Nguyễn Vũ Bằng	ấp 8,xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01615/08V71
1581	V71-04479	BTr-_____		Phạm Văn Vinh	Phước Hảo,xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01618/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1582	V71-04481	BTr-_____		Trần Văn Trường	Phú Lợi Hạ,An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01620/08V71
1583	V71-04483	BTr-3546		Nguyễn Văn Thương	Phú Lộc Thượng,An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	23/08/2012	13/04/2013	01239/12V71
1584	V71-04484	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé Sáu	Phú Lợi Thượng,An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01623/08V71
1585	V71-04485	BTr-_____		Phan Văn Nông	Phú Lợi Thượng,An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01624/08V71
1586	V71-04486	BTr-_____		Trần Văn Dũng	Phú Lộc Hạ 2,An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01625/08V71
1587	V71-04493	BTr-_____		Võ Văn Việt	An Thạnh,Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01632/08V71
1588	V71-04495	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoà	Phú Lộc Hạ 1 ,An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01634/08V71
1589	V71-04498	BTr-2817		Nguyễn Văn Trí	Giồng Ao, An Hiệp, Huyện Ba Tri	21/06/2013	09/02/2014	00945/13V71
1590	V71-04499	BTr-_____		Trần Văn Phượng	ấp 8, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	19/06/2008	19/12/2008	01640/08V71
1591	V71-04500	BTr-2831		Lương Minh Khôi	An Thạnh B,Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	29/12/2014	26/11/2015	01930/14V71
1592	V71-04502	BTr-_____		Trần Chánh Hạt	ấp Quân An, Long Thới, Huyện Chợ Lách	19/06/2008	19/12/2008	01642/08V71
1593	V71-04504	BTr-2835		Đồng Văn Lập	ấp Thanh Xuân 2, xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	03/02/2009	03/02/2010	00330/09V71
1594	V71-04505	BTr-2872		Lê Văn Tươi	ấp Sơn Châu,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	26/12/2008	26/06/2009	04585/08V71
1595	V71-04506	BTr-2834		Từ Văn Phúc	ấp Tân Thông 3,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	04/01/2011	04/07/2011	00007/11V71
1596	V71-04508	BTr-_____		Đòan Văn Thanh	ấp Phước Lý, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01656/08V71
1597	V71-04510	BTr-_____		Nguyễn Văn Tiểng	ấp Phú Đông Thượng, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01658/08V71
1598	V71-04512	BTr-____		Trần Văn Sanh	ấp Phước Tân, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01660/08V71
1599	V71-04513	BTr-____		Trần Văn Đực	ấp Phú Lợi Hạ, xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01661/08V71
1600	V71-04515	BTr-_____		Nguyễn Văn Thành	ấp Phú Lợi Thượng, xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01663/08V71
1601	V71-04518	BTr-_____		Nguyễn Văn Thường	ấp Phước Tân, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01666/08V71
1602	V71-04520	BTr-2949		Lê Tấn Bữu	874, ấp 6, Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	25/03/2009	25/09/2009	00916/09V71
1603	V71-04525	BTr-2862		Nguyễn Văn Dũng	189, Phú Lợi Thượng, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	10/04/2013	10/04/2014	00594/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1604	V71-04526	BTr-2866		Trần Văn Hiếu	ấp Phú Đông 2, xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	13/01/2015	13/07/2015	00067/15V71
1605	V71-04527	BTr-2883		Phạm Minh Tuấn	ấp Phú Tây Hạ, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	11/07/2014	11/01/2015	01013/14V71
1606	V71-04532	BTr-_____		Nguyễn Văn Hiển	ấp Tân Thành Thượng, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01679/08V71
1607	V71-04533	BTr-___ _____		Nguyễn Văn Khánh	ấp Phước Lý, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01680/08V71
1608	V71-04534	BTr-_____ __		Trần Văn Việt	61p Phước Lý, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01681/08V71
1609	V71-04537	BTr-2842		Huỳnh Thanh Trung	ấp Phú Lợi Hạ, xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	26/11/2010	26/05/2011	01987/10V71
1610	V71-04538	BTr-___ ____		Nguyễn Văn Tri	ấp Phú Đông Thượng, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01685/08V71
1611	V71-04539	BTr-_____.___		Lê Hòang Phi	ấp Phước Điền, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01686/08V71
1612	V71-04541	BTr-3121	BTr-3132	Phan Văn Trung	ấp Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/03/2010	20/09/2010	00560/10V71
1613	V71-04543	BTr-____..___		Nguyễn Văn Tuyền	ấp Phú Đông Thượng, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01697/08V71
1614	V71-04546	BTr-3523		Nguyễn Minh Trung	ấp 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	28/04/2011	28/04/2012	00719/11V71
1615	V71-04547	BTr-3524		Nguyễn Minh Trung	ấp 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	28/04/2011	28/04/2012	00718/11V71
1616	V71-04548	BTr-4063		Dương Tấn Bửu	1/63, Vĩnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	19/11/2009	19/05/2010	02571/09V71
1617	V71-04549	BTr-____...__		Lê Phú Trường	ấp Phú Tây, xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01703/08V71
1618	V71-04555	BTr-_____		Trần Văn Tươi	Phú Lợi Hạ, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01709/08V71
1619	V71-04556	BTr-3176		Huỳnh Văn Ngon	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	05/01/2009	05/01/2010	00035/09V71
1620	V71-04557	BTr-4815		Phan Quốc Thanh	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	12/10/2011	20/06/2012	01707/11V71
1621	V71-04558	BTr-_____		Lê Thanh Hải	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01712/08V71
1622	V71-04562	BTr-_____		Nguyễn Văn Nguyên	ấp Phước Tân,xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	23/06/2008	23/12/2008	01722/08V71
1623	V71-04563	BTr-3027		Nguyễn Thành Lường	ấp 5, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	18/02/2009	18/02/2010	00549/09V71
1624	V71-04564	BTr-2870		Võ Văn Trung	ấp 6,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	20/08/2013	19/08/2014	01243/13V71
1625	V71-04565	BTr-2907		Mạc Văn Lạc	Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	27/03/2009	27/09/2009	00923/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1626	V71-04566	BTr-2878		Trần Minh Mẫn	ấp 5,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/03/2010	10/03/2011	00473/10V71
1627	V71-04567	BTr-2884		Bùi Văn Bửu	ấp 6,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	22/03/2010	22/03/2011	00408/10V94
1628	V71-04571	BTr-_____		Bùi Văn Phúc	ấp 60, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01766/08V71
1629	V71-04572	BTr-_____		Nguyễn Văn Thể	ấp Quí Hoà, xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01791/08V71
1630	V71-04573	BTr-6233		Nguyễn Văn Thân	ấp Qui Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	20/08/2014	25/08/2015	01209/14V71
1631	V71-04574	BTr-_____		NGUYễN VĂN TIếP	Qúi Hoà, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01745/08V71
1632	V71-04575	BTr-2941		Mai Thanh Tiến	ấp 50, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	11/03/2013	09/03/2014	00382/13V71
1633	V71-04576	BTr-_____		Phan Văn Hùng xuân	ấp Quí Thuận, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01764/08V71
1634	V71-04577	BTr-2934	BTr-2934	Mai Văn Trường	Quí Lợi, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	11/07/2014	20/07/2015	01011/14V71
1635	V71-04578	BTr-3526		Võ Phước Chiến	ấp Quí Thuận, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	03/10/2011	29/09/2012	01221/11S95
1636	V71-04580	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng Bạc	ấp Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01763/08V71
1637	V71-04581	BTr-_____		Huỳnh Văn Ven	ấp Tân Long II, xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	30/06/2008	30/12/2008	01874/08V71
1638	V71-04583	BTr-2966		Phạm Văn Hở	ấp Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	29/05/2009	29/05/2010	01364/09V71
1639	V71-04584	BTr-_____		Nguyễn Văn Viễn	ấp Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01760/08V71
1640	V71-04585	BTr-3628		Bùi Ngọc Hùng	ấp Quí Thuận, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/02/2009	26/02/2010	00668/09V71
1641	V71-04587	BTr-_____		Võ Văn Sỏi	ấp Quí Bình, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/02/2010	24/02/2011	00372/10V71
1642	V71-04588	BTr-_____		Lê Văn Trường	ấp Quí Lợi.Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01768/08V71
1643	V71-04589	BTr-_____		Võ Văn Phong	ấp Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01773/08V71
1644	V71-04590	BTr-5634		Nguyễn Văn Phương	ấp Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	21/04/2011	21/04/2012	00670/11V71
1645	V71-04591	BTr-2920		Nguyễn Văn Tèo	ấp Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	10/06/2010	10/06/2011	01010/10V71
1646	V71-04593	BTr-2921		Nguyễn Văn Chí	ấp Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	09/02/2009	23/12/2009	00399/09V71
1647	V71-04595	BTr-_____		Quách Văn Châu	ấp 1, Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01787/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1648	V71-04596	BTr-3560		Trần Văn Bé Hai	ấp Quí Hoà, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	31/01/2015	00225/14V71
1649	V71-04600	BTr-3069		Phạm Văn Thành	ấp Quí Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	11/02/2015	00207/14V71
1650	V71-04602	BTr-_____		Trần Văn Toàn	ấp Thừa Long,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2008	17/12/2008	01728/08V71
1651	V71-04604	BTr-2967		Lê Văn Nhiên	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	29/05/2009	29/11/2009	01363/09V71
1652	V71-04605	BTr-2918		Văn Thành Thắng	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/02/2010	24/02/2011	00371/10V71
1653	V71-04606	BTr-2942		Mai Hoàng Quân	67/1, ấp 50, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	26/02/2011	26/02/2012	00356/11V71
1654	V71-04607	BTr-3065		Nguyễn Văn Lộc	19/3, ấp Quí Lợi, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/05/2011	18/05/2012	00841/11V71
1655	V71-04608	BTr-2925		Trần Văn Rẩy	Quí Bình, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/01/2010	00188/09V71
1656	V71-04609	BTr-_____		Võ Văn Viên	Quí Bình, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01781/08V71
1657	V71-04611	BTr-3030		Nguyễn Văn Vũ	ấp Quí Hoà, xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	29/05/2009	29/05/2010	01365/09V71
1658	V71-04612	BTr-2905		Lê Văn Son	ấp Quí An, xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/02/2010	24/02/2011	00369/10V71
1659	V71-04613	BTr-6203		Nguyễn Tấn Lập	ấp Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2013	07/07/2013	00177/13V71
1660	V71-04614	BTr-4401		Dương Văn Sỉ	Quới An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	02/03/2009	02/09/2009	00700/09V71
1661	V71-04615	BTr-_____		Mai Ngọc Xem	ấp 50, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01784/08V71
1662	V71-04616	BTr-_____		Lê Văn Tính	ấp Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01752/08V71
1663	V71-04618	BTr-2935		Phạm Văn Thanh	Mỹ Hưng, Huyện Thạnh Phú	06/09/2010	06/09/2011	01822/10V64
1664	V71-04619	BTr-2861		Trần Văn Thạch	ấp Phú Lợi Hạ,xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	17/02/2012	17/09/2012	00296/12V71
1665	V71-04620	BTr-2944		Dương Thị Đương	Quí Thạnh, Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	27/06/2014	27/12/2014	00951/14V71
1666	V71-04621	BTr-_____		Dương Văn Hải	Quí Thạnh, Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01886/08V71
1667	V71-04622	BTr-2968		Lê Văn Công	Quí Hoà, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	14/02/2012	11/02/2013	00282/12V71
1668	V71-04624	BTr-2871		Huỳnh Tấn Phương	ấp 7, xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	03/02/2009	03/10/2010	00326/09V71
1669	V71-04625	BTr-2876		Nguyễn Văn Nhiều	ấp 6, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	23/02/2009	23/02/2010	00615/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1670	V71-04626	BTr-2875		Nguyễn Minh Thiện	ấp 5, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/05/2011	21/05/2012	00790/11V71
1671	V71-04628	BTr-_____		Lưu Văn Tiết	ấp 8,xã An Thủy, Huyện Ba Tri	24/06/2008	24/12/2008	01805/08V71
1672	V71-04629	BTr-_____		Mai Văn Sáu	ấp An Thới, xã An Thủy, Huyện Ba Tri	25/02/2009	25/08/2009	00655/09V71
1673	V71-04630	BTr-3084		Trần Văn Gộp	ấp 2,xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	07/11/2011	27/04/2012	01822/11V71
1674	V71-04631	BTr-2882		Phạm Văn Bé Tư	ấp Sơn Qui,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	16/03/2011	16/03/2012	00464/11V71
1675	V71-04635	BTr-2890		Nguyễn Thành Hiệp	28D, Phú Chiến, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	28/01/2015	28/01/2016	00153/15V71
1676	V71-04636	BTr-2894		Đoàn Thị Hường	ấp 12, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	05/05/2009	05/11/2009	01193/09V71
1677	V71-04637	BTr-_____		Nguyễn Văn Thành Em	ấp 6, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	25/06/2008	25/12/2008	01815/08V71
1678	V71-04638	BTr-2886		Huỳnh Văn An	ấp 6, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	16/02/2009	16/02/2010	00511/09V71
1679	V71-04639	BTr-2887		Nguyễn Văn Khoa	ấp 2, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	17/02/2009	17/08/2009	00331/09V71
1680	V71-04640	BTr-_____		Phạm Văn Tấn	ấp 2, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	25/06/2008	25/12/2008	01806/08V71
1681	V71-04641	BTr-_____		Tạ Thành Châu	Phú Tây Thượng, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01651/08V71
1682	V71-04642	BTr-2895		Nguyễn Văn Thương	ấp Thanh Xuân 2,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	15/01/2009	15/01/2010	00196/09V71
1683	V71-04643	BTr-4023		Lê Văn An	ấp Tân Quới Đông B, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	05/08/2014	24/07/2015	01114/14V71
1684	V71-04644	BTr-_____		Trần Văn Cợp	ấp Tân Phú I, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	27/06/2008	27/12/2008	01842/08V71
1685	V71-04646	BTr-3336		Nguyễn Văn Long	Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	03/08/2011	03/08/2012	03988/11V67
1686	V71-04647	BTr-2938		Bùi Văn Nghĩa	ấp 6,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	04/01/2010	04/07/2010	00002/10V71
1687	V71-04648	BTr-_____		Nguyễn Văn Tho	ấp 3,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	27/06/2008	27/12/2008	01845/08V71
1688	V71-04649	BTr-_____		Nguyễn Minh Hoàng	ấp 63,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	27/06/2008	27/12/2008	01844/08V71
1689	V71-04650	BTr-2897		Nguyễn Văn Thượng	ấp Thạnh Phước,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	06/09/2012	06/09/2013	01314/12V71
1690	V71-04651	BTr-2912		Đào Văn Lộ	ấp Phú Thuận, Châu Hoà, Huyện Giồng Trôm	19/10/2012	29/07/2013	01537/12V71
1691	V71-04652	BTr-2963		Lương Văn Nhân	ấp Thanh Sơn, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	06/12/2010	06/12/2011	02045/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1692	V71-04656	BTr-2902		Huỳnh Văn Đi	ấp Thạnh Quý, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	11/02/2015	11/02/2016	00229/15V71
1693	V71-04657	BTr-2928		Hùynh Văn ẩn	Phú Đông Thượng,Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2013	16/05/2014	00930/13V71
1694	V71-04658	BTr-3011		Bùi Văn Ngon	ấp 2, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	26/09/2013	28/06/2014	01495/13V71
1695	V71-04659	BTr-2937		Nguyễn Văn Em	ấp 7,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	25/01/2011	25/01/2012	00119/11V71
1696	V71-04660	BTr-_____		Phan Văn Nhu	ấp 4,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	30/06/2008	30/12/2008	01861/08V71
1697	V71-04663	BTr-2909		Võ Thị Trúc	ấp Thanh Trung, xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	02/02/2009	02/02/2010	00322/09V71
1698	V71-04664	BTr-2948		Phạm Thanh Tùng	ấp Hoà Hưng, xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	18/12/2008	30/06/2009	04496/08V71
1699	V71-04665	BTr-_____		Nguyễn Thiện Ngôn	ấp Gia Thạnh, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	30/06/2008	30/12/2008	01836/08V71
1700	V71-04666	BTr-_____		Trần Ngọc Sơn	ấp Tân Ngãi, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	30/06/2008	30/12/2008	01871/08V71
1701	V71-04668	BTr-2962		Tiết Kim Thảo	ấp 8, xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	10/11/2010	10/11/2011	01874/10V71
1702	V71-04670	BTr-_____		Phạm Thành Lĩnh	ấp Thủ Sở,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	01/07/2008	01/01/2009	01882/08V71
1703	V71-04671	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Tâm	Tân Nam, Tân Phú, Huyện Châu Thành	03/07/2008	03/01/2009	01896/08V71
1704	V71-04673	BTr-_____		Lê Văn Long	ấp 6, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	03/07/2008	03/01/2009	01901/08V71
1705	V71-04674	BTr-3031		Ngô Văn Hùng	ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	08/02/2011	08/02/2012	00183/11V71
1706	V71-04675	BTr-3584		Phạm Văn Banh	Nhuận Trạch, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2009	19/06/2010	01531/09V71
1707	V71-04676	BTr-3009		Nguyễn Văn Luận	585/TL, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	30/09/2011	30/09/2012	02011/11V63
1708	V71-04678	BTr-2974		Trương Văn Sang	ấp 3,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	08/01/2009	08/01/2010	00079/09V71
1709	V71-04680	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	424, Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	04/07/2008	04/01/2009	01922/08V71
1710	V71-04681	BTr-3014		Hồ Anh Tuấn	18, An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	27/11/2009	27/11/2010	02621/09V71
1711	V71-04683	BTr-2973		Bùi Văn Nghĩa	ấp 4, xã Vĩnh Hoà, Huyện Ba Tri	12/12/2013	12/12/2014	01873/13V71
1712	V71-04684	BTr-2977		Huỳnh Quốc Dũng	Tân Đức B, Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	03/03/2012	28/02/2013	00353/12V71
1713	V71-04687	BTr-2984		Võ Văn Kết	348A, Phú Chánh, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	20/02/2009	20/08/2009	00574/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1714	V71-04688	BTr-3198		Đinh Văn Trúc	ấp 5, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	29/04/2009	29/04/2010	01173/09V71
1715	V71-04691	BTr-_____		Nguyễn Văn Đỏ	ấp 6,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/07/2008	07/01/2009	01940/08V71
1716	V71-04692	BTr-_____		Phan Văn Hải	ấp 4,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/07/2008	07/01/2009	01941/08V71
1717	V71-04696	BTr-2991		Phạm Văn Bé Tư	617/18, Bình Thanh, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	13/09/2011	13/09/2012	01457/11V71
1718	V71-04700	BTr-3006		Ngô Văn Hồng	Bình Long, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	23/04/2009	23/10/2009	01139/09V71
1719	V71-04701	BTr-3004		Phạm Thị Kết	ấp 4, An Thuận, Huyện Thạnh Phú	10/02/2009	10/02/2010	00406/09V71
1720	V71-04702	BTr-3035		Nguyễn Văn Tèo	ấp 6, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	10/08/2010	10/08/2011	01297/10V71
1721	V71-04703	BTr-2994		Nguyễn Bé Sáu	Bình Phú, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	18/03/2011	18/03/2012	00481/11V71
1722	V71-04704	BTr-3007	BTr-3007	Phạm Văn Hoanh	ấp 2, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	23/05/2013	11/05/2014	01000/13V63
1723	V71-04708	BTr-3033		Phan Văn Châu	ấp Mỹ Thạnh An, xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	20/03/2012	20/12/2012	00468/12V71
1724	V71-04709	BTr-3139		Nguyễn Văn Lô Lớn	233/TNG, ấp 4, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/06/2010	07/06/2011	00969/10V71
1725	V71-04710	BTr-3010		Nguyễn Minh Hoàng	Khu Phố 3,Thị Trấn Châu Thành, Huyện Châu Thành	08/04/2009	10/01/2010	01026/09V71
1726	V71-04711	BTr-_____		Lê Văn Khuyến	ấp 6,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	10/07/2008	10/01/2009	01977/08V71
1727	V71-04712	BTr-3040		Phạm Văn Em	ấp 6, Bảo Thạnh,, Huyện Ba Tri	11/06/2009	11/06/2010	01490/09V71
1728	V71-04714	BTr-_____		Huỳnh Thị Điệu	ấp Bờ Bàu, xã Mỹ Chánh, Huyện Ba Tri	11/07/2008	11/01/2009	01984/08V71
1729	V71-04717	BTr-3025		Đoàn Minh Phương	ấp 6, Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	16/02/2009	16/08/2009	00515/09V71
1730	V71-04721	BTr-3034		Nguyễn Văn Mười	ấp Hòa Phú 1, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	11/04/2009	11/10/2009	01047/09V71
1731	V71-04725	BTr-_____		Trần Văn Luyến	187/11, ấp Sơn Qui, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	02006/08V71
1732	V71-04726	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Tư	ấp Sơn Qui, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	02007/08V71
1733	V71-04727	BTr-_____		Trần Phúc Hà	ấp Tân Phú, xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	02008/08V71
1734	V71-04730	BTr-_____		Ngô Văn Hải	ấp Sơn Châu, xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	02011/08V71
1735	V71-04731	BTr-_____		Đinh Văn Nghiệp	217/11, ấp Sơn Qui, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	02012/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1736	V71-04734	BTr-_____		Nguyễn Thanh Cường	ấp Bình Thạnh, xã Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	02015/08V71
1737	V71-04735	BTr-_____		Đinh Văn Kết	351/11 ấp Sơn Qui, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	02016/08V71
1738	V71-04736	BTr-3052		Bùi Thanh Nhân	ấp 6, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/09/2009	14/07/2010	02103/09V71
1739	V71-04737	BTr-_____		Trần Văn Tường	ấp Phú Lợi Thượng,xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	14/07/2008	14/01/2009	02020/08V71
1740	V71-04739	BTr-_____		Lê Văn Liến	ấp 6, Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	14/07/2008	14/01/2009	02025/08V71
1741	V71-04741	BTr-_____		Nguyễn Văn Đức	ấp 2, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	15/07/2008	15/01/2009	02032/08V71
1742	V71-04742	BTr-3105		Nguyễn Văn Ai	480 TQ, ấp 6, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	26/05/2014	26/11/2014	00797/14V71
1743	V71-04743	BTr-3060		Nguyễn Hoàng Đức	ấp 2, Thị Trấn, Huyện Mỏ Cày Nam	30/06/2009	30/12/2009	01598/09V71
1744	V71-04744	BTr-_____		Nguyễn Văn Đoàn	ấp 4, Phong Nẩm, Huyện Giồng Trôm	12/06/2009	12/12/2009	01503/09V71
1745	V71-04745	BTr-_____		Nguyễn Văn Trường	An Hoà Đông, Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	15/07/2008	15/01/2009	02037/08V71
1746	V71-04746	BTr-_____		Nguyễn Văn Phục	Phước Lý, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	15/07/2008	15/01/2009	02036/08V71
1747	V71-04747	BTr-3118		Võ Văn ấn	ấp 8, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	06/06/2011	13/05/2012	00964/11V71
1748	V71-04748	BTr-3054		Nguyễn Văn Nguyền	ấp 8, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	05/03/2009	05/03/2010	00727/09V71
1749	V71-04751	BTr-3059		Cơ sở SX & KD Phúc Lộc-Lê Minh Tâm	764,ấp Nghĩa Huấn,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	18/01/2010	15/01/2011	00087/10V71
1750	V71-04752	BTr-_____		Trần Thanh Tú	ấp 6, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	15/07/2008	15/01/2009	02041/08V71
1751	V71-04754	BTr-3078		Phạm Minh Tiếng	288 Phú Lợi Thượng, xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	29/04/2011	29/10/2011	00726/11V71
1752	V71-04755	BTr-3090		Huỳnh Văn Bảo	10/TQ, ấp 6, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	27/01/2010	27/01/2011	00178/10V71
1753	V71-04756	BTr-3062		Lữ Văn Cường	Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	25/10/2010	28/10/2011	01741/10V71
1754	V71-04757	BTr-3366		Mai Thị Kế	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	28/04/2014	26/04/2015	00634/14V71
1755	V71-04758	BTr-3056	BTr-3056	Huỳnh Anh Dũng	312, Tiên Hưng, Tiên Long, Huyện Châu Thành	13/08/2014	13/02/2015	01167/14V71
1756	V71-04760	BTr-3319		Đặng Văn Na	04, ấp Bình Phú, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	21/03/2011	21/03/2012	00487/11V71
1757	V71-04762	BTr-3074		Phạm Văn Trường	053/TK, ấp 2, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	11/05/2009	11/01/2010	01234/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1758	V71-04763	BTr-_____		Đào Văn Dũng	141/TK, ấp 2, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	17/07/2008	17/01/2009	02061/08V71
1759	V71-04764	BTr-3063		Trần Văn Răng	ấp 1, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	08/11/2011	08/05/2012	01827/11V71
1760	V71-04765	BTr-3068		Trần Thị Mãnh	ấp An Hội B, xã An Thuận, Huyện Thạnh Phú	26/03/2013	02/03/2014	00494/13V71
1761	V71-04767	BTr-3082		Nguyễn Văn Đậm	262/TQ, Thạnh Quí, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	28/02/2009	28/08/2009	00686/09V71
1762	V71-04771	BTr-_____		Nguyễn Văn Nam	ấp An Hoà,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	18/07/2008	18/01/2009	02082/08V71
1763	V71-04772	BTr-_____		Tô Thanh Diệu	ấp An Hoà,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	18/07/2008	18/01/2009	02083/08V71
1764	V71-04773	BTr-3091		Lê Hoàng Nhi	ấp Thanh Xuân 2, xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	06/05/2011	06/05/2012	00771/11V71
1765	V71-04774	BTr-_____		Trương Văn Đực	ấp 7,xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	19/07/2008	19/01/2009	02081/08V71
1766	V71-04777	BTr-3163		Huỳnh Thanh Khải	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	30/03/2010	30/03/2011	00641/10V64
1767	V71-04778	BTr-3108		Trần Hoàng Giang	ấp Thạnh Khương,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	04/02/2009	04/08/2009	00353/09V71
1768	V71-04779	BTr-3095		Mai Ngọc Đỏ	73/1, Xương Thới 3, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	19/03/2015	26/02/2016	00463/15V71
1769	V71-04782	BTr-_____		Lê Hồng Hải	ấp 1,xã Tam Phước, Huyện Châu Thành	22/07/2008	22/01/2009	02103/08V71
1770	V71-04783	BTr-3093		Nguyễn Hoàng Duy Kha	32/B, Mỹ An B, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	22/01/2009	22/01/2010	00282/09V71
1771	V71-04784	BTr-.....		Lê Quốc Cường	120G-ấp An Thạnh B,Xã Mỹ Thạnh A, Thành phố Bến Tre	26/01/2010	27/01/2011	00185/10V71
1772	V71-04790	BTr-3104		Trần Thị Tuyết	ấp 11, xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	09/05/2011	09/05/2012	00783/11V71
1773	V71-04791	BTr-3106		Phan Văn Trường	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	02/10/2009	02/04/2010	02288/09V71
1774	V71-04792	BTr-3138		Nguyễn Văn Nhàn	ấp 7, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	10/11/2011	10/11/2012	01836/11V71
1775	V71-04794	BTr-_____		Lưu Hoàng Sơn	52 Ngô Quyền,Phường 3, Thành phố Bến Tre	24/07/2008	24/01/2009	02119/08V71
1776	V71-04795	BTr-3364		Nguyễn Văn Xích	095/TK, Thạnh Khương, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	26/01/2011	21/01/2012	00130/11V71
1777	V71-04796	BTr-_____		Phan Văn Mười	Thanh Sơn 4, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	25/07/2008	25/01/2009	02129/08V71
1778	V71-04797	BTr-3156		Đoàn Văn Thống	ấp 6,xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	24/10/2013	24/09/2014	01636/13V71
1779	V71-04801	BTr-3140		Ngô Long Chánh	ấp 1, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	18/07/2012	18/07/2013	01034/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1780	V71-04802	BTr-_____		Hứa Văn Hoà	ấp 3, Tam Phước, Huyện Châu Thành	25/07/2008	25/01/2009	02131/08V71
1781	V71-04803	BTr-3909		Nguyễn Ngọc Phước	140/32 ấp Vĩnh Chính,xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	17/05/2012	17/05/2013	00734/12V71
1782	V71-04804	BTr-3109		Hồ Văn Hùng	ấp 3, xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/10/2011	11/10/2012	01688/11V71
1783	V71-04806	BTr-3129		Huỳnh Văn Bình	ấp 1,xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	02/07/2009	02/01/2010	01618/09V71
1784	V71-04807	BTr-_____		Nguyễn Văn Bình	ấp 7,xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	25/07/2008	25/01/2009	02140/08V71
1785	V71-04808	BTr-3137		Nguyễn Văn Lành	ấp 2, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	25/07/2013	25/01/2014	01107/13V71
1786	V71-04809	BTr-3141		Võ Văn Canh	ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	12/05/2015	21/09/2015	00695/15V71
1787	V71-04810	BTr-3136		Nguyễn Văn Nhắc	ấp 2,xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	12/06/2009	12/06/2010	01493/09V71
1788	V71-04811	BTr-_____		Nguyễn Văn Tuấn	458/TK, ấp 2, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	28/07/2008	28/01/2009	02153/08V71
1789	V71-04812	BTr-3166		Võ Văn Lượng	ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/05/2012	26/01/2013	00707/12V71
1790	V71-04813	BTr-3135		Nguyễn Long Thuận	ấp 6, Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	13/04/2009	13/04/2010	01054/09V71
1791	V71-04815	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	ấp Định Thọ, Tường Đa, Huyện Châu Thành	28/07/2008	28/01/2009	02161/08V71
1792	V71-04817	BTr-3133		Huỳnh Văn Liêm	ấp Vĩnh Trị, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	15/11/2011	08/11/2012	01850/11V71
1793	V71-04818	BTr-3150		Trần Văn Nghĩa	ấp 2,xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	31/10/2011	31/10/2012	01798/11V71
1794	V71-04819	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhỏ	ấp 5,xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	28/07/2008	28/01/2009	02167/08V71
1795	V71-04820	BTr-_____		Trương Văn Cư	ấp 3, Phú Túc, Huyện Châu Thành	29/07/2008	29/01/2009	02168/08V71
1796	V71-04822	BTr-3153		Nguyễn Văn Sẽ	ấp 6, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	21/07/2009	21/07/2010	01709/09V71
1797	V71-04823	BTr-_____		Huỳnh Văn Hoàng	ấp Hoà Phú II, xã định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	29/07/2008	29/01/2009	02172/08V71
1798	V71-04826	BTr-3147		Nguyễn Thị Thanh	Vĩnh Đức Trung, Vĩnh An, Huyện Ba Tri	06/04/2012	06/10/2012	00547/12V71
1799	V71-04828	BTr-3151		Huỳnh Thị Thanh Dung	Nghĩa Huấn, Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	16/09/2011	16/03/2012	01509/11V71
1800	V71-04830	BTr-3427		Huỳnh Văn Chốn	Bến Xoài, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	05/01/2015	29/11/2015	00006/15V71
1801	V71-04831	BTr-_____		Huỳnh Văn Đậm	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02273/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1802	V71-04837	BTr-_____		Phạm Văn Tròn	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02267/08V71
1803	V71-04838	BTr-3489		Nguyễn Hữu Nghiã	Trung Xuân, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/03/2011	18/03/2012	00474/11V71
1804	V71-04839	BTr-3577		Võ Văn Trong	ấp Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	09/11/2012	07/11/2013	01633/12V71
1805	V71-04843	BTr-_____		Thái Văn Đặng	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02262/08V71
1806	V71-04847	BTr-_____		Nguyễn Văn Bình	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02266/08V71
1807	V71-04849	BTr-_____		Lê Văn Yên	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02263/08V71
1808	V71-04850	BTr-3188		Phạm Văn Nguyên	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	28/11/2011	28/07/2012	01923/11V71
1809	V71-04851	BTr-_____		Phạm Văn Hoàng	Tân Nhuận,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02246/08V71
1810	V71-04854	BTr-_____		Phạm Văn Bình	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02244/08V71
1811	V71-04855	BTr-_____		Thái Văn Mỹ	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02288/08V71
1812	V71-04857	BTr-3209		Lý Văn Mỹ	Tân Nhuận,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	12/01/2011	12/07/2011	00052/11V71
1813	V71-04858	BTr-_____		Đào Văn Răng	xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	30/07/2008	30/01/2009	02245/08V71
1814	V71-04860	BTr-3225		Nguyễn Văn Công	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	10/01/2011	10/01/2012	00037/11V71
1815	V71-04861	BTr-3222		Nguyễn Văn Hạnh	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/01/2012	20/01/2013	00085/12V71
1816	V71-04863	BTr-_____		Huỳnh Thanh Phong	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02290/08V71
1817	V71-04865	BTr-3235		Nguyễn Hồng Thông	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	12/02/2009	30/01/2010	00467/09V71
1818	V71-04866	BTr-3281		Nguyễn Văn Sen	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	12/10/2011	12/04/2012	01702/11V71
1819	V71-04867	BTr-3234		Nguyễn Quốc Hưng	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/02/2015	24/01/2016	00274/15V71
1820	V71-04868	BTr-3212		Võ Văn Kết	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2009	19/12/2009	01535/09V71
1821	V71-04869	BTr-3213		Võ Văn Hong	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2009	19/12/2009	01536/09V71
1822	V71-04870	BTr-_____		Phạm Văn Trường	Giồng Giữa,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	20/01/2010	20/01/2011	00117/10V71
1823	V71-04871	BTr-3237		Nguyễn Hồng Hải	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/02/2015	25/01/2016	00277/15V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1824	V71-04874	BTr-_____		Phạm Văn Lẩm	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02283/08V71
1825	V71-04875	BTr-3243		Lê Văn ựng	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	21/07/2009	21/01/2010	01712/09V71
1826	V71-04877	BTr-_____		Ngô Văn Đải	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02281/08V71
1827	V71-04879	BTr-_____		Nguyễn Văn Lựa	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02274/08V71
1828	V71-04880	BTr-3255		Lương Thị Chính	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/05/2011	07/05/2012	00842/11V71
1829	V71-04881	BTr-_____		Nguyễn Văn Vĩnh	Quí Thuận B, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01778/08V71
1830	V71-04894	BTr-3232		Nguyễn Văn Hùng	An Trạch Tây,Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	08/02/2011	20/01/2012	00197/11V71
1831	V71-04895	BTr-3239		Nguyễn Văn Mễnh	Giồng Chuà,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	20/01/2010	20/01/2011	00118/10V71
1832	V71-04901	BTr-_____		Lê Văn Chul	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02251/08V71
1833	V71-04902	BTr-_____		Huỳnh Văn Vàng	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02252/08V71
1834	V71-04903	BTr-_____		Lê Văn Phước	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02253/08V71
1835	V71-04904	BTr-_____		Ngô Văn Cảnh	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02254/08V71
1836	V71-04906	BTr-3726		Nguyễn Văn Tâm	Giồng Giữa,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	08/11/2012	07/11/2013	01639/12V71
1837	V71-04910	BTr-_____		Nguyễn Văn Đứt	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02261/08V71
1838	V71-04911	BTr-_____		Nguyễn Văn Sáng	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02248/08V71
1839	V71-04913	BTr-3266		Mai Hoàng Dân	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/11/2010	24/11/2011	01051/10V84
1840	V71-04914	BTr-_____		Lê Kim Hoàng	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02279/08V71
1841	V71-04916	BTr-_____		Lê Thanh Phương	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02280/08V71
1842	V71-04917	BTr-_____		Bùi Văn Lên	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02268/08V71
1843	V71-04919	BTr-_____		Lê Duy Khánh	Giồng Chùa,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02285/08V71
1844	V71-04921	BTr-_____		Bùi Văn Lương	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02276/08V71
1845	V71-04923	BTr-3535		Lữ Văn Dũng	Tân Đại,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/01/2012	20/01/2013	00110/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1846	V71-04924	BTr-3533		Bùi Anh Tuấn	Tân Đại,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/02/2011	20/01/2012	00199/11V71
1847	V71-04927	BTr-_____		Nguyễn Văn Kìa	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02278/08V71
1848	V71-04932	BTr-3343		Dương Minh Chí	Tân Nhuận,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/01/2013	20/01/2014	00102/13V71
1849	V71-04933	BTr-3158		Trần Hoàng Hải	255D ấp 3, xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	12/02/2015	30/09/2015	00175/15V71
1850	V71-04935	BTr-3157		Ngô Văn Hùng	Tiên Đông Vàm, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	07/12/2010	07/12/2011	02049/10V71
1851	V71-04937	BTr-_____		Phan Thanh Phong	ấp Hoà 1,xã Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	01/08/2008	01/02/2009	02307/08V71
1852	V71-04941	BTr-3306		Tô Văn Bình	Thanh Thuỷ, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	01/10/2009	01/10/2010	02277/09V71
1853	V71-04942	BTr-3924		Nguyễn Văn ý	Tân Lợi, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	18/03/2009	18/03/2010	00825/09V71
1854	V71-04944	BTr-_____		Phan Thị Lệ	Hội Thành, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02345/08V71
1855	V71-04945	BTr-_____		Ngô Văn út	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02346/08V71
1856	V71-04947	BTr-3308		Trần Văn Chào Em	Vĩnh Hoà, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	01/04/2011	26/03/2012	00576/11V71
1857	V71-04948	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02357/08V71
1858	V71-04951	BTr-_____		Nguyễn Văn Diển	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02348/08V71
1859	V71-04952	BTr-3316		Đoàn Văn Điệp	Vĩnh Hoà, xã Tân Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	05/12/2013	26/09/2014	01828/13V71
1860	V71-04953	BTr-3362		Nguyễn Văn Cảnh	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/01/2012	14/02/2013	00086/12V71
1861	V71-04954	BTr-3332		Lê Văn Tám	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/02/2011	10/02/2012	00302/11V71
1862	V71-04956	BTr-3328		Trần Minh Sang	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/01/2012	03/02/2013	00081/12V71
1863	V71-04957	BTr-3327		Trần Văn Lâm	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/02/2011	10/02/2012	00301/11V71
1864	V71-04958	BTr-3331		Lê Văn Bảy	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/02/2011	14/02/2012	00293/11V71
1865	V71-04960	BTr-3345		Huỳnh Trọng Quý	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/02/2011	10/02/2012	00292/11V71
1866	V71-04962	BTr-3325		Nguyễn Thành Trung	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2009	10/02/2010	00414/09V71
1867	V71-04964	BTr-_____		Lê Văn Cao	Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02353/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1868	V71-04965	BTr-_____		Nguyễn Tấn Sĩ	Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02356/08V71
1869	V71-04966	BTr-3299		Nguyễn Văn Phương	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2009	10/02/2010	00422/09V71
1870	V71-04967	BTr-3295		Nguyễn Thành Tâm	ấp Tân Hưng, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	16/02/2009	01/02/2010	00516/09V71
1871	V71-04969	BTr-3367		Lý Cẩm Hương	Tân Hưng, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	13/04/2012	21/03/2013	00581/12V71
1872	V71-04970	BTr-3354		Lư Văn Công	Tân Bình, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	06/03/2014	21/03/2015	00415/14V71
1873	V71-04975	BTr-_____		Phan Văn Thuỷ	Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02364/08V71
1874	V71-04980	BTr-_____		Phạm Minh Hải	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02365/08V71
1875	V71-04981	BTr-3901		Lê Văn Hồng Em	Tân Nhuận, Nhuận Phú tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/02/2011	20/01/2012	00201/11V71
1876	V71-04983	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02380/08V71
1877	V71-04984	BTr-_____		Trịnh Văn Chiêu	An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02379/08V71
1878	V71-04985	BTr-3305		Đặng Văn Long	Tài Đại, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	10/02/2012	09/08/2012	00250/12V71
1879	V71-04986	BTr-_____		Nguyễn Văn Kỳ	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02377/08V71
1880	V71-04987	BTr-_____		Võ Văn Công	Hội Thành, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02378/08V71
1881	V71-04988	BTr-3334		Nguyễn Văn Sơn	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/09/2011	01/08/2012	01614/11V71
1882	V71-04989	BTr-_____		Phạm Văn Thuận	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02355/08V71
1883	V71-04990	BTr-3309		Mai Văn Chẳng	Vĩnh Hoà, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	26/03/2010	26/03/2011	00610/10V71
1884	V71-04991	BTr-3313		Lê Phước Cảnh	Vĩnh Hoà, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/05/2012	26/03/2013	00775/12V71
1885	V71-04997	BTr-3314		Đoàn Văn Điệp	Vĩnh Hoà, xã Tân Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	05/12/2013	26/09/2014	01827/13V71
1886	V71-04998	BTr-3315		Trương Hiếu Nghĩa	Vĩnh Hoà, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	26/03/2010	26/03/2011	00613/10V71
1887	V71-04999	BTr-3618		Trần Văn Mè	An Bình, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2009	10/02/2010	00430/09V71
1888	V71-05000	BTr-3559		Nguyễn Minh Trí	An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2009	10/02/2010	00436/09V71
1889	V71-05001	BTr-_____		Nguyễn Văn Còn	Tân Lợi, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	11/05/2009	11/05/2010	01248/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1890	V71-05003	BTr-_____		Trần Văn Dũng	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02372/08V71
1891	V71-05004	BTr-_____		Trần Văn Tâm	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02374/08V71
1892	V71-05005	BTr-3338		Nguyễn Văn út Em	ấp Tích Đức,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/02/2014	03/01/2015	00243/14V71
1893	V71-05006	BTr-3339		Nguyễn Văn Nhọn Anh	ấp Tích Đức, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	24/02/2009	01/02/2010	00622/09V71
1894	V71-05008	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02275/08V71
1895	V71-05009		PT27-03-08/1	DNTN Hai Lợi	241 Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	04/08/2008	04/08/2009	03235/08V50
1896	V71-05010	BTr-3111		DNTN Hai Lợi	214A, Đường 885, Phú Chiến, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	10/03/2009	04/08/2009	00750/09V71
1897	V71-05012	BTr-_____		Trần Văn Nhân	ấp 6,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	04/08/2008	04/02/2009	02391/08V71
1898	V71-05014	BTr-3194		Phạm Văn Tiến	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	19/11/2011	09/11/2012	01874/11V71
1899	V71-05015	BTr-3174		Nguyễn Văn Hiền	ấp 2,xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	06/05/2009	06/11/2009	01210/09V71
1900	V71-05016	BTr-_____		Nguyễn Văn Chín	ấp Vĩnh khánh,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	04/08/2008	04/02/2009	02395/08V71
1901	V71-05019	BTr-3191		Võ Văn Toàn	ấp Quí An,xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	11/02/2011	11/02/2012	00253/11V71
1902	V71-05021	BTr-3192		Dương Văn Minh	ấp Quí An,xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	24/02/2015	00206/14V71
1903	V71-05022	BTr-3696		Phạm Văn Bình	ấp Quí An,xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	03/03/2015	24/02/2016	00365/15V71
1904	V71-05023	BTr-3190		Trần Tấn Nghiệp	ấp Quí An,xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	29/05/2009	29/11/2009	01371/09V71
1905	V71-05025	BTr-_____		Nguyễn Hoàn Nam	Hoà Phước, Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	05/08/2008	05/02/2009	02411/08V71
1906	V71-05026	BTr-_____		Nguyễn Văn Hai	Long Thạnh, Giao Long, Huyện Châu Thành	06/08/2008	06/02/2009	02412/08V71
1907	V71-05028	BTr-_____		Nguyễn Văn Thuận	Hoà Phú 2, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/08/2008	06/02/2009	02414/08V71
1908	V71-05029	BTr-_____		Nguyễn Văn Thuận	Hoà Phú 2, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/08/2008	06/02/2009	02415/08V71
1909	V71-05030	BTr-_____		Phùng Thanh Xuyên	Tân Ngãi, Thanh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	06/08/2008	06/02/2009	02416/08V71
1910	V71-05031	BTr-_____		Phạm Minh Ngộ	ấp Phú Hoà,xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	06/08/2008	06/02/2009	02428/08V71
1911	V71-05032	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hoá	ấp Hưng Nhơn,xã Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	06/08/2008	06/02/2009	02427/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1912	V71-05036	BTr-3195		Trịnh Ngọc Mỹ	ấp 4, xã Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	11/03/2009	11/03/2010	00752/09V71
1913	V71-05037	BTr-3282		Trần Văn Long	566 ấp 5, xã Tân Xuân, Huyện Ba Tri	10/04/2013	09/04/2014	00595/13V71
1914	V71-05038	BTr-3193		Trương Văn Dự	ấp 9, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	17/04/2009	17/04/2010	01093/09V71
1915	V71-05039	BTr-3189		Lê Văn Bé Đông	ấp 9, xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	10/09/2012	26/09/2013	01336/12V71
1916	V71-05040	BTr-_____		Nguyễn Thị Dung	ấp 7,xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	07/08/2008	07/02/2009	02431/08V71
1917	V71-05041	BTr-_____		Phan Văn Cường	ấp 2,xã Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	07/08/2008	07/02/2009	02435/08V71
1918	V71-05057	BTr-3414		Nguyễn Thanh Sang	ấp Tân Phong, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	12/03/2015	22/03/2016	00427/15V71
1919	V71-05063	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé Tám	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02472/08V71
1920	V71-05086	BTr-3710		Mai Văn Xinh	ấp Vĩnh Hòa, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	31/08/2009	31/08/2010	02043/09V71
1921	V71-05087	BTr-3395		Nguyễn Văn Tý	ấp An Thiện,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	22/07/2009	07/07/2010	01743/09V71
1922	V71-05088	BTr-3525		Trương Văn Phụng	An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	31/10/2009	30/04/2010	02483/09V71
1923	V71-05089	BTr-3459		Trần Thị Ngọc Hoa	An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02346/09V71
1924	V71-05090	BTr-3439		Nguyễn Văn Một	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	18/11/2013	07/08/2014	00875/13V94
1925	V71-05091	BTr-_____		Võ Văn ạch	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02526/08V71
1926	V71-05092	BTr-_____		Phạm Văn Mến	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02540/08V71
1927	V71-05093	BTr-_____ __		Nguyễn Văn Phong	ấp Tân Phong, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02559/08V71
1928	V71-05094	BTr-_____		Đặng Bé Thành	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02513/08V71
1929	V71-05095	BTr-_____		Lê Thanh Tùng	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02444/08V71
1930	V71-05096	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02563/08V71
1931	V71-05098	BTr-3391		Phạm Thanh Cường	Tân Bình, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	16/02/2009	16/02/2010	00523/09V71
1932	V71-05099	BTr-3409		Trần Văn Lưu	ấp Tân Bình, xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	21/12/2011	10/12/2012	02094/11V71
1933	V71-05100	BTr-4326		Nguyễn Văn Diên	ấp An Thiện, xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2013	25/05/2014	00818/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1934	V71-05101	BTr-_____		Trương Văn Chửng	An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02529/08V71
1935	V71-05102	BTr-3411		Nguyễn Văn Dễ Em	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	12/03/2015	25/03/2016	00426/15V71
1936	V71-05104	BTr-_____		Nguyễn Văn đực Em	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02515/08V71
1937	V71-05105	BTr-_____		Nguyễn Văn Võ	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02553/08V71
1938	V71-05106	BTr-_____		Đoàn Văn Ngon	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02556/08V71
1939	V71-05107	BTr-_____		Trương Văn Lê	An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02547/08V71
1940	V71-05108	BTr-3435		Thiệu Thị Vẹn	An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	20/08/2010	20/08/2011	01357/10V71
1941	V71-05109	BTr-_____		Nguyễn Thị Thùy Trang	ấp Thanh Bình,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02437/08V71
1942	V71-05111	BTr-__ _____		Lê Văn Phấn	ấp Thới Đức, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02561/08V71
1943	V71-05113	BTr-_____		Trần Văn Hoảnh	Thới đức, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	25/05/2009	25/11/2009	01333/09V71
1944	V71-05115	BTr-_____		Thái Thành Phong	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02537/08V71
1945	V71-05116	BTr-3398		Huỳnh Nghĩa Hiệp	Tân Bình, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	22/06/2011	22/06/2012	01074/11V71
1946	V71-05118	BTr-3602		Tạ Hoàng Hải	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	22/07/2009	07/07/2010	01742/09V71
1947	V71-05119	BTr-____ ____		Nguyễn Văn Đãnh	ấp Thới Đức, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02573/08V71
1948	V71-05120	BTr-_____		Lữ Ngọc Sáu	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02518/08V71
1949	V71-05121	BTr-3601		Trần Thế Vinh	ấp Phú Đăng, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	22/07/2009	07/07/2010	01747/09V71
1950	V71-05122	BTr-_____		Đỗ Văn Ngang	Tân Điền, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02521/08V71
1951	V71-05123	BTr-_____		Ngô Hữu Tại	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02570/08V71
1952	V71-05124	BTr-_____		Hà Văn Phải	Tân điền, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02539/08V71
1953	V71-05125	BTr-3404		Lê Văn Yên	Thành Long, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	31/08/2009	31/08/2010	02045/09V71
1954	V71-05126	BTr-3400		Lê Văn Cảnh	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	06/05/2010	07/05/2011	00798/10V71
1955	V71-05127	BTr-4539		Võ Văn Phương Vũ	ấp Thành Long, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	12/05/2009	11/05/2010	01251/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1956	V71-05128	BTr-_____		Lê Văn Tấn	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02512/08V71
1957	V71-05129	BTr-3422		Nguyễn Văn Khinh	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	23/03/2012	25/03/2013	00487/12V71
1958	V71-05130	BTr-3421		Nguyễn Quốc Tuấn	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	31/08/2009	31/08/2010	02044/09V71
1959	V71-05131	BTr- 3565		Nguyễn Văn Ngộ	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	31/08/2009	31/08/2010	02041/09V71
1960	V71-05132	BTr-_____		Nguyễn Văn Chiến	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02572/08V71
1961	V71-05133	BTr-_____		Bùi Nhứt Vinh	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02516/08V71
1962	V71-05134	BTr-_____		Nguyễn Văn Tuấn Em	ấp Thành Long,xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02552/08V71
1963	V71-05136	BTr-3470		Nguyễn Văn Hùng	131, Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	30/09/2011	06/10/2012	01610/11V71
1964	V71-05137	BTr-_____ _		Lê Văn Bé Ba	ấp Thành Long, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02577/08V71
1965	V71-05138	BTr-_____		Lê Văn Thắng	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02562/08V71
1966	V71-05139	BTr-_____		Tài Văn Khánh	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02557/08V71
1967	V71-05140	BTr-3401		Phan Văn Đạt	ấp Thành Long, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	11/10/2011	11/10/2012	01691/11V71
1968	V71-05141	BTr-3977		Nguyễn Văn Thường	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	12/03/2015	05/03/2016	00428/15V71
1969	V71-05144	BTr-_____		Lữ Ngọc Long	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02567/08V71
1970	V71-05145	BTr-3875		Lữ Ngọc Thành	Tân Bình, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	21/07/2011	20/08/2012	01205/11V71
1971	V71-05147	BTr-_____ __		Nguyễn Văn Phước	ấp Thới Hòa, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02558/08V71
1972	V71-05148	BTr-4490		Ngô Văn Lâm	Thới Đức, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	14/09/2009	07/08/2010	02163/09V71
1973	V71-05150	BTr-_____		Trương Minh Vũ	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02538/08V71
1974	V71-05151	BTr-3451		Nguyễn Văn Thành	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	29/09/2011	07/08/2012	01609/11V71
1975	V71-05152	BTr-3441		Nguyễn Văn Hơn	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2012	07/08/2013	01125/12V71
1976	V71-05154	BTr-3448	BTr-3448	Nguyễn Văn Phong	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	28/03/2014	20/04/2015	00519/14V71
1977	V71-05155	BTr-_____		Lê Văn Tấn	An Lộc Giồng, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02618/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1978	V71-05156	BTr-_____		Nguyễn Văn Phong	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02536/08V71
1979	V71-05157	BTr-3466		Thái Văn Chánh	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	15/04/2009	15/10/2009	01074/09V71
1980	V71-05158	BTr-_____ __		Trần Văn Sơn	An Trạch Đông,Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02560/08V71
1981	V71-05159	BTr-_____ ___		Đoàn Vaăn Thưởng	ấp An Trạch Đông, xã Thành thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	07/02/2009	02981/08V71
1982	V71-05160	BTr-_____		Nguyễn Văn Vũ	An Thuận, An Thới, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02510/08V71
1983	V71-05168	BTr-3468		Trần Thị Cúc	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/11/2014	07/11/2015	01642/14V71
1984	V71-05170	BTr-3444		Thái Quốc Toản	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	22/06/2010	22/12/2010	01068/10V71
1985	V71-05174	BTr-_____		Lê Thị Hồng Vân	ấp Thạnh Phước, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	08/08/2008	08/02/2009	02505/08V71
1986	V71-05175	BTr-3275		Nguyễn Thanh Dũng	ấp 7,xã Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	13/11/2013	05/09/2014	01733/13V71
1987	V71-05177	BTr-3310		Nguyễn Thị Nhanh	ấp Thạnh Thọ, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	12/02/2009	12/02/2010	00461/09V71
1988	V71-05179	BTr-4905		Bùi Văn Bé Tám	ấp Phú Đông, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	06/07/2009	11/02/2010	01628/09V71
1989	V71-05181	BTr-3317		Trần Văn Hải	Phước Mỷ Trung, Mõ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	16/02/2009	16/02/2010	00531/09V71
1990	V71-05182	BTr-3160		Nguyễn Văn Tuấn	Hữu Định, Châu Thành, Huyện Châu Thành	16/02/2009	16/08/2009	00527/09V71
1991	V71-05186	BTr-3469		Nguyễn Văn Thương	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	25/06/2009	25/12/2009	01576/09V71
1992	V71-05188	BTr-3318		Trương Thị Oanh	ấp Thành Lễ, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	14/11/2011	21/06/2012	01849/11V71
1993	V71-05190	BTr-3311		Võ Minh Thịnh	ấp 2, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	03/09/2009	11/08/2010	02085/09V71
1994	V71-05191	BTr-3387		Nguyễn Văn Thơ	ấp 5, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	12/03/2013	15/12/2013	00392/13V71
1995	V71-05192	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghĩa	An Ngãi Tây, Huyện Ba Tri	12/08/2008	12/02/2009	02602/08V71
1996	V71-05193	BTr-_____		Phan Văn Minh Kỳ	ấp 10, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	12/08/2008	12/02/2009	02603/08V71
1997	V71-05195	BTr-_____		Lê Văn Mỹ	ấp 1, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	12/08/2008	12/02/2009	02607/08V71
1998	V71-05196	BTr-3410		Trần Thanh Tùng	ấp 5, Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	31/03/2009	30/09/2009	00984/09V71
1999	V71-05197	BTr-_____		Trần Hoàng Hảo	Thạnh Quí, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	12/08/2008	12/02/2009	02610/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2000	V71-05199	BTr-3636		Đoàn Văn Hùng	Thạnh Thọ, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/06/2009	12/02/2010	01452/09V71
2001	V71-05200	BTr-_____		Nguyễn Văn Cang	ấp 5, Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	13/08/2008	13/02/2009	02624/08V71
2002	V71-05201	BTr-3419		Đoàn Hoàng Phong	Tân Thanh, Huyện Giồng Trôm	03/09/2009	13/08/2010	02073/09V71
2003	V71-05202	BTr-3426		Trương Văn Bình	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	03/09/2009	13/08/2010	02072/09V71
2004	V71-05203	BTr-3425		Trần Văn Lê	ấp 3, Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm	22/09/2014	22/09/2015	01407/14V71
2005	V71-05205	BTr-_____		Lê Văn Rạng	ấp 4, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	13/08/2008	13/02/2009	02619/08V71
2006	V71-05206	BTr-3389		Trần Hoàng Chương	587, Khu Phố 3, Thị Trấn, Huyện Giồng Trôm	08/09/2012	26/09/2013	01335/12V71
2007	V71-05207	BTr-3377		Lê Văn Huấn	ấp 7, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	16/03/2009	16/09/2009	00796/09V71
2008	V71-05208	BTr-3384		Phạm Thị Kim Loan	ấp 2, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	24/04/2009	24/04/2010	01145/09V71
2009	V71-05209	BTr-_____		Phạm Thị Kim Phượng	ấp 2, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	13/08/2008	13/02/2009	02626/08V71
2010	V71-05210	BTr-3737		Võ Văn Triệp	ấp Giồng Sao, An Ngãi Tây, Huyện Ba Tri	22/06/2010	22/06/2011	01067/10V71
2011	V71-05213	BTr-_____		Nguyễn Hữu Nghiệp	ấp Tân Hòa A, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02736/08V71
2012	V71-05215	BTr-3678		Phan Văn Lùng	ấp Tân Quới Tây B, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	11/02/2014	14/02/2015	00257/14V71
2013	V71-05216	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Chơn	Tân Quới Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02726/08V71
2014	V71-05220	BTr-_____		Đinh Văn Sở	Tân Phú Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02728/08V71
2015	V71-05221	BTr-_____		Võ Văn Chiến	Tân Phú Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02722/08V71
2016	V71-05222	BTr-_____		Nguyễn Văn Ly	ấp 8, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02720/08V71
2017	V71-05226	BTr-_____		Lê Thanh Tiến	ấp 4, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02721/08V71
2018	V71-05230	BTr-_____		Nguyễn Thanh Điền	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02771/08V71
2019	V71-05231	BTr-_____		Trần Văn Cảnh	Tân Lễ 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02782/08V71
2020	V71-05237	BTr-_____		Phạm Văn Phó	ấp Tân Quới Tây B, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02734/08V71
2021	V71-05238	BTr-_____		Đinh Văn Lập	Tân Hòa B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02729/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2022	V71-05239	BTr-_____		Đinh Văn Vương	Tân Hòa B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02780/08V71
2023	V71-05240	BTr-_____		Huỳnh Văn Luận	Tân Hòa B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02743/08V71
2024	V71-05242	BTr-_____		Võ Văn Công	Tân Phú Đông A, Minh đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02747/08V71
2025	V71-05244	BTr-_____		Trịnh Văn Lửa Em	ấp 9, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	10/08/2013	10/08/2014	01186/13V71
2026	V71-05245	BTr-___ ____		Lê Thị Mộng Thu	ấp Tân Phú Đông A, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02737/08V71
2027	V71-05246	BTr-_____ _		Huỳnh Văn Sơn	ấp Tân Quới Đông A, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02733/08V71
2028	V71-05254	BTr-3611		Võ Từ Mai	ấp 9, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	07/10/2010	07/04/2011	01655/10V71
2029	V71-05257	BTr-_____		Lê Hoàng Việt	Tân Phú Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02765/08V71
2030	V71-05258	BTr-_____		Võ Văn Đực	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02753/08V71
2031	V71-05259	BTr-_____		Phạm Thị E	Tân PhúĐông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02775/08V71
2032	V71-05263	BTr-_____		Nguyễn Văn Nưng	Tân Phú Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02752/08V71
2033	V71-05264	BTr-_____		Huỳnh Văn Chôm	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02749/08V71
2034	V71-05265	BTr-_____		Lê Văn Quời	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02779/08V71
2035	V71-05268	BTr-_____		Hồ Văn Quyền	Tân Phú Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02776/08V71
2036	V71-05269	BTr-_____		Võ Văn Xinh	Tân Phú Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02748/08V71
2037	V71-05270	BTr-_____		Nguyễn Văn Luận	Tân Phú Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02741/08V71
2038	V71-05274	BTr-_____		Nguyễn Văn Giúp	ấp 10, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02740/08V71
2039	V71-05276	BTr-_____		Huỳnh Văn Sách	Tân Lễ 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02778/08V71
2040	V71-05278	BTr-3745		Cao Văn Đấu	Tân Phú Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	13/10/2011	13/04/2012	01720/11V71
2041	V71-05279	BTr-_____		Nguyễn Văn Việt	Tân Phú Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02774/08V71
2042	V71-05280	BTr-_____		Đinh Văn Tòng	Tân Quới Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02744/08V71
2043	V71-05281	BTr-_____		Trần Thanh Tuấn	Tân Phú Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02755/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2044	V71-05283	BTr-_____		Võ Văn Thiện	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02746/08V71
2045	V71-05284	BTr-4366		Lê Văn Êm	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	08/07/2009	14/02/2010	01642/09V71
2046	V71-05285	BTr-4901		Nguyễn Minh Phương	ấp Tân Ngãi, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	04/09/2009	04/03/2010	02095/09V71
2047	V71-05286	BTr-4204		Võ Văn Trắng	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	08/08/2011	08/08/2012	01284/11V71
2048	V71-05291	BTr-3606		Lê Văn Tín	Tân Phú Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	25/09/2010	25/09/2011	01600/10V71
2049	V71-05295	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhanh	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02754/08V71
2050	V71-05297	BTr-_____		Nguyễn Văn Hôm	Tân Lễ 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02727/08V71
2051	V71-05301	BTr-_____		Võ Văn Hoàng	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02750/08V71
2052	V71-05305	BTr-_____		Bùi Văn Băng	Tân Hòa B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	20/08/2010	20/08/2011	01361/10V71
2053	V71-05306	BTr-3547		Hồ Văn Thức	Tân Hậu 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	07/03/2011	07/03/2012	00391/11V71
2054	V71-05307	BTr-_____		Trương Văn Hừng	Tân Hậu 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	18/02/2009	02772/08V71
2055	V71-05308	BTr-_____		Nguyễn Văn Kiệm	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02761/08V71
2056	V71-05309	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Sơn	Tân Quới Tây B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02777/08V71
2057	V71-05310	BTr-_____		Nguyễn Văn Tâm	Tân Quới Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02745/08V71
2058	V71-05312	BTr-_____		Phạm Long Châu	Bình Đông, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02751/08V71
2059	V71-05315	BTr-_____		Huỳnh Văn Sương	Tân Phú Tây B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02773/08V71
2060	V71-05318	BTr-_____		Nguyễn Văn Vũ	Tân Phú Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	10/08/2013	10/08/2014	01187/13V71
2061	V71-05320	BTr-_____		Phan Văn Gì	ấp Tân Hòa A, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02735/08V71
2062	V71-05321	BTr-_____		Phan Văn Phước	Tân Hoà A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02723/08V71
2063	V71-05322	BTr-_____		Nguyễn Văn Tỉnh	Tân Quới Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02725/08V71
2064	V71-05323	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hùng	Tân Hòa B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02730/08V71
2065	V71-05325	BTr-3614		Phạm Văn Thảo	Tân Quới Tây B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	24/10/2014	24/10/2015	01575/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2066	V71-05332	BTr-3744		Nguyễn Thanh Phương	380 ấp Hòa Bình,xã Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm	08/03/2010	08/09/2011	00451/10V71
2067	V71-05336	BTr-3743		Cao Thanh Liêm	Tân Phú Tây B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	16/09/2013	25/08/2014	01403/13V71
2068	V71-05339	BTr-_____		Lê Văn Đẳng	Tân Quới Tây B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02767/08V71
2069	V71-05342	BTr-3383		Phạm Văn Hảo Em	ấp 2, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	24/04/2009	24/04/2010	01144/09V71
2070	V71-05343	BTr-3393		Khưu Tấn Luỹ	ấp 2, Bình Thới, Huyện Bình Đại	28/05/2013	28/05/2014	00886/13V62
2071	V71-05345	BTr-3460		Lê Văn Thông	236, Thạnh Thọ, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	06/03/2009	06/03/2010	00738/09V71
2072	V71-05346	BTr-4087		Nguyễn Văn Hùng	ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	27/01/2011	27/01/2012	00151/11V71
2073	V71-05347	BTr-3434		Võ Văn Trung	An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	18/05/2010	08/04/2011	00870/10V71
2074	V71-05348	BTr-3555		Huỳnh Tấn Tài	Phú Đông Thượng, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	10/10/2009	18/08/2010	02371/09V71
2075	V71-05349	BTr-3392		Hồ Văn Tộc	Phú Luông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	06/07/2010	06/07/2011	01611/10S66
2076	V71-05350	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/08/2008	18/02/2009	02803/08V71
2077	V71-05351	BTr-_____		Võ Văn Mỹ	Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	18/08/2008	18/02/2009	02800/08V71
2078	V71-05352	BTr-_____		Nguyễn Duy Trí	Tân Ngãi, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	18/08/2008	18/02/2009	02798/08V71
2079	V71-05353	BTr-		Lê Văn Trung	ấp 14, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	18/08/2008	18/02/2009	02799/08V71
2080	V71-05354	BTr-3431		Nguyễn Văn Hưởng	263,ấp 4, xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	07/11/2012	18/08/2013	01632/12V71
2081	V71-05355	BTr-_____		Nguyễn Văn Lời	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	16/08/2008	16/02/2009	02808/08V71
2082	V71-05357	BTr-3475		Nguyễn Văn Dũng Kiền	Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/02/2015	26/02/2016	00317/15V71
2083	V71-05360	BTr-3462		Nguyễn Ngọc Điện	ấp 2, Phong Nẩm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01484/09V71
2084	V71-05361	BTr-_____		Nguyễn Tấn Khánh	ấp 2, Phong Nẩm, Huyện Giồng Trôm	19/08/2008	19/02/2009	02814/08V71
2085	V71-05363	BTr-_____		Phạm Minh Thuận	ấp Hoà Thạnh, xã An Hiệp, Huyện Châu Thành	19/08/2008	19/02/2009	02818/08V71
2086	V71-05364	BTr-_____		Lê Văn Trường	ấp 6, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	19/08/2008	19/02/2009	02820/08V71
2087	V71-05366	BTr-3464		Nguyễn Thị Thu Thủy	ấp 3, Long Hòa, Huyện Bình Đại	15/09/2010	15/09/2011	01506/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2088	V71-05367	BTr-3114		DNTN Hai Lợi	214A, Đường 885, Phú Chiến, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	25/05/2010	21/02/2011	00895/10V71
2089	V71-05369	BTr-_____		Nguyễn Văn Bình	Hoà II, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	20/08/2008	20/02/2009	02829/08V71
2090	V71-05370	BTr-_____		Võ Văn Cường	Hội THành, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	20/08/2008	20/02/2009	02830/08V71
2091	V71-05373	BTr-3480		Đặng Thanh Vũ	ấp 2, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	28/06/2010	28/06/2011	01095/10V71
2092	V71-05374	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hùng	ấp 2, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	21/08/2008	21/02/2009	02837/08V71
2093	V71-05375	BTr-_____		Thái Văn Êm	ấp 2, Tam Phước, Huyện Châu Thành	21/08/2008	21/02/2009	02835/08V71
2094	V71-05376	BTr-3486		Nguyễn Thị Chung	Đông Kinh, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	17/03/2009	17/09/2009	00804/09V71
2095	V71-05377	BTr-3485		Nguyễn Thị Thảo	Đông Kinh, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	22/04/2009	22/04/2010	01124/09V71
2096	V71-05378	BTr-_____		Nguyễn Phương Hùng	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	21/08/2008	21/02/2009	02854/08V71
2097	V71-05379	BTr-3484		Nguyễn Thành Phúc	Bình Thanh, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	22/03/2013	20/02/2014	00474/13V71
2098	V71-05382	BTr-_____		Võ Tấn Khanh	Bình An, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	20/08/2008	20/02/2009	02853/08V71
2099	V71-05384	BTr-_____		Trang Sĩ Dũng	Đại An, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	20/08/2008	20/02/2009	02850/08V71
2100	V71-05385	BTr-_____		Trang Sĩ Quí	Sơn Châu, Sơn Định, Huyện Chợ Lách	20/08/2008	20/02/2009	02851/08V71
2101	V71-05389	BTr-3487		Lê Quốc Thắng	ấp Tân Phú Đông A, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	16/09/2013	14/08/2014	01406/13V71
2102	V71-05391	BTr-_____		Đặng Hoài Hữu	ấp 4, Thới Lai, Huyện Bình Đại	25/08/2008	25/02/2009	02871/08V71
2103	V71-05394	BTr-4033		Nguyễn Văn Hiếu	Quý An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	10/06/2010	10/06/2011	01009/10V71
2104	V71-05395	BTr-3580		Lương Văn Cảnh	Quý An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	10/06/2010	10/06/2011	01011/10V71
2105	V71-05396	BTr-_____		Phạm Văn Nhơn	Quý An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	25/08/2008	25/02/2009	02876/08V71
2106	V71-05397	BTr-3512		Trần Thanh Thuý	Thạnh Phước, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	26/01/2015	11/01/2016	00477/15V67
2107	V71-05401	BTr-_____		Trần Văn Hoàng	ấp Bình An, xã Tường Đa, Huyện Châu Thành	26/08/2008	26/02/2009	02887/08V71
2108	V71-05403	BTr-_____		Đoàn Thanh Bằng	ấp Kinh Mới, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	26/08/2008	26/02/2009	02891/08V71
2109	V71-05405	BTr-_____		Nguyễn Văn Cải	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	26/08/2008	26/02/2009	02895/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2110	V71-05406	BTr-3520		Trương Văn Thật	ấp 9, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	22/09/2014	27/08/2015	01401/14V71
2111	V71-05407	BTr-_____		Nguyễn Văn Hạnh	ấp 4, Vang Quới Tây, Huyện Bình Đại	27/08/2008	27/02/2009	02897/08V71
2112	V71-05408	BTr-3517		Bùi Văn Dứt	ấp 5, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	05/08/2010	26/02/2011	01277/10V71
2113	V71-05409	BTr-3530		Đinh Văn Trung	ấp 7, xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	30/07/2009	30/01/2010	01806/09V71
2114	V71-05410	BTr-3528		Phạm Ngọc Tuấn	Bình Thuận, xã Tân Thanh, Huyện Giồng Trôm	20/05/2009	20/11/2009	01308/09V71
2115	V71-05412	BTr-_____		Nguyễn Văn Việt	ấp Tân Hoà, xã tân Thanh, Huyện Giồng Trôm	28/08/2008	28/02/2009	02940/08V71
2116	V71-05413	BTr-3567		Phan Văn Lực	Hội Thành, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	13/10/2011	13/04/2012	01711/11V71
2117	V71-05414	BTr-3532		Võ Phúc Hậu	An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	18/05/2011	18/05/2012	00846/11V71
2118	V71-05415	BTr-3536		Nguyễn Kiển Tuấn	Vĩnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2009	10/02/2010	00435/09V71
2119	V71-05416	BTr-_____		Nguyễn Văn Lựa	Tích Khánh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	28/08/2008	28/02/2009	02914/08V71
2120	V71-05418	BTr-_____		Nguyễn Thị Tổng	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	28/08/2008	28/02/2009	02916/08V71
2121	V71-05419	BTr-_____		Trần Văn Khương	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	28/08/2008	28/02/2009	02917/08V71
2122	V71-05420	BTr-_____		Trần Văn Trọng	Vỉnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/08/2008	27/02/2009	02922/08V71
2123	V71-05421	BTr-3552		Lữ Văn Phước	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	28/07/2015	30/03/2016	01125/15V71
2124	V71-05422	BTr-_____		Nguyễn Văn Viễn Em	Hội Thành, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	27/08/2008	27/02/2009	02925/08V71
2125	V71-05423	BTr-_____		Trần Văn Dũng Anh	Hội Thành, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	28/08/2008	28/02/2009	02924/08V71
2126	V71-05424	BTr-_____		Phan Văn Tuấn	Hội Thành, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	28/08/2008	28/02/2009	02923/08V71
2127	V71-05426	BTr-_____		Phan Văn Tuấn Em	ấp Hội Thành, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	28/08/2008	28/02/2009	02920/08V71
2128	V71-05427	BTr-_____		Huỳnh Thanh Phương	Vỉnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	28/08/2008	28/02/2009	02919/08V71
2129	V71-05428	BTr-3544		Huỳnh Thanh Thảo	Vỉnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	02/02/2012	02/02/2013	00228/12V71
2130	V71-05432	BTr-3586		Nguyễn Văn Phấn	Hội Thành, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	03/03/2009	03/09/2009	00714/09V71
2131	V71-05433	BTr-3540		Nguyễn Văn Thơ	Phước Thạnh II, Thành Triệu, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00935/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2132	V71-05434	BTr-3541		Lê Văn Hửu	Bình an, Tường Đa, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00934/09V71
2133	V71-05435	BTr-3664		Nguyễn Văn Tân	Thạnh Khương, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	26/03/2013	26/03/2014	00489/13V71
2134	V71-05436	BTr-3561		Bùi Văn Bình	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	20/09/2010	20/09/2011	01538/10V71
2135	V71-05437	BTr-3554		Đoàn Văn Dứt	ấp 1, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	22/09/2014	22/09/2015	01404/14V71
2136	V71-05438	BTr-3563		Trương Tấn Nhứt	ấp 8, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	23/09/2013	22/08/2014	01464/13V71
2137	V71-05439	BTr-3556		Lê Văn Được	ấp 5, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	01/04/2010	01/04/2011	00646/10V71
2138	V71-05441	BTr-_____		Nguyễn Văn Lâm	ấp 5, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	30/08/2008	01/03/2009	02958/08V71
2139	V71-05442	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhàn	ấp 3, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	30/08/2008	01/03/2009	02964/08V71
2140	V71-05443	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé	ấp 3, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	30/08/2008	01/03/2009	02957/08V71
2141	V71-05444	BTr-_____		Võ Vũ Tùng	ấp 8, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	30/08/2008	01/03/2009	02962/08V71
2142	V71-05445	BTr-3615		Lê Hồng Phúc	ấp 8 Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	22/06/2012	22/06/2013	01550/12S66
2143	V71-05446	BTr-_____		Trần Văn Thanh	ấp 8, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	30/08/2008	01/03/2009	02961/08V71
2144	V71-05447	BTr-_____		Trần Vũ Phương	ấp 8, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	30/08/2008	01/03/2009	02963/08V71
2145	V71-05448	BTr-3590		Võ Văn Tính	ấp 8, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	06/03/2014	06/03/2015	00421/14V71
2146	V71-05449	BTr-3605		Văn Văn Đực	ấp 8, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	07/09/2012	27/08/2013	01319/12V71
2147	V71-05450	BTr-3581		Huỳnh Văn Sên	ấp 3, Thạnh Phước, Huyện Bình Đại	15/07/2014	15/01/2015	01022/14V71
2148	V71-05451	BTr-3548		Võ Văn Bình	ấp 8, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/02/2011	09/08/2011	00215/11V71
2149	V71-05452	BTr-_____		Phạm Văn Hồng	ấp Tân Ngãi, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	01/03/2009	02967/08V71
2150	V71-05453	BTr-_____		Lê Hoàng Lãm	ấp Tân Ngãi, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	01/03/2009	02968/08V71
2151	V71-05454	BTr-3667		Lê Thị Thật	Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	31/12/2013	31/12/2014	01955/13V71
2152	V71-05455	BTr-3570		Hồ Thị Tố Uyên	ấp 3, Phú Ngãi, Huyện Ba Tri	17/04/2009	17/04/2010	01092/09V71
2153	V71-05460	BTr-3575		Đào Văn Bảy	Phú An, Châu Hoà, Huyện Giồng Trôm	14/07/2012	13/06/2013	01018/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2154	V71-05461	BTr-_____		Đinh Văn Đức	ấp 7, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	03/09/2008	03/03/2009	02974/08V71
2155	V71-05463	BTr-3591		Nguyễn Văn Cuội	ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	28/08/2014	26/08/2015	01254/14V71
2156	V71-05464	BTr-3600		Lê Thanh Trúc Em	ấp 3, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	22/09/2014	20/09/2015	01405/14V71
2157	V71-05465	BTr-_____		Quách Văn Xưa	Bình Sơn, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	01/03/2009	02982/08V71
2158	V71-05466	BTr-_____		Huỳnh Văn Long	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	01/03/2009	02983/08V71
2159	V71-05467	BTr-3673		Nguyễn Văn Châu	Bình Thới, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	29/09/2011	01/09/2012	01618/11V71
2160	V71-05468	BTr-_____		Nguyễn Văn Chao	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	01/03/2009	02985/08V71
2161	V71-05469	BTr-4500		Đoàn Vũ Phong	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	12/03/2013	01/03/2014	00393/13V71
2162	V71-05472	BTr-3574		Nguyễn Văn Rực	Quí Hoà, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/02/2010	24/02/2011	00377/10V71
2163	V71-05475	BTr-_____		Huỳnh Văn Dẩn	97/6, ấp Quí Thuận, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	09/09/2010	02126/09V71
2164	V71-05476	BTr-_____		Phạm Thanh Tiến	ấp 4, Thị Trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	04/09/2008	04/03/2009	03000/08V71
2165	V71-05477	BTr-_____		Nguyễn Văn Bình	ấp 8, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	04/09/2008	04/03/2009	02999/08V71
2166	V71-05479	BTr-3608		Phạm Văn Bền	ấp 7, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	20/09/2010	20/09/2011	01542/10V71
2167	V71-05480	BTr-3609		Nguyễn Văn Thật	ấp 7, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	27/09/2011	27/09/2012	01583/11V71
2168	V71-05481	BTr-_____		Dương Văn Tùng	ấp Xóm Cối, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	05/09/2008	05/03/2009	03005/08V71
2169	V71-05482	BTr-_____		Phan Văn Phố	ấp 2A, Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	06/09/2008	06/03/2009	03006/08V71
2170	V71-05483	BTr-3613		Nguyễn Quang Minh	Long Thạnh, Giao Long, Huyện Châu Thành	05/05/2009	05/05/2010	01194/09V71
2171	V71-05484	BTr-_____		Võ Văn Đức	ấp Chánh, Tiên Thuỷ, Huyện Châu Thành	08/09/2008	08/03/2009	03011/08V71
2172	V71-05487	BTr-_____		Trương Thanh Quen	, Huyện Bình Đại	08/09/2008	08/03/2009	03012/08V71
2173	V71-05489	BTr-3625		Trịnh Văn Nguyên	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	21/10/2010	21/10/2011	01712/10V71
2174	V71-05490	BTr-3716		Nguyễn Văn Lượm	Tân Bình, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	19/03/2010	19/09/2010	00556/10V71
2175	V71-05492	BTr-_____		Trương Tấn Phương	ấp 7, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	09/09/2008	09/03/2009	03020/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2176	V71-05493	BTr-3627		Nguyễn văn Hải	193, ấp 4, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	03/03/2010	09/09/2010	00419/10V71
2177	V71-05494	BTr-_____		Nguyễn văn Răng	ấp 3, Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	09/09/2008	09/03/2009	03022/08V71
2178	V71-05497	BTr-3634		Ngô Văn Rây	ấp 5, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	06/11/2014	03/10/2015	01631/14V71
2179	V71-05498	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Hai	ấp Thành Hội, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	10/09/2008	10/03/2009	03065/08V71
2180	V71-05502	BTr-_____		Nguyễn Văn Tài	Phú Quới, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03032/08V71
2181	V71-05503	BTr-_____		Mai Quốc Hùng	Phú Thuận, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03033/08V71
2182	V71-05505	BTr-_____		Trần Văn Phước	Hòa Thọ, Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	09/09/2008	09/03/2009	03031/08V71
2183	V71-05519	BTr-_____		Phan Anh Tuấn	ấp Hòa Phước, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03050/08V71
2184	V71-05521	BTr-___ ___		Lê Quang Định	ấp Gia Phước, xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03052/08V71
2185	V71-05523	BTr-___ ____		Nguyễn Bá Trường	ấp Hòa Phước, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03054/08V71
2186	V71-05540	BTr-_____ __		Phan Văn Thắng	ấp Phú Thuận, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03080/08V71
2187	V71-05557	BTr-_____		Hồ Trung Thành	ấp Thanh Điền, xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03098/08V71
2188	V71-05558	BTr-3663		Trịnh Văn Trúc Linh	ấp 1, xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	26/09/2013	10/08/2014	01483/13V71
2189	V71-05559	BTr-3333		Công ty Vật tư và Xây Dựng Minh Thanh-TNHH	12B4 Đoàn Hoàng Minh,phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre	26/09/2013	10/09/2014	01475/13V71
2190	V71-05561	BTr-3665		Huỳnh Hữu Danh	ấp 3,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	27/10/2010	27/10/2011	02484/10V63
2191	V71-05566	BTr-3784		Dương Văn Khoen	Hưng Nhơn, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/02/2009	12/02/2010	00476/09V71
2192	V71-05569	BTr-3724		Nguyễn Thanh Tình	Bến Xoài, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/02/2011	20/01/2012	00204/11V71
2193	V71-05570	BTr-3668		Nguyễn Văn Bé	ấp 12, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	28/04/2009	28/10/2009	01159/09V71
2194	V71-05572	BTr-_____		Nguyễn Tấn Nghiệp	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	11/03/2009	03118/08V71
2195	V71-05576	BTr-_____		Nguyễn Văn Phương	Phú Xuân, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	11/03/2009	03122/08V71
2196	V71-05577	BTr-3689		Huỳnh Văn Rây	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/03/2010	00896/09V71
2197	V71-05578	BTr-3752		Trương Văn Tốt	Thanh Điền, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/03/2010	00901/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2198	V71-05581	BTr-3731		Nguyễn Văn Trung	Tân Hưng, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/02/2009	12/02/2010	00477/09V71
2199	V71-05582	BTr-3682		Trương Văn Trơn	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/03/2010	00894/09V71
2200	V71-05587	BTr-3685		Nguyễn Văn Thi	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/03/2010	00897/09V71
2201	V71-05588	BTr-_____		Đỗ Văn Liêm	Phú Xuân, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	11/03/2009	03135/08V71
2202	V71-05589	BTr-3961		Lê Ngọc Quí	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/11/2014	06/09/2015	01700/14V71
2203	V71-05591	BTr-_____		Lê Văn Đặt	Bến Xoài, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	11/09/2008	11/03/2009	03142/08V71
2204	V71-05592	BTr-3785		Lê Văn Thật	Thanh Điền, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/03/2010	00902/09V71
2205	V71-05593	BTr-3733		Đinh Công Thiện	Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	07/09/2009	12/09/2010	02099/09V71
2206	V71-05601	BTr-_____		Nguyễn Văn Hợi	Cái Tắc, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03152/08V71
2207	V71-05604	BTr-_____		Trần Văn Thạch	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03155/08V71
2208	V71-05605	BTr-_____		Lê Quang Tùng	Phú Mỹ, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	12/09/2008	12/03/2009	03156/08V71
2209	V71-05607	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhanh	Thanh Điền, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03158/08V71
2210	V71-05620	BTr-_____		Nguyễn Thị Mật	THanh Điền, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03171/08V71
2211	V71-05621	BTr-3732		Nguyễn Bá Thượng	Tân Hưng, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/09/2009	12/09/2010	02200/09V71
2212	V71-05622	BTr-_____		Phan Văn Nhường	ấp Thạnh Quí, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	12/09/2008	12/03/2009	03140/08V71
2213	V71-05628	BTr-_____		Mộc Thị Sáu	Phú Hoà, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03178/08V71
2214	V71-05629	BTr-3680		Trần Văn Linh	ấp 4, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	15/07/2009	15/01/2010	01692/09V71
2215	V71-05631	BTr-3705		Lê Văn Làm	105/ ấp Thạnh Quí, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	22/02/2010	15/09/2010	00317/10V71
2216	V71-05633	BTr-3704		Phạm Văn Luỹ	ấp 6, xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	07/09/2009	07/09/2010	02108/09V71
2217	V71-05635	BTr-3695		Trần Minh Viết	101B1 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 8, Thành phố Bến Tre	18/03/2009	18/03/2010	00819/09V71
2218	V71-05636	BTr-3707		Lê Thanh Tùng	ấp 4, hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	15/06/2009	15/12/2009	01506/09V71
2219	V71-05637	BTr-_____		Lê Văn Thiệp	ấp 12, xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	16/09/2008	16/03/2009	03195/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2220	V71-05640	BTr-3382	BTR-3382	Phạm Văn Nhân	ấp 3, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	16/09/2014	10/08/2015	01347/14V71
2221	V71-05641	BTr-_____		Phan Văn Dũng	Gia Thạnh, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	17/09/2008	17/03/2009	03203/08V71
2222	V71-05644	BTr-3789		Đặng Việt Hùng	7A,KP6,Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	08/10/2011	17/09/2012	01677/11V71
2223	V71-05647	BTr-_____		Nguyễn Văn Cường	ấp 2, Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	19/09/2008	19/03/2009	03233/08V71
2224	V71-05648	BTr-3748		Nguyễn Văn Trắng	Thạnh Quí, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	18/01/2011	18/01/2012	00076/11V71
2225	V71-05649	BTr-3763		Nguyễn Văn Hận	ấp An Điền, An Điền, Huyện Thạnh Phú	13/07/2012	09/05/2013	01014/12V71
2226	V71-05650	BTr-3775		Dương Văn Buội	ấp Thạnh, Tân Phong, Huyện Thạnh Phú	24/06/2009	24/06/2010	01559/09V71
2227	V71-05652	BTr-3774		Lê Văn Vũ	Thạnh Hưng, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	21/08/2009	21/02/2010	01962/09V71
2228	V71-05653	BTr-3768		Trần Văn Cường	Thạnh Hưng, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	16/10/2013	18/09/2014	01594/13V71
2229	V71-05654	BTr-_____		Nguyễn Văn Phúc	ấp Mỹ, Đại Điền, Huyện Thạnh Phú	18/09/2008	18/03/2009	03222/08V71
2230	V71-05657	BTr-_____		Nguyễn Văn Mung	Quí Thạnh, Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	18/09/2008	18/03/2009	03224/08V71
2231	V71-05658	BTr-_____		Bùi Văn Ut	Thạnh Mỹ, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	18/09/2008	18/03/2009	03226/08V71
2232	V71-05659	BTr-3776		Trần Văn Cường Em	Thạnh Hưng, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	19/09/2009	18/09/2010	02206/09V71
2233	V71-05660	BTr-3771		Nguyễn Văn Phúc	ấp Mỹ,xã Đại Điền, Huyện Thạnh Phú	08/01/2015	21/01/2016	00039/15V71
2234	V71-05661	BTr-_____		Trần Văn Tèo	Thạnh Hưng, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	18/09/2008	18/03/2009	03227/08V71
2235	V71-05662	BTr-_____		Lê Văn Nhịn	Thạnh Hưng, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	18/09/2008	18/03/2009	03229/08V71
2236	V71-05663	BTr-_____		Lương Văn Khâm	ấp 4, Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	19/09/2008	19/03/2009	03239/08V71
2237	V71-05664	BTr-3807		Võ Văn Mung	Thạnh Quí, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	03/08/2009	03/02/2010	01832/09V71
2238	V71-05665	BTr-3804		Phạm Văn Bé Em	Khu Phố 1, Phường 7, Thành phố Bến Tre	26/02/2010	22/09/2010	00391/10V71
2239	V71-05671	BTr-3809		Nguyễn Thanh Vũ	212, ấp Tân Hòa A, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	24/02/2012	04/12/2012	00330/12V71
2240	V71-05672	BTr-_____		Trần Trọng Hiếu	Khu Phố 3, Thị Trấn, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03250/08V71
2241	V71-05673	BTr-_____		Nguyễn Thị Hoàng	Khóm 1, Phường 7, Thành phố Bến Tre	23/09/2008	23/03/2009	03249/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2242	V71-05674	BTr-3798		Hồ Văn Đức	ấp 5, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	26/09/2013	20/09/2014	01493/13V71
2243	V71-05675	BTr-_____		Phạm Văn Thọ	ấp Phú Trạch, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	24/09/2008	24/03/2009	03262/08V71
2244	V71-05677	BTr-_____		Nguyễn Minh Sơn	ấp 15, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03288/08V71
2245	V71-05678	BTr-_____		Phan Văn Nghệ	ấp 15, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03283/08V71
2246	V71-05679	BTr-_____		Mai Văn Bá	ấp 4, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03287/08V71
2247	V71-05680	BTr-_____		Mã Văn Hiếu	ấp 4, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03284/08V71
2248	V71-05681	BTr-_____		Quách Thanh Tuấn	127E5, ấp An Thuận B, Thành phố Bến Tre	29/09/2008	29/03/2009	03435/08V71
2249	V71-05682	BTr-_____		Nguyễn Văn Ut	ấp 2, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	30/03/2009	30/09/2009	00971/09V71
2250	V71-05686	BTr-_____		Dương Văn Sơn	ấp 15, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03290/08V71
2251	V71-05687	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghĩa	Tân Hoà, Tân Thanh, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03289/08V71
2252	V71-05690	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hải	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03296/08V71
2253	V71-05691	BTr-_____		Lê Văn Lượm	ấp 12, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03297/08V71
2254	V71-05693	BTr-_____		Phan Văn Dự	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03299/08V71
2255	V71-05699	BTr-_____		Lưu Văn Lộc	Phú Hào, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	24/09/2008	24/03/2009	03266/08V71
2256	V71-05701	BTr-_____		Võ Văn Hoà	ấp 6, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	25/09/2008	25/03/2009	03292/08V71
2257	V71-05702	BTr-_____		Đặng Văn Minh	ấp 14, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03293/08V71
2258	V71-05704	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhân	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03295/08V71
2259	V71-05705	BTr-_____		Trần Văn Minh	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03304/08V71
2260	V71-05706	BTr-_____		Trần Văn Đô La	ấp 8, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03305/08V71
2261	V71-05707	BTr-____		Nguyễn Văn Tiễn	ấp 2, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03306/08V71
2262	V71-05709	BTr-_____		Ngô Thành Nhân	Quí Đức, Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	24/09/2008	24/03/2009	03312/08V71
2263	V71-05710	BTr-_____		Trương Tấn Pha	ấp 4, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03313/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2264	V71-05711	BTr-_____		Phan Huy Cường	11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03314/08V71
2265	V71-05712	BTr-_____		Lê Văn Tiếng	206/TK, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	24/09/2008	24/03/2009	03311/08V71
2266	V71-05713	BTr-_____		Huỳnh Thụy Lưu Duyên	Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	21/05/2009	24/09/2009	01311/09V71
2267	V71-05715	BTr-_____		Hồ Văn Giúp	ấp 14, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03316/08V71
2268	V71-05716	BTr-_____		Nguyễn Văn Ut	ấp 10, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03317/08V71
2269	V71-05717	BTr-_____		Nguyễn Văn Long	ấp Phú Phụng, xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	23/09/2008	23/03/2009	03277/08V71
2270	V71-05718	BTr-_____		Đặng Đức Quang	ấp Phú Mỹ, Phú Túc, Huyện Châu Thành	23/09/2008	23/03/2009	03276/08V71
2271	V71-05721	BTr-5117		Trần Văn Diệu	ấp 3, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	27/02/2012	24/09/2012	00334/12V71
2272	V71-05722	BTr-_____		Nguyễn Văn So	ấp 5, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03322/08V71
2273	V71-05723	BTr-_____		Võ Nhật Trường	ấp 3, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03321/08V71
2274	V71-05724	BTr-_____		Nguyễn Văn Phong	ấp 2A, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03319/08V71
2275	V71-05725	BTr-_____		Nguyễn Văn Minh	ấp 7, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03318/08V71
2276	V71-05727	BTr-_____		Nguyễn Văn Chính	ấp 9, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03324/08V71
2277	V71-05728	BTr-_____		Nguyễn Hùng Hây	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03323/08V71
2278	V71-05729	BTr-_____		Lê Minh Tuấn	ấp 4, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03326/08V71
2279	V71-05732	BTr-_____		Lê Văn Anh	ấp 5, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03329/08V71
2280	V71-05733	BTr-_____		Lê Quang Minh	ấp 4, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03330/08V71
2281	V71-05734		PT27-03-08/2	DNTN Hai Lợi	241 Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	25/09/2008	25/09/2009	03872/08V50
2282	V71-05735	BTr-3813		Nguyễn Thị Kim Loan	27, Mạc Đỉnh Chi, TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	07/04/2009	07/10/2009	01012/09V71
2283	V71-05736	BTr-_____		Nguyễn Văn Phương	52/3, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	25/09/2008	25/03/2009	03339/08V71
2284	V71-05738	BTr-_____		Lê Văn Lập	ấp 2, Định Trung, Huyện Bình Đại	09/09/2008	09/03/2009	03334/08V71
2285	V71-05740	BTr-_____		Trần Minh Sử	ấp 3, Tân Thuỷ, Huyện Ba Tri	26/09/2008	26/03/2009	03344/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2286	V71-05741	BTr-_____		Đoàn Văn Chưa	ấp Hoà Thuận 1,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03392/08V71
2287	V71-05742	BTr-_____		Trần Anh Tùng	ấp Hoà Phước,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03386/08V71
2288	V71-05743	BTr-_____		Mai Hoàng Kha	ấp Vĩnh Chính,xã Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	26/09/2008	26/03/2009	03390/08V71
2289	V71-05744	BTr-_____		Lê Văn Dũng	Hoà Phước,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03399/08V71
2290	V71-05745	BTr-3838	BTr-3838	Hồ Văn Thanh	ấp Hoà Hưng,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	10/09/2009	10/03/2010	02144/09V71
2291	V71-05746	BTr-3837		Nguyễn Hữu Hoàng	ấp Hoà Hưng,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/08/2010	16/02/2011	01323/10V71
2292	V71-05747	BTr-_____		Nguyễn Thanh Lâm	ấp 7,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03364/08V71
2293	V71-05748	BTr-_____		Nguyễn Văn Đua	ấp Hoà Phước,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03605/08V71
2294	V71-05749	BTr-_____		Nguyễn Thanh Tùng	ấp 7,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03387/08V71
2295	V71-05751	BTr-_____		Đổ Văn Bé Tuý	Hoà Phú 2,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03413/08V71
2296	V71-05752	BTr-_____		Võ Văn Hiền	ấp Hoà Phước,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03397/08V71
2297	V71-05753	BTr-_____		Nguyễn Quốc Việt	ấp Tân Hoà,xã Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03391/08V71
2298	V71-05758	BTr-_____		Lê Văn Nhạn	ấp Thành Hóa 2, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03354/08V71
2299	V71-05760	BTr-_____		Trần Đức Thịnh	Hoà Thới,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03384/08V71
2300	V71-05762	BTr-_____		Lê Hoàng Triển	Đông Trị,xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/06/2009	29/12/2009	01591/09V71
2301	V71-05764	BTr-_____		Đổ Văn Phương	Thanh Bình 1,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03380/08V71
2302	V71-05765	BTr-4010		Trần Chí Tâm	Hoà Thuận 1,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	09/12/2009	09/12/2010	02706/09V71
2303	V71-05766	BTr-_____		Lê Văn Khanh	Hoà Thuận 2,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03378/08V71
2304	V71-05767	BTr-_____		Nguyễn Văn Thới	Hoà Thới,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03377/08V71
2305	V71-05768	BTr-_____		Nguyễn Văn Thới	Hoà Thới,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03376/08V71
2306	V71-05769	BTr-_____		Nguyễn Văn Thạch	Hoà Thuận 2,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03375/08V71
2307	V71-05770	BTr-_____		Lê Văn Chót	Hoà Thuận 2,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03374/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2308	V71-05772	BTr-_____		Từ Công Thắm	Hoà Thới,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03372/08V71
2309	V71-05774	BTr-_____		Đổ Quang Sơn	ấp Hòa Nghĩa, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03353/08V71
2310	V71-05776	BTr-_____		Trần Văn Minh	Hoà Bình,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03368/08V71
2311	V71-05779	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghiệp	Hoà Bình,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03371/08V71
2312	V71-05780	BTr-_____		Đặng Văn Tấn	Hoà Thuận 2,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03412/08V71
2313	V71-05782	BTr-_____		Phạm Văn Luân	Hoà Hưng,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03365/08V71
2314	V71-05783	BTr-_____		Đinh Văn Rết	ấp Đông Thành, xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03355/08V71
2315	V71-05784	BTr-_____		Đinh Văn Rết	Đông Thành,xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03362/08V71
2316	V71-05785	BTr-_____		Võ Thanh Tùng	ấp Đông Thuận, xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03356/08V71
2317	V71-05787	BTr-_____		Nguyễn Văn Hảo	Hưng Long,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03360/08V71
2318	V71-05788	BTr-_____		Trần Thanh Tâm	Thanh Bình 2,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03359/08V71
2319	V71-05792	BTr-_____		Dương Văn Thoàng	ấp Thanh Bình, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03357/08V71
2320	V71-05794	BTr-_____		Nguyễn Văn Trường	Hoà Phước,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03347/08V71
2321	V71-05795	BTr-_____		Nguyễn Văn Lập	Hoà Phước,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03348/08V71
2322	V71-05796	BTr-_____		Nguyễn Văn Tâm	Hoà Phú 2,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03349/08V71
2323	V71-05799	BTr-_____		Nguyễn Văn Lý	Hoà Bình,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03404/08V71
2324	V71-05800	BTr-_____		Phan Hoàng Hữu	Hoà Hưng,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03417/08V71
2325	V71-05801	BTr-3918		Nguyễn Văn Hải	ấp Đông Thành, xã Thành an, Huyện Mỏ Cày Nam	18/03/2015	18/06/2015	00459/15V71
2326	V71-05802	BTr-_____		Đổ Văn Mai	Hoà Bình,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03407/08V71
2327	V71-05803	BTr-_____		Nguyễn Thị Năm	Thành Hoà 2,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03408/08V71
2328	V71-05806	BTr-4468		Võ Văn Rép	ấp Tân Lợi, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	09/10/2013	09/10/2014	01562/13V71
2329	V71-05807	BTr-_____		Nguyễn Văn Tiếp	ấp 6,xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03416/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2330	V71-05811	BTr-_____		Nguyễn Văn Lê	ấp Hòa Thuận 2, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03396/08V71
2331	V71-05812	BTr-_____		Lê Văn Đáo	ấp Đông Thạnh, xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03398/08V71
2332	V71-05813	BTr-_____		Nguyễn Văn Rong	ấp 3, xã Tân Thuỷ, Huyện Ba Tri	29/09/2008	29/03/2009	03434/08V71
2333	V71-05814	BTr-_____		Nguyễn Văn Mười Bốn	ấp Lân, xã Phú Sơn, Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	29/09/2008	29/03/2009	03433/08V71
2334	V71-05816	BTr-_____		Nguyễn Văn Cà	Thành Hoà 2,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03389/08V71
2335	V71-05817	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	ấp 10,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03401/08V71
2336	V71-05818	BTr-_____		Lê Văn Đáp	Hoà Thuận 2,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03402/08V71
2337	V71-05819	BTr-_____		Dương Văn Hiếu	Thanh Bình 2,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03403/08V71
2338	V71-05820	BTr-_____		Trần Văn Lập	Hoà Phú 2.xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03410/08V71
2339	V71-05821	BTr-_____		Đinh Văn Bằng	Thanh Bình 2,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03421/08V71
2340	V71-05823	BTr-3866		Đỗ Minh Tân	Vĩnh Khánh,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	06/12/2011	06/12/2012	01985/11V71
2341	V71-05824	BTr-_____		Trần Văn Hoàng Em	Hoà Phước,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03426/08V71
2342	V71-05825	BTr-_____		Đặng Minh Triều	Thanh Bình 2,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03422/08V71
2343	V71-05830	BTr-_____		Nguyễn Thị Rau	ấp Phước Trạch, xã Phước Thạnh, Huyện Châu Thành	01/10/2008	01/04/2009	03507/08V71
2344	V71-05832	BTr-_____		Ngô Diệp Tuấn	258B, Khu Phố 2, Phường 7, Thành phố Bến Tre	01/10/2008	01/04/2009	03510/08V71
2345	V71-05833	BTr-_____		Mai Văn Bé Sáu	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03454/08V71
2346	V71-05834	BTr-_____		Lê Văn Tiến	Tích Phúc,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/02/2010	24/08/2010	00380/10V71
2347	V71-05835	BTr-_____		Dương Hoàng Nhân	ấp 6, Mỹ Hưng, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03456/08V71
2348	V71-05836	BTr-3870		Ngô Công Sung	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	14/07/2014	16/04/2015	01017/14V71
2349	V71-05837	BTr-_____		Lê Hữu Hòai	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03458/08V71
2350	V71-05838	BTr-_____		Võ Thị Tiếng	Quí Lợi, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03459/08V71
2351	V71-05839	BTr-3899		Nguyễn Văn Tám	ấp Quí Đức,xã Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	20/05/2009	20/05/2010	01307/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2352	V71-05840	BTr-3886		Phạm Văn Tròn	ấp Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	28/11/2011	24/08/2012	01924/11V71
2353	V71-05841	BTr-_____		Nguyễn Thành Tính	ấp Quí Thuận A, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03462/08V71
2354	V71-05843	BTr-_____		Hồ văn Bế	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03460/08V71
2355	V71-05844	BTr-_____		Phan Xuân Hiệp	Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03465/08V71
2356	V71-05845	BTr-3889		Phạm Văn Tấn	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	11/02/2013	00210/12V71
2357	V71-05846	BTr-_____		Nguyễn Văn Lé	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03468/08V71
2358	V71-05847	BTr-3902		Nguyễn Văn Tẩu	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	14/02/2012	14/02/2013	00279/12V71
2359	V71-05848	BTr-_____		Võ Văn Phấn	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03470/08V71
2360	V71-05849	BTr-_____ __		Lê Văn Lam	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03471/08V71
2361	V71-05850	BTr- _____		Nguyễn Văn Lầm	ấp quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03472/08V71
2362	V71-05851	BTr-3903		Phạm Văn Kê	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/01/2013	00186/12V71
2363	V71-05852	BTr- _____		Nguyễn Văn Thắng	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03474/08V71
2364	V71-05853	BTr- _____		Phạm Văn Hết	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03475/08V71
2365	V71-05855	BTr-___ __		Trừ Văn Thạnh	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03477/08V71
2366	V71-05858	BTr-__ _ ____		Lê Văn Cang	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03480/08V71
2367	V71-05859	BTr-_____ _		Chung Văn Thọ	ấp Quí Lợi, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03481/08V71
2368	V71-05860	BTr-__ _____		Phạm Văn Phong	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03482/08V71
2369	V71-05862	BTr-_____		Nguyễn Văn Sạch	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03512/08V71
2370	V71-05863	BTr-_ ___		Quách Văn Truyền	ấp Thanh Bình,xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03513/08V71
2371	V71-05865	BTr-_____		Phạm Văn Hiểu	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03515/08V71
2372	V71-05866	BTr- _____		Phan Xuân Hậu	ấp Quí Thuận B, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03516/08V71
2373	V71-05868	BTr-3883		Dương Văn Hoanh	ấp Quí Hòa, Hòa Lợi,, Huyện Thạnh Phú	06/09/2010	06/09/2011	01433/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2374	V71-05869	BTr-_____		Huỳnh Văn Quốc	ấp Quí Hoà,Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03519/08V71
2375	V71-05870	BTr-_____		Nguyễn Hồng Cường	Xương Thới 3, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03521/08V71
2376	V71-05871	BTr- ___		Phan Văn Châu	ấp Xương Thới 3, xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03523/08V71
2377	V71-05874	BTr-_____		Huỳnh Văn Yến	ấp Tân Phú Tây, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	02/10/2008	02/04/2009	03528/08V71
2378	V71-05875	BTr-3876		Đặng Văn Bình	55,ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	12/10/2010	12/04/2011	01672/10V71
2379	V71-05876	BTr-3949		Nguyễn Minh Bằng	Thanh Xuân 1, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	25/07/2013	25/08/2014	01100/13V71
2380	V71-05878	BTr-3922		Trương Văn Linh	ấp 3, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	27/11/2014	01/10/2015	01746/14V71
2381	V71-05879	BTr-2889		Lê Minh Thuận	456, ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	11/06/2009	03/04/2010	01492/09V71
2382	V71-05880	BTr-_____		Lữ Văn Hưng	144/1 Phan Thanh Giản, KP1, TTMỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	03/10/2008	03/04/2009	03537/08V71
2383	V71-05881	BTr-_____		Trần Thanh Sơn	Khu Phố 3, Phường 7, Thành phố Bến Tre	21/10/2008	03/10/2009	03659/08V71
2384	V71-05882	BTr-_____		Lê Văn Vũ	ấp 1, Thới Lai, Huyện Bình Đại	06/10/2008	06/04/2009	03541/08V71
2385	V71-05883	BTr-3933		Nguyễn Văn Mẫn	Thạnh Quí, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	04/08/2010	24/06/2011	01273/10V71
2386	V71-05885	BTr-_____		Nguyễn Văn Tính	ấp 2, Thị trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	06/10/2008	06/04/2009	03545/08V71
2387	V71-05886	BTr-_____		Phạm Thị Phương Dung	ấp Thủ Sở, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	10/10/2011	10/04/2012	01978/11V64
2388	V71-05887	BTr-3934		Trần Văn Biết	ấp 7, xã An Phú Trung, Huyện Ba Tri	14/01/2011	14/07/2011	00118/11V63
2389	V71-05888	BTr-3942	BTR-3942	Bùi Văn Cảnh	ấp Thạnh Lễ, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	23/12/2013	19/12/2014	02545/13V63
2390	V71-05889	BTr-3941		Hồ Ngọc Hùng	ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	28/05/2010	28/11/2010	00923/10V71
2391	V71-05891	BTr-_____		Trần Văn Mười	Nhơn Phú, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	08/10/2008	08/04/2009	03556/08V71
2392	V71-05893	BTr-_____		Nguyễn Văn Tròn	ấp 1, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	08/10/2008	08/04/2009	03558/08V71
2393	V71-05896	BTr-3969		Nguyễn Văn Đực	Thạnh Phước, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	19/05/2011	19/05/2012	00847/11V71
2394	V71-05898	BTr-_____		Nguyễn Văn Lê	Phú Sơn, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	01/10/2008	01/04/2009	03568/08V71
2395	V71-05900	BTr-_____		Trần Văn Re Em	ấp 4, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	10/10/2008	10/04/2009	03576/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2396	V71-05901	BTr-3975		Lê Văn Thẳng	ấp 3, Hữu Định, Huyện Châu Thành	24/12/2012	11/10/2013	01880/12V71
2397	V71-05902	BTr-_____		Nguyễn Trọng Nghĩa	ấp 3, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	13/10/2008	13/04/2009	03580/08V71
2398	V71-05903	BTr-3982		Đặng Văn Thanh	ấp 7, Lộc Thuận, Huyện Bình Đại	20/02/2014	20/03/2015	00316/14V71
2399	V71-05904	BTr-3978		Lê Thị Thuỷ	ấp 2, Bình Thới, Huyện Bình Đại	16/06/2011	16/06/2012	01045/11V71
2400	V71-05905	BTr-4049		Nguyễn Chí Linh	108 ấp 8,xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	30/03/2009	30/09/2009	00975/09V71
2401	V71-05906	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	An Khánh 1, Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	14/10/2008	14/04/2009	03590/08V71
2402	V71-05907	BTr-_____		Võ Văn Ngọc	ấp 4, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/10/2008	14/04/2009	03591/08V71
2403	V71-05908	BTr-3898		Nguyễn Ngọc Sơn	Phú Hào, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	01/06/2010	01/06/2011	00929/10V71
2404	V71-05910	BTr-_____		Phan Văn Hữu Bền	145/56 ấp Lân Bắc, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	15/10/2008	15/04/2009	03601/08V71
2405	V71-05911	BTr-4038		Nguyễn Văn Trợt	ấp Vĩnh Phú, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	05/01/2011	05/01/2012	00013/11V71
2406	V71-05912	BTr-3997		Nguyễn Quang Thiều	ấp 4, xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	15/04/2010	01471/09V71
2407	V71-05913	BTr-_____		Phan Vũ Bình	Hội An, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	16/10/2008	16/04/2009	03612/08V71
2408	V71-05914	BTr-_____		Trương Tấn Phu	ấp 5, xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	16/10/2008	16/04/2009	03613/08V71
2409	V71-05916	BTr-_____		Nguyễn Khắc Điệp	Xương Thạnh A, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	16/10/2008	15/04/2009	03607/08V71
2410	V71-05918	BTr-4708		Nguyễn Thị Thu	Mỹ Trạch, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	13/04/2011	13/07/2011	00621/11V71
2411	V71-05922	BTr-_____		Nguyễn Chí Linh	Quí Khương, Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	16/10/2008	15/04/2009	03620/08V71
2412	V71-05923	BTr-_____		C.Ty TNHH Một Thành Viên XD Thành Đông	105A, Đại Lộ Đồng Khởi, Phú Khương, Thành phố Bến Tre	16/10/2008	16/04/2009	03623/08V71
2413	V71-05925	BTr-_____		Phạm Văn Dực	354, ấp 4, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	17/10/2008	17/04/2009	03622/08V71
2414	V71-05926	BTr-_____		Hồ Văn Dừa	An Bình, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	17/10/2008	17/04/2009	03626/08V71
2415	V71-05927	BTr-_____		Nguyễn Thị Hoàng	308A, Khu phố 1, Phường 7, Thành phố Bến Tre	17/10/2008	17/04/2009	03627/08V71
2416	V71-05928	BTr-3834		Nguyễn Thị Chổ	ấp 6, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	18/09/2013	18/09/2014	01437/13V71
2417	V71-05930	BTr-_____		Trần Văn Thuận	ấp Thạnh Khương, Huyện Ba Tri	20/03/2009	20/03/2010	00858/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2418	V71-05931	BTr-_____		Phạm Thị Mớm	ấp Phước Lễ, Thành Triệu, Huyện Châu Thành	20/10/2008	20/04/2009	03634/08V71
2419	V71-05932	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhứt	ấp 4, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	20/10/2008	20/04/2009	03635/08V71
2420	V71-05933	BTr-4013		Huỳnh Thị Kim Hương	369, Thạnh Nghĩa, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	13/05/2009	13/05/2010	01269/09V71
2421	V71-05934	BTr-4027		Trương Văn Phong	ấp Sơn Châu, xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	18/06/2012	06/06/2013	00838/12V71
2422	V71-05936	BTr-4026		Lê Quang Hùng	Sơn Châu, Sơn Định, Huyện Chợ Lách	25/03/2015	25/03/2016	00503/15V71
2423	V71-05938	BTr-_____		Nguyễn Văn Khanh	Nhơn Phú, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	21/10/2008	20/04/2009	03650/08V71
2424	V71-05939	BTr-4028		Nguyễn Văn Hành	Đại An, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	14/01/2011	14/07/2011	00059/11V71
2425	V71-05941	BTr-_____		Trần Văn Mở	Nhơn Phú, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	21/10/2008	20/04/2009	03653/08V71
2426	V71-05942	BTr-_____		Nguyễn Kim Thanh	Nhơn Phú, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	21/10/2008	20/04/2009	03655/08V71
2427	V71-05943	BTr-_____		Trương Văn Đơ	Nhơn Phú, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	20/10/2008	20/04/2009	03654/08V71
2428	V71-05944	BTr-_____		Phan Văn Lực	Nhơn Phú, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	21/10/2008	20/04/2009	03656/08V71
2429	V71-05945	BTr-_____		Nguyễn Văn Mai	Sơn Châu, Sơn Định, Huyện Chợ Lách	21/10/2008	21/04/2009	03657/08V71
2430	V71-05946	BTr-_____		Phạm Tấn Thuẩn	An Bình, Thị Trấn, Huyện Chợ Lách	21/10/2008	21/04/2009	03658/08V71
2431	V71-05948	BTr-4017		Trần Văn Mười	36/2,ấp An Ninh, xã An Thuận, Huyện Thạnh Phú	02/08/2012	23/07/2013	01097/12V71
2432	V71-05950	BTr-4549		Nguyễn Văn Bé Mười	xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	30/03/2010	30/12/2010	00634/10V71
2433	V71-05951	BTr-		Nguyễn Thị Hồng	101, Đoàn Hoàng Minh, Phường 6, Thành phố Bến Tre	23/10/2008	15/02/2009	03672/08V71
2434	V71-05953	BTr-4032		Trần Văn Công	ấp 5, Giao Long, Huyện Châu Thành	09/06/2009	09/06/2010	01451/09V71
2435	V71-05956	BTr-_____		Đổ Ngọc Bảy	21 Đường Đồng Khởi,Phường 3, Thành phố Bến Tre	27/10/2008	27/04/2009	03691/08V71
2436	V71-05957	BTr-4047		Phạm Thị Nhít	533/TL ấp Thạnh Lễ,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	02/03/2015	27/10/2015	00347/15V71
2437	V71-05958	BTr-_____		Võ Văn Bắc	12/2, ấp 4, Thị Trấn Thạnh Phú, Huyện Thạnh Phú	27/10/2008	27/04/2009	03695/08V71
2438	V71-05959	BTr-4048		Lê Văn Thật	ấp 4,xã Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm	26/03/2012	24/03/2013	00491/12V71
2439	V71-05962	BTr-_____		Trần Văn In	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	29/10/2008	29/04/2009	03707/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2440	V71-05963	BTr-_____		Lê Văn On	ấp 9,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	29/10/2008	29/04/2009	03714/08V71
2441	V71-05964	BTr-_____		Hồ Văn Nguyên	ấp 4,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	29/10/2008	29/04/2009	03717/08V71
2442	V71-05967	BTr-4128		Lê Văn Chấm	ấp 1, Thạnh Phước, Huyện Bình Đại	14/12/2011	26/11/2012	02041/11V71
2443	V71-05970	BTr-_____		Trần Văn Hạnh	ấp 4,xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	31/10/2008	30/04/2009	03731/08V71
2444	V71-05971	BTr-4066		Nguyễn Văn Tròn	ấp Tân An,xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	07/12/2010	07/12/2011	02048/10V71
2445	V71-05973	BTr-4068		Hùynh Thị Tám Em	ấp 3,xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	08/12/2009	08/06/2010	02686/09V71
2446	V71-05974	BTr-_____		Ngô Văn Dũng	542, ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	03/11/2008	03/05/2009	03738/08V71
2447	V71-05975	BTr-4065		Lý Ngọc Hồ	ấp 2, xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	10/12/2010	10/12/2011	02093/10V71
2448	V71-05976	BTr-_____		Nguyễn Phong Vũ	166/14 Nguyễn Huệ, Phường1, Thành phố Bến Tre	04/11/2008	04/05/2009	03745/08V71
2449	V71-05978	BTr-4071		Nguyễn Văn Công	Phú Sơn, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	05/02/2015	05/02/2016	00197/15V71
2450	V71-05979	BTr-_____		Võ Văn Triệp	ấp Giồng Sao,xã An Ngãi Tây, Huyện Ba Tri	04/11/2008	04/05/2009	03748/08V71
2451	V71-05981	BTr-4079		Hồng Kim Chưởng	Tân Thuận, Tân Phú Tây, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/07/2009	16/01/2010	01696/09V71
2452	V71-05982	BTr-4124		Châu Thanh Triều	ấp 3, Tân Thủy, Huyện Ba Tri	29/12/2014	26/10/2015	01934/14V71
2453	V71-05984	BTr-4168		Nguyễn Thị Hồng	101,Đoàn Hoàng Minh, Phường 6, Thành phố Bến Tre	15/08/2009	23/04/2010	01899/09V71
2454	V71-05987	BTr-_____		Nguyễn Văn ửng	ấp Tân Quới 1,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03766/08V71
2455	V71-05990	BTr-_____		Nguyễn Văn Khen	ấp Định Nghĩa,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03770/08V71
2456	V71-05992	BTr-_____		Trần Văn Nhẫn	ấp 6,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03773/08V71
2457	V71-05993	BTr-_____		Bùi Văn Thi	ấp Tân Phú 1,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03774/08V71
2458	V71-05994	BTr-_____		Phạm Văn Hải	ấp Định Nghĩa, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03775/08V71
2459	V71-05995	BTr-4919		Phùng Văn Chúc	ấp Tích Đức, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	22/12/2011	20/08/2012	02120/11V71
2460	V71-05996	BTr-_____		Trần Văn Len	Thanh Bình 2,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03777/08V71
2461	V71-05998	BTr-_____		Lê Minh Đức	ấp Thanh Vân, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03779/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2462	V71-06000	BTr-_____		Trần Văn Len	Thanh Bình 2,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03781/08V71
2463	V71-06006	BTr-_____		Nguyễn Văn Đàng	ấp Định Hưng,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03787/08V71
2464	V71-06009	BTr-_____		Lê Minh Rựng	ấp An Quới, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03791/08V71
2465	V71-06012	BTr-4094		Nguyễn Văn Xét	ấp 8, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	26/05/2011	26/05/2012	00908/11V71
2466	V71-06014	BTr-_____		Phan Văn Gìn	ấp Hội An,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03796/08V71
2467	V71-06017	BTr-_____		Bùi Văn Theo	ấp Hiệp Phước,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03799/08V71
2468	V71-06018	BTr-_____		Nguyễn Tấn Đạt	ấp Hiệp Phước,xã phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03800/08V71
2469	V71-06020	BTr-4102		Nguyễn Văn Năng	ấp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	17/01/2011	17/01/2012	00163/11V62
2470	V71-06022	BTr-_____		Trương Văn Hòa	ấp An Nhơn 1, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03803/08V71
2471	V71-06023	BTr-_____		Huỳnh Phú Quốc	ấp Tân Quới 2, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03804/08V71
2472	V71-06024	BTr-_____		Nguyễn Văn Hiền	ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03805/08V71
2473	V71-06025	BTr-_____		Nguyễn Văn Hậu	ấp 1, xã Tân Phong, Huyện Giồng Trôm	06/11/2008	06/05/2009	03806/08V71
2474	V71-06029	BTr-_____		Dương Văn Phúc	ấp An Nhơn 2,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03810/08V71
2475	V71-06031	BTr-_____		Huỳnh Văn Hổ	ấp An Hoà,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03812/08V71
2476	V71-06032	BTr-_____		Trần Văn Chiến	ấp An Bình,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03813/08V71
2477	V71-06039	BTr-_____		Nguyễn Anh Vũ	ấp An Quới,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03820/08V71
2478	V71-06041	BTr-_____		Nguyễn Vũ Cường	ấp An Qui,xã Đa phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03822/08V71
2479	V71-06044	BTr-_____		Nguyễn Văn Danh	ấp An Qui,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03825/08V71
2480	V71-06045	BTr-_____		Trương Ngọc Sơn	ấp An Qui,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03826/08V71
2481	V71-06046	BTr-_____		Võ Thị Ngọc Dung	ấp An Qui,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03827/08V71
2482	V71-06049	BTr-_____		Nguyễn Văn Yêm	ấp Thanh Hưng,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03830/08V71
2483	V71-06054	BTr-_____		Mai Văn Đoàn	ấp Định Nghĩa,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03835/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2484	V71-06057	BTr-_____		Bùi Văn Đức	ấp An Vỉnh 2,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03838/08V71
2485	V71-06063	BTr-		Nguyễn Thị Kim Cương	Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	15/10/2009	15/10/2010	03059/09V64
2486	V71-06065	BTr-_____		Bùi Thị Triến	ấp Tân Phú 1,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03846/08V71
2487	V71-06071	BTr-_____		Mai Hữu Hiệp	ấp Định Nghĩa,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03852/08V71
2488	V71-06075	BTr-_____		Lê Thị Măng	ấp Định Thái,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03856/08V71
2489	V71-06076	BTr-_____		Phạm Đức Toàn	ấp Thanh Vân,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03857/08V71
2490	V71-06077	BTr-_____		Huỳnh Văn Nhỏ	ấp An Hoà,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03858/08V71
2491	V71-06078	BTr-_____		Trịnh Văn Đảm	ấp Định Hưng,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03859/08V71
2492	V71-06079	BTr-4285		Lê Văn Sội	ấp An Vĩnh 2, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	28/11/2014	09/09/2015	01750/14V71
2493	V71-06080	BTr-_____		Nguyễn Văn Bán	ấp Hiệp Phước,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03861/08V71
2494	V71-06082	BTr-_____		Huỳnh Văn Thanh	ấp Thanh Vân,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03863/08V71
2495	V71-06083	BTr-_____		Võ Văn Tín	ấp 9,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03864/08V71
2496	V71-06084	BTr-_____		Phan Văn Phụng	ấp Tân Phú 1,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03865/08V71
2497	V71-06086	BTr-_____		Trần Văn Tấn	ấp Hoà Phú 2,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03867/08V71
2498	V71-06087	BTr-4104	BTr-4104	Nguyễn Văn Lâm	ấp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	26/06/2013	26/06/2014	01158/13V63
2499	V71-06088	BTr-_____		Nguyễn Văn Chét	An Hoà, Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	07/11/2008	07/05/2009	03868/08V71
2500	V71-06089	BTr-4113		Trần Văn Hoàng	203B, KP2, Phường 7, Thành phố Bến Tre	23/09/2011	23/09/2012	01566/11V71
2501	V71-06092	BTr-_____		Thái Minh Tấn	91A2, KP1, Phường 7, Thành phố Bến Tre	07/11/2008	07/05/2009	03877/08V71
2502	V71-06094	BTr-_____		Nguyễn Văn Lình	ấp An Thới 1,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03879/08V71
2503	V71-06095	BTr-4473		Dương Văn Sung	ấp Quới An,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/02/2011	07/11/2011	00321/11V71
2504	V71-06099	BTr-4122		Lê Văn Hùng	ấp Thới Bình, xã Thới Thuận, Huyện Bình Đại	13/07/2009	13/01/2010	01666/09V71
2505	V71-06100	BTr-_____		Nguyễn Văn Đòan	ấp 6,xã Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm	10/11/2008	10/05/2009	03895/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2506	V71-06101	BTr-4140		Phan Văn Pháp	ấp Thạnh Khương, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	27/06/2012	27/06/2013	00933/12V71
2507	V71-06102	BTr-_____		Lê Hồng Quân	Hoà Phú 1, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	10/11/2008	10/05/2009	03897/08V71
2508	V71-06104	BTr-_____		Quảng Cường Em	ấp Phú Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03909/08V71
2509	V71-06105	BTr-4150		Phan Văn Cảnh	ấp Phú Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	19/09/2013	13/09/2014	01440/13V71
2510	V71-06106	BTr-4179		Trần Văn Tạo	ấp Bình Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	30/09/2011	29/09/2012	01611/11V71
2511	V71-06107	BTr-5486		Nguyễn Văn Hoa	ấp Phú Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	03/10/2014	03/10/2015	01460/14V71
2512	V71-06109	BTr-_____		Nguyễn Văn Quốc	ấp Phú Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03914/08V71
2513	V71-06110	BTr-_____		Lương Văn Tùng	ấp Phủ,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03915/08V71
2514	V71-06113	BTr-_____		Huỳnh Văn Sơn	ấp 2B, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	11/11/2008	11/05/2009	03961/08V71
2515	V71-06115	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé Ba	ấp 2, Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	11/11/2008	11/05/2009	03960/08V71
2516	V71-06117	BTr-_____		Nguyễn Văn Quân	ấp An Lợi,xã An Thới, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03917/08V71
2517	V71-06118	BTr-4298		Lữ Văn Thanh	ấp Vỉnh trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	26/07/2010	26/05/2011	01220/10V71
2518	V71-06119	BTr-_____		Phạm Văn Mảng	xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03919/08V71
2519	V71-06125	BTr-4149		Huỳnh Văn Lớn	ấp An Hoà,xã An Thới, Huyện Mỏ Cày Bắc	26/01/2010	26/07/2010	00177/10V71
2520	V71-06126	BTr-4514		Huỳnh Văn ấm	ấp An Hoà, xã An Thới, Huyện Mỏ Cày Nam	28/11/2009	28/05/2010	02626/09V71
2521	V71-06127	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	ấp Phú Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03927/08V71
2522	V71-06128	BTr-_____		Nguyễn Thị Lượm	ấp Thới Đức,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03928/08V71
2523	V71-06129	BTr-_____		Đoàn Thị Phận	ấp Thị Xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03929/08V71
2524	V71-06131	BTr-_____		Nguyễn Quốc Cường	ấp Mỹ Đức,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03931/08V71
2525	V71-06132	BTr-_____		Nguyễn Văn Kiên	ấp Thanh Sơn,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03932/08V71
2526	V71-06135	BTr-4491		Nguyễn Văn Đá	ấp Phú Đăng,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	27/07/2010	27/05/2011	01229/10V71
2527	V71-06139	BTr-_____		Nguyễn Thanh Tùng	ấp Mỹ Đức,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03939/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2528	V71-06144	BTr-_____		Ngô Chí Tài	ấp Nhuận Trạch,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03944/08V71
2529	V71-06146	BTr-_____		Lê Văn Thảo	ấp Long Trạch,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03946/08V71
2530	V71-06147	BTr-_____		Đoàn Văn Triều	ấp Mỹ Đức,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03947/08V71
2531	V71-06148	BTr-_____		Huỳnh Văn Thành	ấp Phú Hữu,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03948/08V71
2532	V71-06157	BTr-_____		Lê Văn Diệp	ấp Thạnh Đông,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03957/08V71
2533	V71-06158	BTr-_____		Quãng Cường Anh	ấp Phú Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03958/08V71
2534	V71-06159	BTr-_____		Lê Văn Hùng	ấp Thạnh Đông,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03964/08V71
2535	V71-06160	BTr-_____		Lê Văn Công	ấp 8,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03965/08V71
2536	V71-06169	BTr-_____		Nguyễn Văn Chiến	ấp Mỹ Đức,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03974/08V71
2537	V71-06170	BTr-_____		Lê Văn Vị	ấp Thạnh Phú,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03975/08V71
2538	V71-06171	BTr-_____		Lê Văn Hiền	ấp Thạnh Phú,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03976/08V71
2539	V71-06172	BTr-_____		Lê Thanh Phong	ấp Long Trạch,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03977/08V71
2540	V71-06173	BTr-_____		Nguyễn Văn Sơn	ấp Phú Hữu,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03978/08V71
2541	V71-06174	BTr-_____		Đặng Văn Hoà	ấp Thị,xã hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03979/08V71
2542	V71-06175	BTr-_____		Trần Thanh Hùng	ấp Thị,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03980/08V71
2543	V71-06176	BTr-_____		Lê Văn Hiền	ấp Phú Hữu,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03981/08V71
2544	V71-06177	BTr-_____		Ngô Văn Bình	ấp Nhuận Trạch,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03982/08V71
2545	V71-06178	BTr-_____		Lương Văn Định	ấp Thị,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03983/08V71
2546	V71-06179	BTr-_____		Nguyễn Văn Đại	ấp Long Trạch,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03984/08V71
2547	V71-06180	BTr-4188		Lê Thanh Hùng	ấp 4,Thị Trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	11/02/2014	29/11/2014	00268/14V71
2548	V71-06182	BTr-_____		Trần Chí Khánh	ấp Thạnh Đông,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03987/08V71
2549	V71-06187	BTr-_____		Lê Văn Thượng	ấp Bình Đông,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03992/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2550	V71-06190	BTr-_____		Lê Thanh Long Anh	ấp Phú Hữu,xã cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03995/08V71
2551	V71-06192	BTr-_____		Phạm Văn Rớt	ấp Mỹ Đức,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03997/08V71
2552	V71-06193	BTr-_____		Phan Văn Thắng	ấp Mỹ Đức,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03998/08V71
2553	V71-06194	BTr-_____		Nguyễn Minh Khoa	ấp Long Trạch,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03999/08V71
2554	V71-06195	BTr-_____		Lê Văn Xướng	ấp Bình Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04000/08V71
2555	V71-06197	BTr-_____		Nguyễn Văn Tỏ	ấp Bình Tây,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	25/08/2009	25/02/2010	01992/09V71
2556	V71-06198	BTr-_____		Nguyễn Văn Thắng	ấp Bình Phú,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04003/08V71
2557	V71-06199	BTr-4174		Nguyễn Văn Phương	ấp Thạnh Phó, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	24/06/2014	24/12/2014	00930/14V71
2558	V71-06200	BTr-_____		Lê Thị Hằng	ấp 9,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04005/08V71
2559	V71-06201	BTr-_____		Nguyễn Văn Tư	ấp Thạnh Phú,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04006/08V71
2560	V71-06202	BTr-_____		Huỳnh Anh Tuấn	ấp Bình Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04007/08V71
2561	V71-06203	BTr-_____		Đổ Văn Sang	ấp Thanh Sơn,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04008/08V71
2562	V71-06208	BTr-_____		Võ Văn ý	ấp Phú Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04014/08V71
2563	V71-06210	BTr-4187		Nguyễn Thành Nhân	ấp Xóm Mới, Mỹ Hoà, Huyện Ba Tri	25/09/2013	05/09/2014	01474/13V71
2564	V71-06211	BTr-_____		Phan Văn Phương	Thạnh Khương, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	12/11/2008	12/05/2009	04018/08V71
2565	V71-06212	BTr-_____		Võ Văn Hiếu	Tân Nam, Tân Phú, Huyện Châu Thành	12/11/2008	12/05/2009	04021/08V71
2566	V71-06214	BTr-_____		Lê Hồng Quân	Hoà Phú 1, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	12/11/2008	12/05/2009	04026/08V71
2567	V71-06217	BTr-_____		Hồ Thanh Đông	ấp 3,xã Phú Lễ, Huyện Ba Tri	12/11/2008	12/05/2009	04032/08V71
2568	V71-06218	BTr-4155		Đặng Văn Nô	ấp 12,xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	21/09/2009	29/08/2010	02216/09V71
2569	V71-06219	BTr-_____		Trần Minh Trí	ấp 12,xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	12/11/2008	12/05/2009	04031/08V71
2570	V71-06222	BTr-_____		Phan Thị Bé	Thanh Phước, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	12/11/2008	12/05/2009	04035/08V71
2571	V71-06226	BTr-_____		Phan Văn út Em	ấp 9,xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	13/11/2008	13/05/2009	04039/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2572	V71-06227	BTr-_____		Phan Văn út Em	ấp 9, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	13/11/2008	13/11/2009	04040/08V71
2573	V71-06228	BTr-_____		Phan Văn út Em	ấp 9, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	13/11/2008	13/11/2009	04041/08V71
2574	V71-06229	BTr-_____		Nguyễn Văn Lộc	ấp An Quới,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	13/11/2008	13/05/2009	04042/08V71
2575	V71-06230	BTr-4229		Ngô Văn Suối	Phú Lợi Hạ, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	08/02/2011	08/02/2012	00176/11V71
2576	V71-06233	BTr-4347		Thân Văn Nhân	ấp Định Hưng,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	07/12/2009	07/06/2010	02677/09V71
2577	V71-06234	BTr-4186		Trần Văn Rái	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	26/08/2010	26/02/2011	01389/10V71
2578	V71-06235	BTr-_____		Nguyễn Hà Phượng	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04052/08V71
2579	V71-06236	BTr-_____		Nguyễn Công Bình	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04051/08V71
2580	V71-06237	BTr-4238		Nguyễn Ngọc Êm	ấp 6,xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/05/2012	30/05/2013	00721/12V71
2581	V71-06238	BTr-4183		Đoàn Văn Chẳng	ấp 3, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	15/05/2010	15/11/2010	00848/10V71
2582	V71-06239	BTr-_____		Bùi Văn Hò	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04048/08V71
2583	V71-06240	BTr-_____		Lê Thanh Dũng	ấp 5, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04054/08V71
2584	V71-06241	BTr-_____		Nguyễn Văn Chót	ấp 2, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04055/08V71
2585	V71-06242	BTr-_____		Hồ Văn Tâm	ấp 2, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04056/08V71
2586	V71-06244	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	ấp 5, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04058/08V71
2587	V71-06245	BTr-_____		Võ Văn Sơn	ấp 5, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04059/08V71
2588	V71-06247	BTr-_____		Lê Văn Xê	ấp 2, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04061/08V71
2589	V71-06248	BTr-_____		Trương Tấn Hùng	ấp 5, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04062/08V71
2590	V71-06249	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Tiến	ấp 1, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04063/08V71
2591	V71-06251	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Vũ	ấp 2, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04065/08V71
2592	V71-06252	BTr-_____		Bùi Văn Thắng	ấp 5, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04066/08V71
2593	V71-06253	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Lập	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04067/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2594	V71-06256	BTr-_____		Huỳnh Văn Tuấn	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04070/08V71
2595	V71-06257	BTr-_____		Nguyễn Văn Võ	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04071/08V71
2596	V71-06258	BTr-4582		Nguyễn Văn Mưa	ấp 3,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	15/08/2013	03/08/2014	01216/13V71
2597	V71-06259	BTr-_____		Phạm Văn Tùng	ấp Tân Bắc,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	14/11/2008	14/05/2009	04079/08V71
2598	V71-06261	BTr-_____		Nguyễn Tấn Tài	Phú Thạnh , Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	17/11/2008	17/05/2009	04085/08V71
2599	V71-06262	BTr-4225		Dương Văn Tưởng	Quí Hoà, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/05/2009	17/05/2010	01228/09V71
2600	V71-06265	BTr-4281		Nguyễn Thị Sen	ấp 3, An Bình Tây, Huyện Ba Tri	22/07/2013	18/05/2014	01082/13V71
2601	V71-06266	BTr-_____		Đỗ Quang Văn	43, Hoà Phú 1, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	17/11/2008	17/05/2009	04074/08V71
2602	V71-06267	BTr-_____		Nguyễn Văn Thanh	ấp 4, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	18/11/2008	18/05/2009	04094/08V71
2603	V71-06268	BTr-_____		Lê Văn Thảo	ấp 1, An Ngãi Tây, Huyện Ba Tri	19/11/2008	19/05/2009	04098/08V71
2604	V71-06271	BTr-_____		Đoàn Thị Phương Khanh	206A,Khu phố 1,Phường 7, Thành phố Bến Tre	19/11/2008	19/05/2009	04101/08V71
2605	V71-06272	BTr-_____		Đoàn Thị Phương Khanh	206A Khu Phố 1,Phường 7, Thành phố Bến Tre	19/11/2008	19/05/2009	04102/08V71
2606	V71-06274	BTr-4453		Ngô Văn Nguyện	Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	10/02/2012	25/10/2012	00247/12V71
2607	V71-06275	BTr-4242		Võ Tấn Hùng	115/4 ấp Quí Đức, Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	17/06/2013	17/06/2014	00920/13V71
2608	V71-06277	BTr-_____		Võ Văn Điểu	ấp An Quới,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	20/11/2008	20/05/2009	04106/08V71
2609	V71-06278	BTr-_____		Nguyễn Văn Trạng	ấp Mỹ An A,xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	20/11/2008	20/05/2009	04107/08V71
2610	V71-06283	BTr-_____		Phạm Văn Chử	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04121/08V71
2611	V71-06284	BTr-_____		Hồ Văn Đơn	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04123/08V71
2612	V71-06286	BTr-4257	...	Bùi Văn Kiểu	Xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	20/07/2010	20/07/2011	01766/10S66
2613	V71-06287	BTr-4245		Phạm Văn Hữu	Xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	06/07/2010	06/07/2011	01612/10S66
2614	V71-06288	BTr-_____		Phạm Văn Hợp	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04127/08V71
2615	V71-06289	BTr-____		Nguyễn Văn Quới	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04128/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2616	V71-06290	BTr-4267		Nguyễn Văn Lực	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	09/04/2010	21/11/2010	00694/10V71
2617	V71-06291	BTr-_____		Châu Văn Minh	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04130/08V71
2618	V71-06292	BTr-_____		Võ Văn Nhân	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04131/08V71
2619	V71-06293	BTr-_____		Võ Văn Chính	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04132/08V71
2620	V71-06294	BTr-_____		Nguyễn Thị Thử	ứâp 1A, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04133/08V71
2621	V71-06295	BTr-_____		Trần Văn Hưởng	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04134/08V71
2622	V71-06296	BTr-_____		Trần Văn Tranh	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04135/08V71
2623	V71-06297	BTr-_____		Đặng Văn Dũng	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04136/08V71
2624	V71-06298	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoà	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04137/08V71
2625	V71-06299	BTr-_____		Nguyễn Văn Săng	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04138/08V71
2626	V71-06300	BTr-4439		Đỗ Ngọc Rành	ấp 8, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	26/03/2011	26/03/2012	00546/11V71
2627	V71-06301	BTr-4481		Nguyễn Minh Em	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	07/07/2009	07/01/2010	01641/09V71
2628	V71-06302	BTr-_____		Huỳnh Văn Thân	ấp 7, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04141/08V71
2629	V71-06303	BTr-_____		Ngô Văn Bé	ấp 5, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04142/08V71
2630	V71-06304	BTr-_____		Trần Văn Phương	ấp 9, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04143/08V71
2631	V71-06309	BTr-4533		Nguyễn Văn Ngà	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	12/09/2011	17/09/2012	01452/11V71
2632	V71-06310	BTr-____		Trần Văn Sơn	ấp 2 B, Thạnh phú Đông, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04149/08V71
2633	V71-06311	BTr-_____		Bùi Thế Quân	ấp 8, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04150/08V71
2634	V71-06312	BTr-4348		Hồ Phạm Tuấn Luật	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	22/09/2014	13/09/2015	01406/14V71
2635	V71-06313	BTr-____		Võ Văn Hường	ấp 3, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04152/08V71
2636	V71-06314	BTr-_____		Nguyễn Hải Em	ấp 10, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04153/08V71
2637	V71-06315	BTr-_____		Nguyễn Văn Tiến	An Thuận, tân Thanh, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04154/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2638	V71-06316	BTr-4334		Nguyễn Văn Khoa	An Thuận, Tân Thanh, Huyện Giồng Trôm	17/07/2009	17/01/2010	01701/09V71
2639	V71-06317	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Minh	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04156/08V71
2640	V71-06318	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	ấp 9, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04157/08V71
2641	V71-06319	BTr-_____		Phạm Cường An	ấp 2, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04158/08V71
2642	V71-06320	BTr-4635		Trần Văn Trận	ấp 7, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	30/11/2010	30/05/2011	02006/10V71
2643	V71-06321	BTr-4261		Phan Văn Phương	ấp 2, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	17/09/2013	17/09/2014	01415/13V71
2644	V71-06322	BTr-_____		Nguyễn Văn Tất	Thạnh Hưng, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	21/11/2008	21/05/2009	04161/08V71
2645	V71-06323	BTr-_____		Nguyễn Văn Bay	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04162/08V71
2646	V71-06324	BTr-_____		Hồ Văn Thuần	ấp 8, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04163/08V71
2647	V71-06325	BTr-_____		Lê Văn Ut Em	ấp 10, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04164/08V71
2648	V71-06326	BTr-4264		Trương Tấn Tẻn	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	17/09/2010	17/09/2011	01530/10V71
2649	V71-06327	BTr-4300		Trương Văn Ngụy	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	15/10/2012	17/09/2013	01530/12V71
2650	V71-06328	BTr-_____		Nguyễn Văn Lâm	ấp 9, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04173/08V71
2651	V71-06329	BTr-_____		Nguyễn Hùng Nhân	ấp 2B, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04147/08V71
2652	V71-06334	BTr-_____		Võ Thành Phúc	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04180/08V71
2653	V71-06335	BTr-_____		Trần Văn Thển	ấpc 8, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04181/08V71
2654	V71-06336	BTr-_____		Nguyễn Văn Thạnh	ấp 2, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	21/11/2008	21/05/2009	04182/08V71
2655	V71-06338	BTr-4274		Nguyễn Văn Mười Anh	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	12/09/2011	17/09/2012	01451/11V71
2656	V71-06339	BTr-5140		Phạm Văn Lên	ấp 7, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	18/08/2010	18/08/2011	01336/10V71
2657	V71-06341	BTr-4626		Dương Văn Tính	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	22/06/2009	21/05/2010	01547/09V71
2658	V71-06342	BTr-_____		Cao Văn Đấu	ấp 2, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	21/11/2008	21/05/2009	04189/08V71
2659	V71-06343	BTr-_____		Lê Quốc Hải	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04190/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2660	V71-06345	BTr-_____		Trương Tấn Trung	ấp 8, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04192/08V71
2661	V71-06346	BTr-4262		Nguyễn Thị Lệ	ấp Định Hưng, xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	09/05/2011	09/05/2012	00785/11V71
2662	V71-06347	BTr-_____		Phạm Văn Sáng	ấp 2A,xã Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	24/11/2008	24/05/2009	04197/08V71
2663	V71-06348	BTr-_____		Trần Văn Thuận	ấp 7,xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	24/11/2008	24/05/2009	04199/08V71
2664	V71-06349	BTr-4279		Trần Văn Kế	ấp 7,xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	08/08/2009	08/02/2010	01865/09V71
2665	V71-06350	BTr-_____		Đặng Văn Hùng	ấp Ông Cớm,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	24/11/2008	24/05/2009	04203/08V71
2666	V71-06352	BTr-5125		Nguyễn Văn Viễn	ấp 3,xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	29/10/2009	29/04/2010	00877/09S50
2667	V71-06353	BTr-_____		Nguyễn Văn Ly	321/TK ấp Thạnh Khương,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	24/11/2008	24/05/2009	04205/08V71
2668	V71-06356	BTr-_____		Võ Văn Tiếng	Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	24/11/2008	24/05/2009	04211/08V71
2669	V71-06357	BTr-_____		Võ Minh Tuấn	Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	24/11/2008	24/05/2009	04212/08V71
2670	V71-06358	BTr-_____		Đòan Văn Minh	ấp 3, xã An Hóa, Huyện Châu Thành	25/11/2008	25/05/2009	04218/08V71
2671	V71-06359	BTr-4672	BTr-4672	Lâm Văn Đức	ấp 2,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	18/11/2013	01/11/2014	02260/13V63
2672	V71-06361	BTr-4367		Mai Thảo Trang	ấp Tiên Hưng,Tiên Long, Huyện Châu Thành	20/04/2009	20/11/2009	01150/09V71
2673	V71-06364	BTr-_____		Tạ Ngọc Cương	ấp Phước Thạnh 2,xã Thành Triệu, Huyện Châu Thành	26/11/2008	26/05/2009	04227/08V71
2674	V71-06365	BTr-4591		Phạm Văn Hải	261 ấp An Trạch Tây,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	06/05/2014	16/11/2014	00669/14V71
2675	V71-06366	BTr-_____		Lê Văn Tuấn	Khu Phố 3,Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	26/11/2008	26/05/2009	04229/08V71
2676	V71-06367	BTr-4308		Phạm Văn Lâm	669 ấp Tân An, xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	12/11/2010	12/11/2011	01893/10V71
2677	V71-06368	BTr-_____		Ngô Văn Ron	ấp 2A, xã Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	27/11/2008	27/05/2009	04231/08V71
2678	V71-06369	BTr-_____		Trần Văn Dũng	ấp 7, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	27/11/2008	27/05/2009	04233/08V71
2679	V71-06370	BTr-_____		Phan Văn Hai	31, ấp Thanh Hòa, xã Phước Mỹ Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	27/11/2008	27/05/2009	04234/08V71
2680	V71-06371	BTr-_____		Dương Văn Tiên	39/1 ấp Quí Thạnh,xã Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	27/11/2008	27/05/2009	04235/08V71
2681	V71-06373	BTr-_____		Phạm Trung Nghĩa	Tiên Đông Vàm, Tiên Thuỷ, Huyện Châu Thành	28/11/2008	28/05/2009	04241/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2682	V71-06374	BTr-4434		Trần Văn Hiền	Phú Thuận,Quới Thành, Huyện Châu Thành	02/10/2013	25/09/2014	04667/13V67
2683	V71-06375	BTr-_____		Huỳnh Ngọc Nở	Bình An, Tường Đa, Huyện Châu Thành	28/11/2008	28/05/2009	04243/08V71
2684	V71-06376	BTr-_____		Nguyễn Kim Thành	Thuận Điền, An Hiệp, Huyện Châu Thành	28/11/2008	28/05/2009	04215/08V71
2685	V71-06377	BTr-_____		Huỳnh Ngọc Tươi	Bình An, Tường Đa, Huyện Châu Thành	28/11/2008	28/05/2009	04244/08V71
2686	V71-06378	BTr-4331		Huỳnh Văn Êm	An Bình, An Hiệp, Huyện Ba Tri	16/01/2013	22/12/2013	00084/13V71
2687	V71-06379	BTr-4315		Hùynh Văn Đức	ấp Vỉnh Khánh,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	21/05/2014	12/06/2015	00765/14V71
2688	V71-06380	BTr-4314		Đào Văn Tẻn	An Phong, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	11/05/2009	11/05/2010	01247/09V71
2689	V71-06381	BTr-4316		Hùynh Văn Thuận	ấp Vỉnh Khánh,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	20/12/2013	10/12/2014	01922/13V71
2690	V71-06382	BTr-4337		Nguyễn Văn Tâm	Quí Bình, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/07/2013	19/07/2014	01091/13V71
2691	V71-06383	BTr-4336	Số cũ BTr-1430-H	Hồ Hoa Nhị	ấp Hiệp Phước,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2010	30/07/2011	01252/10V71
2692	V71-06384	BTr-4399		Nguyễn Thanh Sơn	Thới Hoà, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	13/10/2015	13/01/2016	01506/15V71
2693	V71-06386	BTr-_____		Nguyễn Hữu Tòan	ấp Phú Phong,xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	01/12/2008	01/06/2009	04272/08V71
2694	V71-06387	BTr-4346		Lê Thị Ngọc Anh	Phú Phong, Quới Thành, Huyện Châu Thành	12/06/2009	12/12/2009	01498/09V71
2695	V71-06390	BTr-4562		Trương Văn Thuần	ấp 3,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	15/07/2009	15/07/2010	01688/09V71
2696	V71-06393	BTr-_____		Nguyễn Thị Ba	ấp An Lộc Thị, xã An Thanh, Huyện Mỏ Cày Nam	01/12/2008	01/06/2009	04279/08V71
2697	V71-06394	BTr-_____		Lý Văn Hoàng	267B, Khu Phố 2, Phường 7, Thành phố Bến Tre	02/12/2008	02/06/2009	04285/08V71
2698	V71-06396	BTr-4354		Lê Khắc Vũ	103C, Khu Phố 3, Phường 7, Thành phố Bến Tre	26/05/2014	28/02/2015	00794/14V71
2699	V71-06397	BTr-_____		Lê Khắc Bảo	ấp 15, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	02/12/2008	02/06/2009	04289/08V71
2700	V71-06398	BTr-_____		Phan Văn Tú	ấp Định Nhơn,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	03/12/2008	03/06/2009	04299/08V71
2701	V71-06399	BTr-4382		Dương Văn Chánh	54/1 ấp Quí Thạnh,xã Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	22/01/2014	21/01/2015	00126/14V71
2702	V71-06401	BTr-_____		Đặng Vũ Hòa	ấp Thủ Lể,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	04/12/2008	04/06/2009	04304/08V71
2703	V71-06402	BTr-_____		Hùynh Văn Hiền	ấp 5,xã Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm	04/12/2008	04/06/2009	04306/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2704	V71-06403	BTr-_____		Phạm Văn Thâu Em	ấp Tân Bình,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	04/12/2008	04/06/2009	04308/08V71
2705	V71-06405	BTr-_____		Dương Văn Em	Vĩnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	04/12/2008	04/06/2009	04315/08V71
2706	V71-06406	BTr-_____		Huỳnh Thanh Phong	Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	05/12/2008	04/06/2009	04317/08V71
2707	V71-06407	BTr-_____		Nguyễn Tấn Thanh	An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	05/12/2008	04/06/2009	04316/08V71
2708	V71-06408	BTr-_____		Ngô Thị Bích Liểu	An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	05/12/2008	04/06/2009	04318/08V71
2709	V71-06409	BTr-_____		Nguyễn Văn Đinh	146 ấp 5,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	04/12/2008	30/09/2009	04305/08V71
2710	V71-06410	BTr-_____		Trần Thanh Tân	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	05/12/2008	05/06/2009	04321/08V71
2711	V71-06411	BTr-4375		Huỳnh Văn Bé	xã An Hiệp, Huyện Châu Thành	06/07/2010	05/06/2011	01134/10V71
2712	V71-06413	BTr-4409		Phan Văn Xiêm	An Thạnh, Long Thới, Huyện Chợ Lách	29/12/2011	29/12/2012	02161/11V71
2713	V71-06414	BTr-_____		Nguyễn Văn Kiệp	Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	08/12/2008	08/06/2009	04334/08V71
2714	V71-06415	BTr-_____		Huỳnh Văn Lượm	Tiên Chánh, Tiên Long, Huyện Châu Thành	08/12/2008	08/06/2009	04336/08V71
2715	V71-06416	BTr-4400		Nguyễn Văn Tuấn	Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	17/12/2009	08/12/2010	02739/09V71
2716	V71-06417	BTr-_____		Phạm Văn Tâm	Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	08/12/2008	08/06/2009	04335/08V71
2717	V71-06418	BTr-4402		Phạm Văn Hải	Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/01/2013	00175/12V71
2718	V71-06419	BTr-_____		Phạm Văn Hiền	ấp 2,xã Vang Quới Đông, Huyện Bình Đại	08/12/2008	08/06/2009	04339/08V71
2719	V71-06420	BTr-_____		Đổ Văn Bơ	ấp 6,xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	25/05/2010	25/11/2010	00901/10V71
2720	V71-06421	BTr-4406		Đặng Hồng Sơn	ấp 1, xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	26/11/2009	26/11/2010	02611/09V71
2721	V71-06422	BTr-_____		Phan Hữu Phúc	Vĩnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	08/12/2008	08/06/2009	04346/08V71
2722	V71-06423	BTr-_____		Trần Hoàng Dũng	An Hoà, Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	08/12/2008	08/06/2009	04345/08V71
2723	V71-06425	BTr-_____		Đinh Phước Hải	ấp 4, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	08/12/2008	08/06/2009	04351/08V71
2724	V71-06426	BTr-4397		Nguyễn Minh Luân	Thanh Sơn 2, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	21/01/2011	06/11/2011	00107/11V71
2725	V71-06427	BTr-_____		Nguyễn Văn Lâm	ấp Phú Quới,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	08/12/2008	08/06/2009	04348/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2726	V71-06428	BTr-4432		Phan Văn Tám	Hoà Lộc, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	17/12/2009	17/06/2010	02750/09V71
2727	V71-06429	BTr-4471		Lê Văn Sách	ấp 4, Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	12/08/2009	12/02/2010	01883/09V71
2728	V71-06430	BTr-4452		Ngô Văn Lòng	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	17/05/2013	31/01/2014	00774/13V71
2729	V71-06431	BTr-4567		Huỳnh Văn Duyên	Tân Thông 5, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	11/05/2009	11/11/2009	01236/09V71
2730	V71-06432	BTr-_____		Phan Văn Trung	Chợ Mới, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	09/12/2008	09/06/2009	04394/08V71
2731	V71-06433	BTr-_____		Nguyễn Duy Khanh	ấp Hiệp Phước,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	09/12/2008	09/06/2009	04397/08V71
2732	V71-06434	BTr-_____		Trần Văn Bé Tám	Thanh Bình 2,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	09/12/2008	09/06/2009	04399/08V71
2733	V71-06435	BTr-_____		Nguyễn Thành Lâm	An Hoá Tây, Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	09/12/2008	09/12/2009	04398/08V71
2734	V71-06436	BTr-4413		Võ Văn Sa	ấp 3,xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	12/06/2009	12/12/2009	01502/09V71
2735	V71-06437	BTr-_____		Nguyễn Văn Trọng	73 Khu Phố 1,Phường 7, Thành phố Bến Tre	10/12/2008	10/06/2009	04404/08V71
2736	V71-06440	BTr-4412		Nguyễn Văn Bé	Phú Hữu, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	09/08/2010	10/06/2011	01287/10V71
2737	V71-06442	BTr-_____		Đặng Văn Hậu	An Hoà, Long Thới, Huyện Chợ Lách	10/12/2008	08/06/2009	04379/08V71
2738	V71-06444	BTr-_____		Đoàn Văn Tư	Bình Thạnh, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/06/2009	04382/08V71
2739	V71-06445	BTr-_____		Nguyễn Thành Được	Long Quới, Long Thới, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/06/2009	04383/08V71
2740	V71-06446	BTr-_____		Võ Văn Phú	Đại An, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/06/2009	04386/08V71
2741	V71-06447	BTr-_____		Đỗ Minh Giang	Bình An, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	10/12/2008	08/06/2009	04384/08V71
2742	V71-06449	BTr-4559		Tạ Hoàng Hùng	Xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	17/06/2012	00987/11V71
2743	V71-06452	BTr-4455		Dương Thanh Vui	Quí Hoà, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/01/2010	18/12/2010	00088/10V71
2744	V71-06453	BTr-_____		Trần Văn Hảo	ấp 3, Tân Thuỷ, Huyện Ba Tri	11/12/2008	11/06/2009	04416/08V71
2745	V71-06455	BTr-_____		Võ Văn Thái	ấp 4, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	11/12/2008	11/06/2009	04424/08V71
2746	V71-06456	BTr-_____		Trần Văn Bằng	51 ấp Bảo Hòa,xã Vĩnh Hòa, Huyện Ba Tri	12/12/2008	31/10/2009	04408/08V71
2747	V71-06457	BTr-_____		Võ Thanh Vũ	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	11/12/2008	11/06/2009	04427/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2748	V71-06458	BTr-_____		Võ Thanh Vũ	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	11/12/2008	11/06/2009	04426/08V71
2749	V71-06459	BTr-_____		Lê Văn Hưởng	ấp Quí An,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	11/12/2008	11/06/2009	04428/08V71
2750	V71-06460	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	ấp 3, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	12/12/2008	12/06/2009	04430/08V71
2751	V71-06461	BTr-_____		Nguyễn Văn Tứ	ấp 1, Tam Phước, Huyện Châu Thành	12/12/2008	12/06/2009	04432/08V71
2752	V71-06462	BTr-_____		Nguyễn Văn Đông	ấp 5, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	12/12/2008	12/06/2009	04433/08V71
2753	V71-06463	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoài	Hoà Phú 2, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	15/12/2008	15/06/2009	04438/08V71
2754	V71-06465	BTr-_____		Lê Văn Mon	Tân Thông 4, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	15/12/2008	15/03/2009	04444/08V71
2755	V71-06467	BTr-4479		Lê Văn Thảng	Thanh Bình, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	03/11/2011	03/11/2012	01812/11V71
2756	V71-06468	BTr-_____		Nguyễn Tài Em	ấp 7, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	15/12/2008	15/06/2009	04446/08V71
2757	V71-06469	BTr-_____		Nguyễn Văn Khởi	ấp 7,xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	15/12/2008	15/06/2009	04449/08V71
2758	V71-06470	BTr-_____		Nguyễn Văn Lel	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	15/12/2008	15/06/2009	04451/08V71
2759	V71-06471	BTr-_____		Phan Văn Gạt	162 D,ấp 4,xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	15/12/2008	15/06/2009	04450/08V71
2760	V71-06472	BTr-_____		Lương Văn Hải	ấp 4,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	15/12/2008	15/06/2009	04454/08V71
2761	V71-06473	BTr-_____		Lê Hoàng Dũng	Minh Nghĩa, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	16/12/2008	16/06/2009	04455/08V71
2762	V71-06474	BTr-4834		Nguyễn Văn Mưa	ấp 3,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	23/08/2010	23/08/2011	01375/10V71
2763	V71-06477	BTr-_____		Nguyễn Văn Phương	Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	17/12/2008	17/06/2009	04468/08V71
2764	V71-06478	BTr-4489		Nguyễn Văn Hùng	Tiên Đông Vàm, Tiên Thuỷ, Huyện Châu Thành	15/01/2015	17/12/2015	00075/15V71
2765	V71-06480	BTr-_____		Nguyễn Thanh Phong	ấp 1, Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	17/12/2008	17/06/2009	04479/08V71
2766	V71-06482	BTr-_____		Ngô Văn Trúc	Tiên Đông Vàm, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	17/12/2008	17/06/2009	04476/08V71
2767	V71-06483	BTr-_____		Ngô Văn Bé Bảy	ấp Chánh, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	17/12/2008	17/06/2009	04474/08V71
2768	V71-06486	BTr-_____		Phạm Thị Kim Quý	36a, Phước Hoà , Thành Triệu, Huyện Châu Thành	17/12/2008	17/06/2009	04482/08V71
2769	V71-06488	BTr-_____		Nguyễn Văn Đức	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	17/12/2008	17/06/2009	04486/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2770	V71-06489	BTr-_____		Phạm Hoàng Hải	ấp Quí Hoà, xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/12/2008	18/06/2009	04488/08V71
2771	V71-06493	BTr-4501		Châu Văn Thuẩn	ấp Vỉnh Trị, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	21/07/2010	19/06/2011	01202/10V71
2772	V71-06494	BTr-_____		Trương Minh Trí	ấp 1, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	20/12/2008	20/06/2009	04508/08V71
2773	V71-06495	BTr-4496		Nguyễn Văn Việt	101/2 ấp Thạnh Lợi,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	08/12/2011	08/12/2012	01999/11V71
2774	V71-06496	BTr-_____		Lê Thanh Vũ	ấp Thừa Long,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	19/12/2008	19/06/2009	04500/08V71
2775	V71-06497	BTr-4513		Phạm Ngọc Lâm	24 ấp 9,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/07/2009	07/01/2010	01632/09V71
2776	V71-06498	BTr-_____		Nguyễn Tuấn Ngọc	78 ấp Hoà Phú 2,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	19/12/2008	19/06/2009	04506/08V71
2777	V71-06501	BTr-4506		Trần Văn Cường	ấp 1,xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/01/2013	00155/12V71
2778	V71-06503	BTr-_____		Trần Minh Tú	ấp An Qui,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	22/12/2008	22/06/2009	04514/08V71
2779	V71-06505	BTr-_____		Nguyễn Văn Trúc	Thanh Bắc, Tân Thanh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	22/12/2008	22/06/2009	04525/08V71
2780	V71-06506	BTr-_____		Lê Văn Cặp	ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	19/12/2008	22/06/2009	04523/08V71
2781	V71-06508	BTr-4516		Trần Văn Tiến	788, ấp 5, Thị Trấn, Huyện Giồng Trôm	25/06/2009	23/06/2010	01573/09V71
2782	V71-06510	BTr-_____		Trịnh Khai Minh	Lân Đông, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/12/2008	23/06/2009	04531/08V71
2783	V71-06511	BTr-_____		Châu Văn Dũng	Khu Phố 3, Thị Trấn, Huyện Giồng Trôm	23/12/2008	23/06/2009	04534/08V71
2784	V71-06512	BTr-_____		Nguyễn Văn Thức	ấp 1, Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	23/12/2008	23/06/2009	04536/08V71
2785	V71-06514	BTr-_____		Nguyễn Hòang Diễn	ấp Tân Bắc,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	24/12/2008	24/06/2009	04547/08V71
2786	V71-06516	BTr-_____		Trần Thị Rớt	ấp 5,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	24/12/2008	24/06/2009	04549/08V71
2787	V71-06517	BTr-4619		Nguyễn Văn Tình	ấp An Quới,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/10/2009	06/10/2010	02312/09V71
2788	V71-06518	BTr-4530		Phạm Hồng Hải	ấp 6,xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	26/02/2010	26/02/2011	00392/10V71
2789	V71-06519	BTr-_____		Tống Văn Nhì	ấp 9, Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	24/12/2008	24/06/2009	04555/08V71
2790	V71-06520	BTr-_____		Trần Văn Hiền	ấp 7, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	24/12/2008	24/06/2009	04554/08V71
2791	V71-06523	BTr-_____		Đặng Văn Năm	ấp Hội An,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	24/12/2008	24/06/2009	04558/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2792	V71-06524	BTr-4551		Đặng Văn Năm	Hội An, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	14/06/2013	14/06/2014	00903/13V71
2793	V71-06525	BTr-_____		Đỗ Văn Giác	Lộc Hiệp, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	24/12/2008	24/06/2009	04561/08V71
2794	V71-06526	BTr-4627		Nguyễn Văn Trủng	ấp 6, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	18/11/2009	18/11/2010	02568/09V71
2795	V71-06527	BTr-4903		Nguyễn Văn Bù	107/TK ấp 2, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	11/04/2014	28/03/2015	00572/14V71
2796	V71-06528	BTr-4597		Nguyễn Minh Chí	ấp 4, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	12/01/2015	25/12/2015	00056/15V71
2797	V71-06529	BTr-_____		Ngô Thành Nhân	26/5 ấp Quí Đức,xã Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	25/12/2008	25/06/2009	04571/08V71
2798	V71-06530	BTr-_____		Trần Văn Dân	ấp Hòa Thanh,xã An Hiệp, Huyện Châu Thành	25/12/2008	25/06/2009	04569/08V71
2799	V71-06532	BTr-_____		Nguyễn Văn Bảnh	ấp 1, Tam Phước, Huyện Châu Thành	25/12/2008	25/06/2009	04574/08V71
2800	V71-06533	BTr-4577		Nguyễn Văn Thanh	Xã An Khánh, Huyện Châu Thành	16/01/2014	17/01/2015	00082/14V71
2801	V71-06535	BTr-4677		Mai Hữu Chí	ấp Quí Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/02/2010	24/02/2011	00357/10V71
2802	V71-06538	BTr-4607		Châu Đình Nhô	ấp 4,xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	12/10/2011	25/06/2012	01709/11V71
2803	V71-06539	BTr-_____		Nguyễn Thanh Bình	478, Phú Hào, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	27/12/2008	27/06/2009	04593/08V71
2804	V71-06540	BTr-4934		CTy TNHH đầu tư Thủy sản Huy Thuận	139K, KP3, phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre	02/08/2012	02/09/2013	01104/12V71
2805	V71-06541	BTr-_____		Nguyễn Thanh Sang	Tân Qui, Tân Phú, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/06/2009	04598/08V71
2806	V71-06542	BTr-____		Phạm Thị Thanh Thúy	57, Khu Phố 3,TTrấn Châu Thành, Huyện Châu Thành	20/12/2008	20/06/2009	04606/08V71
2807	V71-06546	BTr-4572		Huỳnh Văn Dễ	ấp Tân Phú Tây B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	22/10/2014	22/10/2015	01472/14V71
2808	V71-06549	BTr-_____		Lê Anh Dũng	ấp 3,xã Bình Thới, Huyện Bình Đại	30/12/2008	30/06/2009	04620/08V71
2809	V71-06550	BTr-_____	Số cũ BTr-1618-H	Phạm Văn Khen	ấp Hòa Thuận 2,xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	30/12/2008	30/06/2009	04635/08V71
2810	V71-06551	BTr-_____		Trần Văn Lành	ấp 5,Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	30/12/2008	30/06/2009	04640/08V71
2811	V71-06552	BTr-4927		Nguyễn Văn Thanh	ấp 1,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	24/06/2014	24/06/2014	00936/14V71
2812	V71-06554	BTr-4601		Nguyễn Văn Hóa	ấp 2,xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	11/09/2009	11/03/2010	02151/09V71
2813	V71-06555	BTr-_____		Đỗ Trung Hưng	ấp 2, xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	30/12/2008	30/06/2009	04647/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2814	V71-06556	BTr-_____		Nguyễn Thị Đẹp	ấp An Qui,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	30/12/2008	30/06/2009	04644/08V71
2815	V71-06557	BTr-_____		Nguyễn Văn Ràng	Hưng Phú A, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	31/12/2008	30/06/2009	04658/08V71
2816	V71-06558	BTr-4587		Lê Thanh Cường	ấp 6, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	15/04/2011	15/08/2011	00640/11V71
2817	V71-06560	BTr-_____		Nguyễn Văn Chánh	383B, KP2, Phường 7, Thành phố Bến Tre	31/12/2008	30/06/2009	04645/08V71
2818	V71-06561	BTr-_____		Đỗ Thanh Vũ	Khu Phố 2, Phường 7, Thành phố Bến Tre	31/12/2008	30/06/2009	04662/08V71
2819	V71-06562	BTr-_____		Nguyễn Văn Mến	Xương Long, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	31/12/2008	30/06/2009	04649/08V71
2820	V71-06564	BTr-_____		Lê Quốc Dũng	Mỹ Đức, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	30/12/2008	30/06/2009	04651/08V71
2821	V71-06568	BTr-_____		Võ Ngọc Tâm	Đại An, Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	30/06/2009	04676/08V71
2822	V71-06569	BTr-_____		Phạm Văn Dũng	126/52, Long Hiệp, Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	30/06/2009	04678/08V71
2823	V71-06570	BTr-_____		Nguyễn Thái Bình	Long Huê, Long THới, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	01/07/2009	04679/08V71
2824	V71-06571	BTr-4686		Lê Hữu Tâm	ấp An Hòa,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	10/10/2011	10/10/2012	01685/11V71
2825	V71-06572	BTr-_____		Lê Thị Xuân Điệp	ấp An Hòa,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	30/06/2009	04681/08V71
2826	V71-06573	BTr-_____		Lê Văn Khéo	ấp An Hòa,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	30/06/2009	04682/08V71
2827	V71-06574	BTr-_____		Trương Văn Sĩ	ấp Tân Lộc,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	30/06/2009	04683/08V71
2828	V71-06576	BTr-_____		Phạm Văn Lo	Quí An, Hoà Lợi,, Huyện Thạnh Phú	02/01/2009	02/07/2009	00005/09V71
2829	V71-06578	BTr-4564		Nguyễn Duy Thắng	71B, KP2, Phường 7,, Thành phố Bến Tre	27/11/2009	27/05/2010	02614/09V71
2830	V71-06579	BTr-_____		Bùi Văn Chương	ấp 8, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	02/01/2009	02/07/2009	00009/09V71
2831	V71-06580	BTr-4913		Bùi Văn Chương	ấp 8, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	04/01/2010	04/01/2011	00011/10V71
2832	V71-06582	BTr-_____		Phạm Văn Lành	ấp 4, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	02/01/2009	02/07/2009	00016/09V71
2833	V71-06584	BTr-_____		Phan Văn Trình	507, ấp 5, Bình Thành, Huyện Giồng Trôm	05/01/2009	05/07/2009	00026/09V71
2834	V71-06586	BTr-4614		Trương Văn Diễn	An Khương, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	15/12/2011	07/09/2012	02052/11V71
2835	V71-06587	BTr-4658		Lê Văn Tổi	ấp Tân Đông, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/08/2009	04/08/2010	01841/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2836	V71-06589	BTr-_____		Đoàn Văn Hiền	ấp 4,xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	05/01/2009	05/07/2009	00038/09V71
2837	V71-06591	BTr-_____		Đinh Phi Dũng	ấp 4,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	05/01/2009	05/07/2009	00041/09V71
2838	V71-06593	BTr-4628		Hồ Chí Hiếu	ấp 4, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	12/10/2011	02/07/2012	01706/11V71
2839	V71-06596	BTr-4638		Phạm Văn Cu	ấp Quí Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/01/2011	01/02/2012	00073/11V71
2840	V71-06598	BTr-_____		Nguyễn Văn Tuấn	73A Khu Phố 1,Phường 7, Thành phố Bến Tre	06/01/2009	06/07/2009	00050/09V71
2841	V71-06599	BTr-_____		Lê Văn Cảnh	An Phú 2, An Hoà Tây, Huyện Ba Tri	07/01/2009	07/07/2009	00052/09V71
2842	V71-06600	BTr-_____		Trần Văn Rây	ấp 2,xã Tân Xuân, Huyện Ba Tri	07/01/2009	07/07/2009	00053/09V71
2843	V71-06601	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Loan	72A,Khu Phố 1,Phường 7, Thành phố Bến Tre	07/01/2009	07/07/2009	00055/09V71
2844	V71-06603	BTr-_____		Trịnh Văn Tùng	Tân Phước, Tân Thanh, Huyện Giồng Trôm	07/01/2009	07/07/2009	00062/09V71
2845	V71-06605	BTr-4758		Trần Mới Em	ấp 3, xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	01/06/2009	07/01/2010	01388/09V71
2846	V71-06606	BTr-4681	BTr-4681	Hà Thị Tí Hon	169 ấp 5,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/01/2015	20/01/2016	02600/14V63
2847	V71-06607	BTr-4648		Lưu Văn Hầu	ấp 7,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	12/08/2009	08/07/2010	01888/09V71
2848	V71-06608	BTr-_____		Phạm Văn Mải	61, ấp 6, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	08/01/2009	08/07/2009	00072/09V71
2849	V71-06609	BTr-4641		Phạm Văn Lợi	ấp 3, xã Tân Xuân, Huyện Ba Tri	22/02/2011	22/02/2012	00336/11V71
2850	V71-06611	BTr-4670		Hùynh Văn Kha	ấp Thừa Long, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	22/10/2009	22/04/2010	02421/09V71
2851	V71-06612	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	ấp An Qui,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	09/01/2009	09/07/2009	00098/09V71
2852	V71-06613	BTr-4680		Nguyễn Văn Hùng	74 Khu phố 1,Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	21/02/2013	25/01/2014	00312/13V71
2853	V71-06614	BTr-5056		Lê Văn Công	ấp 4, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	15/07/2013	15/08/2014	01047/13V71
2854	V71-06615	BTr-4706		Lê Văn Tâm	ấp 7, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/12/2013	10/12/2014	01866/13V71
2855	V71-06616	BTr-_____		Phạm Tấn Phát	ấp 3, Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	09/01/2009	08/07/2009	00087/09V71
2856	V71-06617	BTr-_____		Phan Quốc Cường	ấp 4,xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	09/01/2009	09/07/2009	00110/09V71
2857	V71-06618	BTr-4819		Nguyễn Thị Mơi	470/TNG ,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	24/02/2015	24/02/2016	00269/15V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2858	V71-06621	BTr-4682		Phan Văn Tùng	Phú Phong, Quới Thành, Huyện Châu Thành	29/11/2011	29/05/2012	01936/11V71
2859	V71-06622	BTr-4657		Lê Văn Phước	ấp Quí An,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/01/2013	00181/12V71
2860	V71-06627	BTr-_____		Phạm Văn Lành	ấp Tân Thông 4, xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	12/01/2009	12/07/2009	00132/09V71
2861	V71-06629	BTr-4661		Trần Văn Thành	Chợ Mới, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	05/07/2010	05/07/2011	01128/10V71
2862	V71-06630	BTr-_____		Lê Văn Sang	Tân Ngãi, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	12/01/2009	12/07/2009	00138/09V71
2863	V71-06631	BTr-_____		Nguyễn Văn Xây	Quí An, Hoà Lợi., Huyện Thạnh Phú	12/01/2009	12/07/2009	00126/09V71
2864	V71-06633	BTr-_____		Nguyễn Văn Thọ	ấp 5, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	12/01/2009	12/07/2009	00124/09V71
2865	V71-06634	BTr-_____		Nguyễn Văn Vũ	Thủ Sở, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	12/01/2009	12/07/2009	00127/09V71
2866	V71-06637	BTr-_____		Phạm Văn Thanh	ấp 2, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	13/01/2009	13/07/2009	00149/09V71
2867	V71-06638	BTr-_____		Huỳnh Văn Chồi	ấp 3, An Đức, Huyện Ba Tri	14/01/2009	14/07/2009	00152/09V71
2868	V71-06639	BTr-_____		Nguyễn Văn Hải	ấp 3,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	14/01/2009	14/07/2009	00153/09V71
2869	V71-06640	BTr-_____		Hùynh Ngọc Tuyền	ấp Sơn Phụng,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	14/01/2009	14/07/2009	00155/09V71
2870	V71-06641	BTr-_____		Vỏ Văn Nhân	37/4 Khu Phố 4,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	14/01/2009	14/07/2009	00154/09V71
2871	V71-06642	BTr-		Huỳnh Văn Đậu	An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	15/10/2009	15/10/2010	03060/09V64
2872	V71-06643	BTr-_____		Mai Văn Linh	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00165/09V71
2873	V71-06645	BTr-_____		Lê Văn Nắng	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00167/09V71
2874	V71-06646	BTr-_____		Nguyễn Phước Thiện	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00168/09V71
2875	V71-06647	BTr-_____		Huỳnh Văn Bằng	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00169/09V71
2876	V71-06648	BTr-_____		Trần Văn Tính	ấp Quí Thuận A, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00170/09V71
2877	V71-06649	BTr-_____		Võ Văn Rùa	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00171/09V71
2878	V71-06650	BTr-_____		Đặng Văn Thiện	ấp Quí Bình, xã Hò Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00172/09V71
2879	V71-06651	BTr-_____		Đặng Văn Phấn	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00173/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2880	V71-06652	BTr-_____		Phạm Văn Em	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00174/09V71
2881	V71-06653	BTr-4727		Ngô Thị Yến	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/08/2009	31/08/2010	02036/09V71
2882	V71-06654	BTr-4729		Nguyễn Văn Nghĩa	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/09/2009	15/09/2010	02173/09V71
2883	V71-06655	BTr-_____		Phạm Văn Thám	ấp 5, Thị Trấn Thạnh Phú, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00177/09V71
2884	V71-06656	BTr-4704		Trần Văn Trải	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/05/2011	18/05/2012	00831/11V71
2885	V71-06657	BTr-_____		Đặng Văn Hồng	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00179/09V71
2886	V71-06658	BTr-4722		Võ Văn Trường	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/01/2011	18/01/2012	00074/11V71
2887	V71-06659	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhì	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00181/09V71
2888	V71-06660	BTr-4705		Nguyễn Văn Dũng	ấp 5, Thị Trấn Thạnh Phú, Huyện Thạnh Phú	23/07/2009	23/01/2010	01756/09V71
2889	V71-06661	BTr-_____		Võ Thanh Tùng	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00191/09V71
2890	V71-06662	BTr-5022		Hồ Thị Danh	ấp Xương Thới 3, xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	23/07/2013	15/07/2014	01095/13V71
2891	V71-06663	BTr-_____		Đặng Văn Dừa	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00190/09V71
2892	V71-06665	BTr-_____		Nguyễn Văn Tỉ	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00183/09V71
2893	V71-06666	BTr-_____		Mai Văn Hùng	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00184/09V71
2894	V71-06667	BTr-_____		Huỳnh Văn Diểu	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00186/09V71
2895	V71-06668	BTr-_____		Huỳnh Văn Mừng	Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00187/09V71
2896	V71-06669	BTr-_____		Nguyễn Văn Hiếu	Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00669/09V71
2897	V71-06670	BTr-4712		Đặng Văn Thắm	Quí Bình , Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	10/09/2009	10/03/2010	02148/09V71
2898	V71-06671	BTr-_____		Ngô Tấn Đạt	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00193/09V71
2899	V71-06672	BTr-_____		Ngô Thị Diễm Kiều	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00194/09V71
2900	V71-06673	BTr-4720		Võ Văn Thanh	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	10/01/2011	10/01/2012	00042/11V71
2901	V71-06675	BTr-_____		Ngô Văn Hà	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00202/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2902	V71-06676	BTr-_____		Võ Thanh Tùng	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00203/09V71
2903	V71-06677	BTr-_____		Ngô Công Thương	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00204/09V71
2904	V71-06678	BTr-_____		Ngô Công Em	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	16/07/2009	00205/09V71
2905	V71-06679	BTr-4726		Ngô Văn Bé	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	10/08/2009	15/07/2010	01872/09V71
2906	V71-06680	BTr-_____		Mai Văn Thành	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00207/09V71
2907	V71-06681	BTr-4713		Quang văn Bình	ấp Quí Thuận A, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	08/09/2009	08/03/2010	02117/09V71
2908	V71-06682	BTr-_____		Võ Văn Toàn	ấp Quí Thuận A, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00209/09V71
2909	V71-06683	BTr-_____		Nguyễn Văn Phong	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00210/09V71
2910	V71-06684	BTr-4734		Võ Văn Đồng	ấp Quí Thuận B, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	02/05/2013	02/05/2014	00658/13V71
2911	V71-06686	BTr-4723		Quang Văn Viên	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/01/2013	00182/12V71
2912	V71-06687	BTr-_____		Đổ Văn Trình	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00214/09V71
2913	V71-06688	BTr-_____		Nguyễn Văn Mạnh	ấp 1, xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00215/09V71
2914	V71-06691	BTr-5721		Nguyễn Văn Lời	Quí Hòa,Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	09/01/2015	08/01/2016	01329/14V67
2915	V71-06694	BTr-_____		Mai Văn Bé Mười	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	16/07/2009	00224/09V71
2916	V71-06695	BTr-_____		Hùynh Tuấn Vũ	ấp 2,xã Phú An Hòa, Huyện Châu Thành	16/01/2009	16/07/2009	00228/09V71
2917	V71-06696	BTr-_____		Lưu Thị Son	ấp 5,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	16/01/2009	16/07/2009	00232/09V71
2918	V71-06699	BTr-4731		Nguyễn Tuyết Chị	252, Thạnh Phước, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	16/02/2012	17/09/2012	00291/12V71
2919	V71-06700	BTr-4756		Phạm Văn Tây	ấp Mỹ Đức,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2010	19/07/2011	01889/10V71
2920	V71-06701	BTr-_____		Võ Văn Thọ	ấp 6, xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	17/12/2010	17/06/2011	02177/10V71
2921	V71-06702	BTr-_____		Nguyễn Văn Mười	53, ấp 2, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	21/01/2009	22/07/2009	00257/09V71
2922	V71-06703	BTr-4740		Thi Văn Nguyện	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	02/11/2009	02/11/2010	00057/09S61
2923	V71-06705	BTr-4745		Phan Văn Liêm	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	26/12/2011	26/12/2012	03800/11V62

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2924	V71-06707	BTr-4743		Nguyễn Văn Lộc	ấp 6, An Hiệp, Huyện Ba Tri	16/12/2009	16/12/2010	02740/09V71
2925	V71-06708	BTr-_____		Phạm Thanh Tuấn	Định Thọ, Tường Đa, Huyện Châu Thành	21/01/2009	21/07/2009	00274/09V71
2926	V71-06709	BTr-_____		Nguyễn Thành Trung	349A2, Khu Phố 3, Phú Khương, Thành phố Bến Tre	21/01/2009	21/07/2009	00273/09V71
2927	V71-06710	BTr-4751		Bùi Thị Dự	ấp 4,xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	14/08/2009	14/08/2010	01906/09V71
2928	V71-06711	BTr-4843		Trần Văn Quý	87, ấp Thanh Bình, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	29/07/2014	26/07/2015	01077/14V71
2929	V71-06712	BTr-4746		Phan Văn Đức Thành	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	22/01/2014	06/01/2015	00112/14V71
2930	V71-06713	BTr-4738		Huỳnh Văn Nhanh	ấp 6, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	22/09/2011	22/09/2012	01559/11V71
2931	V71-06715	BTr-4757		Ngô Thị Thắm	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	11/02/2010	02/02/2011	00291/10V71
2932	V71-06716	BTr-4761		Nguyễn Văn Minh	ấp Phú Hữu,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/02/2011	11/02/2012	00281/11V71
2933	V71-06717	BTr-		Lâm Văn Ut	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	03/02/2009	30/07/2009	00298/09V71
2934	V71-06718	BTr-4813		Nguyễn Văn Nhôm	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	15/11/2011	15/05/2012	01854/11V71
2935	V71-06719	BTr-4762		Bùi Văn Sạch	Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	01/12/2010	01/12/2011	00051/10S61
2936	V71-06720	BTr-_____		Bùi Văn Sơn	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	30/01/2009	30/07/2009	00301/09V71
2937	V71-06721	BTr-4764		Hồ Văn Hiểu	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	07/12/2012	30/07/2013	01767/12V71
2938	V71-06722	BTr-4810		Nguyễn Văn Hoàng Anh	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/03/2010	16/09/2010	00540/10V71
2939	V71-06723	BTr-4765		Nguyễn Văn Nghĩa	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	30/01/2012	30/01/2013	00133/12V71
2940	V71-06724	BTr-4763		Nguyễn Văn Hoà	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	23/01/2014	03/02/2015	00140/14V71
2941	V71-06725	BTr-4811		Nguyễn Văn Hoà	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	22/01/2014	13/02/2015	00111/14V71
2942	V71-06727	BTr-		Lê Hoàn Xuân	Tân Thông 3, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	04/02/2009	04/08/2009	00342/09V71
2943	V71-06728	BTr-		Phạm Văn Chường	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	04/02/2009	04/08/2009	00341/09V71
2944	V71-06729	BTr-_____		Nguyễn Văn Biết	Phước Long, Huyện Giồng Trôm	12/12/2008	12/12/2009	04440/08V71
2945	V71-06730	BTr-4800		Trần Văn Chí	324 ấp 9,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	17/09/2010	05/02/2011	00665/10S50

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2946	V71-06731	BTr-4781		Nguyễn Văn Nhứt	31/2 khu phố 5,Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	01/06/2011	01/06/2012	00930/11V71
2947	V71-06732	BTr-_____		Lê Quang Liêm	Phú Hữu, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	05/02/2009	05/08/2009	00367/09V71
2948	V71-06733	BTr-_____		Phan Hữu Khanh	ấp Bình An,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	06/02/2009	06/08/2009	00368/09V71
2949	V71-06734	BTr-4809		Lê Văn Khéo	ấp Tân Bình, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	04/01/2011	04/07/2011	00001/11V71
2950	V71-06735	BTr-4805	BTr-4805	Đoàn Văn Cương Em	Thạnh Lộc, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/01/2012	09/01/2013	00036/12V71
2951	V71-06736	BTr-_____		Dương Quốc Kha	43, Phú Thạnh, Phú Thuận, Huyện Bình Đại	06/02/2009	06/08/2009	00374/09V71
2952	V71-06738	BTr-4793		Nguyễn Hữu Tài	518C Khu Phố 2, Phường 8, Thành phố Bến Tre	08/09/2009	08/03/2010	02116/09V71
2953	V71-06740	BTr-4787		Trương Văn Lăng	ấp 4, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	17/03/2015	08/03/2016	00443/15V71
2954	V71-06741	BTr-4807		Lại Văn Thành	Thạnh Thọ, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	20/01/2014	29/01/2015	00095/14V71
2955	V71-06742	BTr-4795		Lư Văn Tây	ấp Tân Bình,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/10/2010	02339/09V71
2956	V71-06743	BTr-_____		Nguyễn Văn Thái	106A ấp Phước Thạnh 2,xã Thành Triệu, Huyện Châu Thành	09/02/2009	09/08/2009	00396/09V71
2957	V71-06744	BTr-_____		Nguyễn Minh Tân	ấp 1,xã Tam Phước, Huyện Châu Thành	09/02/2009	09/08/2009	00395/09V71
2958	V71-06745	BTr-_____		Trương Văn Be	Tân Thị, Tân Xuân, Huyện Ba Tri	09/02/2009	09/08/2009	00397/09V71
2959	V71-06748	BTr- 4799		Nguyễn Văn Thiện	ấp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	07/03/2011	07/03/2012	00623/11V63
2960	V71-06751	BTr-4850		Nguyễn Thanh Hùng	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	30/10/2013	30/10/2014	01663/13V71
2961	V71-06752	BTr-4829		Trần Trí Dũng	Hoà Thuận, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	18/10/2011	18/10/2012	01736/11V71
2962	V71-06753	BTr-_____		Nguyễn Văn Ngọt	Định Bình, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	12/02/2009	12/08/2009	00459/09V71
2963	V71-06754	BTr-_____		Trần Kim Sơn	Hoà Thuận, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	12/02/2009	12/08/2009	00458/09V71
2964	V71-06755	BTr-4824		Trần Thanh Bình	347/81, Phụng Đức A, Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	27/12/2013	27/12/2014	01933/13V71
2965	V71-06756	BTr-_____		Lê Văn Tự	Phú Hoà, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	12/02/2009	12/08/2009	00456/09V71
2966	V71-06757	BTr-4825		Trần Thanh Bình	347/81, Phụng Đức A, Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/10/2011	18/10/2012	01737/11V71
2967	V71-06758	BTr-4928		Nguyễn Minh Tâm	Bình An, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	28/02/2014	28/02/2015	00376/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2968	V71-06761	BTr-_____		Đoàn Văn Hải	ấp Hội Thành, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	12/02/2009	12/08/2009	00481/09V71
2969	V71-06764	BTr-_____		Huỳnh Văn Quý	Phú Đ Thượng, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	13/02/2009	13/08/2009	00487/09V71
2970	V71-06769	BTr-6204		Nguyễn Văn Đức	ấp Mỹ Đức,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	17/09/2014	09/09/2015	01348/14V71
2971	V71-06771	BTr-_____		Đoàn Văn Chiến	ấp Nhuận Trạch,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	13/02/2009	13/08/2009	00495/09V71
2972	V71-06773	BTr-_____		Nguyễn Văn Thanh	ấp Thạnh Đông,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	13/02/2009	13/08/2009	00500/09V71
2973	V71-06774	BTr-4847		Nguyễn Thị Thanh Hồng	ấp 4, Định Trung, Huyện Bình Đại	28/09/2009	28/09/2010	02249/09V71
2974	V71-06775	BTr-4832		Nguyễn Văn Thuận	ấp 11, xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	28/12/2009	28/12/2010	01070/09S50
2975	V71-06776	BTr-4841	BTr- 4841	Phan Thị Bưởi	689, Thạnh Ninh, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	07/11/2014	28/10/2015	01643/14V71
2976	V71-06777	BTr-_____		Bùi Thị Mai	ấp 9,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	14/02/2009	14/08/2009	00507/09V71
2977	V71-06778	BTr-4849		Lê Văn Hơn	024 ấp Thạnh Lễ,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	18/11/2009	18/05/2010	02563/09V71
2978	V71-06780	BTr-_____		Mai Thị Bạch Nha	ấp Phú An,xã Châu Hòa, Huyện Giồng Trôm	16/02/2009	16/08/2009	00526/09V71
2979	V71-06781	BTr-4835		Bùi Văn Cường	ấp Tiên Phú 1, xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	24/11/2011	24/11/2012	01893/11V71
2980	V71-06783	BTr-_____		Hùynh Văn Chung	ấp Mỹ An,xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	16/02/2009	16/08/2009	00530/09V71
2981	V71-06785	BTr-_____		Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Hoà Chánh, Sơn Hoà, Huyện Châu Thành	17/02/2009	17/08/2009	00545/09V71
2982	V71-06786	BTr-_____		Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Hoà Chánh, Sơn Hoà, Huyện Châu Thành	17/02/2009	17/08/2009	00544/09V71
2983	V71-06787	BTr-_____		Ngô Hữu Tài	ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	18/02/2009	13/08/2009	00557/09V71
2984	V71-06788	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoanh	29/2, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	19/02/2009	19/08/2009	00565/09V71
2985	V71-06789	BTr-4898		Nguyễn Văn Gia	123/1, An Bình, An Qui, Huyện Thạnh Phú	24/09/2014	24/09/2015	01701/14V63
2986	V71-06790	BTr-_____		Võ Văn Kết	Phú Chánh, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	20/02/2009	20/08/2009	00575/09V71
2987	V71-06791	BTr-5180		Nguyễn Văn Tèo	ấp Thạnh Lợi, xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	15/03/2013	18/03/2014	00422/13V71
2988	V71-06792	BTr-4865		Võ Chí Hiệp	ấp Thạnh Hoà, xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	10/04/2010	10/04/2011	00697/10V71
2989	V71-06793	BTr-4868		Trần Văn Thế	ấp Thạnh Lợi, xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	14/10/2014	04/10/2015	01519/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
2990	V71-06794	BTr-4866		Lê Văn Công	ấp Thạnh Lợi,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	03/03/2012	03/09/2012	00354/12V71
2991	V71-06795	BTr-4867		Ngô Minh Hoàng	ấp Thạnh Lộc,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	29/10/2013	12/10/2014	01659/13V71
2992	V71-06796	BTr-4879		Ngô Văn ét	ấp Thạnh Lộc,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	28/02/2015	00237/14V71
2993	V71-06797	BTr-5227		Lê Minh Tiến	ấp Thạnh Lợi,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	30/09/2009	29/09/2010	02265/09V71
2994	V71-06798	BTr-4862		Phan Văn Thạnh	ấp Thạnh Lợi,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	12/10/2012	04/06/2013	01519/12V71
2995	V71-06799	BTr-_____		Cao Thị Kiền	ấp Thạnh Lợi,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	23/02/2009	23/08/2009	00599/09V71
2996	V71-06800	BTr-4864		Nguyễn Thanh Tuấn	ấp Thạnh Lợi,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	04/10/2010	04/10/2011	01632/10V71
2997	V71-06801	BTr-_____		Trịnh Văn Quên	ấp Thạnh Lợi,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	23/02/2009	23/08/2009	00601/09V71
2998	V71-06802	BTr-4877		Trịnh Văn Xưa	ấp Thạnh Lợi,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	02/10/2009	02/04/2010	02285/09V71
2999	V71-06803	BTr-5179		Trần Văn Lắm	ấp Thạnh Lợi, xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	20/09/2013	22/09/2014	01454/13V71
3000	V71-06804	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	ấp Thạnh Lợi,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	23/02/2009	23/08/2009	00604/09V71
3001	V71-06805	BTr-_____		Nguyễn Văn Bình	ấp Thạnh Lộc,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	23/02/2009	23/08/2009	00605/09V71
3002	V71-06809	BTr-_____		Phan Văn Thương	Vĩnh Khánh, xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	24/02/2009	24/08/2009	00631/09V71
3003	V71-06810	BTr-4959		Huỳnh Thanh Thảo	An Lộc Thị, Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	02/02/2012	02/02/2013	00226/12V71
3004	V71-06811	BTr-_____		Trịnh Văn Châu	ấp An Điền, Xã An Điền, Huyện Thạnh Phú	25/02/2009	25/08/2009	00646/09V71
3005	V71-06813	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé Năm	ấp 5,xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	26/02/2009	26/08/2009	00667/09V71
3006	V71-06814	BTr-4880		Đặng Lâm Quốc Bảo	ấp Mỹ Phú, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	01/02/2013	26/08/2013	00182/13V71
3007	V71-06815	BTr-4948		Thái Văn Tâm	ấp Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	05/03/2012	21/03/2013	00360/12V71
3008	V71-06817	BTr-4896		Hùynh Văn Răng	ấp Phú Đông, xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	14/10/2013	27/08/2014	01581/13V71
3009	V71-06818	BTr-4893		Nguyễn Ngọc Thọ	ấp Chợ Mới,xThạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	15/01/2010	15/12/2010	00079/10V71
3010	V71-06819	BTr-_____		Lê Ngọc Tuyền	71/1, Phú Luông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	02/03/2009	02/09/2009	00708/09V71
3011	V71-06820	BTr-_____		Lê Ngọc Tuyền	71/1, Phú Luông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	02/03/2009	03/09/2009	00707/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3012	V71-06821	BTr-_____		Nguyễn Duy Minh	Tân Thanh, Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	03/03/2009	03/09/2009	00712/09V71
3013	V71-06822	BTr-_____		Trịnh Hoài Nam	121/D1, ấp An Thuận A, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	03/03/2009	03/09/2009	00713/09V71
3014	V71-06823	BTr-_____		Lê Phước Giáo	144B, Khu phố 1, Phường 8, Thành phố Bến Tre	03/03/2009	18/04/2009	00720/09V71
3015	V71-06824	BTr-_____		Nguyễn Thị Ngọc Thanh	ấp Hoà Chánh, xã Sơn Hoà, Huyện Châu Thành	04/03/2009	04/09/2009	00726/09V71
3016	V71-06825	BTr-_____		Nguyễn Thị Ngọc Thanh	ấp Hoà Chánh, xã Sơn Hoà, Huyện Châu Thành	04/03/2009	04/09/2009	00723/09V71
3017	V71-06832	BTr-4910		Nguyễn Thị Ưu	ấp 6, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	04/04/2011	04/04/2012	01085/11V62
3018	V71-06834	BTr-5015		Lê Văn Đức	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	01/11/2013	14/09/2014	01680/13V71
3019	V71-06840	BTr-_____		Nguyễn Trung Hoàng	Tích Phúc, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	14/03/2009	14/09/2009	00788/09V71
3020	V71-06842	BTr-_____		Nguyễn Văn Mười	237 ấp Tân Lộc,xã Tân Phú Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	16/03/2009	16/09/2009	00793/09V71
3021	V71-06844	BTr-_____		Phạm Văn Liêm	ấp Quí Hoà, xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	17/03/2009	17/09/2009	00801/09V71
3022	V71-06847	BTr-4968		Lê Thành Tâm	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	02/12/2010	18/09/2011	02024/10V71
3023	V71-06848	BTr-4969		Lê Thành Sơn	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/12/2010	15/12/2011	02130/10V71
3024	V71-06849	BTr-4943		Phan Văn Trung	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	20/01/2015	25/10/2015	00112/15V71
3025	V71-06850	BTr-4950		Huỳnh Văn Tâm	Vĩnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	06/05/2010	07/05/2011	00799/10V71
3026	V71-06851	BTr-5105	BTr-5105	Lư Minh Trung	ấp Tân Bình,xã Thạnh Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	16/09/2013	16/09/2014	01784/13V63
3027	V71-06853	BTr-_____		Hồ Duy Phương	525,ấp Bình Công,xã Bình Phú, Thành phố Bến Tre	20/03/2009	20/09/2009	00849/09V71
3028	V71-06854	BTr-4945		Nguyễn Văn Diễn	ấp 3, xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	30/10/2009	30/04/2010	02466/09V71
3029	V71-06855	BTr-4990		Nguyễn Văn Trí	ấp 3,xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	30/11/2009	30/05/2010	02627/09V71
3030	V71-06857	BTr-4963		Vỏ Văn út	ấp 6,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	26/01/2010	26/07/2010	00174/10V71
3031	V71-06860	BTr-_____		Võ Hồng Hảo	ấp 3, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	20/03/2009	20/09/2009	00872/09V71
3032	V71-06861	BTr-_____		Lê Văn út	ấp 3, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	20/03/2009	20/09/2009	00871/09V71
3033	V71-06862	BTr-_____		Phạm Thị Dung	ấp 3, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	20/03/2009	20/09/2009	00870/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3034	V71-06863	BTr-_____		Phạm Thị Dung	ấp 3, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	20/03/2009	20/09/2009	00869/09V71
3035	V71-06864	BTr-_____		Nguyễn Thanh Vương	ấp 4, Phú Vang, Huyện Bình Đại	20/03/2009	20/09/2009	00868/09V71
3036	V71-06865	BTr-5063		Nguyễn Văn Tùng	ấp 4, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	24/03/2010	24/03/2011	00586/10V71
3037	V71-06866	BTr-_____		Trần Điền Sơn	ấp 5, Thạnh Phước, Huyện Bình Đại	20/03/2009	20/09/2009	00866/09V71
3038	V71-06867	BTr-5064		Nguyễn Thị Thơ	Khu Phố 3, Thị Trấn Bình Đại, Huyện Bình Đại	11/09/2014	07/09/2015	01328/14V71
3039	V71-06868	BTr-5065		Nguyễn Thị Thơ	Khu Phố 3, Thị Trấn Bình Đại, Huyện Bình Đại	11/09/2014	11/09/2015	01329/14V71
3040	V71-06869	BTr-5066		Nguyễn Thị Thơ	Khu Phố 3, Thị Trấn Bình Đại, Huyện Bình Đại	14/03/2011	14/03/2012	00447/11V71
3041	V71-06870	BTr-5067		Nguyễn Thị Thơ	Khu Phố 3, Thị Trấn Bình Đại, Huyện Bình Đại	14/03/2011	14/03/2012	00445/11V71
3042	V71-06871	BTr-4962		Nguyễn Văn Duẩn	222, ấp 3, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	30/10/2009	30/04/2010	02467/09V71
3043	V71-06872	BTr-4955		Nguyễn Thành Trung	161, ấp 7, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	30/10/2009	30/04/2010	02468/09V71
3044	V71-06873	BTr-4978		Nguyễn Thanh Phương	ấp 9, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	16/05/2011	22/04/2012	00813/11V71
3045	V71-06874	BTr-5102		Trần Văn Sĩ	ấp 2A, Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	25/11/2015	25/02/2016	01715/15V71
3046	V71-06875	BTr-5073		Lê Văn Bút	ấp 11,xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	06/01/2012	06/01/2013	00024/12V71
3047	V71-06876	BTr-_____		Trần Văn Đượm	ấp 2,xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	23/03/2009	23/03/2010	00877/09V71
3048	V71-06878	BTr-_____		Võ Văn Bình	ấp Thanh Điền,Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	24/03/2009	24/09/2009	00910/09V71
3049	V71-06880	BTr-_____		Nguyễn Văn Giữ	ấp Thanh Điền,Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	24/03/2009	24/09/2009	00907/09V71
3050	V71-06883	BTr-_____		Trương Văn Dũng	An Thiện,Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	25/03/2009	25/09/2009	00918/09V71
3051	V71-06886	BTr-5048		Nguyễn Văn Bình	ấp 5,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/04/2015	22/03/2016	00582/15V71
3052	V71-06888	BTr-_____		Hồ Văn Như	ấp Phú Lợi Hạ,xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	25/03/2009	25/03/2010	00884/09V71
3053	V71-06889	BTr-5072		Trần Văn Nhân	ấp 6,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	29/04/2014	25/03/2015	00599/14V71
3054	V71-06890	BTr-_____		Dương Văn Ngợi	116 ấp Ông Thung,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	27/03/2009	27/09/2009	00925/09V71
3055	V71-06891	BTr-5006		Mai Văn Nguyễn	Khánh Hội Tây, Tiên Thuỷ, Huyện Châu Thành	07/11/2013	15/08/2014	01699/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3056	V71-06892	BTr-_____		Đồng Văn Nghe	Thuận Điền, An Hiệp, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00930/09V71
3057	V71-06895	BTr-_____		Lê Ngọc Hùng	ấp Hoà Thạnh, xã An Hiệp, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00936/09V71
3058	V71-06896	BTr-_____		Phạm Văn Phước	ấp Bình An, xã Tường Đa, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00937/09V71
3059	V71-06897	BTr-_____		Phạm Thanh Phong	ấp Thuận Điền, xã An Hiệp, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00938/09V71
3060	V71-06898	BTr-_____		Phạm Quốc Hùng	ấp Hoà Thạnh, xã An Hiệp, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00939/09V71
3061	V71-06899	BTr-_____		Phạm Quốc Hùng	Hoà Thanh, An Hiệp, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00940/09V71
3062	V71-06900	BTr-_____		Trương Văn Hiệp	Phú Hoà, Phú Túc, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00941/09V71
3063	V71-06901	BTr-_____		Huỳnh Minh Tâm	Thanh Xuân 2, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/03/2009	27/09/2009	00942/09V71
3064	V71-06903	BTr-_____		La Văn Dũng	Hoà Thanh, An Hiệp, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00944/09V71
3065	V71-06904	BTr-_____		Nguyễn Quốc Thanh	Hoà Thanh, An Hiệp, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00945/09V71
3066	V71-06907	BTr-_____		Ngô Văn út Hên	Hoà Thanh, An Hiệp, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00948/09V71
3067	V71-06908	BTr-_____		Huỳnh Kim Bằng	Thanh Bình, Tường Đa, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00949/09V71
3068	V71-06909	BTr-4998		Lê Văn Chiến	Bình An, Tường Đa, Huyện Châu Thành	22/10/2009	27/09/2010	02424/09V71
3069	V71-06910	BTr-_____		Lê Văn Chiến	Bình An, Tường Đa, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00988/09V71
3070	V71-06911	BTr-_____		Hùynh Văn Tấn Xem	81 ấp Thanh Thủy,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	30/03/2009	30/09/2009	00960/09V71
3071	V71-06912	BTr-5011		Huỳnh Văn Phùng	xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	30/09/2010	30/09/2011	02787/10V62
3072	V71-06913	BTr-5010		Huỳnh Văn Phùng	xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	26/10/2010	26/10/2011	03060/10V62
3073	V71-06917	BTr-5000		Nguyễn Văn Sỷ	ấp Bình Lộc,xã Đại Hòa Lộc, Huyện Bình Đại	08/02/2010	08/02/2011	00275/10V71
3074	V71-06918	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Minh	32/B, Mỹ An B, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	31/03/2009	30/09/2009	00985/09V71
3075	V71-06919	BTr-_____		Huỳnh Văn Nở	362/55 ấp Tân Đông, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	31/03/2009	30/09/2009	00986/09V71
3076	V71-06921	BTr-4789		Nguyễn Văn Biết	số 46, ấp 9, xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	19/03/2013	12/12/2013	00376/13V71
3077	V71-06922	BTr-5007		Nguyễn Văn Hải	193/4, An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	20/02/2014	14/02/2015	00331/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3078	V71-06923	BTr-_____		Đỗ Thiện An	ấp 2,xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	07/04/2009	07/10/2009	01014/09V71
3079	V71-06924	BTr-_____		Trương Văn Lắm	ấp Phú Thới,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	03/04/2009	03/10/2009	01000/09V71
3080	V71-06928	BTr-_____		Nguyễn Văn Tiến	ấp 5, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	07/04/2009	07/10/2009	01013/09V71
3081	V71-06930	BTr-5019		Đặng Văn Hồ	ấp 9, Xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	23/10/2014	23/10/2015	01563/14V71
3082	V71-06931	BTr-5040		Trần Văn Quốc Lam	183, ấp 4, xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	11/09/2009	11/09/2010	02146/09V71
3083	V71-06932	BTr-_____		Lê Văn Tuấn	353, Khu Phố 3, Thị Trấn, Huyện Giồng Trôm	10/04/2009	10/10/2009	01033/09V71
3084	V71-06933	BTr-_____		Huỳnh Văn Tài	710/34, Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	10/04/2009	10/10/2009	01039/09V71
3085	V71-06934	BTr-5028		Nguyễn Thành Dũng	ấp Bình Tây, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/03/2012	27/03/2013	00511/12V71
3086	V71-06937	BTr-5031		Nguyễn Thị Tuyết	13, ấp Tân Long 2, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	03/09/2014	11/08/2015	01274/14V71
3087	V71-06938	BTr-5038		Phạm Hòang Tưởng	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	11/02/2013	00183/12V71
3088	V71-06939	BTr-5032		Nguyễn Văn Khoa	ấp Bình Hòa,Thị Trấn Bình Đại, Huyện Bình Đại	24/11/2009	24/11/2010	02601/09V71
3089	V71-06940	BTr-_____		Trần Văn Nghĩa	ấp 2,xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	15/04/2009	15/10/2009	01071/09V71
3090	V71-06941	BTr-_____		Võ Văn Nhân	Khu Phố 3,Thị Trấn Bình Đại, Huyện Bình Đại	15/04/2009	15/10/2009	01072/09V71
3091	V71-06942	BTr-_____		Đổ Thị Thu	Khu Phố 3,Thị Trấn Bình Đại, Huyện Bình Đại	15/04/2009	15/10/2009	01073/09V71
3092	V71-06943	BTr-5036		Nguyễn Văn Ly	320, ấp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	25/11/2009	25/11/2010	02610/09V71
3093	V71-06945	BTr-5055		Phạm Văn Lũy	309 ấp 5,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	19/08/2010	19/02/2011	01344/10V71
3094	V71-06946	BTr-_____		Phạm Văn Lành	ấp 4,xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	20/04/2009	20/10/2009	01105/09V71
3095	V71-06951	BTr-5044		Nguyễn Thị Hạnh	ấp Vĩnh Khánh, xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	16/08/2011	16/04/2012	01337/11V71
3096	V71-06952	BTr-_____		Nguyễn Thị Hòang	308A,Khu phố 1,Phường 7, Thành phố Bến Tre	21/04/2009	21/10/2009	01120/09V71
3097	V71-06954	BTr-5092		Huỳnh Văn Phùng	xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	13/05/2011	13/05/2012	01382/11V62
3098	V71-06955	BTr-5091		Huỳnh Văn Phùng	xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	13/05/2011	13/05/2012	01381/11V62
3099	V71-06957	BTr-5054		Lữ Văn Phương	Tân Bình, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	02/11/2009	02/11/2010	02490/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3100	V71-06958	BTr-5051		Võ Văn Vạn	82/56 Nguyễn Huệ,phường 1, Thành phố Bến Tre	01/03/2012	01/03/2013	00344/12V71
3101	V71-06964	BTr-_____		Huỳnh Văn An	Thanh Bình 1, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	27/04/2009	27/10/2009	01155/09V71
3102	V71-06965	BTr-_____		Đặng Văn Sang	301D, ấp 3, Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	28/04/2009	28/10/2009	01163/09V71
3103	V71-06968	BTr-		Hồ Thành Tông	Tân Phú Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	04/05/2009	04/11/2009	01184/09V71
3104	V71-06969	BTr-5070		Cao Văn Năm	328B/4, ấp Tân Đông, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	17/01/2011	17/01/2012	00067/11V71
3105	V71-06970	BTr-_____		Đỗ Thanh Hồng	145B,Khóm 2,Phường 7, Thành phố Bến Tre	04/05/2009	04/05/2010	01177/09V71
3106	V71-06971	BTr-_____		Đoàn Minh Hoàng	Tân Lễ 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	06/05/2009	06/11/2009	01191/09V71
3107	V71-06972	BTr-5080		Nguyễn Văn Bảy	ấp 3,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	21/03/2011	21/11/2011	00501/11V71
3108	V71-06973	BTr-5078		Nguyễn Văn Dũng	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	14/10/2013	14/10/2014	01578/13V71
3109	V71-06976	BTr-5083		Trần văn Thắng	ấp 5, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	10/12/2009	10/06/2010	02708/09V71
3110	V71-06978	BTr-5086		Trần Lâm Anh	22A, ấp Phước Thạnh 2, xã Thành Triệu, Huyện Châu Thành	25/10/2012	25/07/2013	01577/12V71
3111	V71-06981	BTr-_____		Phan Văn Lực	362 ấp 2,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	11/05/2009	11/11/2009	01240/09V71
3112	V71-06982	BTr-5093		Phạm Ngọc Trung	80/18 ấp Bình Thạnh, xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	09/12/2014	24/11/2015	01806/14V71
3113	V71-06983	BTr-_____		Đinh Văn Sở	ấp 6,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	11/05/2009	11/11/2009	01241/09V71
3114	V71-06985	BTr-5097		Võ Thị Thu Thảo	219E, Khu Phố 2, Phú Khương, Thành phố Bến Tre	28/10/2010	13/05/2011	01754/10V71
3115	V71-06988	BTr-5107		Nguyễn Văn Khoa	ấp Bình Hòa, Thị trấn Bình đại, Huyện Bình Đại	24/11/2009	24/11/2010	02602/09V71
3116	V71-06992	BTr-_____		Đoàn Văn Minh	ấp 3, An Hóa, Huyện Châu Thành	15/05/2009	15/11/2009	01283/09V71
3117	V71-06993	BTr-_____		Đặng Mộng Lương	211C Trương Định,Phường 6, Thành phố Bến Tre	18/05/2009	18/05/2010	01153/09V71
3118	V71-06998	BTr-_____		Phạm Văn Việt	ấp 5,xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	19/05/2009	19/11/2009	01297/09V71
3119	V71-06999	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé	ấp 12,xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	19/05/2009	19/11/2009	01296/09V71
3120	V71-07000	BTr-_____		Trương Tấn Cậy	1041, ấp 2, xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	20/05/2009	20/11/2009	01306/09V71
3121	V71-07001	BTr-_____		Trương Tấn Trung	119, ấp 8, xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	20/05/2009	20/11/2009	01298/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3122	V71-07002	BTr-_____		Hồ Văn Thuần	393, ấp 8, xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	20/05/2009	20/11/2009	01299/09V71
3123	V71-07003	BTr-_____		Võ Văn Bo	ấp 11, xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	20/05/2009	20/11/2009	01300/09V71
3124	V71-07004	BTr- 5113		Phùng Văn ớ	ấp An Bình, xã An Hiệp, Huyện Ba Tri	27/08/2013	27/08/2014	01310/13V71
3125	V71-07005	BTr-_____			492, ấp 3, xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	20/05/2009	20/11/2009	01302/09V71
3126	V71-07006	BTr-_____		Trịnh Văn Thanh	408, ấp 10, xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	20/05/2009	20/11/2009	01303/09V71
3127	V71-07010	BTr-5123		Nguyễn Thị Kim Vĩnh	Tân Phước, TT Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	14/06/2013	06/06/2014	00898/13V71
3128	V71-07013	BTr-5133		Trần Minh Tiến	269, Tích Phúc, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	20/04/2012	11/01/2013	00618/12V71
3129	V71-07017	BTr-5128		Lê Văn Nê	18/55 ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/10/2013	10/10/2014	01566/13V71
3130	V71-07019	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hùng	ấp 11,xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	27/05/2009	27/11/2009	01346/09V71
3131	V71-07020	BTr-_____		Trần Hoàng Thái	ấp Nghĩa Huấn,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	27/05/2009	27/11/2009	01348/09V71
3132	V71-07021	BTr-4779		DNTN Hiệp Hòa Phát	ấp Phú Hào,xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	29/10/2014	28/05/2015	01600/14V71
3133	V71-07023	BTr-5177		Phạm Thị Hiệp	216, ấp 9, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	01/12/2009	01/12/2010	00973/09S50
3134	V71-07024	BTr-5144		Văng Lộc Oai	Quí Thuận, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/01/2013	00179/12V71
3135	V71-07026	BTr-_____		Nguyễn Văn Lần	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	29/05/2009	29/11/2009	01375/09V71
3136	V71-07027	BTr-5394		Đỗ Văn Nam	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	20/02/2013	24/02/2014	00286/13V71
3137	V71-07029	BTr-_____		DNTN XD A Tuấn	455/8 ấp Sơn Lân,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	01/06/2009	01/12/2009	01382/09V71
3138	V71-07030	BTr-5139		Huỳnh Minh Hùng	ấp Kinh Gãy,xã Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	15/03/2013	15/03/2014	00428/13V71
3139	V71-07032	BTr-5193		Huỳnh Văn Bé Sáu	207/11 ấp Sơn Quí, Huyện Chợ Lách	12/05/2011	03/06/2012	00805/11V71
3140	V71-07033	BTr-5143		Phan Văn Nghề	98, ấp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	13/03/2012	17/02/2013	00422/12V71
3141	V71-07034	BTr-5528		Nguyễn Văn Dũng	ấp Hội Thành,xã Tân Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	04/11/2010	03/11/2011	01834/10V71
3142	V71-07036	BTr-_____		Nguyễn Văn Chính	ấp Thừa Thạnh,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/06/2009	05/12/2009	01421/09V71
3143	V71-07037	BTr-5146		Hồ Văn Phiên	ấp Thạnh Phước,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/10/2012	28/09/2013	01469/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3144	V71-07038			Bùi Thị Thu Hồng	xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	09/06/2009	09/06/2010	03936/08V63
3145	V71-07040	BTr-_____		Ngô Thanh Tâm	ấp 2, xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	09/06/2009	09/12/2009	01453/09V71
3146	V71-07043	BTr-_____		Võ Phan Thanh	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01467/09V71
3147	V71-07044	BTr-5171		Nguyễn Huỳnh Triều	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	06/06/2011	06/06/2012	00965/11V71
3148	V71-07045	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	ấp Kinh Cũ,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01469/09V71
3149	V71-07047	BTr-_____		Phạm Văn Khen	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01472/09V71
3150	V71-07050	BTr-_____		Trần Văn Cường	ấp Kinh Cũ,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01475/09V71
3151	V71-07051	BTr-_____		Đổ Nhựt Linh	ấp 3,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01459/09V71
3152	V71-07053	BTr-_____		Nguyễn Anh Thoại	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01461/09V71
3153	V71-07054	BTr-_____		Đặng Văn Đực Em	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01462/09V71
3154	V71-07056	BTr-_____		Ngô Thanh Phong	ấp Long Thạnh,xã Long Hoà, Huyện Bình Đại	10/06/2009	10/12/2009	01464/09V71
3155	V71-07058	BTr-_____		Phạm Minh Trung	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01466/09V71
3156	V71-07061	BTr-_____		Đỗ Quốc Lâm	ấp 2, xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01478/09V71
3157	V71-07062	BTr-_____		Đổ Quốc Lâm	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01479/09V71
3158	V71-07063	BTr-_____		Huỳnh Văn Tâm	ấp 2, xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01481/09V71
3159	V71-07066	BTr-_____		Lâm Thị Lắm	ấp 4,xã Phong Mỹ, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01485/09V71
3160	V71-07067	BTr-5178		Nguyễn Văn Tân	70/6, An Hòa, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	04/03/2015	04/03/2015	00364/15V71
3161	V71-07073	BTr-5196		Nguyễn Văn Lắm	ấp 7, Thạnh Phước, Huyện Bình Đại	07/05/2010	17/12/2010	00811/10V71
3162	V71-07074	BTr-5195		Trần Văn Long	ấp 4,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	06/05/2011	06/05/2012	00774/11V71
3163	V71-07075	BTr-5189		Trần Thanh Tiến	ấp Tân Bình,xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	13/12/2010	13/12/2011	02107/10V71
3164	V71-07080	BTr-5433		Dương Văn Trường	42/4 ấp Quí Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/02/2010	26/02/2011	00388/10V71
3165	V71-07082	BTr-5534		Phạm Văn Hây	ấp 12, Xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	13/09/2011	27/08/2012	01904/11V63

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3166	V71-07083	BTr-_____		Lê Dũng	14/34, Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	23/06/2009	23/12/2009	01554/09V71
3167	V71-07084	BTr-_____		Huỳnh Văn Ap	103, ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	24/06/2009	24/12/2009	01563/09V71
3168	V71-07092	BTr-_____		Trần Thị Bích Hợp	182/3, ấp 1 B, Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	29/06/2009	29/12/2009	01590/09V71
3169	V71-07093	BTr-_____		Lê Văn Dụm	06/01, ấp 2, Giao Thạnh, Huyện Thạnh Phú	29/06/2009	29/12/2009	01589/09V71
3170	V71-07094	BTr-_____		DNTN Ngọc Hà	Thanh Bình 2,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/06/2009	29/12/2009	01592/09V71
3171	V71-07095	BTr-_____		Tưởng Thanh Năng	80 ấp 4,xã Phú Nhuận, Thành phố Bến Tre	01/07/2009	01/01/2010	01609/09V71
3172	V71-07098	BTr-5210		Trần Văn Hồ	479, Giồng Kiến, Phú Long, Huyện Bình Đại	24/03/2010	24/09/2010	00579/10V71
3173	V71-07099	BTr-5228		DNTN Nguyễn Thành Nam	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	04/08/2011	03/07/2012	01269/11V71
3174	V71-07100	BTr-5215		Lê Văn Lợi	ấp 4, Tân Thủy, Huyện Ba Tri	15/12/2010	06/07/2011	02123/10V71
3175	V71-07101	BTr-_____	THàNH NGHĩA I	Cty TNHH Tư Vấn-Xây Dựng C & N	Số 103-ấp Bình Thạnh III, Thạnh Trị, Huyện Bình Đại	31/08/2010	10/07/2011	01421/10V71
3176	V71-07102	BTr-_____		Võ Thị Trúc Phương	Song Lân, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	06/07/2009	06/01/2010	01627/09V71
3177	V71-07104	BTr-5216		Nguyễn Thị Hồng Anh	556, ấp 1, Bình Thành, Huyện Giồng Trôm	09/06/2011	09/06/2012	01008/11V71
3178	V71-07105	BTr-5221		Võ Văn Quang	xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	19/08/2013	08/07/2014	01240/13V71
3179	V71-07108	BTr-5223		Phan Văn Trường Sơn	Quí Điền B, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	29/01/2010	29/01/2011	00192/10V71
3180	V71-07109	BTr-5273		Nguyễn Văn Phước	258, ấp 4, xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	02/08/2011	02/08/2012	01259/11V71
3181	V71-07110	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé Tư	Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	10/07/2009	10/01/2010	01656/09V71
3182	V71-07116	BTr-5232		Trần Văn Hải	ấp Thạnh Lễ, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	06/04/2015	14/03/2016	00444/15V71
3183	V71-07117	BTr-_____		Phạm Ngọc Thành	ấp Tân Thông 4, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/07/2009	14/01/2010	01683/09V71
3184	V71-07118	BTr-_____		Nguyễn Thị Hồng	Đường số 3,Khu dân cư sao mai,P 7, Thành phố Bến Tre	14/07/2009	17/03/2010	01685/09V71
3185	V71-07119	BTr-6425		Đỗ Duy Tuyên	ấp 8, Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	08/03/2012	08/03/2013	00439/12V63
3186	V71-07121	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghĩa	ấp 1,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	18/07/2009	18/01/2010	01704/09V71
3187	V71-07122	BTr-5282		Lương Văn Tăng	219 ấp 5, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	28/07/2014	28/01/2015	01073/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3188	V71-07123		PTĐC	DNTN Bảo Trung	Âp Bình Thanh,Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	20/07/2009	20/07/2010	03087/09V50
3189	V71-07125	BTr-_____		Đặng Thành Chiến	92/19,Đại An,Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01711/09V71
3190	V71-07127	BTr-5249		Võ Công Sẽ	40/10, Bình An A, Thị Trấn, Huyện Chợ Lách	25/03/2015	25/03/2016	00504/15V71
3191	V71-07128	BTr-_____		Nguyễn Văn Trường Sơn	Bình An B, Thị Trấn, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01718/09V71
3192	V71-07129	BTr-_____		Phạm Văn Thi	195/25, Long Vân, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01719/09V71
3193	V71-07130	BTr-_____		Lê Văn Phúc	Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01720/09V71
3194	V71-07132	BTr-_____		Nguyễn Văn Mười Một	Thiện Lương, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01722/09V71
3195	V71-07134	BTr-_____		Nguyễn Văn Thật	Quân Phong, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01724/09V71
3196	V71-07140	BTr-_____		Đào Thị Vân	228/7, Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01730/09V71
3197	V71-07141	BTr-5235		Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Thanh Tịnh, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	04/03/2014	30/12/2014	00388/14V71
3198	V71-07142	BTr-5234		Nguyễn Hữu Đức	Thanh Tịnh, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	29/12/2014	30/12/2015	01731/14V71
3199	V71-07143	BTr-_____		Đào Tấn Thắng	Quân Phong, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01734/09V71
3200	V71-07145	BTr-5414		Nguyễn Văn Tửng	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	03/10/2014	15/08/2015	01458/14V71
3201	V71-07146	BTr-5254		Phạm Văn Nuôi	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/02/2015	31/01/2016	00300/15V71
3202	V71-07149	BTr-_____		Đinh Văn Phương	ấp 1,xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	23/07/2009	23/01/2010	01754/09V71
3203	V71-07150	BTr-_____		Nguyễn Văn Tài	Tổ 11, Chợ Mới, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/07/2009	23/01/2010	01755/09V71
3204	V71-07151	BTr-_____		Đỗ Thị Bỉnh	186, Phú Lộc Hạ 2, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	23/07/2009	23/01/2010	01757/09V71
3205	V71-07153	BTr-5263		Cù Văn Khoa	ấp 8,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	08/04/2010	08/04/2011	00685/10V71
3206	V71-07154	BTr-5262		Đoàn Văn Tuấn	ấp 8,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/08/2012	24/03/2013	01136/12V71
3207	V71-07155	BTr-5252		Nguyễn Minh Chiến	201 ấp 6,xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	15/09/2010	15/03/2011	01501/10V71
3208	V71-07156	BTr-5259		Nguyễn Thị Kim Diệu	ấp 7,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	11/07/2013	11/07/2014	01024/13V71
3209	V71-07157	BTr-5270		DNTN Trí Tài	ấp 6, xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/12/2011	02102/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3210	V71-07161	BTr-5287		Trương Văn Diển	An Khương, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	15/12/2011	22/01/2013	02062/11V71
3211	V71-07163	BTr-_____		Nguyễn Văn Hai	ấp Tân Lộc, xã Tân Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	31/07/2009	31/01/2010	01816/09V71
3212	V71-07164	BTr-5279		Lê Văn Toàn	212, ấp 7, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	23/12/2011	23/12/2012	02122/11V71
3213	V71-07165	BTr-5286		Hồ Văn Hậu	33/5, ấp 5, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	23/03/2015	20/03/2016	00478/15V71
3214	V71-07168	BTr-5292		Võ Văn Âu	473, ấp 1,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	04/05/2010	04/05/2011	00778/10V71
3215	V71-07170	BTr-_____		Phạm Văn Lục Ly	018, Giồng Xoài, ấp 9, An Đức, Huyện Ba Tri	08/08/2009	08/02/2010	01864/09V71
3216	V71-07171	BTr-5294		Nguyễn Minh Tâm	ấp 3,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	13/09/2013	13/09/2014	01390/13V71
3217	V71-07173	BTr-5499		Nguyễn Thị Tuyến	107, ấp 2, Quới Sơn, Huyện Châu Thành	11/08/2009	11/02/2010	01880/09V71
3218	V71-07174	BTr-_____		Phạm Văn Ngon	ấp 1, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	12/08/2009	12/02/2010	01877/09V71
3219	V71-07178	BTr-5300	BTr-5300	Võ Thị Phụ	Thạnh Lễ, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	05/08/2013	13/07/2014	00385/13S50
3220	V71-07179	BTr-_____		Nguyễn Thị Ngọc Thanh	354A, Hòa Chánh, Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	15/08/2009	15/02/2010	01901/09V71
3221	V71-07181	BTr-_____		Nguyễn Thị Ngọc Thanh	354A, Hòa Chánh, Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	15/08/2009	15/02/2010	01903/09V71
3222	V71-07182	BTr-_____		Bùi Vũ Phong	ấp 8, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	15/08/2009	15/02/2010	01900/09V71
3223	V71-07183	BTr-5257		Phạm Văn Sơn	An Bình, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	20/01/2010	24/07/2010	00126/10V71
3224	V71-07185	BTr-_____		Phạm Văn Đông	ấp Định Nghĩa,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	17/08/2009	17/02/2010	01924/09V71
3225	V71-07186	BTr-_____		Trần Văn Nho	ấp 2,xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	17/08/2009	17/02/2010	01925/09V71
3226	V71-07187	BTr-_____		Nguyễn Minh Tài	ấp 3,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	17/08/2009	17/02/2010	01926/09V71
3227	V71-07188	BTr-5337		Nguyễn Văn Hóa	ấp 2, xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	23/03/2015	20/02/2016	00481/15V71
3228	V71-07189	BTr-_____		Trần Văn Đông	ấp An Qui,xã An Ngãi Tây, Huyện Ba Tri	17/08/2009	17/02/2010	01928/09V71
3229	V71-07190	BTr-5309		HTX Vận Tải Thủy Bộ Châu Thành	Khu Phố 3, TT Châu Thành, Huyện Châu Thành	01/04/2015	26/03/2016	00539/15V71
3230	V71-07191	BTr-5316		Cao Văn Bé Hai	112, ấp 3, An Đức, Huyện Ba Tri	09/08/2010	17/08/2011	01284/10V71
3231	V71-07192	BTr-5308		Nguyễn Văn Kết	ấp 3, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	17/09/2013	17/09/2014	01417/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3232	V71-07194	BTr-5313	Pon Ton Đặt cẩu	Phan Quốc Dũng	263, ấp 4, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/09/2013	26/06/2014	01364/13V71
3233	V71-07195	BTr-5345		Nguyễn Văn Bảo	346/BD, Bến Dựa, Vĩnh Hòa, Huyện Ba Tri	11/02/2015	08/02/2016	00239/15V71
3234	V71-07196	BTr-_____		Nguyễn Văn Kiên	269, ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	19/08/2009	19/08/2010	01951/09V71
3235	V71-07200	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhịp	007, ấp 3, An Hiệp, Huyện Ba Tri	24/08/2009	24/02/2010	01984/09V71
3236	V71-07202	BTr-5320		Trần Thanh Hiếu	An Bình, An Hiệp, Huyện Ba Tri	20/02/2013	24/08/2013	00246/13V71
3237	V71-07212	BTr-_____		Nguyễn Thành Nhân	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	25/08/2009	25/02/2010	01998/09V71
3238	V71-07213	BTr-_____		Trương Văn Phong	ấp 9,xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	26/08/2009	26/02/2010	02011/09V71
3239	V71-07214	BTr-_____		Võ Văn Được	316, ấp 3, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	27/08/2009	27/02/2010	02015/09V71
3240	V71-07218	BTr-_____		Hùynh Văn Triêm	ấp 1,xã Tân Mỹ,, Huyện Ba Tri	31/08/2009	28/02/2010	02033/09V71
3241	V71-07220	BTr-_____		Trương Văn Tùng	632 ấp Thạnh Nghĩa,Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	31/08/2009	28/02/2010	02038/09V71
3242	V71-07222	BTr-5347		Đoàn Văn Tới	ấp 1, Phú Ngãi, Huyện Ba Tri	10/04/2012	24/03/2013	00560/12V71
3243	V71-07223	BTr-_____		Tô Thị Nhút	ấp 4,xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	03/09/2009	03/03/2010	02070/09V71
3244	V71-07224	BTr-5346		Nguyễn Văn Tiếp	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/06/2010	16/06/2011	01036/10V71
3245	V71-07225	BTr-_____		Trần Văn Phước	Hòa Thọ, Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	04/09/2009	04/03/2010	02088/09V71
3246	V71-07228	BTr-5351		Phạm Văn Nô	ấp 8, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	07/09/2012	01/06/2013	01332/12V71
3247	V71-07230	BTr-_____		Lê Văn Tri	101, ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	07/09/2009	07/03/2010	02105/09V71
3248	V71-07232	BTr-5365		Nguyễn Văn Chinh	ấp An Thuận,xã Tân Thanh, Huyện Giồng Trôm	02/06/2010	02/06/2011	00933/10V71
3249	V71-07233	BTr-5350		Phạm Thanh Cường	259, Tân Viên, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	21/10/2011	06/10/2012	01758/11V71
3250	V71-07235	BTr-_____		Đổ Hòai Thương Em	13/61 Phú Xuân,Hưng Khánh Trung A, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/09/2009	08/03/2010	02115/09V71
3251	V71-07236	BTr-5357		Nguyễn Trọng Tín	ấp 4, Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	15/04/2013	29/09/2013	00613/13V71
3252	V71-07238	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	118/3, ấp 40, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	09/03/2010	02140/09V71
3253	V71-07239	BTr-_____		Hồ Văn Lên	ấp 40, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	09/03/2010	02139/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3254	V71-07240	BTr-_____		Nguyễn Văn Tuấn	ấp 10, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	09/09/2009	09/03/2010	02131/09V71
3255	V71-07241	BTr-_____		Hồ Văn Nhân	ấp 40, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	09/03/2010	02132/09V71
3256	V71-07242	BTr-_____		Hồ Văn Lũy	62/3, ấp 40, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	09/03/2010	02134/09V71
3257	V71-07244	BTr-_____		Võ Ngọc Thật	ấp 40, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	09/03/2010	02136/09V71
3258	V71-07245	BTr-_____		Hồ Văn Tiếng	110/3, ấp 40, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	09/03/2010	02137/09V71
3259	V71-07246	BTr-_____		Hồ Văn Ut	59/3, ấp 40, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	09/03/2010	02138/09V71
3260	V71-07249	BTr-_____		Hồ Văn Vụ	75/2, Quí Mỹ, Đại Điền, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	09/03/2010	02133/09V71
3261	V71-07250	BTr-5372		Nguyễn Thanh Truyền	358, ấp 4, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	13/05/2014	23/03/2015	00704/14V71
3262	V71-07251	BTr-5380		Nguyễn Văn Bé Trung	ấp Phú Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	04/07/2011	04/07/2012	01122/11V71
3263	V71-07253	BTr-_____		Trần Văn Bá	332, ấp 5, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	14/09/2009	14/03/2010	02159/09V71
3264	V71-07257	BTr-_____		Hồ Thị Hồng Ngọc	104, Tân Qui, Tân Phú, Huyện Châu Thành	16/09/2009	16/03/2010	02180/09V71
3265	V71-07258	BTr-_____		Hồ Trung Nghĩa	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	17/09/2009	17/03/2010	02192/09V71
3266	V71-07259	BTr-		Nguyễn Văn Phương	Xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	30/09/2009	30/09/2010	02322/09V63
3267	V71-07260	BTr-5377		Nguyễn Thanh Bình	297/TĐ, Tân Định, Tân Thủy, Huyện Ba Tri	16/05/2013	14/05/2014	00740/13V71
3268	V71-07261	BTr-5384		CTy TNHH Xây Dựng Chấn Hưng	318B1, KP1, Phường 8, Thành phố Bến Tre	10/10/2014	21/12/2014	01494/14V71
3269	V71-07262	BTr-5437		Thái Bình Quang	Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	10/03/2015	22/09/2015	00399/15V71
3270	V71-07263	BTr-_____		Nguyễn Văn Triều	An Hòa, An Thới, Huyện Mỏ Cày Nam	22/09/2009	22/03/2010	02219/09V71
3271	V71-07266	BTr-5696		Lê Văn Thinh	391C3, KP6, Phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre	15/06/2011	12/03/2012	01039/11V71
3272	V71-07267	BTr-_____		Nguyễn Văn Năng	607, ấp Chánh, xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	24/09/2009	24/09/2010	02226/09V71
3273	V71-07268	BTr-_____		Châu Văn Uôn	ấp 12, xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	25/09/2009	25/03/2010	02228/09V71
3274	V71-07270	BTr-5388		Nguyễn Văn Tùng	362, ấp 7, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	19/07/2010	19/01/2011	01194/10V71
3275	V71-07272	BTr-5601		CTy cổ phần SXCB Chỉ Xơ Dừa 25/8	10A, Nguyễn Đình Chiểu, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	31/05/2010	31/05/2011	00925/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3276	V71-07274	BTr-5393		Nguyễn Văn Trung	80/5, Thạnh Mỹ, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	22/09/2010	22/09/2011	01566/10V71
3277	V71-07276	BTr-_____		Nguyễn Văn Hải	55, Phú Xuân, Phú Đức, Huyện Châu Thành	02/10/2009	02/04/2010	02291/09V71
3278	V71-07277	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Thanh Mộng	ấp Lợi Hạ, xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	02/10/2009	18/09/2010	02290/09V71
3279	V71-07278	BTr-5411		Trương Văn Tốt	Thanh Điền,Hưng Khánh Trung A, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/10/2012	05/10/2013	01574/12V71
3280	V71-07281	BTr-_____		Nguyễn Thành Tấn	60, Thành Hóa 2, Tân Thành Bình,, Huyện Mỏ Cày Bắc	07/10/2009	07/04/2010	02316/09V71
3281	V71-07282	BTr-6345		Trương Thị Vân	Tân Bình,Thành Thới"B", Huyện Mỏ Cày Nam	06/03/2015	05/03/2016	00376/15V71
3282	V71-07283	BTr-_____		Lê Văn Phương	An Bình, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02327/09V71
3283	V71-07286	BTr-_____		Phạm Thị Cúc	An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02335/09V71
3284	V71-07287	BTr-_____		Phan Văn Hưng	Tân Bình, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02336/09V71
3285	V71-07288	BTr-_____		Phan Văn Tự	Tân Lợi, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/10/2009	08/04/2010	02337/09V71
3286	V71-07291	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	An Nhơn, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02352/09V71
3287	V71-07292	BTr-5403		Nguyễn Văn Hải	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	15/09/2014	16/09/2015	04076/14V67
3288	V71-07293	BTr-_____		Nguyễn Đồng Tháp	An Vĩnh 2, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02354/09V71
3289	V71-07296	BTr-_____		Trần Văn Phương	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/10/2009	08/04/2010	02358/09V71
3290	V71-07297	BTr-_____		Phạm Văn Hùng Em	260, Tân Viên, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02359/09V71
3291	V71-07298	BTr-_____		Mai Văn Đạt	Bình Thới, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02360/09V71
3292	V71-07300	BTr-5424		Ngô Văn Cường	ấp Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/11/2013	11/11/2014	01714/13V71
3293	V71-07302	BTr-5383		CTY TNHH MTV TIỀN PHƯƠNG (Nguyễn Thị Lai)	Tân Thới, xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/09/2010	09/10/2011	01443/10V71
3294	V71-07304	BTr-_____		Phan Văn Bé	ấp 4,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/10/2009	10/07/2010	02374/09V71
3295	V71-07305	BTr-_____		Phan Văn Bé	ấp 4,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/10/2009	10/07/2010	02375/09V71
3296	V71-07306	BTr-_____		Nguyễn Văn Thi	36, ấp 5, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	12/10/2009	12/04/2010	02377/09V71
3297	V71-07307	BTr-5407		Võ Văn Phúc	ấp 2, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	05/03/2012	05/03/2013	00387/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3298	V71-07308	BTr-_____		CTy TNHH 1 TV XD Thành Đông	105A Đại Lộ Đồng Khởi,P Phú Tân, Thành phố Bến Tre	12/10/2009	07/10/2010	02381/09V71
3299	V71-07310	BTr-5428		Thái văn Nhân	184 TB, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	06/09/2013	06/09/2014	01357/13V71
3300	V71-07311	BTr-_____		Nguyễn Văn Trung	401, ấp Thị, Xả Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	14/10/2009	14/04/2010	02388/09V71
3301	V71-07312	BTr-_____		Bùi Thanh Nhớ	196, Tân Khai, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	14/10/2009	14/04/2010	02391/09V71
3302	V71-07314	BTr-_____		Lê Văn Thinh	391C3, Phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre	15/10/2009	15/10/2010	01600/09V71
3303	V71-07315	BTr-5423		Nguyễn Thị Thanh	Tân Thành,Tân Thủy, Huyện Ba Tri	24/02/2011	24/02/2012	01157/11V67
3304	V71-07317	BTr-_____		Lê Văn Chiến	06B, ấp Bình An, xã Tường đa, Huyện Châu Thành	22/10/2009	22/04/2010	02425/09V71
3305	V71-07318	BTr-_____		Lê Văn Hoàng	ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	23/10/2009	23/04/2010	02426/09V71
3306	V71-07319	BTr-_____		Thái Văn Thọ	437C6, Khu Phố 6, phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre	26/10/2009	26/04/2010	02437/09V71
3307	V71-07321	BTr-_____		Cty CP Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre	Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	27/10/2009	27/10/2010	02444/09V71
3308	V71-07324	BTr-5429		Nguyễn Văn Mưa	ấp Thừa Thạnh,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	07/05/2012	04/05/2013	00676/12V71
3309	V71-07325	BTr-_____		Trần Văn Tâm	Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	28/10/2009	28/04/2010	02455/09V71
3310	V71-07326	BTr-_____		Dương Văn Khương	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	28/10/2009	28/04/2010	02456/09V71
3311	V71-07327	BTr-6070		Nguyễn Văn Thép	Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	07/05/2012	04/05/2013	00678/12V71
3312	V71-07328	BTr-6068		Lê Văn Sơn	Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	07/05/2012	04/05/2013	00677/12V71
3313	V71-07330	BTr-_____		Phan Thị Hà	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	06/04/2011	28/10/2011	00597/11V71
3314	V71-07331	BTr- 5432	BTr-5432	Nguyễn Văn Dọt	ấp 2,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	13/02/2015	13/05/2015	00258/15V71
3315	V71-07332	BTr-5434		Nguyễn Thị Thu Hằng	118/4, An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	07/03/2013	30/10/2013	00373/13V71
3316	V71-07334	BTr-_____		Nguyễn Hữu Thành	Tây Tiên Thượng,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	30/10/2009	30/04/2010	02482/09V71
3317	V71-07338	BTr-5445		Nguyễn Thị Nga	ấp Bình Thạnh,xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	28/11/2013	28/05/2014	01802/13V71
3318	V71-07347	BTr-5501		Nguyễn Văn Hùng	ấp 3,xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	05/09/2013	18/06/2014	01287/13V71
3319	V71-07355	BTr-5455		Nguyễn Văn Kiệt	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	09/03/2015	23/11/2015	00384/15V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3320	V71-07356	BTr-5465		Lê Văn Ngoan	70 ấp Tân Quí,xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	23/09/2013	23/03/2014	01460/13V71
3321	V71-07358			Mai Văn Nghe	Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	13/08/2010	13/08/2011	01517/10V64
3322	V71-07362	BTr-5539		Lê Quốc Cường	120G, ấp An Thạnh B, Xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	06/09/2013	06/06/2014	01361/13V71
3323	V71-07363	BTr-_____		DNTN Hai Lợi	Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	22/01/2010	22/01/2011	01779/09V71
3324	V71-07369	BTr-5479		Nguyễn Văn Tỉnh	Tân Quới Đông B,Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	21/08/2010	21/08/2011	01370/10V71
3325	V71-07379	BTr-_____		Lê Văn Châu	Tân Tây, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02666/09V71
3326	V71-07380	BTr-_____		Lê Văn Đây	176B/3, Tân Nam, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02667/09V71
3327	V71-07381	BTr-		Lê Văn Vị	007, Tân Tây, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02668/09V71
3328	V71-07382	BTr-_____		Sơn Thành Nam	Tiên Phú 2, Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02669/09V71
3329	V71-07383	BTr-_____		Võ Văn Phương	ấp 3, Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	07/12/2009	07/06/2010	02673/09V71
3330	V71-07389	BTr-_____		Phạm Thị Nga	ấp Phú Đăng, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	10/12/2009	10/06/2010	02715/09V71
3331	V71-07390	BTr-5518	SL-02-09	Nguyễn Thị Mộng Linh	ấp 5 , Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	27/02/2015	15/12/2015	00343/15V71
3332	V71-07394	BTr-_____		Lê Văn Tuấn	572C1, Khu Phố 7, P. Phú Khương, Thành phố Bến Tre	14/12/2009	14/06/2010	02736/09V71
3333	V71-07396	BTr-_____		Nguyễn Văn Mướp	ấp Lân Tây, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	16/12/2009	16/06/2010	02747/09V71
3334	V71-07398	BTr-_____		Lê Văn Sử	ấp 5, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	17/12/2009	17/06/2010	02757/09V71
3335	V71-07399	BTr-_____		Lê Văn Quốc	ấp Minh Nghĩa, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	17/12/2009	17/06/2010	02756/09V71
3336	V71-07400	BTr-_____		Lê Văn Danh	Minh Nghĩa, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	17/12/2009	17/06/2010	02755/09V71
3337	V71-07401	BTr-_____		Bùi Văn Tám	Tân An, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	17/12/2009	17/06/2010	02754/09V71
3338	V71-07402	BTr-_____		Lê Văn Minh	Minh Nghĩa, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	17/12/2009	17/06/2010	02753/09V71
3339	V71-07403	BTr-_____		Nguyễn Văn Công	269/22, ấp Long Hòa, xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	21/12/2009	21/06/2010	02623/09V71
3340	V71-07405	BTr-_____		Nguyễn Văn Hậu	97 Thanh Thủy,Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	21/12/2009	21/06/2010	02767/09V71
3341	V71-07407	BTr-_____		Huỳnh Văn Phần	ấp 1, An Thuận, Huyện Thạnh Phú	22/12/2009	22/06/2010	02785/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3342	V71-07410	BTr-5519		DNTN Nguyễn Thành Nam	181/TN, Thạnh Ninh, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	17/01/2014	28/12/2014	00092/14V71
3343	V71-07413	BTr-5517		Nguyễn Đức Tú	215/73, Thanh Tân, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	14/01/2011	14/07/2011	00058/11V71
3344	V71-07414	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	419, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	29/12/2009	29/12/2010	02710/09V71
3345	V71-07415	BTr-5525		Lê Thị Lan	545C, Phú Hào, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	13/07/2010	13/07/2011	01171/10V71
3346	V71-07418	BTr-5700		DNTN Lê Hưng Thịnh	391/C3, Phan Đình Phùng, P Phú Khương, Thành phố Bến Tre	10/01/2012	12/03/2012	00014/12V71
3347	V71-07419	BTr-5520		Võ Thành Tâm	254, ấp 3, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	05/03/2012	05/01/2013	00386/12V71
3348	V71-07421	BTr-6371		Nguyễn Văn út	ấp Thanh Long,xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	08/01/2013	30/12/2013	00044/13V71
3349	V71-07422	BTr-5528		Nguyễn Văn Thành	ấp An Trạch Tây,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	08/05/2014	07/12/2014	00679/14V71
3350	V71-07423	BTr-5524		Ngô Văn Dòn	ấp Cầu Cống,xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/01/2013	29/12/2013	00045/13V71
3351	V71-07425	BTr-_____		đặng Quốc Phong	705/23, ấp Quân An, xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	08/01/2010	08/07/2010	00037/10V71
3352	V71-07427	BTr-_____		Nguyễn Văn Quít Anh	307, Phú Thạnh, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	12/01/2010	12/07/2010	00061/10V71
3353	V71-07428	BTr-5597		CTy TNHH 1TV Hoàng Trung	Minh Nghĩa, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	27/12/2014	27/12/2015	01910/14V71
3354	V71-07429	BTr-5598		Công Ty TNHH MTV Hòang Trung	ấp Minh Nghĩa,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	03/02/2015	13/01/2016	00168/15V71
3355	V71-07431	BTr-5531		Nguyễn Văn Trận	234, Thạnh Nghĩa, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	14/02/2015	25/02/2016	00263/15V71
3356	V71-07432	BTr-5533		Phạm Văn Hùng	361, ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	12/11/2010	12/05/2011	01896/10V71
3357	V71-07433	BTr-_____		Huỳnh Văn Thuẩn	274, Giồng Nhựt, An Hiệp, Huyện Ba Tri	15/01/2010	15/07/2010	00074/10V71
3358	V71-07434	BTr-		Dương Văn Mỹ	ấp 11 Xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	19/01/2010	19/07/2010	00077/10S50
3359	V71-07439	BTr-5541		Nguyễn Văn Dũng	190/4, ấp Thạnh A, xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	28/12/2011	28/12/2012	02157/11V71
3360	V71-07440	BTr-_____		Ngô Văn Trận	ấp 4,xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	21/01/2010	21/04/2010	00009/10V71
3361	V71-07441	BTr-5554		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	18/12/2013	18/01/2015	01899/13V71
3362	V71-07442	BTr-5551		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	18/12/2013	18/01/2015	01900/13V71
3363	V71-07443	BTr-5550		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	18/12/2013	18/01/2015	01901/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3364	V71-07444	BTr-5546		Nguyễn Hồng Thông	ấp Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/02/2015	20/01/2016	00272/15V71
3365	V71-07445	BTr-5549		Đoàn Văn Hải	64, Hội Thành, Tân Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	23/12/2010	23/12/2011	02212/10V71
3366	V71-07447	BTr-_____		Nguyễn Văn Cải	ấp 1, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	25/01/2010	25/07/2010	00164/10V71
3367	V71-07450	BTr-_____		Nguyễn Thị Dung	119,ấp Chợ Mới, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	28/01/2010	28/07/2010	00075/10V71
3368	V71-07454	BTr-5564		Nguyễn Văn Bé	Thủ Sở, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	31/08/2010	30/08/2011	01417/10V71
3369	V71-07455	BTr-_____		Trần Văn Nhu	280, ấp 7, An Thủy, Huyện Ba Tri	03/02/2010	03/08/2010	00237/10V71
3370	V71-07464	BTr-5574		Nguyễn Hữu Lợi	Tân Viên, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	20/05/2013	04/06/2014	00756/13V71
3371	V71-07465	BTr-5573		Trần Việt Hùng	Tân Nhuận, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	09/10/2013	08/08/2014	01560/13V71
3372	V71-07466	BTr-5616		Chung Thị Kim Phiến	Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	29/07/2014	08/02/2015	00445/14V84
3373	V71-07469	BTr-5632		Trần Văn Đượm	ấp Tân Khai, xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	06/03/2013	09/02/2014	00354/13V71
3374	V71-07471	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Em	ấp Tân Nhuận, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	22/02/2010	22/08/2010	00319/10V71
3375	V71-07472	BTr-_____		Đặng Văn Thà	494C ấp Phú Hào,xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	22/02/2010	22/08/2010	00316/10V71
3376	V71-07473	BTr-5687		Phan Văn Vui	ấp An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	03/04/2015	22/02/2016	00545/15V71
3377	V71-07476	BTr- 5582	BTr-5582	Bùi Văn Cấn	ấp 2, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	02/04/2013	01/03/2014	00150/13S50
3378	V71-07477	BTr-_____		Huỳnh Văn Thuẩn	274, Giồng Nhựt, An Hiệp, Huyện Ba Tri	24/02/2010	24/08/2010	00336/10V71
3379	V71-07478	BTr-5583		Lý Văn Tài	563 ấp 9,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	08/04/2011	08/04/2012	00895/11S66
3380	V71-07479	BTr-_____		Nguyễn Thị Trúc Mai	301 ấp 9,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	25/02/2010	25/08/2010	00383/10V71
3381	V71-07481	BTr-5622		Nguyễn Văn Học	ấp An Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/01/2013	00188/12V71
3382	V71-07482	BTr-_____		Nguyễn Văn Xây	ấp Quí Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/02/2010	24/08/2010	00375/10V71
3383	V71-07483	BTr-5642		Dương Văn Sỉ	ấp Quí An,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	20/02/2015	00234/14V71
3384	V71-07486	BTr-5595		Nguyễn Thị Phượng	ấp 7, Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	16/09/2014	16/03/2015	01345/14V71
3385	V71-07488	BTr-5600		Phan văn Thủy	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/04/2013	02/02/2014	00562/13V64

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3386	V71-07489	BTr-5594		Trần Văn Lân	165B1, ấp 2, Phú Nhuận, Thành phố Bến Tre	10/06/2011	10/06/2012	01013/11V71
3387	V71-07492	BTr-5606		Nguyễn Văn Chét	142 ấp 2,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/09/2012	02/09/2013	01309/12V71
3388	V71-07494	BTr-5825		Lê Thị Bo	33, Tiên Hưng, Tiên Long, Huyện Châu Thành	17/05/2011	17/08/2011	00824/11V71
3389	V71-07495	BTr-5628		Lê Thị Bo	33, Tiên Hưng, Tiên Long, Huyện Châu Thành	13/07/2012	04/03/2013	01017/12V71
3390	V71-07499	BTr-_____		Nguyễn Minh Hùng	ấp Nhuận Trạch, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	09/03/2010	09/09/2010	00464/10V71
3391	V71-07503	BTr-5609		Nguyễn Văn Hưng	ấp Mỹ Sơn Đông, xã Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/03/2012	11/03/2013	00446/12V71
3392	V71-07505	BTr-5611		Dương Trung Thiện	ấp 1, Phú Long, Huyện Bình Đại	18/01/2012	18/04/2012	00099/12V71
3393	V71-07506	BTr-5610		Đỗ Văn Tuấn	ấp 3, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	09/10/2012	12/10/2013	01487/12V71
3394	V71-07507	BTr-_____		Mai Văn Thuyền	ấp 1, Phú Long, Huyện Bình Đại	12/03/2010	12/09/2010	00517/10V71
3395	V71-07510	BTr-5615		Nguyễn Thị Mộng Linh	Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	28/03/2013	11/03/2014	00514/13V71
3396	V71-07513	BTr-5621		Trần Thanh Sơn	404 Khu Phố 3,Phường 7, Thành phố Bến Tre	08/10/2012	16/03/2013	01483/12V71
3397	V71-07514	BTr-5619		Trương Văn Hiền	ấp Thạnh Lễ,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	06/08/2010	18/03/2011	01281/10V71
3398	V71-07515	BTr-5614		Nguyễn Văn Phúc	ấp 6, Châu Bình, Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	16/07/2013	17/03/2014	01061/13V71
3399	V71-07517	BTr-5620		Nguyễn Tuấn Minh	ấp Tân Lễ 2,xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	12/09/2010	22/09/2011	01486/10V71
3400	V71-07521	BTr-5535		DNTN Hai Lợi	Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	02/07/2010	24/03/2011	01116/10V71
3401	V71-07523	BTr-_____		Hồ Sơn Thanh (DNTN TMDV Hiệp Hòa Lợi)	64, Trần Hưng Đạo, KP1,TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	24/03/2010	24/03/2011	00580/10V71
3402	V71-07524	BTr-_____		Phạm Văn Hùng	134 Phú Đông 1,xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	25/03/2010	25/09/2010	00594/10V71
3403	V71-07525	BTr-5629		Đoàn Minh Châu	ấp 4, xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	14/05/2015	28/03/2016	00724/15V71
3404	V71-07526	BTr-5638		CTy TNHH SX TM DV Vạn Niên	766/1 ấp 1, xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	25/09/2015	25/03/2016	01388/15V71
3405	V71-07527	BTr-5630		Cao Văn Phương Sang	34/4, ấp Phú Long, xã Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	26/12/2011	26/12/2012	03799/11V62
3406	V71-07528	BTr-5631		Võ Văn Lai	ấp 6, xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	06/03/2014	24/07/2014	00418/14V71
3407	V71-07531	BTr-_____		Phan Văn Trừ	ấp 4, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	08/04/2010	08/10/2010	00681/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3408	V71-07536	BTr-5649		Trần Văn Rẩy	ấp Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	25/12/2012	14/10/2013	01883/12V71
3409	V71-07537	BTr-_____		Quang Văn Bình	11/6, Quí Thuận A, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	14/04/2010	14/10/2010	00715/10V71
3410	V71-07539	BTr-6093		Bùi Văn Rái	An Bình, An Nhơn, Huyện Thạnh Phú	16/09/2013	15/06/2014	01399/13V71
3411	V71-07540	BTr-_____		Võ Duy Thương	368 Ô 3,Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	16/04/2010	16/10/2010	00724/10V71
3412	V71-07542	BTr-5646		Võ Văn Mến	ấp Quí Thuận B, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/04/2014	15/04/2015	00589/14V71
3413	V71-07544	BTr-_____		Mai Đòan Thành	81B Mỹ Đức,Mỹ Thành, Huyện Châu Thành	22/04/2010	22/10/2010	00750/10V71
3414	V71-07545	BTr-5655		Nguyễn Văn Lâm	166, ấp 5, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	10/11/2010	10/05/2011	01887/10V71
3415	V71-07546	BTr-5663		Nguyễn Văn Hường	An Bình 1, An Hòa Tây, Huyện Ba Tri	07/10/2011	24/04/2012	01676/11V71
3416	V71-07547	BTr-5679		Phạm Văn Đông	126, Định Nghĩa, Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	29/11/2011	26/04/2012	01932/11V71
3417	V71-07548	BTr-5652		Hùynh Văn Chiến	439, ấp Tân Hậu 2, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	12/06/2014	12/06/2015	00878/14V71
3418	V71-07549	BTr-5702		Huỳnh Văn Mạng	Tân Long 3, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/07/2010	26/04/2011	01218/10V71
3419	V71-07553	BTr-5659		Nguyễn Văn Nhường	ấp 3,xã Vang Quới Đông, Huyện Bình Đại	11/04/2014	29/04/2015	00562/14V71
3420	V71-07559	BTr-_____		Phạm Quang Tuấn	154D1 Khu phố 4,Phường 7, Thành phố Bến Tre	06/05/2010	06/05/2011	00106/10V71
3421	V71-07561	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Thanh Mộng	ấp Phú Lợi Hạ, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	03/10/2013	06/05/2014	01507/13V71
3422	V71-07565	BTr-5694	27	CTy TNHH 1 Thành Viên DL Miền Tây	451, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	23/05/2011	23/05/2012	00865/11V71
3423	V71-07569	BTr-_____		CTy TNHH 1 TV Xây Dựng Thành Đông	105A Đại Lộ Đồng Khởi,Phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre	10/05/2010	10/05/2011	00862/10V71
3424	V71-07570	BTr-5670		Nguyễn Phước Tài	179, Thạnh Phước, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	04/05/2013	21/03/2014	00667/13V71
3425	V71-07571	BTr-5669		Nguyễn Văn Mễnh	ấp Giồng Chùa,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/02/2015	20/01/2016	00273/15V71
3426	V71-07572	BTr-5701		CN CTy CP DV Hàng Hải - Dầu Khí Hưng Thái	ấp 1,Bình Thới, Huyện Bình Đại	18/06/2012	02/03/2013	00890/12V71
3427	V71-07573	BTr-5671		Trần Quang Vinh	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/04/2012	23/04/2013	00631/12V71
3428	V71-07575	BTr-_____		Bành Trường Điền	589, ấp Bình Thuận, xã Tân Thanh, Huyện Giồng Trôm	10/05/2010	10/05/2011	00815/10V71
3429	V71-07576	BTr-5673	BTr-5673	Lê Hữu Hạnh	731TK, ấp Thạnh Lễ, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	13/08/2014	14/08/2015	01406/14V63

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3430	V71-07578	BTr-5676		Trần Thanh Châu	ấp Thừa Trung,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2013	25/05/2014	00910/13V71
3431	V71-07579	BTr-5675		Hùynh Thanh Phương	ấp Thừa Trung,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/04/2012	23/04/2013	00638/12V71
3432	V71-07581	BTr-5825		Lê Thị Bo	33, Tiên Hưng, Tiên Long, Huyện Châu Thành	13/07/2012	21/04/2013	01015/12V71
3433	V71-07584	BTr-_____		Phạm Văn Thân	Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	27/05/2010	27/05/2011	00188/10V71
3434	V71-07586	BTr-	Thuỷ văn Chợ lách 01	Trạm Thuỷ văn Chợ Lách	ấp Tân Phú, Tân Định, Huyện Chợ Lách	02/06/2010	02/06/2011	00218/10V37
3435	V71-07587	BTr-5690		Hùynh Phước Sơn	136, ấp 3, xã An Đức, Huyện Ba Tri	27/02/2013	23/12/2013	00331/13V71
3436	V71-07590	BTr-5704		DNTN Hai Lợi	xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	08/12/2010	04/06/2011	02055/10V71
3437	V71-07593	BTr-5699		CTY TNHH 1TV ĐT & XD út Thắng	245/2 ấp 10,Thị Trấn Thạnh Phú, Huyện Thạnh Phú	03/10/2011	07/06/2012	01655/11V71
3438	V71-07594	BTr-_____		Lê Thị Hương	xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	07/06/2010	07/06/2011	00649/10V71
3439	V71-07595	BTr-5703		Nguyễn Văn Tư	xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	14/03/2012	08/09/2012	00418/12V71
3440	V71-07597	BTr-_____		Võ Minh Vương	ấp 1, Thạnh Phước, Huyện Bình Đại	08/06/2010	08/12/2010	00990/10V71
3441	V71-07598	BTr-5710		Lê Văn Hậu	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/05/2012	00769/11V71
3442	V71-07599	BTr-5709		Nguyễn Văn Đặt	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	07/05/2012	04/05/2013	00675/12V71
3443	V71-07600	BTr-5714		Trần Công Bình	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	09/11/2010	08/11/2011	01875/10V71
3444	V71-07601	BTr-5711		Lê Văn Nghĩa	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/01/2011	05/01/2012	00018/11V71
3445	V71-07602	BTr-5718		Nguyễn Văn Phong	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	04/06/2011	04/06/2012	00957/11V71
3446	V71-07603	BTr-5713		Lê Thị Phấn	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	21/03/2011	21/09/2011	00495/11V71
3447	V71-07604	BTr-5716		Nguyễn Hữu Nghĩa	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/01/2011	05/01/2012	00019/11V71
3448	V71-07605	BTr-5712		Tăng Minh Trí	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	08/12/2011	02099/10V71
3449	V71-07608	BTr-5717		Võ Văn Tình	68/3, Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2012	14/06/2013	01452/12V71
3450	V71-07610	BTr-5719		Nguyễn Văn Dũng	43 ấp Tân An, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	15/05/2014	27/05/2015	00715/14V71
3451	V71-07611	BTr-_____		Ngô Thị Diễm Kiều	10/2, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/06/2010	18/12/2010	01050/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3452	V71-07613	BTr-5733		Chung Thị Kim Phiến	ấp Phú Đa, xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	13/02/2012	17/12/2012	00294/12V64
3453	V71-07614	BTr-5723		Nguyễn Thị Hạnh	287, Thạnh Phước, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	06/02/2012	06/02/2013	00240/12V71
3454	V71-07618	BTr-5727	Ghe tải	Huỳnh Văn Chưa	ấp 2,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	29/07/2011	22/11/2011	01246/11V71
3455	V71-07619	BTr-_____		C.TY TNHH Một Thành Viên Sáu Tỷ	268 ấp Thới An,xã Thới Thuận, Huyện Bình Đại	22/04/2011	22/10/2011	00691/11V71
3456	V71-07620	BTr-_____		Trần Thế Cao Thi	Tiên Long, Huyện Châu Thành	01/07/2010	01/07/2011	00737/10V71
3457	V71-07621	BTr-5729		Trần Tấn Sỉ	063, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/01/2011	05/01/2012	00024/11V71
3458	V71-07623	BTr-5742		Trần Văn Nỷ	Thanh Sơn 1, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	17/05/2011	07/01/2012	00826/11V71
3459	V71-07624	BTr-_____		Đặng Hồng Sơn	191 ấp 1,xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	08/07/2010	08/10/2010	01149/10V71
3460	V71-07625	BTr-5731		Nguyễn Văn Tuấn	288, ấp 5, Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	11/07/2012	09/07/2013	01002/12V71
3461	V71-07626	BTr-5705		DNTN Hai Lợi	xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	13/04/2011	09/07/2011	00627/11V71
3462	V71-07634	BTr-5810		CTY CP XD Công Trình Giao Thông Bến Tre	694C, ĐT885, xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	13/01/2015	28/07/2015	00065/15V71
3463	V71-07636	BTr-5743		Nguyễn Trung Nghĩa	2/3, An Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	29/05/2014	02/02/2015	00817/14V71
3464	V71-07640	BTr-_____		HTX Việt Hùng Bến Tre	57C2 ấp Mỹ An C,xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	03/08/2010	03/02/2011	01266/10V71
3465	V71-07641	BTr-5748		Trần Quốc Tòan	ấp Phú Đông 1,xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	19/07/2011	19/07/2012	01185/11V71
3466	V71-07642	BTr-_____		Huỳnh Ngọc Thanh	ấp 3, Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	03/08/2010	03/08/2011	00959/10V71
3467	V71-07643	BTr-5767		Lê Văn Na	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/12/2012	05/08/2013	01869/12V71
3468	V71-07645	BTr-5784		CTY TNHH Xây Dựng Chấn Hưng	318B1, KP1, Phường 8, Thành phố Bến Tre	03/04/2014	28/11/2014	00533/14V71
3469	V71-07648	BTr-5756		DNTN Xây Dựng Chấn Hưng	318B1, KP1, P.8, Thành phố Bến Tre	20/03/2015	20/03/2016	00394/15V71
3470	V71-07653	BTr-_____		Nguyễn Thanh Tuấn	411, ấp 4, Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	16/08/2010	16/02/2011	01325/10V71
3471	V71-07656	BTr-5765		Nguyễn Văn Phương	468 ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	28/09/2011	28/09/2012	01597/11V71
3472	V71-07658	BTr-5759		Bùi Hữu Ngoan	ấp Hòa Thuận,xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	26/09/2011	26/03/2012	01574/11V71
3473	V71-07659	BTr-5775		CTY TNHH Xây Dựng Chấn Hưng	318B1,Khu phố 1,Phường 8, Thành phố Bến Tre	18/03/2015	21/03/2016	00462/15V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3474	V71-07660	BTr-5764		Tống Văn Thanh	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/01/2011	05/02/2012	00023/11V71
3475	V71-07661	BTr-5763		Tống Văn Thanh	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/01/2011	05/02/2012	00020/11V71
3476	V71-07662	BTr-5762		Tống Văn Thanh	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/01/2011	05/02/2012	00022/11V71
3477	V71-07663	BTr-5761		Phan Văn Sang	ấp Bình Hòa, Thị Trấn, Huyện Bình Đại	05/01/2011	05/02/2012	00017/11V71
3478	V71-07664	BTr-5760		Đặng Văn Lành	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/01/2011	05/02/2012	00021/11V71
3479	V71-07666	BTr-_____		Nguyễn Văn Thiện	ấp Phú Hòa,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	24/08/2010	24/02/2011	01326/10V71
3480	V71-07667	BTr-_____		Hùynh Văn Vang	ấp 5,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	25/08/2010	25/08/2011	01143/10V71
3481	V71-07668	BTr-_____		Tô Tấn Tâm	333B1, ấp 2, Phú Nhuận, Thành phố Bến Tre	26/08/2010	26/02/2011	01393/10V71
3482	V71-07669	BTr-5772		Phạm Văn Nhân	261, ấp 3, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	20/09/2012	27/08/2013	01394/12V71
3483	V71-07670	BTr-_____		Thái Văn Lượm	ấp Vĩnh Trị, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	20/08/2010	20/02/2011	01356/10V71
3484	V71-07672	BTr-5814		Trần Tấn Nghiệp	7/5 ấp Quí An Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	28/02/2013	00177/12V71
3485	V71-07676	BTr-5874		Phạm Minh Tuấn	11/2 ấp 2,xã Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	22/02/2011	28/02/2012	00337/11V71
3486	V71-07677	BTr-_____		Hà Thị Phon	333B1, ấp 2, Phú Nhuận, Thành phố Bến Tre	27/08/2010	27/02/2011	01398/10V71
3487	V71-07679	BTr-5794		CTy TNHH Một Thành Viên Kim Thanh Mê Kông	214, ấp Quới Hòa Tây, xã Quới Sơn, Huyện Châu Thành	09/10/2014	01/09/2015	01495/14V71
3488	V71-07680	BTr-5780		Lê Văn Đức	ấp Tân Thông 4, xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	26/01/2015	06/09/2015	00149/15V71
3489	V71-07681	BTr-5781		Huỳnh Thị Vân	ấp An Vĩnh 1,Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2013	06/03/2014	00825/13V71
3490	V71-07682	BTr-5785		CTy TNHH Xây Dựng Chấn Hưng	318/B1, KP 1, Phường 8, Thành phố Bến Tre	09/10/2014	08/09/2015	01492/14V71
3491	V71-07683	BTr-_____		CTy TNHH sản xuất Dừa Mê Kông	295/38, Trung Hiệp, Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	25/11/2010	25/11/2011	01423/10V71
3492	V71-07684	BTr-_____		Nguyễn Văn Em	43 ấp Hòa Phước, Xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	07/09/2010	07/03/2011	01438/10V71
3493	V71-07685	BTr-5792		Nguyễn Ngọc Hai	Hội Thành, Tân Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	08/12/2011	08/12/2012	01997/11V71
3494	V71-07686	BTr-5783		Trương Tấn Phương	689, ấp 7, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	24/10/2013	20/09/2014	01634/13V71
3495	V71-07687			Công ty TNHH Xây dựng Sáu Dũng (Nguyễn Văn Dũng)	Xã Hưng Khánh Trung A, Huyện Mỏ Cày Bắc	10/09/2010	10/09/2011	00145/10V63

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3496	V71-07697	BTr-_____		Đặng Văn Diệu	ấp Thừa Thạnh,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	15/09/2010	15/03/2011	01503/10V71
3497	V71-07698	BTr-_____		Trần Văn Chung	ấp Thừa Tiên,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	15/09/2010	15/03/2011	01502/10V71
3498	V71-07699	BTr-_____		Nguyễn Văn GuôL	ấp Hòa Thới,xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/09/2010	15/03/2011	01619/10V71
3499	V71-07700	BTr-5795		Bùi Văn Ngon	ấp 2, xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	30/09/2014	16/09/2015	01344/14V71
3500	V71-07701	BTr-5796		Lê Văn Hớn	114/2 ấp Phú Long Phụng B, xã Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	16/09/2013	17/09/2014	01400/13V71
3501	V71-07703	BTr-5801		Trương Văn Giao	69/3, Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	21/12/2012	23/12/2013	01872/12V71
3502	V71-07705	BTr-5812		Bùi Văn Phước	Thanh Xuân 2, Thanh Tân, Mỏ Cày Bắc, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/04/2014	14/03/2015	00556/14V71
3503	V71-07707	BTr-_____		Nguyễn Văn Triều	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	24/03/2011	01595/10V71
3504	V71-07708	BTr-6134		Phan Văn Lâm	162 ấp Phú Phong,Quới Thành, Huyện Châu Thành	31/10/2013	30/10/2014	01669/13V71
3505	V71-07713	BTr-5799		Lương văn Hải	ấp 4, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	16/06/2014	16/06/2015	00760/14V71
3506	V71-07715	BTr-_____		Nguyễn Văn Em	ấp Hòa Phước,xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/09/2010	29/03/2011	01622/10V71
3507	V71-07721	BTr-5813		Đặng Văn Đượm	56 ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	12/11/2014	12/11/2015	01660/14V71
3508	V71-07725	BTr-_____		Nguyễn Quốc Phương	146, ấp 4, Phú Long, Huyện Bình Đại	19/10/2010	19/04/2011	01699/10V71
3509	V71-07729	BTr-_____		Đoàn Văn Nốp	Thanh Bình II, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	20/10/2010	20/04/2011	01707/10V71
3510	V71-07731	BTr-5826		Võ Văn Khanh	143, ấp 3, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	12/02/2014	25/10/2014	00273/14V71
3511	V71-07733	BTr-_____		DNTN Chính Đen	225, ấp Tân Bắc, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	26/10/2010	26/10/2011	01743/10V71
3512	V71-07737	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	ấp 6, An Thủy, Huyện Ba Tri	01/11/2010	02/05/2011	01819/10V71
3513	V71-07739	BTr-5837		Lê Văn Thiện	20, ấp Chợ Mới, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	11/07/2011	11/01/2012	01151/11V71
3514	V71-07740	BTr-5838		Lê Văn An	262, ấp Chợ Mới, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/08/2011	28/02/2012	01411/11V71
3515	V71-07741	BTr-5835		Lê Văn Thơm	21, ấp Chợ Mới, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	07/06/2011	07/06/2012	00984/11V71
3516	V71-07742	BTr-_____		Lê Văn Chính	262, ấp Chợ Mới, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	04/11/2010	04/05/2011	01840/10V71
3517	V71-07743	BTr-5839		Nguyễn Thanh Phú	ấp Chợ Mới, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	15/10/2013	07/06/2014	01593/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3518	V71-07744	BTr-5832		Phạm Thị Châu út	39/4, Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/01/2013	00190/12V71
3519	V71-07745	BTr-5834		Lê Thanh Hải	104, ấp 8, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	25/09/2014	25/03/2015	01419/14V71
3520	V71-07751	BTr-_____		Lê Văn Tri	101, ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	08/11/2010	08/05/2011	01858/10V71
3521	V71-07752	BTr-_____		Vỏ Văn Ngọc	27 ấp Tân Ngãi,xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	09/11/2010	09/05/2011	01867/10V71
3522	V71-07758	BTr-_____		Lữ Ngọc Thành	Tân Duyên, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	16/11/2010	16/05/2011	01905/10V71
3523	V71-07759	BTr-5908		Trần Văn ẩn	Quí An Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	31/01/2015	00209/14V71
3524	V71-07767	BTr-_____		Trần Văn Rô	ấp Gia Thạnh,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01945/10V71
3525	V71-07773	BTr-_____		Đinh Hòang Diễn	Gia Thạnh,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01951/10V71
3526	V71-07778	BTr-_____		Nguyễn Văn Tỏan	ấp Thủ Sở,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01956/10V71
3527	V71-07780	BTr-_____		Nguyễn Văn Nguyền	137, Bình Đông 4, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	05/06/2014	12/11/2014	00835/14V71
3528	V71-07783	BTr-_____		Lê Thanh Bình	Chợ Cũ,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01964/10V71
3529	V71-07784	BTr-_____		Hùynh Văn Tiền	Tân Long 1,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01965/10V71
3530	V71-07785	BTr-_____		Nguyễn Văn Ba	Mỹ Sơn Đông,Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01966/10V71
3531	V71-07786	BTr-_____		Đổ Văn Thành	Phú Trung,Phước Mỹ Trung, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01967/10V71
3532	V71-07788	BTr-_____		Đỗ Thanh Hiền	279, ấp 4, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	31/08/2012	24/05/2013	01284/12V71
3533	V71-07791	BTr-_____		Phạm Tấn Phát	ấp 3, Tam Hiệp,, Huyện Bình Đại	26/11/2010	26/05/2011	01992/10V71
3534	V71-07792	BTr-5890		Lê Văn Mai	31, ấp 4, Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	27/11/2013	26/11/2014	01788/13V71
3535	V71-07795	BTr-5910		Hùynh Văn Nghĩa	333D1, Nguyễn Văn Tư,KP4, P5, Thành phố Bến Tre	06/01/2012	26/11/2012	00022/12V71
3536	V71-07796	BTr-5884		CTy TNHH Một Thành Viên Kim Thanh Mê Kông	214, Qươí Hòa Tây, xã Qưới Sơn, Huyện Châu Thành	06/02/2015	30/11/2015	00200/15V71
3537	V71-07797	BTr-5885		CTy TNHH Một Thành Viên Kim Thanh Mê Kông	214, Qưới Hoà Tây, xã Qưới Sơn, Huyện Châu Thành	06/02/2015	30/11/2015	00201/15V71
3538	V71-07798	BTr-_____		CTy CP Tư Vấn Xây Dựng Bến Tre	50, Nguyễn Trung Trực, Phường 1, Thành phố Bến Tre	30/11/2010	30/11/2011	01922/10V71
3539	V71-07799	BTr-5883		Đoàn Minh Vương	80, Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/11/2012	01/11/2013	01599/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3540	V71-07800	BTr-5886		Hùynh Thụy Lưu Duyên	xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	13/03/2012	02/12/2012	00420/12V71
3541	V71-07801	BTr-5895		Bùi Văn Tòan	64, Khu Phố 6, Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	23/03/2015	30/12/2015	00473/15V71
3542	V71-07804	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	43, Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/12/2010	08/06/2011	02052/10V71
3543	V71-07806	BTr-_____		Nguyễn Thị Thúy Loan	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02060/10V71
3544	V71-07807	BTr-_____		Nguyễn văn Bền	ấp Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02061/10V71
3545	V71-07808	BTr-5937		Lê Văn Nghĩa	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	04/06/2011	10/06/2012	00958/11V71
3546	V71-07809	BTr-_____		Nguyễn Văn Hải	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02063/10V71
3547	V71-07810	BTr-_____		Nguyễn Văn Hậu	Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02064/10V71
3548	V71-07811	BTr-5940		Võ Văn Dũng	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	04/06/2011	10/06/2012	00956/11V71
3549	V71-07812	BTr-_____		Lê Văn út	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02066/10V71
3550	V71-07813	BTr-_____		Võ Minh Trung	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02067/10V71
3551	V71-07814	BTr-_____		Võ Minh Thảo	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02068/10V71
3552	V71-07816	BTr-5921	Lữ Phát I	Nguyễn Văn Nhanh	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2013	14/06/2014	00917/13V71
3553	V71-07817	BTr-_____		Lê Văn Thừa	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02071/10V71
3554	V71-07818	BTr-5933		Nguyễn Văn Ren	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	19/10/2011	19/10/2012	01740/11V71
3555	V71-07819	BTr-5932		Nguyễn Huy Hoàng	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	19/10/2011	19/10/2012	01741/11V71
3556	V71-07820	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02074/10V71
3557	V71-07821	BTr-5938		Lê Thanh Hiền	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/06/2011	23/06/2012	01088/11V71
3558	V71-07822	BTr-5945		Lê Hoàng Diệu	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/06/2011	23/06/2012	01089/11V71
3559	V71-07823	BTr-_____		Huỳnh Văn Hận	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02077/10V71
3560	V71-07825	BTr-_____		Trần Minh Nhân	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02079/10V71
3561	V71-07826	BTr-5914		Trần Văn Của Tươi	Thừa Trung, THừa Đức, Huyện Bình Đại	23/06/2011	23/06/2012	01090/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3562	V71-07827	BTr-5915		Lê Văn Lượm	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/06/2011	23/06/2012	01086/11V71
3563	V71-07828	BTr-5913		Phan Văn Luổi	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/06/2011	23/06/2012	01087/11V71
3564	V71-07829	BTr-5917		Đinh Tấn Nghĩa	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/06/2011	23/06/2012	01084/11V71
3565	V71-07831	BTr-5912		Phan Văn Dện	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	28/07/2011	28/07/2012	01236/11V71
3566	V71-07832	BTr-_____		Phạm Huỳnh Du	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02086/10V71
3567	V71-07833	BTr-_____		Phạm Huỳnh Huy	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02087/10V71
3568	V71-07834	BTr-_____		Nguyễn Văn Tánh	Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02088/10V71
3569	V71-07835	BTr-6064		Hồ Văn Đức	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/04/2012	10/12/2012	00639/12V71
3570	V71-07836	BTr-_____		Võ Văn Lê	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02090/10V71
3571	V71-07837	BTr-_____		Lê Văn Hạnh	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02091/10V71
3572	V71-07841	BTr-5906		Hùynh Thị Nhỏ	355/TL ấp Thạnh Lễ,xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	01/09/2011	14/06/2012	01421/11V71
3573	V71-07842	BTr-5923		Mai Thanh Hải	Thanh Xuân 1,Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	20/06/2011	20/06/2012	01061/11V71
3574	V71-07843	BTr-5922		Bùi Văn Minh	Thanh Xuân 1,Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/06/2011	17/06/2012	01098/11V71
3575	V71-07844	BTr-5855	29	Công Ty TNHH MTV Du Lịch Miền Tây	ấp 8,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	10/12/2013	15/12/2014	01860/13V71
3576	V71-07845	BTr-5854	31	Công Ty TNHH MTV Du Lịch Miền Tây	ấp 8,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	22/12/2014	15/12/2015	01879/14V71
3577	V71-07846	BTr-5925		Ngô Công Nốp	70/2, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	09/08/2011	09/02/2012	01298/11V71
3578	V71-07850	BTr-5934		Trần Huy Lành	Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	20/12/2011	21/12/2012	02013/11V71
3579	V71-07857	BTr-_____		Phan Văn Tám	30/50, Hòa Lộc, Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	29/12/2010	29/06/2011	02245/10V71
3580	V71-07858	BTr-_____		Dương Văn Cứng	ấp Gia Thạnh,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	30/12/2010	30/06/2011	02251/10V71
3581	V71-07859	BTr-5969		Bùi Hữu Ngoan	ấp Hòa Thuận,xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	26/09/2011	26/03/2012	01575/11V71
3582	V71-07860	BTr-_____		Nguyễn Thanh Vũ	ấp Gia Thạnh,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	30/12/2010	30/06/2011	02255/10V71
3583	V71-07861	BTr-5953		Nguyễn Thanh Vũ	ấp Gia Thạnh,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	11/10/2011	11/10/2012	01692/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3584	V71-07864	BTr-_____		Trương Minh Châu	Long Quới, Long Thới, Huyện Chợ Lách	30/12/2010	30/06/2011	02257/10V71
3585	V71-07865	BTr-_____		Nguyễn Thị Ngọt	98/9C, Khu Phố 3, Thị Trấn, Huyện Chợ Lách	30/12/2010	30/06/2011	02256/10V71
3586	V71-07866	BTr-5958		Lương Văn Hải	ấp 4, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	30/05/2013	30/05/2014	00834/13V71
3587	V71-07867	BTr-_____	số cũ LA-00350	Dương Văn Thuyền	Khu phố 3, Thị trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	30/12/2010	30/12/2011	02266/10V71
3588	V71-07868	BTr-5961		CTy TNHH Xây Dựng Chấn Hưng	318B1, KP 1, Phường 8, Thành phố Bến Tre	12/03/2015	04/01/2016	00395/15V71
3589	V71-07869	BTr-5987		Võ Văn Hồng	67, Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	13/07/2011	12/07/2012	01163/11V71
3590	V71-07870	BTr-6003		Nguyễn Văn Thành	80, Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	13/07/2011	12/07/2012	01162/11V71
3591	V71-07873	BTr-_____		Mai Văn Minh	ấp 1,xã Thới Thuận, Huyện Bình Đại	17/01/2011	17/07/2011	00065/11V71
3592	V71-07876	BTr-5974		Trần Văn Thành	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	04/04/2013	21/01/2014	00557/13V71
3593	V71-07877	BTr-5973		Đặng Văn Thanh	ấp Lộc Sơn,xã Lộc Thuận, Huyện Bình Đại	14/05/2015	31/01/2016	00727/15V71
3594	V71-07879	BTr-5994		Nguyễn Văn Phước	Thừa Long,Thừa Đức, Huyện Bình Đại	28/07/2011	21/07/2012	01238/11V71
3595	V71-07880	BTr-_____		Nguyễn Văn Hòang	Thừa Long,Thừa Đức, Huyện Bình Đại	21/01/2011	21/07/2011	00099/11V71
3596	V71-07881	BTr-_____		Đinh Văn Hùng	Thừa Thạnh,Thừa Đức, Huyện Bình Đại	21/01/2011	21/07/2011	00100/11V71
3597	V71-07882	BTr-_____		Phạm Thị Thắm	Thừa Long,Thừa Đức, Huyện Bình Đại	21/01/2011	21/07/2011	00101/11V71
3598	V71-07884	BTr-_____		Nguyễn Văn Minh	Thừa Long,Thừa Đức, Huyện Bình Đại	21/01/2011	21/07/2011	00102/11V71
3599	V71-07885	BTr-_____		Đòan Khắc Linh Em	ấp 1,xã Thới Lai, Huyện Bình Đại	21/01/2011	21/07/2011	00108/11V71
3600	V71-07886	BTr-_____		Trà Thị Thanh Nhàn	An Hóa, Huyện Châu Thành	12/01/2011	12/01/2012	01625/10V71
3601	V71-07887	BTr-_____		Phạm Văn Thanh Một	ấp An Bình,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	16/02/2012	24/01/2013	00293/12V71
3602	V71-07889	BTr-_____		Hà Ngọc Quốc Vũ	206/9A, Phú Ngãi, Phú An Hòa, Huyện Châu Thành	25/01/2011	24/07/2011	00121/11V71
3603	V71-07890	BTr-6403		Nguyễn Văn Tư	ấp 6,Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	01/10/2015	24/01/2016	01404/15V71
3604	V71-07893	BTr-6006		CTy TNHH XDVCTM Thịnh Phát	115, Tân Thiện, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	03/10/2012	26/07/2013	01462/12V71
3605	V71-07895	BTr-6039	22	Cty TNHH 1TV du lịch Miền Tây	451, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	28/08/2014	10/08/2015	01140/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3606	V71-07900	BTr-6042	37	CTy TNHH 1TV du lịch Miền Tây	451, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	25/08/2014	13/08/2015	01145/14V71
3607	V71-07905	BTr-5977		Nguyễn Mimh Hòang	ấp Tân Lễ 2, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	02/01/2013	27/01/2014	00008/13V71
3608	V71-07906	BTr-5980		Trương Văn Ăn	ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	11/02/2015	11/02/2016	00235/15V71
3609	V71-07907	BTr-5983		Nguyễn Quốc Hưng	ấp Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/02/2014	09/02/2015	00181/14V71
3610	V71-07909	BTr-5998		Nguyễn Văn Quới	ấp Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/02/2014	09/02/2015	00188/14V71
3611	V71-07910	BTr-_____		Lê Văn Duy	181, Tân Hưng, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	09/02/2011	09/08/2011	00186/11V71
3612	V71-07912	BTr-6030		Nguyễn Hồng Thắng	61/2, Quí Hoà, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/11/2011	18/05/2012	01872/11V71
3613	V71-07913	BTr-5982		Quang Văn Vững	Quí Bình, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	10/01/2012	10/01/2013	00040/12V71
3614	V71-07914	BTr-_____		Tạ Văn Khoa	Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	11/02/2011	11/08/2011	00240/11V71
3615	V71-07915	BTr-5988		Dương Văn Măn	ã/4, Quí An Hoà, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	11/02/2013	00192/12V71
3616	V71-07917	BTr-_____		Trần Chí Hiếu	ấp Thanh Đông,xã Tân Thanh Tây, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/01/2011	24/01/2012	01703/10V71
3617	V71-07919	BTr-_____		Nguyễn Văn Thoàn	ấp 6, Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	18/02/2011	18/08/2011	00324/11V71
3618	V71-07921	BTr-6005		Trần Thanh Sơn-CTy TNHH Một Thành Viên Sơn Cúc	ấp Tân Điền,Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/02/2013	21/08/2013	00221/13V71
3619	V71-07922	BTr-5995		Trần Văn Chinh	619/TN, Thạnh Ninh, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	07/09/2012	21/08/2013	01323/12V71
3620	V71-07924	BTr-6008		Ngô Văn Ron	Thạnh An, Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	03/07/2012	22/02/2013	00965/12V71
3621	V71-07925	BTr-6009	Thuận Phát	DNTN Tư Chi	ấp 4, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	09/05/2013	10/10/2013	00698/13V71
3622	V71-07926	BTr-6007		C.Ty TNHH 1 TV Kim Thanh Mê Kông	214, ấp Quới Hòa Tây, xã Quới sơn, Huyện Châu Thành	30/10/2014	28/02/2015	00598/14V71
3623	V71-07927	BTr-_____		Lê Phong Vũ	421, ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	25/02/2011	25/08/2011	00353/11V71
3624	V71-07928	BTr-6004		Phạm Nhựt Em	252, Hòa Chánh, Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	24/04/2013	24/04/2014	00642/13V71
3625	V71-07929	BTr-_____		Lê Hiếu Nghĩa	ấp 4, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	01/03/2011	21/07/2011	00368/11V71
3626	V71-07930	BTr-6012	BTr-6012	Nguyễn Thị Diền	107, ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/05/2014	04/04/2015	00677/14V71
3627	V71-07931	BTr-6011		Lý Thị Vẹn	57/TP, ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	08/12/2014	08/12/2015	01789/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3628	V71-07933	BTr-6020		Hồ Văn Tương	43, Sương Nguyệt ánh, TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	15/08/2012	08/03/2013	01176/12V71
3629	V71-07934	BTr-6027	Ca nô công tác	Công ty TNHH Thế Giới Việt	Khu A1, KCN Giao Long, An Phước, Huyện Châu Thành	17/10/2012	09/09/2013	01533/12V71
3630	V71-07936	BTr-_____		Phạm Thị Ngọc Dung	207/2, ấp 2, Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	10/03/2011	10/09/2011	00424/11V71
3631	V71-07937	BTr-_____	Hòang Khang	Phạm Thị Ngọc Tú	22/4 Hòa Hưng,xã Giao Hòa, Huyện Châu Thành	14/03/2011	14/09/2011	00437/11V71
3632	V71-07938	BTr-6016		Trần Thị Cúc	Thạnh Lễ, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	10/03/2015	08/03/2016	00393/15V71
3633	V71-07939	BTr-5856		CN CTy CP DV Hàng Hải - Dầu Khí Hưng Thái.	ấp 1, Bình Thới, Huyện Bình Đại	19/06/2014	14/03/2015	00906/14V71
3634	V71-07941	BTr-_____		Đặng Văn Xuyên	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	14/03/2011	14/09/2011	00451/11V71
3635	V71-07942	BTr-_____		Huỳnh Hữu Lập	13, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	14/03/2011	14/09/2011	00452/11V71
3636	V71-07943	BTr-_____		Trần Văn Bình Em	81, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	14/03/2011	14/09/2011	00453/11V71
3637	V71-07944	BTr-_____		Tống Văn Tùng	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	14/03/2011	14/09/2011	00454/11V71
3638	V71-07945	BTr-6025		Phan Văn Búc	272, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	16/12/2011	16/12/2012	02069/11V71
3639	V71-07946	BTr-_____		Nguyễn Văn Minh	253, Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	14/03/2011	14/09/2011	00456/11V71
3640	V71-07948	BTr-_____		Phan Văn Hùng	Trung Hiệp, Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	18/03/2011	18/09/2011	00469/11V71
3641	V71-07952	BTr-_____		Nguyễn Thị Thùy Linh	88 ấp 6A,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	23/03/2011	23/09/2011	00505/11V71
3642	V71-07953	BTr-_____		Võ Văn Mừng	ấp 6A, xã An Khánh, Huyện Châu Thành	23/03/2011	23/09/2011	00508/11V71
3643	V71-07954	BTr-6054		Mai Thanh Bình	ấp 6A, xã An Khánh, Huyện Châu Thành	10/04/2012	23/03/2013	00557/12V71
3644	V71-07955	BTr-_____		Mai Hồng Phúc	ấp 6A, xã An Khánh, Huyện Châu Thành	23/03/2011	23/09/2011	00506/11V71
3645	V71-07958	BTr-_____		Nguyễn Văn Hạn	03, ấp Thừa Trung, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/03/2011	24/09/2011	00519/11V71
3646	V71-07959	BTr-_____		Nguyễn Thanh Vân	53, Tân Long, Thạnh Phước, Huyện Bình Đại	24/03/2011	24/09/2011	00520/11V71
3647	V71-07960	BTr-_____		Tống Thị Hòa	83, ấp Thừa Trung, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/03/2011	24/09/2011	00521/11V71
3648	V71-07961	BTr-_____		Lê Văn Thung	ấp Thừa Long, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/03/2011	24/09/2011	00522/11V71
3649	V71-07962	BTr-_____		Trần Văn Dũng	ấp Thừa Trung, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/03/2011	24/09/2011	00523/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3650	V71-07963	BTr-6048		Trần Quang Vinh	267, ấp Thừa Long, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/04/2012	24/03/2013	00632/12V71
3651	V71-07964	BTr-6076		Cao Thị Lùng	ấp Vinh Trung, xã Vang Quới Đông, Huyện Bình Đại	03/03/2012	02/03/2013	00374/12V71
3652	V71-07965	BTr-6060		Trần Văn Chân	405, ấp 1, xã Phú Long, Huyện Bình Đại	08/03/2013	08/03/2014	00381/13V71
3653	V71-07967	BTr-6200		Tăng Văn Bốn	xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	15/09/2014	24/03/2015	00720/14V71
3654	V71-07970	BTr-_____		Lương Hoàng Việt	Định Thọ, Tường Đa, Huyện Châu Thành	28/03/2011	28/03/2012	00402/11V71
3655	V71-07974	BTr-6058		Nguyễn Thị Thu Lan	Tân Hậu 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2013	12/03/2014	00932/13V71
3656	V71-07977	BTr-6214		Từ Văn Hai	32/1, ấp 7, Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	18/09/2012	17/04/2013	01378/12V71
3657	V71-07980	BTr-6071		Nguyễn Văn Châu	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	19/10/2011	19/10/2012	01739/11V71
3658	V71-07981	BTr-_____		Phạm Văn Tuấn	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	06/04/2011	06/10/2011	00600/11V71
3659	V71-07983	BTr-6074		Nguyễn Văn Hoàng	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2013	06/04/2014	00915/13V71
3660	V71-07984	BTr-_____		Nguyễn Văn Em	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	06/04/2011	06/10/2011	00603/11V71
3661	V71-07985	BTr-6075		Nguyễn Văn Bình	174, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/04/2012	06/04/2013	00629/12V71
3662	V71-07986	BTr-_____		Nguyễn Văn Xim	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	06/04/2011	06/10/2011	00605/11V71
3663	V71-07988	BTr-6087		Đoạn QLGT Thủy Bộ Bến Tre	711C, Phú Hào, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	06/03/2014	05/02/2015	00422/14V71
3664	V71-07989	BTr-_____		Nguyễn Văn Điều	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	14/04/2011	14/10/2011	00631/11V71
3665	V71-07991	BTr-_____		Nguyễn Văn Đông	ấp 4,xã Phú Vang, Huyện Bình Đại	19/04/2011	19/10/2011	00652/11V71
3666	V71-07992	BTr-6091		Trần Văn Phi	ấp 6, xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	14/04/2014	14/04/2015	00566/14V71
3667	V71-07993	BTr-_____		CTY TNHH Xây Dựng Sáu Dũng	xã Hưng Khánh Trung A, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/08/2014	18/04/2015	00824/14V71
3668	V71-07994	BTr-6086	Ghe tải vỏ thép	Huỳnh Văn Chót	ấp Phước Lý, xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2013	19/09/2013	00931/13V71
3669	V71-07997	BTr-6088		Dương Văn Tuấn	27/4 ấp Quí An Hòa,Xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/11/2011	18/11/2012	01700/11V83
3670	V71-08001	BTr-_____		Phạm Văn Bé	285 ấp Phú Đông 1,xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	21/04/2011	21/10/2011	00679/11V71
3671	V71-08002	BTr-_____		Nguyễn Phong Vũ	41, Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	22/04/2011	22/10/2011	00683/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3672	V71-08003	BTr-_____		Phan Văn Hà	056, Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	22/04/2011	22/10/2011	00684/11V71
3673	V71-08004	BTr-6096		Lê Văn Nghĩa	160, Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	11/01/2012	11/01/2013	00052/12V71
3674	V71-08005	BTr-6103		Phạm Văn Trúng	335, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	16/12/2011	16/12/2012	02070/11V71
3675	V71-08006	BTr-6100		Lê Thanh Phúc	072, Thừa Tiên, Thừa Đức, Bình Đại, Huyện Bình Đại	16/12/2011	16/12/2012	02072/11V71
3676	V71-08007	BTr-6102		Mai Văn Hùng	151, Thới An, Thới Thuận, Huyện Bình Đại	24/10/2014	23/10/2015	01567/14V71
3677	V71-08008	BTr-6101		Nguyễn Văn Hiệp	180, Thới Hòa 1, Thới Thuận, Huyện Bình Đại	24/10/2014	23/10/2015	01568/14V71
3678	V71-08009	BTr-6098		Nguyễn Văn Bạc	Thới Hòa 2, Thới Thuận, Huyện Bình Đại	04/04/2013	04/04/2014	00558/13V71
3679	V71-08015	BTr-6107		Lê Văn Mẩm	ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	11/04/2014	11/04/2015	00573/14V71
3680	V71-08016	BTr-_____		Phan Thị Thanh Thúy	154 ấp 4,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	05/05/2011	05/11/2011	00739/11V71
3681	V71-08017	BTr-_____		Đinh Văn Lượm	02 ấp 6A,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	05/05/2011	05/11/2011	00740/11V71
3682	V71-08018	BTr-_____		Trần Ngọc Nhung	264 ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	05/05/2011	05/11/2011	00741/11V71
3683	V71-08019	BTr-		Trần Hữu Nghìn	Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	06/05/2011	06/05/2012	00839/11V64
3684	V71-08020	BTr-_____		Nguyễn Hùng Vương	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00751/11V71
3685	V71-08021	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00752/11V71
3686	V71-08022	BTr-_____		Võ Văn Tùng	135, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00753/11V71
3687	V71-08023	BTr-_____		Phùng Thị Hoa	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00754/11V71
3688	V71-08024	BTr-_____		Lê Thị Thuận	098, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00755/11V71
3689	V71-08025	BTr-_____		Phạm Văn Hiền	055, Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00756/11V71
3690	V71-08026	BTr-_____		Võ Văn Khánh	015, Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00757/11V71
3691	V71-08027	BTr-6128		Huỳnh Lâm Châu	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/04/2012	23/04/2013	00637/12V71
3692	V71-08028	BTr-_____		Nguyễn Huy Bình	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00759/11V71
3693	V71-08029	BTr-_____		Võ Văn Hùng Em	174, Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00760/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3694	V71-08030	BTr-_____		Lê Văn Hậu	225, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00761/11V71
3695	V71-08031	BTr-_____		Lê Văn Hải	171, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	06/05/2011	05/11/2011	00762/11V71
3696	V71-08032	BTr-_____		Võ Văn Núp	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00763/11V71
3697	V71-08033	BTr-6115		Hồ Văn Đức	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/04/2012	23/04/2013	00640/12V71
3698	V71-08034	BTr-_____		Quách Văn Hải	302, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00765/11V71
3699	V71-08035	BTr-_____		Nguyễn Văn Phong	210, Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00766/11V71
3700	V71-08036	BTr-_____		Nguyễn Văn Đúng	210, Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	05/05/2011	05/11/2011	00767/11V71
3701	V71-08037	BTr-6129		Trần Hữu Nghĩa	127, Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2013	14/06/2014	00913/13V71
3702	V71-08039	BTr-6130		Ngô Thanh Tần	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	22/11/2013	22/11/2014	01773/13V71
3703	V71-08040	BTr-_____		Bùi Văn Tha	72/5, ấp Quí Thuận, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	09/05/2011	09/11/2011	00778/11V71
3704	V71-08043	BTr-_____		Trần Văn Công	069, ấp 4, Tân Thủy, Huyện Ba Tri	10/05/2011	10/11/2011	00791/11V71
3705	V71-08044	BTr-_____		Lư Thị Tuyền	ấp Tân Duyên, Xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	10/05/2011	10/11/2011	00795/11V71
3706	V71-08047	BTr-6136	BTr-6136	Ngô Văn Non	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/06/2014	13/05/2015	00903/14V71
3707	V71-08048	BTr-6138		Trần Văn Chín	01, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	03/05/2012	03/11/2012	00662/12V71
3708	V71-08051	BTr-_____		Nguyễn Hùng Vương	170, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00889/11V71
3709	V71-08052	BTr-_____		Quách Văn Hích	197, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00890/11V71
3710	V71-08053	BTr-_____		Trần Dương Đông	105, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00891/11V71
3711	V71-08054	BTr-_____		Nguyễn Văn Tài Em	43, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00892/11V71
3712	V71-08055	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Vũ	84, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00893/11V71
3713	V71-08056	BTr-_____		Phạm Văn Búa	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00894/11V71
3714	V71-08057	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoài	170, Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00895/11V71
3715	V71-08058	BTr-_____		Nguyễn Văn Sang	116, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00897/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3716	V71-08059	BTr-_____		Nguyễn Văn Hải	310, Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00898/11V71
3717	V71-08061	BTr-6147		Ngô Tân Thành	233/1, ấp 6, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	02/12/2011	26/11/2012	01965/11V71
3718	V71-08062	BTr-6146		Phạm Bé Em	170, Thới An, Thới Thuận, Huyện Bình Đại	07/05/2012	26/05/2013	00671/12V71
3719	V71-08063	BTr-6158		Nguyễn Thái Minh	210, Thới An, Thới Thuận, Huyện Bình Đại	07/05/2012	26/05/2013	00670/12V71
3720	V71-08064	BTr-6155		Lê Thanh Tuấn	424, Thới Lợi 2, Thới Thuận, Huyện Bình Đại	07/05/2012	26/05/2013	00672/12V71
3721	V71-08065	BTr-_____		Nguyễn Minh Cường	189, Thới An, Thới Thuận, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00904/11V71
3722	V71-08066	BTr-_____		Nguyễn Văn Tô	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00905/11V71
3723	V71-08067	BTr-_____		Nguyễn Thế Vinh	Phú Long, Phú Thuận, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00906/11V71
3724	V71-08068	BTr-_____		Nguyễn Thế Vinh	Phú Long, Phú Thuận, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00907/11V71
3725	V71-08069	BTr-_____		Phạm Quốc Lâm	226, Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00896/11V71
3726	V71-08070	BTr-_____		Nguyễn Văn Tiến	276 ấp Phú Trạch 1, Xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2011	27/11/2011	00912/11V71
3727	V71-08071	BTr-_____		Võ Văn Tiếng	ấp Tân Hậu 2, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2011	27/05/2012	00787/11V71
3728	V71-08072	BTr-_____		CTy TNHH ĐT Thủy Sản Huy Thuận	139K, KP3, Phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre	26/05/2011	26/11/2011	00917/11V71
3729	V71-08075	BTr-6162		Mai Thị Đẩu Em	217,ấp Hội Thành, xã Tân Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	07/11/2014	02/06/2015	01632/14V71
3730	V71-08077	BTr-6192		Phạm Văn Khuê	Vĩnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	10/07/2013	01/06/2014	01033/13V71
3731	V71-08078	BTr-_____		Trần Văn Phẩn	109B, Tân Qui, Tân Phú, Huyện Châu Thành	02/06/2011	02/12/2011	00938/11V71
3732	V71-08079	BTr-6164		Nguyễn Hoàng Khâm	ấp Thừa Tiên, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	25/05/2012	24/05/2013	00783/12V71
3733	V71-08095	BTr-_____		Lê Văn Thảng	ấp 7, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	07/06/2011	07/12/2011	00976/11V71
3734	V71-08096	BTr-6190		Nguyễn Văn Sơn	ấp Vĩnh Khánh, xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2013	06/06/2014	00936/13V71
3735	V71-08098	BTr-_____		Nguyễn Thanh Phong	ấp Sơn Châu,xã Sơn định, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	07/12/2011	00981/11V71
3736	V71-08101	BTr-_____		Lê Văn Tâm	164, ấp Bình An, xã Tường Đa, Huyện Châu Thành	04/07/2011	02/07/2012	01124/11V71
3737	V71-08105	BTr-_____		Hồ Minh Tuấn	ấp Tân Thới,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	07/12/2011	00996/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3738	V71-08108	BTr-_____		Hồ Văn Lích	ấp 1 A, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	08/06/2011	07/04/2012	01007/11V71
3739	V71-08110	BTr-_____		Nguyễn Chí Nhẫn	Mỹ Đức, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	16/06/2011	16/12/2011	01051/11V71
3740	V71-08111	BTr-6245		Phạm Thành Vinh	ấp 7, xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	27/01/2015	27/07/2015	00150/15V71
3741	V71-08112	BTr-_____		Đinh Văn Phương	182, ấp Tân Phú, xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	20/06/2011	20/12/2011	01063/11V71
3742	V71-08113	BTr-_____		DNTN Ngọc Thái	133D, KP3, Phường 8, Thành phố Bến Tre	22/06/2011	22/06/2012	01075/11V71
3743	V71-08114	BTr-_____		Đinh Tấn Hùng	ấp Thừa Thạnh, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	23/06/2011	23/12/2011	01092/11V71
3744	V71-08115	BTr-6197		Lê Kim Huy	Thừa Tiên, Thừa đức, Huyện Bình Đại	16/12/2011	23/12/2012	02071/11V71
3745	V71-08116	BTr-6199		Đặng Văn Hồ	451 ấp 9,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	23/10/2014	23/10/2015	01562/14V71
3746	V71-08118	BTr-6286		C.TY TNHH 1 TV XD TM DV Đặng Mai	517, Tiên Tây Thượng, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	12/01/2015	06/01/2016	00053/15V71
3747	V71-08120	BTr-_____		Nguyễn Công Văn	Quí Thuận A, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/07/2011	07/01/2012	01140/11V71
3748	V71-08121	BTr-_____		Chung Văn Thọ	Quí Lợi, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/07/2011	07/01/2012	01139/11V71
3749	V71-08128	BTr-_____		Trần Tuấn Thu	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	13/07/2011	12/01/2012	01160/11V71
3750	V71-08130	BTr-6235		Lương Văn Tài	ấp 4, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	13/10/2014	26/07/2015	01517/14V71
3751	V71-08131	BTr-_____		Đổ Văn Kiệt	384, Rạch Gừa, Phú Long, Huyện Bình Đại	08/07/2014	07/07/2015	00990/14V71
3752	V71-08133	BTr-_____		Mai Văn Bé Mười	30/1, Quí Lợi, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	25/08/2011	25/02/2012	01392/11V71
3753	V71-08136	BTr-6239		Nguyễn Văn Nghĩa	77/2, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/02/2015	10/02/2016	00305/15V71
3754	V71-08137	BTr-6236		Võ Thắng Triền	19/2, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/09/2014	15/09/2015	01340/14V71
3755	V71-08138	BTr-_____		Huỳnh Văn Lâm	13/1, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	25/08/2011	25/02/2012	01397/11V71
3756	V71-08141	BTr-6241		Bùi Văn Hùng	407, ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	07/08/2014	29/08/2015	01126/14V71
3757	V71-08143	BTr-_____		Nguyễn Văn Quốc	ấp 3, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	30/08/2011	28/02/2012	01413/11V71
3758	V71-08148	BTr-6246		Phan Văn út Em	ấp 9, xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	28/02/2013	09/09/2013	00873/13V50
3759	V71-08150	BTr-_____		Võ Văn Rớt	ấp 9, An Hiệp, Huyện Ba Tri	14/09/2011	14/03/2012	01469/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3760	V71-08152	BTr-6255		Nguyễn Văn Tuấn	65/3, ấp 9, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	13/10/2014	14/09/2015	01518/14V71
3761	V71-08161	BTr-6276		Hồ Văn Bế	83/2, Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	25/04/2014	25/04/2015	00623/14V71
3762	V71-08162	BTr-6266		Nguyễn Văn Thể	4/3, Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/08/2012	15/03/2013	01233/12V71
3763	V71-08163	BTr-6265	BTr-6265	Lê Văn Linh	71/4, An Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	03/02/2015	15/09/2015	00280/15V63
3764	V71-08165	BTr-6260		Trần Văn Oảnh	43/3, Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	14/10/2013	15/09/2014	01575/13V71
3765	V71-08166	BTr-6268		Nguyễn Tấn Hải	46/2, Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	28/01/2013	15/09/2013	00139/13V71
3766	V71-08167	BTr-6264		Mai Ngọc Xem	ấp 50, xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	28/06/2014	28/12/2014	00931/14V71
3767	V71-08168	BTr-6261		Nguyễn Văn Bông	76/2, Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	27/02/2015	26/02/2016	00339/15V71
3768	V71-08171	BTr-_____		Trần Thị Hồng Xuyến	Lộc Hòa, Lộc Thuận, Huyện Bình Đại	19/09/2011	19/03/2012	01520/11V71
3769	V71-08172	BTr-6273		Trần Văn Long	261/5, Lộc Hiệp, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/03/2013	22/03/2014	00457/13V71
3770	V71-08175	BTr-6278		Hùynh Văn Lẽ	35/2 ấp 4, xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	12/09/2013	12/09/2014	01386/13V71
3771	V71-08178	BTr-6285		Trần Hoàng Nghĩa	587 KP3,Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	01/10/2014	26/09/2015	01448/14V71
3772	V71-08180	BTr-_____		Nguyễn Văn Tú	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	29/09/2011	29/03/2012	01619/11V71
3773	V71-08181	BTr-6296		Nguyễn Văn Minh	031, Phú Hữu, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	27/04/2015	29/03/2016	00643/15V71
3774	V71-08182	BTr-6300		Lê Tiến Thuận	83, An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	03/10/2014	13/09/2015	01461/14V71
3775	V71-08183	BTr-_____		Thái Văn Dũng	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	29/09/2011	29/03/2012	01622/11V71
3776	V71-08184	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	160, An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	29/09/2011	29/03/2012	01623/11V71
3777	V71-08185	BTr-6352		Ngô Thanh Hải	Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	10/07/2013	10/07/2014	01032/13V71
3778	V71-08186	BTr-6294		Phạm Văn Tùng	259, Nhuận Trạch, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	24/06/2014	24/06/2015	00937/14V71
3779	V71-08187	BTr-6290		Phạm Văn Mến	200, An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	27/04/2015	29/03/2016	00641/15V71
3780	V71-08188	BTr-6298		Nguyễn Văn Ruộng	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	04/08/2015	05/02/2016	01789/15V68
3781	V71-08189	BTr-6293		Nguyễn Trung Dũng	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	24/04/2012	29/03/2013	00645/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3782	V71-08191	BTr-6301		Lê Văn Năng	83, An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	10/03/2015	10/03/2016	00406/15V71
3783	V71-08192	BTr-6297		Hồ Hoàng Nam	252, Tân Viên, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	24/01/2014	24/01/2015	00162/14V71
3784	V71-08193	BTr-_____		Đặng Văn Minh Luân	185, An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	29/09/2011	29/03/2012	01632/11V71
3785	V71-08195	BTr-6303		Phạm Văn Chiến	An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	13/06/2013	13/06/2014	00889/13V71
3786	V71-08196	BTr-6295		Lê Văn Lưỡng	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	20/02/2013	29/09/2013	00264/13V71
3787	V71-08197	BTr-6312		Phạm Văn Tuyến	An Trạch Tây, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	27/04/2015	18/03/2016	00645/15V71
3788	V71-08198	BTr-_____		Trần Thế Nguyên	318 ấp Bình Đông,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	30/09/2011	30/03/2012	01646/11V71
3789	V71-08199	BTr-_____		Hùynh Thanh Đức	147 ấp Giồng Xòai,xã An Đức, Huyện Ba Tri	05/10/2011	05/04/2012	01662/11V71
3790	V71-08200	BTr-_____		Nguyễn Hồng Hoang	ấp 7, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	07/10/2011	07/04/2012	01675/11V71
3791	V71-08201	BTr-_____		Lê Hồng Thái	006 ấp Tân An,xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	10/10/2011	10/04/2012	01686/11V71
3792	V71-08202	BTr-_____		Ngô Thanh Hồng	ấp 4,xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	10/10/2011	10/04/2012	01687/11V71
3793	V71-08203	BTr-6308	BTr-6308	Trịnh Văn Hoàng	915, Quí Thuận, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	06/04/2015	18/10/2015	00778/15V63
3794	V71-08204	BTr-_____		DNTN Việt Hùng	ấp 6A,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	11/10/2011	15/06/2012	01701/11V71
3795	V71-08205	BTr-6311		Nguyễn Văn Hùng	6/3 ấp Thạnh B,xã Tân Phong, Huyện Thạnh Phú	29/01/2015	13/10/2015	00163/15V71
3796	V71-08209	BTr-_____		Lê Quốc Dũng	186, ấp 5, Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	18/10/2011	18/04/2012	01731/11V71
3797	V71-08210	BTr-_____		Phạm Văn Hải	239, Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	19/10/2011	19/04/2012	01754/11V71
3798	V71-08211	BTr-_____		Phạm Quang Minh	245, Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	19/10/2011	19/04/2012	01753/11V71
3799	V71-08213	BTr-_____		Lê Minh Diển	489 ấp 4,xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	25/10/2011	25/04/2012	01781/11V71
3800	V71-08214	BTr-6313		Võ Văn Thanh	19/2, ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	02/03/2015	03/01/2016	00349/15V71
3801	V71-08217	BTr-_____		Huỳnh Lam Phương	Thành Hóa 1, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	27/10/2011	27/04/2012	01786/11V71
3802	V71-08220	BTr-_____		CTy CP Tư Vấn Xây Dựng Bến Tre	50, Nguyễn Trung Trực, Phường 1, Thành phố Bến Tre	31/10/2011	31/10/2012	01114/11V71
3803	V71-08224	BTr-6328		Võ Văn ý	Phú Sơn, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	30/10/2014	25/10/2015	01601/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3804	V71-08225	BTr-6321		Nguyễn Thanh Kiệt	ấp 5, Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	11/03/2015	31/01/2016	00417/15V71
3805	V71-08226	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Tuấn	308, Long Thành, Long Hòa, Huyện Bình Đại	10/11/2011	10/05/2012	01833/11V71
3806	V71-08232			Nguyễn Thị Lý	ấp 2, Xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	01/08/2011	01/08/2012	01021/11V63
3807	V71-08234	BTr-_____		Bùi Văn Hùng	038, Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	28/07/2011	28/01/2012	01242/11V71
3808	V71-08235	BTr-6227		Trần Văn Thọ	Vỉnh Trị,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	26/06/2013	26/07/2014	00952/13V71
3809	V71-08237	BTr-_____		Trần Hòang Việt	369/5 Tân Huệ Tây,Tân Thạch, Huyện Châu Thành	04/08/2011	04/02/2012	01272/11V71
3810	V71-08238	BTr-6222		Huỳnh Quang Việt	ấp 7, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	18/08/2014	20/08/2015	01180/14V71
3811	V71-08239	BTr-_____		Lê Minh Hải	154/79, Phú Hòa, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	08/08/2011	08/02/2012	01290/11V71
3812	V71-08242	BTr-_____		Nguyễn Văn Việt	144, Định Hưng, Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	10/08/2011	10/02/2012	01299/11V71
3813	V71-08244	BTr-6230		Nguyễn Tuấn Minh	237, ấp Tân Lễ 2, Tân Trung, Mỏ Cày Nam, Huyện Mỏ Cày Nam	25/09/2014	16/08/2015	01418/14V71
3814	V71-08245	BTr-6319		Phạm Văn Sanh	110, ấp Tân Phú Đông A, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	27/12/2014	16/08/2015	01761/14V71
3815	V71-08246	BTr-6231		Phạm Văn Linh	Phú Đông Thượng, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	18/08/2012	10/08/2013	01192/12V71
3816	V71-08249	BTr-6228		Nguyễn Văn Nhọn Anh	67, Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	04/10/2013	17/08/2014	01523/13V71
3817	V71-08250	BTr-6331		Lưu Thành Được	24/2, ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/02/2015	19/11/2015	00299/15V71
3818	V71-08256	BTr-6330		Phạm Văn Trường	69, Giồng Giữa, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	27/12/2014	28/11/2015	01922/14V71
3819	V71-08260	BTr-6338		Huỳnh Văn Hải	192/TTH, ấp Thạnh Thới, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	11/06/2015	29/11/2015	00897/15V71
3820	V71-08266	BTr-_____		Lê Thanh Tùng	ấp An Trạch Đông,xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	27/06/2013	01/12/2013	00959/13V71
3821	V71-08268	BTr-_____		Trần Thị Thanh Vân	ấp Hòa An,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	06/12/2011	06/06/2012	01976/11V71
3822	V71-08269	BTr-_____		Đặng Văn Trọng	ấp Tân Đức B,xã Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/12/2011	06/06/2012	01977/11V71
3823	V71-08271	BTr-6351		Đinh Xuân Tùng	112, Tân Viên, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	23/08/2012	06/06/2013	01232/12V71
3824	V71-08272	BTr-_____		Nguyễn Thị Tuyết Em	ấp Phú Luông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	13/12/2011	13/06/2012	02039/11V71
3825	V71-08273	BTr-_____		Đinh Văn Nam	ấp Tân Phú,xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	15/12/2011	15/06/2012	02049/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3826	V71-08274	BTr-_____		Ngô Minh Phút	58/1, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/12/2011	15/06/2012	02050/11V71
3827	V71-08275	BTr-_____		Đòan Mộng Thủy	ấp Chợ,xã Thới Lai, Huyện Bình Đại	16/12/2011	16/06/2012	02066/11V71
3828	V71-08276	BTr-_____		Đổ Văn Mộng	ấp 5,xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	16/12/2011	16/06/2012	02067/11V71
3829	V71-08277	BTr-_____		CTy TNHH Đầu Tư Thủy Sản Huy Thuận	139, Khu Phố 3,Phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre	16/12/2011	16/06/2012	02081/11V71
3830	V71-08278	BTr-_____		Phan Văn Long	ấp Phú Thuận, xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	19/12/2011	19/12/2012	02010/11V71
3831	V71-08279	BTr-6358		Nguyễn Thị Tuyết Đông	158/20 Nguyễn Huệ,Phường 1, Thành phố Bến Tre	08/07/2013	08/07/2014	01014/13V71
3832	V71-08280	BTr-6369		Mai Hòang Dân	115 ấp Cầu Cống,xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	11/03/2015	11/03/2016	00169/15V84
3833	V71-08296	BTr-_____		Đỗ Minh Vạn	phú Hiệp, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02111/11V71
3834	V71-08302	BTr-_____		Nguyễn Văn Kiểm	Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02117/11V71
3835	V71-08303	BTr-_____		Phùng Minh Sang	Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02118/11V71
3836	V71-08304	BTr-6370		Nguyễn Văn Dữ	ấp Thanh Xuân, Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	18/01/2013	26/12/2013	00090/13V71
3837	V71-08306	BTr-6373		Đinh Văn Phong	ấp Thạnh A,xã Tân Phong, Huyện Thạnh Phú	08/07/2014	04/01/2015	00997/14V71
3838	V71-08307	BTr-6677		Hồ Hữu Danh	237, Tân Viên, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	06/04/2015	04/01/2016	00558/15V71
3839	V71-08313	BTr-_____		Hùynh Thanh Phong	ấp Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/01/2012	16/07/2012	00074/12V71
3840	V71-08314	BTr-6379		Từ Văn Vạn	67 Tân Thông 3,Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	26/01/2015	16/01/2016	00143/15V71
3841	V71-08315	BTr-6381		Ngô Trung Y	Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	03/09/2014	16/07/2015	01262/14V71
3842	V71-08317	BTr-_____		Phạm Văn Cường	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/01/2012	16/07/2012	00089/12V71
3843	V71-08318	BTr-6383		Trần Vũ Thành	Tài Đại, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	28/03/2014	18/01/2015	00513/14V71
3844	V71-08319	BTr-_____		Bùi Anh Tuấn	Tài Đại, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/01/2012	18/07/2012	00115/12V71
3845	V71-08320	BTr-6397		Đoàn Văn Hải	64, Hội Thành, Tân Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	28/03/2014	18/01/2015	00512/14V71
3846	V71-08327	BTr- 6395		Nguyễn Văn Phát	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/09/2012	07/09/2013	04708/12S69
3847	V71-08328	BTr-6396		Nguyễn Văn Nghĩa	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	20/02/2013	31/01/2014	00288/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3848	V71-08329	BTr-6394		Nguyễn Văn Tuấn	ấp Quí Bình,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	22/10/2012	22/10/2013	05562/12S69
3849	V71-08330	BTr-_____		Lê Văn Tòan	ấp Quí Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/07/2012	00197/12V71
3850	V71-08332	BTr-6405		Nguyễn Hồng Hiệp	ấp Quí Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	19/02/2013	31/01/2014	00301/13V71
3851	V71-08333	BTr-6389		Bùi Văn Phúc	ấp Sương Thới 1,xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	16/03/2015	16/03/2016	00437/15V71
3852	V71-08335	BTr-_____		Dương Hòang Lân	ấp Quí An,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/07/2012	00202/12V71
3853	V71-08340	BTr-_____		Phạm Văn Thảo	27/4 ấp Quí An Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/01/2012	31/07/2012	00207/12V71
3854	V71-08341	BTr-6388		Trương Thị Tiến	ấp Quí An,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	04/02/2015	31/01/2016	00187/15V71
3855	V71-08342	BTr-_____		Nguyễn Thị Ngọc Trắng	ấp 9,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	02/02/2012	02/08/2012	00222/12V71
3856	V71-08344	BTr-_____		Hồ Văn Nhì	77/4 ấp Thạnh Tân,xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	03/02/2012	03/08/2012	00231/12V71
3857	V71-08346	BTr-6435		Nguyễn Văn Đức	Gia Thạnh, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/10/2012	10/08/2013	01582/12V71
3858	V71-08349	BTr-6410		Phạm Văn Dân	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	17/01/2015	17/01/2016	00094/15V71
3859	V71-08351	BTr-6651		Đòan Văn Thưởng	xã Thành Thới A,, Huyện Mỏ Cày Nam	03/04/2015	15/02/2016	00560/15V71
3860	V71-08352	BTr-6454		Lê Văn Năng	215, Thanh Xuân, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	31/12/2014	31/10/2015	01942/14V71
3861	V71-08353	BTr-_____		Lê Văn Đẳng	307/TĐ, ấp 6, Tân Xuân, Huyện Ba Tri	20/02/2012	20/08/2012	00308/12V71
3862	V71-08355	BTr-_____		Nguyễn Văn Lập Em	ấp Tân Phong, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	18/02/2012	18/08/2012	00300/12V71
3863	V71-08356	BTr-_____		Đặng Hữu Phước	ấp Vĩnh Trị, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/02/2012	18/08/2012	00299/12V71
3864	V71-08358	BTr-_____		Nguyễn Thành Hiệp	28 ấp Phú Chiến,xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	22/02/2012	22/08/2012	00320/12V71
3865	V71-08360	BTr-_____		Trần Văn Diệu	ấp 3, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	27/02/2012	27/12/2012	00336/12V71
3866	V71-08362	BTr-6420		Phạm Văn Tròn	ấp Cầu Cống,xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	12/12/2014	01/09/2015	01828/14V71
3867	V71-08363	BTr-_____		Nguyễn Văn Trung	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	05/03/2012	05/09/2013	00392/12V71
3868	V71-08365	BTr-_____		DNTN Lê Hưng Thịnh	391C3, Phan Đình Phùng, Phú Khương, Thành phố Bến Tre	08/03/2012	15/12/2012	00403/12V71
3869	V71-08368	BTr-6430		CTy TNHH 1TV Kim Thanh Mê Kông	214, ấp Quới Hòa Tây, Quới Sơn, Huyện Châu Thành	06/02/2015	08/12/2015	00199/15V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3870	V71-08370	BTr-_____		Đặng Văn Thà	494C, Phú Hào, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	13/03/2012	13/09/2012	00421/12V71
3871	V71-08371	BTr-6432		Võ Tấn Đạt	66, KP3, TT Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	03/06/2014	03/12/2014	00726/14V71
3872	V71-08372	BTr-6431		Võ Tấn Đạt	66, KP3, TT Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	03/06/2014	03/12/2014	00724/14V71
3873	V71-08373	BTr-6428		CTy TNHH Sáu Nhu	62/1A, Vĩnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	20/09/2012	14/09/2013	01398/12V71
3874	V71-08374	BTr-6429		Võ Tấn Đạt	66, Khu phố 3, TT Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	28/05/2014	28/11/2014	00725/14V71
3875	V71-08375	BTr-6449	BTr-6449	Huỳnh Thị Trang	14C/4, Mỹ Phú, Tân Phú, Huyện Châu Thành	20/10/2014	15/09/2015	01546/14V71
3876	V71-08376	BTr-6448		Huỳnh Thị Trang	14C/4, Mỹ Phú, Tân Phú, Huyện Châu Thành	20/10/2014	15/09/2015	01547/14V71
3877	V71-08377	BTr-_____		Võ Văn Hoàng	17/1, Tân Nam, Tân Phú, Huyện Châu Thành	15/03/2012	15/09/2012	00452/12V71
3878	V71-08380	BTr-6441		Đặng Minh Tuấn	146B,Tiên Đông Thượng,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	03/12/2012	19/09/2013	01751/12V71
3879	V71-08381	BTr-_____		Trần Minh Trí	ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	19/03/2012	30/09/2012	00466/12V71
3880	V71-08382	BTr-6440	BTr-6440	Nguyễn Thị Lài	682 ấp 4,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	13/03/2015	11/03/2016	00604/15V63
3881	V71-08391	BTr-6444	BTr-	Nguyễn Hoàn Nam	Hòa Phước, Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/05/2015	26/03/2016	00715/15V71
3882	V71-08396	BTr-_____		Phan Hòai Hận	51/2 ấp Quí An,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	03/04/2012	03/10/2012	00527/12V71
3883	V71-08398	BTr-_____		Dương Văn Rở	45/4 ấp Quí Hòa,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	05/04/2012	05/10/2012	00540/12V71
3884	V71-08400	BTr-_____	BTr-	Lê Văn Tiến	Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/04/2012	06/10/2012	00548/12V71
3885	V71-08401	BTr-6461		Trương Văn Lai	46, Thạnh Phước, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	30/03/2015	30/03/2016	00521/15V71
3886	V71-08403	BTr-6464		Nguyễn Văn Chí	19/3, Quí Lợi, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/02/2015	26/02/2016	00375/15V71
3887	V71-08405	BTr-_____	BTr-	Lê Văn Phước	209, Nhuận Trạch, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	18/04/2012	17/10/2012	00601/12V71
3888	V71-08406	BTr-6468	BTr-	Lê Mỹ Ngọc	140C, Mỹ An, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	05/05/2014	19/04/2015	00649/14V71
3889	V71-08408	BTr-_____		Trần Văn Lượm	269 ấp Tích Phúc,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	20/04/2012	20/10/2012	00615/12V71
3890	V71-08409	BTr-6471		Trần Quang Trung	210 ấp 8,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	16/05/2013	23/04/2014	00746/13V71
3891	V71-08410	BTr-6474		Hùynh Văn Quý	62 ấp Phú Đông Thượng,Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	21/04/2014	21/04/2015	00611/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3892	V71-08411	BTr-_____	BTr-	Lê Thanh Sơn	31, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/04/2012	23/10/2012	00644/12V71
3893	V71-08412	BTr-_____	BTr-	Đàm Ngọc Bé	07, Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/04/2012	23/10/2012	00643/12V71
3894	V71-08414	BTr-6475		Nguyễn Văn Vịnh	ấp 3,xã An Hiệp, Huyện Ba Tri	27/08/2013	02/05/2014	01300/13V71
3895	V71-08416	BTr-_____	BTr-	Trần Văn Khởi	126, Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	07/05/2012	04/11/2012	00680/12V71
3896	V71-08417	BTr-_____	BTr-	Trần Văn Tài	93, Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	07/05/2012	04/11/2012	00681/12V71
3897	V71-08419	BTr-6486		Dương Văn Triều	119/1, Xương Thới 3, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	24/03/2015	24/03/2016	00688/15V63
3898	V71-08421	BTr-6480		Quang Văn Vững	99/2, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	06/02/2015	08/11/2015	00202/15V71
3899	V71-08424	BTr-6484		Văng Thành Chuyển	51/3, Quí An Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	19/02/2013	20/02/2014	00295/13V71
3900	V71-08425	BTr-_____	BTr-	Phan Tùng Hiệp	Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	10/05/2012	08/11/2012	00698/12V71
3901	V71-08428	BTr-6489		Ma Văn Tư	ấp Thừa Trung,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	22/08/2013	17/05/2014	01267/13V71
3902	V71-08429	BTr-_____	BTr-	Phạm Văn Tiết	Vĩnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	18/05/2012	18/11/2012	00739/12V71
3903	V71-08430	BTr-6508	BTr-6508	Nguyễn Hoàng Tâm	57 ấp Tân Nam, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	23/03/2015	23/03/2016	00487/15V71
3904	V71-08433	BTr-_____	BTr-	Lê Văn Bé	242, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	25/05/2012	24/11/2012	00784/12V71
3905	V71-08434	BTr-_____	BTr-	Lê Tuấn Khanh	242, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	25/05/2012	24/11/2012	00785/12V71
3906	V71-08435	BTr-_____	BTr-	Lê Hồng Khanh	242, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	25/05/2012	24/11/2012	00786/12V71
3907	V71-08436	BTr-6495	BTr-	Lê Quang Đỉnh	198, Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2013	14/06/2014	00916/13V71
3908	V71-08437	BTr-_____		Trần Thị Lẩy	ấp Thạnh Lợi,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	28/05/2012	25/11/2012	00789/12V71
3909	V71-08438	BTr-6500		Trần Quang Dũng	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	30/09/2014	16/09/2015	01434/14V71
3910	V71-08439	BTr-_____	BTr-	Đinh Văn Vũ	ấp Tân Thông 4, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	31/05/2012	30/11/2012	00803/12V71
3911	V71-08440	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	500 ấp Thạnh Nghĩa,xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	01/06/2012	01/12/2012	00808/12V71
3912	V71-08443	BTr-6505		Đặng Văn Ngân	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	21/04/2014	07/06/2014	00609/14V71
3913	V71-08446	BTr-_____	BTr-	Nguyễn Văn Sự	73/3, Xương Hòa 2, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	11/06/2012	11/12/2012	00858/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3914	V71-08451	BTr-_____		Phùng Văn Đòan	58/2 ấp Thạnh An,xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	14/06/2012	14/12/2012	00885/12V71
3915	V71-08452	BTr-6513		Trương Bé Ba	2991, ấp An Qui, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	24/07/2013	18/06/2014	01097/13V71
3916	V71-08456	BTr-_____		Nguyễn Văn Nguyên	ấp 3, xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	22/06/2012	22/12/2012	00915/12V71
3917	V71-08457	BTr-_____		CTy TNHH TMDV Du Lịch Truyền Thuyết MêKông	253, ấp 4, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	06/07/2012	18/12/2012	00900/12V71
3918	V71-08458	BTr-_____		Lai Văn Hòang	ấp 4, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/07/2012	12/01/2013	00899/12V71
3919	V71-08459	BTr-6517		Lê Văn Viên	002 ấp 2, xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	30/09/2013	29/06/2014	01504/13V71
3920	V71-08460	BTr-_____		DNTN Vĩnh Thành	27/1, ấp 10, Thị Trấn Thạnh Phú, Huyện Thạnh Phú	04/07/2012	09/08/2013	00954/12V71
3921	V71-08461	BTr-_____		Bùi Thanh Phong	ấp Chợ, xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/07/2012	03/01/2013	00964/12V71
3922	V71-08463	BTr-6518		Mai Văn Tỏn	121, ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	31/07/2015	31/01/2016	01146/15V71
3923	V71-08469	BTr-6530		Nguyễn Văn Trong	73, Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	13/10/2014	13/10/2015	01513/14V71
3924	V71-08472	BTr-6527		Đổ Quốc Yên	ấp Thới Đức, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	25/07/2014	19/01/2015	01070/14V71
3925	V71-08478	BTr-6538	BTr-	Trần Trọng Chinh	201, Phú Thành, Quới Thành, Huyện Châu Thành	03/09/2013	27/07/2014	01330/13V71
3926	V71-08479	BTr-6531	BTr-	Võ Văn Phước	299, ấp 3, Tân Thủy, Huyện Ba Tri	29/12/2014	27/01/2016	01932/14V71
3927	V71-08483	BTr-_____	BTr-	Lê Hoàng Thương	38/51, Hòa Khánh, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	02/08/2012	02/08/2013	01087/12V71
3928	V71-08486	BTr-_____		Trần Quang Nghị	28 ấp 1, xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	07/08/2012	14/02/2013	01120/12V71
3929	V71-08488	BTr-6547	BTr-	Lê Văn Dầy	ấp Tích Phú, xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/02/2015	09/02/2016	00275/15V71
3930	V71-08489	BTr-6546		Phạm Văn Thẩm	91, Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	12/04/2013	12/04/2014	00280/13V84
3931	V71-08490	BTr-6554		Phan Văn Thơ	6/1, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	08/09/2014	13/08/2015	01310/14V71
3932	V71-08492	BTr-6551		Lê Thanh Hải	05 ấp 6, xã An Hiệp, Huyện Ba Tri	04/02/2013	13/02/2014	00190/13V71
3933	V71-08495	BTr-6556		Nguyễn Thanh Phương	51, Tân Phú, Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	09/03/2015	08/09/2015	00389/15V71
3934	V71-08496	BTr-6558		Nguyễn Văn Dân	ấp Giồng Hổ, xã Thới Lai, Huyện Bình Đại	24/09/2013	24/09/2014	01470/13V71
3935	V71-08497	BTr-_____		Nguyễn Văn Xinh	46/2, Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	21/08/2012	21/02/2013	01208/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3936	V71-08498	BTr-6569		Cty TNHH Xây Dựng Chấn Hưng	318B1, Khu Phố 1, Phường 8, Thành phố Bến Tre	23/03/2015	22/03/2016	00489/15V71
3937	V71-08500	BTr-6624		Huỳnh Văn Thanh	173/4, An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	23/09/2013	23/12/2013	00811/13V71
3938	V71-08501	BTr-6621		Huỳnh Quốc Yên	173/4, An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	23/09/2013	23/12/2013	00812/13V71
3939	V71-08502	BTr-_____		Huỳnh Quốc Yên	173/4, An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	27/08/2014	22/02/2015	01249/14V71
3940	V71-08504	BTr-6562		Trương Minh Vũ	ấp 8, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	07/07/2014	23/02/2015	00991/14V71
3941	V71-08505	BTr-_____		Trần Thị Sáu	195, Tân Phú, Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	23/08/2012	23/02/2013	01238/12V71
3942	V71-08508	BTr-6567		Trần Thị út	ấp Tân Phú Tây B, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	10/03/2015	24/02/2016	00402/15V71
3943	V71-08509	BTr-6572		Phan Văn Nhân	543, Thạnh Nghiã, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/02/2015	10/02/2016	00219/15V71
3944	V71-08510	BTr-6568		Lê Văn Thơ	ấp Phú Long Phụng B, Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	20/08/2013	20/08/2014	01247/13V71
3945	V71-08511	BTr-6570		Cao Văn Lành	98,ấp Tân Phú Tây B,xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	29/03/2013	27/02/2014	00523/13V71
3946	V71-08516	BTr-6581		Thái Văn Phong	ấp 1, xã Tân Mỹ, Huyện Ba Tri	27/06/2014	28/02/2015	00950/14V71
3947	V71-08517	BTr-6576		Nguyễn Văn Đấu	310, Hòa Thanh, An Hiệp, Huyện Châu Thành	19/05/2014	19/11/2014	00737/14V71
3948	V71-08518	BTr-6575		Mai Văn Chiến	009/TK, Thạnh Khương, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	28/02/2014	04/03/2015	00367/14V71
3949	V71-08522	BTr-6578		Mai Ngọc Chuyện	Xương Thới 1, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	27/05/2014	06/03/2015	00805/14V71
3950	V71-08523	BTr-6580		Trương Văn Phong	48/3 ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/05/2014	26/11/2014	00795/14V71
3951	V71-08526	BTr-6583		Nguyễn Văn Chí	510, ấp 9, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	21/10/2013	10/09/2014	01614/13V71
3952	V71-08529	BTr-6585		Trương Văn Phách	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	06/01/2013	13/02/2014	00052/13V64
3953	V71-08531	BTr-6589		Nguyễn Văn Vũ	23/2, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/02/2015	14/03/2016	00308/15V71
3954	V71-08533	BTr-6613	MIền QUê	Châu Hồng Luật	ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	03/04/2013	03/04/2014	00709/13V63
3955	V71-08537	BTr-____		Nguyễn Văn Đa	ấp 5, xã Giao Thạnh, Huyện Thạnh Phú	24/09/2012	24/03/2013	01417/12V71
3956	V71-08538	BTr-_____		Ngô Thị Cẩm Hà	ấp Phú Bình, xả Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	24/09/2012	24/03/2013	01419/12V71
3957	V71-08539	BTr-_____		CTy TNHH XDVCTM Thịnh Phát	115, Tân Thiện, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	25/09/2012	25/09/2013	01201/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3958	V71-08544	BTr- 6598		Phan Thanh Thảo	41/33 ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	16/05/2013	16/05/2014	00517/13S65
3959	V71-08545	BTr-6596		Phạm Văn Nguyên	70 ấp Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/07/2014	16/01/2015	01033/14V71
3960	V71-08547	BTr-_____		Nguyễn Quốc Cường	43/3, Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	08/10/2012	08/04/2013	01476/12V71
3961	V71-08548	BTr-_____		Nguyễn Thị Kim Hoàng	17C2, Mỹ An C, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	11/10/2012	11/04/2013	01508/12V71
3962	V71-08549	BTr-_____		DNTN Gia Đạt	118/4, An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	12/10/2012	18/04/2013	01518/12V71
3963	V71-08550	BTr-_____		Chung Thế Toàn	80/4, ấp Quí Lợi, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/10/2012	12/04/2013	01516/12V71
3964	V71-08551	BTr-_____		Chung Thế Toàn	80/4, Quí Lợi, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/10/2012	12/04/2013	01517/12V71
3965	V71-08564	BTr-6610		Phạm Văn Cường	ấp Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	31/12/2014	26/10/2015	01941/14V71
3966	V71-08568	BTr-_____		Nguyễn Văn Đông	132 ấp 4, xã Phú Vang, Huyện Bình Đại	05/11/2012	05/05/2013	01618/12V71
3967	V71-08573	BTr-6620		Nguyễn Văn Thông	528, ấp 4, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	14/05/2014	08/05/2015	00712/14V71
3968	V71-08575	BTr-_____		Trịnh Văn Bơ	279 ấp Thạnh Nghĩa, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	13/11/2012	13/05/2013	01661/12V71
3969	V71-08580	BTr-_____		CTy TNHH 1TV TMXD Hiền Đức	Bình Thành, Bình Phú, Thành phố Bến Tre	16/11/2012	16/11/2013	01681/12V71
3970	V71-08581	BTr-6629		Văn Văn Nhựt	152 ấp Mỹ Phú, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	18/02/2014	20/11/2014	00310/14V71
3971	V71-08588	BTr-6638		Nguyễn Thị Cẩm Loan	15/1 ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/06/2013	07/06/2014	00860/13V71
3972	V71-08593	BTr-_____		Trần Thị Chiến Em	611, ấp 9, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/12/2012	10/06/2013	01790/12V71
3973	V71-08594	BTr-6649		Đồng Văn út Anh	10, ấp Thanh Xuân 3, xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	27/12/2014	10/11/2015	01897/14V71
3974	V71-08596	BTr-_____		Lư Minh Trung	490, ấp Tân Điền, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	13/12/2012	12/06/2013	01805/12V71
3975	V71-08597	BTr-6650		Nguyễn Thanh Tú	ấp Vĩnh Bắc, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	13/01/2014	12/12/2014	00061/14V71
3976	V71-08599	BTr-_____		CTy TNHH Thanh Bình	261, Thuận Điền, An Hiệp, Huyện Châu Thành	14/12/2012	14/06/2013	01807/12V71
3977	V71-08603	BTr-_____		Trần Thị Mộng Thắm	ấp Phú Hội, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	21/12/2012	21/06/2013	01873/12V71
3978	V71-08604	BTr-6662		Huỳnh văn Tư	320/54 ấp Lân Tây, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	12/01/2015	12/01/2016	00059/15V71
3979	V71-08606	BTr-6660		Võ Phương Bình	93/1, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/09/2013	23/09/2014	01456/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
3980	V71-08609	BTr-6692		Nguyễn Văn Tâm	23/2, Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	29/05/2014	29/06/2015	00815/14V71
3981	V71-08612	BTr-_____		Trần Trọng An	140 ấp Tân Lợi, Tân Phú Tây, Huyện Mỏ Cày Bắc	07/01/2013	07/07/2013	00036/13V71
3982	V71-08613	BTr-_____		Trần Trọng An	140 ấp Tân Lợi, Tân Phú Tây, Huyện Mỏ Cày Bắc	07/01/2013	07/07/2013	00037/13V71
3983	V71-08614	BTr-6670		Bùi Văn Bờ	ấp Phú Hội, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/01/2014	07/01/2015	00035/14V71
3984	V71-08615	BTr-_____		La Quang Bình	ấp 1, Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	23/02/2013	23/08/2013	01878/12V71
3985	V71-08618	BTr-_____		Nguyễn Trọng Tín	80 ấp 4, xã lương Phú, Huyện Giồng Trôm	11/01/2013	22/12/2013	00065/13V71
3986	V71-08621	BTr-6675		Phạm Thị Trúc Linh	402, An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	13/06/2013	13/07/2014	00893/13V71
3987	V71-08624	BTr-6733	BTR-6733	CTy Cổ Phần Chăn Nuôi C.P Việt Nam - CN Bến Tre	ấp 6, xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	11/12/2015	20/03/2016	01713/15V71
3988	V71-08625	BTr-6734	BTR-6734	CTy Cổ Phần Chăn Nuôi C.P Việt Nam - CN Bến Tre	ấp 6, xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	11/12/2015	20/03/2016	01712/15V71
3989	V71-08629	BTr-_____		Tô Văn Bình	ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	28/01/2013	28/07/2013	00144/13V71
3990	V71-08631	BTr-6683		Đoàn Văn Ngoan	6/3, Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2015	31/01/2016	00262/15V67
3991	V71-08638	BTr-_____		Trần Thanh Sơn	Tân điền, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	06/02/2013	06/02/2014	00222/13V71
3992	V71-08640	BTr-6698		Trần Văn An	87/2, Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	20/02/2015	00217/14V71
3993	V71-08641	BTr-_____		Nguyễn Văn Thăng	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	20/02/2013	20/08/2013	00258/13V71
3994	V71-08642	BTr-_____		Bùi Đông Du	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	19/02/2013	20/08/2013	00261/13V71
3995	V71-08647	BTr-6703		Nguyễn Thị Phích	ấp Thạnh Khương, xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	26/08/2015	08/03/2016	01266/15V71
3996	V71-08648	BTr-		Đinh Văn Phương	ấp Tân Phú, xã Mỹ Hòa, Huyện Ba Tri	26/03/2013	26/03/2014	00215/13V63
3997	V71-08650	BTr-6701		Phạm Thị Kiều Thu	ấp 5, xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	07/08/2013	01/09/2014	01165/13V71
3998	V71-08651	BTr-_____		Lê Văn Bé	Thới Đức, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	12/03/2013	12/09/2013	00396/13V71
3999	V71-08654	BTr-_____		Nguyễn Phú Sĩ	ấp 3, xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	14/03/2013	05/04/2014	00417/13V71
4000	V71-08655	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Hổ	Mỹ Sơn Đông, Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	16/03/2013	16/09/2013	00429/13V71
4001	V71-08657	BTr-_____		Lê Minh Hải	ấp Phú Đông 2, xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	21/03/2013	21/09/2013	00451/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
4002	V71-08658	BTr-_____		Phạm Văn Hậu	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	21/03/2013	21/09/2013	00453/13V71
4003	V71-08661	BTr-_____		Nguyễn Văn Thi	Bình Thanh, Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	18/04/2013	22/09/2014	00476/13V71
4004	V71-08662	BTr-_____		Đinh Ngọc Hải	Bình An, Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	22/03/2013	22/09/2013	00477/13V71
4005	V71-08663	BTr-_____		Phan Hoài Mộng	Bình Thanh, Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	22/03/2013	22/09/2013	00478/13V71
4006	V71-08664	BTr-_____		Nguyễn Thành Trung	Bình Thanh, Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	22/03/2013	22/09/2013	00479/13V71
4007	V71-08665	BTr-6711		Nguyễn Văn Phước	389 ấp Mỹ Sơn Đông, Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/03/2015	25/03/2016	00458/15V71
4008	V71-08666	BTr-_____		Phan Thành Thắm	Tân Phú, Sơn Định, Huyện Chợ Lách	25/03/2013	25/09/2013	00482/13V71
4009	V71-08669	BTr- 6719		Nguyễn Văn Dũng Em	ấp Quí Lợi, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	22/10/2014	26/03/2015	01566/14S65
4010	V71-08670	BTr-6718		Võ Văn Đẹp	ấp Quí Thuận B, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	21/05/2015	26/03/2016	00765/15V71
4011	V71-08675	BTr-6712		Nguyễn Quốc Cường	43/3, ấp Quí Thuận, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	13/10/2014	13/04/2015	01510/14V71
4012	V71-08676	BTr-_____		Lê Văn Sơn	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	04/04/2013	04/10/2013	00560/13V71
4013	V71-08678	BTr-6729		Trần Văn Đất	ấp 7, xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	22/09/2014	10/10/2015	01402/14V71
4014	V71-08679	BTr-_____		Ngô Văn Rum	200, ấp 5, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	11/04/2013	10/10/2013	00596/13V71
4015	V71-08686	BTr-6737		Dương Văn Cù	ấp 3, Tân Xuân, Huyện Ba Tri	15/12/2015	15/03/2016	01822/15V71
4016	V71-08688	BTr-6738		Nguyễn Quốc Việt	202, Thạnh Bình, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	10/11/2014	23/10/2015	01649/14V71
4017	V71-08692	BTr-6751		Hồ Văn Hiểu	128C, Tiên Lợi, Tiên Long, Huyện Châu Thành	11/11/2013	07/11/2014	01730/13V71
4018	V71-08694	BTr-6744		Nguyễn Văn Đức	148, Mỹ Đức, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	05/12/2013	05/12/2014	01830/13V71
4019	V71-08706	BTr-_____		Phan Tấn Thành	058/TK, ấp 2, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	14/05/2013	14/11/2013	00734/13V71
4020	V71-08707	BTr-_____		Huỳnh Văn Tri	ấp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	14/05/2013	14/11/2013	00733/13V71
4021	V71-08708	BTr-_____		Lê Minh Đoan	ấp 7, An Thủy, Huyện Ba Tri	14/05/2013	14/11/2013	00730/13V71
4022	V71-08709	BTr-_____		Lê Văn Chánh	31/3, Khu Phố 5, Thị Trấn Ba Tri, Huyện Ba Tri	14/05/2013	14/11/2013	00735/13V71
4023	V71-08711	BTr-_____		Trần Văn Trịa	ấp 2, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	14/05/2013	14/11/2013	00732/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
4024	V71-08712	BTr-		Lê Vũ Hậu	ấp 7, An Thủy, Huyện Ba Tri	14/05/2013	14/11/2013	00736/13V71
4025	V71-08715	BTr-6771		Phạm Văn Đúng	246C, Khóm 3, Phường 7, Thành phố Bến Tre	17/04/2015	03/01/2016	00602/15V71
4026	V71-08717	BTr-6763		Bùi Đông Du	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/09/2014	17/05/2015	04061/14V67
4027	V71-08718	BTr-_____		Nguyễn Văn Mạnh	14/1, ấp Thạnh Bình, xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	17/05/2013	17/11/2013	00770/13V71
4028	V71-08720	BTr-6770		Đòan Minh Vương	80 ấp Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	21/02/2014	19/02/2015	00338/14V71
4029	V71-08721	BTr-_____		Nguyễn Văn Tâm	ấp Phú Đăng, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	14/06/2013	14/12/2013	00901/13V71
4030	V71-08722	BTr-_____		Huỳnh Thanh Phong	ấp Thừa Long, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2013	14/12/2013	00924/13V71
4031	V71-08723	BTr-_____		Trần Hữu Nghĩa	ấp Thừa Tiên, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2013	14/12/2013	00925/13V71
4032	V71-08724	BTr-_____		Ma Văn Tư	xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2013	14/12/2013	00926/13V71
4033	V71-08725	BTr-_____		Đặng Văn Năm	ấp Hội An, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	17/06/2013	20/04/2014	00923/13V71
4034	V71-08731	BTr-6779		Trần Văn Tặc	268/A, Tân An, Tân Xuân, Huyện Ba Tri	28/05/2014	31/05/2015	00812/14V71
4035	V71-08734	BTr-6784		Nguyễn Văn Kiệt	234 Phú Đông Thượng,Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	02/07/2014	02/07/2015	00967/14V71
4036	V71-08739	BTr-6792		Nguyễn Minh Trung	ấp Tân Lễ 2, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	23/01/2014	11/01/2015	00144/14V71
4037	V71-08741		Ghe tải	Nguyễn Văn Danh	ấp Tân Lễ 2, Xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2013	01/08/2014	00791/13S65
4038	V71-08743	BTr-6794		Trương Văn Đựt	ấp 1, xã Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	09/09/2015	02/02/2016	01974/15V63
4039	V71-08744	BTr-4362		Quảng Trọng Măng	68, Bình Sơn, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	20/01/2015	02/08/2015	00114/15V71
4040	V71-08745	BTr-_____		Đỗ Thanh Hiền	279, ấp 4, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	05/08/2013	05/08/2014	00948/13V71
4041	V71-08746	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hiền	511 ấp Khánh Hội Tây, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	11/08/2013	11/07/2014	01040/13V71
4042	V71-08748	BTr-6768		Nguyễn Văn Khương	444, ấp 2, Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	12/05/2015	03/03/2016	00696/15V71
4043	V71-08749	BTr-6797		Nguyễn Văn Hùng	ấp 5, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	09/02/2015	09/02/2016	00211/15V71
4044	V71-08750	BTr-_____		Nguyễn Trọng Tín	ấp 4, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2014	15/08/2014	01211/13V71
4045	V71-08751	BTr-.....		Công ty CP XNK Thủy Sản Bến Tre	xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/08/2013	16/08/2014	01243/13V63

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
4046	V71-08753	BTr-6803	PONTON-BT	Trung Tâm Quản Lý Phà Và Bến Xe Bến Tre	739/1, xã Sơn đông, Thành phố Bến Tre	14/08/2014	19/08/2015	01162/14V71
4047	V71-08754	BTr-6804	PONTON-TV	Trung Tâm Quản Lý Phà Và Bến Xe Bến Tre	739/1, xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	14/08/2014	19/08/2015	01165/14V71
4048	V71-08755	BTr-6802	PHAO PHU-BT	Trung Tâm Quản Lý Phà Và Bến Xe Bến Tre	739/1, xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	14/08/2014	19/08/2015	01164/14V71
4049	V71-08756	BTr-6801	PHAO PHU-TV	Trung Tâm Quản Lý Phà Và Bến Xe Bến Tre	739/1, xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	14/08/2014	19/08/2015	01163/14V71
4050	V71-08763	BTr-		Công ty TNHH chế biến thủy sản Trường Hải	ấp 1, Bình Thới, Huyện Bình Đại	24/09/2013	24/09/2014	03072/13V50
4051	V71-08769	BTr-_____		Lê Văn Đức	156 ấp tân thông 4, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	19/09/2013	19/03/2014	01444/13V71
4052	V71-08771	BTr-6814		CTy TNHH TM XD-DV Hoàng Hải	27A, ấp 6A, An Khánh, Huyện Châu Thành	30/07/2014	30/07/2015	01084/14V71
4053	V71-08774	BTr-6816		Phạm Thanh Nhàn	ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	18/05/2015	27/03/2016	00735/15V71
4054	V71-08776	BTr-_____		Phòng Tài Nguyên & Môi Trường H. Châu Thành	Khu Phố 3, Thị Trấn ChâuThành, Huyện Châu Thành	02/10/2013	04/10/2014	01133/13V71
4055	V71-08777	BTr-_____	TG-3004 H	DNTN Phúc Lộc Thành	466, An Lợi, An Thủy, Huyện Ba Tri	07/10/2013	07/10/2014	01530/13V71
4056	V71-08779	BTr-_____		Ngô Văn Trận	ấp 4, xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	08/10/2013	08/10/2014	01202/13V71
4057	V71-08784	BTr-6830		Võ Duy Anh	514B, ấp Bình Công, xã Bình Phú, Thành phố Bến Tre	15/01/2015	17/10/2015	00089/15S65
4058	V71-08790	BTr-6845	Ghe tải	Phan Tấn Tài	18/4, Quí An Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	04/02/2015	04/02/2016	00185/15V71
4059	V71-08793	BTr-6961		Hợp Tác Xã Thủy Sản Tân Thủy	ấp Tân Bình, xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	25/11/2014	18/11/2015	01740/14V71
4060	V71-08797	BTr-6843		Mai Hoàng Quân	76/1, ấp Xương Thới 3, xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	01/04/2015	26/02/2016	00541/15V71
4061	V71-08801	BTr-_____		Trương Văn Tốt	xã Hưng Khánh Trung A, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/11/2013	29/11/2014	01618/13V71
4062	V71-08802	BTr-_____		Đỗ Duy Tuyên	3/4, Khu 4, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	04/12/2013	24/12/2014	01824/13V71
4063	V71-08808	BTr-6863		CN Cty TNHH TM Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	30/09/2014	18/06/2015	01225/14V71
4064	V71-08810	BTr-_____		Ngô Văn Trận	ấp 4, xã Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	19/12/2013	19/12/2014	01380/13V71
4065	V71-08817	BTr-6852		Lê Văn Điền	105/16, Thanh Tân, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	12/01/2015	13/12/2015	00061/15V71
4066	V71-08823	BTr-6856		Phạm Hoàng Tưởng	ấp Quí An Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	25/12/2014	06/07/2015	01913/14V71
4067	V71-08827	BTr-_____		Lê Văn Bình	524 ấp 9, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	21/01/2014	21/07/2014	00116/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
4068	V71-08829	BTr-_____		Đoàn Thế Phương	437, ấp Tiên Chánh, xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	24/01/2014	24/07/2014	00156/14V71
4069	V71-08830	BTr-_____		Nguyễn Văn Đỏ	Phú Lễ, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/02/2015	25/07/2015	00243/15V71
4070	V71-08831	BTr-6873		Nguyễn Văn Hải	ấp Tân Phước, TT Mỏ Cày Nam, Huyện Mỏ Cày Nam	24/02/2015	07/02/2016	00268/15V71
4071	V71-08832	BTr-_____		Võ Văn Sách	Thới Khương, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	10/06/2014	10/12/2014	00864/14V71
4072	V71-08834	BTr-6877		Ngô Duy Khương	58/2, ấp Quí Bình, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/08/2014	07/08/2015	01130/14V71
4073	V71-08838	BTr-6930		Nguyễn Văn Chung	20/4, Quí An Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	27/02/2015	07/02/2016	00319/15V71
4074	V71-08846	BTr-_____		Đặng Thanh Hương	Tổ 10, ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	26/02/2014	26/08/2014	00352/14V71
4075	V71-08847	BTr-_____		Trương Thanh Diện	205, ấp 6, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	28/02/2014	28/08/2014	00361/14V71
4076	V71-08848	BTr-_____		Nguyễn Văn Chiến	293, ấp 1, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	28/02/2014	28/08/2014	00362/14V71
4077	V71-08849	BTr-_____		Nguyễn Thị Hằng	446/4, Giang Hà, An Điền, Huyện Thạnh Phú	06/03/2014	06/06/2014	00410/14V71
4078	V71-08850	BTr-_____		Đặng Thị Thúy	75/4 ấp 1A, xã Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	06/03/2014	06/09/2014	00424/14V71
4079	V71-08852	BTr-_____		Phạm Văn Thành	ấp Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	06/03/2014	06/09/2014	00429/14V71
4080	V71-08853	BTr-_____		Phạm Quốc Cường	ấp Quân phong, xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	03/03/2014	03/03/2015	01939/13V71
4081	V71-08854	BTr-_____		Nguyễn Đăng Khoa	Bình Thành, Bình Phú, Thành phố Bến Tre	18/03/2014	18/03/2015	00437/14V71
4082	V71-08855	BTr-6891		Nguyễn Thị Vân Châu	414/2D, An Thuận A, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	22/07/2014	09/07/2015	01251/14V63
4083	V71-08857	BTr-6894		Hồ Lộc Nguyên	Tân Lộc, Tân Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	16/10/2014	16/10/2015	01530/14V71
4084	V71-08860	BTr-6895		Phan Văn Lùng	61, ấp Tân Quới Tây B, xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	01/12/2014	07/10/2015	01762/14V71
4085	V71-08864	BTr-_____		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	08/04/2014	08/04/2015	00557/14V71
4086	V71-08865	BTr-_____		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	08/04/2014	08/04/2015	00558/14V71
4087	V71-08866	BTr-_____		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	08/04/2014	08/04/2015	00559/14V71
4088	V71-08869	BTr-_____		DNTN VLXD út Sang	Tiên Chánh, Tiên Long, Huyện Châu Thành	14/04/2014	14/04/2015	00354/14V71
4089	V71-08873	BTr-6908		Nguyễn Lâm Đồng	ấp 1, Long Thành, xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	29/04/2014	29/10/2014	00644/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
4090	V71-08876	BTr-6915		Lê Văn Năng	83, An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	10/03/2015	10/03/2016	00404/15V71
4091	V71-08877	BTr-_____		Đoàn Minh Phúc	268, Mỹ Đức, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	05/05/2014	06/11/2014	00673/14V71
4092	V71-08878	BTr-_____		Võ Văn Thuận	Mỹ Đức, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/05/2014	06/11/2014	00674/14V71
4093	V71-08879	BTr-6911		Lý Văn Tra	442, ấp 9, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	17/12/2014	21/08/2015	01859/14V71
4094	V71-08882	BTr-6916	BTR-6916	Lê Văn Chinh	71/4, Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	16/03/2015	16/03/2016	00617/15V63
4095	V71-08885	BTr-_____		Võ Văn Phương	xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	17/05/2014	17/11/2014	00867/13V71
4096	V71-08892	BTr-_____		Lê Văn Mai	ấp 4, Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	20/06/2014	19/12/2014	00923/14V71
4097	V71-08896	BTr-_____		Võ Văn Sil	ấp Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	25/06/2014	25/12/2014	00946/14V71
4098	V71-08901	BTr-6953		Lê Văn Năng	83, An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	10/03/2015	11/01/2016	00407/15V71
4099	V71-08905	BTr-_____		Võ Văn Phương	xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	01/08/2014	01/08/2015	00874/14V71
4100	V71-08906	BTr-_____		Đỗ Văn Nam	Quí An Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	05/08/2014	05/02/2015	01115/14V71
4101	V71-08907	BTr-_____		Phan Văn Hiếu	Mỹ An, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	05/08/2014	05/02/2015	01123/14V71
4102	V71-08908	BTr-6965		Phạm Văn Tâm	828/TT, Thạnh Thọ, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	25/03/2015	08/02/2016	00502/15V71
4103	V71-08913	BTr-6964		Võ Văn Trúc	103/3, Quí Thuận B, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	27/02/2015	26/02/2016	00303/15V71
4104	V71-08923	BTr-_____		Võ Vũ Quốc	ấp 1, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	10/09/2014	10/09/2015	00949/14V71
4105	V71-08924	BTr-6972		Lê Anh Kiệt	140/10, ấp 10, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	31/08/2015	29/02/2016	01286/15V71
4106	V71-08926	BTr-_____	Ghe Tải	Nguyễn Xiết Giêng	114/TP, xã Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	26/08/2014	29/06/2015	01242/14V71
4107	V71-08929	BTr-6986		Dương Thị Mỹ Ngần	ấp Bình Huề 2, xã Đại Hòa Lộc, Huyện Bình Đại	11/03/2015	19/03/2016	00416/15V71
4108	V71-08931			Doanh Nghiệp Tư Nhân Phú Điền	55/1 ấp An Định, xã An Nhơn, Huyện Thạnh Phú	12/12/2014	12/12/2015	00216/14V63
4109	V71-08932	BTr-.....		Doanh Nghiệp Tư Nhân Phú Điền	55/1 ấp An Định, xã An Nhơn, Huyện Thạnh Phú	27/12/2014	27/12/2015	01482/14V63
4110	V71-08937	BTr-_____		Trần Văn Nho	ấp 2, xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	01/10/2014	01/10/2015	01144/14V71
4111	V71-08942	BTr-_____		Nguyễn Văn Phương	ấp Phú Hội, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	03/10/2014	06/04/2015	01468/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
4112	V71-08943	BTr-_____	Ghe Tải	Trần Minh Tâm	ấp Tân Lộc, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/10/2014	24/09/2015	01459/14V71
4113	V71-08944	BTr-6989		DN TN TMVLXD Đức Phú	ấp An Bình, xã An Qui, Huyện Thạnh Phú	22/06/2015	31/12/2015	00649/15V64
4114	V71-08948	BTr-.....		Công ty TNHH MTV XD TM DV Đặng Mai	Xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	27/10/2014	27/10/2015	01788/14V63
4115	V71-08953	BTr-_____		Đào Xuân Quang	ấp 4, Quới Sơn, Huyện Châu Thành	31/10/2014	30/04/2015	01609/14V71
4116	V71-08956	BTr-_____		Cù Thị Nở	411, ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Thạnh, Huyện Ba Tri	04/11/2014	04/11/2015	01619/14V71
4117	V71-08957	BTr-_____		Võ Nhựt Trường	71, Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/11/2014	06/05/2015	01637/14V71
4118	V71-08963	BTr-_____		Hồ Thị Mộng Dung	ấp Tân Hậu 2, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	19/11/2014	19/11/2015	01316/14V71
4119	V71-08965	BTr-_____		Trần Văn Chắc	ấp Hòa Chánh, xã Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	27/11/2014	06/09/2015	01294/14V71
4120	V71-08969	BTr-_____		Cty TNHH MTV XD TMDV Đặng Mai	517, ấp Tiên Tây Thượng, xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	08/12/2014	08/12/2015	01599/14V71
4121	V71-08981	BTr-_____		Phùng Thanh Xuyên	90 ấp Tân Ngãi, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	05/01/2015	05/07/2015	00008/15V71
4122	V71-08983	BTr-_____		Phạm văn Tuấn	53 ấp Phú Lợi Thượng, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	07/01/2015	07/07/2015	00026/15V71
4123	V71-08987	BTr-_____		Lê Thanh Liệp	ấp 3, xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	07/01/2015	07/11/2015	01161/14V71
4124	V71-08991	BTr-_____		Nguyễn Văn Hải	ấp An Hóa Đông, Bình Khánh tây, Huyện Mỏ Cày Nam	13/01/2015	13/07/2015	00063/15V71
4125	V71-08994	BTr-_____		Phạm Văn Chử	ấp 12, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	20/01/2015	20/01/2016	00029/15V71
4126	V71-09000	BTr-_____		Phan Văn Long	407, Tiên Đông, Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/02/2015	04/02/2016	01571/14V71
4127	V71-09002			Lê Văn Việt	168/TB Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	06/02/2015	09/02/2016	02128/14V63
4128	V71-09005	BTr-		Triệu văn Mạng	xã Bình thạnh, Huyện Thạnh Phú	13/02/2015	12/02/2016	00614/14V84
4129	V71-09008	BTr-_____		Lê Văn Quy	ấp Bình Thạnh, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2015	10/02/2016	00016/15V71
4130	V71-09016	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Trọng	ấp Bình Tây, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	20/03/2015	20/03/2016	01905/14V71
4131	V71-09017	BTr-.....		Nguyễn Văn Ly	xã Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	27/03/2015	23/03/2016	00467/15V71
4132	V71-09020	BTr-_____	PON TON ĐặT CẩU	Công ty TNHH Xây Dựng Chấn Hưng	318B1, KP1, Phường 8, Thành phố Bến Tre	25/03/2015	25/12/2015	01334/14V71
4133	V71-09023	BTr-_____		Huỳnh Tấn Hiền	312, Tiên Hưng, Tiên Long, Huyện Châu Thành	01/04/2015	29/01/2016	00537/15V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
4134	V71-09029	BTr-.....		Lê Văn Chăng	131, Thạnh Ninh, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	13/04/2015	13/02/2016	00567/15V71
4135	V71-09035	BTr-_____		Nguyễn Trọng Trí	326/TL, Thạnh Lễ, Bảo Thuận, Huyện Ba Tri	22/04/2015	02/03/2016	00626/15V71
4136	V71-09038	BTr-_____		Lê Văn Hen	106/5, An Ninh, An Thuận, Huyện Thạnh Phú	07/05/2015	26/12/2015	00666/15V71
4137	V71-09056	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hiền	250B/5, Tân Bắc, Tân Phú, Huyện Châu Thành	12/06/2015	14/08/2015	00910/15V71
4138	V71-09085	BTr-_____		Phạm Văn Sỹ	208, Tân Nhuận, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/07/2015	24/01/2016	01090/15V71
4139	V71-09093	BTr-_____		Huỳnh Thị Vân	6B ấp An Vĩnh, Đa Phước Hội,, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2015	30/01/2016	01119/15V71
4140	V71-09095	BTr-_____		Lê Thanh Liệp	xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	31/07/2015	31/01/2016	01919/13V71
4141	V71-09114	BTr-_____		Trần Văn Diệp	342/TT, Tân Thành, Tân Thủy, Huyện Ba Tri	27/08/2015	07/12/2015	01260/15V71
4142	V71-09154	BTr-_____		Trương Thị Hùm	277/TB, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	30/10/2015	22/02/2016	01578/15V71

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

CÁC PHƯƠNG TIỆN CỠ NHỎ QUÁ HẠN HÀNG NĂM

Các phương tiện thuộc Khoản 2, Điều 24 Luật GTĐTNĐ

(Tính đến ngày 31 tháng 03 năm 2016)

Tỉnh thành: **Bến Tre (V)**

Số TT	*Số ĐK*	*Số ĐKHC*	*Tên phương tiện*	*Chủ phương tiện*	*Địa chỉ*	*Ngày kiểm tra*	*Ngày hết hạn*	*Số biên bản*
1	V71-00411	BTr-5735		Cù Văn Suông	194, Tân Phú, Tân Mỹ, Thành phố Bến Tre	29/02/2012	28/02/2013	00437/12V64
2	V71-00522	BTr-3126		Lê Văn Chơi	ấp 6, Thới Thuận, Huyện Bình Đại	16/03/2009	16/09/2009	00794/09V71
3	V71-00540	BTr-0922		Lê Văn Gọc	Hưng Nhơn, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	10/06/2011	10/06/2012	01016/11V71
4	V71-00564	BTr-_____		Phạm Văn Sỹ	ấp Tân Nhuận, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	19/09/2008	19/09/2009	03179/08V71
5	V71-00600	BTr-3128		Đoàn Văn Đổi	ấp 8, Bảo Thạnh, Huyện Ba Tri	16/04/2010	16/04/2011	00725/10V71
6	V71-00689	BTr-1316		Dương Đồng Tâm	ấp An Hòa, xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	13/10/2011	20/10/2012	01713/11V71
7	V71-00876	BTr-0798		Trần Văn Bảy	xã Tân Phú Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	01/03/2011	31/03/2012	00365/11V71
8	V71-01335	BTr-0712		Trần Thanh Vũ	xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	24/06/2010	24/05/2011	01073/10V71
9	V71-01369	BTr-0474		Phạm Văn Kha	34/1, ấp 3, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	28/01/2011	30/01/2012	00166/11V71
10	V71-01594	BTr-1050		Nguyễn Văn Thành	Tiên Tây Thượng, Tiên Thuỷ, Huyện Châu Thành	14/11/2011	14/11/2012	01844/11V71
11	V71-01595	BTr-1048		Nguyễn Văn Bình	Hòa Phúc, Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	30/11/2012	30/11/2013	01739/12V71
12	V71-01596	BTr-1046		Nguyễn Ngọc Thu	Hoà Phước, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	23/12/2011	10/12/2012	02127/11V71
13	V71-01627	BTr-1103		Nguyễn Văn Thắng	Tân Bắc,Tân Phú, Huyện Châu Thành	14/11/2011	14/11/2012	01845/11V71
14	V71-01629	BTr-2642		Nguyễn Thanh Tùng	ấp Thanh Xuân 1,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	07/06/2010	07/12/2010	00968/10V71
15	V71-01634	BTr-1068		Nguyễn Thanh Phi	xã An Khánh, Huyện Châu Thành	12/04/2012	12/04/2013	00568/12V71
16	V71-01636	BTr-1075		Lê Văn Ruynh	Xã Tân phú, Huyện Châu Thành	20/03/2009	20/09/2009	00856/09V71
17	V71-01637	BTr-1054		Lê Đình Lai	ấp Phú Luông,Tân Phú, Huyện Châu Thành	17/03/2009	17/03/2010	00812/09V71
18	V71-01644	BTr-0273		Lưu Văn Hùng	KP 4, Vĩnh Phú, TT Ba Tri, Huyện Ba Tri	15/09/2009	15/09/2010	02170/09V71
19	V71-01646	BTr-1072		Lê Văn Dũng	xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	07/08/2008	07/08/2009	02433/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
20	V71-01647	BTR-1097	BTR-1097	Trần Thị Tư	xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	07/03/2012	07/03/2013	00647/12V63
21	V71-01650	BTr-1127		Lê Văn Tâm	xã Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	17/11/2008	17/05/2009	04084/08V71
22	V71-01652	BTr-0950		Nguyễn Văn Hồng	Thanh Bình, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	01/12/2010	11/11/2011	02019/10V71
23	V71-01662	BTr-0572	BTr-0572	Nguyễn Văn Tờ	Xã Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm	28/03/2011	28/03/2012	00548/11V71
24	V71-01670	BTr-1104		Trần Văn Thành	Tân Phú, Huyện Châu Thành	08/04/2010	17/03/2011	00671/10V71
25	V71-01672	BTr-1699		Nguyễn Thị Cẩm Hồng	ấp Tiên Hưng, Xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	07/12/2011	10/12/2012	01990/11V71
26	V71-01677	BTr-. . .		Bùi Văn Tùng	xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	02/02/2007	02/08/2007	00138/07V71
27	V71-01678	BTr-0783		Nguyễn Thị Mỹ Vân	Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/11/2008	24/05/2009	04210/08V71
28	V71-01706	BTr-0339		Nguyễn Văn Ton	ấp Thanh Thủy,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	29/12/2008	29/12/2009	04618/08V71
29	V71-01718	BTr-_____	Số cũ BTr-3240-H	Nguyễn Thị Bạch Huệ	xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/03/2012	27/03/2013	00512/12V71
30	V71-01732	BTr-0438		Trình Thị Kim Hồng	Xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	20/10/2011	02/10/2012	01756/11V71
31	V71-01764	BTr-0171		Cao Minh đức	ấp 1, xã Sơn đông, Thành phố Bến Tre	27/11/2009	27/11/2010	02625/09V71
32	V71-01783	BTr-1102		Nguyễn Văn Long	Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	07/04/2010	17/03/2011	00668/10V71
33	V71-01903	BTr-0283		CTy TNHH MTV TMDVDL Truyền Thuyết MeKong	153, ấp 4, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	15/06/2015	11/03/2016	00905/15V71
34	V71-01905	BTr-0290	BTr-0290	Võ Hồng Khiêm	ấp 8,Tân Thạch, Huyện Châu Thành	02/10/2013	10/10/2014	01513/13V71
35	V71-02004	BTr-0315		Ngô Thị Thúy	ấp 10,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	19/05/2006	19/11/2006	00430/06V71
36	V71-02005	BTr-0317		Ngô Thị Thúy	ấp 10,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	19/05/2006	19/11/2006	00427/06V71
37	V71-02006	BTr-0316		Ngô Thị Thúy	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	19/05/2006	19/11/2006	00429/06V71
38	V71-02007	BTr-0320		Ngô Thị Thúy	ấp 10,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	22/05/2006	19/11/2006	00424/06V71
39	V71-02008	BTr-0313		Ngô Thị Thúy	ấp 10,Xã tân thạch, Huyện Châu Thành	19/05/2006	19/11/2006	00433/06V71
40	V71-02009	BTr-0262		Phạm Văn Kỳ	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	01/10/2011	01585/10V71
41	V71-02010	BTr-0263		Đinh Công Sơn	ấp 3,Tân Thạch,, Huyện Châu Thành	24/09/2010	25/09/2011	01584/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
42	V71-02011	BTr-0322		Ngô Thị Thúy	ấp 10,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	19/05/2006	19/11/2006	00426/06V71
43	V71-02012	BTr-0314		Ngô Thị Thúy	ấp 10,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	19/05/2006	19/11/2006	00428/06V71
44	V71-02013	BTr-0318		Ngô Thị Thúy	ấp 10,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	19/05/2006	19/11/2006	00432/06V71
45	V71-02014	BTr-0319		Ngô Thị Thúy	ấp 10, Xã tân Thạch, Huyện Châu Thành	25/09/2009	25/09/2010	02234/09V71
46	V71-02015	BTr-0321		Ngô Thị Thúy	ấp 10,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	30/01/2008	30/10/2008	00532/08V71
47	V71-02016	BTr-0323		Lê Thanh Hiền	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	25/09/2009	25/09/2010	02232/09V71
48	V71-02017	BTr-0326		Đinh Văn Trực	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	24/10/2011	01580/10V71
49	V71-02018	BTr-0294		Phạm văn Kiệt	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	01/10/2008	01/10/2009	03497/08V71
50	V71-02019	BTr-0297		Phạm Văn Đại	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	25/09/2009	01/10/2010	02240/09V71
51	V71-02020	BTr-0292		Lê Long Điền	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	21/12/2009	21/12/2010	03631/09V63
52	V71-02022	BTr-0299		Hồ Thị Rở	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	30/09/2011	30/09/2012	01643/11V71
53	V71-02023	BTr-0300		Lê Trung Thành	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	30/05/2007	30/11/2007	00517/07V71
54	V71-02024	BTr-0291		Phạm Văn Cẩm	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	01/10/2011	01578/10V71
55	V71-02025	BTr-0295		Phạm Châu Tuấn	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	24/09/2011	01587/10V71
56	V71-02027	BTr-0352	BTr-0352	Huỳnh văn Nguyễn	Xã Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	19/05/2014	17/05/2015	00731/14V71
57	V71-02029	BTr-0312		Trần Văn Trừ	xã Thành an, Huyện Mỏ Cày Nam	09/10/2012	10/04/2013	01495/12V71
58	V71-02031	BTr-0365		Phạm Văn Hạnh	ấp Phú Hữu, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	10/10/2011	25/10/2012	01679/11V71
59	V71-02036	BTr-0012	Hòang Minh	Võ Văn Minh	Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	31/07/2009	23/07/2010	01810/09V71
60	V71-02038	BTr-0362	BTr-0362	Nguyễn Thị Lựu	197B ấp Mỹ An,Xã Mỹ Thạnh An,, Thành phố Bến Tre	22/02/2010	22/02/2011	00302/10V71
61	V71-02054	BTr-0456	BTr-0456	Nguyễn Hoàng Dân	Xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/02/2012	27/02/2013	00157/12S95
62	V71-02059	BTr-0507		Lê Văn Mảo	ấp An Qui,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	20/04/2015	14/02/2016	00609/15V71
63	V71-02064	BTr-0293	BTr-0293	Lý Thị Thu Thủy	ấp 1,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	01/10/2011	01579/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
64	V71-02065	BTr-0298	BTr-0298	Nguyễn Tấn Hận	Tân Thạch, Huyện Châu Thành	01/10/2008	01/10/2009	03494/08V71
65	V71-02066	BTr-0302	BTr-0302	Phan Minh Khiêm	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	30/01/2008	30/10/2008	00525/08V71
66	V71-02067	BTr-0301	BTr-0301	Phạm Văn Hải	Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	30/11/2006	30/05/2007	01120/06V71
67	V71-02068	BTr-0325	BTr-0325	Đinh Công Quan	Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	25/01/2006	25/07/2006	00103/06V71
68	V71-02075	BTr-0077	BTr-0077	Nguyễn Văn Nhanh	ấp 6, Xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	04/01/2011	04/01/2012	00008/11V71
69	V71-02077	BTr-0528		Châu Hoàng Dũng	Tân Thạch, Huyện Châu Thành	25/09/2009	25/09/2010	02235/09V71
70	V71-02078	BTr-0535		Đinh Công Vũ	Âp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	30/07/2007	30/01/2008	00696/07V71
71	V71-02079	BTr-0553		Hồ Văn Đủ	ấp Khánh Hội,Xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	31/03/2006	30/09/2006	00299/06V71
72	V71-02082	BTr-0563		Nguyễn Văn Em	An Bình , An Hiệp, Huyện Ba Tri	04/06/2007	28/12/2007	00534/07V71
73	V71-02091	BTr- 0567		Phạm Văn Hoài	Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	24/10/2011	01582/10V71
74	V71-02094	BTr-0538		Trần Thiên Khâm	Định Bình, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	02/02/2010	02/02/2011	00220/10V71
75	V71-02099	BTr-0609	BTr-0609	Lê Thị Hai	ấp Hòa Phước,Xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	04/07/2013	04/07/2014	00992/13V71
76	V71-02100	BTr-0593		Nguyễn Thị út	Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	01/10/2011	01577/10V71
77	V71-02108	BTr-0329		Trương Minh Sang	xã Sơn Hòa,, Huyện Châu Thành	13/06/2008	13/12/2008	01541/08V71
78	V71-02110	BTr-0604		Đồng Văn Tấn	Thới Lai, Huyện Bình Đại	05/02/2007	05/08/2007	00146/07V71
79	V71-02111	BTr-0679	BTr-0679	Nguyễn Minh Chiến	ấp Thanh Xuân 1,Xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	14/06/2008	13/12/2008	01542/08V71
80	V71-02130	BTr-0754	BTr-0754	Nguyễn Triều Mến	ấp Tân Điền,Xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2009	30/01/2010	01804/09V71
81	V71-02131	BTr-0717		Võ Văn Sở	110 Nguyễn Huệ ,Phường 1, Thành phố Bến Tre	19/03/2013	13/01/2014	00443/13V71
82	V71-02132	BTr-0706		Trần Văn Trước	ấp Hòa chính, Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	18/12/2009	18/12/2010	02759/09V71
83	V71-02136	BTr-0774		Từ Văn Dầu	Trung Hiệp, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	30/10/2009	30/10/2010	02475/09V71
84	V71-02138	BTr-0773		Nguyễn Hồ Minh Tâm	Long Hòa, Long Thới, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	31/12/2009	04673/08V71
85	V71-02139	Btr-0744		Bùi Văn Thi	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	01/09/2009	01/09/2010	02343/09V64

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
86	V71-02158	BTr-0078		Lê Văn ổn	Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	03/01/2006	03/07/2006	00002/06V71
87	V71-02164	BTr-0897	BTr-0897	Nguyễn Văn Hiếu	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	08/04/2011	08/02/2012	00618/11V71
88	V71-02169	BTr-0794	BTr-0794	Trần Văn Truyền	Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	09/03/2011	09/03/2012	00404/11V71
89	V71-02170	BTr-0741	BTr-0741	HTX VậnTải Thủy Bộ Châu Thành	Khu Phố 3,Thị Trấn Châu Thành, Huyện Châu Thành	04/01/2008	03/09/2008	00052/08V71
90	V71-02173	BTr-_ _ _		Đặng Phước Thọ	ấp Tân Bắc, xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	13/02/2006	13/08/2006	00136/06V71
91	V71-02175			Lê Văn Dương	Xã An Định,, Huyện Mỏ Cày Nam	22/11/2006	22/05/2007	01084/06V71
92	V71-02195	BTr- 0978		Đặng Công Dũng	ấp 3, Phước Thạnh, Huyện Châu Thành	10/10/2014	10/10/2015	01504/14V71
93	V71-02196	BTr-0974.	BTr-0974.	Dương Đại Hải	48A Khu phố 1,Phường 7, Thành phố Bến Tre	11/11/2013	11/11/2014	01728/13V71
94	V71-02222	BTr-_____		Nguyễn Văn Hồ	287/3 khu phố 3,Phường 4, Thành phố Bến Tre	16/06/2006	16/12/2006	00512/06V71
95	V71-02226	BTr-1010		Đào Văn Đen	ấp 3, Xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	13/06/2008	21/01/2009	01532/08V71
96	V71-02227			Trần Thanh Liêm	ấp 1,Xã Bình Trung, Huyện Bình Đại	22/06/2006	22/12/2006	00556/06V71
97	V71-02234	BTr-1019		Lê Văn Châu	45/59, Phú Thuận, Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/11/2011	01942/10V71
98	V71-02243	BTr-1030		NguyễnThị Chẩn	ấp Tây Lộc, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	04/08/2008	04/08/2009	02381/08V71
99	V71-02250	BTr-1056		Phan Thị Bé	372A, Phú Chánh, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	08/08/2011	02/08/2012	01287/11V71
100	V71-02254	BTr-1081		Trần Quang Vũ	ấp Tiên Hưng, xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	24/11/2011	24/11/2012	01895/11V71
101	V71-02255			Trần Văn Tường	Tiên hưng, Tiên Long, Huyện Châu Thành	27/02/2007	28/08/2007	00216/07V71
102	V71-02257	BTr-1065		Trần Thị Hường	xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	27/02/2009	27/08/2009	00682/09V71
103	V71-02258	BTr-_____		Vỏ Duy Thái	ấp Tiên Phú 2,Xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	30/08/2006	28/02/2007	00792/06V71
104	V71-02262	BTr- 1083		Đào Văn Bé	ấp 2,Xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	28/07/2015	28/10/2015	01120/15V71
105	V71-02277	BTr-1124		Nguyễn Văn Măng	Ấp 6, xã Hưng nhượng, Huyện Giồng Trôm	21/04/2009	21/04/2010	01119/09V71
106	V71-02284	BTr-1118		Nguyễn Văn Hùynh	Bình khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	14/11/2006	14/05/2007	01051/06V71
107	V71-02286	BTr-1122		Lê Văn Bình	ấp 2,Xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	07/09/2007	07/03/2008	00881/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
108	V71-02291	BTr-1136		Huỳnh Văn Hoàng	347, Bình Sơn, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	10/10/2011	25/10/2012	01678/11V71
109	V71-02293	BTr-1139	BTr-1139	Nguyễn Huy Hoàng	Thanh Điền, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	18/04/2011	18/04/2012	00844/11V63
110	V71-02296	BTr-1142		Kiều Phương Trang	ấp 10,Tân Thạch, Huyện Châu Thành	31/07/2008	31/07/2009	02302/08V71
111	V71-02298	BTr-. _ . _		Nguyễn Văn Hùng	06,ấp Tân điền, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	13/12/2006	13/06/2007	01166/06V71
112	V71-02302			Đặng Thị Xem	ấp Định Nhơn, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	27/12/2006	27/06/2007	01212/06V71
113	V71-02303	BTr-1153		Nguyễn Công Mẫn.	ấp 5,Xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	21/03/2011	21/03/2012	00494/11V71
114	V71-02306	BTr-1138	BTr-1138	Hùynh Văn Hùng	xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2007	01/02/2008	00710/07V71
115	V71-02307	BTr-1156		Vỏ Văn Lo	ấp 6,Xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	30/08/2007	30/08/2008	00843/07V71
116	V71-02308	BTr-_____		Ngô Văn Nhợ	270 Phú Hữu,Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	10/01/2007	10/07/2007	00038/07V71
117	V71-02311	BTr-1162		Từ Văn Dầu	Trung Hiệp,Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	06/06/2012	06/06/2013	00833/12V71
118	V71-02317	BTr-1166		Nguyễn Thị Cang	Ấp Tân Lộc, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	16/04/2013	16/04/2014	00620/13V71
119	V71-02322	BTr-1173		Hồ Thị Sáu	Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	22/12/2008	22/12/2009	04511/08V71
120	V71-02325	BTr-1183		Võ Văn Chánh	248D, Khu Phố 4, Phường 7, Thành phố Bến Tre	22/10/2008	22/04/2009	03666/08V71
121	V71-02327	BTr-1178		Trần Văn Nhân	ấp 4, Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	09/12/2008	09/06/2009	04390/08V71
122	V71-02333	BTr-1185		Nguyễn Bảo Quốc	Bình đông, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	13/02/2009	13/02/2010	00496/09V71
123	V71-02337	BTr- 1186		Võ Văn Hùynh Em	309, ấp Tân Điền, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	31/12/2007	28/06/2008	02274/07V71
124	V71-02338	BTr-1187		Lê Đình Phương	ấp Vĩnh Hiệp,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	01/06/2011	30/06/2012	00926/11V71
125	V71-02341	BTr-1199		La Văn Ngô	ấp 10,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	31/07/2008	31/01/2009	02309/08V71
126	V71-02345	BTr-1204		Võ Văn Hiệp	ấp 3, xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	26/08/2011	07/09/2012	01380/11V71
127	V71-02346	BTr-1205		Bùi Văn Phiền	ấp 4, xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	26/08/2011	07/09/2012	01381/11V71
128	V71-02348	BTr-. .		Nguyễn Thị Còn	ấp 7, xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	05/04/2007	05/10/2007	00354/07V71
129	V71-02353	BTr-1210		Trương Văn Thanh	ấp 2, Thạnh Hải, Huyện Thạnh Phú	11/07/2014	11/07/2015	01007/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
130	V71-02367	BTr-1236		Nguyễn Thanh Chương	Ấp 6, Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm	01/11/2010	01/05/2011	01759/10V71
131	V71-02369	BTr-_____		Trần Văn Sáng	ấp 1 Bình Trung,Xã Định Trung, Huyện Bình Đại	01/06/2007	01/12/2007	00560/07V71
132	V71-02371	BTr-1232		Nguyễn Văn Lâm	Định Hưng, Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	04/02/2009	04/08/2009	00347/09V71
133	V71-02375	BTr-1243		Võ Minh Hùng	ấp 5, Lương phú, Huyện Giồng Trôm	19/07/2011	19/07/2012	01183/11V71
134	V71-02383	BTr-_____		Hùynh Văn Duy	ấp 3,Xã Lương Phú,, Huyện Giồng Trôm	03/08/2007	03/08/2008	00714/07V71
135	V71-02394	BTr-1257		Hồ Thị Cẩm Thúy	ấp 2,Xã Quới Sơn, Huyện Châu Thành	01/12/2009	01/12/2010	02641/09V71
136	V71-02397	BTr-1290		Dương Văn Lực	ấp Bình Đông, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	22/12/2008	19/12/2009	04519/08V71
137	V71-02406	BTr-_____		Lê Văn lên	13/3 ấp Quí Hoà,Xã Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	22/08/2007	22/02/2008	00789/07V71
138	V71-02432	BTr-2988		Dương Văn Chặt	ấp An Qui, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/02/2010	24/02/2011	00343/10V71
139	V71-02439	BTr-1208		Trần Văn Tường	Tiên Hưng, Tiên Long, Huyện Châu Thành	25/05/2010	25/05/2011	00910/10V71
140	V71-02450	BTr-_____		Nguyễn Văn Phúc	ấp An Phong,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	12/09/2007	12/03/2008	00912/07V71
141	V71-02452	BTr-1328		Nguyễn Văn Giàu	ấp 3,xã Bình Tây, Huyện Ba Tri	26/05/2009	26/11/2009	01338/09V71
142	V71-02455	BTr-1943		Nguyễn Văn Công	ấp An Phong,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/11/2009	03767/08V71
143	V71-02456	BTr-_____		Nguyễn Văn Thạo	ấp An Phong,Xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	12/09/2007	12/03/2008	00917/07V71
144	V71-02459	BTr-_____		Nguyễn Thị Luyến	Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	13/09/2007	13/09/2008	00923/07V71
145	V71-02460	BTr-1333		Nguyễn Văn Phong	ấp Khánh Hội Tây, Xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	24/11/2011	24/11/2012	01896/11V71
146	V71-02462	BTr-1358		Hồ Văn Tâm	525 ấp Bình Công,Xã Bình Phú, Thành phố Bến Tre	08/07/2009	08/01/2010	01645/09V71
147	V71-02465	BTr-1317	BTr-1317	Nguyễn Hoàng Dân	ấp Vĩnh Nghiệp, Xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	14/02/2014	14/02/2015	00223/14S65
148	V71-02488	BTr-1330		Đổ Văn Bé Liêm	Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	21/05/2008	21/05/2009	01016/08V71
149	V71-02512	BTr-1351		Duy Hữu Thắng	Xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	16/04/2008	16/04/2009	00828/08V71
150	V71-02529	BTr-1434		Thái Văn Tâm	ấp Thanh Long,Xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	17/04/2008	16/04/2009	00827/08V71
151	V71-02543	BTr-1470		Nguyễn Thanh Tuấn	An Lộc Thị, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	31/08/2009	31/08/2010	02048/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
152	V71-02547	BTr-_____		Trương Văn út	ấp An Thiện,Xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	16/10/2007	16/04/2008	01144/07V71
153	V71-02570	BTr-1392		Lê Văn Phùng Em	ấp Vỉnh trị,Xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	18/05/2009	18/05/2010	01287/09V71
154	V71-02585	BTr-1436		Đỗ Văn Dứt	Thới Khương, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	22/02/2010	22/02/2011	00312/10V71
155	V71-02596	BTr-_____		Đổ Minh Vạn	ấp Phú Hiệp,Xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	29/10/2007	29/04/2008	01222/07V71
156	V71-02601	BTr-_____		Nguyễn Thị Chúc	ấp Phú Hoà,xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	29/10/2007	29/04/2008	01227/07V71
157	V71-02602	BTr-_____		Đào Văn Công	ấp Phú Hiệp,Xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	29/10/2007	29/04/2008	01228/07V71
158	V71-02603	BTr-_____		Đống Văn Ngò	ấp Phú Hoà,Xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	29/10/2007	29/04/2008	01229/07V71
159	V71-02605	BTr-_____		Nguyễn Văn Lựa	ấp Vỉnh Lộc,xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	29/10/2007	29/04/2008	01231/07V71
160	V71-02606	BTr-_____		Đinh Văn Đỏ	ấp Vĩnh Lộc,Xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	29/10/2007	29/04/2008	01232/07V71
161	V71-02608	BTr-_____		Nguyễn Văn Duyên	ấp Vĩnh Lộc,Xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	29/10/2007	29/04/2008	01234/07V71
162	V71-02611	BTr_____ __		Phạm Thị Kiều Thu	ấp 5,xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	09/09/2008	09/03/2009	03062/08V71
163	V71-02616	BTr-_____		Trần Văn Bé Mười	ấp Sơn Châu,Xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	30/10/2007	30/04/2008	01239/07V71
164	V71-02619	BTr-_____		Nguyễn Văn Hồng	ấp Sơn Phụng,Xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	30/10/2007	30/04/2008	01242/07V71
165	V71-02621	BTr-_____		Nguyễn Văn Không	ấp Sơn Long,Xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	30/10/2007	30/04/2008	01244/07V71
166	V71-02631	BTr-_____		Phan Minh Lập	ấp Tân Thới,Xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	30/10/2007	30/04/2008	01255/07V71
167	V71-02632	BTr-_____		Nguyễn Thành Phương	ấp Hoà Thuận,Xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	30/10/2007	30/04/2008	01256/07V71
168	V71-02634	BTr-2230		Dương Văn Long	ấp Phú Hòa, xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02114/11V71
169	V71-02640	BTr-_____		Nguyễn Việt Tân	ấp Sơn Long,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	30/10/2007	30/04/2008	01265/07V71
170	V71-02643	BTr-_____		Trần Hữu Phước	ấp Phụng Đức B,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01272/07V71
171	V71-02644	BTr-1435		Trần Văn Thanh	xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	02/03/2009	02/03/2010	00702/09V71
172	V71-02645	BTr-_____		Nguyễn Văn Tư	ấp Phụng Đức B,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01273/07V71
173	V71-02646	BTr-_____		Hùynh Văn Hữu	ấp Phụng Đức B,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01274/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
174	V71-02647	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghĩa	ấp Đông Thành,Xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	01/11/2007	01/05/2008	01280/07V71
175	V71-02650	BTr-1464		Hồ Văn Thanh	ấp Thanh Sơn 4,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	18/01/2012	18/01/2013	00094/12V71
176	V71-02651	BTr-_____		Võ Thị Liễu	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01347/07V71
177	V71-02652	BTr-_____		Vỏ Văn Xót	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01348/07V71
178	V71-02653	BTr-_____		Nguyễn Văn Kiệu	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01351/07V71
179	V71-02654	BTr-_____		Nguyễn Ngọc ẩn	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01352/07V71
180	V71-02655	BTr-_____		Trần Văn Sang	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01330/07V71
181	V71-02656	BTr-_____		Trần Văn Tam	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01331/07V71
182	V71-02657			Trần Văn Thảo	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01333/07V71
183	V71-02658			Trần Văn Trang	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01334/07V71
184	V71-02659			Trần Văn Thắng	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01336/07V71
185	V71-02660			Trần Văn Kia	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01337/07V71
186	V71-02661			Trần Văn Thanh	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01338/07V71
187	V71-02663			Võ Thanh Bằng	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01299/07V71
188	V71-02664			Phạm Văn Măng	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01296/07V71
189	V71-02665			Đống Văn Hải	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01342/07V71
190	V71-02666			Đống Hửu Tấn	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01243/07V71
191	V71-02667	BTr-_____		Đống tấn Đức	ấp Phụng Đức B,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01341/07V71
192	V71-02668	BTr-_____		Nguyễn Văn Hai	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01364/07V71
193	V71-02669	BTr-_____		Nguyễn Thanh Tuấn	ấp Phụng Đức ,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01365/07V71
194	V71-02670	BTr-_____		Nguyễn Tri Thuận	ấp Phụng Đức B,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01366/07V71
195	V71-02671	BTr-_____		Nguyễn Văn Đèo	ấp Phụng Đức,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01370/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
196	V71-02672			Nguyễn Văn Lổi	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01369/07V71
197	V71-02673			Nguyễn Hồng Hà	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01359/07V71
198	V71-02674			Nguyễn Hồng Thành	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01360/07V71
199	V71-02675			Nguyễn Văn Nguyên	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01361/07V71
200	V71-02676			Nguyễn Văn út	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01362/07V71
201	V71-02677			Nguyễn Thị Tuyết	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	03/11/2007	30/04/2008	01363/07V71
202	V71-02678	BTr-_____		Lê tấn Khải	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01290/07V71
203	V71-02679	BTr-_____		Nguyễn Văn Sơn	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01325/07V71
204	V71-02680	BTr-_____		Nguyễn Thị Bé Ba	ấp Phụng Đức B,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01322/07V71
205	V71-02682	BTr-_____		Hùynh Thái Tá	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01315/07V71
206	V71-02683	BTr-_____		Hùynh Văn Dử	ấp Phụng Đức ,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01324/07V71
207	V71-02684	BTr-_____		Hùynh Thanh Hưng	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01321/07V71
208	V71-02685	BTr-_____		Hùynh Văn Trường	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01320/07V71
209	V71-02686	BTr-_____		Hùynh Minh Kỷ	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01319/07V71
210	V71-02687	BTr-_____		Hùynh Văn Bốn Chín	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01318/07V71
211	V71-02688	BTr-_____		Hùynh Văn Mến	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01317/07V71
212	V71-02689	BTr-_____		Nguyễn Phú Thuận	ấp Phụng Đức ,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01354/07V71
213	V71-02690	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hưng	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01357/07V71
214	V71-02691	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	ấp Cống,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01358/07V71
215	V71-02692	BTr-_____		Phạm Vũ Chiến	ấp Phụng Đức B,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01308/07V71
216	V71-02693	BTr-_____		Trương Văn Thum	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01306/07V71
217	V71-02694	BTr-_____		Nguyễn Văn Thum	ấp Phụng Đức B,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01304/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
218	V71-02695	BTr-_____		Nguyễn Văn Chát	ấp Phụng Đức B,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01302/07V71
219	V71-02696	BTr-_____		Đặng Thanh Phong	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01300/07V71
220	V71-02697	BTr-_____		Thi Minh Kiệt	ấp Phụng Đức B,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01285/07V71
221	V71-02698	BTr-_____		Lý Hòang An	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01286/07V71
222	V71-02699	BTr-1568		Nguyễn Văn Đen	ấp Phụng Đức A,Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	19/12/2011	19/06/2012	02076/11V71
223	V71-02700			Nguyễn Văn Thạnh	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01313/07V71
224	V71-02701			Nguyễn Thế Dân	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01312/07V71
225	V71-02702			Nguyễn Văn Bé Tám	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01311/07V71
226	V71-02703			Quách Văn Be	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01293/07V71
227	V71-02704			Võ Đình Thăng	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01346/07V71
228	V71-02705			Nguyễn Văn Chậm	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01303/07V71
229	V71-02706			Trần Hoàng Vỏ	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01294/07V71
230	V71-02725	BTr-_____		Huỳnh Thị Thiêm	ấp Cô'ng,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01367/07V71
231	V71-02726	BTr-_____		Nguyễn Hữu Dỉ	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01368/07V71
232	V71-02738	BTr-1454		Lê Chí Cường	Thạnh Phước, Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	16/07/2008	16/07/2009	02059/08V71
233	V71-02739	BTr-_____		Lê Văn Tý	ấp Tân An,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01499/07V71
234	V71-02742	BTr-_____		Hùynh Văn Phê	ấp Long Huê,xã Long thới, Huyện Chợ Lách	06/11/2007	06/05/2008	01407/07V71
235	V71-02743	BTr-_____		Tống Phước Quân	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	06/11/2007	06/05/2008	01400/07V71
236	V71-02744	BTr-_____		Trương Châu Dung	ấp Long Huê,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	06/11/2007	06/05/2008	01449/07V71
237	V71-02745	BTr-_____		Lê Thị Hồng	ấp Tân An,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	06/11/2007	06/05/2008	01401/07V71
238	V71-02755	BTr-_____		Nguyễn Thanh Phong	ấp An Hoà,xã Long thới, Huyện Chợ Lách	06/11/2007	06/05/2008	01447/07V71
239	V71-02758	BTr-_____		Nguyễn Văn Dinh	ấp Tân An,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	06/11/2007	06/05/2008	01581/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
240	V71-02760	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé Bảy	ấp Long Hoà,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	06/11/2007	06/05/2008	01390/07V71
241	V71-02763	BTr-_____		Võ Văn Hoành	ấp Long Hoà,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	06/11/2007	06/05/2008	01404/07V71
242	V71-02766	BTr-1546		Trần Hồng Phương	ấp An Thạnh,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	31/12/2010	30/12/2011	02264/10V71
243	V71-02772	BTr-1520		Lê Thanh Thảo	ấp An Hoà,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	28/07/2009	28/07/2010	01782/09V71
244	V71-02779	BTr-_____		Lê văn Sớt	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01473/07V71
245	V71-02781	BTr-_____		Đỗ Văn Dũng	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01472/07V71
246	V71-02782	BTr-_____		Nguyễn Văn Đeo	ấp Tân Thạnh,xã tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01469/07V71
247	V71-02783	BTr-_____		Trần Minh Tấn	ấp Hoà Thuận,xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01480/07V71
248	V71-02784	BTr-_____		Trương Văn Sơn	ấp Thiện Lương,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01470/07V71
249	V71-02786	BTr-1525		Lê Văn Hiền	ấp Phú Thới, xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	12/09/2009	03108/08V71
250	V71-02787	BTr-_____		Hà Bích Duy	ấp Bình An,xã Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01471/07V71
251	V71-02794	BTr-_____		Nguyễn Văn Trạng	ấp Tân Thanh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01478/07V71
252	V71-02795	BTr-_____		Trần Văn Tuấn	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01500/07V71
253	V71-02796	BTr-_____		Nguyễn Văn Vàng	ấp Phú Thới,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01488/07V71
254	V71-02797	BTr-_____		Nguyễn Văn Đá	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01476/07V71
255	V71-02798	BTr-2018		Nguyễn Văn ẩn	ấp Phú Thới,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/11/2008	21/05/2009	04168/08V71
256	V71-02799	BTr_____ __		Lê Văn Thuận	ấp Phú Thới,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01495/07V71
257	V71-02801	BTr-_____		Phạm Văn Hải	ấp Lộc Hiệp,xã Vỉnh Bình, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01510/07V71
258	V71-02802	BTr-_____		Nguyễn Văn Chinh	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01483/07V71
259	V71-02803	BTr-_____		Hùynh Hồng Thông	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01491/07V71
260	V71-02804	BTr-_____		Trần Văn Hiền	ấp Thiện Lương,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01484/07V71
261	V71-02805	BTr-_____		Trần Văn Mót	ấp Phú Thới,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01496/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
262	V71-02806	BTr-1563		Trương Văn Nam	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/10/2008	07/04/2009	03554/08V71
263	V71-02807	BTr-1562		Trương Văn Trọn	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/10/2008	07/04/2009	03552/08V71
264	V71-02808	BTr-1564		Trương Văn Cuộc	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/10/2008	07/04/2009	03553/08V71
265	V71-02812	BTr-_____		Nguyễn Minh Bá	ấp Quân Bình,xã tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01493/07V71
266	V71-02816	BTr-_____		Võ Ngọc Huẫn	ấp Thanh Tịnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01508/07V71
267	V71-02818	BTr-_____		Hùynh Hồng Thông	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01492/07V71
268	V71-02819	BTr-1462		Lê Văn Đấu	Thanh Sơn 3, xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	05/05/2009	05/05/2010	01200/09V71
269	V71-02820	BTr-_____		Trần Thị Miếng	ấp Thiện Lương,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	07/11/2007	07/05/2008	01507/07V71
270	V71-02825			Nguyễn Thị Huệ	Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01582/07V71
271	V71-02830	BTr-1469		Hùynh Văn Rol	ấp Giao Thạnh, xã Giao Thạnh, Huyện Thạnh Phú	12/05/2008	12/05/2009	00969/08V71
272	V71-02832			Nguyễn Châu Ngọc	Vĩnh Hưng II, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01531/07V71
273	V71-02835			Lê Hữu Tâm	An Hoà, Long Thới, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01534/07V71
274	V71-02836			Nguyễn Văn Nam	Vĩnh Hưng I, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01535/07V71
275	V71-02837			Nguyễn Thị Tư	Gia Khánh, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01536/07V71
276	V71-02839			Lê Quang Hiếu	Vĩnh Chánh, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01538/07V71
277	V71-02841			Trương Văn Sang	Song Lân, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01540/07V71
278	V71-02842			Nguyễn Văn Đăng	Vĩnh Chính, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01541/07V71
279	V71-02843			Nguyễn Văn Ban	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01542/07V71
280	V71-02847			Nguyễn Lê Trung	Thanh Yên, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01546/07V71
281	V71-02848	BTr-1760		Lê Văn Săn	Tây Lộc, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	30/06/2009	04672/08V71
282	V71-02849	BTr-1587		Nguyễn Văn Đèo	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	18/01/2011	18/01/2012	00072/11V71
283	V71-02851			Bùi Văn Măng	Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01550/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
284	V71-02855			Nguyễn Văn Phương	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01554/07V71
285	V71-02856			Lê Văn Phát	Đông Nam, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01555/07V71
286	V71-02859			Nguyễn Văn Tuấn	Vĩnh Bắc, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01558/07V71
287	V71-02860			Phạm Thị Tắc	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01559/07V71
288	V71-02862			Lê Văn Long	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01561/07V71
289	V71-02863	BTr-1573		Danh Văn Hiệp	ấp Bình Tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/03/2012	27/03/2013	00510/12V71
290	V71-02864			Trần Văn Trung	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01563/07V71
291	V71-02868			Trịnh Văn Vẽ	Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01567/07V71
292	V71-02869			Nguyễn Văn Thường	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01568/07V71
293	V71-02870			Lê Thế Dũng	Phú Thới, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01569/07V71
294	V71-02871			Nguyễn Văn Mười	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	30/06/2009	04666/08V71
295	V71-02872			Phan Văn Bé Tư	Vĩnh Bắc, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01571/07V71
296	V71-02873			Nguyễn Chí Hiếu	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01572/07V71
297	V71-02874			Nguyễn Văn Chính	Tây Lộc, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01573/07V71
298	V71-02875			Nguyễn Văn Minh	Vĩnh Chính, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01574/07V71
299	V71-02877			Đỗ Thị Thúy Hoa	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01576/07V71
300	V71-02878	BTr-1694		Huỳnh Văn Thanh Long	ấp Bình Tây, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	20/06/2008	20/06/2009	01693/08V71
301	V71-02879			Trần Phước Thiện	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01578/07V71
302	V71-02880			Nguyễn Văn Chắc	Vĩnh Bắc, Vĩnh thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01579/07V71
303	V71-02881			Nguyễn Tấn Kiệt	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01583/07V71
304	V71-02882	BTr-1575		Huỳnh Thanh Tú	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	16/07/2010	16/07/2011	01185/10V71
305	V71-02884			Lê Văn Tư	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01586/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
306	V71-02886			Nguyễn Văn Tuấn	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01588/07V71
307	V71-02887			Lê Văn Cu	Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01589/07V71
308	V71-02891			Võ Thanh Tùng	Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01593/07V71
309	V71-02892			Nguyễn Văn Hải	Vĩnh Chính, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01594/07V71
310	V71-02893	BTr-1595		Huỳnh Văn Hoài Thanh	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	03/06/2008	02/12/2008	01369/08V71
311	V71-02895			Trần Văn Hùng	Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01597/07V71
312	V71-02896			Nguyễn Hữu Phong	Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01598/07V71
313	V71-02900	BTr-1911		Nguyễn Văn Tánh	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	15/01/2010	15/01/2011	00069/10V71
314	V71-02905			Nguyễn Phước Khánh	Vĩnh Chính, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01607/07V71
315	V71-02907	Btr-1627		Nguyễn Hữu Nhân	ấp Vĩnh Bắc, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/09/2010	09/06/2011	01606/10V71
316	V71-02910			Nguyễn Văn Hải	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01612/07V71
317	V71-02911	BTr-1764		Nguyễn Minh Đạt	Vĩnh Chính, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	13/06/2011	13/06/2012	01022/11V71
318	V71-02912			Nguyễn Văn Tuấn	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01614/07V71
319	V71-02913			Nguyễn Tấn Bảo	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01615/07V71
320	V71-02914	BTr-1798		Nguyễn Văn Tảo	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	03/06/2008	03/12/2008	01368/08V71
321	V71-02916			Nguyễn Xuân Lưu	Đông Nam, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01618/07V71
322	V71-02917			Nguyễn Văn Vũ	Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01619/07V71
323	V71-02918	BTr-_____		Nguyễn Thanh Chiến	ấp Phụng Đức,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01408/07V71
324	V71-02919	BTr-_____		Nguyễn Thanh Tươi	ấp Phụng Đức,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01409/07V71
325	V71-02920	BTr-_____		Nguyễn Hải Hận	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01411/07V71
326	V71-02921	BTr-_____		Nguyễn Văn Vũ Hùng	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01412/07V71
327	V71-02922	BTr-_____		Nguyễn Văn Năm	ấp Phụng Đức A,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01413/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
328	V71-02923	BTr-_____		Phan văn Giang Phi	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01414/07V71
329	V71-02924	BTr-_____		Nguyễn Hữu Quí	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01415/07V71
330	V71-02925			Nguyễn Thị Dung	ấp Cống, Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01417/07V71
331	V71-02926			Nguyễn Văn Nhiều	Phụng Đức A, Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	10/11/2007	30/04/2008	01420/07V71
332	V71-02927	BTr-_____		Nguyễn Văn Chí	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01419/07V71
333	V71-02928	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé Ba	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01422/07V71
334	V71-02929			Phạm Văn Nguyên	Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01423/07V71
335	V71-02930			Nguyễn Thị Hồng	ấp Cống, Xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01425/07V71
336	V71-02931	BTr-_____		Nguyễn Văn Sáu	ấp Phụng Đức A,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01426/07V71
337	V71-02932	BTr-_____		Trần Văn Mến	ấp Phụng đức,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01428/07V71
338	V71-02934	BTr-_____		Lê Văn út	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01430/07V71
339	V71-02935	BTr-_____		Đặng Văn Tép	ấp Phụng đức B,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01431/07V71
340	V71-02936	BTr-_____		Lê văn Phước	ấp Phụng Đức B,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01432/07V71
341	V71-02937	BTr-_____		Cao Diệu Hương	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01433/07V71
342	V71-02938	BTr-_____		Đỗ Văn Mới	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01434/07V71
343	V71-02939			Hồ Văn Tý	ấp Cống, Phú Phụung, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01438/07V71
344	V71-02940			Lê Hoàng Nhi	ấp chợ, Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01441/07V71
345	V71-02941	BTr-_____		Hồ Văn Tùng	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01442/07V71
346	V71-02942			Lê Văn Phi	ấp Cống, Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01444/07V71
347	V71-02954	BTr-_____		Huỳnh Văn Ngon	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	31/10/2007	30/04/2008	01416/07V71
348	V71-02956			Nguyễn Thành Văn	Đông Nam, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01620/07V71
349	V71-02958	BTr-1609		Huỳnh Văn Để	Đông Nam, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	22/01/2010	22/07/2010	00146/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
350	V71-02960			Nguyễn Quốc Hưng	Đông Nam, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01624/07V71
351	V71-02965			Võ Văn Năm	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01269/07V71
352	V71-02966			Nguyễn Văn Quýt Em	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01630/07V71
353	V71-02967			Nguyễn Văn Tư	Vĩnh Hưng 2, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01631/07V71
354	V71-02971			Lê Thanh Hùng	Song Lân, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01673/07V71
355	V71-02972			Lưu hồng Nghĩa	Bình tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01674/07V71
356	V71-02973	BTr-_____		Nguyễn Văn Xích	ấp Phụng Đức,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01675/07V71
357	V71-02975			Nguyễn Văn Chính	Tây Lộc, Vĩnh thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01677/07V71
358	V71-02976			Trần Thanh Phong	Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01678/07V71
359	V71-02979			Nguyễn Trọng Hiếu	Tây Lộc, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01681/07V71
360	V71-02980			Hùynh Văn Triệu	Đông Nam, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01682/07V71
361	V71-02982			Nguyễn Văn Minh	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01684/07V71
362	V71-02983			Nguyễn Văn Hương	Bình tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01685/07V71
363	V71-02984			Nguyễn Văn Bền	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01686/07V71
364	V71-02986			Nguyễn Văn Sơn	Song Lân, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01688/07V71
365	V71-02988	BTr-1576		Nguyễn Văn Đô	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	15/03/2012	15/03/2013	00442/12V71
366	V71-02990	BTr1590		Lâm Quang Tấn	ấp Bình Tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	30/12/2008	30/06/2009	04646/08V71
367	V71-02991	BTr-1756		Nguyễn Văn Phước	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	16/12/2009	16/12/2010	02744/09V71
368	V71-02993	BTr-1880		Nguyễn Văn Hiền	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	11/12/2008	11/11/2009	04418/08V71
369	V71-02995	BTr-1883		Nguyễn Thành Dũng	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	11/12/2008	11/11/2009	04417/08V71
370	V71-02999	BTr-1881		Bùi Văn Tình	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	11/12/2008	11/11/2009	04419/08V71
371	V71-03000			Nguyễn Ngọc Thạch	Vĩnh Chính, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01702/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
372	V71-03001			Nguyễn Văn Châu	Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01703/07V71
373	V71-03003	BTr-1633		Lê Văn Thà	Tây Lộ, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/12/2009	04350/08V71
374	V71-03004			Nguyễn Tấn Phong	Bình tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/11/2007	08/05/2008	01706/07V71
375	V71-03040	BTr-1559		Nguyễn Văn Sáng	ấp Vĩnh Chính, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	11/01/2012	21/01/2013	00043/12V71
376	V71-03044	BTr-_____		Trần Văn Quân	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01719/07V71
377	V71-03045	BTr-_____		Đinh Văn Hoàng	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01720/07V71
378	V71-03046	BTr-_____		Phan Văn Trọng	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01721/07V71
379	V71-03047	BTr-_____		Trần Thanh Hiệp	ấp Phụng Đức;xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01722/07V71
380	V71-03048	BTr-_____		Trần Hoàng Cường	ấp Phụng Đức B,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01723/07V71
381	V71-03049	BTr-_____		Mai Văn Bé Tư	ấp Phụng đức;xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01717/07V71
382	V71-03050	BTr-_____		Đinh Văn Vũ	ấp Phụng Đức,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01726/07V71
383	V71-03051	BTr-_____		Nguyễn Văn Ba	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01724/07V71
384	V71-03052	BTr-_____		Lê Phước Đức	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01725/07V71
385	V71-03053	BTr-_____		Nguyễn Văn Minh	ấp Phụng Hiệp,xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01727/07V71
386	V71-03056	BTr-_____		Phan Văn Tài	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01730/07V71
387	V71-03057	BTr-_____		Đống Văn Khải	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01731/07V71
388	V71-03058	BTr-_____		Nguyễn Cẩm Vân	ấp Phụng Đức A,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01732/07V71
389	V71-03059	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hồng	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01733/07V71
390	V71-03060	BTr-_____		Đống Văn Thống	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01734/07V71
391	V71-03061	BTr-_____		Nguyễn Hữu Tiến	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01735/07V71
392	V71-03062	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé Năm	ấp Phụng Đức A,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01736/07V71
393	V71-03064	BTr-_____		Hùynh Văn Thăng	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01738/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
394	V71-03066	BTr-_____		Trần Thanh Hải	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01740/07V71
395	V71-03068	BTr-_____		Nguyễn Văn Huệ	ấp Phú Đa,xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01742/07V71
396	V71-03069	BTr-_____		Nguyễn Văn Rem	ấp Phụng Đức,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01743/07V71
397	V71-03070	BTr-_____		Phan Thanh Tâm	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01744/07V71
398	V71-03071	BTr-_____		Nguyễn Minh Thương	ấp Chợ,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01746/07V71
399	V71-03073	BTr-_____		Đặng Văn Sanh	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01748/07V71
400	V71-03084	BTr-_____		Trần Văn Triệu	ấp Phụng Đức A,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01770/07V71
401	V71-03085	BTr-_____		Nguyễn Văn Liệt	ấp Cống,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01771/07V71
402	V71-03087	BTr-_____		Nguyễn Văn Cứu	ấp Phụng Đức B,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	18/11/2007	18/05/2008	01773/07V71
403	V71-03088	BTr-1665		Nguyễn Thị Rỡ	ấp Song Lân,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	12/09/2009	03107/08V71
404	V71-03089	BTr-1639		Hồ Văn Nhiên	ấp Thanh Yên,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	22/04/2009	22/04/2010	01123/09V71
405	V71-03090	BTr-_____		Trần Văn Thích	ấp Sơn Qui,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	24/11/2007	24/05/2008	01780/07V71
406	V71-03093	BTr-_____		Lê Văn Huy	ấp Vỉnh Hiệp,xã vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	24/11/2007	24/05/2008	01783/07V71
407	V71-03095	BTr-_____		Nguyễn Văn Trắc	ấp Vỉnh Hiệp,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	24/11/2007	24/05/2008	01785/07V71
408	V71-03096	BTr-1797		Nguyễn Văn Tùng	ấp Bình Tây,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	03/06/2008	03/12/2008	01367/08V71
409	V71-03108	BTr-___		Huỳnh Ngọc Tiên	Tiên Đông Thượng,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01830/07V71
410	V71-03112	BTr___		Vỏ Minh Xuân	Tiên Đông Thượng,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01834/07V71
411	V71-03114	BTr-1936		Ngô Văn Đông	Khánh Hội Tây,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	05/02/2010	05/02/2011	00272/10V71
412	V71-03117	BTr-___		Bạch Văn Đậm	Hàm Luông,Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01839/07V71
413	V71-03119	BTr-___		Huỳnh Văn Dần	Tiên Thạnh,Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01841/07V71
414	V71-03122	BTr-1736		Huỳnh Văn á	Tiên Phú 1, Tiên Long, Huyện Châu Thành	14/08/2008	14/02/2009	02633/08V71
415	V71-03123	BTr-___		Nguyễn Văn Khanh	Tiên Thạnh,Tiên Long, Huyện Châu Thành	08/09/2010	08/06/2011	01470/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
416	V71-03126	BTr-___		Tạ Minh Trí	Khánh Hội Tây,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01849/07V71
417	V71-03135	BTr-___		Hồ Ngọc Tiền	Tân Qui, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01860/07V71
418	V71-03136	BTr-___		Phan Tấn Dũng	Phú Luông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01861/07V71
419	V71-03139	BTr-1775		Nguyễn Quốc Thắng	Khánh Hội Tây, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	23/08/2012	22/08/2013	01242/12V71
420	V71-03140	BTr-___		Lê Văn Sáu	Phú Luông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01866/07V71
421	V71-03141	BTr-___		Trần Thanh Phong	Tiên Thạnh., Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01867/07V71
422	V71-03142	BTr-___		Huỳnh Văn Tâm	Tiên Thạnh, Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01868/07V71
423	V71-03143	BTr-___		Hồ Văn Đến	Phú Luông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01869/07V71
424	V71-03149	BTr-___		Nguyễn Văn Bé Bảy	Mỹ Phú, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01876/07V71
425	V71-03151	BTr-___		Lê Thanh An	Tân Qui, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01878/07V71
426	V71-03152	BTr-1686		Lê Thanh Hải	Phú Luông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	01/09/2008	01/03/2009	02970/08V71
427	V71-03155	BTr-___		Trần Văn Bền	Tân Qui, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01882/07V71
428	V71-03157	BTr-___		Trần Thanh Nguyên	Tiên Phú 1, Tiên Long, Huyện Châu Thành	14/06/2008	13/12/2008	01543/08V71
429	V71-03158	BTr-___		Phạm Văn Sơn	Tiên Lợi, Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	05/06/2008	01886/07V71
430	V71-03161	BTr-_____		Phạm Thanh Bình	Mỹ Phú, Tân Phú, Huyện Châu Thành	14/09/2010	14/09/2011	01494/10V71
431	V71-03162	BTr-___		Lương Văn Tiến	Khánh Hội Tây, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01890/07V71
432	V71-03163	BTr-1746		Nguyễn Thị Bằng	Khánh Hội Đông, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	15/03/2012	15/03/2013	00445/12V71
433	V71-03166			Phạm Văn Minh	Tiên Chánh, Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01894/07V71
434	V71-03167	BTr-___		Nguyễn Văn Năm	Mỹ Phú, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01895/07V71
435	V71-03168	BTr-___		Lê Văn Thời	Tân Qui, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01896/07V71
436	V71-03173	BTr-___		Hứa Điền Phu	Phước Thạnh 1, Thành Triệu, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01901/07V71
437	V71-03176	BTr-___		Cao Văn Minh	Mỹ Phú, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01904/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
438	V71-03177	BTr-___		Võ Văn Cường	Tân Qui, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01903/07V71
439	V71-03180	BTr-___		Lê Thị Hoa	Tiên Chánh, Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01908/07V71
440	V71-03181	BTr-___		Lê Văn Mười	Tiên Tây Thượng, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01910/07V71
441	V71-03183	BTr-___		Mai Văn Lèo	Tiên Đông Thượng, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01912/07V71
442	V71-03185	BTr-___		Lê Đình Quang	ấp Chánh, Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01914/07V71
443	V71-03186	BTr-1744		Nguyễn Thanh Sơn	ấp Chánh,xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	26/12/2008	26/06/2009	04590/08V71
444	V71-03187	BTr-1752		Nguyễn Công Trận	ấp Tiên Đông Thượng,xã Tiên Th, Huyện Châu Thành	11/07/2008	11/07/2009	02003/08V71
445	V71-03194	BTr-3558		Lê Văn ý	ấp Khánh Hội Tây, Xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	15/03/2012	15/03/2013	00441/12V71
446	V71-03196	BTr-___		Nguyễn Tuấn Cường	ấp Tiên Tây Thượng,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01925/07V71
447	V71-03205	BTr-___		Lê Đình Huyền	Tiên Chánh, Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01935/07V71
448	V71-03211	BTr-___		Hà Văn Bảy	Tiên Thạnh, Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01942/07V71
449	V71-03213	BTr-_____		Mai Thế Phương	Tiên Chánh, Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01944/07V71
450	V71-03216	BTr-1750		Võ Văn Hiệp	ấp Kinh Gãy, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00496/10V71
451	V71-03226	BTr-___		Bùi Văn Tâm	ấp Hàm Luông,Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01958/07V71
452	V71-03227	BTr-___		Nguyễn Đức Phước	Tiên Đông Thượng,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	04/12/2007	04/06/2008	01959/07V71
453	V71-03228	BTr-1897		Nguyễn Văn Thuận	Phú Hòa, Quới Thành, Huyện Châu Thành	24/11/2011	24/11/2012	01897/11V71
454	V71-03231	BTr- __ __		Phạm Thị Dư	ấp Phú Đa, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	30/11/2007	30/05/2008	01967/07V71
455	V71-03235	BTr-_____		Nguyễn Văn Rớt	ấp Hoà Khánh,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/12/2007	07/06/2008	01978/07V71
456	V71-03236	BTr-_____		Nguyễn Vă n Tâm	ấp Vỉnh Chính,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/12/2007	07/06/2008	01979/07V71
457	V71-03237	BTr-_____		Nguyễn Văn Trung	ấp Vỉnh Chính,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/12/2007	07/06/2008	01977/07V71
458	V71-03245	BTr-1790		Công Ty Công Nghệ Dừa Việt	ấp Hội An, Xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	20/05/2011	03/05/2012	00854/11V71
459	V71-03250	BTr___		Nguyễn Văn Có	ấp Phú Xuân Xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02021/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
460	V71-03251	BTr-___		Phan Minh Chơn	Phú Long,Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02022/07V71
461	V71-03252	BTr-_____		Nguyễn Văn Vũ	ấp Phú Ninh,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02023/07V71
462	V71-03254	BTr-___		Phan Kế Hải	Phú Hội, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02026/07V71
463	V71-03258	BTr-___		Trần Trung Hậu	Phú Ninh, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02030/07V71
464	V71-03259	BTr-___		Nguyễn Văn Minh	ấp 4, Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02031/07V71
465	V71-03264	BTr-___		Lê Văn Đến	ấp 4, Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02036/07V71
466	V71-03268	BTr-2367		Vỏ Văn Sáu	Tiên Hưng, Tiên Long, Huyện Châu Thành	03/02/2009	03/02/2010	00337/09V71
467	V71-03271	BTr-___		Nguyễn Văn Thành	Phú Hội, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02042/07V71
468	V71-03272	BTr-___		Nguyễn Văn Bé Hai	ấp 4, Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02043/07V71
469	V71-03274	BTr-___		Trần Văn Tiến	Phú Xuân, Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02045/07V71
470	V71-03275	BTr-___		Nguyễn Thế Phong	Quới Thành, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02046/07V71
471	V71-03278	BTr-___		Nguyễn Văn Linh	Phú Hội, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02050/07V71
472	V71-03279	BTr-___		Bùi Văn Việt	Phú Cường, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02051/07V71
473	V71-03280	BTr-___		Phạm Văn Rết	Phú Tường, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02052/07V71
474	V71-03281	BTr-___		Trương Văn Hiếu	Phú Định, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02053/07V71
475	V71-03282	BTr-___		Vỏ Văn Sáu	Phú Hội, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02054/07V71
476	V71-03289	BTr-___		Nguyễn Văn Hải	ấp 5, Phú Túc, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02067/07V71
477	V71-03293	BTr-___		Nguyễn Văn Bích	Phú Hội, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02077/07V71
478	V71-03295	BTr-___		Nguyễn Văn Hiền	Song Phú, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02073/07V71
479	V71-03296	BTr-___		Nguyễn Văn HIền	Phú Định, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02074/07V71
480	V71-03300	BTr-___		Đặng Văn Phú	Song Phú, Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02078/07V71
481	V71-03306	BTr-_____		Lê Văn Tỏi	ấp Tân Đông,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	03/06/2008	13/12/2006	01373/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
482	V71-03307	BTr-_____		Đào Minh Phụng	ấp Phú Khương,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02085/07V71
483	V71-03308	BTr-1826		Trần Thanh Phong	ấp Tân Bắc,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	07/04/2010	17/03/2011	00672/10V71
484	V71-03309	BTr-_____		Cao Văn Liêm	ấp Song Phú,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02087/07V71
485	V71-03310	BTr-_____		LêThành Phi Vân	ấp Phú Xuân,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02088/07V71
486	V71-03311	BTr-_____		Nguyễn Văn Mì	ấp Phú Xuân,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02089/07V71
487	V71-03312	BTr-_____		Nguyễn Văn Năm	ấp Phú Hội,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02090/07V71
488	V71-03314	BTr-_____		Lê Văn Hồng	ấp Phú Hội,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02094/07V71
489	V71-03315	BTr-_____		Hà Văn Sáng	ấp Phú Xuân,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02095/07V71
490	V71-03316	BTr-1873		Nguyễn Văn Dũng	ấp Phú Hội,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	21/12/2011	06/12/2012	02091/11V71
491	V71-03317	BTr-_____		Phan Văn Châu	ấp Phú Xuân,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02097/07V71
492	V71-03318	BTr-_____		Lê Văn Hùng	ấp Phú Định,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02098/07V71
493	V71-03320	BTr-1915		Lê Văn Hoàng	ấp Phú Định,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02653/09V71
494	V71-03324	BTr-1836		Trần Đình Quân	Phú Lễ, Phú Đức, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02651/09V71
495	V71-03325	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	ấp Phú Xuân,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02105/07V71
496	V71-03327	BTr-_____		Nguyễn Văn út	ấp Phú Định,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02107/07V71
497	V71-03328	BTr-_____		Châu Văn Sơn	ấp Phú Lễ,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02108/07V71
498	V71-03330	BTr-_____		Hà Văn Thao	Phú Xuân, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	12/06/2008	02110/07V71
499	V71-03331	BTr-_____		Bùi Văn Kim	ấp Phú Hội,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02111/07V71
500	V71-03335	BTr-_____		Phạm Văn Hảo	ấp Tiên Hưng,xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02115/07V71
501	V71-03340	BTr-_____		Nguyễn Văn Chử	Phú Hội, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	12/06/2008	02120/07V71
502	V71-03341	BTr-_____		Nguyễn Văn Tùng	Phú Lễ, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	12/06/2008	02121/07V71
503	V71-03343	BTr-2384		Nguyễn Văn Hùng	ấp Phú Mỹ,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	24/09/2008	23/09/2009	03269/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
504	V71-03354	BTr-1906		Nguyễn Văn Nhờ	Tân Đông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/08/2009	04/08/2010	01844/09V71
505	V71-03355	BTr-_____		Võ Minh Kháng	Phú Tường, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02135/07V71
506	V71-03356	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	Phú Lễ, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02136/07V71
507	V71-03357	BTr-_____		Lê Hoàng Ấn	Song Phú, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02137/07V71
508	V71-03359	BTr-_____		Huỳnh Phi Tâm	Phú Tường, Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02140/07V71
509	V71-03360	BTr-_____		Thái Thị Năm	ấp Phú Tường,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02149/07V71
510	V71-03362	BTr-2380		Nguyễn Văn Phước	Phú Mỹ, Phú Túc, Huyện Châu Thành	07/04/2010	28/04/2011	00667/10V71
511	V71-03367	BTr-1913		Võ Thanh Liêm	Phú Lễ , Phú Đức, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02656/09V71
512	V71-03368	BTr-_____		Trần Minh Vũ	ấp Phú Định,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02157/07V71
513	V71-03372	BTr-_____		Nguyễn Văn Chính	ấp Phú Tường,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	13/12/2007	13/06/2008	02171/07V71
514	V71-03378	BTr-_____		Nguyễn Văn Minh	Tây Lộc, Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	18/12/2007	18/06/2008	02190/07V71
515	V71-03379	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Hiền	Long Thới, Huyện Chợ Lách	18/12/2007	18/06/2008	02189/07V71
516	V71-03381	BTr-1922		Trần Văn Cường	ấp Phú Đăng, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	25/10/2011	25/10/2012	01782/11V71
517	V71-03383	BTr- _____		Dương Phước Nhiệm	ấp Bình Tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	21/12/2007	21/06/2008	02109/07V71
518	V71-03389	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé Ba	ấp Song Phú,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02060/07V71
519	V71-03390	BTr-_____		Võ Thanh Hà	ấp Phú Thuận,xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02129/07V71
520	V71-03391	BTr-_____		Phan Thành Gia	ấp Phú Long,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	12/12/2007	12/06/2008	02130/07V71
521	V71-03392	BTr-1938	số củ BTr-0946-H	Nguyễn văn Vệ	Tân Phú, Huyện Châu Thành	20/01/2011	20/12/2011	00089/11V71
522	V71-03393	BTr-1937	số củ BTr-0641-H	Nguyễn Văn Bé Năm	Tiên Phú 1, Tiên Long, Huyện Châu Thành	26/08/2013	26/08/2014	01291/13V71
523	V71-03396	BTr-2042		Nguyển Văn Tính	ấp 3, Xã Phú Long, Huyện Bình Đại	09/03/2010	09/03/2011	00465/10V71
524	V71-03401	BTr-_____		Võ Văn Hiền	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02230/07V71
525	V71-03402	BTr-1949		Nguyễn Văn Hoà	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	29/12/2008	29/06/2009	04610/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
526	V71-03405	BTr-_____		Mai Thanh Hải	ấp Mỹ Phú,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	27/12/2007	27/06/2008	02263/07V71
527	V71-03407	BTr-_____		Phan Văn lập	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02233/07V71
528	V71-03408	BTr-_____		Dương Văn Tùng	ấp Phú Thới,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02234/07V71
529	V71-03410	BTr-1951		Lê Văn Lộc	ấp Bình Tây, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	11/03/2011	11/03/2012	00431/11V71
530	V71-03412	BTr-_____		Phan Thái Học	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02236/07V71
531	V71-03418	BTr-_____		Nguyễn Văn Sơn	ấp Dông Nam,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02254/07V71
532	V71-03422	BTr-1969		Huỳnh Văn Thay	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	06/01/2012	06/01/2013	00018/12V71
533	V71-03423	BTr-_____		Huỳnh Văn Chót	ấp Tân Thạnh,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02246/07V71
534	V71-03424	BTr-_____		Nguyễn Văn Vẹn	ấp Phú Thới,xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02253/07V71
535	V71-03425	BTr-_____		Nguyễn Thị Bé Hai	ấp Tân Nam,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	28/12/2007	28/06/2008	02275/07V71
536	V71-03426	BTr-_____		Lê Văn Vĩnh	ấp Vỉnh Bắc,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02251/07V71
537	V71-03427	BTr-_____		Nguyễn Văn Diệu	ấp Vỉnh Bắc,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02252/07V71
538	V71-03428	BTr-_____		Nguyễn Văn Quang	ấp Vỉnh Chính,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02255/07V71
539	V71-03431	BTr-_____		Nguyễn Văn Vui	ấp Bình tây,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02280/07V71
540	V71-03433	BTr-_____		Lê Sanh Thanh Linh	ấp Tân Tây,xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	28/12/2007	28/06/2008	02270/07V71
541	V71-03435	BTr-_____		Phạm Văn Thảnh	ấp Bình an,xã Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02282/07V71
542	V71-03436	BTr-_____		Nguyễn Chí Tâm	ấp Quân An,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02283/07V71
543	V71-03441	BTr-1990		Phan Văn Be	ấp 1,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	04/07/2012	17/06/2013	00977/12V71
544	V71-03442	BTr-2015		Đoàn Văn Trước	ấp 6,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	02/07/2008	02/01/2009	01887/08V71
545	V71-03450	BTr-_____		Ngô Quốc Thắng	ấp 6,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	31/12/2007	30/06/2008	02298/07V71
546	V71-03455	BTr-_____		Lê Văn Tùng	ấp 2,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	31/12/2007	30/06/2008	02304/07V71
547	V71-03456	BTr-_____		Võ Văn Khoẳng	ấp 2,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	31/12/2007	30/06/2008	02307/07V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
548	V71-03457	BTr-_____		Lê Thanh Truyền	ấp 2,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	31/12/2007	30/06/2008	02310/07V71
549	V71-03458	BTr-1983		Nguyễn Văn Hải	ấp Tân Đông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/08/2009	04/08/2010	01843/09V71
550	V71-03461	BTr-2087		Trần Văn Mai	ấp 4,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	06/12/2010	06/12/2011	02035/10V71
551	V71-03470	BTr-2014		Nguyễn Thành Nam	ấp 4,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	22/06/2009	10/05/2010	01552/09V71
552	V71-03473	BTr-2108		Lê Ngọc Tươi	ấp 6,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	05/11/2013	05/11/2014	01689/13V71
553	V71-03475	BTr-_____		Nguyễn Đình Đức	ấp 2,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00023/08V71
554	V71-03476	BTr-_____		Nguyễn Hồng Thái	ấp 8,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00024/08V71
555	V71-03478	BTr-2024		Nguyễn Văn Tuấn	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	28/10/2008	28/10/2009	03704/08V71
556	V71-03479	BTr-_____.__		Phan Văn Cứng	ấp Tân Bình, xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	31/12/2007	02/07/2008	02300/08V71
557	V71-03481	BTr-_____		Nguyễn Văn Tâm	ấp 2,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00027/08V71
558	V71-03483	BTr-2321		Nguyễn Thị Hà	ấp Long Nội, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	15/11/2011	15/08/2012	01851/11V71
559	V71-03484	BTr-2010		Nguyễn Trần Duy Linh	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	16/03/2009	16/03/2010	00795/09V71
560	V71-03486	BTr-_____		Hồ Văn Bé Toàn	ấp 6,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/01/2008	02/07/2008	00032/08V71
561	V71-03487	BTr-2011		Nguyễn Trần Duy Lâm	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	16/06/2011	16/06/2012	01046/11V71
562	V71-03499	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hải	ấp 6,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00055/08V71
563	V71-03505	BTr-_____		Vỏ Quốc Trung	ấp 4,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00061/08V71
564	V71-03508	BTr-2034		Huỳnh Văn Đực	ấp 5, Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	20/03/2009	20/09/2009	00859/09V71
565	V71-03509	BTr-3390		Trần Văn Lợi	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	11/09/2008	11/09/2009	03037/08V71
566	V71-03512	BTr-_____		Nguyễn Văn Non	ấp 4,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00068/08V71
567	V71-03514	BTr-2045		Nguyễn Duy Thống	ấp Nghĩa Huấn,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	03/07/2008	03/01/2009	01897/08V71
568	V71-03516	BTr-2103		Nguyễn Văn Tửng	ấp 6,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	15/07/2008	15/01/2009	02028/08V71
569	V71-03517	BTr-2028		Dương Văn Minh	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	04/07/2008	04/07/2009	01919/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
570	V71-03522	BTr-_____		Trần Thanh Phong	ấp 6,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	04/01/2008	04/07/2008	00077/08V71
571	V71-03525	BTr-2102		Nguyễn Văn Tuấn	ấp 6,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	14/07/2008	14/01/2009	02021/08V71
572	V71-03526	BTr-2101		Nguyễn Văn Đồi	ấp 5,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	14/07/2008	14/01/2009	02022/08V71
573	V71-03528	BTr-2140		Nguyễn Ngọc Thanh	ấp Chợ, xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	20/12/2010	20/12/2011	02186/10V71
574	V71-03530	BTr-2083		Nguyễn Hồng Hải	ấp 5, xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	22/04/2011	22/04/2012	00680/11V71
575	V71-03532	BTr-_____		Nguyễn Văn Hồng	ấp 6,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00092/08V71
576	V71-03534	BTr-_____		Nguyễn Văn Thảo	ấp 7,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00094/08V71
577	V71-03536	BTr-_____		Lê Đức Thành	ấp 3,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00096/08V71
578	V71-03538	BTr-_____		Nguyễn Văn Thái	ấp 5,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00098/08V71
579	V71-03541	BTr-_____		Nguyễn Văn Khanh	ấp 5,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00101/08V71
580	V71-03542	BTr-2047		Nguyễn Huỳnh Liêm	ấp 6,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	16/05/2009	16/11/2009	01286/09V71
581	V71-03548	BTr-_____		Hùynh Công Trúc Lâm	ấp 2,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00108/08V71
582	V71-03549	BTr-_____		Trần Văn Lượm	ấp 8,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00109/08V71
583	V71-03552	BTr-_____		Lê Văn Chuộc	ấp 4,xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00117/08V71
584	V71-03553	BTr-_____		Nguyễn Thị Hoàng	ấp 5,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	07/01/2008	07/07/2008	00118/08V71
585	V71-03555	BTr-____		Lê Văn Em	ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	08/01/2008	26/06/2008	00042/08V71
586	V71-03558	BTr-_____		Lê Văn Soái	ấp Hoà Phước,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	08/01/2008	08/07/2008	00134/08V71
587	V71-03559	BTr-_____		Đặng Văn Điệu	ấp An Lộc Giồng,xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	08/01/2008	08/07/2008	00136/08V71
588	V71-03566	BTr-_____		Vỏ Văn Tân	ấp Vỉnh Chính,xã Vỉnh Hoà, Huyện Chợ Lách	08/01/2008	08/07/2008	00129/08V71
589	V71-03573	BTr-2071		Nguyễn Văn Hùng	Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/12/2008	11/12/2009	04422/08V71
590	V71-03583	BTr-_____		Ngô Văn Dũng	ấp 2,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00159/08V71
591	V71-03584	BTr-_____		Nguyễn Lâm Đồng	ấp Long Thành,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00160/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
592	V71-03585	BTr-_____		Nguyễn Lâm Đồng	ấp Long Thành,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00161/08V71
593	V71-03587	BTr-_____		Đặng Phong Bền	ấp 4,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00163/08V71
594	V71-03588	BTr-_____		Bùi Văn Đảm	ấp 1,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00164/08V71
595	V71-03589	BTr-_____		Đoàn Văn Máy	ấp 5,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00165/08V71
596	V71-03591	BTr-_____		Đặng Văn Hoà	ấp 5,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00167/08V71
597	V71-03597	BTr-_____		Đặng Văn út	ấp 1,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00173/08V71
598	V71-03598	BTr-_____..._		Lê Văn Bé	ấp An Thạnh, Long Thới, Huyện Chợ Lách	09/01/2008	09/07/2008	00154/08V71
599	V71-03599	BTr-_____		Phạm Văn Chiếm	ấp 1,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00177/08V71
600	V71-03600	BTr-_____		Trần Văn Sanh	ấp 5,xã Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	09/01/2008	09/07/2008	00178/08V71
601	V71-03606	BTr-_____		Ngô Văn Bé Em	ấp 4,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00206/08V71
602	V71-03608	BTr-_____		Nguyễn Văn Đằng	ấp 9,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00219/08V71
603	V71-03610	BTr-_____		Nguyễn Văn Liêm	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00212/08V71
604	V71-03611	BTr-_____		Nguyễn Văn Măng	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00211/08V71
605	V71-03612	BTr-_____		Nguyễn Văn Cửng	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00227/08V71
606	V71-03617	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng Tú	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00217/08V71
607	V71-03621	BTr-_____		Nguyễn Văn Bình	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00216/08V71
608	V71-03625	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Bé	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00222/08V71
609	V71-03627	BTr-_____		Nguyễn Văn Liêm	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00195/08V71
610	V71-03628	BTr-2123		Nguyễn Thị Loan	ấp 5,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	21/10/2009	21/04/2010	02419/09V71
611	V71-03633	BTr-_____		Hồ Văn Vũ Em	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00201/08V71
612	V71-03634	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	ấp 2,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00203/08V71
613	V71-03636	BTr-_____		Tô Văn Điếu	ấp 3,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00215/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
614	V71-03642	BTr-_____		Lê Văn Thẩm	ấp 6,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	17/01/2008	17/07/2008	00376/08V71
615	V71-03643	BTr-_____		Phạm Văn Bời	ấp 8,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00234/08V71
616	V71-03644	BTr-_____		Huỳnh Thị Nga	ấp 8,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	11/01/2008	11/07/2008	00233/08V71
617	V71-03646	BTr-_____		Nguyễn Thị Dân	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00240/08V71
618	V71-03647	BTr-_____		Trần Văn Nhỏ	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00241/08V71
619	V71-03650	BTr-_____		Lưu Văn Bình	ấp 1,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00244/08V71
620	V71-03651	BTr-_____		Trần Văn Kiệt	ấp 9,xã Phước Long, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00245/08V71
621	V71-03655	BTr-_____		Nguyễn Văn Sol	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00249/08V71
622	V71-03656	BTr-_____		Hứa Văn Náo	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00250/08V71
623	V71-03661	BTr-_____		Lê Văn Dũng	ấp 4,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00278/08V71
624	V71-03664	BTr-_____		Nguyễn Văn Yếm	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00258/08V71
625	V71-03667	BTr-_____		Lê Văn Yểm	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00261/08V71
626	V71-03668	BTr-_____		Nguyễn Văn Phước	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00262/08V71
627	V71-03669	BTr-_____		Nguyễn Văn Dựng	ấp 4,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00263/08V71
628	V71-03672	BTr-_____		Đặng Thanh Tùng	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00266/08V71
629	V71-03678	BTr-_____		Phan Văn Chống	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00273/08V71
630	V71-03679	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoà	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00274/08V71
631	V71-03683	BTr-_____		Đoàn Văn Phong	ấp 2,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00255/08V71
632	V71-03687	BTr-_____		Nguyễn Văn Năm	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00282/08V71
633	V71-03688	BTr-_____		Hà Văn Chép	ấp 3,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00283/08V71
634	V71-03690	BTr-_____		Nguyễn Văn Thủ	ấp 4,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00285/08V71
635	V71-03692	BTr-_____		Vỏ Thanh Sơn	ấp 8,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00288/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
636	V71-03693	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hoàng	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00289/08V71
637	V71-03694	BTr-_____		Phan Văn So	ấp 2,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00290/08V71
638	V71-03695	BTr-_____		Nguyễn Văn Dưỡng	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00291/08V71
639	V71-03696	BTr-_____		Đặng Văn Trường	ấp 4,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00292/08V71
640	V71-03697	BTr-_____		Lê văn Bình	ấp 3,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00293/08V71
641	V71-03698	BTr-_____		Nguyễn Thanh Thảo	ấp 3,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00294/08V71
642	V71-03702	BTr-_____		Nguyễn Thanh Bình	ấp Lân Đông, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	15/01/2008	15/07/2008	00302/08V71
643	V71-03704	BTr-_____		Đặng Phương Nam	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00305/08V71
644	V71-03705	BTr-_____		Đoàn Văn Minh Em	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00306/08V71
645	V71-03706	BTr-_____		Nguyễn Văn Thương	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00307/08V71
646	V71-03708	BTr-_____		Nguyễn Văn Kha	ấp 4, Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00303/08V71
647	V71-03709	BTr-_____		Nguyễn Văn Chuyển	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00308/08V71
648	V71-03713	BTr-_____		Nguyễn Minh Khoa	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	14/01/2008	14/07/2008	00312/08V71
649	V71-03714	BTr-_____		Đặng Ngọc Điểm	ấp 3,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00313/08V71
650	V71-03715	BTr-_____		Lê Văn An	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00314/08V71
651	V71-03716	BTr-_____		Đặng Lâm Sang	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00315/08V71
652	V71-03717	BTr-_____		Trần Minh Tiệp	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00316/08V71
653	V71-03718	BTr-_____		Châu Văn Khoẻ	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00317/08V71
654	V71-03720	BTr-_____		Nguyễn Văn Hợp	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00319/08V71
655	V71-03721	BTr-2434		Lê Đức Linh	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	17/07/2008	17/01/2009	02064/08V71
656	V71-03723	BTr-_____		Đặng Thành Phúc	ấp 4,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00322/08V71
657	V71-03724	BTr-_____		Phan Văn ửng	ấp 2,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00323/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
658	V71-03728	BTr-_____		Lê Văn Chiếm	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00327/08V71
659	V71-03729	BTr-_____		Đoàn Văn Trương	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00328/08V71
660	V71-03730	BTr-_____		Nguyễn Vũ Thanh	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00329/08V71
661	V71-03731	BTr-_____		Bùi Thành Trung	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00330/08V71
662	V71-03732	BTr-_____		Nguyễn Văn Hưng	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00331/08V71
663	V71-03733	BTr-_____		Huỳnh Văn út	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00332/08V71
664	V71-03737	BTr-_____		Trần Văn Bé	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00339/08V71
665	V71-03738	BTr-_____		Nguyễn Trường Chinh	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00340/08V71
666	V71-03740	BTr-_____		Lê Văn Lăm	ấp 4,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00342/08V71
667	V71-03741	BTr-_____		Bùi Thị Nguyên	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00343/08V71
668	V71-03742	BTr-_____		Lê Văn Tuấn	ấp 3,xã Hưng phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00344/08V71
669	V71-03743	BTr-_____		Nguyễn Thanh Vũ	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00345/08V71
670	V71-03747	BTr-_____		Nguyễn Minh Châu	ấp 6,xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00349/08V71
671	V71-03748	BTr-_____		Nguyễn Văn Măng	ấp 1,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00350/08V71
672	V71-03754	BTr-_____		Phạm Thị Thanh	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00356/08V71
673	V71-03755	BTr-_____		Huỳnh Văn Sen	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00357/08V71
674	V71-03761	BTr-_____		Trần Văn Kiên	ấp 3,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00363/08V71
675	V71-03762	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	31/12/2008	30/06/2009	04659/08V71
676	V71-03763	BTr-_____		Nguyễn Văn Nang	ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	16/01/2008	16/07/2008	00365/08V71
677	V71-03764	BTr- 2153		Lê Thị Nhiên	Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	25/01/2010	25/07/2010	00154/10V71
678	V71-03765	BTr-2157		Đặng Văn Rít	ấp An Hoà,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	07/12/2010	07/12/2011	02050/10V71
679	V71-03776	BTr-2375		Lê Xuân Thuỷ	ấp Vinh Điền, Vang Quới Tây, Huyện Bình Đại	26/02/2009	26/02/2010	00672/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
680	V71-03778	BTr-2194		Trương Hùng Dũng	ấp Vĩnh Hội,xã Vang Quới Tây, Huyện Bình Đại	18/12/2008	18/12/2009	04495/08V71
681	V71-03781	BTr-2165		Trần Văn Nguyễn Anh	ấp Long Thuận, xã Long Định, Huyện Bình Đại	21/01/2009	19/01/2010	00266/09V71
682	V71-03783	BTr-.		Nguyễn Thanh Hòa	ấp Long Hội, Long Định, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00391/08V71
683	V71-03788	BTr-.._____-		Nguyễn Văn Thanh	ấp Long Thuận, Long Định, Huyện Bình Đại	18/01/2008	18/07/2008	00396/08V71
684	V71-03792			Bùi Quốc Hùng	ấp 2; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00405/08V71
685	V71-03794	BTr-_____		Vỏ Ngọc Thanh	ấp 1,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00407/08V71
686	V71-03795			Nguyễn Thanh Tùng	ấp; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00408/08V71
687	V71-03798	BTr-_____		Lê Văn Ngộ	ấp 3,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00411/08V71
688	V71-03804			Nguyễn Văn Nhum	ấp; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00415/08V71
689	V71-03808	BTr-_____		Vỏ Thị Kim Em	ấp 2,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00421/08V71
690	V71-03810	BTr-_____		Nguyễn Văn Phúc	ấp 4,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00423/08V71
691	V71-03811	BTr-_____		Lê Hoàng Tuấn	ấp 3,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00424/08V71
692	V71-03813			Cao Thanh Phong	ấp 3; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00426/08V71
693	V71-03815	BTr-_____		Phan Việt Phước	ấp 1,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00428/08V71
694	V71-03818	BTr-_____		Lê Văn Quang	ấp 4,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00431/08V71
695	V71-03819			Phan Việt Khải	ấp 1; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00430/08V71
696	V71-03820	BTr-_____		Nguyễn Quang Bình	ấp 3,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00433/08V71
697	V71-03823	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Phú Quốc	ấp 2,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00436/08V71
698	V71-03824	BTr-_____		Phạm Văn Hiệp	ấp 2,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00437/08V71
699	V71-03835	BTr-_____		Phạm Tấn Phát	ấp 4,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00448/08V71
700	V71-03836	BTr-2298		Đặng Văn Thuật	ấp 4, xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	09/01/2009	08/01/2010	00095/09V71
701	V71-03837	BTr-_____		Trần Thanh Dũng	ấp 2,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00450/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
702	V71-03838			Lê Văn Thân	ấp 4; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00451/08V71
703	V71-03839			Cao Thanh Hải	ấp 3; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00452/08V71
704	V71-03840			Lê Quốc Cường	ấp 2; Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00453/08V71
705	V71-03841	BTr-_____		Trần Thị Lệ Hoa	ấp 1,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	19/01/2008	19/07/2008	00454/08V71
706	V71-03843	BTr-2204		Phan Văn Lâm	ấp 4,xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	20/02/2014	20/02/2015	00319/14V71
707	V71-03849	BTr-2176		Nguyễn Văn Đức	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/12/2008	10/12/2009	04401/08V71
708	V71-03851	BTr-_____		Lê Văn Phương	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00488/10V71
709	V71-03853	BTr-2181		Võ Văn Lẹ	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00487/10V71
710	V71-03870	Btr--_____		Nguyễn Văn Sách	ấp An Ngãi, xã An Thạnh, Huyện Thạnh Phú	25/01/2008	24/07/2008	00502/08V71
711	V71-03881	BTr-_____		Nguyễn Văn sách	An Ngãi, An Thạnh, Huyện Thạnh Phú	24/01/2008	24/07/2008	00546/08V71
712	V71-03882	BTr-_____		Ngô Văn Mến	ấp Phú Thạnh 1,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	04/02/2008	04/08/2008	00556/08V71
713	V71-03883	BTr-2352		Phạm Thị Cương	ấp Phú Trạch 1,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	15/08/2013	15/08/2014	01217/13V71
714	V71-03884	BTr-2301		Nguyễn Thị Bé	ấp Phú Hữu,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	26/08/2013	01/07/2014	01286/13V71
715	V71-03894	BTr-3495		Trần Văn Sáng	Xã Định Trung, Huyện Bình Đại	02/02/2010	02/03/2011	00222/10V71
716	V71-03902	BTr-2317		Đỗ Văn Thanh	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/10/2009	03453/08V71
717	V71-03904	BTr- . .		Nguyễn Văn Hải	ấp Phú Hòa, xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	03/03/2008	03/09/2008	00681/08V71
718	V71-03905	BTr-_____		Nguyễn Hòai Đông	ấp Phú Hòa, xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	03/03/2008	03/09/2008	00680/08V71
719	V71-03909	BTr-_____		Phạm Văn Kính	61 ấp Phú Hào,xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	05/03/2008	05/09/2008	00689/08V71
720	V71-03916	BTr-_____		Hồ Văn Tân Việt	ấp 3,xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	10/03/2008	10/09/2008	00701/08V71
721	V71-03924	BTr-2331		Võ Minh Phương	Hòa Thuận 1, Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	21/02/2012	24/12/2012	00318/12V71
722	V71-03933	BTr-2344		Phạm văn Hạnh	Mĩ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00486/10V71
723	V71-03955	BTr-2396		Võ Văn Quy	ấp Kinh Gãy, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	15/03/2012	15/03/2013	00439/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
724	V71-03956			Nguyễn Văn Chí Công	ấp Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	18/04/2008	18/10/2008	00838/08V71
725	V71-03957			Nguyễn Văn Minh	ấp kinh Gảy, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	18/04/2008	18/10/2008	00839/08V71
726	V71-03959	BTr-2402		Nguyễn Thị Nhỏ	ấp 2 Kinh Cũ, xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	23/02/2009	23/08/2009	00614/09V71
727	V71-03963	BTr_____		Cao Văn Hòan	ấp 1,Tân Thạch, Huyện Châu Thành	07/04/2010	07/04/2011	00666/10V71
728	V71-04003	BTr _____		Lê Văn Đường	Phú Thạnh, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	20/05/2008	20/11/2008	01012/08V71
729	V71-04004	BTr - 2446		Nguyễn Hồng Sáng	396/B5, KP5, p Phú Khương, Thành phố Bến Tre	24/11/2008	24/05/2009	04209/08V71
730	V71-04010			Lê Minh Đức	ấp Phú Ninh, Phú Đức, Huyện Châu Thành	21/05/2008	21/11/2008	01015/08V71
731	V71-04018	BTr-_____		Võ Văn Lượm	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01028/08V71
732	V71-04025	BTr-_____		Phạm Văn Nguyên	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01035/08V71
733	V71-04030	BTr-_____		Trịnh Văn Mừng	554/55, Lân Đông, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01040/08V71
734	V71-04031	BTr-_____		Cao Văn Hùng	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01041/08V71
735	V71-04032	BTr-_____		Trần Văn Tài	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01042/08V71
736	V71-04033	BTr-_____		Trần Văn Răng	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01043/08V71
737	V71-04035	BTr-_____		Phạm Văn Dân	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01045/08V71
738	V71-04037	BTr-_____		Nguyễn Văn Sơn	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01047/08V71
739	V71-04038	BTr-_____		Đặng Thị Bê	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01048/08V71
740	V71-04039	BTr-_____		Trần Công Lâm	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01050/08V71
741	V71-04040	BTr-_____		Nguyễn Văn Mười	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01051/08V71
742	V71-04042	BTr-_____		Phạm Văn Hồng	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01053/08V71
743	V71-04044	BTr-_____		Hồ Minh Chí	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01055/08V71
744	V71-04045	BTr- _____		Trần Văn Minh	Lân Đông, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01056/08V71
745	V71-04048	BTr-_____		Trần Văn So	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01058/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
746	V71-04049	BTr-_____		Nguyễn Văn Nguyên	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01079/08V71
747	V71-04051	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhân	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01059/08V71
748	V71-04053	BTr-_____		Nguyễn Văn Thành	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01061/08V71
749	V71-04057	BTr-_____		Đỗ Văn Bé Tư	ấp Phú Thạnh,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01101/08V71
750	V71-04058	BTr-_____		Trần Công Thật	ấp Lân đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01065/08V71
751	V71-04059	BTr-_____		Nguyễn Văn Cương	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01066/08V71
752	V71-04060	BTr-_____		Trần Văn Trung	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01067/08V71
753	V71-04061	BTr-_____		Trần Công Viễn	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01068/08V71
754	V71-04067	BTr-_____		Lữ Văn Bul	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01076/08V71
755	V71-04068	BTr-_____		Trần Thanh Hải	ấp Phú Thạnh,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	21/05/2008	21/11/2008	01077/08V71
756	V71-04070	BTr-_____		Võ Văn Lùng	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01081/08V71
757	V71-04076	BTr-_____		Phan Văn Hữu Bền	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01088/08V71
758	V71-04077	BTr-_____		Nguyễn Phú Hưỡng	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01089/08V71
759	V71-04079	BTr-_____		Nguyễn Văn Đặng	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01091/08V71
760	V71-04080	BTr-2628		Bùi Văn Trọng	ấp Phú Thạnh,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	17/05/2011	17/11/2011	00821/11V71
761	V71-04081	BTr-_____		Lê Văn Ba	ấp Phú Thạnh,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01093/08V71
762	V71-04082	BTr-_____		Nguyễn Văn Chiến	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01094/08V71
763	V71-04084	BTr-_____		Nguyễn Thành Việt	ấp Mỹ ơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01096/08V71
764	V71-04085	BTr-_____		Nguyễn Thành Triệu	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01097/08V71
765	V71-04088	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01100/08V71
766	V71-04090	BTr-2507		Trần Hòang Vũ	ấp 11,xã Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	21/05/2009	21/11/2009	01321/09V71
767	V71-04098	BTr-_____		Lê Văn Châu	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01105/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
768	V71-04102	BTr-_____		Lê Văn Thắng	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01109/08V71
769	V71-04104	BTr-_____		Huỳnh Văn Nở	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01111/08V71
770	V71-04105	BTr-_____		Trần Văn Trực	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01112/08V71
771	V71-04107	BTr-_____		Nguyễn Văn Bui	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01114/08V71
772	V71-04108	BTr-_____		Trần Thanh Vũ	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01115/08V71
773	V71-04109	BTr-_____		Nguyễn Văn Dương	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01116/08V71
774	V71-04110	BTr-_____		Nguyễn Thanh Đông	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01117/08V71
775	V71-04111	BTr-_____		Vỏ Thị Hà	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01118/08V71
776	V71-04116	BTr-_____		Võ Văn Khâm	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01123/08V71
777	V71-04117	BTr-_____		Lữ Văn Son	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01124/08V71
778	V71-04119	BTr-_____		Lê Văn Bé	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01133/08V71
779	V71-04120	BTr-2603		Nguyễn Văn Quảnh Xích	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	15/03/2012	15/03/2013	00438/12V71
780	V71-04121	BTr-_____		Trần Văn Trường	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01135/08V71
781	V71-04123	BTr-_____		Hồ Văn Dũng	ấp lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01137/08V71
782	V71-04126	BTr-_____		Trần Văn Mến	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01140/08V71
783	V71-04128	BTr-_____		Võ Văn Hai	ấp Kinh Gãy,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01142/08V71
784	V71-04129	BTr-2677		Phạm Minh Kha	ấp Mỹ Sơn, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00494/10V71
785	V71-04130	BTr-2676		Nguyễn Văn Sáu	ấp Mỹ Sơn, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00492/10V71
786	V71-04134	BTr-____		Võ Văn Nhiều	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01149/08V71
787	V71-04135	BTr-_____		Lê Văn Hoài	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01150/08V71
788	V71-04136	BTr-____		Phạm Tấn Vinh	Lân Bắc, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01152/08V71
789	V71-04137	BTr-2533		Võ Văn Trơn	ấp Song Lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	31/12/2009	04664/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
790	V71-04143	BTr-_____		Nguyễn Phước Nhanh	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01159/08V71
791	V71-04144	BTr-2593		Nguyễn Văn Luôi	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00498/10V71
792	V71-04145	BTr-_____		Nguyễn Văn Thiện	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01163/08V71
793	V71-04146	BTr-2651		Nguyễn Văn Tấn Lợi	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00497/10V71
794	V71-04151	BTr- _____		Nguyễn Hoàng Vân	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01169/08V71
795	V71-04153	BTr-_____		Nguyễn Văn Nê	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01171/08V71
796	V71-04154	BTr-2540		Nguyễn Văn Hai	ấp Mỹ Sơn, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/03/2011	11/03/2012	00413/11V71
797	V71-04156	BTr-_____		Nguyễn Văn Mười Bốn	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01174/08V71
798	V71-04157	BTr-_____		Huỳnh Văn Chiến	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01175/08V71
799	V71-04160	BTr-_____		Trương Văn Tăng	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01177/08V71
800	V71-04162	BTr-_____		Trần Ngọc Thanh	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01180/08V71
801	V71-04163	BTr-5881		Trần Văn Hà	ấp Song lân,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/11/2011	22/05/2012	01880/11V71
802	V71-04166	BTr-_____		Nguyễn Tấn Lực	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01186/08V71
803	V71-04167	BTr-_____		Trần Văn Hồng	Lân Đông, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01187/08V71
804	V71-04169	BTr-_____		Đoàn văn Nhân	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01189/08V71
805	V71-04170	BTr-_____		Nguyễn Văn Rớt	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01190/08V71
806	V71-04171	BTr-_____		Nguyễn Tất Hoang	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01191/08V71
807	V71-04173	BTr-_____		Lê Văn Long	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01193/08V71
808	V71-04174	BTr-_____		Trần Văn út	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01194/08V71
809	V71-04175	BTr-_____		Lê Hoàng Duy	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01195/08V71
810	V71-04178	BTr-_____		Phạm Thị Hằng	Lân Bắc, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01198/08V71
811	V71-04179	BTr-2521		Nguyễn Văn Hương	ấp Bình Tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/03/2012	27/03/2013	00595/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
812	V71-04180	BTr-_____		Nguyễn Văn Minh	ấp Bình Tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01200/08V71
813	V71-04181	BTr-_____		Nguyễn Văn Pha	ấp Phú Thạnh,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01204/08V71
814	V71-04182	BTr-_____		Lê Tiến Sinh	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01205/08V71
815	V71-04187	BTr-_____		Phạm Văn Phe	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01210/08V71
816	V71-04189	BTr-_____		Nguyễn Văn Bá	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01212/08V71
817	V71-04191	BTr-_____		Nguyễn Ngọc ấu	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01214/08V71
818	V71-04196	BTr-_____		Võ Văn Hải	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01219/08V71
819	V71-04197	BTr-_____		Nguyễn Văn Vinh	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01220/08V71
820	V71-04198	BTr-_____		Lê Văn Minh	Lân Đông, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01221/08V71
821	V71-04201	BTr-_____		Huỳnh Văn Khen	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01224/08V71
822	V71-04203	BTr- _____		Huỳnh Văn Lượng	Lân Đông, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01228/08V71
823	V71-04205	BTr-_____		Phan Văn Se	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01230/08V71
824	V71-04207	BTr-_____		Nguyễn Văn Diệp	ấp Lân Dông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01232/08V71
825	V71-04208	BTr- _____		Lê Văn Bé Sáu	Phú Thuận, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01233/08V71
826	V71-04210	BTr-_____		Trương Văn Rớt	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01235/08V71
827	V71-04212	BTr- 2528		Ngô Quốc Phục	Kinh Gãy, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	01/02/2010	01/02/2011	00210/10V71
828	V71-04213	BTr-_____		Trương Huệ Đằng	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01238/08V71
829	V71-04214	BTr-_____		Trương Văn ÔRa	ấp Phú Thạnh,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01239/08V71
830	V71-04218	BTr-_____		Trịnh văn Ca	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01243/08V71
831	V71-04221	BTr-2536		Trần Ngọc Duyên	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	15/04/2011	15/10/2011	00639/11V71
832	V71-04222	BTr-_____		Huỳnh Văn Phương	Lân Đông, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01247/08V71
833	V71-04225	BTr- _____		Đinh Văn Phong	Mỹ Sơn, Phú Sơn,, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01250/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
834	V71-04231	BTr-_____-		Phạm Văn Công	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01252/08V71
835	V71-04232	BTr-_____		Đào văn Bình	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01253/08V71
836	V71-04233	BTr-_____		Nguyễn Chí Cường	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01254/08V71
837	V71-04234	BTr-_____		Đổ Văn Bảnh	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01255/08V71
838	V71-04240	BTr-2614		Phạm Văn Vũ	Lân Đông, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	20/01/2009	20/01/2010	00259/09V71
839	V71-04241	BTr- _____		Nguyễn Văn Đệ	Song Lân, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01262/08V71
840	V71-04245	BTr-_____		Trần Văn Cửu	ấp lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01266/08V71
841	V71-04248	BTr-_____		Phan Văn Hiếu	Lân Đông, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/05/2008	23/11/2008	01270/08V71
842	V71-04254	BTr-2638		Phạm Văn Triển	An Phước, Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	14/03/2011	14/03/2012	00434/11V71
843	V71-04255	BTr-_____		Nguyễn Văn Quang	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	26/05/2008	26/11/2008	01283/08V71
844	V71-04256	BTr-_____		Nguyễn Văn Lành	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	26/05/2008	26/11/2008	01284/08V71
845	V71-04257	BTr-_____		Huỳnh Văn Danh	ấp Tân Thông 2,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01288/08V71
846	V71-04258	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoà	ấp Thanh Sơn 4,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01289/08V71
847	V71-04263	BTr-_____		Nguyễn Văn út	ấp Thanh Xuân 2,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01294/08V71
848	V71-04265	BTr-_____		Trần Văn Triệu	ấp Tân Thông 3,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01296/08V71
849	V71-04268	BTr-2600		Nguyễn Văn Thành	ấp Thanh Xuân 3, xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	25/06/2009	25/06/2010	01578/09V71
850	V71-04273	BTr-_____		Nguyễn Hữu Thạch	ấp Thanh Sơn 3, xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01304/08V71
851	V71-04274	BTr-_____		Nguyễn Hữu Thạch	ấp THanh Sơn 3,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01305/08V71
852	V71-04275	BTr-_____		Võ Văn Đảnh	ấp Tân Thông 4,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01306/08V71
853	V71-04276	BTr-_____		Mai Thanh Tòng	ấp Tân Thông 2,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01307/08V71
854	V71-04278	BTr-_____		Trân Văn Thành	ấp Tân Thông 2, xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01309/08V71
855	V71-04282	BTr-_____		Lê văn Hùng	ấp Thanh Xuân 1,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/05/2008	27/11/2008	01314/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
856	V71-04287	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Thông	ấp Song Lân, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	28/05/2008	28/11/2008	01323/08V71
857	V71-04291			Nguyễn Phước Lộc	ấp Lân Bắc, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/05/2008	22/11/2008	01286/08V71
858	V71-04294	BTr- 2622		Lê Văn Phước	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	11/03/2010	11/03/2011	00493/10V71
859	V71-04295	BTr-_____		Nguyễn Thanh Trần	ấp Mỹ Sơn,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	29/05/2008	29/11/2008	01334/08V71
860	V71-04296	BTr-_____		Phan Văn Nghĩa	ấp Tân Thông 4,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	29/05/2008	29/11/2008	01333/08V71
861	V71-04297	BTr-2627		Lê Văn Hiếu	Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	28/11/2011	26/11/2012	01916/11V71
862	V71-04298	BTr-2713		Nguyễn Thị Vân	ấp 4, xã Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm	30/10/2009	30/04/2010	02473/09V71
863	V71-04302			Nguyễn Thị Hiền	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	30/05/2008	30/11/2008	01347/08V71
864	V71-04304	BTr-2635		Huỳnh Văn Phước	An Thới, TT Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	12/08/2011	12/08/2012	01318/11V71
865	V71-04308	BTr-3999		Hồ Thị Mai	ấp Nhuận Trạch, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	28/03/2014	29/03/2015	00520/14V71
866	V71-04317	BTr-2823		Nguyễn Hữu Thiện	ấp Hòa Lộc, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	20/12/2011	20/06/2012	02083/11V71
867	V71-04323	BTr-2704		Nguyễn Văn Mừng	KP 3, Thị Trấn Giồng Trôm, Huyện Giồng Trôm	04/08/2010	04/08/2011	01275/10V71
868	V71-04340	BTr-3070		Nguyễn Văn Diên	Phú Thuận, Qưới Thành, Huyện Châu Thành	05/12/2008	04/12/2009	04310/08V71
869	V71-04345	BTr-_____		Nguyễn Văn Mười	ấp Hoà Phú 1,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	04/06/2008	04/12/2008	01406/08V71
870	V71-04352	BTr_____ __		Trương Hữu Trung	ấp Bình Thanh, xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	10/06/2008	06/12/2008	01444/08V71
871	V71-04353	BTr-___ _____		Nguyễn Văn Minh	ấp Bình Thanh, xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	06/06/2008	06/12/2008	01445/08V71
872	V71-04357	BTr-_____		Đặng Minh Tâm	ấp Tân Ngãi,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	09/06/2008	09/12/2008	01451/08V71
873	V71-04362	BTr-_____		Nguyễn Quang Khải	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/06/2008	10/12/2008	01463/08V71
874	V71-04363	BTr-_____		Phan Văn Khâm	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/06/2008	10/12/2008	01464/08V71
875	V71-04367	BTr-2731		Nguyễn Thanh Phương	ấp 6, xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	13/02/2009	13/02/2010	00486/09V71
876	V71-04375	BTr- 2748		Lương Văn Hồng	ấp 6 A, An Khánh, Huyện Châu Thành	18/06/2010	18/06/2011	01052/10V71
877	V71-04377	BTr-_____		Phan Văn Sơn	ấp 1,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01488/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
878	V71-04378	BTr-2806		Nguyễn Văn Dững	ấp 7, An Khánh, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/12/2009	04627/08V71
879	V71-04381	BTr-_____		Nguyễn Hữu Quân	ấp 6, Quới Sơn, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01492/08V71
880	V71-04389	BTr-_____		Nguyễn Văn Phước	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01500/08V71
881	V71-04390	BTr-_____		Lê Văn Phúc	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01501/08V71
882	V71-04391	BTr-2775		Huỳnh Văn Um	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/12/2009	04631/08V71
883	V71-04392	BTr-_____		Trần Văn Lộc	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01503/08V71
884	V71-04393	BTr-_____		Nguyễn Văn Xinh	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01504/08V71
885	V71-04394	BTr-_____		Trần Minh Quang	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01505/08V71
886	V71-04395	BTr-_____		Trương Văn Thành	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01506/08V71
887	V71-04396	BTr-_____		Trần Thanh Vũ	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/06/2009	04629/08V71
888	V71-04397	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghị	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01508/08V71
889	V71-04398	BTr-_____		Lê Thị Anh	xã An Khánh, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01509/08V71
890	V71-04402	BTr-_____		Đinh Hoàng Minh	ấp 5,xã An Khánh, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01513/08V71
891	V71-04406	BTr-_____		Nguyễn Văn Nữa	ấp 6, Quới Sơn, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01517/08V71
892	V71-04407	BTr--_____		Võ Văn Thành	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01519/08V71
893	V71-04408	BTr-2764		Lê Văn Phẩm	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/12/2009	04632/08V71
894	V71-04409	BTr-_____		Trần Phong Phú	ấp 2,xã Quới Sơn, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01518/08V71
895	V71-04410	BTr-2763		Nguyễn Văn Danh	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/06/2009	04628/08V71
896	V71-04411	BTr-_____		Dương Văn Tùng	3/1 đường 30/4;phường 4, Thành phố Bến Tre	12/06/2008	12/12/2008	01522/08V71
897	V71-04413	BTr-2765		Nguyễn Minh Triều	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/12/2009	04633/08V71
898	V71-04414	BTr-_____		Nguyễn Quang Tạo	ấp 6,xã Quới Sơn, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01525/08V71
899	V71-04417	BTr-2797		Nguyễn Minh Hoàng	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	29/12/2008	29/12/2009	04630/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
900	V71-04418	BTr-_____		Nguyễn Văn Khánh	ấp 8,xã Quới Sơn, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01529/08V71
901	V71-04419	BTr-_____		Trần Tấn Tài	íập 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01530/08V71
902	V71-04420	BTr-_____		Nguyễn Tấn Binh	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/06/2008	12/12/2008	01531/08V71
903	V71-04423			Nguyễn Ngọc Thanh	ấp Tiên Phú 1, xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	13/06/2008	13/12/2008	01548/08V71
904	V71-04426			Ngô Văn Trọng	ấp Mỹ Phú, Tân Phú, Huyện Châu Thành	13/06/2008	13/12/2008	01545/08V71
905	V71-04427	BTr-2777		Lê Hồng Kỳ	Thanh Bình 1,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	18/12/2008	18/12/2009	04490/08V71
906	V71-04428	BTr-2779		Phan Văn Hoàng	Thanh Bình 1,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	15/04/2009	14/04/2010	01075/09V71
907	V71-04429	BTr-_____		Trương Văn Trị	Thanh Bình 1,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	16/06/2008	16/12/2008	01552/08V71
908	V71-04430	BTr-_____		Nguyễn Thanh Lợi	ấp 10,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	16/06/2008	16/12/2008	01558/08V71
909	V71-04437	BTr-_____		Dương Tấn Hùng	ấp Lân Bắc, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	17/06/2008	17/12/2008	01565/08V71
910	V71-04453	BTr - 2805		Lê Văn Đức Tính	ấp Phú Thạnh, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	12/01/2009	12/07/2009	00123/09V71
911	V71-04459	BTr-3149		Nguyễn Văn Nhứt	An Thạnh,Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	25/03/2010	25/03/2011	00596/10V71
912	V71-04462	BTr-_____		Trần Vũ Hòa	An Thạnh, Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01600/08V71
913	V71-04463	BTr-_____		Bùi Văn Thành	An Thạnh, Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01601/08V71
914	V71-04464	BTr-2824		Trần Thanh Mộng	An Lộc, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	05/04/2010	05/04/2011	00655/10V71
915	V71-04465	BTr-2843		Lê Thị Anh	An Nhơn 1, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	13/04/2009	13/10/2009	01050/09V71
916	V71-04467	BTr-_____		Bùi Văn Thanh	An Hóa Đông, Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01605/08V71
917	V71-04470	BTr-_____		Đỗ Thành Phong	An Qui, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01608/08V71
918	V71-04472	BTr-2813		Võ Văn Trai	Phú Lợi Thượng, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	13/10/2010	13/04/2011	01675/10V71
919	V71-04473	BTr-_____		Lê Phú Đặt	Phú Lộc Thượng, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01611/08V71
920	V71-04474	BTr-_____		Lê Phú Đó	Phú Lộc Thượng, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01612/08V71
921	V71-04478	BTr-_____		Phạm Văn Trí	Phú Lợi Hạ, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01617/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
922	V71-04480	BTr-____		Phạm Văn Cưu	Phú Lợi Hạ, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01619/08V71
923	V71-04482	BTr-_____		Lê Văn Tuấn	Phú Lộc Hạ 2, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01621/08V71
924	V71-04487	BTr-____		Nguyễn Văn Biết	Phú Lợi Hạ, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01626/08V71
925	V71-04488	BTr-_____		Trần Văn Phước	Phú Lợi Hạ, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01627/08V71
926	V71-04489	BTr-_____		Lê Văn Nhân	Phú Đông 2, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01628/08V71
927	V71-04490	BTr-_____		Trương Văn Thu	Phú Lộc Hạ 2, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	18/06/2008	18/12/2008	01629/08V71
928	V71-04491	BTr-_____		Nguyễn Văn Mạnh	An Hòa, Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01630/08V71
929	V71-04492	BTr-_____		Lê Văn Thương	Phú Lộc Hạ 2, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01631/08V71
930	V71-04494	BTr-_____		Phan Văn Mảnh	Phú Lộc Thượng, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01633/08V71
931	V71-04496	BTr-_____		Phạm Văn Nghiêm	ấp B2 Mới, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2008	18/12/2008	01635/08V71
932	V71-04503	BTr-_____		Hà Văn Nay	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01650/08V71
933	V71-04505	BTr-_____		Nguyễn Thanh Sang	Phước Hảo, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01653/08V71
934	V71-04506	BTr-_____		Nguyễn Vủ Linh	Phước Lý, Bình Khánh Đông, Huyện Chợ Lách	20/06/2008	20/12/2008	01654/08V71
935	V71-04507	BTr-3072		Nguyễn Văn Dình	Phước Tân, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	24/04/2009	24/10/2009	01147/09V71
936	V71-04509	BTr-_____		Huỳnh Xuân Cường	Phước Lý, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01657/08V71
937	V71-04511	BTr-_____		Huỳnh Văn Đạt	Phước Lý, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01659/08V71
938	V71-04514	BTr-_____		Lê Văn Thế	Phú Lợi Thượng, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01662/08V71
939	V71-04516	BTr-_____		Phạm Thanh Sơn	Phước Tân, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01664/08V71
940	V71-04519	BTr-2844		Phan Văn Phục	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	12/08/2013	09/08/2014	01185/13V71
941	V71-04521	BTr-_____		Nguyễn Văn Ny	Phú Đông Thượng, B. Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01668/08V71
942	V71-04523	BTr-_____		Nguyễn Văn Hiền	Phú Đông Thượng, B. Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01670/08V71
943	V71-04524	BTr-2845		Phan Văn Thảo	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	09/08/2013	09/08/2014	01180/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
944	V71-04525	BTr-2862		Nguyễn Văn Dũng	Phú Lợi Thượng, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	02/01/2009	02/01/2010	00015/09V71
945	V71-04528	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhôm	An Quới, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01675/08V71
946	V71-04529	BTr-3047		Võ Văn Măng	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	13/04/2009	13/10/2009	01051/09V71
947	V71-04530	BTr-3639		Phạm Văn Măng	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	02/03/2009	20/12/2009	00698/09V71
948	V71-04531	BTr-_____		Đỗ Văn Sơn	Phú Đông Thượng, B. Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01678/08V71
949	V71-04535	BTr-4045		Hà Văn Lộc	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	02/03/2009	20/12/2009	00690/09V71
950	V71-04536	BTr-_____		Võ Văn Thơ	Phú Đông Thượng, B. Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01683/08V71
951	V71-04540	BTr-_____		Nguyễn Văn Truyền	Phú Đông 2, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01687/08V71
952	V71-04542	BTr-_____		Nguyễn Văn út	Phước Điền, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01689/08V71
953	V71-04544	BTr-_____		Phạm Văn Thúc	Phước Lý, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01698/08V71
954	V71-04545	BTr-_____		Hà Văn Ninh	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01699/08V71
955	V71-04550	BTr-_____		Hồ Văn Bé	Phú Tây Hạ, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01704/08V71
956	V71-04551	BTr-_____		Phạm Văn Sú	An Phước, Bình Khánh Tây, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01705/08V71
957	V71-04552	BTr-_____		Nguyễn Văn Lâm	Phước Tân, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01706/08V71
958	V71-04553	BTr-_____		Nguyễn Văn Mính	Phước Tân, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01707/08V71
959	V71-04554	BTr-3073		Nguyễn Văn Hoà	Phước Tân, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	26/02/2009	26/02/2010	00666/09V71
960	V71-04559	BTr-_____		Đoàn Văn Cưu	Phước Lý, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01713/08V71
961	V71-04560	BTr-_____		Đỗ Văn Đẹp	Phú Đông Thượng, B. Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	20/06/2008	20/12/2008	01714/08V71
962	V71-04561	BTr-2853		Võ Văn Khuyến	ấp 6, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	16/04/2009	16/04/2010	01080/09V71
963	V71-04568	BTr-_____		Ngô Hoàng Giang	Phú Tây Hạ,Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	23/06/2008	23/12/2008	01725/08V71
964	V71-04569	BTr- 0241		Ngô Hoàng Giang	Phú Tây Hạ,Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	23/06/2008	23/12/2008	01726/08V71
965	V71-04570	BTr-2943		Đặng Văn Dân	ấp 1A, xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	15/06/2010	15/12/2010	01030/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
966	V71-04577	BTr-2934		Mai Văn Trường	Quí Lợi, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	26/07/2011	29/07/2012	01216/11V71
967	V71-04582			Nguyễn Văn Vững	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01790/08V71
968	V71-04586			Trần Văn Thắng	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	25/06/2008	23/12/2008	01788/08V71
969	V71-04594			Hồ Văn Trung	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01771/08V71
970	V71-04598	BTr-3029		Nguyễn Văn Tiến	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	29/05/2009	29/11/2009	01359/09V71
971	V71-04599	BTr-_____		Lê Văn Dưng	ấp 5, xã Thạnh Hoà, Huyện Thạnh Phú	23/06/2008	23/12/2008	01789/08V71
972	V71-04600	BTr-3069		Phạm Văn Thành	Quí Hoà, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	11/02/2011	11/02/2012	00260/11V71
973	V71-04623			Phan Tấn Đạt	ấp 3, xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	25/06/2008	24/12/2008	01793/08V71
974	V71-04627	BTr-2867		Trương Văn Thái	ấp 9, xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	29/12/2008	29/06/2009	04597/08V71
975	V71-04633	BTr-2877		Nguyễn Văn Cu	Thanh Xuân 3, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	03/04/2009	03/04/2010	01002/09V71
976	V71-04645	BTr-_____		Phạm Văn Thanh Phong	ấp Phụng Đức B,xã Phú Phụng, Huyện Chợ Lách	27/06/2008	27/12/2008	01840/08V71
977	V71-04661	BTr-2910		Ngô Văn Lộc	ấp TTrung, xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	13/09/2012	13/09/2013	01359/12V71
978	V71-04662	BTr-2911		Nguyễn Thị Thoa	ấp TTrung, xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	18/03/2011	18/03/2012	00477/11V71
979	V71-04669	BTr-2970		Nguyễn Công Đức	ấp An Thiện, xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	10/03/2015	10/03/2016	00403/15V71
980	V71-04672	BTr-_____		Nguyễn Văn Minh	ấp Bình Thanh, xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	06/06/2008	06/12/2008	01902/08V71
981	V71-04685	BTr-_____		Dương Tấn Đạt	Vỉnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	05/07/2008	05/01/2009	01926/08V71
982	V71-04686	BTr-2975		Nguyễn Hoàng Vũ	ấp 2, Thị Trấn, Huyện Mỏ Cày Nam	18/11/2008	18/05/2009	04096/08V71
983	V71-04690	BTr-_____		Nguyễn Đình Công	ấp 3,xã Tân Xuân, Huyện Ba Tri	07/07/2008	07/01/2009	01942/08V71
984	V71-04693	BTr-2982		Phạm Văn Tuấn	177D, ấp 3, Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	19/12/2011	19/12/2012	02080/11V71
985	V71-04694	BTr-_____		Dương Văn Kiểu	ấp An Thạnh,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	08/07/2008	08/01/2009	01952/08V71
986	V71-04695	BTr-_____		Bùi Văn Luận	ấp 2B, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	08/07/2008	08/01/2009	01954/08V71
987	V71-04697	BTr-2985		Nguyễn Hồng Hà	ấp 5, Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	16/06/2011	16/06/2012	01043/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
988	V71-04698	BTr-2993		Hồ Vũ Hoà	ấp Tân Phú 2, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	26/03/2010	26/03/2011	00616/10V71
989	V71-04705	BTr-3008		Phan Văn Tuấn	ấp Tân Thạnh,xã Tân Phú Tây, Huyện Mỏ Cày Bắc	19/05/2012	19/05/2013	00742/12V71
990	V71-04707	BTr-3022		Tăng Văn Tảng Em	ấp 7, xã Thuận Điền, Huyện Giồng Trôm	10/02/2009	10/01/2010	00410/09V71
991	V71-04718			Võ Thị Thoa	ấp 2, xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	11/07/2008	11/01/2009	01988/08V71
992	V71-04719			Đổ Minh Tâm	ấp 3, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	11/07/2008	11/01/2009	01992/08V71
993	V71-04728	BTr-_____		Phạm Thanh Sơn	192/11,ấp Sơn Qui,xã Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	02009/08V71
994	V71-04729	BTr-_____		Trần Thị Hoàng	ấp Phú Đa, xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	02010/08V71
995	V71-04732	BTr-_____		Phạm Văn Tư	52/11,ấp Sơn Qui, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2009	02013/08V71
996	V71-04733	BTr-_____		Phạm Văn Nghĩa	246/10, ấp Sơn Qui,TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	11/07/2008	11/01/2008	02014/08V71
997	V71-04740	BTr-_____		Nguyễn Văn Muôn	ấp 10, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	15/07/2008	15/01/2009	02031/08V71
998	V71-04758	BTr-3056		Huỳnh Anh Dũng	312, Tiên Hưng, Tiên Long, Huyện Châu Thành	18/08/2011	01/09/2012	01352/11V71
999	V71-04760	BTr-_____		Nguyễn Văn Nang	ấp Thủ Sở, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	17/07/2008	17/01/2009	02062/08V71
1000	V71-04766	BTr-_____		Tô Văn Dũng	ấp Chợ Mới, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	17/07/2008	17/01/2009	02068/08V71
1001	V71-04769	BTr-_____		Nguyễn Văn Đôi	ấp 8, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	18/07/2008	18/01/2009	02080/08V71
1002	V71-04776	BTr-3094		Nguyễn Văn Chiêm	ấp Xóm Cối,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	22/12/2014	22/12/2015	01891/14V71
1003	V71-04785	BTr-_____		Đỗ Văn Sơn	Vĩnh Hưng 1, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	23/07/2008	23/01/2008	02110/08V71
1004	V71-04786	BTR-_____		Đỗ Văn Phương	195/29, Vĩnh Hưng1,Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	23/07/2008	23/01/2009	02108/08V71
1005	V71-04787	BTr_____ __		Đỗ Thị Ngọc Lan	Vĩnh Hưng 1, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	23/07/2008	23/01/2009	02109/08V71
1006	V71-04788	BTr-3100		Huỳnh Văn Tuấn	Tân Thông 3, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	22/03/2012	22/03/2013	00480/12V71
1007	V71-04793	BTr-_____		Võ Văn Nghiệp	ấp 10,xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	24/07/2008	24/01/2009	02120/08V71
1008	V71-04798	BTr-3123		Nguyễn Văn Thương	Phú Đg Thượng, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	25/03/2009	25/09/2009	00914/09V71
1009	V71-04799	BTr-3122		Nguyễn Văn Rết	Phú Đ. Thượng, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	24/08/2011	24/08/2012	01369/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1010	V71-04800	BTr-_____		Trần Văn Dô	ấp 4, Phong Mỹ, Huyện Giồng Trôm	25/07/2008	25/01/2009	02127/08V71
1011	V71-04816	BTr-_____		Phạm Lê Minh	ấp Định Thọ, Tường Đa, Huyện Châu Thành	28/07/2008	28/01/2009	02162/08V71
1012	V71-04824	BTr_____ __		Huỳnh Văn Hoàng	ấp Hoà Phú II, xã định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	29/07/2008	29/01/2009	02174/08V71
1013	V71-04825	BTr-_____		Huỳnh Trung Hiệp	Tân Long 2,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	29/07/2008	29/01/2009	02176/08V71
1014	V71-04829	BTr-_____		Võ Văn Xiêm	Phước Trung, Phước Mỹ Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02186/08V71
1015	V71-04832	BTr-_____		Nguyễn Văn Huỳnh	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02233/08V71
1016	V71-04833	BTr-_____		Huỳnh Văn Dũng	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02232/08V71
1017	V71-04834	BTr-_____		Trần Mộng Long	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02231/08V71
1018	V71-04835	BTr-_____		Nguyễn Văn Dân	Tân Nhuận,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02230/08V71
1019	V71-04836	BTr-_____		Trần Văn Hậu	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02229/08V71
1020	V71-04839	BTr-_____		Nguyễn Văn Mướt	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02228/08V71
1021	V71-04840	BTr-_____		Phạm Văn Lạc	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02227/08V71
1022	V71-04841	BTr-_____		Nguyễn Văn Dứt	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02226/08V71
1023	V71-04842	BTr-_____		Nguyễn Văn Măng	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02225/08V71
1024	V71-04844	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhiên	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02224/08V71
1025	V71-04845	BTr-_____		Ngô Văn Đợt	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02223/08V71
1026	V71-04846	BTr-3211		Lý Vũ Lâm	Phú Mỹ,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	26/01/2011	26/01/2012	00135/11V71
1027	V71-04848	BTr-_____		Phạm Văn Tâm	Tân Nhuận,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02221/08V71
1028	V71-04852	BTr-_____		Võ Văn Dăn	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02217/08V71
1029	V71-04853	BTr-_____		Phạm Văn Tiếng	Tân Nhuận,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02216/08V71
1030	V71-04856	BTr-_____		Lử Văn Cay	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02220/08V71
1031	V71-04859	BTr-_____		Võ Văn Trong	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02218/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1032	V71-04864	BTr-_____		Huỳnh Văn Xum	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02215/08V71
1033	V71-04872	BTr-_____		Võ Văn Cường	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02213/08V71
1034	V71-04873	BTr-_____		Phạm Văn Lượm	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02214/08V71
1035	V71-04876	BTr-_____		Ngô Văn Tiến	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02212/08V71
1036	V71-04878	BTr-_____		Võ Văn Minh	Giồng Chùa,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02211/08V71
1037	V71-04882	BTr-_____		Nguyễn Tấn Phong	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02210/08V71
1038	V71-04883	BTr-3228		Đoàn Minh Vương	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	21/04/2009	21/04/2010	01094/09V71
1039	V71-04884	BTr-_____		Phan Văn Gia	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02208/08V71
1040	V71-04885	BTr-_____		Phạm Thị Bi	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02203/08V71
1041	V71-04886	BTr-3206		Nguyễn Trường Giang	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2009	19/12/2009	01539/09V71
1042	V71-04887	BTr-_____		Dương Văn Tuyền	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02206/08V71
1043	V71-04888	BTr-3244		Lê Văn Bé Hai	Giồng Chùa, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	30/01/2013	30/01/2014	00160/13V71
1044	V71-04889	BTr-3200		Võ Chí Trường	ấp Tân Hoà,xã Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2009	19/12/2009	01538/09V71
1045	V71-04890	BTr-_____		Trần Văn Ca	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02204/08V71
1046	V71-04891	BTr-3201		Võ Văn Lấm	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2009	19/12/2009	01537/09V71
1047	V71-04892	BTr-_____		Trần Văn Loan	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02201/08V71
1048	V71-04893	BTr-3204		Nguyễn Ngọc ẩn	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	19/06/2009	19/12/2009	01540/09V71
1049	V71-04896	BTr-_____		Huỳnh Văn Sỉ	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02198/08V71
1050	V71-04897	BTr-_____		Nguyễn Tri Thông	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02197/08V71
1051	V71-04898	BTr-3596		Nguyễn Ngọc Em	Tân Nhuận, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	05/08/2009	05/08/2010	01850/09V71
1052	V71-04899	BTr-3263		Bùi Văn Chài	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	09/08/2011	09/02/2012	00333/11S50
1053	V71-04900	BTr-_____		Ngô Văn Ngang	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02194/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1054	V71-04905	BTr-_____		Ngô Văn Huynh	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02193/08V71
1055	V71-04907	BTr-_____		Nguyễn Văn Thói	Giồng Xép,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02192/08V71
1056	V71-04908	BTr-_____		Nguyễn Thanh Phong	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02191/08V71
1057	V71-04909	BTr-_____		Ngô Hồng Lạc	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02190/08V71
1058	V71-04912	BTr-_____		Ngô Minh Thường	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02189/08V71
1059	V71-04915	BTr-3438		Ngô Văn Khen	Khánh Thạnh,Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	10/01/2011	10/07/2011	00036/11V71
1060	V71-04918	BTr-_____		Bùi Văn Sơn	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02235/08V71
1061	V71-04920	BTr-_____		Bùi Văn Lợi	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02242/08V71
1062	V71-04925	BTr-_____		Dương Minh Hải	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02240/08V71
1063	V71-04926	BTr-_____		Lê Văn Vũ	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02239/08V71
1064	V71-04929	BTr-_____		Lê Văn Hoàng	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02237/08V71
1065	V71-04930	BTr-_____		Nguyễn Văn Thương	Bến Xoài,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02234/08V71
1066	V71-04931	BTr-_____		Lê Văn Thật	Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	30/07/2008	30/01/2009	02238/08V71
1067	V71-04936	BTr-_____		Đặng Ngọc Thọ	Tiên Hưng ,Tiên Long, Huyện Châu Thành	30/03/2009	30/03/2010	00976/09V71
1068	V71-04939	BTr-_____		Trần Thị Đượm	ấp Tân Khai,xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	01/08/2008	01/02/2009	02306/08V71
1069	V71-04943	BTr-_____		Nguyễn Văn Hiền	Tân Lợi, Khánh Thạnh tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02318/08V71
1070	V71-04946	BTr-3296		Phạm Văn Tuấn	Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2009	10/02/2010	00418/09V71
1071	V71-04957	BTr-3327		Trần Văn Lâm	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	10/02/2009	10/02/2010	00419/09V71
1072	V71-04959	BTr-3361		Nguyễn Thanh Hà	Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	03/04/2009	03/10/2009	00996/09V71
1073	V71-04968	BTr-3290		Nguyễn Hồng Sang	Tân Hưng, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	16/02/2009	16/08/2009	00519/09V71
1074	V71-04971	BTr-3388		Trần Văn Lượm	Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	04/04/2011	01/04/2012	00573/11V71
1075	V71-04972	BTr-3301		Phan Hồng Trúc Uyên	Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/11/2014	24/11/2015	01729/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1076	V71-04973	BTr-_____		Huỳnh Văn Bé Con	Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02336/08V71
1077	V71-04974	BTr-_____		Phạm Hùng Cường	Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02337/08V71
1078	V71-04976	BTr-_____		Hồ Minh Hoàng	Tân Lợi, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02338/08V71
1079	V71-04977	BTr-		Lữ Văn Hớn	Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	27/08/2008	28/02/2009	02908/08V71
1080	V71-04978	BTr-_____		Nguyễn Thanh Liêm	Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02339/08V71
1081	V71-04979	BTr-_____		Võ Văn Lên	Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02340/08V71
1082	V71-04982	BTr-_____		Lê Văn Sáu	Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02341/08V71
1083	V71-04992	BTr-_____		Mai Thị Thu Hà	Tích Phúc, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02342/08V71
1084	V71-04993	BTr_____		Lê Văn Trắng	Bến Xoài, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02326/08V71
1085	V71-04994	BTr-_____		Huỳnh Văn Thuận	Khánh Thạnh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02327/08V71
1086	V71-04995			Võ Văn Mát	Bến Xoài, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02328/08V71
1087	V71-04996	BTr-_____		Võ Văn Sàng	Bến Xoài, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02329/08V71
1088	V71-05002	BTr-3340		Phạm Văn Sang	Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	24/02/2009	24/02/2010	00623/09V71
1089	V71-05007	BTr-_____		Đào Văn Kiệt	Tích Khánh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	01/08/2008	01/02/2009	02319/08V71
1090	V71-05011	BTr-3177		Nguyễn Văn Bắc	ấp Mỹ Thạnh, xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	25/02/2009	25/08/2009	00648/09V71
1091	V71-05017	BTr-_____		Nguyễn Văn Phong	ấp 2,xã Tân Hưng, Huyện Ba Tri	04/08/2008	04/02/2009	02394/08V71
1092	V71-05018	BTr-_____		Hồ Văn út	ấp 4,xã Phong Nẩm, Huyện Giồng Trôm	04/08/2008	04/02/2009	02398/08V71
1093	V71-05027	BTr-_____		Nguyễn Văn Kết	Sơn Qui, Thị Trấn, Huyện Chợ Lách	06/08/2008	06/02/2009	02413/08V71
1094	V71-05033	BTr-_____		Nguyễn Thanh Cường	ấp Hưng Nhơn,xã Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	06/08/2008	06/02/2009	02425/08V71
1095	V71-05034	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	ấp Sơn Qui,Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	06/08/2008	06/02/2009	02426/08V71
1096	V71-05035	BTr-3180		Nguyễn Tấn Phong	ấp An Thuận, xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	03/11/2010	03/05/2011	01826/10V71
1097	V71-05042			Trần Văn Khanh	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	19/05/2011	18/05/2012	00837/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1098	V71-05043	BTr-_____		Nguyễn Văn Chờ	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02462/08V71
1099	V71-05044	BTr-_____		Lê Văn Hoàng Em	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02482/08V71
1100	V71-05045	BTr-3493		Kim Thị Su Phi	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	19/05/2011	18/05/2012	00835/11V71
1101	V71-05046	BTr-_____		Nguyễn Văn Đấu	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02481/08V71
1102	V71-05047	BTr-_____		Nguyễn Văn Đực	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02501/08V71
1103	V71-05049	BTr-_____		Nguyễn Văn Lượm	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02480/08V71
1104	V71-05050	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02466/08V71
1105	V71-05052	BTr-_____		Võ Văn Nhân	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02504/08V71
1106	V71-05053	BTr-_____		Phạm Văn Công	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02471/08V71
1107	V71-05054	BTr-_____		Phạm Tuấn Ngọc	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02474/08V71
1108	V71-05055	BTr-_____		Trần Văn Khoa	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02506/08V71
1109	V71-05057	BTr-3414		Nguyễn Thanh Sang	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	23/03/2012	23/03/2013	00488/12V71
1110	V71-05058	BTr-_____		Nguyễn Văn Năm	Tân Điền, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02489/08V71
1111	V71-05059	BTr-_____		Lê Văn Sàng	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02503/08V71
1112	V71-05060	BTr-_____		Huỳnh Văn Bạch	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02468/08V71
1113	V71-05065	BTr-_____		Phạm Văn Hoà	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02476/08V71
1114	V71-05068	BTr-_____		Nguyễn Văn Tuấn	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02460/08V71
1115	V71-05069	BTr-_____		Ngô Văn Bé	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	11/08/2008	07/02/2009	02467/08V71
1116	V71-05070	BTr-_____		Bùi Văn Vũ	An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02490/08V71
1117	V71-05071	BTr-_____		Huỳnh Văn Điệp	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02464/08V71
1118	V71-05072	BTr-3405		Trần Văn Thắng	Tân Bình, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	25/03/2009	24/03/2010	00903/09V71
1119	V71-05073	BTr-3397		Lử Văn Mì	An Trạch Tây,Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	23/02/2009	07/02/2010	00611/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1120	V71-05074	BTr-4801		Nguyễn Thanh Hùng	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	27/10/2011	11/08/2012	01785/11V71
1121	V71-05075	BTr-_____		Phan Văn Dá	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02465/08V71
1122	V71-05076	BTr-_____		Trần Văn Xuân	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02502/08V71
1123	V71-05077	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Tú	Tân Phong, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02473/08V71
1124	V71-05078	BTr-_____		Nguyễn Văn Võ	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02479/08V71
1125	V71-05079	BTr-_____		Trần Văn Phê	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02478/08V71
1126	V71-05080	BTr-4327		Nguyễn Văn Diên	92, An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	12/05/2009	11/05/2010	01243/09V71
1127	V71-05081	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	An Trạch Đông, Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02477/08V71
1128	V71-05083	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	Thới Đức, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02475/08V71
1129	V71-05084	BTr-_____		Huỳnh Văn Thưởng	Thới Đức, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02461/08V71
1130	V71-05142	BTr-_____		Hồ Tấn Thanh	Thới Đức, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02459/08V71
1131	V71-05143	BTr-_____		Nguyễn Văn Vị	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02456/08V71
1132	V71-05146	BTr-_____		Nguyễn Văn Thuận	Thới Hoà, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02457/08V71
1133	V71-05161	BTr-_____		đoàn Văn Tâm	An Trạch đông,Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02447/08V71
1134	V71-05163	BTr-_____		Nguyễn Văn Tùng	Thới Hoà, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	11/08/2008	07/02/2009	02458/08V71
1135	V71-05164	BTr-_____		Trần Văn Thành	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02584/08V71
1136	V71-05165	BTr-_____		Nguyễn Văn Đường Chín	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02463/08V71
1137	V71-05166	BTr-_____		Phạm Văn Phúc	Thới Đức, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02455/08V71
1138	V71-05171	BTr-_____		Nguyễn Văn Ba	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02452/08V71
1139	V71-05172	BTr-_____		Nguyễn Văn Tâm	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02469/08V71
1140	V71-05173	BTr-_____		Lê Văn Ngoan	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	07/08/2008	07/02/2009	02451/08V71
1141	V71-05183	BTr-3346		Nguyễn Văn Yêm	Định Thủy,, Huyện Mỏ Cày Nam	04/08/2010	04/08/2011	01271/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1142	V71-05184	BTr-3320		Trần Văn Mận	ấp 7, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	23/07/2009	11/08/2010	01751/09V71
1143	V71-05185	BTr-3307		Nguyễn Trung Trực	ấp 2, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	13/11/2009	11/08/2010	02543/09V71
1144	V71-05189	BTr-3312		Nguyễn Văn Cà Tha	ấp 13, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	07/05/2010	07/05/2011	00806/10V71
1145	V71-05194	BTr-_____		Nguyễn Văn Tùng	Thủ Sở, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	12/08/2008	12/02/2009	02606/08V71
1146	V71-05198	BTr-_____		Quách Thanh Tuấn	An Thuận B, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	12/08/2008	12/02/2009	02609/08V71
1147	V71-05211	BTr-_____		Nguyễn Văn Hải	Tân Hoà A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02711/08V71
1148	V71-05212	BTr-_____		Nguyễn Văn Triêm	Tân Hoà B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02712/08V71
1149	V71-05214	BTr-_____		Bùi Ngọc Thanh	Tân Hoà A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02670/08V71
1150	V71-05217	BTr-_____		Phạm Văn Thắng	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02669/08V71
1151	V71-05218			Nguyễn Văn Minh	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02679/08V71
1152	V71-05219	BTr-_____		Huỳnh Trung Hiếu	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02666/08V71
1153	V71-05223	BTr-_____		Châu Văn Được	Tân Quới Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02662/08V71
1154	V71-05224	BTr-_____		Vũ Minh Hùng	Tân Phú Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	15/08/2008	14/02/2009	02657/08V71
1155	V71-05225	BTr-_____		Võ Văn Tong	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02667/08V71
1156	V71-05228	BTr-_____		Huỳnh Văn chiếm	Tân Lễ 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02717/08V71
1157	V71-05229	BTr-_____		Nguyễn Văn Mong	Tân Lễ 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02696/08V71
1158	V71-05232	BTr-_____		Nguyễn Văn Be	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02655/08V71
1159	V71-05233	BTr-_____		Nguyễn Văn Tiến	Tân Quới Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02707/08V71
1160	V71-05234	BTr-3962		Bùi Văn Lừng	Thạnh Đông, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	18/08/2010	18/08/2011	01337/10V71
1161	V71-05235	BTr-_____		Trần Khắc Tâm	Tân Quới Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02660/08V71
1162	V71-05236	BTr-_____		Bùi Văn Đèo	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	16/08/2008	14/02/2009	02688/08V71
1163	V71-05243	BTr-_____		Lê Văn Sơn	Tân Phú Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	16/08/2008	14/02/2009	02689/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1164	V71-05247	BTr-_____		Nguyễn Quốc Vũ	Tân Quới Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02715/08V71
1165	V71-05249	BTr-_____		Lê Văn Dũng	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02676/08V71
1166	V71-05250	BTr-_____		Huỳnh Văn Hiền	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02695/08V71
1167	V71-05251	BTr-_____		Nguyễn Văn Nê	Tân Quới Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02716/08V71
1168	V71-05252	BTr-_____		Ngô Văn Diện	Tân Quới Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02714/08V71
1169	V71-05256	BTr-_____		Phạm Văn Châu	Tân Phú Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	15/08/2008	14/02/2009	02656/08V71
1170	V71-05260	BTr-_____		Đinh Văn Quời	Tân Phú Đông B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02691/08V71
1171	V71-05261	BTr-_____		Nguyễn Văn Phong	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02710/08V71
1172	V71-05267	BTr-_____		Bùi Văn Phê	Tân Phú Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02690/08V71
1173	V71-05271			Đinh Văn Hiếu	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02697/08V71
1174	V71-05272	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	Phú Lợi Hạ, An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02709/08V71
1175	V71-05273	BTr-_____		Nguyễn Văn Phong	ấp 10, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02713/08V71
1176	V71-05275	BTr-_____		Võ Văn Mẫm	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02693/08V71
1177	V71-05277	BTr-_____		Phạm Kim Hải	Tân Phú Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02694/08V71
1178	V71-05282			Nguyễn Văn Nhiệm	Tân Ngãi, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02698/08V71
1179	V71-05287	BTr-4367		Võ Văn Đẹp	ấp Tân Ngãi, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	20/08/2010	20/08/2011	01346/10V71
1180	V71-05288	BTr-_____		Nguyễn Văn út	Tân Hậu 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02718/08V71
1181	V71-05293	BTr-_____		Đoàn Văn Nghĩa	Tân Quới Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02708/08V71
1182	V71-05294	BTr-_____		Nguyễn Văn Bo	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02687/08V71
1183	V71-05298	BTr-_____		Đoàn Văn Em	Tân Quới Tây B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02668/08V71
1184	V71-05300	BTr-_____		Nguyễn Văn Chiến	Tân Quới Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02701/08V71
1185	V71-05302	BTr-_____		Võ Văn Hoà	Tân Hậu 1, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	09/08/2013	09/08/2014	01179/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1186	V71-05303	BTr-_____		Đoàn Văn Hà	Tân Hoà B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	15/08/2008	14/02/2009	02663/08V71
1187	V71-05304	BTr-_____		Nguyễn Văn Minh	Tân Hoà A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02672/08V71
1188	V71-05311			Bùi Văn Đức	Tân Hậu 1, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02686/08V71
1189	V71-05313	BTr-_____		Nguyễn Văn Thuấn	Tân Lễ 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02673/08V71
1190	V71-05314	BTr-_____		Lê Thị Thu	Tân Hòa A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02680/08V71
1191	V71-05316	BTr-_____		Nguyễn Văn Việt	Tân Hoà A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02678/08V71
1192	V71-05319	BTr-_____		Nguyễn Quốc Tuấn	Tân Hoà A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02671/08V71
1193	V71-05324	BTr-_____		Trần Tuấn Kiệt	Tân Phú Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02664/08V71
1194	V71-05326	BTr-_____		Võ Văn Minh	Tân Phú Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02665/08V71
1195	V71-05328	BTr-_____		Phạm Văn Sum	Tân Hoà A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02703/08V71
1196	V71-05329	BTr-_____		Phạm Văn Lực	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02704/08V71
1197	V71-05330	BTr-_____		Phạm Văn Khôi	ấp 10, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	15/08/2008	14/02/2009	02654/08V71
1198	V71-05331	BTr-_____		Lê Văn Hoàng	Tân Phú Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	15/08/2008	14/02/2009	02653/08V71
1199	V71-05332	BTr-3744		Phạm Văn Sanh	Tân Phú Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	30/03/2009	14/02/2010	00964/09V71
1200	V71-05334	BTr-3742		Ngô Minh Chánh	Tân Phú Tây B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	16/09/2013	16/09/2014	01402/13V71
1201	V71-05337	BTr-_____		Đặng Văn Nhịn	Tân Phú Đông A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02692/08V71
1202	V71-05338			Trương Văn Hùng	Tân Quới Tây A, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	14/08/2008	14/02/2009	02682/08V71
1203	V71-05341	BTr-3376		Phạm Văn Vui	Thủ Sở, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	06/03/2009	06/03/2010	00739/09V71
1204	V71-05344	BTr-_____		Lê Thanh Vũ	ấp 6, Thị Trấn, Huyện Giồng Trôm	15/08/2008	15/08/2009	02652/08V71
1205	V71-05356	BTr-3477		Văng Khương Điền	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	20/02/2009	20/02/2010	00588/09V71
1206	V71-05362	BTr-3443		Nguyễn Trường Phong	ấp Chợ, Thành Triệu, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00933/09V71
1207	V71-05365	BTr-3482		Lâm Văn Minh	ấp 4, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	27/10/2010	27/10/2011	01750/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1208	V71-05368			Đỗ Hữu Dị	Phú Đông Thượng, Bình Kh.Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	09/10/2009	09/10/2010	02370/09V71
1209	V71-05372	BTr-_____		Võ Văn Ngọc	ấp 4, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	21/08/2008	21/02/2009	02834/08V71
1210	V71-05380	BTr-_____		Phạm Văn Thảnh	Bình An, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	20/08/2008	20/02/2009	02848/08V71
1211	V71-05381	BTr-_____		Nguyễn Chí Tâm	Quân An, Long Thới, Huyện Chợ Lách	20/08/2008	20/02/2009	02847/08V71
1212	V71-05383	BTr-_____		Nguyễn Hải Sơn	Hưng Nhơn, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	20/08/2008	20/02/2009	02852/08V71
1213	V71-05386	BTr-_____		Mai Công Biện	ấp 2, Phong Nẩm, Huyện Giồng Trôm	21/08/2008	21/02/2009	02855/08V71
1214	V71-05387	BTr-_____		Trần Văn Thuận	Tân Phú Tây B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	21/08/2008	21/02/2009	02859/08V71
1215	V71-05388	BTr-_____		Võ Văn Chí	Tân Thiện, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	21/08/2008	21/02/2009	02860/08V71
1216	V71-05390	BTr-_____		Trịnh Ngọc Chất	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	22/08/2008	22/02/2009	02867/08V71
1217	V71-05392	BTr-_____		Nguyễn Văn Hiếu	Phước Lễ, Thành Triệu, Huyện Châu Thành	25/08/2008	25/02/2009	02873/08V71
1218	V71-05393	BTr-3500		Trần Văn Hùng	ấp 7, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	24/09/2011	24/09/2012	01570/11V71
1219	V71-05398	BTr-_____		Châu Văn Tám	ấp 4, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	26/08/2008	26/08/2009	02882/08V71
1220	V71-05399	BTr-3503		Ngô Minh Tân	ấp 2, Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	24/02/2009	24/02/2010	00627/09V71
1221	V71-05400	BTr-3508		Trần Văn Lắm	ấp 7, Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm	24/09/2011	24/09/2012	01569/11V71
1222	V71-05404	BTr-_____		Trần Văn Thuận	Tân Phú Tây B, Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	21/08/2008	21/02/2009	02880/08V71
1223	V71-05417	BTr-_____		Nguyễn Văn Hở	Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	28/08/2008	28/02/2009	02915/08V71
1224	V71-05425	BTr-3537		Đặng Thanh Tuấn	ấp 2, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	31/08/2011	31/08/2012	01415/11V71
1225	V71-05429	BTr-3538		Đỗ Văn Thanh	Vĩnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	13/06/2013	13/06/2014	00884/13V71
1226	V71-05430	BTr-_____		Lê Văn Phước	Nhuận Trạch, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	29/08/2008	28/02/2009	02927/08V71
1227	V71-05440	BTr-_____		Trần Văn Thông	Thới An, Châu Hoà, Huyện Giồng Trôm	29/08/2008	28/02/2009	02952/08V71
1228	V71-05456	BTr-_____		Lê Văn Bé	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	01/03/2009	02992/08V71
1229	V71-05457	Btr-_____		Nguyễn Minh Đàng	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	01/03/2009	02991/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1230	V71-05458	BTr-_____		Ngô Văn Tí Phô	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	01/03/2009	02990/08V71
1231	V71-05459	BTr-_____		Nguyễn Thanh Phong	Tân Hậu 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	02/09/2008	01/03/2009	02989/08V71
1232	V71-05470	BTr-_____		Đào Văn Hùng	Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	01/03/2009	02987/08V71
1233	V71-05471	BTr-_____		Lê Văn Hồng Châu	Thới Khương, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	01/09/2008	01/03/2009	02988/08V71
1234	V71-05485	BTr-_____		Quảng Trọng Ngọc	Phước Hảo, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	08/09/2008	08/12/2008	03013/08V71
1235	V71-05486	BTr-_____		Quảng Trọng Giàu	Phước Hảo, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	08/09/2008	08/12/2008	03014/08V71
1236	V71-05488	BTr-_____		Nguyễn Văn Thuỷ	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	08/09/2008	08/03/2009	03015/08V71
1237	V71-05491	BTr-3629		Võ Thanh Tuấn	Khu Phố 3, Thị Trấn, Huyện Giồng Trôm	27/03/2009	09/03/2010	00955/09V71
1238	V71-05500			Lê Trung Nguyên	ấp 4, xã An Khánh, Huyện Châu Thành	10/09/2008	10/03/2009	03063/08V71
1239	V71-05501	BTr-_____		Trần Văn Lũy	Phú Thuận, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	09/09/2008	09/03/2009	03029/08V71
1240	V71-05504	BTr-_____		Trần Văn Mến	Hòa Thọ, Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	09/09/2008	09/03/2009	03030/08V71
1241	V71-05506	BTr-_____		Nguyễn Văn Lợi	Hòa Thọ, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03034/08V71
1242	V71-05507	BTr-_____		Phan Văn Thuận	Gia Phước, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03035/08V71
1243	V71-05509	BTr-_____		Huỳnh Ngọc Đa	Gia Phước, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03038/08V71
1244	V71-05510	BTr-_____		Đỗ Văn Hải	Phú Quới, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03039/08V71
1245	V71-05511	BTr-_____		Lý Văn Long	Gia Phước, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03042/08V71
1246	V71-05512	BTr-_____		Lê Văn Đực	Phú Thuận, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03041/08V71
1247	V71-05513	BTr-_____		Trần Văn Bền	ấp Hoà 2, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03040/08V71
1248	V71-05514	BTr-_____		Nguyễn Hữu Tài	Phú Quới, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03043/08V71
1249	V71-05515	BTr-3643		Nguyễn Văn Chiến	Phú Quới, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	04/05/2009	04/05/2010	01180/09V71
1250	V71-05516	BTr-3638		Nguyễn Văn Bao	Tân Hưng, Hưng Khánh Trung A, Huyện Mỏ Cày Bắc	26/04/2013	26/04/2014	00653/13V71
1251	V71-05517	BTr-_____		Đỗ Thị Lan	Vĩnh Chín, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03048/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1252	V71-05518	BTr-_____		Nguyễn Văn Phước	Phú Quới, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03049/08V71
1253	V71-05520	BTr-_____		Nguyễn Ngọc ảnh	Phú Quới, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03051/08V71
1254	V71-05522	BTr-_____		Nguyễn Văn Huy	Hoà Thọ, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03053/08V71
1255	V71-05524	BTr-_____		Lê Văn Hạnh	Hoà Phước, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03055/08V71
1256	V71-05525	BTr-_____		Lê Văn Tám	Gia Phước, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03056/08V71
1257	V71-05526	BTr-_____		Trần Tấn Hạnh	Phú Quới, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03057/08V71
1258	V71-05527	BTr-_____		Trần Tấn Phước	Phú Quới, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03058/08V71
1259	V71-05528	BTr-_____		Trần Tấn Năm	Phú Quới, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03059/08V71
1260	V71-05529	BTr-_____		Trần Thị Xuân	Gia Phước, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03069/08V71
1261	V71-05530	BTr-_____		Nguyễn Văn Hiếu	Cái Tắc, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03070/08V71
1262	V71-05532	BTr-_____		Nguyễn Tấn Vinh	Phú Quới, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03072/08V71
1263	V71-05533	BTr-_____		Võ Nhựt Minh	Phú Thuận, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03073/08V71
1264	V71-05534	BTr-_____		Nguyễn Văn Hà	Phú Thuận, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03074/08V71
1265	V71-05535	BTr-_____		Nguyễn Thành Trung	Hoà Phước, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03075/08V71
1266	V71-05536	BTr-_____		Nguyễn Văn Bình	Hoà Thọ, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03076/08V71
1267	V71-05537	BTr-_____		Trần Thanh Sang	Hoà Thọ, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03077/08V71
1268	V71-05538	BTr-_____		Nguyễn Văn Thùy	Hoà Thọ, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03078/08V71
1269	V71-05539	BTr-_____		Nguyễn Văn Nghĩa	Phú Thuận, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03079/08V71
1270	V71-05541	BTr-_____		Võ Văn Liêm	ấp Phú Thuận, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03081/08V71
1271	V71-05542	BTr-_____ ___		Lê Văn Hùng	ấp Phú Quới, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03082/08V71
1272	V71-05544	BTr-____ ___		Nguyễn Văn Bé	ấp Hòa Phước, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03084/08V71
1273	V71-05545	BTr-_____ __		Nguễn Phong Vũ	ấp Phú Quới, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03085/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1274	V71-05546	BTr-____ ____		Trần Văn Bi	ấp Hòa Phước, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03086/08V71
1275	V71-05547	BTr-___ ___		Trần NGọc Thu	ấp Hòa Phước, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03087/08V71
1276	V71-05548	BTr-3729		Nguyễn Tấn Sỉ	Hoà Phước, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	21/12/2011	21/06/2012	02087/11V71
1277	V71-05549	BTr-____ __		Lê Văn Lâm	ấp Phú Quới, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03089/08V71
1278	V71-05550	BTr-_____		Trần Văn Lợi	Đông Kinh, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03090/08V71
1279	V71-05551	BTr-_____		Trần Văn Bảy	Hoà Thọ, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03091/08V71
1280	V71-05552	BTr-_____		Nguyễn Văn Túc	Hoà Phước, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03092/08V71
1281	V71-05553	BTr-_____		Võ Văn Năm	Phước Hậu, Phước Mỹ Trung, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/07/2009	24/01/2010	01764/09V71
1282	V71-05554	BTr-_____		Nguyễn Văn Hùng	Phước Trung, Phước Mỹ Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	10/09/2008	10/03/2009	03095/08V71
1283	V71-05555	BTr-_____		Võ Văn Em	ấp Phú Thuận, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03096/08V71
1284	V71-05556	BTr-__ ____		Nguyễn Ngọc Hiền	ấp Hòa Phước, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	10/09/2008	10/03/2009	03097/08V71
1285	V71-05560	BTr-_____		Nguyễn Minh Tâm	Phước Thạnh, Thành Triệu, Huyện Châu Thành	11/09/2008	11/03/2009	03103/08V71
1286	V71-05562	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	Phú Hoà, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	12/03/2009	03111/08V71
1287	V71-05563	BTr-_____		Đinh Văn Vũ	Phú Long, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	12/03/2009	03110/08V71
1288	V71-05564	BTr-3993		Lê Văn Hiếu	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/02/2015	14/01/2016	00238/15V71
1289	V71-05565	BTr-_____		Võ Văn Khuê	Phú Hoà, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	12/03/2009	03113/08V71
1290	V71-05567	BTr-3900		Trần Văn Phụng	Tân Nhuận, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/10/2009	08/10/2010	02332/09V71
1291	V71-05571	BTr-_____		Nguyễn Văn Lập	Phú Hoà, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	12/03/2009	03116/08V71
1292	V71-05573	BTr-_____		Lê Văn Thắng	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	11/09/2008	12/03/2009	03119/08V71
1293	V71-05574	BTr-3756		Nguyễn Văn Tiến	Phú Hoà, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	18/03/2011	18/09/2011	00476/11V71
1294	V71-05575	BTr-_____		Huỳnh Tấn Quang	Phú Hoà, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	12/03/2009	03121/08V71
1295	V71-05579	BTr-_____		Lê Thị Hát	ấp Cầu Cống, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	11/09/2008	11/03/2009	03126/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1296	V71-05580	BTr-_____ __		Trần Văn Hiệu	Thanh Trung,Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	11/03/2009	03127/08V71
1297	V71-05584	BTr-_____		Trần Văn Phương	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	11/09/2008	11/03/2009	03131/08V71
1298	V71-05585	BTr-3684		Trương Văn Quyền	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/03/2010	00898/09V71
1299	V71-05586	BTr-3687		Nguyễn Văn Kiệp	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01714/09V71
1300	V71-05589	BTr-3961		Lê Ngọc Quí	ấp Cầu Cống, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	19/05/2011	18/05/2012	00836/11V71
1301	V71-05590	BTr-__ ____		Nguyễn Thị Bé	ấp Cầu Cống, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	12/09/2008	12/03/2009	03141/08V71
1302	V71-05594	BTr-____ __		Lê Văn Hò	ấp Cầu Cống, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	11/09/2008	11/03/2009	03145/08V71
1303	V71-05595	BTr-___ ____		Võ Văn Quên	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03146/08V71
1304	V71-05596	BTr-_____		Dương Văn Hà	ấp Phú Xuân,Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03147/08V71
1305	V71-05599	BTr-3702		Nguyễn Văn Tặng	ấp Định Nhơn, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	07/01/2014	07/01/2015	00028/14V71
1306	V71-05603	BTr-___ ___		Lê Văn Cồn	ấp Cầu Cống, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	12/09/2008	12/03/2009	03154/08V71
1307	V71-05606	BTr-____ ___		Mộc Văn Quí	ấp Phú Hòa,xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03157/08V71
1308	V71-05608	BTr-_____		Dương Văn Tâm	ấp Phú Hòa,xã Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03159/08V71
1309	V71-05609	BTr-3379		Dương Văn Tâm	ấp Phú Hòa, Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	18/03/2011	18/03/2012	00475/11V71
1310	V71-05610	BTr-____ __		Nguyễn Văn Nguyên	ấp Phú Xuân, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03161/08V71
1311	V71-05611	BTr-____ ____		Nguyễn Văn Năm	ấp Phú Xuân, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03162/08V71
1312	V71-05612	BTr-____ __		Võ Văn Tâm	ấp Phú Xuân, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03163/08V71
1313	V71-05613	BTr-_____		Nguyễn Văn Sang	Thanh Điền, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03164/08V71
1314	V71-05614	BTr-3703		Nguyễn Phước Thanh	Thanh Xuân, Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	27/10/2011	27/10/2012	01784/11V71
1315	V71-05615	BTr-_____		Lưu Văn Dũng	Phú Xuân, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03166/08V71
1316	V71-05616	BTr-_____		Nguyễn Văn Miền	Phú Xuân, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03167/08V71
1317	V71-05617	BTr-_____		Đoàn Văn Đạt	Phú Hoà, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03168/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1318	V71-05618	BTr-_____		Mộc Chí Thanh	ấp Phú Hòa, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03169/08V71
1319	V71-05619	BTr-_____		Mai Văn Lon	Phú Hoà, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03170/08V71
1320	V71-05623	BTr-_____		Võ Văn Tem	ấp Phú Hòa, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03173/08V71
1321	V71-05624	BTr-___ _		Phạm Văn Nhiệm	ấp Giồng Trôm, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	12/09/2008	12/03/2009	03174/08V71
1322	V71-05625	BTr-_____ _		Nguyễn Văn Trưởng	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03175/08V71
1323	V71-05626	BTr-_____		Võ Văn Tím	Phú Long, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	15/09/2008	12/03/2009	03176/08V71
1324	V71-05627	BTr-_____		Nguyễn Văn Thương	Phú Long, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	12/09/2008	12/03/2009	03177/08V71
1325	V71-05634			Nguyễn Hoài Linh	ấp Tân Phước, Thị Trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	16/09/2008	16/03/2009	03190/08V71
1326	V71-05639	BTr-_____		Nguyễn Văn Tiếu	ấp 3, Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	17/09/2008	17/03/2009	03205/08V71
1327	V71-05645			Phạm Văn Sỹ	ấp Tân Nhuận, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	19/09/2008	19/09/2009	03236/08V71
1328	V71-05666	BTr-_____		Nguyễn Hữu Đức	ấp 2, Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03248/08V71
1329	V71-05667	BTr-_____		Lê Văn Y	ấp Thanh Sơn, xã Cẩm sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	25/09/2008	22/03/2009	03258/08V71
1330	V71-05668	BTr-3858		Huỳnh Văn Nhàn	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	26/07/2010	26/05/2010	01222/10V71
1331	V71-05669	BTr-3859		Nguyễn Văn Thân	ấp Thanh Sơn, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	26/07/2010	26/05/2011	01221/10V71
1332	V71-05670	BTr-_____		Lữ Văn Thanh	ấp Vĩnh Trị,xã Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	24/09/2008	22/03/2009	03257/08V71
1333	V71-05683	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	ấp 2, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03309/08V71
1334	V71-05684	BTr-_____		Từ Văn Phong	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03308/08V71
1335	V71-05685	BTr-_____		Trần Ngọc Sáng	ấp 13, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03282/08V71
1336	V71-05688	BTr-_____		Nguyễn Văn Dùm	ấp 6, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03280/08V71
1337	V71-05689	BTr-_____		Nguyễn Văn Đơn	ấp 6, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03281/08V71
1338	V71-05692	BTr-_____		Trần Văn Triêm	ấp 9, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03298/08V71
1339	V71-05694	BTr-_____		Trần Văn Sáng	ấp 9, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03300/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1340	V71-05695	BTr-_____		Nguyễn Thanh Phương	ấp 2, xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	29/09/2008	29/03/2009	03301/08V71
1341	V71-05698	BTr-3797		Lương Thị Tuyết Sương	Phú Hào, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	23/03/2009	23/03/2010	00879/09V71
1342	V71-05700	BTr-_____		Nguyễn Văn Thành	ấp 5, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03291/08V71
1343	V71-05703	BTr-_____		Đặng Thành Toại	ấp 14, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03294/08V71
1344	V71-05708	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhiều	ấp 5, Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03307/08V71
1345	V71-05714	BTr-_____		Dương Văn Lấy	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	23/09/2008	23/03/2009	03315/08V71
1346	V71-05719			Nguyễn Văn Thành	ấp Tiên Hưng, xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	23/09/2008	23/03/2009	03278/08V71
1347	V71-05720			Trần Văn Thông	ấp Tiên Hưng, xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	24/09/2008	23/03/2009	03275/08V71
1348	V71-05730	BTr-_____		Nguyễn Văn Tổng	ấp 1, Phước Long, Huyện Giồng Trôm	24/09/2008	24/03/2009	03327/08V71
1349	V71-05737	BTr-3955		Dương Văn Thịnh	114/4, Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/08/2010	24/08/2011	01381/10V71
1350	V71-05750	BTr-_____		Phan Thành Mong	ấp 7,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03411/08V71
1351	V71-05754	BTr-_____		Dương Văn Bớt	ấp Hoà Nghĩa,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03331/08V71
1352	V71-05756	BTr-_____		Huỳnh Văn Dũng	ấp 6,xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03332/08V71
1353	V71-05757	BTr-_____		Trần Văn Khến	ấp Hoà Bình,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03286/08V71
1354	V71-05759	BTr-_____		Trần Quang Hà	ấp Tân Lộc,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03418/08V71
1355	V71-05761	BTr-_____		Trần Văn Thắm	ấp Hòa Phước, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03383/08V71
1356	V71-05763	BTr-_____		Nguyễn Văn Cữu	ấp Hòa Phước, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03381/08V71
1357	V71-05771	BTr-_____		Võ Văn Dũng	ấp Hòa Thới, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03373/08V71
1358	V71-05773	BTr-_____		Võ Văn Minh Phước	ấp Hoà Thới,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03366/08V71
1359	V71-05775	BTr-3861		Lê Phước Lộc	ấp Hoà Thuận 1,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	15/09/2011	15/09/2012	01491/11V71
1360	V71-05777	BTr-_____		Phạm Ngọc Danh	Hoà Bình,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03369/08V71
1361	V71-05778	BTr-_____		Phạm Ngọc Danh	Hoà Bình,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03370/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1362	V71-05781	BTr-_____		Võ Thành Long	ấp Đông Thuận, xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03393/08V71
1363	V71-05786	BTr-_____		Phan Văn Lượm	Hoá Thới,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03361/08V71
1364	V71-05789	BTr-_____		Trần Thanh Minh	ấp Hòa Nghĩa, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03358/08V71
1365	V71-05790	BTr-_____		Nguyễn Văn Minh	ấp Hòa Bình, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03351/08V71
1366	V71-05791	BTr-_____		Nguyễn Văn Huệ	ấp Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03352/08V71
1367	V71-05793	BTr-_____		Phạm Văn Bé Bảy	ấp Hòa Thuận 1, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03346/08V71
1368	V71-05797	BTr-_____		Nguyễn Văn Nhanh	ấp Hòa Bình, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03350/08V71
1369	V71-05798	BTr-_____		Lê Văn Dự	Hoà Thới,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03385/08V71
1370	V71-05804	BTr-_____		Trần Văn Tuấn	ấp Hòa Thới, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03388/08V71
1371	V71-05805	BTr-3827		Lữ Văn Chinh	ấp Tích Đức, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/02/2011	20/01/2012	00190/11V71
1372	V71-05808	BTr-_____		Trần Văn Đoàn	ấp Hòa Thuận 2, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03395/08V71
1373	V71-05815	BTr-_____		Nguyễn Hòang Phương	ấp Hòa Nghĩa, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03400/08V71
1374	V71-05822	BTr-_____		Nguyễn Thanh Hoàng	ấp TânPhước, Thị Trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03419/08V71
1375	V71-05826	BTr-_____		Lữ Văn Tư	ấp Đông Trị, xã Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03423/08V71
1376	V71-05827	BTr-_____		Nguyễn Văn Âu	Thanh Bình 2,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03425/08V71
1377	V71-05828	BTr-_____		Nguyễn Thanh Nhân	ấp Tân Long 1,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03424/08V71
1378	V71-05829	BTr-_____		Nguyễn Thị Ngọc Sương	Hoà Hưng,xã Hoà Lộc, Huyện Mỏ Cày Nam	26/09/2008	26/03/2009	03303/08V71
1379	V71-05831	BTr-_____		Trần Thị Thu Loan	Khu Phố 1, Thị Trấn, Huyện Mỏ Cày Nam	01/10/2008	01/04/2009	03483/08V71
1380	V71-05854	BTr-_____		Tạ Văn Khoa	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03476/08V71
1381	V71-05856	BTr-_____		Trừ Văn Trải	Quí An, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03478/08V71
1382	V71-05861	BTr-_____		Lê Thành Phương	Đông Trị, Thành An, Huyện Mỏ Cày Nam	01/10/2008	01/04/2009	03511/08V71
1383	V71-05867	BTr-4940		Trần Văn Lên	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	19/02/2013	20/02/2014	00297/13V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1384	V71-05868	BTr-3883		Dương Văn Hoanh	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	04/05/2009	04/11/2009	01192/09V71
1385	V71-05872	BTr-_____		Lê Văn Méo	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	01/10/2008	01/04/2009	03525/08V71
1386	V71-05877	BTr-_____		Trương Văn Khởi	50, ấp Phú Hoà, xã Châu Hoà, Huyện Giồng Trôm	02/10/2008	02/04/2009	03533/08V71
1387	V71-05890	BTr-_____		Phạm Văn Hữu	ấp Chợ Cũ, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2008	08/04/2009	03555/08V71
1388	V71-05892	BTr-_____		Nguyễn Thị Bé Sáu	Thiện Lương, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	08/10/2008	08/04/2009	03557/08V71
1389	V71-05894	BTr-3954		Huỳnh Văn Hiếu	Hiệp Phước, Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	24/04/2009	24/04/2010	01141/09V71
1390	V71-05895	BTr-_____		Nguyễn Văn Đáng	Thanh Yên, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	09/10/2008	09/04/2009	03564/08V71
1391	V71-05899	BTr-_____		Trần Thanh Hùng	ấp 4, Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	10/10/2008	10/04/2009	03572/08V71
1392	V71-05909	BTr-_____		Mai Vũ Lâm	An Nhơn 2, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	15/10/2008	15/04/2009	03595/08V71
1393	V71-05915	BTr-_____		Nguyễn Văn Ư	Mỹ Trạch, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	16/10/2008	15/04/2009	03609/08V71
1394	V71-05917	BTr-_____		Nguyễn Thị Thu	Mỹ Trạch, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	16/10/2008	15/04/2009	03608/08V71
1395	V71-05920	BTr-_____		Phạm Trường Chinh	Mỹ Trạch, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	16/10/2008	15/04/2009	03611/08V71
1396	V71-05921	BTr-_____		Võ Văn Lục	Mỹ Trạch, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	16/10/2008	15/04/2009	03610/08V71
1397	V71-05935	BTr-_____		Trần Quốc Đảm	Sơn Lân, Sơn Định, Huyện Chợ Lách	20/10/2008	20/04/2009	03649/08V71
1398	V71-05937	BTr-_____		Nguyễn Văn Bảnh	Phú Hoà, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	20/10/2008	20/04/2009	03646/08V71
1399	V71-05940	BTr-_____		Lưu Văn Ba	Nhơn Phú, Hoà Nghĩa, Huyện Chợ Lách	20/10/2008	20/04/2009	03652/08V71
1400	V71-05947	BTr-_____		Đường Hòang Minh	ấp Thanh Xuân 2,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	22/10/2008	22/04/2009	03665/08V71
1401	V71-05954	BTr-_____		Nguyễn Văn Đẹp	ấp Phi Long Phụng,xã Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	24/10/2008	24/04/2009	03683/08V71
1402	V71-05955	BTr-_____		Nguyễn Văn Lel	101 ấp 2,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	27/10/2008	27/04/2009	03689/08V71
1403	V71-05960	BTr-_____		Huỳnh Thị Nhan	Hoà Trung, Sơn Hoà, Huyện Châu Thành	28/10/2008	28/04/2009	03703/08V71
1404	V71-05961	BTr-4055		Trần Văn Thông	Thới An, Châu Hoà, Huyện Giồng Trôm	24/09/2011	24/09/2012	01571/11V71
1405	V71-05966	BTr-_____		Võ Quốc Huy	ấp 4,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	29/10/2008	29/04/2009	03716/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1406	V71-05980	BTr-4115		Nguyễn Văn Nguyên	ấp Phú Bình, xã Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	04/08/2011	04/02/2012	01271/11V71
1407	V71-05983	BTr-_____		Phạm Văn Thật	ấp An Hòa,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	05/11/2008	05/05/2009	03759/08V71
1408	V71-05985	BTr-4083		Đỗ Văn Bảy	Hoà Phú 1, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	13/11/2012	27/09/2013	01660/12V71
1409	V71-05986	BTr-_____		Nguyễn Văn Xít	ấp Tân Quới 1,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03765/08V71
1410	V71-05988	BTr-_____		Huỳnh Văn Bé Bảy	ấp Tân Quới 2,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03768/08V71
1411	V71-05989	BTr-_____		Sử Văn Đởm	ấp An Khánh 2,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03769/08V71
1412	V71-05991	BTr-_____		Đổ Thanh Nhàn	ấp Tân Quới 2,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03771/08V71
1413	V71-05997	BTr-_____		Nguyễn Văn Phường	ấp An Nhơn 1,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03778/08V71
1414	V71-05999	BTr-_____		Nguyễn Văn Ro	ấp Định Hưng,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03780/08V71
1415	V71-06001	BTr-_____		Hồ Công Khanh	ấp Thanh Vân,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03782/08V71
1416	V71-06002	BTr-_____		Phạm Văn Giới	ấp An Nhơn 1,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03783/08V71
1417	V71-06003	BTr-_____		Nguyễn Văn Cầm	ấp Hòa Phú 2, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03784/08V71
1418	V71-06004	BTr-_____		Võ Văn Cheo	ấp An Khánh 2,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03785/08V71
1419	V71-06005	BTr-_____		Đặng Văn Bân	ấp Thanh Vân,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03786/08V71
1420	V71-06007	BTr-_____		Nguyễn Thiện Thanh	ấp Hiệp Phước, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03789/08V71
1421	V71-06008	BTr-_____		Nguyễn Văn Thi	ấp Định Nghĩa, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03790/08V71
1422	V71-06010	BTr-_____		Trần Hoàng Nam	ấp An Thiện,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03792/08V71
1423	V71-06011	BTr-_____		Dương Văn Xuyên	ấp Định Thái,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03793/08V71
1424	V71-06013	BTr-_____		Trần văn Tùng	ấp Tân Quới 2,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03795/08V71
1425	V71-06015	BTr-_____		Nguyễn Thiện Thanh	ấp Hiệp Phước,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03797/08V71
1426	V71-06016	BTr-_____		Nguyễn Thiện Thanh	ấp Hiệp Phước,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03798/08V71
1427	V71-06019	BTr-_____		Trần Văn Đởm	ấp Tân Quới 2,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03801/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1428	V71-06021	BTr-_____		Phạm Văn Hùng	ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03802/08V71
1429	V71-06026	BTr-_____		Nguyễn Văn ửng	ấp Định Nhơn, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03807/08V71
1430	V71-06027	BTr-_____		Nguyễn Văn Móng	ấp Tân Quới 1, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03808/08V71
1431	V71-06028	BTr-_____		Huỳnh Văn Trạnh	ấp Tân Phú 2, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03809/08V71
1432	V71-06030	BTr-_____		Lê Văn Sỉ	ấp Thanh Vân,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03811/08V71
1433	V71-06033	BTr-_____		Phan Văn Rết	ấp An Quới, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03814/08V71
1434	V71-06034	BTr-_____		Nguyễn Văn Non	ấp Định Nhơn, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03815/08V71
1435	V71-06035	BTr-_____		Trương Văn Ngọt	áp An Qui, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03816/08V71
1436	V71-06036	BTr-_____		Nguyễn Văn Ngoan	ấp An Qui, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03817/08V71
1437	V71-06037	BTr-_____		Nguyễn Thế Chinh	ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03818/08V71
1438	V71-06038	BTr-_____ _ _		Huỳnh Văn Tấn Xem	ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03819/08V71
1439	V71-06040	BTr-_____		Nguyễn Thị Cẩm Nhung	ấp Bình Thới, xã An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03821/08V71
1440	V71-06042	BTr-_____		Trương Văn Ngào	ấp An Qui, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03823/08V71
1441	V71-06043	BTr-_____ ___		Trần Văn Huề	ấp Hòa Phú 2, xã Định thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03824/08V71
1442	V71-06047	BTr-_____		Nguyễn Văn Bình	ấp An Thới,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03828/08V71
1443	V71-06048	BTr-___ ___		Huỳnh Quốc Thanh	ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03829/08V71
1444	V71-06050	Btr-_____		Huỳnh Văn Bé	ấp Tân Quới 2, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03831/08V71
1445	V71-06051	BTr-_____ _		Trần Văn Cam	ấp Thanh Bình 2,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03832/08V71
1446	V71-06052	BTr-___ ___		Nguyễn Thị Thủy	ấp Hòa Phú 1, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03833/08V71
1447	V71-06053	BTr- _____		Ngô Văn Lập	ấp Tân Quới 1, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03834/08V71
1448	V71-06055	BTr-_____		Nguyễn Văn Liệu	ấp An Quới,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03836/08V71
1449	V71-06056	BTr-_____		Lê Văn Đấu	ấp An Qui,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03837/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1450	V71-06058	BTr-_____		Khấu Ngọc Khánh	ấp An quới,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03839/08V71
1451	V71-06059	BTr-_____		Bùi Văn Triều	ấp An Hoà,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03840/08V71
1452	V71-06060	BTr-_____		Mai Văn Sơn	ấp An Hoà ,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03841/08V71
1453	V71-06061	BTr-_____		Nguyễn Thanh Dũng	ấp 8,xã Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03842/08V71
1454	V71-06062	BTr-_____		Nguyễn Văn Măng	ấp Tân Quới 1,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03843/08V71
1455	V71-06064	BTr-_____		Nguyễn Văn Thắm	ấp Thanh Hưng, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03845/08V71
1456	V71-06066	BTr-4381		Nguyễn Văn Lực	10, An Quới, Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	11/03/2011	11/03/2012	00429/11V71
1457	V71-06067	BTr-_____		Trần Văn Xem	ấp Định Nghĩa,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03848/08V71
1458	V71-06068	BTr-_____		Ngô Văn Trường	ấp Tân Quới 1, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03849/08V71
1459	V71-06069	BTr- ___ __		Nguyễn Văn Minh	ấp Định Hưng, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03850/08V71
1460	V71-06070	BTr- _____		Nguyễn Văn Chân	ấp An Thới, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03851/08V71
1461	V71-06072	BTr- _ _ __		Trần Văn Thanh	ấp Tân Quới 2, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03853/08V71
1462	V71-06073	BTr- _____ __		Nguyễn Thanh Phong	ấp An Hòa,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03854/08V71
1463	V71-06074	BTr- ____		Nguyễn Văn Dũng	ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03855/08V71
1464	V71-06081	BTr-_____		Trần Hoài Lil	ấp Hoà Phú 2,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03862/08V71
1465	V71-06085	BTr-_____		Nguyễn Văn Kha	ấp Thanh Vân,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	06/11/2008	06/05/2009	03866/08V71
1466	V71-06090	BTr-_____		Dương Hồng Đông	Thanh Sơn 4, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	07/11/2008	07/05/2009	03872/08V71
1467	V71-06091	BTr-4118		Nguyễn Văn Thảo	314A, KP1, Phường 7, Thành phố Bến Tre	23/09/2011	23/09/2012	01563/11V71
1468	V71-06093	BTr-4100		Phùng Ngọc Phước	ấp 4,xã Phước Thạnh, Huyện Châu Thành	14/05/2010	14/05/2011	00846/10V71
1469	V71-06096	BTR-_____		Lê Bình Hòa	ấp Hòa Phú 2, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	07/11/2008	07/05/2009	03884/08V71
1470	V71-06097	BTr-__ _____		Bùi Thanh Sơn	ấp Hòa Phú 2, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	07/11/2008	07/05/2009	03883/08V71
1471	V71-06098	BTr- _____		Triệu Tấn Dũng	ấp An Quới, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	07/11/2008	07/05/2009	03882/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1472	V71-06103	BTr-4167		Nguyễn Văn Hùng	Định Hưng, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	24/09/2010	24/03/2011	01573/10V71
1473	V71-06108	BTr-___ ___		Trần Văn Rồm	ấp Bình sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03913/08V71
1474	V71-06111	BTr-____ __		Lê Văn Bửu	ấp Mỹ Đức, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03916/08V71
1475	V71-06114	BTr-4169		Nguyễn Văn Ut	Phú Đ Thượng, Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	16/05/2009	16/11/2009	01285/09V71
1476	V71-06116	BTr-_____		Nguyễn Minh Kháng	ấp 2, Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	11/11/2008	11/05/2009	03959/08V71
1477	V71-06120	BTr-___ __		Lê Văn Luôl	ấp Mỹ Đức, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03920/08V71
1478	V71-06121	BTr-_____		Lê Văn Suôl	ấp Mỹ Đức, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03921/08V71
1479	V71-06122	BTr-_____		Lê Thị Mít	ấp Bình Đông, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03922/08V71
1480	V71-06123	BTr-_____		Lê Ngọc Huệ	ấp Mỹ Đức, xã Phương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03923/08V71
1481	V71-06124	BTr-_____		Trần Thanh Phong	xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03924/08V71
1482	V71-06130	BTr-_____		Trần Văn Điều	ấp An Lợi, xã An thới, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03930/08V71
1483	V71-06133	BTr- _____		Nguyễn Văn Yên	ấp Phú Đăng, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03933/08V71
1484	V71-06134	BTr- _____		Lê Văn Lượm	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03934/08V71
1485	V71-06136	BTr-____		Phạm Minh Tuấn	ấp Phú Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03936/08V71
1486	V71-06137	BTr-_____		Lê Văn Hoàng	ấp Tân Ngãi, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03937/08V71
1487	V71-06140	BTr- _____		Nguyễn Văn Tạo	ấp Phú Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03940/08V71
1488	V71-06141	BTr-_____		Võ Thanh Vũ	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03941/08V71
1489	V71-06142	BTr-_____		Võ Thị Tuyết Hằng	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03942/08V71
1490	V71-06143	BTr-_____		Võ Văn Quận	xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03943/08V71
1491	V71-06145	BTr-_____		Lê Văn Lai	ấp Mỹ Đức, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03945/08V71
1492	V71-06149	BTr-_____		Lê Văn Sạch	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03949/08V71
1493	V71-06150	BTr-_____		Nguyễn Văn Danh	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03950/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1494	V71-06151	BTr-_____		Trần Văn Hải	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03951/08V71
1495	V71-06152	BTr-_____		Lê Văn Hữu	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03952/08V71
1496	V71-06153	BTr-_____		Võ Khắc Phương Duy	ấp Thạnh Tây, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03953/08V71
1497	V71-06154	BTr-_____		Nguyễn Văn Bảy	ấp Mỹ Đức, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03954/08V71
1498	V71-06155	BTr-_____--		Huỳnh Văn Hỏa	ấp Phú Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03955/08V71
1499	V71-06156	BTr-_____		Phan Văn Hoàng	ấp Phú Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03956/08V71
1500	V71-06161	BTr-_____		Hồ Thị Ngọc Lài	ấp Nhuận Trạch, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03966/08V71
1501	V71-06162	BTr-_____		Lê Thanh Tùng	ấp Phủ, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03967/08V71
1502	V71-06163	BTr-_____		Nguyễn Thành Nhơn	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03968/08V71
1503	V71-06164	BTr-_____--		Đinh Văn Liêm	ấp Phủ, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03969/08V71
1504	V71-06165	BTr-_____		Phạm Thanh Hùng	ấp Phủ, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03970/08V71
1505	V71-06166	BTr-_____		Phạm Văn Tân	ấp Mỹ Đức, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03971/08V71
1506	V71-06167	BTr-_____		Phạm Văn Ân	ấp Long Trạch, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03972/08V71
1507	V71-06168	BTr-_____		Nguyễn Văn Nỉ	ấp Mỹ Trạch, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03973/08V71
1508	V71-06183	BTr-_____		Nguyễn Văn Rều	ấp Long Trạch, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03988/08V71
1509	V71-06184	BTr-_____		Trần Thành An	ấp Mỹ Đức, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03989/08V71
1510	V71-06185	BTr-_____		Hồ Văn Hải	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03990/08V71
1511	V71-06186	BTr-_____		Nguyễn Văn Sơn	ấp Phú Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03991/08V71
1512	V71-06187	BTr-_____		Quảng Trọng Măng	ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03994/08V71
1513	V71-06188	BTr_____ __		Nguyễn Văn Hùng	ấp Phú Trạch 1, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	03993/08V71
1514	V71-06191	BTr-4152		Trần Văn Nhâm	ấp Thanh Sơn, xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	15/09/2011	11/08/2012	01507/11V71
1515	V71-06196	BTr-_____		Đoàn Văn Lai	ấp Thạnh Đông, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04001/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1516	V71-06204	BTr-_____		Nguyễn Văn Âm	ấp Minh Nghĩa, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04009/08V71
1517	V71-06205	BTr-_____		Trần Văn Minh	ấp Bình Tây, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04010/08V71
1518	V71-06206	BTr-_____		Nguyễn Văn Bo	ấp Thới Khương,xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04011/08V71
1519	V71-06207	BTr-_____		Phạm Văn Hồng	ấp Minh Nghĩa, xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04013/08V71
1520	V71-06209	BTr-_____		Nguyễn Xuân Triển	ấp Phú Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	11/11/2008	11/05/2009	04015/08V71
1521	V71-06213	BTr-_____		Nguyễn Văn Thu	Thiện Lương, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	12/11/2008	12/05/2009	04020/08V71
1522	V71-06216	BTr-4319		Nguyễn Văn Linh	ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	13/07/2009	12/05/2010	01674/09V71
1523	V71-06220	BTr-_____		Nguyễn Văn Trường	ấp 1, Phú Lễ, Huyện Ba Tri	12/11/2008	12/05/2009	04033/08V71
1524	V71-06221	BTr-4165		Bùi Văn Nơi	ấp Giồng Ao, xã An Hiệp, Huyện Ba Tri	22/01/2010	22/12/2010	00141/10V71
1525	V71-06224	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Đặng	9/56, Ngô Quyền, Phường 3, Thành phố Bến Tre	13/11/2008	13/05/2009	04038/08V71
1526	V71-06231	BTr-_____		Nguyễn Văn Phương	ấp Bình Sơn,xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	13/11/2008	13/05/2009	04044/08V71
1527	V71-06232	BTr-_____		Nguyễn Văn Việt	ấp Định Hưng,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	14/11/2008	14/05/2009	04046/08V71
1528	V71-06243	BTr-_____		Huỳnh Văn Mót	ấp 5, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04057/08V71
1529	V71-06246	BTr-_____		Phan Văn Lâm	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04060/08V71
1530	V71-06250	BTr-_____		Phan Văn Sáng	ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	14/11/2008	14/05/2009	04064/08V71
1531	V71-06254	BTr-4237		Nguyễn Văn Thuấn	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	05/03/2011	05/03/2012	00386/11V71
1532	V71-06255	BTr.4325		Trần Văn Hưởng	180 ấp 6, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	28/12/2009	28/12/2010	00704/09S50
1533	V71-06260	BTr-4371		Trần Văn Ngưu	44, Hoà Phú 1, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	31/10/2012	31/10/2013	01595/12V71
1534	V71-06273	BTr-_____		Nguyễn Trường Xuân	ấp Định Nghĩa,xã Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	19/11/2008	19/05/2009	04100/08V71
1535	V71-06275	BTr-_____		Võ Tấn Hùng	ấp Quí Đức,xã Quới Điền, Huyện Thạnh Phú	20/11/2008	20/05/2009	04103/08V71
1536	V71-06276	BTr-_____		Huỳnh Minh Nhựt	203B1,Khu Phố 1,Phường 7, Thành phố Bến Tre	20/11/2008	20/05/2009	04105/08V71
1537	V71-06279	BTr-_____		Bùi Văn Đoan	ấp 1, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	21/11/2008	21/05/2009	04114/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1538	V71-06280	BTr-____		Huỳnh Văn Rê	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04118/08V71
1539	V71-06281	BTr-____		Nguyễn Văn Dũng	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04119/08V71
1540	V71-06282	BTr-4245		Trương Tấn Thắng	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	01/07/2009	01/01/2010	01604/09V71
1541	V71-06285	BTr-_____		Phan Văn Thức	ấp 2, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	21/11/2008	21/05/2009	04124/08V71
1542	V71-06305	BTr-_____		Nguyễn Văn Hải	ấp 10, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04144/08V71
1543	V71-06306	BTr-_____		Nguyễn Thành Nhân	ấp 7, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04145/08V71
1544	V71-06307	BTr-_____		Huỳnh Văn Bé Ba	ấp 9, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04146/08V71
1545	V71-06308	BTr-____		Nguyễn Bá Trảo	ấp 8, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04147/08V71
1546	V71-06330	BTr-____		Nguyễn Văn Thơm	ấp 5, Hưng Nhượng, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04176/08V71
1547	V71-06331	BTr-_____		Nguyễn Văn Lâm	ấp 5, Hưng nhượng, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04177/08V71
1548	V71-06332	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Nhịn	ấp 11, Tân Hào, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04178/08V71
1549	V71-06337	BTr-_____		Nguyễn Văn Tạt	ấp 9, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04183/08V71
1550	V71-06340	BTr-_____		Nguyễn Văn Lâm	ấp 9, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04186/08V71
1551	V71-06344	BTr-_____		Nguyễn Thị Chữ	ấp 11, Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	21/11/2008	21/05/2009	04191/08V71
1552	V71-06351	BTr-_____		Lê Văn Đức	ấp Tân Thông 4,xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	24/11/2008	24/05/2009	04202/08V71
1553	V71-06354	BTr-_____		Hồ Văn Đấu	ấp 2, Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	24/11/2008	24/05/2009	04108/08V71
1554	V71-06355	BTr-_____		Đặng Văn Chiến	ấp 1, Phước Thạnh, Huyện Châu Thành	24/11/2008	24/05/2009	04208/08V71
1555	V71-06360	BTr-_____		Phạm Hữu Ngân	ấp 5,xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	26/11/2008	26/05/2009	04226/08V71
1556	V71-06372	BTr-_____		Trần Văn Hận	ấp 6, Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	28/11/2008	28/05/2009	04248/08V71
1557	V71-06385	BTr-4350		Ngô Văn Cảnh	135 ấp Cầu Cống,Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	07/06/2010	07/06/2011	00961/10V71
1558	V71-06388	BTr-4359		Nguyễn Thanh Vân	ấp 1, Tam Phước, Huyện Châu Thành	19/01/2011	19/01/2012	00082/11V71
1559	V71-06392	BTr-_____		Nguyễn Thanh Gìn	ấp Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	02/12/2008	02/06/2009	04278/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1560	V71-06396	BTr-4354		Lê Khắc Vũ	103C, Khu Phố 3, Phường 7, Thành phố Bến Tre	24/09/2015	28/02/2016	04119/15V67
1561	V71-06404	BTr-_____		Đàm Văn Hạnh	ấp Thới Hòa,xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	04/12/2008	04/06/2009	04309/08V71
1562	V71-06412	BTr-_____		Nguyễn Văn Đeo	Tân Thạnh, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/06/2009	04331/08V71
1563	V71-06424	BTr-_____		Nguyễn Văn Hiệp	ấp 3,xã Tân Lợi Thạnh, Huyện Giồng Trôm	08/12/2008	08/06/2009	04347/08V71
1564	V71-06430	BTr-4452		Ngô Văn Lòng	Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	31/10/2011	31/01/2012	01800/11V71
1565	V71-06438	BTr-4423		Hùynh Văn Dũng	ấp 9, xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	07/07/2010	07/07/2011	01138/10V71
1566	V71-06439			Bùi Tú Linh	Tân Thanh, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	08/12/2008	08/06/2009	04381/08V71
1567	V71-06441	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	An Hòa, Long Thới, Huyện Chợ Lách	10/12/2008	08/06/2009	04378/08V71
1568	V71-06443	BTr-_____		Bùi Hữu Tú Em	Hòa Thạnh, Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	10/12/2008	08/06/2009	04180/08V71
1569	V71-06448	BTr-_____		Trần Văn Tám	Bình Thạnh, Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	10/12/2008	08/06/2009	04387/08V71
1570	V71-06450	BTr-_____		Nguyễn Văn Dương	An Quới, Định Thuỷ, Huyện Mỏ Cày Nam	10/12/2008	10/06/2009	04409/08V71
1571	V71-06451	BTr-_____		Phạm Văn Hồng	Thủ Sở, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	10/12/2008	10/06/2009	04411/08V71
1572	V71-06454	BTr-4438		Trần Văn Nhẫn	ấp 4, Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	24/06/2011	24/06/2012	01095/11V71
1573	V71-06466	BTr-4478		Lê Văn Thảng	Tân Bình, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	27/06/2012	27/06/2013	00935/12V71
1574	V71-06476	BTr-_____		La Gia Cường	Thanh Bình 1, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	16/12/2008	16/06/2009	04457/08V71
1575	V71-06479			Huỳnh Ngọc Huy	176/10, An Bình, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	17/12/2008	17/06/2009	04472/08V71
1576	V71-06481	BTr-_____		Lý Văn Chẳng	Tân Thông 4, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	17/12/2008	17/06/2009	04480/08V71
1577	V71-06484	BTr-_____		Phạm Văn Khinh	Tiên Đông Vàm, Tiên Thuỷ, Huyện Châu Thành	17/12/2008	17/06/2009	04475/08V71
1578	V71-06485	BTr-_____		Nguyễn Văn Trang	Tiên Tây Thượng, Tiên Thuỷ, Huyện Châu Thành	17/12/2008	17/06/2009	04477/08V71
1579	V71-06487	BTr-_____		Võ Văn Phước	Phú Thuận, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	17/12/2008	17/06/2009	04484/08V71
1580	V71-06490	BTr-4492		Mạc Văn Thượng	240/2E, An Thuận B,Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	20/06/2011	20/06/2012	01060/11V71
1581	V71-06494	BTr-_____		Nguyễn Văn Lưỡng	An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	22/12/2008	19/06/2009	04502/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1582	V71-06500	BTr-_____		Nguyễn Văn Tâm	ấp Phú Hòa,xã Quới Thành, Huyện Châu Thành	22/12/2008	22/06/2009	04510/08V71
1583	V71-06504	BTr_____ __		Phan Văn Thạnh	ấp 4, Bình Thới, Huyện Bình Đại	22/12/2008	22/06/2009	04528/08V71
1584	V71-06507	BTr-_____		Nguyễn Văn Lộc	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/12/2008	22/06/2009	04529/08V71
1585	V71-06509	BTr-_____		Võ Phú Hưng	Phú Thuận, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	23/12/2008	23/06/2009	04532/08V71
1586	V71-06521	BTr-4617		Lê Văn Đẹt Em	ấp 3,xã Phú Long, Huyện Bình Đại	01/07/2010	01/01/2011	01108/10V71
1587	V71-06522	BTr-_____		Võ Văn Thái	ấp 1, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	24/12/2008	24/06/2008	04560/08V71
1588	V71-06524	BTr-_____		Đặng Văn Năm	ấp Hội An,xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	24/12/2008	24/06/2009	04559/08V71
1589	V71-06531	BTr-_____		Huỳnh Văn Ân	ấp 6, An Khánh, Huyện Châu Thành	22/12/2008	25/12/2009	04573/08V71
1590	V71-06533	BTr-_____		Nguyễn Văn Thanh	xã An Khánh, Huyện Châu Thành	25/12/2008	25/12/2009	04576/08V71
1591	V71-06534	BTr-_____		Trương Văn Mản	ấp Thủ Sở,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	25/12/2008	25/06/2009	04575/08V71
1592	V71-06536	BTr-_____		Võ Minh Sơn	ấp Phú Long,xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	26/12/2008	26/06/2009	04587/08V71
1593	V71-06537	BTr-_____		Nguyễn Kim Long	370/73, Thanh Tịnh, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	26/12/2008	26/06/2009	04589/08V71
1594	V71-06543	BTr-_____		Trần Văn Hùng	Tân Thông 5, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	29/12/2008	29/06/2009	04604/08V71
1595	V71-06544	BTr-_____		Châu Văn Cả	ấp 4, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	29/12/2008	29/06/2009	04611/08V71
1596	V71-06545	BTr-4589		Bùi Thị Yến	ấp 1, Phong Mỹ, Huyện Giồng Trôm	13/03/2010	13/09/2010	00526/10V71
1597	V71-06547	BTr-_____		Nguyễn Hoàng Anh	Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	29/12/2008	29/06/2009	04616/08V71
1598	V71-06548	BTr-_____		Trần Thanh Phương	ấp Phú Thuận,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	30/12/2008	30/06/2009	04621/08V71
1599	V71-06553	BTr-_____		Bùi Văn Thanh	ấp 10,xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	30/12/2008	30/06/2009	04643/08V71
1600	V71-06559	BTr-_____		Nguyễn Văn Thẹo	Tích Khánh, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	31/12/2008	30/06/2009	04656/08V71
1601	V71-06563	BTr-_____		Lê Quốc Dũng	Mỹ Đức, Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	31/12/2008	30/06/2009	04650/08V71
1602	V71-06565	BTr-4613		Trần Thanh Phong	Phú Đăng, Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày Nam	23/07/2009	30/06/2010	01741/09V71
1603	V71-06566	BTr-4616		Đinh Văn Lữ	ấp Chợ, xã Phú phụng, Huyện Chợ Lách	02/07/2009	02/07/2010	01612/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1604	V71-06567	BTr-_____		Dương Văn Hòa	ấp Bình Tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	31/12/2008	30/06/2009	04684/08V71
1605	V71-06581	BTr-4632		Nguyễn Văn Chà	ấp Hoà 1, xã Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	04/01/2010	04/01/2011	00010/10V71
1606	V71-06590	BTr-4634		Nguyễn Văn út Mười	ấp Tân Đức B,xã Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	26/03/2010	26/03/2011	00617/10V71
1607	V71-06594	BTr-_____		Trần Văn Vũ	ấp Chợ Mới, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	06/01/2009	06/07/2009	00045/09V71
1608	V71-06595	BTr-_____		Tô Văn Hậu	ấp Chợ Mới, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	06/01/2009	06/07/2009	00046/09V71
1609	V71-06604	BTr-_____		Trần Văn Tài	ấp 1, Tân Hưng, Huyện Ba Tri	07/01/2009	07/07/2009	00064/09V71
1610	V71-06610	BTr-4652		Võ Hoàng Điệp	28D, An Thuận A, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	13/05/2011	13/05/2012	00809/11V71
1611	V71-06620	BTr-_____		Trương Văn Tốt	Thủ Sở, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	12/01/2009	12/07/2009	00117/09V71
1612	V71-06623	BTr-_____		Nguyễn Hữu Ngon	ấp Chợ Mới, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	12/01/2009	12/07/2009	00128/09V71
1613	V71-06624	BTr-_____		Trương Văn Rô	ấp Phước Lễ, xã Thành Triệu, Huyện Châu Thành	12/01/2009	12/07/2009	00130/09V71
1614	V71-06625	BTr-_____		Dương Thị út	ấp Chợ Mới, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	12/01/2009	12/07/2009	00129/09V71
1615	V71-06626	BTr-4675		Châu Minh Tâm	45/75, Mỹ Sơn, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	18/01/2010	15/12/2010	00081/10V71
1616	V71-06628	BTr-5014		Trần Kim Phúc	Quí An, Hoà Lợi, Huyện Thạnh Phú	24/02/2010	24/02/2011	00341/10V71
1617	V71-06632	BTr-4669		Đòan Văn Trước	ấp 6, Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm	20/09/2013	20/09/2014	01446/13V71
1618	V71-06635	BTr-_____		Hùynh Văn Ngọt	ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	12/01/2009	12/07/2009	00145/09V71
1619	V71-06644	BTr-_____		Trần Văn Trang	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00166/09V71
1620	V71-06664	BTr-_____		Lê Văn Lên	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00185/09V71
1621	V71-06674	BTr-_____		Nguyễn Văn út	Quí Hòa, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00201/09V71
1622	V71-06685	BTr-_____		Võ Văn Qui	Quí Bình, Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00212/09V71
1623	V71-06689	BTr-_____		Nguyễn Văn Tuấn	ấp Quí An, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00217/09V71
1624	V71-06692	BTr-_____		Nguyễn Bảo Tòan	ấp Quí Lợi, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	15/01/2009	15/07/2009	00220/09V71
1625	V71-06698	BTr-_____		Nguyễn Văn Kính	Thủ Sỡ, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	16/01/2009	16/07/2009	00237/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1626	V71-06737	BTr-_____		Nguyễn Hữu Tài	518C Khu Phố 2,phường 8, Thành phố Bến Tre	06/02/2009	06/08/2009	00377/09V71
1627	V71-06747	BTr-_____		Phan Văn Tâm	109 ấp 2,xã Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	09/02/2009	09/08/2009	00400/09V71
1628	V71-06749	BTr-4818		Lê Văn Thuận	ấp An Vĩnh 2, xã Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	04/05/2011	04/05/2012	00734/11V71
1629	V71-06759	BTr-_____		Lê Tấn Nghĩa	126/7, Phú Đ, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	12/02/2009	12/08/2009	00453/09V71
1630	V71-06760	BTr-_____		Nguyễn Văn Pho	Phú Đa, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	12/02/2009	12/08/2009	00454/09V71
1631	V71-06762	BTr-_____		Nguyễn văn Lâm	ấp Giồng Chùa, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	12/02/2009	12/08/2009	00480/09V71
1632	V71-06765	BTr-_____		Nguyễn Văn Nọ	ấp Nhuận Trạch,xã Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	13/02/2009	13/08/2009	00489/09V71
1633	V71-06766	BTr-_____		Phạm Văn Sáu	ấp Mỹ Trạch,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	13/02/2009	13/08/2009	00490/09V71
1634	V71-06767	BTr-_____		Nguyễn Văn Mười	ấp Mỹ Trạch,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	13/02/2009	13/08/2009	00491/09V71
1635	V71-06768	BTr-_____		Nguyễn Văn Vũ	ấp Mỹ Trạch,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	13/02/2009	13/08/2009	00492/09V71
1636	V71-06770	BTr-_____		Hồ Thị Đẹp	ấp Mỹ Trạch,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	13/02/2009	13/08/2009	00494/09V71
1637	V71-06772	BTr-_____		Trương Văn Tùng	ấp Thị,xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	13/02/2009	13/02/2010	00499/09V71
1638	V71-06782	BTr-4836		Bùi Văn Luận	ấp Tiên Phú 1, xã Tiên Long, Huyện Châu Thành	04/03/2010	04/03/2011	00433/10V71
1639	V71-06806	BTr-_____		Phan Văn Vũ	ấp Thạnh Hòa,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	20/02/2009	23/08/2009	00606/09V71
1640	V71-06807	BTr-_____		Võ Văn Chung	ấp Thạnh Lợi,xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	20/02/2009	23/08/2009	00607/09V71
1641	V71-06808	BTr-4861		Trần Thanh Tâm	ấp Tân Điền,xã Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	27/08/2009	27/02/2010	02013/09V71
1642	V71-06812	BTr-_____		Trương Hiếu Trọng	32/90, Phú Phong, Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	25/02/2009	25/08/2009	00651/09V71
1643	V71-06822	BTr-_____		Phan Duy Dũng	1A, Đường 3/2, P2, Thành phố Bến Tre	03/03/2009	03/09/2009	00719/09V71
1644	V71-06829	BTr-_____		Võ Văn Chí	ấp Tân Thiện, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Nam	05/03/2009	05/09/2009	00730/09V71
1645	V71-06832	BTr-_____		Nguyễn Phong Vũ	166/14, Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành phố Bến Tre	06/03/2009	06/09/2009	00737/09V71
1646	V71-06838	BTr-_____		Bùi Hữu Nhân	ấp 2, Long Mỹ, Huyện Giồng Trôm	12/03/2009	12/09/2009	00768/09V71
1647	V71-06839	BTr-4939		Phạm Thị Kiều Thu	162/5 ấp 5,xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	12/07/2011	12/01/2012	01167/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1648	V71-06843	BTr-_____		Nguyễn Thanh Tuấn	ấp 4, Hữu Định, Huyện Châu Thành	17/03/2009	17/09/2009	00802/09V71
1649	V71-06856	BTr-_____		Lê Thanh Tiến	ấp Tân Quới Tây B,xã Minh Đức, Huyện Mỏ Cày Nam	20/03/2009	20/09/2009	00861/09V71
1650	V71-06877	BTr-____		TRương Thị Bé Phượng	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/09/2009	00909/09V71
1651	V71-06879	BTr-_____		Nguyễn Văn Lo	Hưng nhơn, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/09/2009	00908/09V71
1652	V71-06881	BTr-____		Trần Văn út Em	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/09/2009	00906/09V71
1653	V71-06882	BTr-_____		Nguyễn Văn Col	Trung Hiệp, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	25/03/2009	24/09/2009	00905/09V71
1654	V71-06884	BTr-_____		Nguyễn Văn Điệp	ấp 4, Châu Bình, Huyện Giồng Trôm	25/03/2009	25/09/2009	00919/09V71
1655	V71-06893	BTr-_____		Bùi Anh Việt	ấp Chợ, Thành Triệu, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00931/09V71
1656	V71-06894	BTr-_____		Nguyễn Văn Tài	Song Phú, Phú Đức, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00932/09V71
1657	V71-06902	BTr-_____		Phạm Thanh Phong	Thuận Điền, An Hiệp, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00943/09V71
1658	V71-06905	BTr-_____		Phan Thị Tươi	Bình An, Tường Đa, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00946/09V71
1659	V71-06906	BTr-_____		Dương Văn Thành	Hoà Thanh, An Hiệp, Huyện Châu Thành	27/03/2009	27/09/2009	00947/09V71
1660	V71-06916	BTr-_____		Huỳnh Văn ẩn	Hoà Lộc, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	31/03/2009	30/09/2009	00983/09V71
1661	V71-06926	BTr-_____		Nguyễn Văn Hải	ấp Bình Tây,xã Vỉnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/04/2009	07/10/2009	01010/09V71
1662	V71-06927	BTr-_____		Nguyễn Thị Dung	64/34ấp Bình Tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/04/2009	07/10/2009	01011/09V71
1663	V71-06929	BTr-_____		Trương Văn Vũ	ấp 3, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	09/04/2009	09/10/2009	01029/09V71
1664	V71-06931	BTr-_____		Trần Văn Quốc Lam	183, ấp 4, Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	10/04/2009	10/10/2009	01032/09V71
1665	V71-06935	BTr-_____		Nguyễn Văn Quang	ấp 2, Bình Hòa, Huyện Giồng Trôm	10/04/2009	10/10/2009	01045/09V71
1666	V71-06949	BTr-5074		Nguyễn Thị Còn	Thạnh Lợi, Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	15/12/2010	15/12/2011	02147/10V71
1667	V71-06950	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	Thạnh Lợi, Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	20/04/2009	21/10/2009	01114/09V71
1668	V71-06956	BTr-_____		Nguyễn Minh Hùng	Chợ Mới, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	22/04/2009	12/11/2009	01131/09V71
1669	V71-06959	BTr-_____		Nguyễn Ngọc ẩn	Chợ Mới, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	22/04/2009	12/11/2009	01130/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1670	V71-06960	BTr-_____		Nguyễn Văn Thạnh	ấp Mỹ Sơn, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/04/2009	12/11/2009	01128/09V71
1671	V71-06961	BTr-_____		Nguyễn Văn Tâm	ấp Phú Thạnh, xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	22/04/2009	12/11/2009	01129/09V71
1672	V71-06962	BTr-5478		Mai Hoàng Phục	ấp Phú Lợi, xã Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	01/02/2013	01/02/2014	00193/13V71
1673	V71-06963	BTr_____ __		Nguyễn Văn Hòa	90, ấp An Thạnh B, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	24/04/2009	24/10/2009	01148/09V71
1674	V71-06974	BTr-5079		Phạm Trung Trực	ấp 7,xã Mỹ Thạnh, Huyện Giồng Trôm	07/01/2010	07/01/2011	00040/10V71
1675	V71-06975	BTr-_____		Trần Văn Sửa	ấp Hưng Long,xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	06/05/2009	06/11/2009	01217/09V71
1676	V71-06980	BTr-5098		Trương Văn Giao	ấp Quí An,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	28/12/2009	28/12/2010	02810/09V71
1677	V71-06990	BTr-_____		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương,xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	14/05/2009	14/11/2009	01271/09V71
1678	V71-07009	BTr-_____		Hồ Văn Bé Toàn	160, ấp 6, xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	21/05/2009	21/11/2009	01314/09V71
1679	V71-07024	BTr-5240		Trần Tuấn Kiệt	ấp 9, xã Mỹ Hưng, Huyện Thạnh Phú	07/07/2011	07/07/2012	01134/11V71
1680	V71-07046	BTr-_____		Nguyễn Văn Cang	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01470/09V71
1681	V71-07048	BTr-_____		Thái Văn Khảnh	ấp 4,xã Hữu Định, Huyện Châu Thành	10/06/2009	10/12/2009	01473/09V71
1682	V71-07049	BTr-_____		Lê Minh Tuấn	ấp Kinh Cũ,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01474/09V71
1683	V71-07052	BTr-_____		Võ Minh Thanh	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01460/09V71
1684	V71-07055	BTr-_____		Trần Xuân Bắc	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01463/09V71
1685	V71-07057	BTr-_____		Lê Văn Chiến	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01465/09V71
1686	V71-07059	BTr-_____		Nguyễn Văn Xưa	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01476/09V71
1687	V71-07060	BTr-_____		Lương Công Đoàn	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01477/09V71
1688	V71-07065	BTr-_____		Nguyễn Ngọc Điện	ấp 2,xã Phong Nẫm, Huyện Giồng Trôm	10/06/2009	10/12/2009	01483/09V71
1689	V71-07068	BTr-_____		Khổng Hữu Hạnh	ấp An Thuận A,xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	11/06/2009	11/12/2009	01487/09V71
1690	V71-07072	BTr-5184		Nguyễn Thị Hương	ấp Long Thạnh,xã Long Hòa, Huyện Bình Đại	18/01/2010	18/01/2011	00090/10V71
1691	V71-07077	BTr-5190		Võ Lâm Triều	ấp Hòa Phước,xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc	11/12/2009	11/06/2010	02727/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1692	V71-07126	BTr-_____		Nguyễn Văn Thỏ	Long Vân, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01716/09V71
1693	V71-07131	BTr-_____		Nguyễn Văn Nguyên	Thanh Tịnh, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01721/09V71
1694	V71-07133	BTr-_____		Võ Văn Đức	Thanh Trung,Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01723/09V71
1695	V71-07135	BTr-_____		Huỳnh Văn Hai	Tân Thạnh, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01725/09V71
1696	V71-07136	BTr-_____		Bùi Văn Đặng	lLong Vân, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01726/09V71
1697	V71-07137	BTr-_____		Nguyễn Hữu Nghĩa	Long Vân, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01727/09V71
1698	V71-07138	BTr-_____		Nguyễn Như Long	Hưng Nhơn, Hoà NGhĩa, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01728/09V71
1699	V71-07139	BTr-_____		Trần Văn Coi	Quân Phong, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/07/2009	21/01/2010	01729/09V71
1700	V71-07159	BTr-_____		Trần Văn Hoàng	392, Tân An, Tân Thủy, Huyện Ba Tri	27/07/2009	27/01/2010	01769/09V71
1701	V71-07162	BTr-5331		Phạm Đăng Khoa	34/1, ấp 3, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	28/01/2011	28/01/2012	00167/11V71
1702	V71-07166	BTr-_____		Hồ Văn Phúc	237, ấp 4, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	03/08/2009	03/02/2010	01826/09V71
1703	V71-07169	BTr-_____		Huỳnh Văn Hòa	ấp Tân Đông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/08/2009	04/02/2010	01845/09V71
1704	V71-07176	BTr-_____		Lê Văn Tâm	159, Tân Điền, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	12/08/2009	12/02/2010	01885/09V71
1705	V71-07197	BTr-5315		Nguyễn văn Tráng	ấp 1, Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	28/09/2010	28/09/2011	01617/10V71
1706	V71-07208	BTr-_____		Tạ Văn Ut	101/28, Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	25/08/2009	25/02/2010	01994/09V71
1707	V71-07209	BTr-5325		Trương Văn Lắm	603, Tân Th Ngoài, Tân Phú Tây, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/07/2011	18/07/2012	01177/11V71
1708	V71-07216	BTr-_____		Hùynh Minh Nhựt	203B Khu Phố 2,Phường 7, Thành phố Bến Tre	31/08/2009	28/02/2010	02026/09V71
1709	V71-07219	BTr- 5475		Nguyễn Văn Tuấn	69 Thành Longm Thạnh Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	06/12/2012	06/12/2013	01522/12V83
1710	V71-07237	BTr-5359		Nguyễn Văn Bình	89, Hòa Thọ, Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	23/11/2010	23/11/2011	01957/10V71
1711	V71-07243	BTr-_____		Hồ Văn Hoàng	137/3, ấp 40, Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	09/03/2010	02135/09V71
1712	V71-07252	BTr-5369		Nguyễn Văn Trưng	537,ấp Bình Tây, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	15/04/2011	15/03/2012	00634/11V71
1713	V71-07254	BTr-_____		Lê Văn Bình	ấp 8, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	14/09/2009	14/03/2010	02162/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1714	V71-07265	BTr-_____		Lê Thành Trung	ấp Tân Thới, xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	31/08/2009	24/03/2010	02062/09V71
1715	V71-07279			Nguyễn Văn Đô	37, Khánh Thạnh, Khánh Th.Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	06/10/2009	06/04/2010	02310/09V71
1716	V71-07284	BTr-_____		Huỳnh Văn Thảo	Thới Hoà, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02328/09V71
1717	V71-07289	BTr-_____		Nguyễn Văn Tâm	Bình Thới, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02350/09V71
1718	V71-07290	BTr-_____		Lê Văn Phước	Nhuận Trạch, Cẩm Sơn, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02351/09V71
1719	V71-07294	BTr-_____		Nguyễn Trường Giang	An Vĩnh 2, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02355/09V71
1720	V71-07295	BTr-_____		Lê Văn Luận	An Vĩnh, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	08/10/2009	08/04/2010	02356/09V71
1721	V71-07324	BTr-5429		Nguyễn Văn Mưa	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/05/2010	10/05/2011	00814/10V71
1722	V71-07329	BTr-_____		Lê Văn An	Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	06/04/2011	28/10/2011	00598/11V71
1723	V71-07333	BTr-_____		Lê Thành Long	ấp Tân Thới,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	30/10/2009	30/04/2010	02481/09V71
1724	V71-07336	BTr-5441		Huỳnh Văn Hùng	ấp Xóm Cối, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/11/2011	01940/10V71
1725	V71-07337	BTr-_____		Nguyễn Văn Đoàn	205, ấp 4, Bình Thành, Huyện Giồng Trôm	02/11/2009	02/05/2010	02487/09V71
1726	V71-07341	BTr-5443		Bùi Văn Sơn	271/1, Hòa Chánh, Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	27/07/2012	27/07/2013	01069/12V71
1727	V71-07346	BTr-_____		Trần Văn Hòang	ấp Thanh Thủy,Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	09/11/2009	09/05/2010	02529/09V71
1728	V71-07348	BTr-5447		Nguyễn Văn Lộc	57 Tổ 2, Phú Mỹ, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	05/01/2011	05/07/2011	00011/11V71
1729	V71-07351	BTr-5466		Lê Văn Êm	90, ấp Tân Ngãi, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	05/06/2012	05/06/2013	00823/12V71
1730	V71-07365	BTr-5474		Lê Văn Vũ	ấp Bình Tây,Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	13/12/2010	23/06/2011	02108/10V71
1731	V71-07367	BTr-5477		Võ Thị Huệ	ấp 8,Châu Thành, Huyện Châu Thành	02/10/2013	02/10/2014	01512/13V71
1732	V71-07371	BTr-_____		Nguyễn Văn Tâm	Phú Ninh, Phú Đức, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02665/09V71
1733	V71-07372	BTr-_____		Trần Văn Tám	Phú Tường, Phú Đức, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02664/09V71
1734	V71-07373	BTr-5514		Cao Văn Yểm	ấp Thanh Thủy, xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	21/09/2012	21/09/2013	01409/12V71
1735	V71-07374	BTr-_____		Bùi Văn Trí	219A, Phú Tân, Phú Túc, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02663/09V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1736	V71-07375	BTr-_____		Cao Minh Dũng	Tổ 3, Hàm Luông, Tân Phú, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02662/09V71
1737	V71-07376	BTr-_____		Huỳnh Văn Sanh	Phú Định, Phú Đức, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02661/09V71
1738	V71-07377	BTr-_____		Trương Anh Tú	Tổ 15, Phú Hòa, Phú Túc, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02660/09V71
1739	V71-07378	BTr-_____		Văn Công Long	Phú Ninh, Phú Đức, Huyện Châu Thành	04/12/2009	04/06/2010	02659/09V71
1740	V71-07435	BTr-_____		Ngô Minh Hòang	18,ấp Chợ Mới, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	15/01/2010	15/07/2010	00076/10V71
1741	V71-07436	BTr-_____		Đặng Văn Lành	605 ấp Tân An,xã Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	18/01/2010	18/07/2010	00091/10V71
1742	V71-07437	BTr-_____		Nguyễn văn Tăng	ấp Hòa Phú 2,xã Định Thủy, Huyện Mỏ Cày Nam	18/01/2010	18/07/2010	00092/10V71
1743	V71-07449	BTr-_____		Trần Văn Sang	ấp Tân Long 1, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	28/01/2010	28/07/2010	00191/10V71
1744	V71-07453	BTr-1768		Phạm Thị Kiều Thu	162/5, ấp 5, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	12/07/2011	12/07/2012	01166/11V71
1745	V71-07491	BTr-_____		Huỳnh Trung Cường	36A, Tân Phước, Thị Trấn, Huyện Mỏ Cày Nam	01/03/2010	01/09/2010	00411/10V71
1746	V71-07501	BTr-_____		Hồ Văn Tỏ	ấp Mỹ Sơn đông, xã Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	12/03/2010	11/09/2010	00482/10V71
1747	V71-07502	BTr-_____		Phạm Văn Dũng	ấp Mỹ Sơn đông, xã Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	11/03/2010	11/09/2010	00483/10V71
1748	V71-07504	BTr-5608		Nguyễn Văn út Lớn	Mỹ Sơn Đông, xã Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	10/03/2011	10/03/2012	00415/11V71
1749	V71-07551	BTr-_____		Lê Thị Hòang Chinh	236 ấp 8,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	27/04/2010	27/10/2010	00766/10V71
1750	V71-07564	BTr-5693	26	CTy TNHH 1 Thành Viên DL Miền Tây	451, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	22/05/2014	23/05/2015	00775/14V71
1751	V71-07568	BTr-5665		Nguyễn Văn Hòa	90G ấp An Thạnh B,Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	30/03/2015	30/03/2016	00522/15V71
1752	V71-07615	BTr-_____		Ngô Văn Sang	Quí Điền B, Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	24/06/2010	24/12/2010	01080/10V71
1753	V71-07628	BTr-5736		Nguyễn Văn Tính	ấp Sao Vuông,xã Phú Long, Huyện Bình Đại	17/03/2015	17/03/2016	00445/15V71
1754	V71-07644	BTr-_____		Nguyễn Thanh Bình	293B, ấp 2, xã Phú Nhuận, Thành phố Bến Tre	06/08/2010	06/02/2011	01282/10V71
1755	V71-07651	BTr-5758		Đỗ Văn Ri	Trung Hiệp, Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	06/06/2012	06/06/2013	00832/12V71
1756	V71-07696	BTr-_____	BTr-_____	Hồ Văn Dũng	ấp Kinh Gãy,,Xã Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/09/2010	14/03/2011	01498/10V71
1757	V71-07705	BTr-5812		Bùi Văn Phước	ấp Thanh Xuân 2 ,,Xã Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	14/03/2012	14/03/2013	00430/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1758	V71-07706	BTr-_____		Đỗ Văn Năm	ấp 1, An Khánh, Huyện Châu Thành	24/09/2010	24/03/2011	01596/10V71
1759	V71-07721	BTr5813		Đặng Văn Đượm	56, Phú Hào, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	11/05/2011	11/05/2012	00797/11V71
1760	V71-07726	BTr-5817		Nguyễn Văn Xinh	Gia Khánh, Hưng Khánh Trung A, Huyện Mỏ Cày Bắc	04/07/2012	20/04/2013	00976/12V71
1761	V71-07727	BTr-_____		Đoàn Văn Lực	Thanh Bính 1, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	20/10/2010	20/04/2011	01706/10V71
1762	V71-07728	BTr-_____		Nguyễn Văn Tol	Thanh Bình II, Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	20/10/2010	20/04/2011	01708/10V71
1763	V71-07765	BTr-5873		Phạm Văn Vũ	ấp Phú Lợi,xã Bình Phú, Thành phố Bến Tre	05/11/2012	05/05/2013	01612/12V71
1764	V71-07766	BTr-5896		Phan Tấn Bình	ấp Gia Thạnh,xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	08/08/2011	08/08/2012	01291/11V71
1765	V71-07768	BTr-_____		Nguyễn Văn Sài	ấp Ông Cồm,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01946/10V71
1766	V71-07769	BTr-_____		Phạm Văn Sơn	ấp Ông Cồm,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01947/10V71
1767	V71-07770	BTr-_____		Cù Văn Khánh	ấp Ông Cồm,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01948/10V71
1768	V71-07771	BTr-_____		Võ Văn Lộ	ấp Ông Cồm,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01949/10V71
1769	V71-07772	BTr-_____		Nguyễn Văn Y	Tân Thông 3,Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01950/10V71
1770	V71-07774	BTr-_____		Phạm Văn Biếu	Mỹ Sơn Đông,Phú Mỹ, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01952/10V71
1771	V71-07775	BTr-_____		Dương Thị Thu Vân	Giathạnh,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01953/10V71
1772	V71-07776	BTr-_____		Tô Văn Nghĩa	Gia Thạnh,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01954/10V71
1773	V71-07779	BTr-_____		Nguyễn Văn Săn	ấp Ông Cồm,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01959/10V71
1774	V71-07780	BTr-_____		Nguyễn Văn Toản	ấp Thủ Sở, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01961/10V71
1775	V71-07781	BTr-_____		Trần Văn Thanh	Xóm Cối, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01962/10V71
1776	V71-07782	BTr-_____		Phạm Văn út Em	ông Cốm, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01963/10V71
1777	V71-07787	BTr-_____		Nguyễn Văn Hẳn	ông Cốm, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/11/2010	23/05/2011	01968/10V71
1778	V71-07794	BTr-_____		Nguyễn Văn Bé Ba	30, Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/11/2010	29/05/2011	02004/10V71
1779	V71-07799	BTr- 5883		Đoàn Minh Vương	80, Cầu Cống, Nhuân Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/10/2011	24/10/2012	00351/11S65

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1780	V71-07815	BTr_____ _		Nguyễn Văn Hiếu	Thừa Long, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02069/10V71
1781	V71-07824	BTr-_____		Nguyễn Văn Non	ấp Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02078/10V71
1782	V71-07830	BTr-_____		Đinh Tấn Hùng	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02084/10V71
1783	V71-07838	BTr_____ __		Trần Văn Hồ	Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	10/12/2010	10/06/2011	02101/10V71
1784	V71-07839	BTr-_____		Lê Văn Dũng	ấp Bình Tây,xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	13/12/2010	13/06/2011	02109/10V71
1785	V71-07848	BTr-5946		Trần Văn Lộc	Thanh Trung, Hưng Khánh Trung, Huyện Chợ Lách	17/01/2013	17/01/2014	00091/13V71
1786	V71-07849	BTr-_____		Nguyễn Văn Đeo	Tân Thạnh, Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	21/12/2010	21/06/2011	02194/10V71
1787	V71-07862	BTr-_____		Huỳnh Văn Tư	Long Hòa, Lonh Thới, Huyện Chợ Lách	31/12/2010	30/06/2011	02259/10V71
1788	V71-07863	BTr-_____		Phan Văn Khuya	39/68, Long Quới, Long Thới, Huyện Chợ Lách	30/12/2010	30/06/2011	02258/10V71
1789	V71-07871	BTr-_____		Lâm Văn Hoanh	504/67 ấp Long Huê,Long Thới, Huyện Chợ Lách	07/01/2011	07/07/2011	02230/10V71
1790	V71-07872	BTr-_____		Mai Văn Trọng	180, An Thới, Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	12/01/2011	12/07/2011	00053/11V71
1791	V71-07898	BTr-6034	35	CTy TNHH 1TV Du Lịch Miền Tây	451, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	11/08/2014	12/08/2015	01143/14V71
1792	V71-07899	BTr-6038	36	CTy TNHH 1TV Du Lịch Miền Tây	451, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/08/2013	12/08/2014	01192/13V71
1793	V71-07940	BTr-_____		Trần Văn Tùng	158, Thừa Tiên, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	14/03/2011	14/09/2011	00450/11V71
1794	V71-07950	BTr-_____		Huỳnh Văn Măng	Thanh Trung,Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	18/03/2011	18/09/2011	00473/11V71
1795	V71-07951	BTr-_____		Nguyễn Văn Lập	Phú Hòa, Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	18/03/2011	18/09/2011	00482/11V71
1796	V71-07956	BTr-_____		Trần Văn Lượng	40, ấp Thừa Tiên, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/03/2011	24/09/2011	00517/11V71
1797	V71-07957	BTr-_____		Nguyễn Văn Hạn	03, ấp Thừa Trung, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	24/03/2011	24/09/2011	00518/11V71
1798	V71-07971	BTr-_____		Nguyễn Văn Dũng	271, Phú Lễ, Phú Đức, Huyện Châu Thành	30/03/2011	30/09/2011	00556/11V71
1799	V71-07978	BTr-_____		Nguyễn Văn Vũ Phong	Thừa Lợi, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	07/04/2011	06/10/2011	00606/11V71
1800	V71-07979	BTr-_____		Nguyễn Văn Tài	ấp 6, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	07/04/2011	06/10/2011	00607/11V71
1801	V71-07987	BTr-6081	BTr-6081	Nguyễn Văn Thành	191 ấp 3, An Phước, Huyện Châu Thành	26/11/2013	26/11/2014	02322/13V63

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1802	V71-07990	BTr-_____		Hùynh Văn út	ấp Lân Bắc,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	15/04/2011	15/10/2011	00638/11V71
1803	V71-07996	BTr-_____		Nguyễn Văn Thắng	19/3 ấp Quí Thuận B,xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	21/04/2011	21/10/2011	00674/11V71
1804	V71-08011	BTr_____ _		Phan Thị Thu Ba	197 ấp 2, xã Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	26/04/2011	26/10/2011	00707/11V71
1805	V71-08047	BTr-_____		Ngô Văn Non	Cầu Cống, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	13/05/2011	13/11/2011	00810/11V71
1806	V71-08060	BTr-_____		Lê Đức Lợi	Thừa Thạnh, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	26/05/2011	26/11/2011	00899/11V71
1807	V71-08097	BTr-_____		Nguyễn Văn Hồng	ấp Sơn Châu,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	07/12/2011	00980/11V71
1808	V71-08099	BTr-_____		Nguyễn Duy Thanh	ấp Sơn Châu,xã Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	07/12/2011	00982/11V71
1809	V71-08100	BTr-_____		Nguyễn Văn Hoàng	àng/76, Thới Lộc, Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	07/12/2011	00990/11V71
1810	V71-08101	BTr-_____		Trang Sĩ Khối	Sơn Châu, Sơn Định, Huyện Châu Thành	07/06/2011	07/12/2011	00991/11V71
1811	V71-08102	BTr-_____		Nguyễn Thành Nam	Tân Thới, Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	07/12/2011	00994/11V71
1812	V71-08103	BTr-_____		Trần Ngọc Phú	150/76, Tân Thới, Sơn Định, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	07/12/2011	00992/11V71
1813	V71-08104	BTr-_____		Huỳnh Thanh Tùng	Tân Thới, Sơn Định, Huyện Châu Thành	07/06/2011	07/12/2011	00993/11V71
1814	V71-08106	BTr-_____		Trang Sĩ Song	ấp Sơn Phụng,xã Sơn định, Huyện Chợ Lách	07/06/2011	07/12/2011	00999/11V71
1815	V71-08176			Võ Văn Hưỡng	Thừa Trung, Thừa Đức, Huyện Bình Đại	21/09/2011	21/03/2012	01554/11V71
1816	V71-08179	BTr-_____		Lê Văn Thảng	ấp 7,Tân Thành Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	29/09/2011	29/03/2012	01603/11V71
1817	V71-08212	BTr-_____		Lai Quang Phước	253 ấp 4,Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/10/2011	24/04/2012	01777/11V71
1818	V71-08223	BTr_____ _		Lai Quang Phước	253 ấp 4,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	01/11/2011	01/05/2012	01807/11V71
1819	V71-08247	BTr-_____		Lê Văn Ruôn	ấp Tân Hậu 2, Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	10/08/2011	10/02/2012	01282/11V71
1820	V71-08281			Bùi Văn Kiệt	Hòa Thuận, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02096/11V71
1821	V71-08282	BTr-_____		Nguyễn Văn Tự	Vĩnh Lộc, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02097/11V71
1822	V71-08283	BTr-_____		Võ Hữu Lộc	Phú Đa, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02098/11V71
1823	V71-08284	BTr-_____		Trần Văn Trong	Phú Đa, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02099/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1824	V71-08285	BTr-_____		Nguyễn ánh Dũng	Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02100/11V71
1825	V71-08286	BTr-_____		La Thanh Cầm	Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02101/11V71
1826	V71-08287	BTr-_____		Nguyễn Xuân Điều	Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02102/11V71
1827	V71-08288	BTr-_____		Nguyễn Trí Nguyên	Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02103/11V71
1828	V71-08289	BTr-_____		Trần Văn Cà Hoa	Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02104/11V71
1829	V71-08290	BTr-_____		Nguyễn Ngô Hoàng Duy	Phú Đa, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02105/11V71
1830	V71-08291	BTr-_____		Nguyễn Minh Hiếu	Hòa Thuận, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02106/11V71
1831	V71-08292	BTr-_____		Nguyễn Minh Hiếu	Hòa Thuận, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02107/11V71
1832	V71-08293	BTr-_____		Cao Hoàng Sang	Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02108/11V71
1833	V71-08294	BTr-_____		Lê Văn Vỏ	Phú Hiệp, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02109/11V71
1834	V71-08295	BTr-_____		Võ Văn Khê	Phú Hiệp, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02110/11V71
1835	V71-08297	BTr-_____		Nguyễn Văn Định	ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02112/11V71
1836	V71-08298	BTr-_____		Nguyễn Văn Định	ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02113/11V71
1837	V71-08299	BTr-_____		Nguyễn Văn Trình	Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02095/11V71
1838	V71-08300	BTr-_____		Cao Hoàng Sang	Phú Bình, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02115/11V71
1839	V71-08301	BTr-_____		Nguyễn Văn Cang	Phú Đa, Vĩnh Bình, Huyện Chợ Lách	22/12/2011	22/06/2012	02116/11V71
1840	V71-08304	BTr-_____		Nguyễn Văn Dữ	Thanh Xuân, Hưng Khánh Trung B, Huyện Chợ Lách	26/12/2011	26/06/2012	02142/11V71
1841	V71-08364	BTr-6470		Trần Minh Chí	ấp Cả Nhỏ, Định Trung, Huyện Bình Đại	27/11/2013	27/11/2014	01786/13V71
1842	V71-08390	BTr-6450		Nguyễn Văn Mười	ấp 10, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	30/12/2013	30/12/2014	02580/13V63
1843	V71-08393	BTr-_____		Hùynh văn Hữu Duy	221/34 ấp Bình Tây,Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/03/2012	27/09/2012	00515/12V71
1844	V71-08394	BTr-6447		Hùynh Tấn Phúc	710/34 ấp Bình Tây,Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	24/03/2014	24/03/2015	00487/14V71
1845	V71-08395	BTr-_____		Nguyễn Văn Chẩn	ấp 11,xã Hưng Lễ, Huyện Giồng Trôm	29/03/2012	29/09/2012	00520/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1846	V71-08445			Phạm Văn Hiếu	22/2, Quí Bình. Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/06/2012	07/12/2012	00853/12V71
1847	V71-08449	BTr-_____	BTr-	Phạm Văn Hiểu	An Thiện, Thành Thới B, Huyện Mỏ Cày Nam	12/06/2012	12/12/2012	00865/12V71
1848	V71-08521	BTr-_____		Phạm Văn Hậu	An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	06/09/2012	06/03/2013	01310/12V71
1849	V71-08544	BTr-6598		Phan Thanh Thảo	ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	22/05/2014	22/05/2015	01362/14S69
1850	V71-08582	BTr-_____		Trần Văn Dũng	ấp Long Khánh, xã Tân Thiềng, Huyện Chợ Lách	20/11/2012	21/05/2013	01705/12V71
1851	V71-08653	BTr-_____		Hùynh Văn Hữu Duy	ấp Bình tây, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	13/03/2013	13/09/2013	00414/13V71
1852	V71-08677	BTr-_____		Phạm Văn Phương	ấp Thừa Lợi, xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	08/04/2013	04/10/2013	00561/13V71
1853	V71-08740	BTr-_____		Đặng Văn Ngon	ấp Tân Thạnh, xã Tân Bình, Huyện Mỏ Cày Bắc	30/07/2013	30/01/2014	01127/13V71
1854	V71-08758	BTr-		Phạm Minh Tân	ấp Sơn Qui, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	04/09/2013	04/03/2014	01334/13V71
1855	V71-08759	BTr-		Phạm Minh Trường	ấp Sơn Qui, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	04/09/2013	04/03/2014	01335/13V71
1856	V71-08760	BTr-_____		Phạm Minh Toàn	ấp Sơn Qui, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	04/09/2013	04/03/2014	01336/13V71
1857	V71-08761	BTr-_____		Phạm Văn Dương	ấp Sơn Qui, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	04/09/2013	04/03/2014	01337/13V71
1858	V71-08762	BTr-_____		Huỳnh Kim Đẩu	ấp Sơn Qui, TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	04/09/2013	04/03/2014	01338/13V71
1859	V71-08764	BTr-_____		Đoàn Văn Tâm	ấp Mỹ Đức, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	05/09/2013	05/03/2014	01063/13V71
1860	V71-08768	BTr-_____		Võ Văn Lục	ấp Mỹ Trạch, xã Hương Mỹ, Huyện Mỏ Cày Nam	09/08/2013	17/03/2014	01429/13V71
1861	V71-08787	BTr-6834		Đỗ Ngọc Nhân	152/1, Vĩnh Khánh, An Thạnh, Huyện Mỏ Cày Nam	06/05/2014	06/05/2015	00671/14V71
1862	V71-08895	BTr-_____		Nguyễn Văn Tót	Giao Thạnh, Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Bắc	24/06/2014	24/12/2014	00938/14V71
1863	V71-09027	BTr_____	BTr_____	Hùynh Văn Hữu Duy	221/34, Bình Tây, Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/04/2015	07/10/2015	00549/15V71
1864	V71-09028	BTr_____		Trân Văn Quốc Vũ	589, Vĩnh Phú, xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	07/04/2015	07/10/2015	00550/15V71
1865	V71-09130	BTr-.....		Nguyễn Văn Rết	2011 Khu phố 7, TT Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam	28/09/2015	28/03/2016	01430/16V71

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

CÁC PHƯƠNG TIỆN CHỞ KHÁCH VÀ KHÁCH DU LỊCH QUÁ HẠN KIỂM TRA HÀNG NĂM

(Tính đến ngày 31 tháng 03 năm 2016)

Tỉnh thành: **Bến Tre (V)**

Số TT	*Số ĐK*	*Số ĐKHC*	*Tên phương tiện*	*Chủ phương tiện*	*Địa chỉ*	*Ngày kiểm tra*	*Ngày hết hạn*	*Số biên bản*
1	V71-00031	BTr-0495	THUậN PHƯớC HOà	Nguyễn Hữu Phước	Xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	25/02/2009	25/02/2010	00661/09V71
2	V71-00034	BTr-0961	Thành Triệu 2	Võ Văn Đủ	ấp Xương Long, Xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	16/06/2011	25/06/2012	01052/11V71
3	V71-00039	BTr-0389	Phát Lợi	Nguyễn văn Vọng	ấp Xương Hòa 2, xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú	16/11/2010	24/10/2011	01913/10V71
4	V71-00054	BTr-0258	Ngân Tuyền	Trần Thị Tiến	Khu phố 4, tt Ba Tri, Huyện Ba Tri	04/08/2009	04/03/2010	01838/09V71
5	V71-00087	BTr-0342	Phước Lợi	Trần Văn Hữu	Phú Ninh, Phú Đức, Huyện Châu Thành	09/04/2015	27/08/2015	00583/15V71
6	V71-00092	BTr-0760	Btr-0760	Trần Khánh Ly	Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	08/08/2008	08/08/2009	01871/08V64
7	V71-00108	BTr-0376	Tân Phước Lộc	Phạm thị Xuân Mai	Phước hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	01/10/2007	01/07/2008	01003/07V71
8	V71-00152	BTr-0829	Vạn Tượng	Nguyễn thị Lành	14, Nguyễn Huệ,Phường 1, Thành phố Bến Tre	31/12/2008	30/06/2009	04669/08V71
9	V71-00153	BTr-0872	Trọng Nghĩa	Nguyễn Thị Khanh	Phú Quới, xã Vĩnh Hòa, Huyện Chợ Lách	03/06/2008	13/06/2009	01377/08V71
10	V71-00186	BTr-0627	VIOLET	Nguyễn Văn Phấn	Phú Lễ, Phú Đức, Huyện Châu Thành	16/11/2013	02/08/2014	01742/13V71
11	V71-00196	BTr-0697	Trường Phát	Nguyễn Thị Hà	Quí Hòa, Hòa lợi, Huyện Thạnh Phú	17/05/2013	16/06/2014	00768/13V71
12	V71-00211	BTr-0366	Công Lập	Nguyễn văn Hai	ấp 5,Thị Trấn Thạnh Phú, Huyện Thạnh Phú	14/02/2012	14/02/2013	00284/12V71
13	V71-00216	BTr-0515	Phước Lộc	Lý Thị Báu	Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách	27/10/2014	30/08/2015	01582/14V71
14	V71-00219	BTr-0277	Tân Quốc Cường	Nguyễn Văn Chính	Xã Thạnh Phú Đông, Huyện Giồng Trôm	05/01/2009	05/11/2009	00030/09V71
15	V71-00226	BTr-0645	NGHĩA THàNH	Đỗ văn Chấn	ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	07/02/2014	07/02/2015	00235/14V71
16	V71-00300	BTr-0702	ái Hữu 1	Nguyễn Thị Lan	7/2 Phú Hoà,Xã Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	09/09/2009	05/10/2010	02129/09V71
17	V71-00310	BTr- 0270	Tân phước Lộc	Nguyễn Văn Bé	xã Phú khánh,, Huyện Thạnh Phú	13/05/2009	11/05/2010	01264/09V71
18	V71-00319	BTr-0011	Nguyễn Hoàng	Nguyễn Văn Khiêm	Xã Định Trung, Huyện Bình Đại	02/03/2012	24/03/2013	00365/12V71
19	V71-00324	BTr-0700	TÂN PHáT	Tiêu Yến Hui	Long Thới, Huyện Chợ Lách	30/12/2010	18/09/2011	02265/10V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
20	V71-00326	BTr-0246	Sông Tiền	Trương Văn Năm	Xã Tân Phú, Huyện Châu Thành	24/09/2010	30/09/2011	01593/10V71
21	V71-00330	BTr-0517	Tân Minh Châu	Nguyễn Thị Trưng	Xã Phú Thuận, Huyện Bình Đại	28/04/2009	28/04/2010	01167/09V71
22	V71-00348	BTr-0911	Phước Chung	Võ Văn Chung	ấp 4,Xã Phú Long, Huyện Bình Đại	14/03/2011	14/03/2012	00441/11V71
23	V71-00394	BTr-0428		Nguyễn Thị Mật	TT Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	31/01/2010	30/03/2010	00179/10V83
24	V71-00406	BTr-0285	BTr-0285	Võ Hồng Lệ	ấp 8,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	01/02/2010	01/02/2011	00216/10V71
25	V71-00425	BTr-0650	PHƯỚC LỘC HÒA	Hùynh Thanh Nam	Xã Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	21/04/2011	21/04/2012	00669/11V71
26	V71-00431	BTr-1132		Nguyễn Hữu Phước.	ấp Phú Ninh,Xã Phú Đức, Huyện Châu Thành	05/02/2010	05/02/2011	00269/10V71
27	V71-00435	BTr-0504		Phạm Đăng Khoa	ấp 3,xã Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	06/01/2012	06/07/2012	00029/12V71
28	V71-00445	BTr-0207	PHƯỚC HÒA	Lê văn Hòa	Xã Thạnh Phong, Huyện Thạnh Phú	09/01/2014	14/10/2014	00040/14V71
29	V71-00474	BTr-0156		Hồ Thị Nhớ	ấp 4, Tam Hiệp, Huyện Bình Đại	24/03/2010	13/03/2011	00590/10V71
30	V71-00503	BTr-0522	Thuận Phát	Hùynh Văn Nhựt	Xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam	01/10/2007	01/07/2008	01002/07V71
31	V71-00569	BTr-0516	PHƯỚC HƯNG	Nguyễn Thái Việt	Xã Định Trung, Huyện Bình Đại	05/09/2007	05/09/2008	00870/07V71
32	V71-00582	BTr-0371	Vỉnh Phước	Nguyễn Văn Để	Xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	30/05/2008	30/05/2009	01339/08V71
33	V71-00642	BTr-0481	BTr-0481	Lê Thị Nguyên	ấp Bình Thanh, Xã Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	03/03/2009	06/02/2010	01020/09V63
34	V71-00644	BTr-1001	Thanh Tâm	Chung Văn út	ấp Thạnh An,Xã Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	11/07/2014	10/08/2015	01006/14V71
35	V71-00648	BTr-0269	Tân Phú	Phan Tô Vũ Phong	Phường 1, Thành phố Bến Tre	13/03/2010	10/02/2011	00525/10V71
36	V71-00704	BTr-0391		Triệu Văn Mạng	34, ấp Thạnh Bình, Bình Thạnh, Huyện Thạnh Phú	06/06/2014	25/06/2015	00843/14V71
37	V71-00712	BTr-1034	PHú THàNH TÂY	Lê Thị Lan	Quới Sơn, Huyện Châu Thành	28/04/2009	28/10/2009	01165/09V71
38	V71-00780	BTr-0845	KIM THàNH	Nguyễn văn Công	Phú đức, Huyện Châu Thành	29/10/2008	29/10/2009	03712/08V71
39	V71-00790	BTr-0447	Vạn Lộc	Nguyễn Văn Tiên	Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	30/09/2011	30/09/2012	01640/11V71
40	V71-00893	BTr-0375	Phước Thành	Phạm Thu Trúc	Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	09/10/2012	30/05/2013	01488/12V71
41	V71-00896	BTr-0351	ĐồNG QUÊ	Trần văn Mộc	Xã Bình Khánh Đông, Huyện Mỏ Cày Nam	30/12/2014	22/12/2015	01936/14V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
42	V71-00909	BTr-0682	Nam Thành	Võ Văn Thành	412/AT, An Thuận, An Thủy, Huyện Ba Tri	18/06/2014	24/06/2015	00916/14V71
43	V71-00932	BTr-- _____	Vạn Thành	Hùynh văn Hiếu	ấp An Trạch Đông, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	24/01/2008	10/10/2008	00501/08V71
44	V71-00965	BTr-1378	Nguyên Phước	Dương Văn Ngợi	116 ấp ông Thung, xã Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	27/03/2009	16/10/2009	00926/09V71
45	V71-01015	BTr-0625	BTr-0625	Lê Văn út	Xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/12/2008	20/11/2009	04293/08V71
46	V71-01021	BTr-0511	Tân Hòang long	Đặng Văn Hoa	Phú Long Phụng, Phú Khánh, Huyện Thạnh Phú	06/01/2010	11/01/2011	00033/10V71
47	V71-01149	BTr-0257	BTr-0257	Nguyễn Văn Xuân	Chợ Mới,Thạnh Ngãi, Huyện Mỏ Cày Nam	12/01/2009	12/01/2010	00133/09V71
48	V71-01239	BTr- 0851		Lê Văn út	xã Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	11/01/2012	11/01/2013	00048/12V71
49	V71-01334	BTr-0117	BTr-0117	Công Ty Cổ Phần Du Lịch Bến Tre	P2, Thành phố Bến Tre	05/08/2013	24/05/2014	01141/13V71
50	V71-01368	BTr-0473	BTr-0473	Lê Văn út	Lương Phú, Huyện Giồng Trôm	02/12/2008	02/12/2009	04292/08V71
51	V71-01381	BTr-0047	BTr-0047	Công Ty cổ phần Du Lịch Bến Tre	Phường 2, Thành phố Bến Tre	18/12/2007	18/12/2008	02187/07V71
52	V71-01393	BTr-0124	BTr-0124	Đoạn Quản Lý Giao Thông Thủy Bộ Bến Tre	711C,Phú Hào,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	27/02/2013	01/11/2013	00332/13V71
53	V71-01506	BTr-0253	BTr-0253	HTX Vận Tải Thủy Bộ Châu Thành.	KP3 ; Thị Trấn Châu Thành, Huyện Châu Thành	25/02/2009	25/02/2010	00660/09V71
54	V71-01606	BTr-1047		Đỗ Văn Hậu	519/6A, Xã An Khánh, Huyện Châu Thành	09/06/2015	21/03/2016	00874/15V71
55	V71-01792	BTr-1091		Phan Văn Sách	ấp Vĩnh Trị, Khánh Thạnh Tân, Huyện Mỏ Cày Nam	21/01/2015	19/12/2015	00125/15V71
56	V71-01798	BTr-5332	Đăng Khanh	Phạm Đăng Khoa	34/1 ấp An Khương,Xã Mỹ An,, Huyện Thạnh Phú	24/10/2011	24/10/2012	01767/11V71
57	V71-01800	BTr-0502		Trương Văn Thắng	ấp An Bình,Xã An Thạnh., Huyện Thạnh Phú	22/09/2014	22/10/2015	01386/14V71
58	V71-01904	BTr-0284		Võ Thị Thu Nguyệt	Tân Thạch, Huyện Châu Thành	07/12/2007	07/06/2008	01972/07V71
59	V71-01922	BTr-0503	BTr-0503	Nguyễn Văn Cầu	Xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	25/02/2009	25/02/2010	00658/09V71
60	V71-01939	BTr-0930		Trần Việt Hùng	ấp Tân nhuận, Nhuận phú tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/03/2015	05/03/2016	00465/15V71
61	V71-01948	BTr-0369	BTr-0369	Nguyễn Văn Nhụy	ấp Hòa Lợi,Xã Lương Hoà, Huyện Giồng Trôm	10/08/2010	10/08/2011	01302/10V71
62	V71-01954	BTr-0439	BTr-0439	Nguyễn Văn Em	ấp 5,Thạnh phú đông, Huyện Giồng Trôm	20/11/2012	15/10/2013	01581/12V71
63	V71-01955	BTr-0155	BTr-0155	Công Ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu	ấp 8,Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	03/12/2008	02/11/2009	04319/08V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
64	V71-01971	BTr-0086		Trịnh Thị Cẩm Loan	ấp Tân Vinh, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	02/10/2011	01588/10V71
65	V71-01983	BTr-0643		Đổ Văn Quởn	Hòa Lợi, Huyện Thạnh Phú	23/08/2007	23/08/2008	00820/07V71
66	V71-01991	BTr-0354		Nguyễn Thị Hai	ấp Phú Mỹ,Xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	07/04/2010	28/04/2011	00675/10V71
67	V71-02034	BTr-0340	BTr-0340	Nguyễn Văn Phúc	ấp An Khương , xã An Điền, Huyện Thạnh Phú	07/09/2010	07/10/2011	01451/10V71
68	V71-02060	BTr-0505	BTr-0505	Phạm Văn Triêu	ấp Tiên đông vàm, xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	21/02/2008	21/02/2009	00626/08V71
69	V71-02084	BTr-0578		Phan Văn Giàu	130, ấp 3, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	15/01/2009	15/07/2009	00200/09V71
70	V71-02103	BTr-0635	BTr-0635	Huỳnh Hiếu Nghĩa	Tân Thạch, Huyện Châu Thành	21/08/2008	21/08/2009	02716/08V63
71	V71-02108	BTr-0329		Trương Minh Sang	xã Sơn Hòa, Huyện Châu Thành	15/10/2007	15/06/2008	01075/07V71
72	V71-02114	BTr-0713	BTr-0713	Phạm Văn Đại	ấp 3, Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2007	24/09/2008	01697/07V63
73	V71-02123	BTr-0755	BTr-0755	Đọan Quản Lý Giao thông Thủy Bộ Bến Tre	ấp Phú Hào,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	10/10/2014	10/10/2015	01413/14V71
74	V71-02124	BTr-0746	BTr-0746	Đọan Quản Lý Giao Thông Thủy Bộ Bến Tre	ấp Phú Hào,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	12/03/2015	09/02/2016	00422/15V71
75	V71-02125	BTr-0737	BTr-0737	Đọan Quản Lý Giao Thông Thủy Bộ Bến Tre	ấp Phú Hào,Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	26/08/2014	26/08/2015	01235/14V71
76	V71-02150	BTr-0820	BTr-0820	Nguyễn Văn Dũng	Hòa Nghĩa, Huyện Chợ Lách	04/09/2009	07/09/2010	02467/09V63
77	V71-02167	BTr-0715	BTr-0715	Lê Văn Xích	ấp An Hòa,xã Long Thới, Huyện Chợ Lách	26/12/2007	26/06/2008	02226/07V71
78	V71-02176	BTr-0946	BTr-0946	Trần Việt Hùng	ấp Tân Nhuận, xã Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	23/03/2015	05/03/2016	00464/15V71
79	V71-02194	BTr-0967		Hùynh Thị Thủy	ấp An Bình, xã An Qui, Huyện Thạnh Phú	19/11/2009	20/12/2010	02593/09V71
80	V71-02279	BTr-1107	Tân Phước Hậu	Nguyễn Văn Kiến	ấp 4, xã An Thuận, Huyện Thạnh Phú	25/12/2009	20/12/2010	02806/09V71
81	V71-02280	BTr-1129		Lê Thị Ngọc Loan	ấp Khánh Hội đông, xã Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	16/04/2008	16/10/2008	00833/08V71
82	V71-02282	BTr-1111		Bùi Văn Trận	ấp An Trường, xã Phước Hiệp, Huyện Mỏ Cày Nam	28/04/2010	26/04/2011	00757/10V71
83	V71-02296	BTr-1142		Kiều Phương Trang	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	28/08/2014	17/08/2015	01257/14V71
84	V71-02310	BTr-1158		HTX Vận Tải Thủy Bộ Châu Thành	Khu Phố 3, TT Châu Thành, Huyện Châu Thành	30/09/2011	30/09/2012	01644/11V71
85	V71-02330	BTr-1188		Phạm Ngọc Chấm	ấp 1,Xã Hưng Phong, Huyện Giồng Trôm	04/07/2012	20/05/2013	00979/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
86	V71-02470	BTr-1510	Ca nô công tác	Chi Cục Quản Lý Thị Trường Bến Tre.	114 Hùng Vương,Phường 2,, Thành phố Bến Tre	31/03/2014	21/09/2014	00529/14V71
87	V71-02529	BTr-1434		Thái Văn Tâm	ấp Thành Long, xã Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	05/03/2012	21/03/2013	00359/12V71
88	V71-02537	BTr-.._____.		Nguyễn Thị Thanh Sự	ấp Sơn Quy, Thị Trấn Chợ Lách, Huyện Chợ Lách	17/10/2007	18/10/2008	01123/07V71
89	V71-02662	BTr-1442		Đoạn Quản Lý Giao Thông Thủy Bộ Bến Tre	711C áp Phú Hào,xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	04/02/2015	25/01/2016	00195/15V71
90	V71-03353	BTr-1932		Lê Văn Đắc	Phú Mỹ, Phú Túc, Huyện Châu Thành	07/04/2010	07/10/2010	00674/10V71
91	V71-03506	BTr-2078		Đặng Minh Tuấn	ấp Tiên Đông Thượng, Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	27/11/2014	18/11/2015	01692/14V71
92	V71-03878	BTr-2240	BTr-2240	Phạm Văn Hoài	ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	22/12/2011	22/12/2012	02756/11V63
93	V71-03963	BTr-2411		Lê Chí Thuận	ấp 8, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	04/07/2013	23/03/2014	00994/13V71
94	V71-03987	BTr-_____		Mai Thành Liêm	252D,K 2, Phường 7, Thành phố Bến Tre	13/05/2008	13/11/2008	00925/08V71
95	V71-04089	BTr-2560		Nguyễn Hòang Vân	ấp Thới Hòa 1,xã Thới Thuận, Huyện Bình Đại	23/03/2015	20/02/2016	00476/15V71
96	V71-04446	BTr-_____		HTX Thuỷ Sản Đồng Tâm	ấp Thừa Lợi,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	17/06/2008	17/12/2008	01578/08V71
97	V71-04628	BTr-_____		Lưu Văn Tiết	ấp 8,xã An Thủy, Huyện Ba Tri	24/06/2008	24/12/2008	01805/08V71
98	V71-05377	BTr-3485		Nguyễn Thị Thảo	Đông Kinh, Vĩnh Hoà, Huyện Chợ Lách	22/04/2009	22/04/2010	01124/09V71
99	V71-05561	BTr-3665		Huỳnh Hữu Danh	ấp 3,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	27/10/2010	27/10/2011	02484/10V63
100	V71-05876	BTr-3949		Nguyễn Minh Bằng	Thanh Xuân 1, Thanh Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	25/07/2013	25/08/2014	01100/13V71
101	V71-06533	BTr-4577		Nguyễn Văn Thanh	Xã An Khánh, Huyện Châu Thành	16/01/2014	17/01/2015	00082/14V71
102	V71-06586	BTr-4614		Trương Văn Diển	An Khương, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	15/12/2011	07/09/2012	02052/11V71
103	V71-06787	BTr-_____		Ngô Hữu Tài	ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	18/02/2009	13/08/2009	00557/09V71
104	V71-06815	BTr-4948		Thái Văn Tâm	ấp Thành Long, Thành Thới A, Huyện Mỏ Cày Nam	05/03/2012	21/03/2013	00360/12V71
105	V71-06993	BTr-_____		Đặng Mộng Lương	211C Trương Định,Phường 6, Thành phố Bến Tre	18/05/2009	18/05/2010	01153/09V71
106	V71-07017	BTr-5128		Lê Văn Nê	18/55 ấp Lân Đông,xã Phú Sơn, Huyện Chợ Lách	10/10/2013	10/10/2014	01566/13V71
107	V71-07161	BTr-5287		Trương Văn Diển	An Khương, Mỹ An, Huyện Thạnh Phú	15/12/2011	22/01/2013	02062/11V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
108	V71-07165	BTr-5286		Hồ Văn Hậu	33/5, ấp 5, Bình Thắng, Huyện Bình Đại	23/03/2015	20/03/2016	00478/15V71
109	V71-07190	BTr-5309		HTX Vận Tải Thủy Bộ Châu Thành	Khu Phố 3, TT Châu Thành, Huyện Châu Thành	01/04/2015	26/03/2016	00539/15V71
110	V71-07324	BTr-5429		Nguyễn Văn Mưa	ấp Thừa Thạnh,xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại	07/05/2012	04/05/2013	00676/12V71
111	V71-07441	BTr-5554		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	18/12/2013	18/01/2015	01899/13V71
112	V71-07442	BTr-5551		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	18/12/2013	18/01/2015	01900/13V71
113	V71-07443	BTr-5550		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	18/12/2013	18/01/2015	01901/13V71
114	V71-07465	BTr-5573		Trần Việt Hùng	Tân Nhuận, Nhuận Phú Tân, Huyện Mỏ Cày Bắc	09/10/2013	08/08/2014	01560/13V71
115	V71-07489	BTr-5594		Trần Văn Lân	165B1, ấp 2, Phú Nhuận, Thành phố Bến Tre	10/06/2011	10/06/2012	01013/11V71
116	V71-07565	BTr-5694	27	CTy TNHH 1 Thành Viên DL Miền Tây	451, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	23/05/2011	23/05/2012	00865/11V71
117	V71-07707	BTr-_____		Nguyễn Văn Triều	ấp 10, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	24/09/2010	24/03/2011	01595/10V71
118	V71-07844	BTr-5855	29	Công Ty TNHH MTV Du Lịch Miền Tây	ấp 8,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	10/12/2013	15/12/2014	01860/13V71
119	V71-07845	BTr-5854	31	Công Ty TNHH MTV Du Lịch Miền Tây	ấp 8,xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	22/12/2014	15/12/2015	01879/14V71
120	V71-07850	BTr-5934		Trần Huy Lành	Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	20/12/2011	21/12/2012	02013/11V71
121	V71-07895	BTr-6039	22	Cty TNHH 1TV du lịch Miền Tây	451, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	28/08/2014	10/08/2015	01140/14V71
122	V71-07900	BTr-6042	37	CTy TNHH 1TV du lịch Miền Tây	451, ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	25/08/2014	13/08/2015	01145/14V71
123	V71-07905	BTr-5977		Nguyễn Mimh Hòang	ấp Tân Lễ 2, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	02/01/2013	27/01/2014	00008/13V71
124	V71-07988	BTr-6087		Đọan QLGT Thủy Bộ Bến Tre	711C, Phú Hào, Phú Hưng, Thành phố Bến Tre	06/03/2014	05/02/2015	00422/14V71
125	V71-08075	BTr-6162		Mai Thị Đẩu Em	217,ấp Hội Thành, xã Tân Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	07/11/2014	02/06/2015	01632/14V71
126	V71-08276	BTr-_____		Đổ Văn Mộng	ấp 5,xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	16/12/2011	16/06/2012	02067/11V71
127	V71-08375	BTr-6449	BTr-6449	Huỳnh Thị Trang	14C/4, Mỹ Phú, Tân Phú, Huyện Châu Thành	20/10/2014	15/09/2015	01546/14V71
128	V71-08376	BTr-6448		Huỳnh Thị Trang	14C/4, Mỹ Phú, Tân Phú, Huyện Châu Thành	20/10/2014	15/09/2015	01547/14V71
129	V71-08380	BTr-6441		Đặng Minh Tuấn	146B,Tiên Đông Thượng,Tiên Thủy, Huyện Châu Thành	03/12/2012	19/09/2013	01751/12V71

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
130	V71-08452	BTr-6513		Trương Bé Ba	2991, ấp An Qui, Đa Phước Hội, Huyện Mỏ Cày Nam	24/07/2013	18/06/2014	01097/13V71
131	V71-08457	BTr-_____		CTy TNHH TMDV Du Lịch Truyền Thuyết MêKông	253, ấp 4, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	06/07/2012	18/12/2012	00900/12V71
132	V71-08458	BTr-_____		Lai Văn Hòang	ấp 4, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	12/07/2012	12/01/2013	00899/12V71
133	V71-08533	BTr-6613	MIền QUê	Châu Hồng Luật	ấp 8, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	03/04/2013	03/04/2014	00709/13V63
134	V71-08615	BTr-_____		La Quang Bình	ấp 1, Sơn Phú, Huyện Giồng Trôm	23/02/2013	23/08/2013	01878/12V71
135	V71-08650	BTr-6701		Phạm Thị Kiều Thu	ấp 5, xã Bình Thắng, Huyện Bình Đại	07/08/2013	01/09/2014	01165/13V71
136	V71-08654	BTr-_____		Nguyễn Phú Sĩ	ấp 3, xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre	14/03/2013	05/04/2014	00417/13V71
137	V71-08739	BTr-6792		Nguyễn Minh Trung	ấp Tân Lễ 2, xã Tân Trung, Huyện Mỏ Cày Nam	23/01/2014	11/01/2015	00144/14V71
138	V71-08793	BTr-6961		Hợp Tác Xã Thủy Sản Tân Thủy	ấp Tân Bình, xã Tân Thủy, Huyện Ba Tri	25/11/2014	18/11/2015	01740/14V71
139	V71-08808	BTr-6863		CN Cty TNHH TM Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	30/09/2014	18/06/2015	01225/14V71
140	V71-08846	BTr-_____		Đặng Thanh Hương	Tổ 10, ấp 3, Tân Thạch, Huyện Châu Thành	26/02/2014	26/08/2014	00352/14V71
141	V71-08855	BTr-6891		Nguyễn Thị Vân Châu	414/2D, An Thuận A, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre	22/07/2014	09/07/2015	01251/14V63
142	V71-08864	BTr-_____		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	08/04/2014	08/04/2015	00557/14V71
143	V71-08865	BTr-_____		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	08/04/2014	08/04/2015	00558/14V71
144	V71-08866	BTr-_____		Chi Nhánh CTy TNHH Thương Mại Lô Hội	ấp Phú Khương, xã Phú Túc, Huyện Châu Thành	08/04/2014	08/04/2015	00559/14V71
145	V71-08924	BTr-6972		Lê Anh Kiệt	140/10, ấp 10, xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành	31/08/2015	29/02/2016	01286/15V71